

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

**CÔNG BÁO**  
**SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

**11 - 2022**

**416**

---

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

---

CÔNG BÁO  
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP  
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;  
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

11 - 2022

416

---

HÀ NỘI

## MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	373
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	380
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	816
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	818

## CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	373
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	380
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	816
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	818

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B - QUYỂN 1 (11.2022)**

**MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO**

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2022)**

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

**CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ**

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

**NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **1-0033803 B** (15) 26/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-03135 (85) 19/07/2018  
(22) 19/12/2016 (86) PCT/JP2016/087765 19/12/2016  
(30) 2015-253717 25/12/2015 JP (87) WO2017/110736 29/06/2017  
(51) **B01J 20/00**; B01J 20/06; C02F 1/28; C01G 49/02; C02F 1/28; B01J 20/02; B01J 20/28  
(73) **NIPPON SODA CO., LTD.** (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008165, Japan  
(72) HIROKAWA, Toshiyasu (JP); NOISHIKI, Tsuyoshi (JP); KIMURA, Nobuo (JP); AMAIKE, Masato (JP); TAKAHASHI, Yukiko (JP)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HẠT HẤP PHỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HẠT HẤP PHỤ NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chất hấp phụ được tạo ra từ sắt hydroxit và có tỷ lệ hấp phụ và hiệu suất hấp phụ cao hơn chất hấp phụ hiện có.  
Hạt hấp phụ theo sáng chế chứa sắt hydroxit là thành phần chính, trong đó lớn hơn hoặc bằng 90% thể tích hạt được cấu thành từ tinh thể dạng hạt có kích cỡ hạt tinh thể nhỏ hơn hoặc bằng 20 nm hoặc tinh thể dạng cột có chiều rộng nhỏ hơn hoặc bằng 10 nm và chiều dài nhỏ hơn hoặc bằng 30 nm và hạt này có diện tích bề mặt riêng đo bằng BET lớn hơn hoặc bằng 250 m<sup>2</sup>/g. Hạt hấp phụ ở trên được tạo ra bằng phương pháp bao gồm bước tạo ra sắt hydroxit bằng cách bổ sung bazơ được ký hiệu là YOH (trong đó Y là nguyên tử hoặc nhóm nguyên tử hóa trị một) vào dung dịch chứa ít nhất một hợp chất được chọn từ các hợp chất sắt hóa trị ba được ký hiệu là FeX<sub>3</sub> (trong đó X là nguyên tử hoặc nhóm nguyên tử hóa trị một khác OH) trong khi điều chỉnh độ pH nằm trong khoảng từ pH bằng 3 đến pH bằng 6, trong đó dung dịch này có tổng nồng độ của FeX<sub>3</sub>, YOH và các chất điện phân khác lớn hơn hoặc bằng 10% khối lượng ở bước hoàn thành.

- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0033804 B</b> |            | (15) 26/09/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/12/2018        | 369                |
| (21) 1-2018-03163       |            | (85) 20/07/2018        |                    |
| (22) 14/12/2016         |            | (86) PCT/EP2016/080919 | 14/12/2016         |
| (30) 1563042            | 22/12/2015 | FR                     | (87) WO2017/108514 |
| 1653875                 | 29/04/2016 | FR                     | 29/06/2017         |

(51) **B65D 41/34; B65D 1/02**

(73) **SVALINN CAP SYSTEMS AG (CH)**

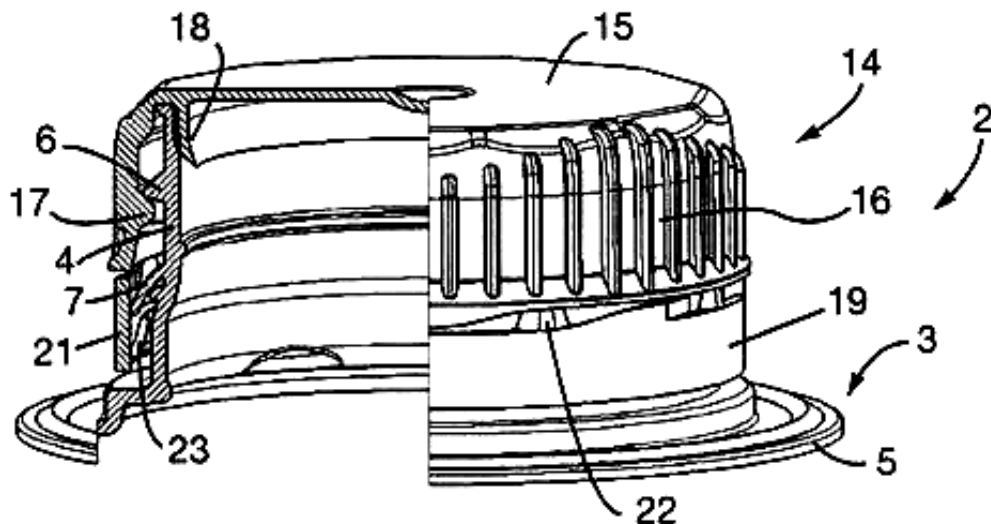
Gartenstrasse 4, 6304 Zug, Switzerland

(72) KOMET, Israel (IL); ROULLE, Alain (FR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐÓNG KÍN SỬ DỤNG CHO ĐỒ CHỨA**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đóng kín (2) bao gồm bộ phận cổ (3) nhằm để bắt chặt vào đồ chứa và bao gồm phần cổ (4) được tạo ra có vành giữ (7); nắp đóng kín (14) nhằm để được bắt chặt theo cách tháo ra được vào phần cổ (4), nắp đóng kín (14) bao gồm tấm đóng kín (15) và vành bắt chặt (16); và vòng đảm bảo (19) được kết nối vào vành bắt chặt (16) bằng các chi tiết dễ đứt gãy (22), vòng đảm bảo (19) bao gồm ít nhất một chi tiết giữ (23) có tính đàn hồi. Phần cổ (4) và vòng đảm bảo (19) được tạo kết cấu sao cho, khi sử dụng, vành giữ (7) tạo ra một khoang móc nối (11) hình khuyên mà ít nhất một chi tiết giữ (23) có tính đàn hồi được tạo phù hợp để được lồng ít nhất một phần vào trong đó.



- (11) **1-0033805 B** (15) 26/09/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2018 369
- (21) 1-2018-04576 (85) 16/10/2018
- (22) 16/03/2017 (86) PCT/JP2017/010638 16/03/2017
- (30) 2016-056300 18/03/2016 JP (87) WO2017/159778 A1 21/09/2017
- (51) **C08J 3/22; C08L 97/02; C08L 101/00**
- (73) 1. **KYOTO UNIVERSITY** (JP)  
36-1, Yoshida-honmachi, Sakyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto 6068501, Japan  
2. **NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD.** (JP)  
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 1140002, Japan
- (72) YANO, Hiroyuki (JP); OKUMURA, Hiroaki (JP); KATAOKA, Hiromasa (JP); SANO, Hironari (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỖN HỢP GỐC CHỨA SỢI THỰC VẬT DẠNG VI XƠ ĐƯỢC CẢI BIẾN AXYL HÓA, CHẾ PHẨM NHỰA ĐƯỢC GIA CỐ BẰNG SỢI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỖN HỢP GỐC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp gốc có tính linh hoạt cao để tạo ra chế phẩm nhựa được gia cố bằng sợi có độ bền cao ngay cả khi nhựa có tính kỵ nước cao được sử dụng làm nhựa để pha loãng (nhựa để tạo thành chế phẩm nhựa được gia cố bằng sợi). Hỗn hợp gốc này chứa AxylMF (A), Pm (B), và Com (C) và được dùng để sản xuất chế phẩm nhựa được gia cố bằng sợi bằng cách trộn với Pd (D), trong đó AxylMF (A), Pm (B), Com (C), và Pd (D) thỏa mãn các điều kiện sau: (a) AxylMF (A) có  $SP_{axylmf}$  lớn hơn hoặc bằng 10; (b) Pm (B) có  $SP_{pm}$  nằm trong khoảng từ 9 đến 15, và  $SP_{pm}$  bằng hoặc lớn hơn  $SP_{pd}$  của Pd (D); và (c) Com (C) có  $SP_{com}$  bằng hoặc nhỏ hơn  $SP_{axylmf}$  của AxylMF (A). Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm nhựa được gia cố bằng sợi và phương pháp sản xuất hỗn hợp gốc này.



(Ảnh hiển vi điện tử truyền qua (transmission electron microscope: TEM) của ví dụ (KH-217))

- |                   |               |                        |            |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033806 B  |               | (15) 26/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B          | (43) 25/01/2019        | 370        |
| (21) 1-2018-04840 |               | (85) 30/10/2018        |            |
| (22) 10/02/2017   |               | (86) PCT/JP2017/004931 | 10/02/2017 |
| (30) 2016-068245  | 30/03/2016 JP | (87) WO2017/169173     | 05/10/2017 |

(51) **B29C 45/27**

(73) **HITACHI ASTEMO, LTD.** (JP)

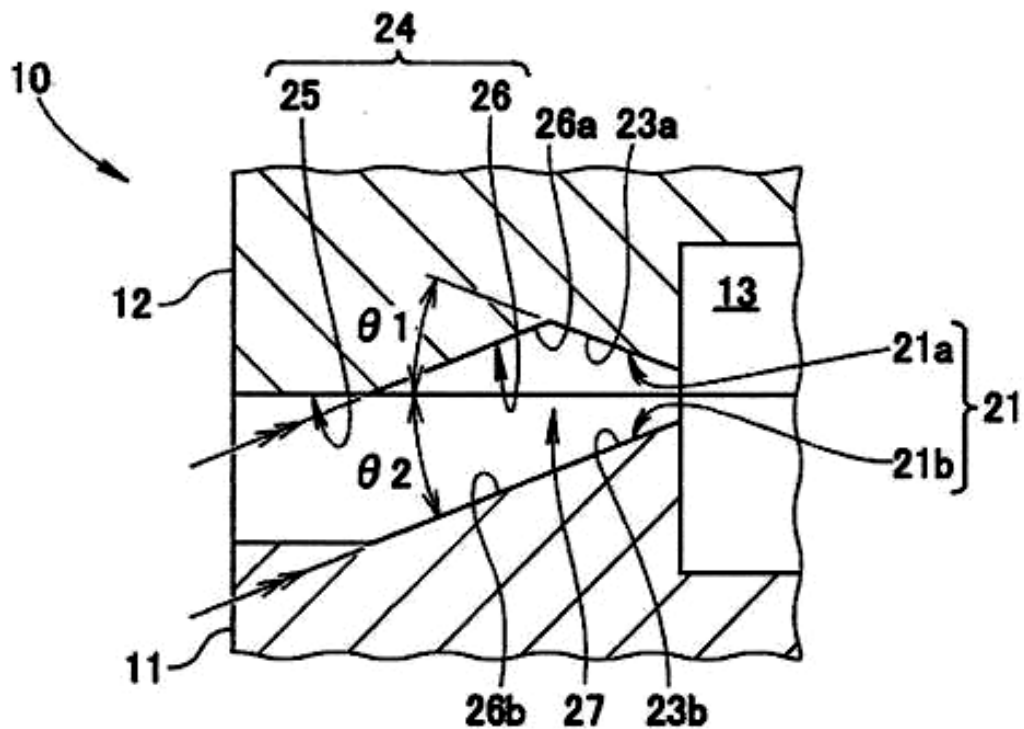
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

(72) XU, Changlong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

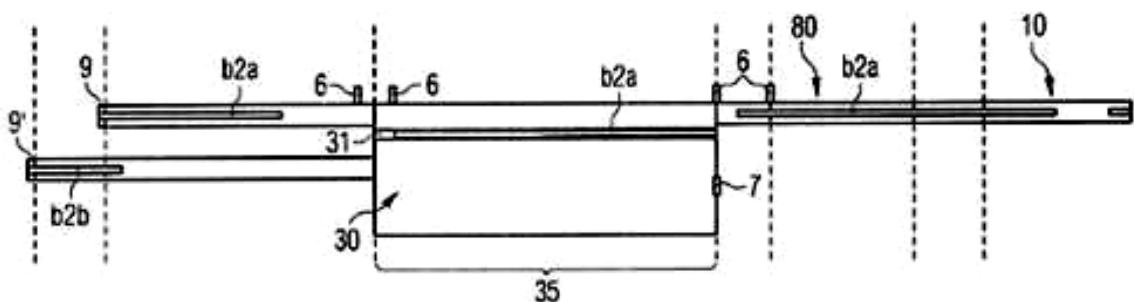
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ MẠCH CÓ BẢNG NỀN VỚI CÁC LINH KIỆN ĐIỆN TỬ ĐƯỢC LẮP VÀO MỖI PHÍA VÀ THIẾT BỊ MẠCH ĐƯỢC SẢN XUẤT BỞI PHƯƠNG PHÁP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ khuôn kim loại (10) dùng để đúc ép phun, bao gồm khuôn dưới (11) và khuôn trên (12). Khuôn dưới (11) và khuôn trên (12) là các khuôn kim loại có, khi kết hợp, hốc (13) để đúc nhựa và cửa rót (21) để cấp nhựa vào hốc (130) khi các khuôn được nối và kẹp vào nhau. Cửa rót (21) được tạo ra ở cả hai phía qua mặt phẳng phân chia hoặc mặt phẳng phân khuôn (14) giữa hai khuôn đã được kẹp. Cửa rót (21) được tạo ra có sự đối xứng qua mặt phẳng qua mặt phẳng phân chia (14). Phần phía trước của đường dòng chảy kéo dài đến cửa rót (21) được tạo ra trong chỉ một khuôn trong số hai khuôn và được để lộ ra với mặt phẳng phân chia (14).



- (11) **1-0033807 B** (15) 26/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 27/02/2017 347  
 (21) 1-2016-04870 (85) 13/12/2016  
 (22) 04/05/2015 (86) PCT/EP2015/059676 04/05/2015  
 (30) 14425057.8 13/05/2014 EP (87) WO2015/173043 19/11/2015  
 (51) **B21B 1/18; F27B 9/24; C21D 9/00; B21B 1/46; B21B 31/10**  
 (73) **PRIMETALS TECHNOLOGIES AUSTRIA GMBH (AT)**  
 Turmstrasse 44, 4031 Linz, Austria  
 (72) COLOMBO Ezio (IT); HOHENBICHLER Gerald (AT); KLUGE Jens (DE);  
 MORTON Jeffrey (GB); PENNERSTORFER Paul (AT)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM KIM LOẠI DÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (100) và phương pháp sản xuất sản phẩm kim loại dài như các thanh, thỏi hoặc các sản phẩm tương tự, thiết bị này bao gồm máy cán (10) có ít nhất một giá cán (5); trạm đúc (20) có ít nhất dây chuyền đúc thứ nhất (2a) và ít nhất dây chuyền đúc thứ hai (2b), mỗi dây chuyền (2a, 2b) vận hành để tạo ra các sản phẩm trung gian dài tương ứng (b2a, b2b), như các phôi; trong đó ít nhất dây chuyền đúc thứ nhất (2a) nằm thẳng hàng trực tiếp với máy cán (10), dây chuyền đúc thứ nhất (2a) được tạo kết cấu để cấp vào máy cán (10) dải đúc hoàn toàn liên tục hoặc các sản phẩm trung gian dài được đúc; và dây chuyền đúc thứ hai (2b) không nằm thẳng hàng với máy cán (10). Thiết bị (100) còn có phương tiện chuyển theo hai hướng (30) để chuyển các sản phẩm trung gian dài (b2b) của dây chuyền đúc thứ hai (2b) lần lượt theo hướng thứ nhất từ dây chuyền đúc thứ hai (2b) sang dây chuyền đúc thứ nhất (2a) để xếp thẳng hàng sản phẩm trung gian dài (b2b) với máy cán (10); hoặc theo hướng thứ hai từ ít nhất dây chuyền đúc thứ hai (2b) đến giá làm nguội (40).

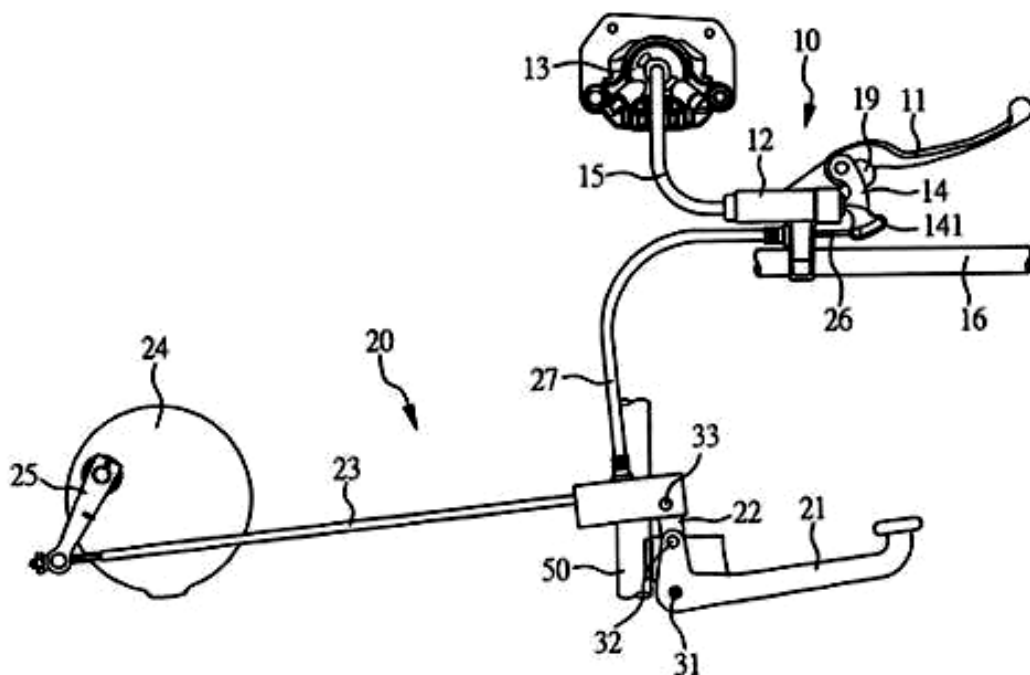


- (11) **1-0033808 B** (15) 26/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/03/2018 360  
(21) 1-2017-03577 (85) 14/09/2017  
(22) 22/04/2016 (86) PCT/CN2016/079972 22/04/2016  
(30) 2015202136 24/04/2015 AU (87) WO2016/169510 A1 27/10/2016  
(51) *A01N 43/40; A01P 13/00; A01N 37/22; A01N 39/04*  
(73) **ROTAM AGROCHEM INTERNATIONAL COMPANY LIMITED (CN)**  
Unit 6, 26/F, Trend Centre, 29 Cheung Lee Street, Chai Wan, Hong Kong, China  
(72) BRISTOW, James Timothy (GB)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **HỢP PHẦN DIỆT CỎ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP PHẦN DIỆT CỎ  
NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CÂY CỎI KHÔNG MONG MUỐN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp phần diệt cỏ chứa lượng hữu hiệu propanil và cyhalofop có tác dụng diệt cỏ hiệp đồng theo tỷ lệ trọng lượng là khoảng 1 : 0,1 - 0,3 tốt hơn là 1 : 0,2. Hợp phần này đặc biệt hữu hiệu để bảo vệ cây lúa khỏi cỏ không mong muốn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất hợp phần diệt cỏ này và phương pháp kiểm soát cây cỏi không mong muốn.

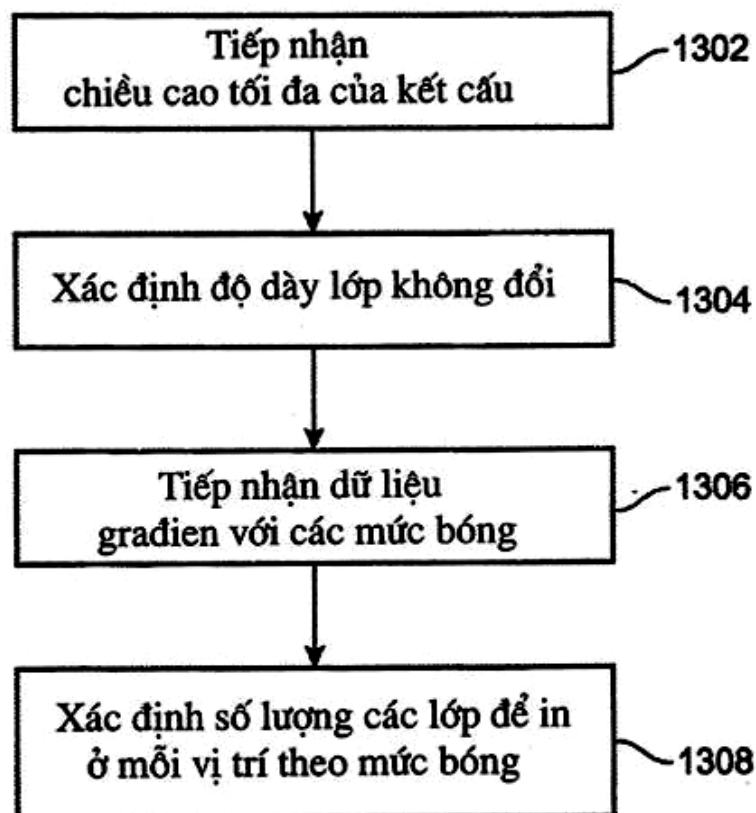


- |   |            |                 |     |
|---|------------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0033809 B</b>   |            | (15) 26/09/2022 |     |
| (45) 25/11/2022   | 416B       | (43) 27/02/2017 | 347 |
| (21) 1-2016-02788   |            |                 |     |
| (22) 27/07/2016   |            |                 |     |
| (30) 104124299  | 27/07/2015 | TW              |     |
| (51) <b>B62L 3/08</b>   |            |                 |     |
| (73) <b>SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)</b>                                |            |                 |     |
| 184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan |            |                 |     |
| (72) Rong-Bin GUO (TW)  |            |                 |     |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)   |            |                 |     |
| (54) <b>HỆ THỐNG PHANH LIÊN HỢP</b>                                     |            |                 |     |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phanh liên hợp, được bố trí trên xe máy, bao gồm bộ phận phanh bánh trước và bộ phận phanh bánh sau. Bộ phận phanh bánh trước bao gồm xi lanh phanh bánh trước, bộ kẹp phanh bánh trước, bộ phận ép, và tay phanh bánh trước. Bộ phận phanh bánh sau bao gồm bàn đạp phanh liên hợp, bộ phận liên hợp, cần truyền lực, và cơ cấu phanh tang trống bánh sau. Bàn đạp phanh liên hợp được nối theo cách quay được với khung xe máy. Bộ phận liên hợp lần lượt được nối với bàn đạp phanh liên hợp, cần truyền lực, và dây liên hợp phanh. Ngoài ra, cơ cấu phanh tang trống bánh sau, bố trí trên bánh sau, được bố trí có cần phanh, cần phanh này được nối với đầu còn lại của cần truyền lực. Như vậy, bộ phận liên hợp có tính hình học đơn giản được sử dụng để đạt được mục đích liên hợp hệ thống phanh bánh trước và hệ thống phanh bánh sau một cách đồng thời. Ngoài ra, sáng chế có tác dụng khắc phục các nhược điểm vốn có từ cách bố trí thông thường đối với các dây liên hợp phanh để làm tăng hiệu suất truyền lực phanh.

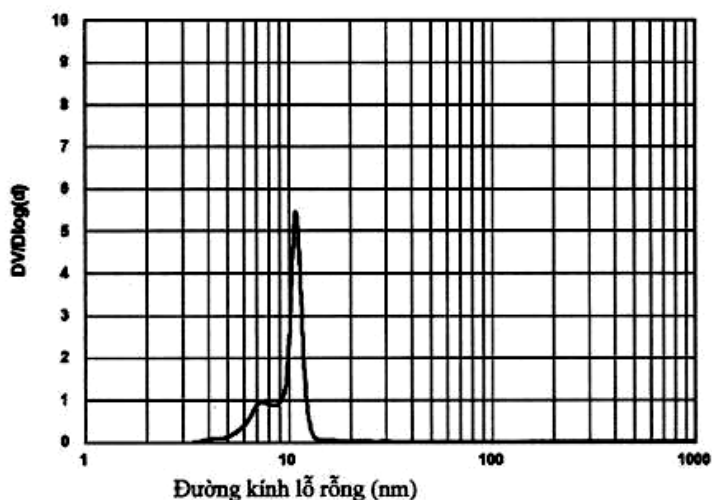


- (11) **1-0033810 B** (15) 26/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
(21) 1-2018-06012 (85) 28/12/2018  
(22) 31/05/2017 (86) PCT/US2017/035140 31/05/2017  
(30) 62/343,686 31/05/2016 US (87) WO2017/210260 07/12/2017  
(51) **B29C 64/386**; B29C 64/393; B29L 31/50; H04N 1/407; B33Y 30/00; B33Y 50/02; B33Y 80/00; B29C 64/112; B33Y 10/00  
(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America  
(72) MILLER Todd W. (US)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP IN KẾT CẤU BA CHIỀU BẰNG HỆ THỐNG IN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để in các kết cấu 3D bằng cách sử dụng các ảnh đơn sắc 2D (ví dụ, các ảnh thang độ xám). Phương pháp này có thể bao gồm bước chỉ dẫn thiết bị in in ảnh đơn sắc 2D bằng cách sử dụng vật liệu in trong bình chứa đã biết có chứa vật liệu in kết cấu. Các lượng vật liệu in nhiều hơn được in ở các vị trí tương ứng với các vùng tương đối tối hơn của ảnh đơn sắc 2D. Sáng chế cũng mô tả hệ thống để in các kết cấu 3D này.



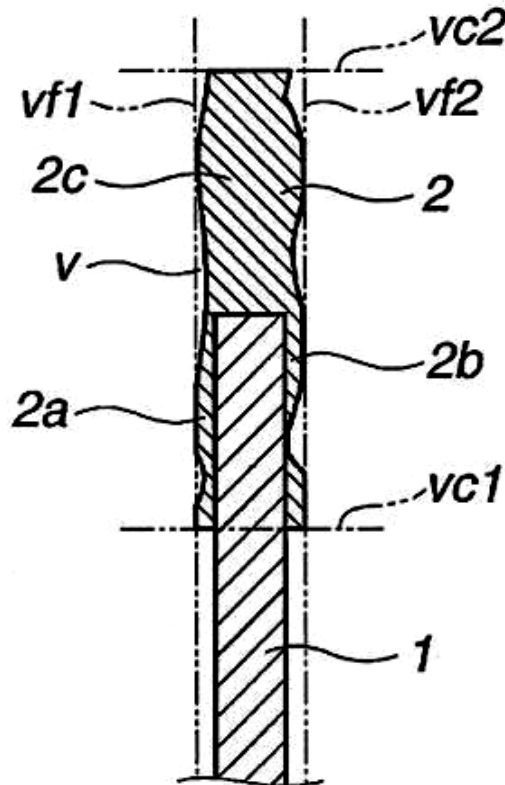
- (11) **1-0033811 B** (15) 26/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/02/2018 359  
 (21) 1-2017-03583 (85) 15/09/2017  
 (22) 07/04/2016 (86) PCT/JP2016/061442 07/04/2016  
 (30) 2015-107670 27/05/2015 JP (87) WO2016/189982 01/12/2016  
 (51) **B01J 27/19; B01J 37/28; B01J 37/04; B01J 35/10; B01J 37/03**  
 (73) **JGC CATALYSTS AND CHEMICALS LTD. (JP)**  
 16th Floor, Solid Square East Tower, 580 Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi,  
 Kanagawa 2120013, Japan  
 (72) YAMANE, Kenji (JP); OHASHI, Shunsuke (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **CHẤT XÚC TÁC XỬ LÝ BẰNG HYDRO DÙNG CHO DẦU HYDROCACBON, QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẤT XÚC TÁC NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BẰNG HYDRO**

- (57) Sáng chế đề xuất chất xúc tác xử lý bằng hydro dùng cho dầu hydrocacbon có hoạt tính tách lưu huỳnh cao, và độ bền chịu mài mòn cao và độ bền chịu nén cao. Quy trình sản xuất chất xúc tác xử lý bằng hydro này cũng được đề xuất. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này sử dụng chất mang nhôm oxit-phospho. Chất mang này chứa 0,5 tới 2,0% khối lượng phospho dưới dạng oxit. Chất mang này mang các kim loại thuộc nhóm 6A và nhóm 8 của bảng hệ thống tuần hoàn. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có diện tích bề mặt riêng là 150m<sup>2</sup>/g hoặc lớn hơn. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có tổng thể tích lỗ rỗng nằm trong khoảng từ 0,40 đến 0,75mL/g đo được bằng phương pháp xâm nhập thủy ngân. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có hai đỉnh cực đại trong khoảng đường kính lỗ rỗng 6nm tới 13nm về sự phân bố thể tích lỗ rỗng theo đạo hàm logarit đo được bằng phương pháp xâm nhập thủy ngân. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có độ bền chịu mài mòn là 0,5% hoặc nhỏ hơn. Chất xúc tác xử lý bằng hydro này có độ bền chịu nén là 15N/mm hoặc lớn hơn. Chất mang này được tạo ra từ, ví dụ, hydrat được tạo ra bằng cách bổ sung phospho vào nhôm oxit hydrat được tạo ra nhờ dung hỗn hợp lỏng của hai dung dịch là dung dịch nước muối nhôm có tính axit và dung dịch nước muối nhôm có tính bazơ.



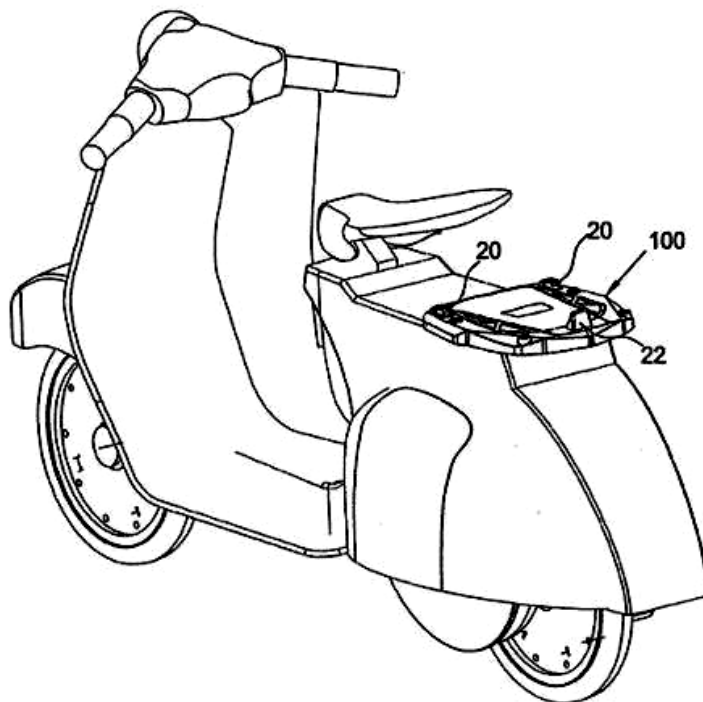
- (11) **1-0033812 B** (15) 26/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-02453  
 (22) 07/06/2018  
 (30) 2017-114170 09/06/2017 JP  
 (51) **B24D 5/12; B28D 1/12; B24D 18/00**  
 (73) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD., (JP)**  
 6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan  
 (72) Harukazu MAEGAWA (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **BÁNH CẮT LƯỚI CẮT NGOÀI VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BÁNH CẮT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới bánh cắt lưới cắt ngoài bao gồm đế dạng đĩa mỏng hình khuyên và phần lưới gồm các hạt mài kết dính trên chu vi của đế. Với điều kiện khoảng ảo được xác định bởi hai mặt phẳng ảo kéo dài song song với các bề mặt phẳng của đế và tiếp tuyến với các phần bên theo chiều rộng của phần lưới và hai đường theo chu vi ảo được tạo ra quanh đường trục quay và kéo dài tiếp tuyến với các chu vi trong và ngoài của phần lưới, phần lưới chiếm 10-40% thể tích khoảng ảo trừ đi khoảng của đế, và các phần bên theo chiều rộng của phần lưới có dạng vết lõm tương đối với mặt phẳng ảo. Bánh cắt này có khả năng gia công cắt ở tốc độ nạp cao trong khi duy trì độ chính xác cao và lực cắt thấp.

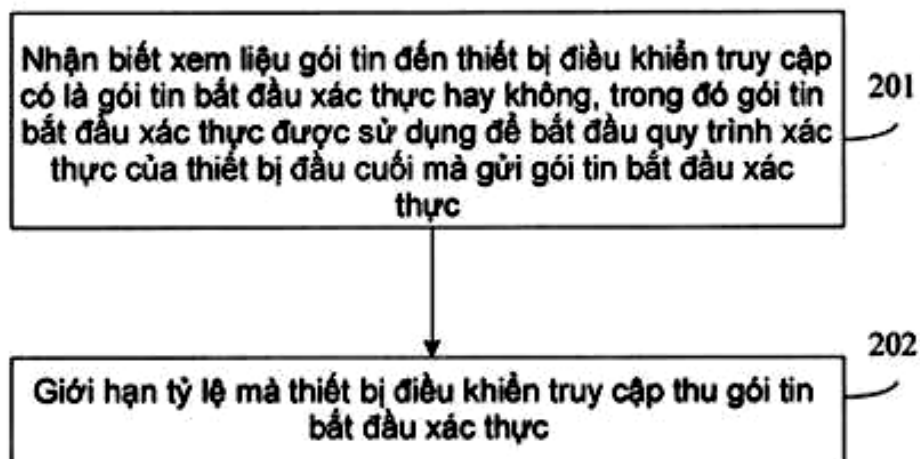


- (11) **1-0033813 B** (15) 26/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2019 379  
(21) 1-2019-02234 (85) 02/05/2019  
(22) 02/11/2017 (86) PCT/IB2017/056820 02/11/2017  
(30) 102016000111303 04/11/2016 IT (87) WO2018/083621 11/05/2018  
(51) *A45C 5/03; B62J 9/20; B62J 7/08; A45C 13/38; B62J 7/04*  
(73) **GIVI S.p.A. (IT)**  
Via Ungaretti 48 25020 Flero (BS), Italy  
(72) VISENZI, Giuseppe (IT)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **HỆ THỐNG ĐỂ CỐ ĐỊNH VÀ VẬN CHUYỂN TÚI CHỨA CHO XE MÁY**

- (57) Sáng chế đề cập tới hệ thống để cố định và vận chuyển túi chứa cho các xe máy bao gồm khung đỡ cố định trên xe máy và giá đỡ. Giá đỡ bao gồm vỏ dưới, tạo có bề mặt đỡ gần như phẳng và có nhóm phương tiện ghép thứ nhất để ghép theo cách tháo ra được với khung đỡ, và vỏ trên, tạo có bề mặt đỡ gần như phẳng và với nhóm phương tiện ghép thứ hai để ghép theo cách tháo ra được với túi chứa. Khung đỡ được tạo có nhóm phương tiện ghép thứ ba để ghép theo cách tháo ra được với bề mặt đỡ của vỏ dưới, trong khi túi chứa được tạo có nhóm phương tiện ghép thứ tư để ghép theo cách tháo ra được với bề mặt đỡ của vỏ trên. Trên vỏ dưới ít nhất một cặp bánh và ít nhất một tay nắm kéo dài được được gắn, được bố trí để di chuyển trên mặt đất cụm bao gồm giá đỡ và túi chứa khi tháo khỏi khung đỡ. Giá đỡ bao gồm cơ cấu đóng được chứa trong khoảng trống giữa vỏ dưới và vỏ trên. Cơ cấu đóng được tạo có chìa khóa và được bố trí để khóa theo cách lựa chọn sự ghép của giá đỡ trên khung đỡ, cũng như để ngăn ngừa sự tháo không mong muốn của cụm bao gồm giá đỡ và túi chứa tương đối với khung đỡ.

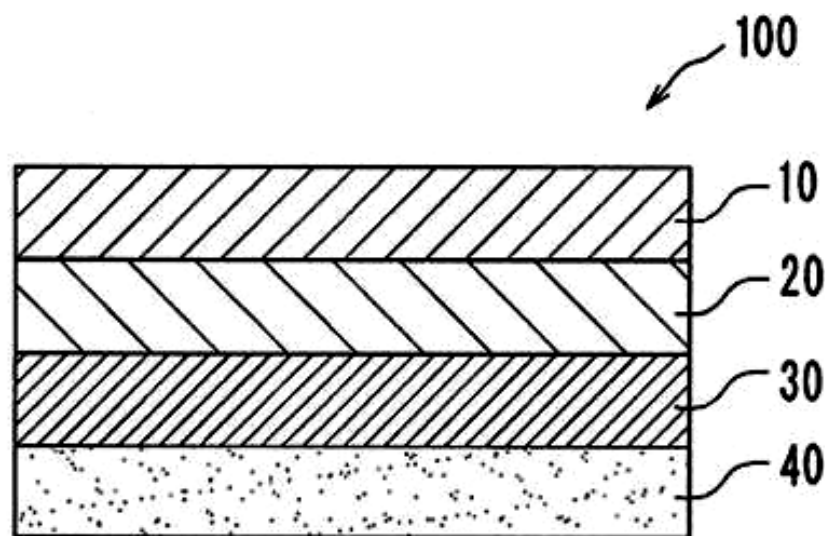


- (11) **1-0033814 B** (15) 26/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/03/2017 348  
(21) 1-2016-03266  
(22) 01/09/2016  
(30) 201510556295.5 02/09/2015 CN  
(51) **H04W 80/00**  
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
518129, China  
(72) HAN, Zhichong (CN); YU, Bin (CN)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **THIẾT BỊ MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN XÁC THỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mạng và phương pháp điều khiển xác thực, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: nhận biết xem liệu gói tin mà đến thiết bị điều khiển truy cập có là gói tin bắt đầu xác thực hay không, trong đó gói tin bắt đầu xác thực được sử dụng để bắt đầu quy trình xác thực của thiết bị đầu cuối mà gửi gói tin bắt đầu xác thực; và giới hạn tỷ lệ mà thiết bị điều khiển truy cập thu gói tin bắt đầu xác thực. Được nhận biết là liệu gói tin mà đến thiết bị điều khiển truy cập có là gói tin bắt đầu xác thực hay không, và tỷ lệ mà thiết bị điều khiển truy cập thu gói tin bắt đầu xác thực có bị giới hạn hay không. Tỷ lệ mà gói tin bắt đầu xác thực thu được được giới hạn để kiểm soát số thiết bị đầu cuối tham gia xác thực tiếp theo, mà tránh hiệu ứng dồn dập của xác thực không dây gây ra khi lượng thiết bị đầu cuối lớn quá mức tham gia việc xác thực tiếp theo một cách đồng thời, và đảm bảo là thiết bị đầu cuối mà vừa thực hiện việc xác thực truy cập tiếp theo hiện tại có thể hoàn thành quy trình xác thực trọn vẹn một cách trôi chảy, nhờ đó đạt được hiệu quả cải thiện hiệu suất xác thực hệ thống.



- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033815 B</b>   |   | (15) 26/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B  | (43) 25/09/2020        | 390        |
| (21) 1-2020-03334   |   | (85) 23/02/2018        |            |
| (22) 10/08/2016   |   | (86) PCT/JP2016/073517 | 10/08/2016 |
| (30) 2015-171244  | 31/08/2015 JP   | (87) WO2017/038415     | 09/03/2017 |
| (51) <b>G02B 5/30; H05B 33/02; H01L 51/50; B32B 7/02</b>  |   |                        |            |
| (62) 1-2018-00748   |   |                        |            |
| (73) <b>NITTO DENKO CORPORATION (JP)</b>  |   |                        |            |
|   | 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan |                        |            |
| (72) IIDA, Toshiyuki (JP)   |   |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)                                |   |                        |            |
| (54) <b>TẮM PHÂN CỰC CÓ LỚP BÙ QUANG HỌC VÀ PANEN ĐIỆN QUANG (EL) HỮU CƠ SỬ DỤNG TẮM PHÂN CỰC NÀY</b> |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm phân cực có các lớp bù quang học mà đạt được màu sắc phản xạ và đặc tính góc nhìn tuyệt vời, và có độ bền cơ học tuyệt vời. Tấm phân cực có các lớp bù quang học theo sáng chế được sử dụng cho panen điện quang (EL) hữu cơ, và bao gồm lớp phân cực, lớp dị hướng quang học, lớp bù quang học thứ nhất, và lớp bù quang học thứ hai theo thứ tự này. Lớp dị hướng quang học thể hiện đặc tính chỉ số khúc xạ là  $n_x \geq n_y > n_z$ , và có  $Re(550)$  là từ 0 nm đến 20 nm và  $R_{th}(550)$  là từ 5 nm đến 100 nm. Lớp bù quang học thứ nhất thể hiện đặc tính chỉ số khúc xạ là  $n_x > n_y \geq n_z$ , và đáp ứng mối tương quan  $Re(450) < Re(550)$ . Lớp bù quang học thứ hai thể hiện đặc tính chỉ số khúc xạ là  $n_z > n_x \geq n_y$ . Một tấm mỏng của lớp bù quang học thứ nhất và lớp bù quang học thứ hai có  $Re(550)$  là từ 120 nm đến 160 nm và  $R_{th}(550)$  là từ -50 nm đến 80 nm.



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2022)

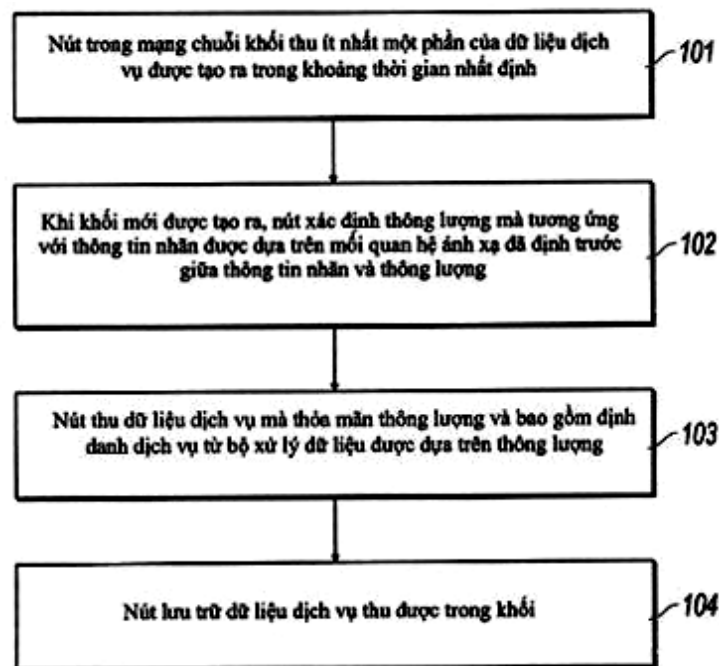
---

- (11) **1-0033816 B** (15) 26/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2017 346  
(21) 1-2016-03616 (85) 27/09/2016  
(22) 16/03/2015 (86) PCT/JP2015/058638 16/03/2015  
(30) 2014-067950 28/03/2014 JP (87) WO2015/146869 A1 01/10/2015  
(51) **A01C 1/06**  
(73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan  
(72) SUMITA, Tomoko (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **VẬT LIỆU PHỦ DÙNG CHO HẠT LÚA**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu phủ dùng cho hạt lúa, chứa oxit sắt và tinh bột alpha có mức độ trương nở từ 10 đến 48 mL/g trong dịch huyền phù 2% ở 20°C. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hạt lúa được phủ và phương pháp gieo cấy lúa.



- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033817 B</b>   |   | (15) 26/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B  | (43) 30/01/2020        | 382        |
| (21) 1-2019-03481   |   | (85) 28/06/2019        |            |
| (22) 26/03/2018   |   | (86) PCT/CN2018/080482 | 26/03/2018 |
| (30) 201710191658.9   | 28/03/2017 CN   | (87) WO2018/177245     | 04/10/2018 |
| (51) <b>G06F 17/30; G06F 3/06</b>                                     |   |                        |            |
| (73) <b>ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)</b>                  |   |                        |            |
|   | Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands |                        |            |
| (72) QIU, Honglin (CN)  |   |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |   |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU DỰA TRÊN CHUỖI KHỐI</b> |   |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xử lý dữ liệu dựa trên chuỗi khối. Phương pháp này bao gồm các bước sau đây: xác định các thông lượng cho dữ liệu dịch vụ có các mức ưu tiên xử lý khác nhau, và khi dữ liệu dịch vụ được lưu trữ trong khối, thu dữ liệu dịch vụ có các mức ưu tiên xử lý khác nhau, sao cho dữ liệu dịch vụ có các mức ưu tiên xử lý khác nhau có thể được xử lý, quy tắc công nghệ hiện có về việc xử lý dữ liệu dịch vụ dựa duy nhất trên thời gian có thể bị phá vỡ, và vấn đề công nghệ đang tồn tại về hiệu quả thấp của việc xử lý dịch vụ có mức độ ưu tiên dịch vụ tương đối cao có thể được giảm bớt. Giải pháp được đề xuất trong các phương án thực hiện theo sáng chế không chỉ đảm bảo hiệu quả xử lý dữ liệu dịch vụ có mức độ ưu tiên xử lý cao, mà còn đảm bảo hiệu quả xử lý dữ liệu dịch vụ có mức độ ưu tiên xử lý thấp. Khi mức độ ưu tiên xử lý được thỏa mãn, độ linh hoạt của việc xử lý dữ liệu dịch vụ trong chuỗi khối được tăng lên, và giá trị sử dụng của chuỗi khối trong lĩnh vực ứng dụng dịch vụ cũng được cải tiến.



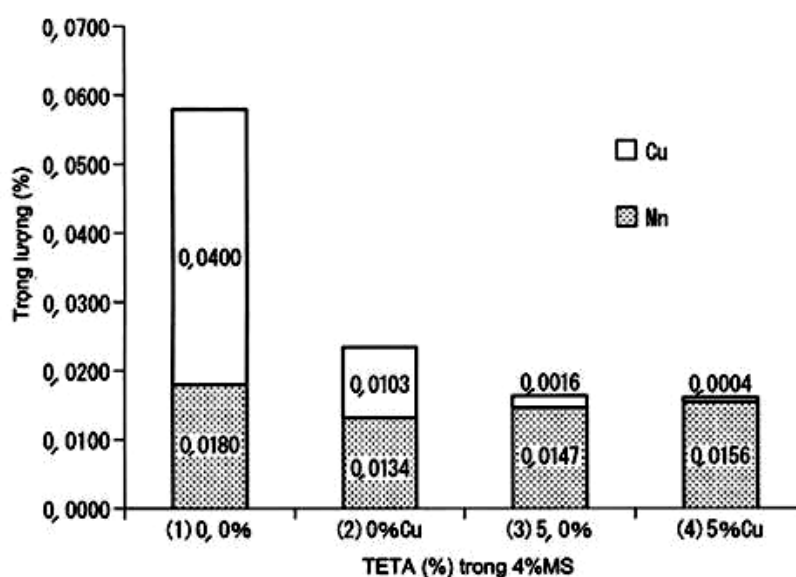
- (11) **1-0033818 B** (15) 27/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-04059 (85) 14/09/2018  
 (22) 17/02/2017 (86) PCT/JP2017/005995 17/02/2017  
 (30) 2016-028895 18/02/2016 JP (87) WO2017/142084 A1 24/08/2017  
 (51) **G01N 1/32; G01N 33/20; C25F 3/02**  
 (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan  
 (72) MIZUKAMI, Kazumi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ KHẮC ĂN MÒN VÀ HÒA TAN BẰNG ĐIỆN PHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIẾT CÁC HẠT HỢP CHẤT KIM LOẠI**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị khắc ăn mòn và hòa tan bằng điện phân và phương pháp chiết dùng để tách và chiết các hạt hợp chất kim loại trong vật liệu kim loại, trong đó ít nhất một phần của catot chứa vật liệu gồm kim loại M' có  $\Delta$  được xác định bằng công thức dưới đây lớn hơn hoặc bằng 10, và thiết bị bao gồm bể điện phân để chứa dung dịch điện phân chứa hóa chất mà tạo phức chất chứa kim loại M' và dung môi không phải nước,

$$\Delta = pK_{sp}[M'x'Ay'] - pK_{sp} [MxAy]$$

$$= (-\log_{10} K_{sp}[M'x'Ay']) - (-\log_{10} K_{sp}[MxAy]).$$

Mục đích của sáng chế là sự trao đổi bề mặt của các hạt mịn kim loại bởi các ion Cu, hoặc nguyên tố tương tự được ngăn chặn để ngăn ngừa sự tạo CuS nhân tạo hoặc tương tự, trong quá trình chiết và phân tích các hạt mịn kim loại (các chất lẫn và các chất kết tủa) trong vật liệu kim loại bằng cách ăn mòn điện phân trong dung dịch điện phân nền dung môi, mà không thay đổi đáng kể các phương pháp chiết và phân tích thông thường, và kim loại lắng trên catot được gắn chắc chắn vào catot để kim loại đã lắng không trở thành nguồn nhiễm bẩn.



Kết quả phân tích hóa học đối với Mn và Cu

- |                         |             |            |                        |            |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033819 B</b> |             |            | (15) 27/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B        |            | (43) 25/01/2019        | 370        |
| (21) 1-2018-01623       |             |            | (85) 17/04/2018        |            |
| (22) 16/09/2016         |             |            | (86) PCT/JP2016/004238 | 16/09/2016 |
| (30) 2015-212778        | 29/10/2015  | JP         | (87) WO2017/073006     | 04/05/2017 |
|                         | 2016-094580 | 10/05/2016 | JP                     |            |
|                         | 2016-138373 | 13/07/2016 | JP                     |            |

(51) **H04W 74/08; H04W 84/12; H04W 72/02**

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**  
(JP)

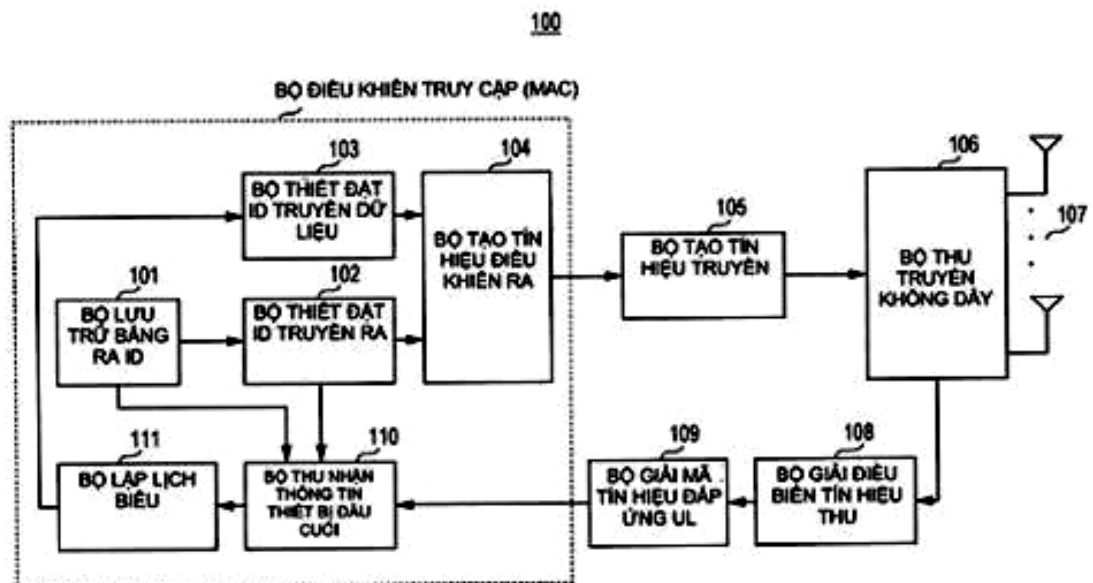
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

(72) IWAI, Takashi (JP); Tomohumi TAKATA (JP); Yoshio URABE (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

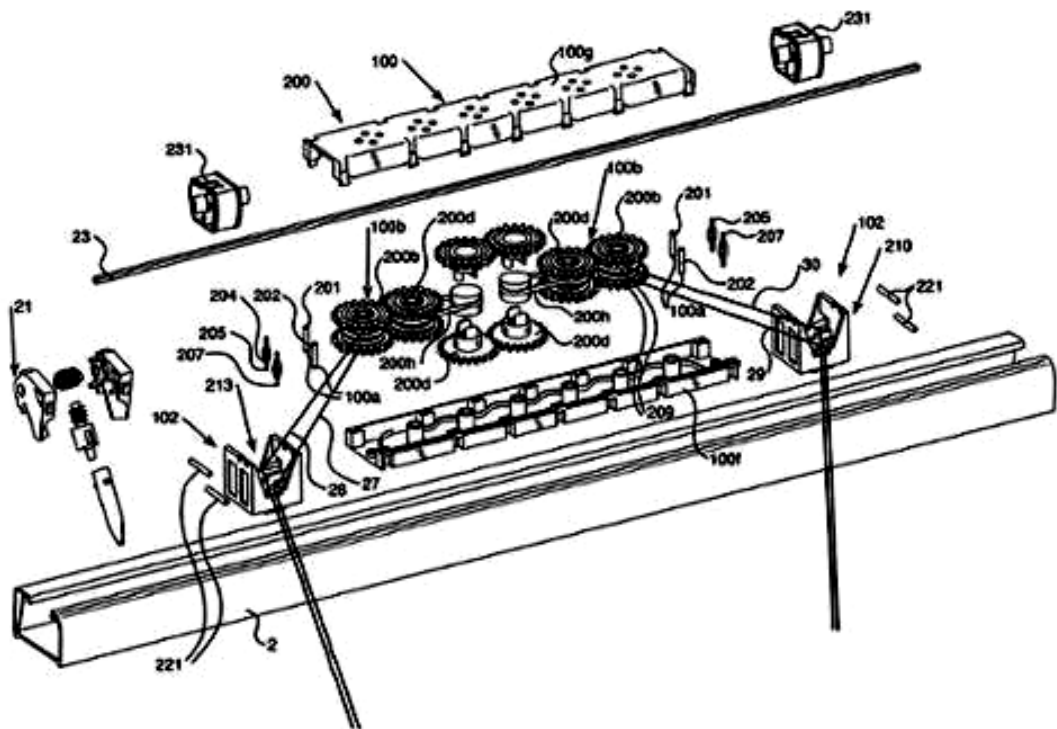
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông và phương pháp truyền thông mà trong đó bộ lưu trữ bảng ký hiệu nhận dạng (ID - identification) truy cập ngẫu nhiên (RA - random access) (101) lưu trữ các ID truy cập ngẫu nhiên được sử dụng để chỉ dẫn cho thiết bị đầu cuối các tài nguyên tần số truyền nào sử dụng cho truy cập ngẫu nhiên, trong đó mỗi trong số các ID truy cập ngẫu nhiên được kết hợp duy nhất với trạng thái truyền thông giữa thiết bị đầu cuối mà thực hiện truy cập ngẫu nhiên và thiết bị truyền thông. Bộ phận tạo tín hiệu điều khiển RA (104) tạo ra tín hiệu điều khiển truy cập ngẫu nhiên bao gồm thông tin cấp phát chỉ báo ít nhất một tài nguyên tần số truyền, trong đó mỗi trong số ít nhất một tài nguyên tần số truyền có một trong các ID truy cập ngẫu nhiên được gán vào đó. Bộ thu phát không dây (106) truyền tín hiệu điều khiển truy cập ngẫu nhiên.



- (11) **1-0033820 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2019 376  
(21) 1-2018-05982 (85) 27/12/2018  
(22) 29/05/2017 (86) PCT/JP2017/019825 29/05/2017  
(30) 2016-108508 31/05/2016 JP (87) WO2017/209022 07/12/2017  
(51) *A23L 2/00; A23F 3/16; A23F 5/24*  
(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan  
(72) YAMAMOTO, Kenji (JP); MATSUBAYASHI, Hideki (JP)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM DÙNG LÀM THUỐC, THỰC PHẨM VÀ ĐỒ UỐNG CHỨA  
CAFEIN VÀ XYCLOALANYLALANIN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ  
PHẨM NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ VỊ ĐẮNG VÀ VỊ SE TRONG  
CHẾ PHẨM**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm có hương vị thơm ngon trong đó vị đắng khó chịu do cafein gây ra được ức chế mà không làm giảm hoặc loại bỏ cafein trong chế phẩm. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm và phương pháp ức chế vị đắng và vị se của chế phẩm. Trong phương pháp ức chế vị đắng và vị se của chế phẩm, hàm lượng cafein và hàm lượng xycloalanylalanin của chế phẩm được điều chỉnh đến các khoảng cụ thể.

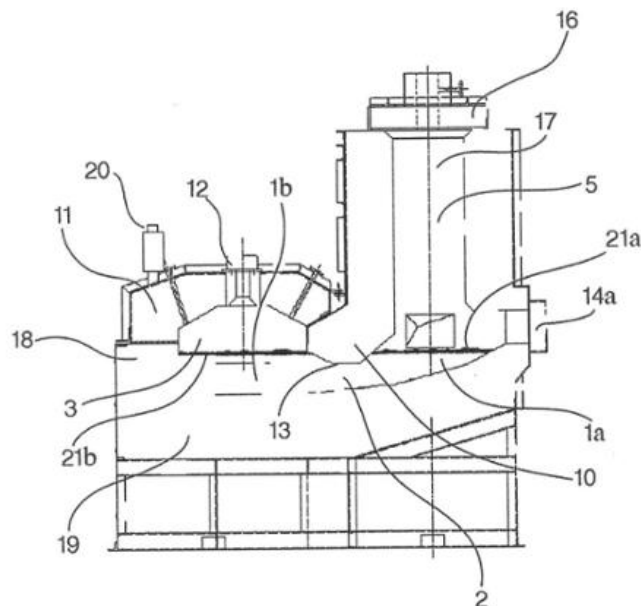
- |   |  |                 |     |
|---|--|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0033821 B</b>   |  | (15) 27/09/2022 |     |
| (45) 25/11/2022   | 416B   | (43) 25/02/2019 | 371 |
| (21) 1-2017-04838   |  |                 |     |
| (22) 30/11/2017   |  |                 |     |
| (30) 15/672,442   | 09/08/2017   | US              |     |
| (51) <b>E06B 9/322; E06B 9/324; E06B 9/305; E06B 9/307</b>            |  |                 |     |
| (73) <b>WHOLE SPACE INDUSTRIES LTD (TW)</b>                           |  |                 |     |
|   | 11/f, 21, Sec. 6 Chung Hsiao E. Road, Taipei, Taiwan |                 |     |
| (72) Tzu-Yen LIN (TW)   |  |                 |     |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |  |                 |     |
| (54) <b>MÀN HẸ CHE CỬA SỔ</b>   |  |                 |     |

(57) Sáng chế đề cập đến màn hẹ che cửa sổ bao gồm ray thứ nhất và nhiều phần không dịch chuyển được bố trí liên kề ít nhất một bộ lò xo được bố trí trong ray thứ nhất. Các thành phần không dịch chuyển tiếp xúc với ít nhất một dây nâng để định tuyến dây nâng qua ray thứ nhất để tăng lực ma sát sinh ra trong quá trình chuyển động của (các) dây nâng diễn ra trong quá trình điều chỉnh độ cao của các thành phần màn hẹ che cửa sổ. Các chi tiết không dịch chuyển cũng có thể được định vị để tiếp xúc với ít nhất một dây nâng để định tuyến dây nâng qua ray thứ nhất để tăng lực ma sát sinh ra trong quá trình chuyển động của (các) dây nâng diễn ra trong quá trình điều chỉnh độ cao của các thành phần màn hẹ che cửa sổ. Các thành phần không dịch chuyển và các chi tiết không dịch chuyển có thể được bố trí trong ray thứ nhất sao cho chúng không dịch chuyển tương đối với ray thứ nhất khi màn hẹ che cửa sổ được lắp và được lắp đặt để người sử dụng sử dụng để che cửa sổ theo cách có thể điều chỉnh được.

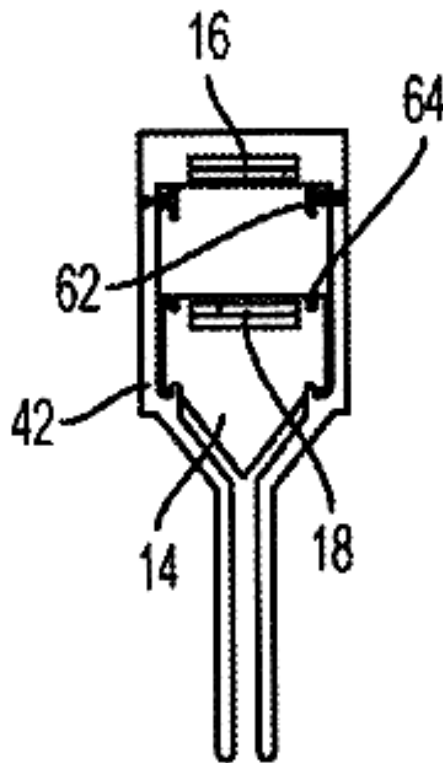


- (11) **1-0033822 B** (15) 27/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2018-01182 (85) 22/03/2018  
 (22) 12/11/2015 (86) PCT/TH2015/000079 12/11/2015  
 (30) 1501006287 13/10/2015 TH (87) WO2017/065701 A1 20/04/2017  
 (51) **F27B 3/04; F27B 3/12; F27B 3/20; F27B 3/22; F27D 99/00; F27D 13/00; F27D 17/00; F27D 19/00; F27D 21/00; C22B 7/00; F27B 3/28**  
 (73) **1. KAJITANI, TSUYOSHI (JP)**  
 C-914,3,2-chome Yamatehigashi, Kyotanabe-shi Kyoto, 610-0357 Japan  
**2. YOSHIGUCHI, KAZUMI (JP)**  
 455/25 the BIZ Phatthanakan-Onnut Rd Prawet, Bangkok, Thailand  
**3. NIPPON CRUCIBLE CO., LTD. (JP)**  
 1-21-3, Ebisu, Shibuya-ku, Tokyo 150-0013 Japan  
**4. SHOEI INDUSTRIAL HEATING EQUIPMENT SHANGHAI CO., LTD. (CN)**  
 13th Floor-D, No.508, Yishan Rd., Xuhui, Shanghai 200235, China  
 (72) KAJITANI, Tsuyoshi (JP); YOSHIGUCHI, Kazumi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **LÒ ĐÓT**

(57) Sáng chế đề cập đến lò đốt bao gồm phần điều chỉnh nhiệt độ để giúp nấu chảy vật liệu không phải sắt, như nhôm, và bao gồm vật liệu cho quy trình đúc hoặc phun đúc tiếp theo. Lò đốt đưa ra phương pháp để thải oxit, như oxit sắt, mà thường nổi lên trên lớp trên cùng của vật liệu nóng chảy bên trong phần đốt nóng chảy và phần đốt nóng bằng cách ngăn oxit nổi trên chảy vào phần điều chỉnh nhiệt độ. Bộ cảm ứng hoặc bộ phát hiện bất kỳ mà có thể phát hiện mức vật liệu nóng chảy được sử dụng để đo lường mức bề mặt của vật liệu nóng chảy nổi trên. Mỏ đốt điều chỉnh nhiệt độ, trong đó mỏ đốt này là kiểu ngọn lửa phẳng, được sử dụng trên trần của phần điều chỉnh nhiệt độ để ngăn phản ứng oxy hóa bất kỳ xảy ra cũng như làm giảm nồng độ của oxy bên trong phần này.

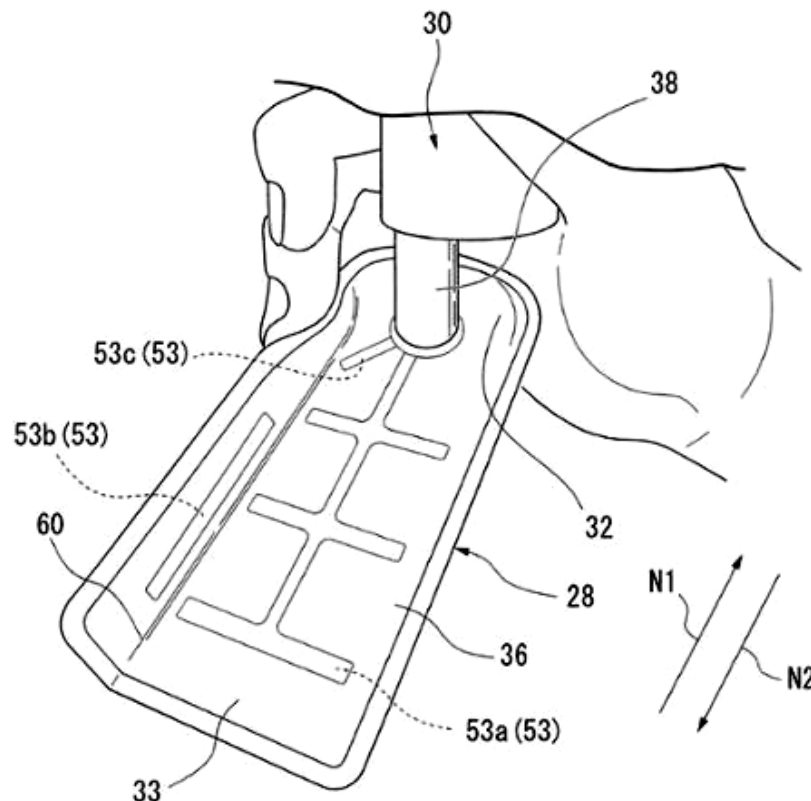


- (11) **1-0033823 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/11/2019 380  
(21) 1-2019-00845 (85) 20/02/2019  
(22) 20/11/2017 (86) PCT/US2017/062633 20/11/2017  
(30) 62/427,024 28/11/2016 US (87) WO2018/098088 31/05/2018  
62/525,118 26/06/2017 US  
15/723,045 02/10/2017 US  
(51) **E05D 15/06; E06B 3/46; A47K 3/34**  
(76) **LAM, TONY (US)**  
2798 Redwing Circle, Costa Mesa, California 92626, United States of America  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CỤM CỬA**
- (57) Sáng chế đề cập đến cửa nâng bằng từ tính. Cửa này có thể có nam châm được đẩy từ nam châm của thanh ray. Thanh ray này có thể được bố trí liền kề với khoảng hở cửa. Thanh ray có thể có con lăn làm ổn định để duy trì việc cân bằng theo chiều thẳng đứng của các nam châm được sử dụng để nâng cửa lên khỏi thanh ray.



- (11) **1-0033824 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/05/2019 374  
(21) 1-2019-01442 (85) 16/03/2015  
(22) 26/07/2013 (86) PCT/JP2013/070344 26/07/2013  
(30) 2012-200667 12/09/2012 JP (87) WO2014/041907 20/03/2014  
(51) **F02M 37/10; B01D 29/13; F02M 37/22; B01D 29/11; B01D 35/02**  
(62) 1-2015-00864  
(73) **MITSUBA CORPORATION (JP)**  
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 3768555, Japan  
(72) SATO Hiroshi (JP); HASHIMOTO Kiyoshi (JP); IKARUGI Takao (JP);  
NAKAMURA Taichi (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **THIẾT BỊ CẤP NHIÊN LIỆU**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị cấp nhiên liệu trong đó bộ phận lọc (28) nằm trong thùng chứa nhiên liệu qua lỗ gắn của thùng chứa nhiên liệu. Bộ phận lọc (28) bao gồm chất liệu lọc dạng túi (36), phần đỡ trong (53) được bố trí bên trong chất liệu lọc (36) và kéo dài theo một hướng, và phần dễ uốn (60) có khả năng uốn dọc theo phần đỡ trong (53). Khi bộ phận lọc (28) được đưa vào trong và lấy ra khỏi thùng chứa nhiên liệu theo hướng mà phần đỡ trong (53) kéo dài theo đó, kích thước của bộ phận lọc (28) theo hướng chiều rộng vuông góc với hướng đưa và lấy được giảm, và bộ phận lọc (28) được ngăn không cho bị móc trên mép theo chu vi của lỗ gắn tạo ra trong thùng chứa nhiên liệu.





- (11) **1-0033825 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/05/2014 314  
(21) 1-2014-00039 (85) 06/01/2014  
(22) 21/06/2012 (86) PCT/US2012/043478 21/06/2012  
(30) 61/499,879 22/06/2011 US (87) WO2012/177832 27/12/2012  
(51) **A01N 37/00**  
(73) **CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)**  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America  
(72) DAVE Hiteshkumar (IN); LIU Lei (US); BOUCHER Raymond E. (US); OUSE  
David G. (US); MANN Richard K. (US); GIFFORD, James M. (US)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ DẠNG ĐẬM ĐẶC DỄ NHỮ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP  
PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ dạng đậm đặc dễ nhũ hóa chứa chất hỗ trợ  
trộn sẵn không có nguồn gốc từ dầu mỏ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương  
pháp phòng trừ thực vật không mong muốn bằng cách sử dụng chế phẩm này.

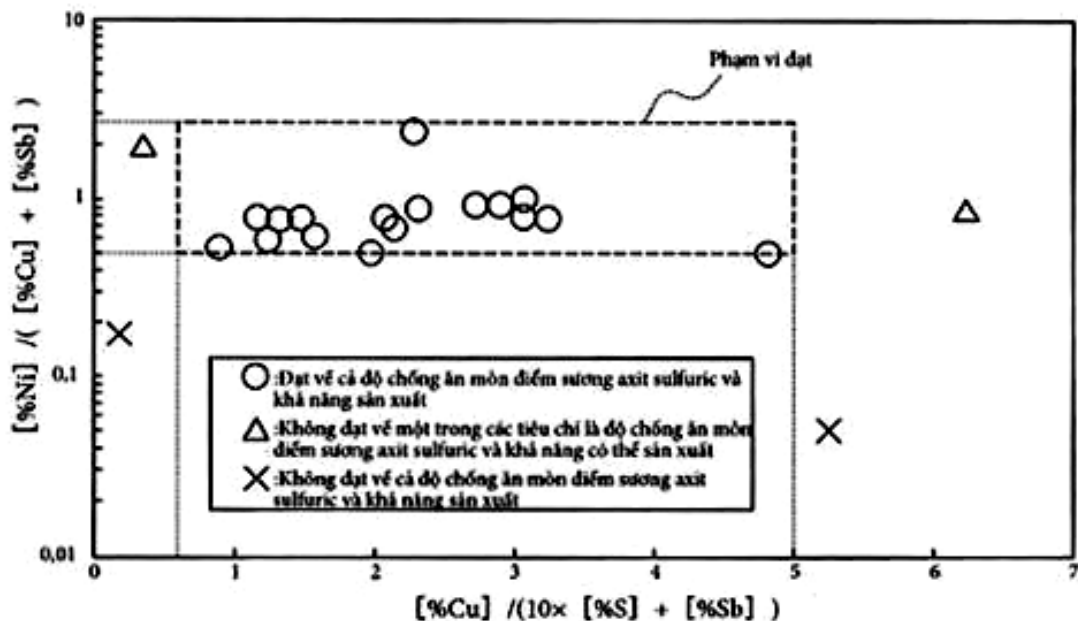
- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033826 B</b>   |            | (15) 27/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B       | (43) 25/07/2019        | 376        |
| (21) 1-2019-01427   |            | (85) 21/03/2019        |            |
| (22) 24/08/2017   |            | (86) PCT/JP2017/030264 | 24/08/2017 |
| (30) 2016-165102  | 25/08/2016 | JP (87) WO2018/038198  | 01/03/2018 |
| (51) <b>C22C 38/00; C22C 38/60; C21D 8/00; C21D 9/46</b>  |            |                        |            |
| (73) <b>JFE STEEL CORPORATION (JP)</b><br>2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011, JP |            |                        |            |
| (72) INOHARA Yasuto (JP); MURASE Masatsugu (JP); KIKUCHI Hiroyasu (JP); KIRIMOTO Shunji (JP)        |            |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)   |            |                        |            |
| (54) <b>THÉP CHỐNG ĂN MÒN ĐIỂM SƯƠNG AXIT SULFURIC</b>  |            |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến thép chống ăn mòn điểm sương axit sulfuric bao gồm thành phần hóa học được xác định trước, trong đó trong thành phần hóa học, các hàm lượng tương ứng của S, Cu, và Sb thỏa mãn biểu thức (1) dưới đây và các hàm lượng tương ứng của Cu, Ni, và Sb thỏa mãn biểu thức (2) dưới đây:

$$0,50 \leq [\%Cu] / (10 \times [\%S] + [\%Sb]) \leq 5,00 \quad \dots (1)$$

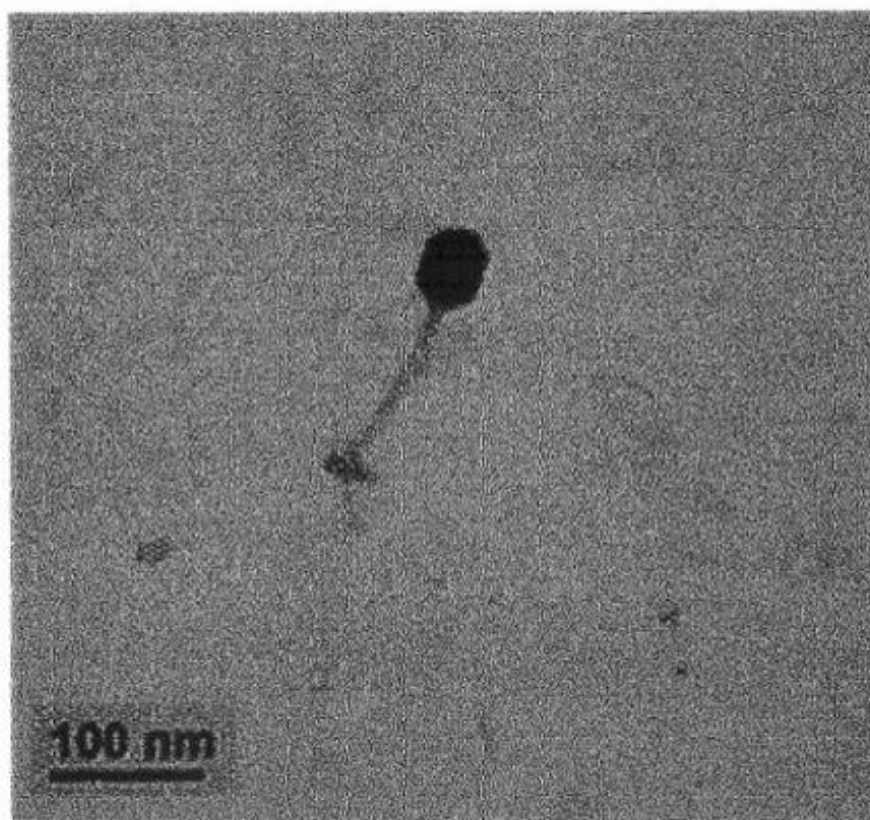
$$0,50 \leq [\%Ni] / ([\%Cu] + [\%Sb]) \leq 2,50 \quad \dots (2)$$

trong đó [%S], [%Cu], [%Ni], và [%Sb] là các hàm lượng tương ứng của S, Cu, Ni, và Sb trong thành phần hóa học tính theo % khối lượng.



- (11) **1-0033827 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2017 355  
(21) 1-2017-02549 (85) 05/07/2017  
(22) 30/12/2015 (86) PCT/US2015/068018 30/12/2015  
(30) 62/098199 30/12/2014 US (87) WO2016/109640 07/07/2016  
62/098224 30/12/2014 US  
62/098202 30/12/2014 US
- (51) **A01N 43/40**  
(73) **CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)**  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America  
(72) HOPKINS, Derek J. (GB); CATHIE, Cheryl Ann (NZ); MATHIESON, Todd (US);  
FOSTER, Neil (GB)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **CHẾ PHẨM DIỆT NẤM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT  
KHỎI MÀM BỆNH HOẶC BỆNH DO NẤM GÂY RA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt nấm đặc có thể nhũ hóa chứa hợp chất diệt nấm thứ nhất, tùy ý, ít nhất một hợp chất diệt nấm bổ sung, hai hoặc nhiều chất hoạt động bề mặt và dung môi hữu cơ không trộn lẫn với nước bao gồm hỗn hợp của các hợp chất hữu cơ kể cả axetat este, N,N-dialkylcarboxamid và ít nhất một chất trong số keton và rượu. Chế phẩm này là đồng nhất, ổn định khi bảo quản, và khi pha loãng trong nước tạo ra nhũ tương ổn định mà có thể được phun xịt vào thực vật để phòng trừ các bệnh quan trọng do nấm gây ra.

- (11) **1-0033828 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/05/2019 374  
(21) 1-2019-00067 (85) 04/01/2019  
(22) 13/06/2017 (86) PCT/KR2017/006116 13/06/2017  
(30) 10-2016-0073528 14/06/2016 KR (87) WO2017/217726 21/12/2017  
(51) *C12N 7/00; A23K 20/195; A61K 35/76*  
(73) **INTRON BIOTECHNOLOGY, INC.** (KR)  
(Sangdaewon-dong) #701~704, Jungang Induspia, 137, Sagimakgol-ro, Jungwon- gu  
Seongnam-si Gyeonggi-do 13202, Republic of Korea  
(72) YOON, Seong Jun (KR); KANG, Sang Hyeon (KR); JUN, Soo Youn (KR); KWON,  
An Sung (KR)  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)  
(54) **THỂ THỰC KHUẨN MYOVIRIDAE VIB-PAP-5 VÀ CHẾ PHẨM CHỨA  
THỂ THỰC KHUẨN NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến thể thực khuẩn *Myoviridae* Vib-PAP-5 (số đăng ký: KCTC  
13029BP) được phân lập từ tự nhiên, thể thực khuẩn này có khả năng diệt đặc hiệu  
*Vibrio parahaemolyticus* và chứa hệ gen được thể hiện bởi SEQ. ID. NO: 1, và việc  
phòng ngừa và điều trị sự nhiễm khuẩn *Vibrio parahaemolyticus* bằng cách sử dụng  
chế phẩm chứa thể thực khuẩn này làm hoạt chất.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0033829 B</b> |            | (15) 27/09/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/10/2018        | 367                |
| (21) 1-2018-03143       |            | (85) 20/07/2018        |                    |
| (22) 20/01/2017         |            | (86) PCT/FR2017/050125 | 20/01/2017         |
| (30) 1650528            | 22/01/2016 | FR                     | (87) WO2017/125692 |
|                         | 1654287    | 13/05/2016             | FR                 |

(51) **B07B 1/50; D21D 5/04; B07B 13/16; B01D 29/62**

(73) **KADANT LAMORT (FR)**

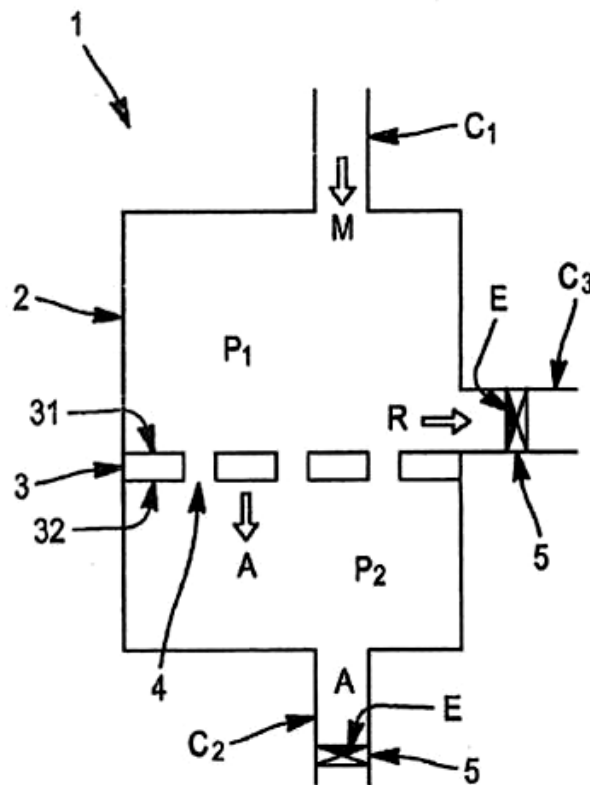
Rue de la Fontaine Ludot, 51300 VITRY-LE-FRANCOIS, France

(72) POTTIER, Stéphan (FR); FERNANDEZ DE GRADO, Alain (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

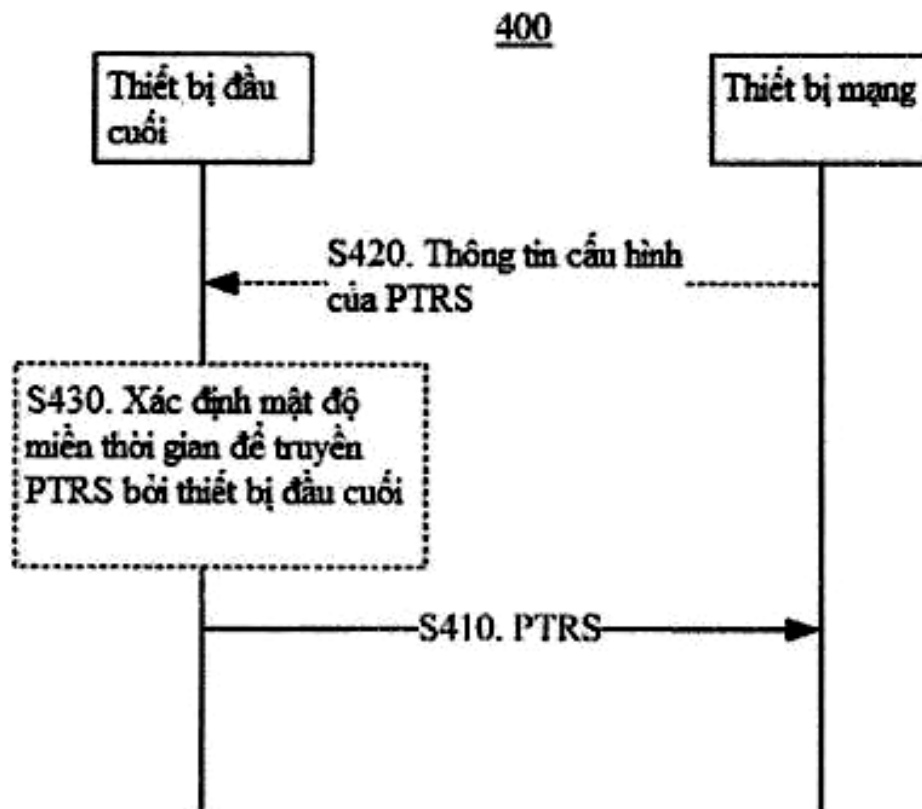
(54) **THIẾT BỊ TÁCH VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỐNG TẮC ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ TÁCH NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (1) để tách các thành phần của môi trường chất lưu (M), bao gồm chi tiết (3) để tách các thành phần, giúp tạo ra, ở phía trước và/hoặc phía sau so với chi tiết tách (3), buồng kín (2), mà ít nhất một ống dẫn (C) được nối vào đó, khác biệt ở chỗ: ống dẫn (C) có ít nhất một phương tiện bịt kín khởi động được (5), việc khởi động phương tiện này có khả năng đóng và mở ít nhất một phần ống dẫn (C); và thiết bị (1) có phương tiện (7) để điều khiển việc khởi động các phương tiện bịt kín (5), có khả năng điều khiển việc đóng và mở, ít nhất một phần, ống dẫn (C), theo chu kỳ, ở tần số lớn hơn 0,008 Hz.

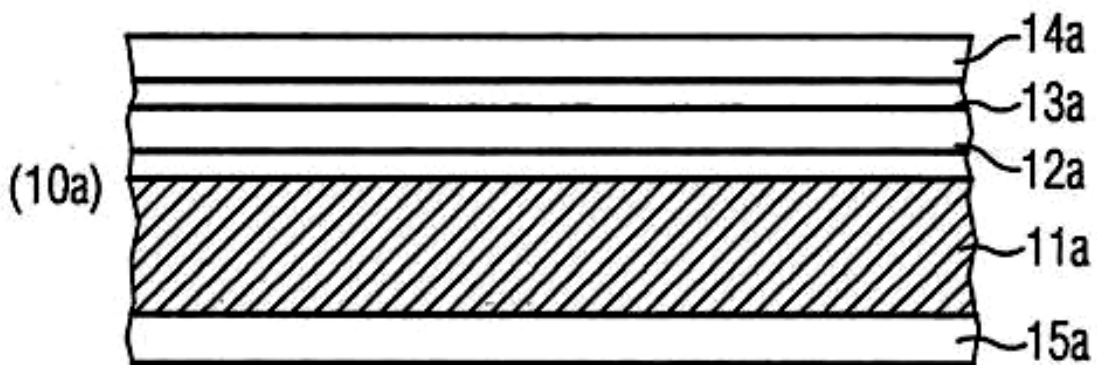


- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033830 B</b>  |               | (15) 27/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B          | (43) 25/02/2020        | 383        |
| (21) 1-2019-06613  |               | (85) 26/11/2019        |            |
| (22) 13/03/2018  |               | (86) PCT/CN2018/078814 | 13/03/2018 |
| (30) 201710312731.3  | 05/05/2017 CN | (87) WO2018/201802     | 08/11/2018 |
| (51) <b>H04L 5/00; H04W 72/04</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.</b> (CN)   |               |                        |            |
| Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China      |               |                        |            |
| (72) SUN, Yu (CN); QIN, Yi (CN); LI, Zhongfeng (CN)  |               |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)                                       |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO TÍN HIỆU THAM CHIẾU, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ BỘ PHẬN TRUYỀN THÔNG</b> |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị chỉ báo tín hiệu tham chiếu. Phương pháp bao gồm: truyền, bởi thiết bị đầu cuối, tín hiệu tham chiếu theo dõi pha (phase tracking reference signal, PTRS) đến thiết bị mạng dựa trên mật độ miền thời gian; và nhận, bởi thiết bị mạng, PTRS được truyền bởi thiết bị đầu cuối dựa trên mật độ miền thời gian, trong đó mật độ miền thời gian là mật độ ở dạng sóng ghép kênh phân chia tần số trực giao trải rộng biến đổi Fourier rời rạc (discrete Fourier transform spread orthogonal frequency division multiplexing, DFT-s-OFDM). Do vậy, có thể đảm bảo truyền PTRS thành công.

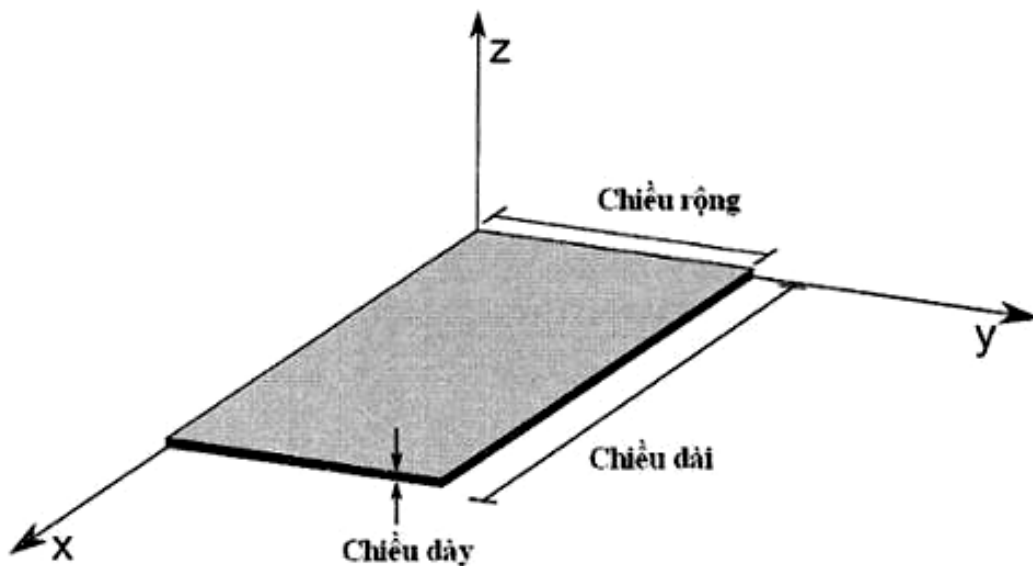


- (11) **1-0033831 B** (15) 27/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-02731 (85) 25/06/2018  
 (22) 25/11/2016 (86) PCT/EP2016/078753 25/11/2016  
 (30) 15196873.2 27/11/2015 EP (87) WO2017/089506 A1 01/06/2017  
 (51) **B32B 37/15; B32B 7/12; B32B 37/24; B32B 29/00**  
 (73) **TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)**  
 70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully Switzerland  
 (72) ÖHMAN, Peter (SE); COLLAUD, Alain (CH); BERLIN, Mikael (SE); BALOGH,  
 Joakim (SE); EWING, Teresa (SE)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU BAO GÓI ĐƯỢC GHÉP LỚP**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu bao gói được ghép lớp (10a) trên cơ sở xenluloza mà đóng gói thực phẩm dạng lỏng hoặc dạng bán lỏng, trong đó vật liệu bao gói được ghép lớp có lớp vật liệu cấu trúc, trong đó còn có tâm được ghép lớp với lớp vật liệu cấu trúc bởi chế phẩm kết dính dạng nước. Sáng chế còn đề cập đến vật liệu bao gói được ghép lớp thu được bởi phương pháp này và đề cập đến vật chứa bao gói dùng để đóng gói thực phẩm dạng lỏng, bao gồm vật liệu bao gói được ghép lớp hoặc được làm từ vật liệu bao gói được ghép lớp thu được bởi phương pháp này.



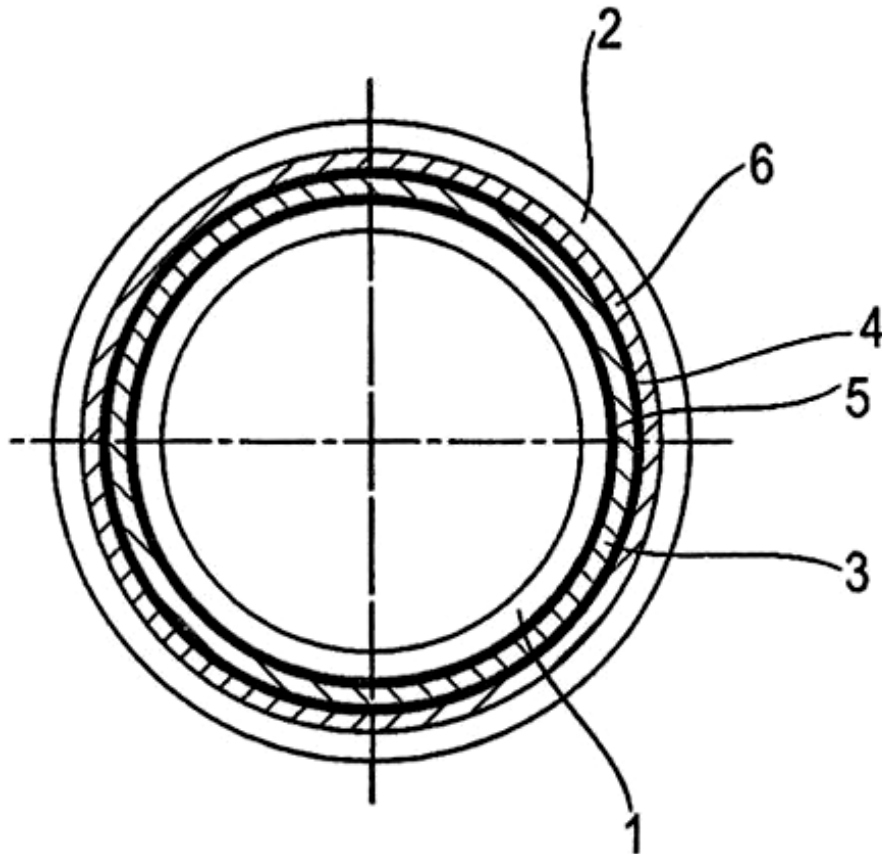
- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033832 B</b>   |   | (15) 27/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B  | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-02554   |   | (85) 14/06/2018        |            |
| (22) 20/12/2016   |   | (86) PCT/IB2016/001785 | 20/12/2016 |
| (30) PCT/IB2015/002393  | 22/12/2015  | IB (87) WO2017/109561  | 29/06/2017 |
| (51) <b>C09K 5/10; C21D 1/00; B22D 11/124</b>                             |   |                        |            |
| (73) <b>ARCELORMITTAL (LU)</b>  |   |                        |            |
|   | 24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg |                        |            |
| (72) CABANAS CORRALES, Maria (ES); NORIEGA PEREZ, David (ES)              |   |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)              |   |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TRUYỀN NHIỆT CHI TIẾT KIM LOẠI HOẶC PHI KIM</b> |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý truyền nhiệt chi tiết kim loại hoặc phi kim, bao gồm: a. ít nhất một bước làm nguội a) là bước truyền nhiệt giữa chi tiết này và chất lỏng truyền nhiệt A', ở dạng dòng chảy tầng hoặc dòng chảy rối, chứa môi trường lỏng và hạt nano, chất lỏng truyền nhiệt A' có hệ số truyền nhiệt cao hơn hệ số truyền nhiệt của nước; và b. ít nhất một bước làm nguội b) là bước truyền nhiệt giữa chi tiết này và chất lỏng truyền nhiệt B', ở dạng dòng chảy tầng hoặc dòng chảy rối, chứa môi trường lỏng và hạt nano, chất lỏng truyền nhiệt B' có hệ số truyền nhiệt khác với hệ số truyền nhiệt của chất lỏng truyền nhiệt A' và cao hơn hệ số truyền nhiệt của nước, chất lỏng truyền nhiệt A' khác với chất lỏng truyền nhiệt B'.

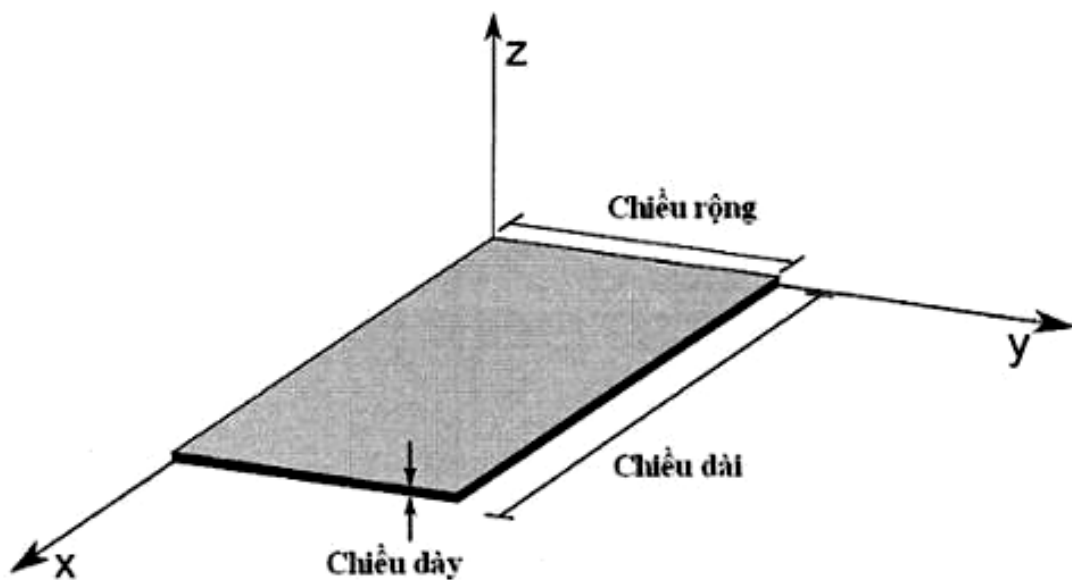




- (11) **1-0033833 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/04/2018 361  
(21) 1-2018-00528 (85) 05/02/2018  
(22) 06/07/2016 (86) PCT/EP2016/065960 06/07/2016  
(30) 1041400 14/07/2015 NL (87) WO2017/009131 19/01/2017  
(51) **B32B 27/08; B32B 27/18; F16L 9/12; B32B 27/32; B32B 27/34; B32B 7/12; B32B 1/08; B32B 27/20**  
(73) **WAVIN B.V. (NL)**  
Stationsplein 3, 8011 CW Zwolle, Netherlands  
(72) RIMAL, Martin (CZ); KRBEC, David (CZ)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **ỐNG NHIỀU LỚP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO ỐNG NHIỀU LỚP**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến ống nhiều lớp và phương pháp chế tạo ống nhiều lớp. Ống nhiều lớp này bao gồm lớp đế trong (1) và lớp ngoài (2), lớp đế trong (1) và lớp ngoài (2) bao gồm polypropylen, và với lớp gia cường (3, 6) được gia cường bằng các sợi khoáng và nằm giữa lớp đế trong (1) và lớp ngoài (2), trong đó ít nhất một lớp của ống này nằm giữa lớp đế trong (1) và lớp ngoài (2) là lớp chặn (3) bao gồm polyamit.

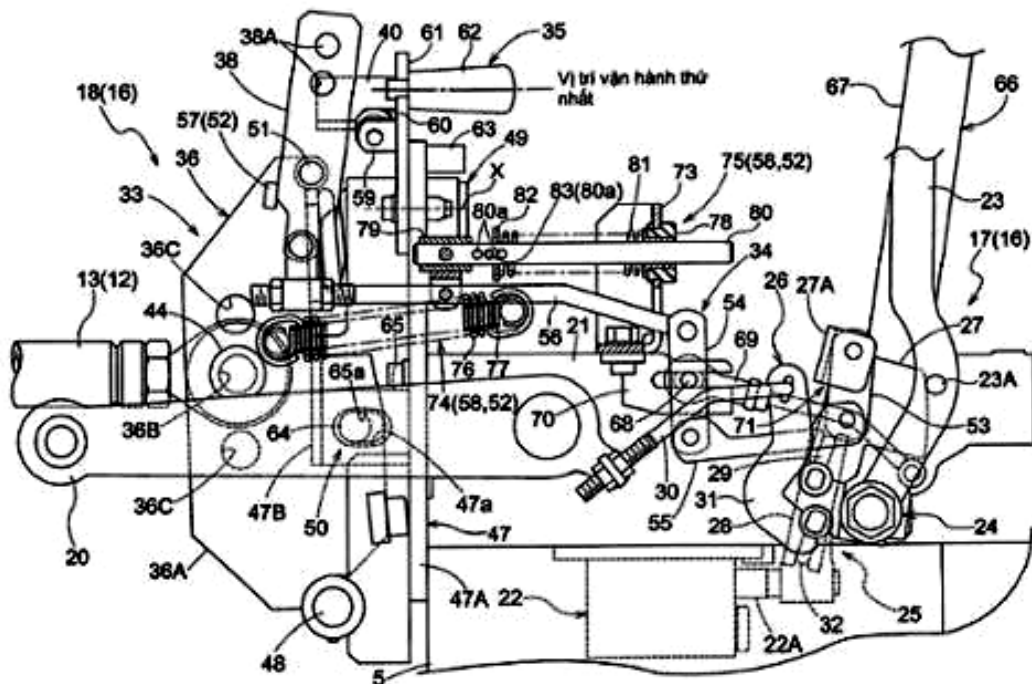


- (11) **1-0033834 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-02557 (85) 14/06/2018  
(22) 20/12/2016 (86) PCT/IB2016/001779 20/12/2016  
(30) PCT/IB2015/002402 22/12/2015 IB (87) WO2017/109558 29/06/2017  
(51) **C09K 5/10; C21D 1/00; B22D 11/124**  
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**  
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg  
(72) NORIEGA PEREZ, David (ES)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN NHIỆT GIỮA CHI TIẾT KIM LOẠI HOẶC PHI KIM, CHẤT LỎNG TRUYỀN NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT LỎNG TRUYỀN NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền nhiệt giữa chi tiết kim loại hoặc phi kim và chất lỏng truyền nhiệt chứa môi trường lỏng và hạt nano được chọn từ nhóm bao gồm graphit nano dạng phiến mỏng, graphen, graphen rất mỏng,  $TiO_2$ ,  $ZnO_2$ ,  $ZnO$ , đồng, silic oxit, montmorillonit, zeolit clinoptilolit, wollastonit, mica, zeolit 4A,  $Al_2O_3$ , silicat, đá bột và canxi oxit, và trong đó tỷ lệ chiều dày/chiều dài nhỏ hơn 0,00044. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chất lỏng truyền nhiệt; và chất lỏng truyền nhiệt.

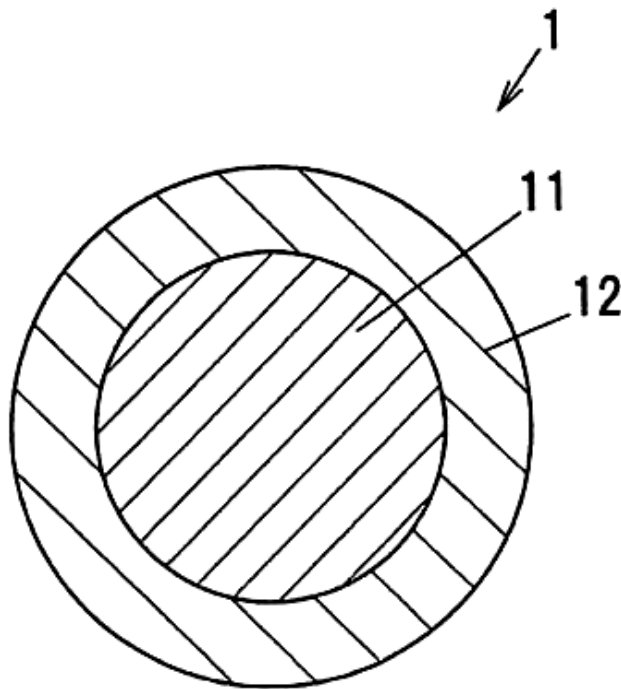


- |  |   |                          |            |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033835 B</b>  |   | (15) 27/09/2022          |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B  | (43) 25/02/2019          | 371        |
| (21) 1-2018-02642  |   | (85) 19/06/2018          |            |
| (22) 22/12/2017  |   | (86) PCT/JP2017/046137   | 22/12/2017 |
| (30) 2017-051661   | 16/03/2017  | JP (87) WO2018/168147 A1 | 20/09/2018 |
| (51) <b>A01B 63/112</b>  |   |                          |            |
| (73) <b>KUBOTA CORPORATION (JP)</b>                                    |   |                          |            |
|  | 2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan |                          |            |
| (72) YANAGIHARA Katsumi (JP); KIYAMA Kazuya (JP)                       |   |                          |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) |   |                          |            |
| (54) <b>MÁY KÉO</b>  |   |                          |            |

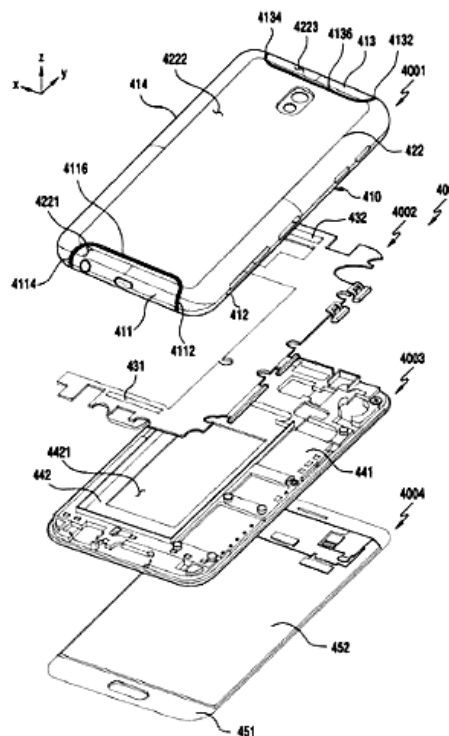
(57) Sáng chế đề cập đến máy kéo bao gồm bộ phận dẫn động nâng thủy lực (17) để dẫn động nâng máy xới và bộ phận nối cơ khí (18) dùng để nâng tự động có kết cấu để biến đổi lượng thay đổi của tải kéo thành lượng điều khiển nâng ở thời điểm diễn ra công việc cày cấy và để truyền lượng điều khiển nâng đến bộ phận dẫn động nâng (17). Bộ phận nối cơ khí (18) bao gồm chi tiết phát hiện tải (36) quay được tới và lui theo tải kéo, cơ cấu đẩy (49) để đẩy quay chi tiết phát hiện tải (36) theo hướng giảm của tải kéo, chi tiết quay (38) được đỡ quay bởi chi tiết phát hiện tải (36), cơ cấu giới hạn (52) dùng để hạn chế chuyển động quay của chi tiết quay (38) tương đối với chi tiết phát hiện tải (36), và cơ cấu liên kết (34) để nối điều khiển được chi tiết quay (38) với bộ phận dẫn động nâng (17). Cơ cấu giới hạn (52) bao gồm bộ phận tiếp nhận (57) quay được cùng với chi tiết phát hiện tải (36) và bộ phận đẩy (58) để đẩy quay chi tiết quay (38) để ép chi tiết quay (38) vào bộ phận tiếp nhận (57).



- (11) **1-0033836 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2019 378  
(21) 1-2018-03291  
(22) 26/07/2018  
(30) 2018-047240 14/03/2018 JP  
(51) **C23C 2/08**  
(73) **HITACHI METALS, LTD.** (JP)  
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan  
(72) Hiromitsu KURODA (JP); Tamotsu SAKURAI (JP); Ryohei OKADA (JP); Satoshi YAJIMA (JP); Setsuo KOBAYASHI (JP); Yoshiki NAKADE (JP); Hiroshi BANDO (JP)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **DÂY ĐỒNG MẠ THIẾC, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO DÂY ĐỒNG MẠ THIẾC, DÂY BỌC CÁCH ĐIỆN VÀ DÂY CÁP ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến dây đồng mạ thiếc, phương pháp chế tạo dây đồng mạ thiếc, dây bọc cách điện và dây cáp điện. Dây đồng mạ thiếc này bao gồm dây đồng có đồng, và lớp mạ thiếc được tạo thành xung quanh dây đồng và lớp mạ này bao gồm  $Cu_6Sn_5$  là hợp chất đồng-thiếc. Mẫu nhiễu xạ tia X có được bằng cách chiếu xạ lớp mạ thiếc bằng tia X được đo sao cho tỷ số cường độ toàn phần của  $I_A$  trên tổng của  $I_A$  và  $I_B$  không nhỏ hơn 15%, trong đó  $I_A$  là cường độ toàn phần của đỉnh tương ứng với mặt phẳng có chỉ số Miller (101) của hợp chất đồng-thiếc cấu thành lớp mạ thiếc và  $I_B$  là cường độ toàn phần của đỉnh tương ứng với mặt phẳng có chỉ số Miller (111) của đồng cấu thành dây đồng.



- (11) **1-0033837 B** (15) 27/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-01074  
 (22) 15/03/2018  
 (30) 10-2017-0032324 15/03/2017 KR  
 (51) **H01Q 1/24**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea  
 (72) Jaehyung KIM (KR); Sang-Min HAN (KR); Kyung-Bae KO (KR); Youngjung KIM (KR); Jong-Suk KIM (KR); Taegyul KIM (KR); Jinkyu BANG (KR); Changha YU (KR); Young-Sung LEE (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**  
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm vỏ có tấm thứ nhất, tấm thứ hai, và chi tiết mặt bên, trong đó chi tiết mặt bên có mặt bên thứ nhất theo hướng thứ nhất có chiều dài thứ nhất, mặt bên thứ hai có chiều dài thứ hai lớn hơn chiều dài thứ nhất, mặt bên thứ ba kéo dài song song với mặt bên thứ nhất và có chiều dài thứ nhất, và mặt bên thứ tư; màn hình cảm ứng được bố trí ở bên trong vỏ, và được để lộ ra thông qua một phần của tấm thứ nhất; bảng mạch in (Printed Circuit Board, PCB) ở giữa tấm thứ nhất và tấm thứ hai sao cho song song với tấm thứ hai, trong đó bảng mạch PCB có mặt nối đất và bộ phận kéo dài nối đất dạng chữ L thứ nhất ở giữa vùng dẫn điện thứ nhất của tấm thứ hai và tấm thứ nhất, và bộ phận kéo dài nối đất dạng chữ L thứ nhất có phần thứ nhất kéo dài theo hướng thứ hai từ mặt nối đất và phần thứ hai kéo dài theo hướng thứ nhất từ phần thứ nhất; và ít nhất một mạch truyền thông không dây thứ nhất được bố trí trên bảng mạch PCB và được nối điện với điểm thứ nhất ở phần thứ hai của bộ phận kéo dài nối đất dạng chữ L thứ nhất.



- (11) **1-0033838 B** (15) 27/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2015 323  
 (21) 1-2014-03371 (85) 08/10/2014  
 (22) 15/03/2013 (86) PCT/US2013/032281 15/03/2013  
 (30) 61/618,386 30/03/2012 US (87) WO2013/148339 03/10/2013  
 (51) *A01N 43/42; A01P 15/00*

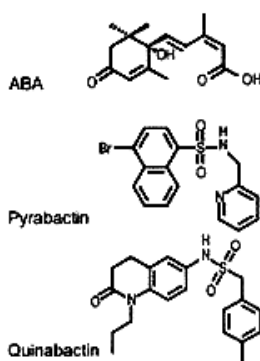
(73) **THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)**  
 1111 Franklin Street, 12th Floor Oakland, California 94607-5200, United States of America

(72) CUTLER Sean R. (US); OKAMOTO Masanori (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

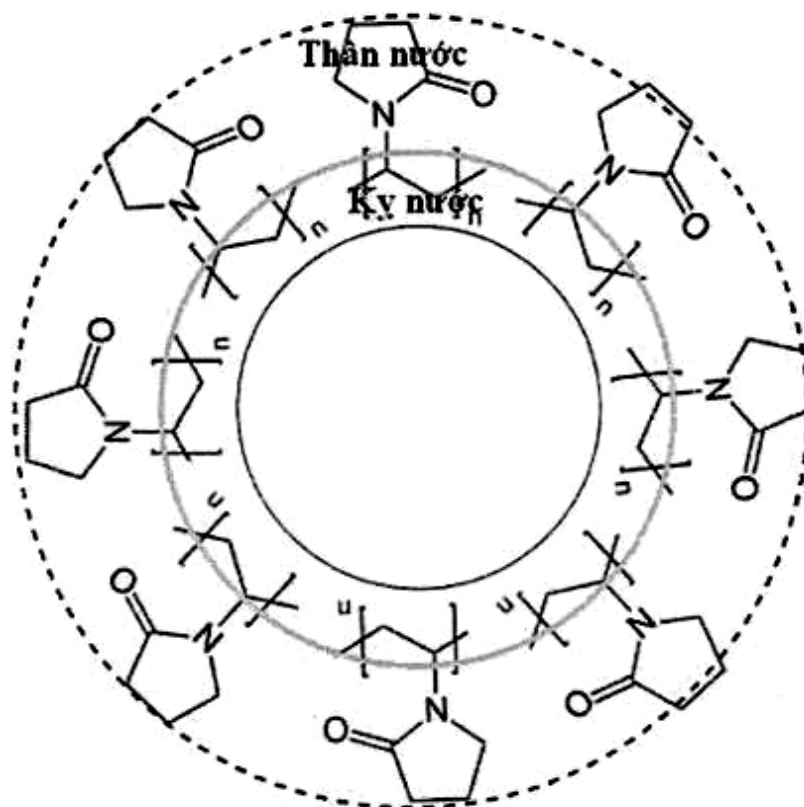
(54) **CHẾ PHẨM DỪNG TRONG NÔNG NGHIỆP, PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG KHẢ NĂNG CHỊU STRESS PHI SINH HỌC Ở CÂY, PHƯƠNG PHÁP ỨC CHẾ SỰ NẢY MẦM CỦA HẠT GIỐNG Ở CÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP HOẠT HÓA PROTEIN PYR/PYL**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm dùng trong nông nghiệp chứa các hợp chất chủ vận mà hoạt hóa thụ thể axit abscisic (ABA). Chế phẩm dùng trong nông nghiệp này là hữu dụng để gây đáp ứng ABA ở các mô sinh dưỡng của cây, làm giảm stress phi sinh học ở cây, và ức chế sự nảy mầm ở hạt cây. Chế phẩm dùng trong nông nghiệp này còn là hữu dụng để khiến các gen đáp ứng ABA biểu hiện trong các tế bào mà biểu hiện thụ thể ABA nội sinh hoặc khác loại. Sáng chế còn đề xuất cây tiếp xúc với chế phẩm này, phương pháp làm gia tăng khả năng chịu stress phi sinh học ở cây, phương pháp ức chế sự nảy mầm của hạt ở cây, và phương pháp hoạt hóa protein PYR/PYL.



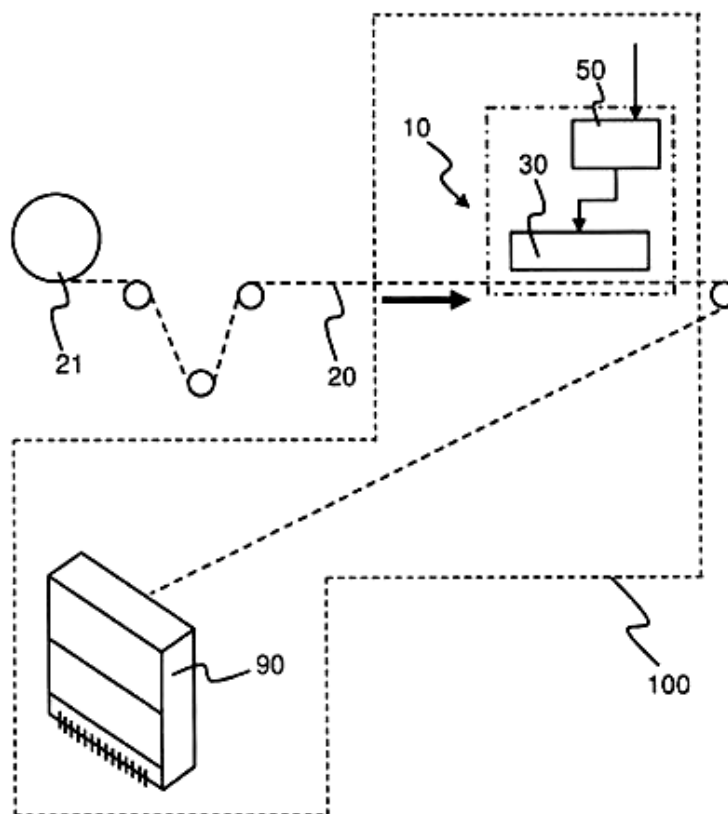
	ABA	Pyrabactin	Quinabactin		
PYR1	307	656	103	Dimer	
PYL1	301	1197	250		
PYL2	151	>10,000	267		
PYL3	70	>10,000	724		
PYL4	68	>10,000	>10000		
PYL5	27	5174	649		
PYL6	29	>10,000	>10000		
PYL11	64	>10,000	>10000		
PYL12	không xác định	không xác định	không xác định		Monome
PYL7	không xác định	không xác định	không xác định		
PYL9	60	>10,000	>10000		
PYL8	57	>10,000	>10000		
PYL10	121	1892	>10000		

- (11) **1-0033839 B** (15) 27/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-02555 (85) 14/06/2018  
 (22) 20/12/2016 (86) PCT/IB2016/001780 20/12/2016  
 (30) PCT/IB2015/002400 22/12/2015 IB (87) WO2017/109559 29/06/2017  
 (51) **B22D 11/124; C21D 1/00; C09K 5/10**  
 (73) **ARCELORMITTAL (LU)**  
 24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, Luxembourg  
 (72) NORIEGA PEREZ, David (ES)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN NHIỆT GIỮA CHI TIẾT KIM LOẠI HOẶC PHI KIM, CHẤT LỎNG TRUYỀN NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT LỎNG TRUYỀN NHIỆT**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền nhiệt giữa chi tiết kim loại hoặc phi kim và chất lỏng truyền nhiệt chứa môi trường lỏng, hạt nano kỵ nước có chiều dày nằm trong khoảng từ 26 $\mu$ m đến 50 $\mu$ m và chất phân tán, trong đó tỷ lệ nồng độ khối lượng của hạt nano/chất phân tán nằm trong khoảng từ 3 đến 18, và hạt nano không chứa sợi nano cacbon. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chất lỏng truyền nhiệt và chất lỏng truyền nhiệt.



- (11) **1-0033840 B** (15) 28/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2019 370  
 (21) 1-2018-04409 (85) 05/10/2018  
 (22) 07/03/2017 (86) PCT/SE2017/050207 07/03/2017  
 (30) 1650301-3 07/03/2016 SE (87) WO2017/155451 14/09/2017  
 (51) **D05C 11/24; D04B 35/22; D06P 5/30; D03J 1/04; D05B 67/00**  
 (73) **COLOREEL GROUP AB (SE)**  
 Science Park, 553 18 Jönköping, Sweden  
 (72) EKLIND, Martin (SE); STABERG, Joakim (SE)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SỢI CHỈ TRONG DÂY CHUYỀN VÀ CƠ CẤU TIÊU THỤ CHỈ**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống (10) xử lý sợi chỉ trong dây chuyền (20) và cơ cấu tiêu thụ chỉ (100). Hệ thống xử lý này bao gồm: bộ phận xử lý (30) có nhiều đầu phun (40a-g) được sắp xếp ở các vị trí khác nhau so với sợi chỉ (20), sợi chỉ (20) này dịch chuyển trong quá trình sử dụng, mỗi đầu phun được tạo kết cấu để phân phối một hoặc nhiều chất phủ lên sợi chỉ khi được kích hoạt; và bộ điều khiển (50) được tạo kết cấu để kích hoạt ít nhất hai đầu phun (40a-g) để phân phối chất phủ ở các vị trí khác nhau theo chu vi của sợi chỉ khi sợi chỉ xoắn dọc theo trục dọc của nó.

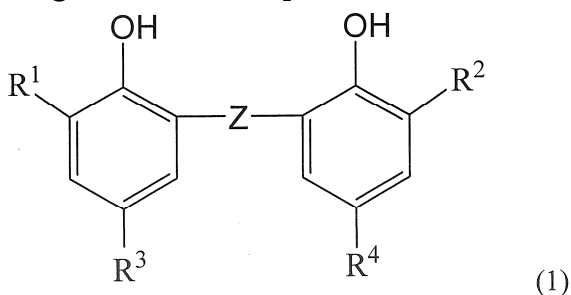




- (11) **1-0033841 B** (15) 28/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2020 390  
 (21) 1-2019-05363 (85) 30/09/2019  
 (22) 12/04/2018 (86) PCT/JP2018/015366 12/04/2018  
 (30) 2017-081369 17/04/2017 JP (87) WO2018/193960 25/10/2018  
 (51) **B23K 35/363; H05K 3/34; C22C 13/00; B23K 35/26**  
 (73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)  
 23, Senju Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan  
 (72) NONAKA, Tomoko (JP); NAGAI, Tomoko (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **CHẾ PHẨM TRỢ DUNG VÀ CHẾ PHẨM HÀN DẠNG KEM**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trợ dung và chế phẩm hàn dạng kem ở đó sự khuếch tán chất trợ dung được ngăn chặn.

Chế phẩm trợ dung chứa chất chống khuếch tán có công thức (1) sau đây,  
 [Công thức hóa học 1]



trong đó

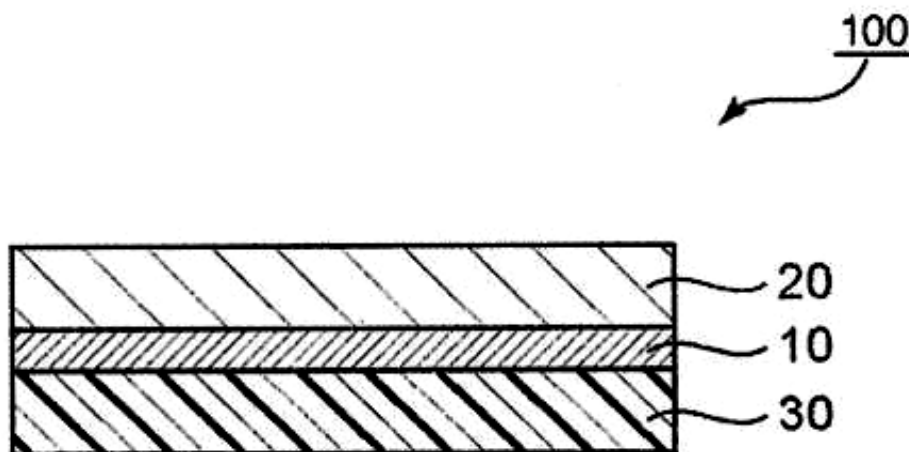
Z là alkylen tùy ý được thế,

mỗi R<sup>1</sup> và R<sup>2</sup> độc lập là alkyl tùy ý được thế, aralkyl tùy ý được thế, aryl tùy ý được thế, heteroaryl tùy ý được thế, xycloalkyl tùy ý được thế, hoặc heteroxycloalkyl tùy ý được thế,

mỗi R<sup>3</sup> và R<sup>4</sup> độc lập là alkyl tùy ý được thế.

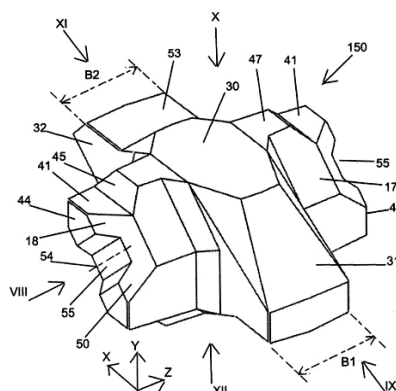
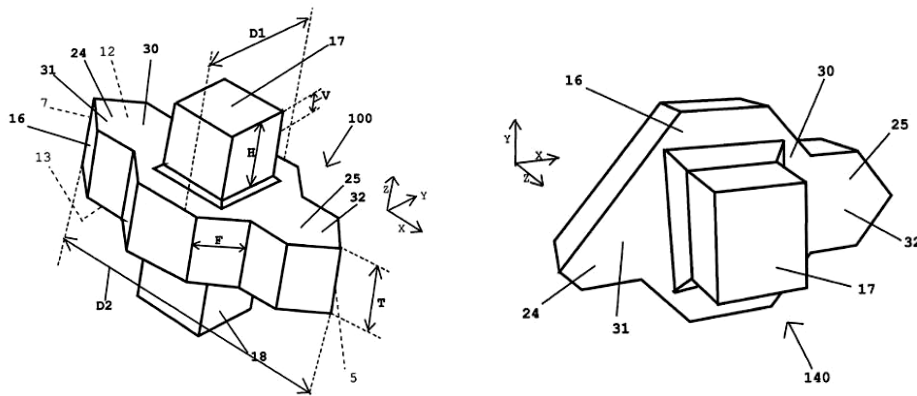
- |                         |                           |                        |            |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033842 B</b> |                           | (15) 28/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B                      | (43) 25/06/2020        | 387        |
| (21) 1-2020-01386       |                           | (85) 10/03/2020        |            |
| (22) 06/09/2018         |                           | (86) PCT/JP2018/033051 | 06/09/2018 |
| (30) 2017-176084        | 13/09/2017 JP             | (87) WO2019/054275     | 21/03/2019 |
|                         | 2018-086711 27/04/2018 JP |                        |            |
- (51) **G02B 5/30; B29L 11/00; B29L 9/00; B29C 55/06; B29L 7/00**  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan  
 (72) GOTO Shusaku (JP); TAKAE Kosuke (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÀNG PHÂN CỰC, TẤM PHÂN CỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG PHÂN CỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến màng phân cực có các đặc tính quang học rất tốt và mỏng. Màng phân cực theo phương án của sáng chế bao gồm màng nhựa cơ sở rượu polyvinyl chứa iốt. Màng phân cực có độ dày là 8µm hoặc nhỏ hơn. Tỷ lệ ( $A_{550}/A_{210}$ ) của độ hấp thụ chéo  $A_{550}$  của màng phân cực tại bước sóng bằng 550nm so với độ hấp thụ chéo  $A_{210}$  của nó tại bước sóng bằng 210nm là từ 1,4 đến 3,5. Tỷ lệ ( $A_{470}/A_{600}$ ) của độ hấp thụ chéo  $A_{470}$  của màng phân cực tại bước sóng bằng 470nm so với độ hấp thụ chéo  $A_{600}$  của nó tại bước sóng bằng 600nm là từ 0,7 đến 2,00. Màng phân cực có giá trị chéo "b" là lớn hơn -10 và +10 hoặc nhỏ hơn. Sáng chế còn đề cập đến tấm phân cực và phương pháp sản xuất màng phân cực.



- (11) **1-0033843 B** (15) 28/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2019-01846 (85) 12/04/2019  
 (22) 14/09/2017 (86) PCT/NL2017/050603 14/09/2017  
 (30) 2017461 14/09/2016 NL (87) WO2018/052292 22/03/2018  
 (51) **E02B 3/12; E02B 3/14**  
 (73) **KONINKLIJKE BAM GROEP N.V.** (NL)  
 9, Runnenburg, 3981 AZ Bunnik, Netherlands  
 (72) REEDIJK, Jan Sebastiaan (NL); JACOBS, Robert Pieter Michaël (NL); BAKKER, Pieter Bastiaan (NL)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **KẾT CẤU ĐÈ CHẴN SÓNG HOẶC CẦU TÀU**

- (57) Sáng chế đề cập đến nắp chụp bê tông (140) cho kết cấu đê chắn sóng hoặc cầu tàu. Nắp chụp (140) bao gồm phần tấm (16) và hai mũi (17, 18). Phần tấm (16) nằm trong mặt phẳng xy và có độ dày (T). Hai mũi (17, 18) nhô ra ngược hướng từ phần tấm (16) và tạo thành một phần duy nhất với phần tấm. Phần tấm (16) được tưởng tượng là được tạo thành từ tấm tứ giác (1) có hai cạnh tấm đối diện (8, 10) được rạch ở giữa để tạo ra hốc tấm (14, 15) và các góc (4, 6) nằm trên đường chéo của tấm thứ nhất (2) đều bị cắt dọc theo một đường cắt tuyến thứ nhất (22). Phần tấm (16) có chiều thứ nhất (D1) được đo dọc theo đường chéo tấm thứ nhất (2) và chiều thứ hai (D2) được đo dọc theo đường chéo tấm thứ hai (3). Chiều thứ nhất (D1) nhỏ hơn so với chiều thứ hai (D2).



- |                   |      |                        |            |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033844 B  |      | (15) 28/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B | (43) 27/05/2019        | 374        |
| (21) 1-2019-01042 |      | (85) 01/03/2019        |            |
| (22) 08/08/2016   |      | (86) PCT/JP2016/073227 | 08/08/2016 |
|                   |      | (87) WO2018/029734     | 15/02/2018 |

(51) **B62K 19/30; B62K 19/38; B62J 6/18**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

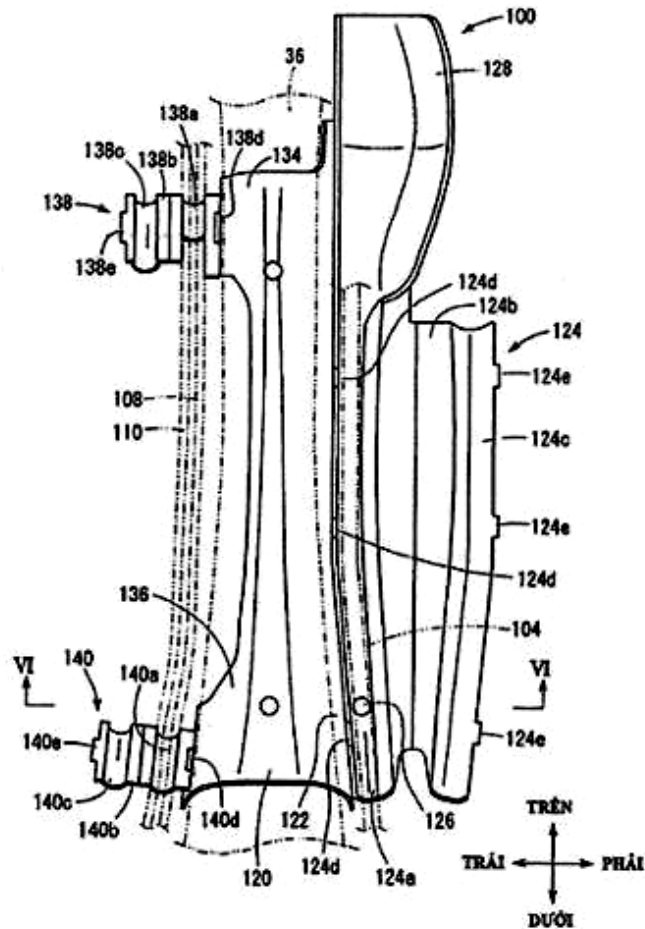
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) KAWANO Sunao (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

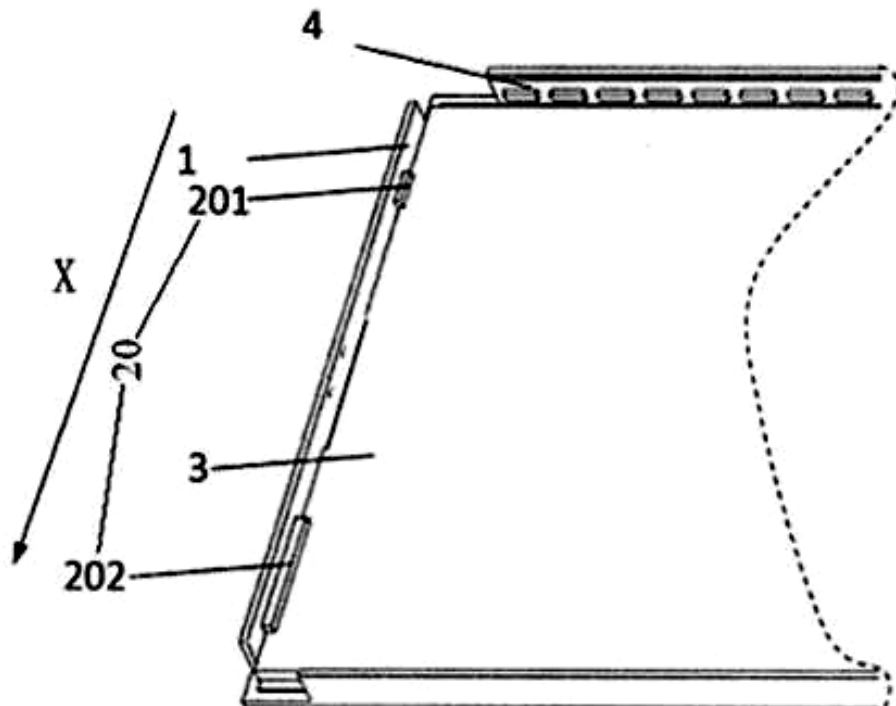
(54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông hay còn gọi là xe (10) bao gồm khung thân xe trong đó chi tiết dạng khung (100) được cố định với khung đi xuống (36) của xe máy (10). Phần bảo vệ bên phải (122) và các phần bảo vệ bên trái (134, 136) để bảo vệ các chi tiết thẳng (từ 104 tới 110) khỏi khung thân xe (16), và phần kẹp bên phải (124) và các phần kẹp bên trái (138, 140) để kẹp các chi tiết thẳng (104-110) được tạo liền khối với chi tiết dạng khung (100) theo hướng trái-phải của khung đi xuống (36).



- (11) **1-0033845 B** (15) 28/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2019 379  
(21) 1-2018-04053 (85) 14/09/2018  
(22) 31/08/2017 (86) PCT/CN2017/099970 31/08/2017  
(30) 201720119584.3 09/02/2017 CN (87) WO2018/145449 16/08/2018  
(51) **G02F 1/13357**  
(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD.** (CN)  
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China  
(72) MA, Yongda (CN); XIAN, Jianbo (CN); QIAO, Yong (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **KẾT CẤU ĐỊNH VỊ TẮM DẪN HƯỚNG ÁNH SÁNG, MÔĐUN CHIẾU SÁNG PHÍA SAU VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

- (57) Kết cấu định vị tấm dẫn hướng ánh sáng, môđun chiếu sáng phía sau, và thiết bị hiển thị, bao gồm: các chi tiết định vị (20) bố trí giữa bề mặt thứ nhất của tấm dẫn hướng ánh sáng (3) và tấm sau (1), bề mặt thứ nhất liền kề với bề mặt ánh sáng tới của của tấm dẫn hướng ánh sáng (3), và hệ số phản xạ của bề mặt của các chi tiết định vị (20) gần nhất với bề mặt ánh sáng tới nhỏ hơn hệ số phản xạ của bề mặt của các chi tiết định vị (20) xa nhất với bề mặt ánh sáng tới.



- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0033846 B</b> | (15) 28/09/2022        |                 |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B                   | (43) 25/06/2019 | 375        |
| (21) 1-2019-02069       | (85) 23/04/2019        |                 |            |
| (22) 27/09/2016         | (86) PCT/JP2016/078477 |                 | 27/09/2016 |
|                         | (87) WO 2018/061089 A1 |                 | 05/04/2018 |

(51) **B65B 55/10; B65B 55/04**

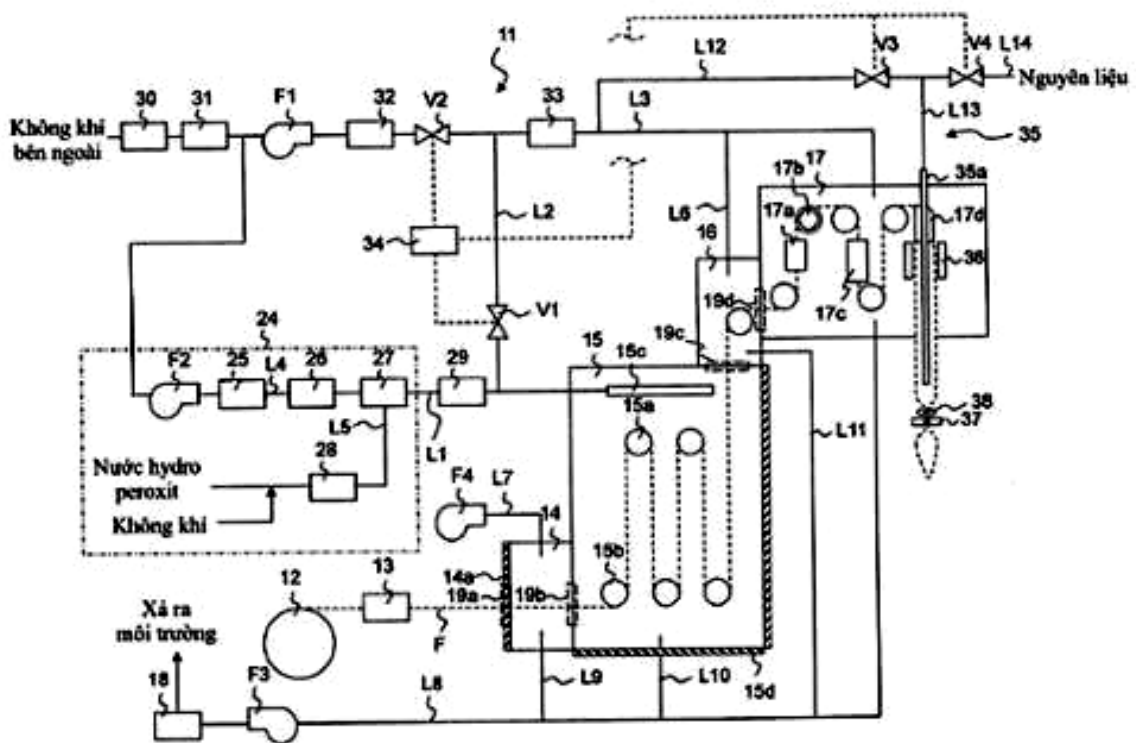
(73) **ORIHIRO ENGINEERING CO., LTD. (JP)**  
478-3, Kannari, Tomioka-shi, Gunma 370-2463 Japan

(72) TSURUTA, Masataka (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ NẠP VÀ ĐÓNG GÓI VÔ TRÙNG, VÀ PHƯƠNG PHÁP NẠP VÔ TRÙNG TÚI ĐÓNG GÓI CÓ MÀNG NHỰA**

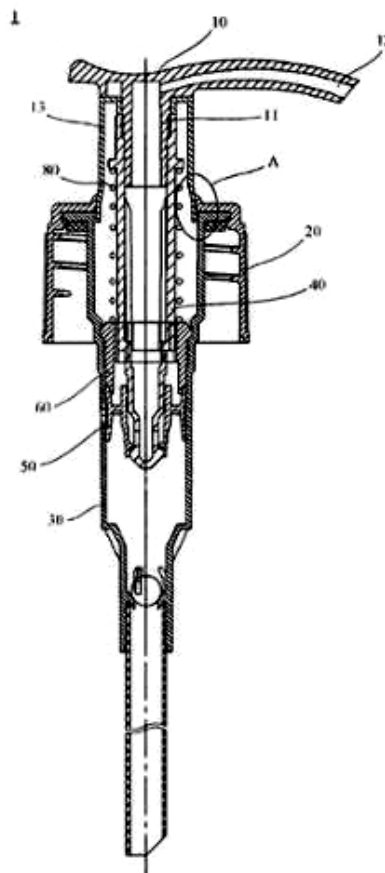
(57) Sáng chế đề cập thiết bị nạp và đóng gói vô trùng mà không cần sử dụng hydro peroxit dạng lỏng. Thiết bị nạp và đóng gói vô trùng (11) có thiết bị cung cấp (24) cho hydro peroxit dạng khí; buồng khử trùng (15) mà tấm màng (F) đi qua đó, và hydro peroxit dạng khí được cung cấp từ thiết bị cung cấp (24) vào đó; buồng thông gió (16) mà tấm màng (F) đi qua đó, buồng thông gió (16) được bố trí hướng xuống buồng khử trùng (15); các thiết bị thông gió (F1 và F3) để thông gió buồng thông gió (16); và buồng nạp và đóng gói (17) được bố trí hướng xuống buồng thông gió (16), trong đó buồng nạp và đóng gói (17) có thiết bị tạo màng (17d) mà tạo thành tấm màng (F) bên trong túi đóng gói màng nhựa có dạng hình túi, và thiết bị nạp (35) để nạp nguyên liệu vào túi đóng gói màng nhựa. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp nạp vô trùng túi đóng gói có màng nhựa.



- (11) **1-0033847 B** (15) 28/09/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2020 390
- (21) 1-2019-07251 (85) 20/12/2019
- (22) 17/05/2018 (86) PCT/JP2018/019044 17/05/2018
- (30) 2017-102832 24/05/2017 JP (87) WO2018/216589 A1 29/11/2018
- (51) **C22C 38/00; C22C 38/38; C23C 4/067; C23C 2/00; C23C 2/12; C22C 21/10; C22C 38/60**
- (73) **1. TOCALO CO., LTD. (JP)**  
 4-4, Minatojimaminami-Machi 6-chome, Chuo-Ku, Kobe-shi, Hyogo 6500047, Japan
- 2. DAIDO STEEL CO., LTD. (JP)**  
 1-10, Higashisakura 1-chome, Higashi-ku, Nagoya-shi, Aichi 4618581, Japan
- 3. DAIDO CASTINGS CO., LTD. (JP)**  
 10, Ryuuguchō, Minato-ku, Nagoya-shi, Aichi 4550022, Japan
- (72) TAKEUCHI, Junichi (JP); NAGAI, Masaya (JP); KUBO, Shinichi (JP); NAGAYA, Masashi (JP); SUMI, Yoshinori (JP); KOYANAGI, Yoshihiko (JP); TAKABAYASHI, Hiroyuki (JP); TAKENAKA, Yasuhiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **BỘ PHẬN DÙNG CHO BỂ MẠ KIM LOẠI NHÚNG NÓNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận dùng cho bể mạ kim loại nhúng nóng, bộ phận này bao gồm vật liệu nền và lớp phủ phun nhờ nhiệt được bố trí để bao phủ ít nhất là phần bề mặt của vật liệu nền, vật liệu nền được hình thành từ thép ferit không gỉ mà chứa: C: 0,10% khối lượng hoặc lớn hơn và 0,50% khối lượng hoặc nhỏ hơn; Si: 0,01% khối lượng hoặc lớn hơn và 4,00% khối lượng hoặc nhỏ hơn; Mn: 0,10% khối lượng hoặc lớn hơn và 3,00% khối lượng hoặc nhỏ hơn; Cr: 15,0% khối lượng hoặc lớn hơn và 30,0% khối lượng hoặc nhỏ hơn; tổng của Nb, V, Ti, và Ta: 0,9% khối lượng hoặc lớn hơn và 5,0% khối lượng hoặc nhỏ hơn; và phần còn lại gồm Fe và tạp chất không thể tránh khỏi, thép ferit không gỉ có: vi cấu trúc mà bao gồm pha ferit là pha chính và cacbua kết tinh; và phần diện tích của Nb cacbua, Ti cacbua, V cacbua, Ta cacbua, và hỗn hợp cacbua của chúng với cacbua kết tinh là bằng 30% hoặc lớn hơn, lớp phủ phun nhờ nhiệt được hình thành từ lớp phủ gốm và/hoặc lớp phủ gốm-kim loại, và bộ phận này được sử dụng cho bể mạ Zn-Al nhúng nóng chứa Al với lượng bằng hoặc lớn hơn 50% khối lượng hoặc bể mạ Al nhúng nóng.

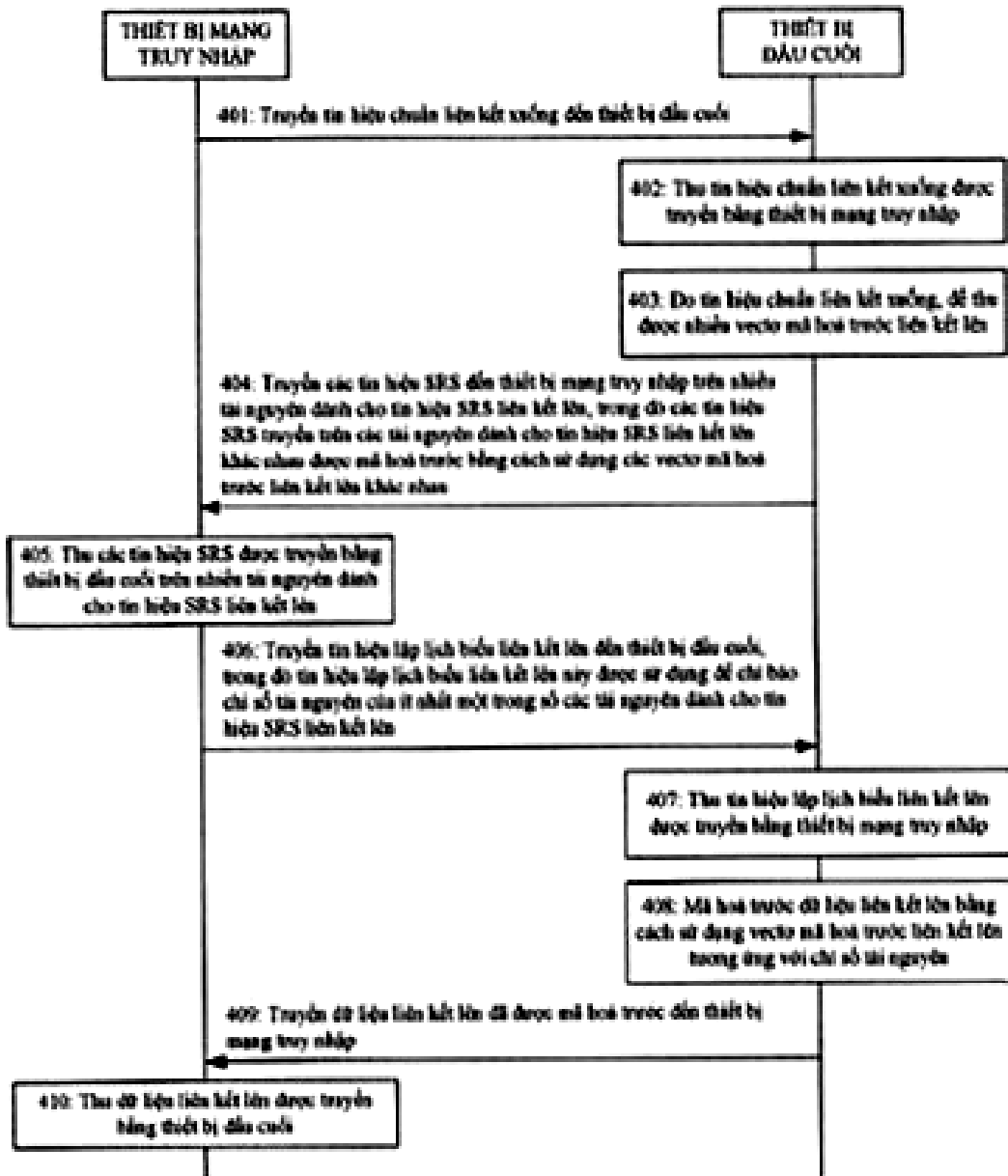
- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033848 B</b>  |   | (15) 28/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B  | (43) 26/08/2019        | 377        |
| (21) 1-2019-03310  |   | (85) 21/06/2019        |            |
| (22) 20/11/2017  |   | (86) PCT/CN2017/111805 | 20/11/2017 |
| (30) 201611059983.1  | 25/11/2016 CN   | (87) WO2018/095292 A1  | 31/05/2018 |
| (51) <b>B65D 47/34</b>   |   |                        |            |
| (76) <b>DING, YAOWU (CN)</b>   |   |                        |            |
|  | No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) |   |                        |            |
| (54) <b>VÒI BƠM MỸ PHẨM CHỐNG SỰ XÂM NHẬP CỦA NƯỚC</b>                 |   |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến vòi bơm mỹ phẩm gồm có: đầu nhân (10) gồm có thân đầu nhân (11); xylanh (30); đầu xylanh được nối với đầu trên của xylanh và có lỗ bên trong; ống lồng có ren (20) nối với đầu xylanh; và cần pittông (40), với một đầu được nối với thân đầu nhân, và đầu kia kéo dài vào xylanh và được trang bị pittông (50). Vòi bơm mỹ phẩm gồm có ống lồng cổ (13) được tạo trên thân đầu nhân. Phần dốc thứ nhất được tạo trên phần dưới của ống lồng cổ và phần dốc thứ hai khớp với phần dốc thứ nhất được tạo trên đỉnh của ống lồng có ren. Vòi bơm mỹ phẩm có kết cấu nêu trên có thể đảm bảo sự bịt kín chống lại bên ngoài khi vòi bơm mỹ phẩm ở trạng thái chờ hoặc trạng thái khóa trên, để ngăn nước thấm vào vòi bơm mỹ phẩm trong khi tắm.



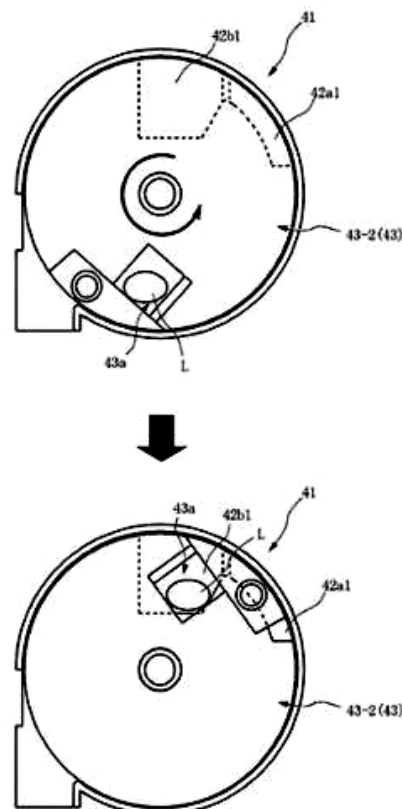


- (11) **1-0033849 B** (15) 28/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/05/2019 374  
(21) 1-2019-01260 (85) 12/03/2019  
(22) 11/08/2017 (86) PCT/CN2017/097008 11/08/2017  
(30) 201610821803.2 12/08/2016 CN (87) WO2018/028657 15/02/2018  
(51) **H04B 7/04; H04B 7/06**  
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong  
518129, China  
(72) LIU, Kunpeng (CN)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN  
THÔNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp truyền dữ liệu, và thiết bị truyền  
thông, và liên quan đến lĩnh vực truyền thông. Phương pháp truyền dữ liệu bao gồm  
các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, tín hiệu tham chiếu đường xuống được truyền  
bởi thiết bị mạng truy nhập; đo, bởi thiết bị đầu cuối, tín hiệu tham chiếu đường  
xuống, để thu được nhiều vectơ tiền mã hóa đường lên; truyền, bởi thiết bị đầu cuối,  
các tín hiệu tham chiếu thăm dò (SRS - Sounding Reference Signal) đến thiết bị  
mạng truy nhập trên nhiều tài nguyên dành cho tín hiệu SRS đường lên, trong đó  
các tín hiệu SRS truyền trên các tài nguyên dành cho tín hiệu SRS đường lên khác  
nhau được tiền mã hóa bằng cách sử dụng các vectơ tiền mã hóa đường lên khác  
nhau; thu, bởi thiết bị đầu cuối, báo hiệu hiệu lập lịch đường lên được truyền bởi  
thiết bị mạng truy nhập, trong đó báo hiệu hiệu lập lịch đường lên này được sử dụng  
để chỉ báo chỉ số tài nguyên của ít nhất một tài nguyên dành cho tín hiệu SRS  
đường lên; và tiền mã hóa, bởi thiết bị đầu cuối, dữ liệu đường lên bằng cách sử  
dụng vectơ tiền mã hóa đường lên tương ứng với chỉ số tài nguyên, và truyền dữ  
liệu đường lên đã được tiền mã hóa đến thiết bị mạng truy nhập. Sáng chế này có  
thể nâng cao hiệu quả truyền của dữ liệu đường lên.



- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033850 B</b>   |               | (15) 28/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B          | (43) 25/06/2021        | 399        |
| (21) 1-2020-06355   |               | (85) 02/11/2020        |            |
| (22) 28/08/2019   |               | (86) PCT/JP2019/033740 | 28/08/2019 |
| (30) 2018-163024  | 31/08/2018 JP | (87) WO2020/045507     | 05/03/2020 |
| (51) <b>F26B 25/22; G01N 27/04; F26B 17/14</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>SHIZUOKA SEIKI CO., LTD.</b> (JP)   |               |                        |            |
| 4-1 Yamana-cho, Fukuroi-shi, Shizuoka 4378601 (JP)  |               |                        |            |
| (72) ASAI Kouichiro (JP); SUNADA Masashi (JP); UMEBAYASHI Hideyuki (JP); WADA Subaru (JP) |               |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                               |               |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ ĐO ĐỘ ẨM VÀ MÁY LÀM KHÔ HẠT NGŨ CỐC</b>                                  |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị đo độ ẩm và máy làm khô hạt ngũ cốc có khả năng thực hiện dễ dàng hoạt động chuyển đổi khi kích cỡ của hạt ngũ cốc bị thay đổi do sự thay đổi về loại hạt ngũ cốc được đưa vào để đo độ ẩm. Các khe đón hạt (43a) của nhiều tấm vận chuyển hạt ngũ cốc (43) có kích cỡ khác nhau, mà phụ thuộc vào kích cỡ của hạt ngũ cốc được giữ lại, và trước tiên đi qua các lỗ nối thông khác nhau (42a1) và (42b1) trong quá trình chuyển động được xác định trước. Bằng cách này, khi kích cỡ của hạt ngũ cốc được đưa vào để đo độ ẩm bị thay đổi, có thể cung cấp hạt ngũ cốc được nạp vào trong phễu (41) đến bộ phận đo độ ẩm (31) tương ứng chỉ bằng cách thay đổi tấm vận chuyển hạt ngũ cốc (43). Do đó, có thể giảm số lượng các chi tiết, và ngăn ngừa lỗi trong việc thiết lập việc đo độ ẩm chứa trong hạt ngũ cốc.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033851 B</b> |      | (15) 28/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B | (43) 25/07/2019        | 376        |
| (21) 1-2019-02359       |      | (85) 08/05/2019        |            |
| (22) 09/10/2016         |      | (86) PCT/CN2016/101529 | 09/10/2016 |
|                         |      | (87) WO2018/064824     | 12/04/2018 |

(51) **H04L 12/24**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

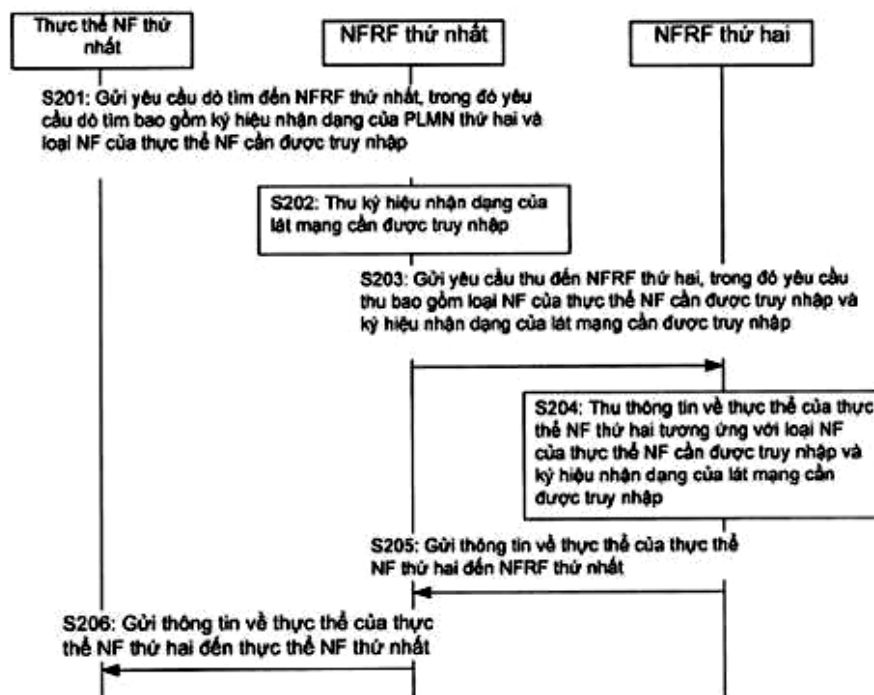
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) MA, Jingwang (CN)

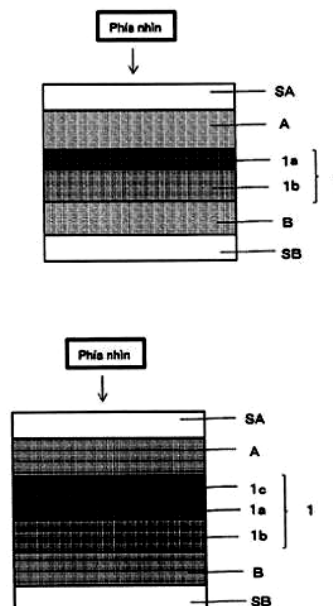
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN TRUY NHẬP MẠNG, MÔĐUN QUẢN LÝ CHỨC NĂNG MẠNG VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TRUY NHẬP MẠNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển truy nhập mạng, môđun quản lý chức năng mạng và hệ thống điều khiển truy nhập mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: thu yêu cầu dò tìm được gửi bởi thực thể chức năng mạng (NF-Network Function) thứ nhất, trong đó yêu cầu dò tìm bao gồm ký hiệu nhận dạng của mạng di động mặt đất công cộng (PLMN-Public Land Mobile Network) thứ hai và loại NF của thực thể NF cần được truy nhập; thu ký hiệu nhận dạng của lát mạng cần được truy nhập, và yêu cầu môđun quản lý chức năng mạng (NFRP) thứ hai tương ứng với ký hiệu nhận dạng của PLMN thứ hai đối với thông tin về thực thể của thực thể NF thứ hai tương ứng với loại NF của thực thể NF cần được truy nhập và ký hiệu nhận dạng của lát mạng cần được truy nhập; và gửi thông tin về thực thể đến thực thể NF thứ nhất, để nâng cao độ tin cậy truy nhập của các thực thể NF giữa các PLMN khác nhau.



- (11) **1-0033852 B** (15) 28/09/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372
- (21) 1-2018-05940 (85) 26/12/2018
- (22) 14/06/2016 (86) PCT/JP2016/067708 14/06/2016
- (87) WO2017/216886 A1 21/12/2017
- (51) **G02B 5/30; B32B 27/30; C09J 133/06; C09J 7/02; H05B 33/02; G02F 1/1333; G02F 1/1335; H01L 51/50; B32B 27/00**
- (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan
- (72) YASUI, Atsushi (JP); TAKARADA, Shou (JP); YAMAMOTO, Shinya (JP); SAWAZAKI, Ryohei (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **MÀNG PHÂN CỰC ĐƯỢC GẮN LỚP KẾT DÍNH NHẠY ÁP TRÊN CẢ HAI MẶT VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng phân cực được gắn lớp kết dính nhạy áp trên cả hai mặt theo sáng chế có màng phân cực gắn nhất với phía người nhìn của thiết bị hiển thị hình ảnh trong số ít nhất một màng phân cực được sử dụng trong thiết bị, lớp kết dính nhạy áp A được đặt ở phía người nhìn của màng phân cực, và lớp kết dính nhạy áp B ở phía của màng phân cực mà đối diện với lớp kết dính nhạy áp A. Các lớp kết dính nhạy áp A và B được trang bị các lớp tách SA và SB, một cách tương ứng. Màng phân cực là màng phân cực được bảo vệ một mặt có tấm phân cực có độ dày bằng 15µm hoặc nhỏ hơn và có màng bảo vệ trong suốt trên chỉ một phía của tấm phân cực. Lớp kết dính nhạy áp B được nằm ở phía màng bảo vệ trong suốt của màng phân cực được bảo vệ một mặt. Lớp kết dính nhạy áp A có độ dày 25 µm hoặc lớn hơn; và lớp kết dính nhạy áp B có độ dày 25 µm hoặc nhỏ hơn. Màng phân cực được gắn lớp kết dính nhạy áp trên cả hai mặt có thể được tạo ra mỏng hơn, và ngoài ra còn được ngăn ngừa không bị quăn và được cải thiện về khả năng gia công lại bằng cách sử dụng, làm màng phân cực của nó, màng phân cực được bảo vệ một mặt. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị hiển thị hình ảnh.



(11) 1-0033853 B		(15) 28/09/2022	
(45) 25/11/2022	416B	(43) 30/01/2020	382
(21) 1-2019-05902		(85) 24/10/2019	
(22) 14/05/2018		(86) PCT/EP2018/062420	14/05/2018
(30) 17171047.8	15/05/2017	EP (87) WO2018/210772	22/11/2018

(51) **B22D 41/50**

(73) **VESUVIUS U S A CORPORATION (US)**

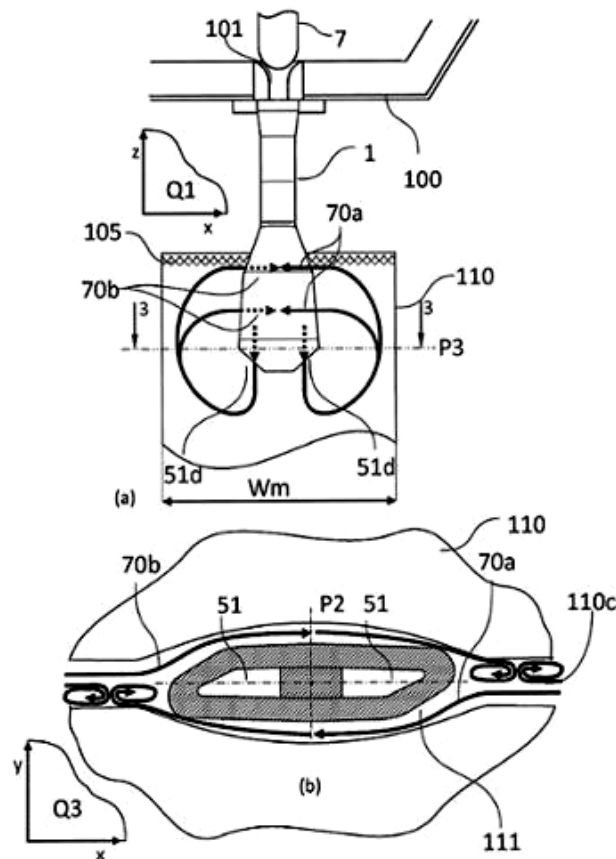
1404 Newton Drive, Champaign, IL61822, United States of America

(72) Johan RICHAUD (FR); Martin KREIERHOFF (DE)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **VÒI DẠNG THANH KHÔNG ĐỐI XỨNG VÀ HỆ THỐNG LUYỆN KIM DÙNG ĐỂ ĐÚC KIM LOẠI BAO GỒM CẢ VÒI**

(57) Sáng chế đề cập đến vòi dạng thanh (1) để sử dụng trong thiết bị đúc thanh liên tục, được đặc trưng bởi dạng hình học cụ thể của thành ngoài phần dưới được chèn trong hốc khuôn đúc thanh. Dạng hình học cụ thể thúc đẩy hiệu ứng “đường vòng”, nhờ đó luồng kim loại nóng chảy hội tụ đối diện nhau chảy về phía hai bên đối diện của vòi dạng thanh, mỗi bên được ưu tiên chảy lệch hướng sang bên một bên của vòi dạng thanh, nơi chúng có thể chảy tự do qua ống hẹp được hình thành giữa vòi dạng thanh và thành hốc của khuôn đúc mà không va chạm với nhau. Điều này kéo dài tuổi thọ của vòi dạng thanh bằng cách giảm đáng kể tốc độ ăn mòn thành ngoài.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033854 B</b> |               | (15) 28/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2018-00261       |               | (85) 18/01/2018        |            |
| (22) 23/06/2016         |               | (86) PCT/JP2016/068706 | 23/06/2016 |
| (30) 2015-130631        | 30/06/2015 JP | (87) WO2017/002706     | 05/01/2017 |

(51) **B02B 3/06**

(73) **SATAKE CORPORATION (JP)**

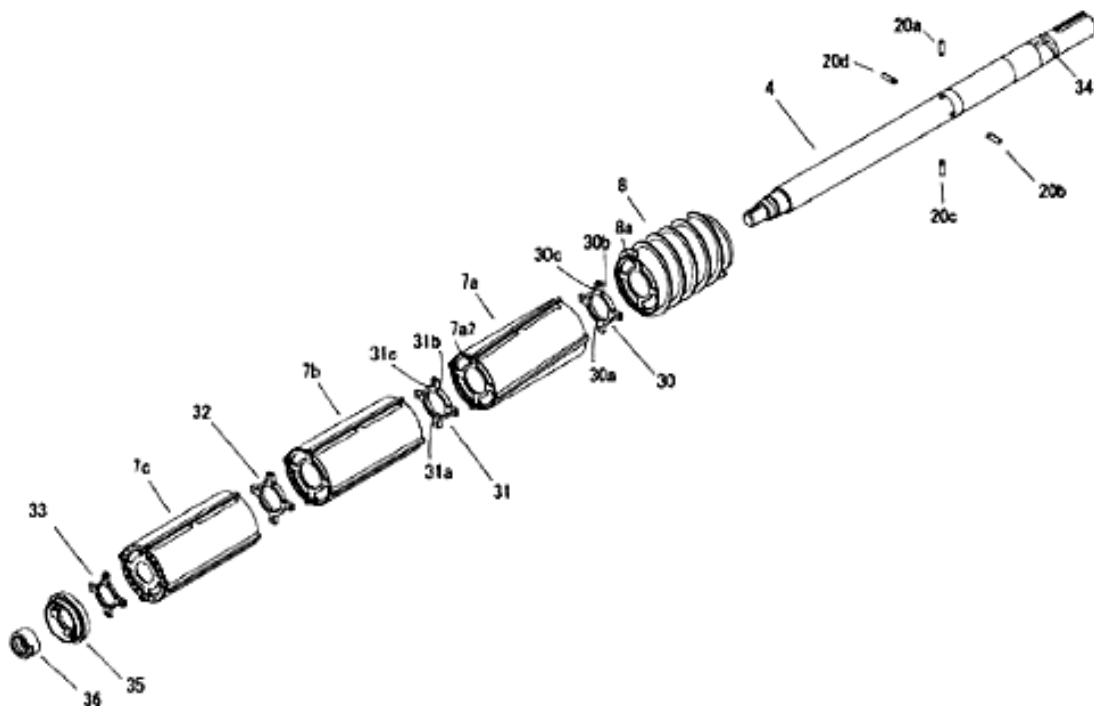
7-2, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0021, Japan

(72) SETO, Yasuyoshi (JP); TAJIMA, Fumio (JP); KOIKE, Yasunori (JP)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

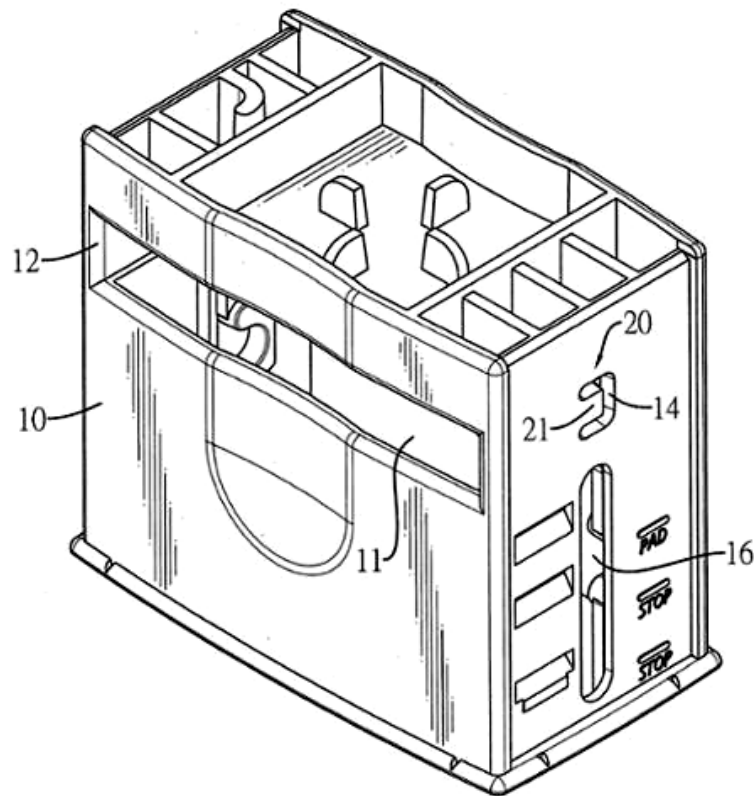
(54) **CON LĂN ĐÁNH BÓNG GẠO VÀ MÁY ĐÁNH BÓNG GẠO ĐƯỢC TRANG BỊ CON LĂN ĐÁNH BÓNG GẠO**

- (57) Sáng chế đề cập đến con lăn đánh bóng gạo để bảo dưỡng, trong đó con lăn chuyên hạt được làm thích hợp để chuyển các hạt và con lăn đánh bóng gạo được trang bị lỗ phun không khí và các phần nhô khuấy trộn ở biên ngoài được đỡ có thể quay quanh trục chính; con lăn đánh bóng gạo được tạo thành từ nhiều đoạn con lăn nhờ được chia theo hướng trục; và bộ phận đỡ được đặt vào giữa để nối các đoạn con lăn với nhau theo hướng trục và gắn có thể quay các đoạn con lăn vào trục chính.



- (11) **1-0033855 B** (15) 28/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2019 378  
(21) 1-2018-03843  
(22) 30/08/2018  
(30) 107202798 02/03/2018 TW  
(51) **B41K 001/00**  
(73) **SUN SAME ENTERPRISES CO., LTD. (TW)**  
No. 31, Lane 349, Chung Cheng S. Road, Yongkang Dist., Tainan City, Taiwan  
(72) Wen-Jer SHIH (TW)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ ĐỊNH VỊ DÙNG CHO HỘP MỰC CỦA CON DẤU**

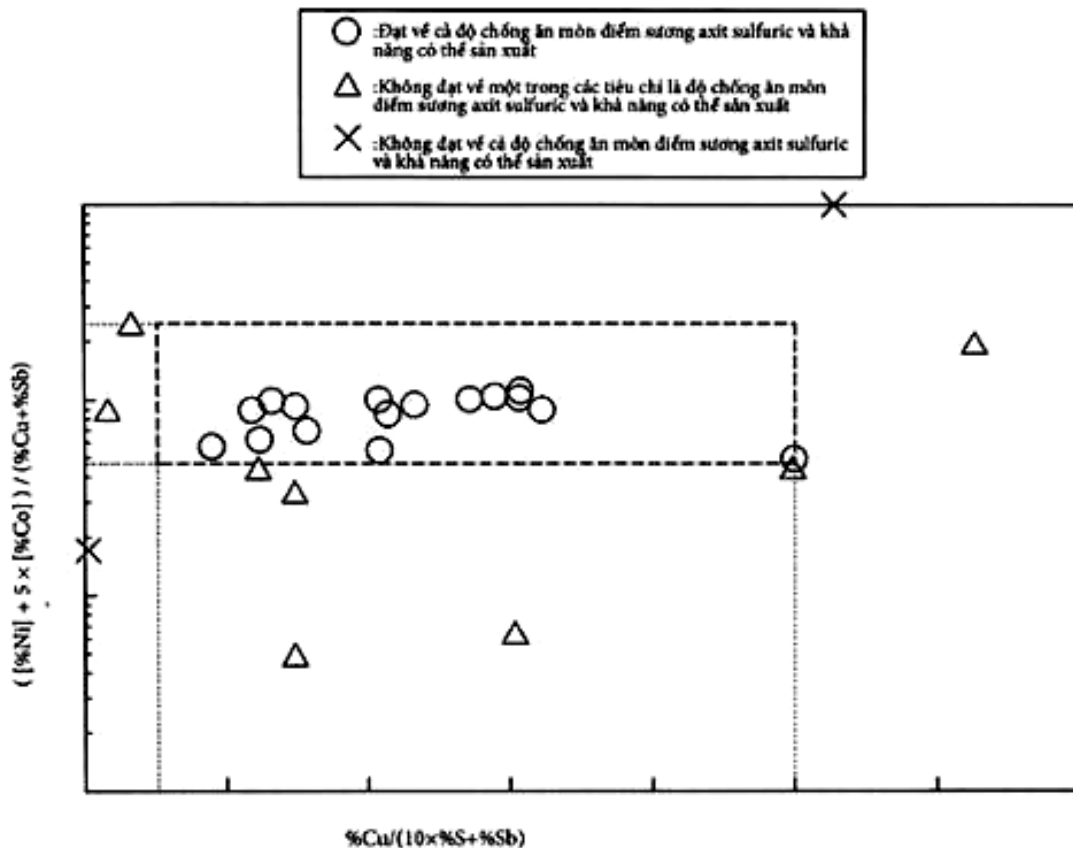
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị định vị dùng cho hộp mực của con dấu có thân (10) và hai tấm đàn hồi (20). Hai tấm đàn hồi (20) lần lượt được tạo ra trên hai bề mặt cạnh bên của thân. Mỗi tấm đàn hồi (20) có nhánh (21) và mấu lồi định vị (22). Nhánh (21) được tạo ra một trong hai bề mặt cạnh bên tương ứng của thân, và được cài vào rãnh tương ứng trong số hai rãnh xuyên qua của thân (10). Mấu lồi định vị (22) được tạo ra trên bề mặt bên trong của nhánh và được cài vào thân (10). Hộp mực của con dấu có thể được định vị trí chắc chắn vào thân (10) nhờ hai tấm đàn hồi (20). Dung sai cho phép của thiết bị định vị và hộp mực của con dấu tăng nhờ độ đàn hồi của hai tấm đàn hồi. Thiết bị định vị có thể đồng thời đáp ứng các yêu cầu để dễ lắp ráp và để ổn định trong định vị trí.





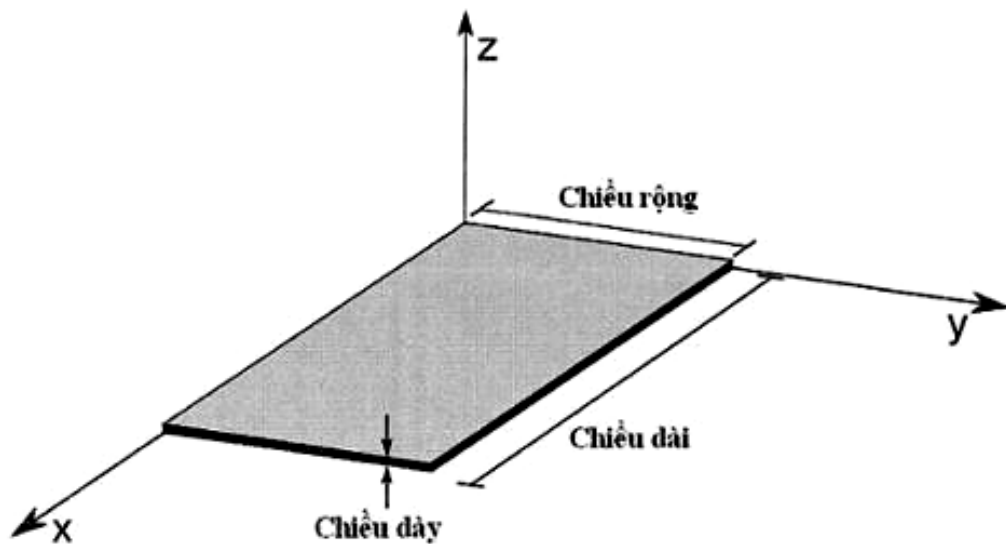
- |  |            |                        |            |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033856 B</b>  |            | (15) 28/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B       | (43) 25/07/2019        | 376        |
| (21) 1-2019-01428  |            | (85) 21/03/2019        |            |
| (22) 24/08/2017  |            | (86) PCT/JP2017/030257 | 24/08/2017 |
| (30) 2016-165103   | 25/08/2016 | JP (87) WO2018/038195  | 01/03/2018 |
| (51) <b>C22C 38/00; C22C 38/60; C21D 9/46</b>  |            |                        |            |
| (73) <b>JFE STEEL CORPORATION (JP)</b>   |            |                        |            |
| 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011, JP                                    |            |                        |            |
| (72) INOHARA Yasuto (JP); MURASE Masatsugu (JP); KIKUCHI Hiroyasu (JP); KIRIMOTO Shunji (JP) |            |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                                  |            |                        |            |
| (54) <b>THÉP CHỐNG ĂN MÒN ĐIỂM SƯƠNG AXIT SULFURIC</b>                                       |            |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến thép chống ăn mòn điểm sương axit sulfuric bao gồm thành phần hóa học được xác định trước, trong đó trong thành phần hóa học, các hàm lượng tương ứng của S, Cu, và Sb thỏa mãn biểu thức (1) dưới đây và các hàm lượng tương ứng của Cu, Ni, Sb, và Co thỏa mãn biểu thức (2) dưới đây:
- $$0,50 \leq [\%Cu]/(10 \times [\%S] + [\%Sb]) \leq 5,00 \quad \dots (1)$$
- $$0,50 \leq ([\%Ni] + 5 \times [\%Co])/([\%Cu] + [\%Sb]) \leq 2,50 \quad \dots (2)$$
- trong đó [%S], [%Cu], [%Ni], [%Sb], và [%Co] là các hàm lượng tương ứng của S, Cu, Ni, Sb, và Co trong thành phần hóa học theo % khối lượng.



- (11) **1-0033857 B** (15) 28/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-02556 (85) 14/06/2018  
(22) 20/12/2016 (86) PCT/IB2016/001784 20/12/2016  
(30) PCT/IB2015/002394 22/12/2015 IB (87) WO2017/109560 29/06/2017  
(51) **C09K 5/10; C21D 1/00; B22D 11/124**  
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**  
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, Luxembourg  
(72) CABANAS CORRALES Maria (ES); NORIEGA PEREZ David (ES)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TRUYỀN NHIỆT CHI TIẾT KIM LOẠI HOẶC PHI KIM**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý truyền nhiệt chi tiết kim loại hoặc phi kim, bao gồm ít nhất một bước a) là bước truyền nhiệt giữa chi tiết này và chất lỏng truyền nhiệt A', ở dạng dòng chảy rối, chứa môi trường lỏng và hạt nano ở dạng hạt nano dạng phiến mỏng nhiều lớp có chiều dài nằm trong khoảng từ 26 $\mu$ m đến 50 $\mu$ m được đo bằng kính hiển vi điện tử quét, kính hiển vi điện tử truyền qua hoặc kính hiển vi lực nguyên tử, chất lỏng truyền nhiệt này có hệ số truyền nhiệt nhỏ hơn hệ số truyền nhiệt của nước.



- (11) **1-0033858 B** (15) 28/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-03420 (85) 03/08/2018  
(22) 26/12/2016 (86) PCT/IB2016/058008 26/12/2016  
(30) 201621000398 05/01/2016 IN (87) WO2017/118896 13/07/2017  
(51) **B01D 53/14; B01D 53/77; C07C 211/03; C10L 3/10; C07C 47/127; C10G 29/20; C10G 29/22; C10G 29/24; B01D 53/52; C07C 211/09**  
(73) **DORF KETAL CHEMICALS (INDIA) PRIVATE LIMITED (IN)**  
Dorf Ketal Tower, D'Monte Street, Orlem, Malad (W), Mumbai - 400064,  
Maharashtra, India  
(72) SUBRAMANIYAM, Mahesh (IN)  
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)  
(54) **CHẾ PHẨM PHỤ GIA KHỬ HYDRO SULFUA VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỬ  
HYDRO SULFUA**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phụ gia để khử hydro sulfua trong hydrocacbon, trong đó chế phẩm phụ gia này chứa hỗn hợp gồm (a) glyoxal và (b) ít nhất một amin béo bậc ba hoặc dẫn xuất được xử lý oxit của nó, hoặc hỗn hợp của amin béo bậc ba và dẫn xuất được xử lý oxit của nó.  
Theo một phương án, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp khử hydro sulfua trong hydrocacbon, và theo phương án khác sáng chế đề cập đến phương pháp sử dụng chế phẩm phụ gia theo sáng chế để khử hydro sulfua trong hydrocacbon.  
Theo phương án khác nữa, sáng chế đề cập đến chế phẩm để khử hydro sulfua trong hydrocacbon bao gồm (A) hydrocacbon và (B) chế phẩm phụ gia khử hydro sulfua theo sáng chế.

- (11) **1-0033859 B** (15) 28/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-04084 (85) 17/09/2018  
 (22) 17/02/2017 (86) PCT/JP2017/006001 17/02/2017  
 (30) 2016-028849 18/02/2016 JP (87) WO2017/142088 A1 24/08/2017  
 (51) **G01N 1/32; G01N 1/04; G01N 33/20; C25F 5/00; G01N 1/10**  
 (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan  
 (72) MIZUKAMI, Kazumi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TÁCH CÁC HẠT HỢP CHẤT KIM LOẠI, PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH CÁC HẠT HỢP CHẤT KIM LOẠI VÀ DUNG DỊCH ĐIỆN PHÂN SỬ DỤNG CHỖ PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tách các hạt hợp chất kim loại trong vật liệu kim loại bằng cách làm ăn mòn vật liệu kim loại này trong dung dịch điện phân, khác biệt ở chỗ sử dụng dung dịch điện phân sau đây,

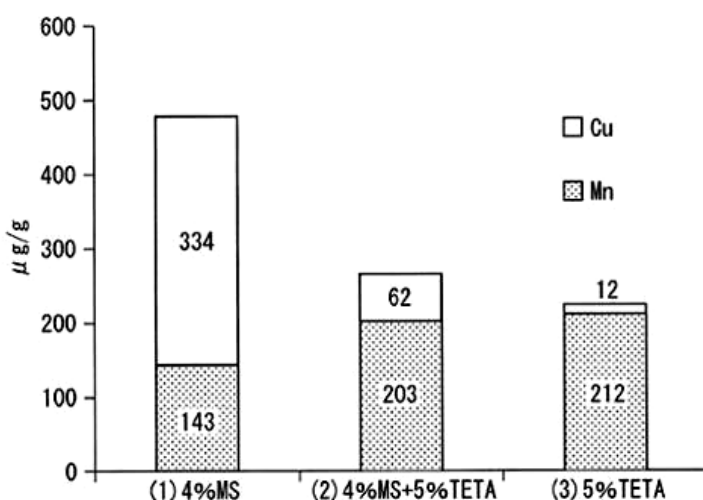
trong đó dung dịch điện phân này bao gồm tác nhân hóa học mà tạo ra phức chứa kim loại M' trong đó  $\Delta$  được xác định bởi công thức sau đây là lớn hơn hoặc bằng 10,

$$\Delta = pK_{sp}[M'x'Ay'] - pK_{sp} [MxAy]$$

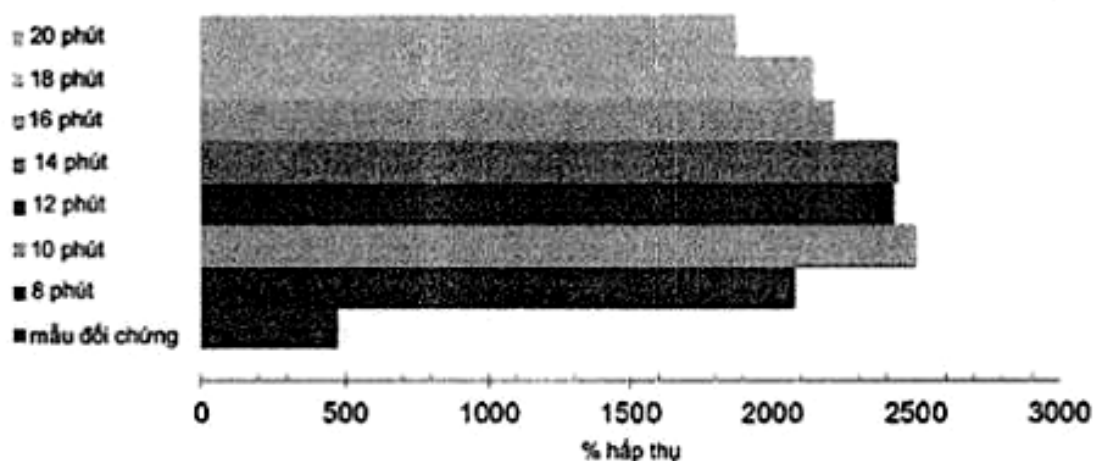
$$= (-\log_{10} K_{sp}[M'x'Ay']) - (-\log_{10} K_{sp}[MxAy])$$

trong đó tích số tan của hợp chất kim loại M'x'Ay' được xác định là  $K_{sp}[M'x'Ay']$ , và tích số tan của hợp chất kim loại cần được tách MxAy, mà được chứa trong vật liệu kim loại, được xác định là  $K_{sp}[MxAy]$ . Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dung dịch điện phân sử dụng cho phương pháp này.

Mục đích của sáng chế là làm cho sự trao đổi trên bề mặt của các hạt mịn kim loại bởi các ion Cu, hoặc tương tự bị ức chế để ngăn sự tạo thành CuS giả hoặc tương tự, khi tách và phân tích các hạt mịn kim loại (các chất lẫn và các chất kết tủa) trong vật liệu kim loại bằng sự ăn mòn điện phân trong dung dịch điện phân gốc dung môi, mà không làm thay đổi đáng kể các phương pháp tách và phân tích thông thường.

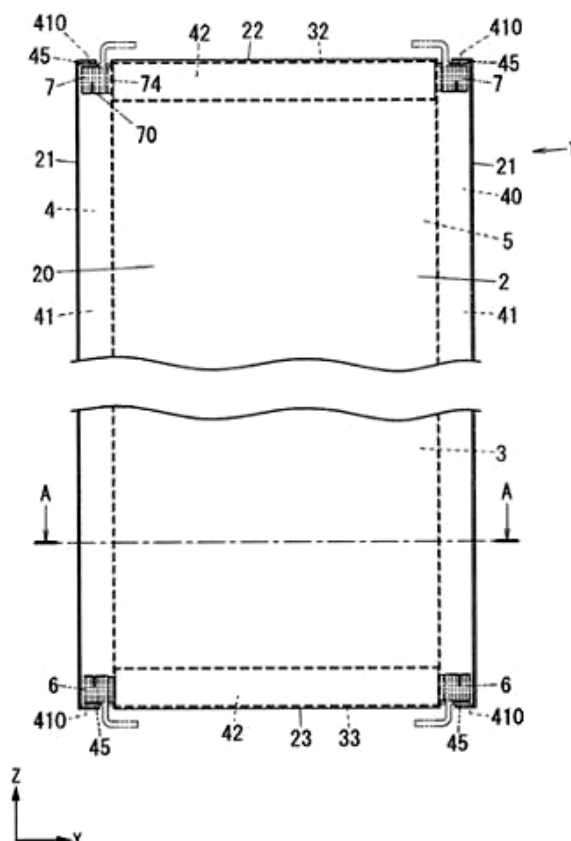


- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033860 B</b> |      | (15) 28/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B | (43) 25/01/2018        | 358        |
| (21) 1-2017-03883       |      | (85) 02/10/2017        |            |
| (22) 01/04/2015         |      | (86) PCT/IB2015/052394 | 01/04/2015 |
|                         |      | (87) WO2016/156922     | 06/10/2016 |
- (51) **D06M 11/32; D06L 3/14**
- (73) **WOOLCHEMY NZ LIMITED (NZ)**  
228 Muritai Road Eastbourne, 5013 Lower Hutt, New Zealand
- (72) HODGSON, Alexandra (GB); MIDDLEWOOD, Paul (NZ); ALI, Mohammed Azam (NZ); POTROZ-SMITH, Derelee (NZ)
- (74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ LEN VÀ SẢN PHẨM LEN**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý len và đến sản phẩm len được sản xuất bằng quy trình xử lý len này. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến quy trình xử lý len để sản xuất ra sản phẩm len có tính chất hấp thụ cao.



- (11) **1-0033861 B** (15) 29/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2019-01191 (85) 08/03/2019  
 (22) 22/08/2017 (86) PCT/JP2017/029973 22/08/2017  
 (30) 2016-184208 21/09/2016 JP (87) WO2018/055965 29/03/2018  
 (51) **E04B 2/82; E04F 10/08**  
 (73) **NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)**  
 1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuou-ku, Tokyo 1030023, Japan  
 (72) HARADA, Kiyokazu (JP); YAZAKI, Mitsuhiro (JP); KAYAMA, Yoshio (JP);  
 SUENAGA, Yoshinori (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PANEN NHIỀU LỚP**

- (57) Sáng chế đề cập đến panen nhiều lớp có thể có khối lượng nhẹ hơn và được chế tạo bằng quá trình chế tạo đơn giản. Panen nhiều lớp (1) theo sáng chế bao gồm chi tiết tấm thứ nhất (2) và chi tiết tấm thứ hai (3), mỗi một trong số chúng được làm bằng kim loại, cụm phân cách (4) được làm bằng kim loại và được tạo ra trong dạng khung hình chữ nhật, và chi tiết lõi (5). Chi tiết lõi (5) được bố trí trong vùng bao quanh bằng cụm phân cách (4) giữa chi tiết tấm thứ nhất (2) và chi tiết tấm thứ hai (3). Cụm phân cách (4) bao gồm các phần phân cách (40) được tạo ra dưới dạng các chi tiết riêng biệt. Chi tiết tấm thứ nhất (2) và chi tiết tấm thứ hai (3) được dính vào chi tiết lõi (5) và mỗi một trong số các phần phân cách (40).



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0033862 B</b> |            | (15) 29/09/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 26/02/2018        | 359                |
| (21) 1-2017-02254       |            | (85) 15/06/2017        |                    |
| (22) 16/11/2015         |            | (86) PCT/US2015/060953 | 16/11/2015         |
| (30) 62/080,374         | 16/11/2014 | US                     | (87) WO2016/077841 |
| 62/169,545              | 01/06/2015 | US                     | 19/05/2016         |

(51) **C07D 487/04; A61K 31/519; A61P 35/00**

(73) **ARRAY BIOPHARMA, INC.** (US)

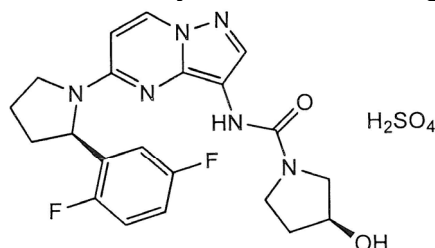
3200 Walnut Street, Boulder, Colorado 80301, United States of America

(72) ARRIGO, Alisha B. (US); JUENGST, Derrick (US); SHAH, Khalid (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **DẠNG TINH THỂ CỦA HỢP CHẤT (S)-N-(5-((R)-2-(2,5-DIFLOPHENYL)-PYROLIDIN-1-YL)-PYRAZOLO[1,5-A]PYRIMIDIN-3-YL)-3-HYDROXYPYROLIDIN-1-CARBOXAMIT HYDROSULFAT, DƯỢC PHẨM VÀ CHẾ PHẨM DẠNG LỎNG CHỨA DẠNG TINH THỂ NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ DẠNG TINH THỂ NÀY**

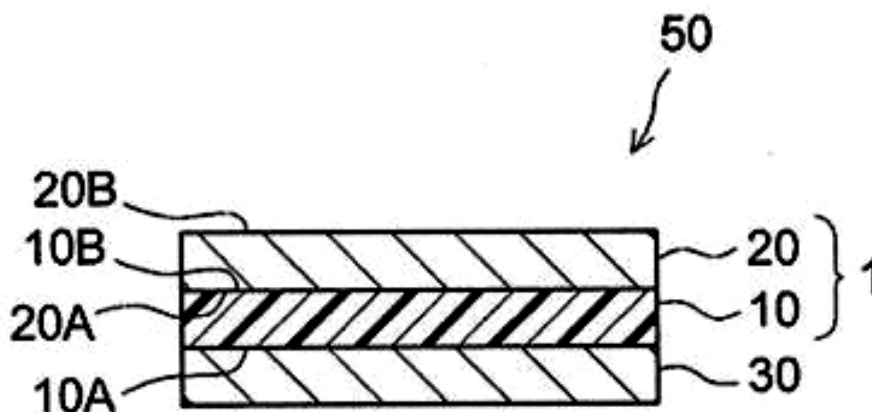
(57) Sáng chế đề cập đến dạng tinh thể (I-HS) của hợp chất (S)-N-(5-((R)-2-(2,5-diflophenyl)pyrolidin-1-yl)-pyrazolo[1,5-a]pyrimidin-3-yl)-3-hydroxypyrolidin-1-carboxamit hydrosulfat, có công thức:



I-HS.

Ngoài ra, sáng chế đề cập đến dược phẩm và chế phẩm dạng lỏng chứa dạng tinh thể này, quy trình bào chế dược phẩm và quy trình điều chế dạng tinh thể này.

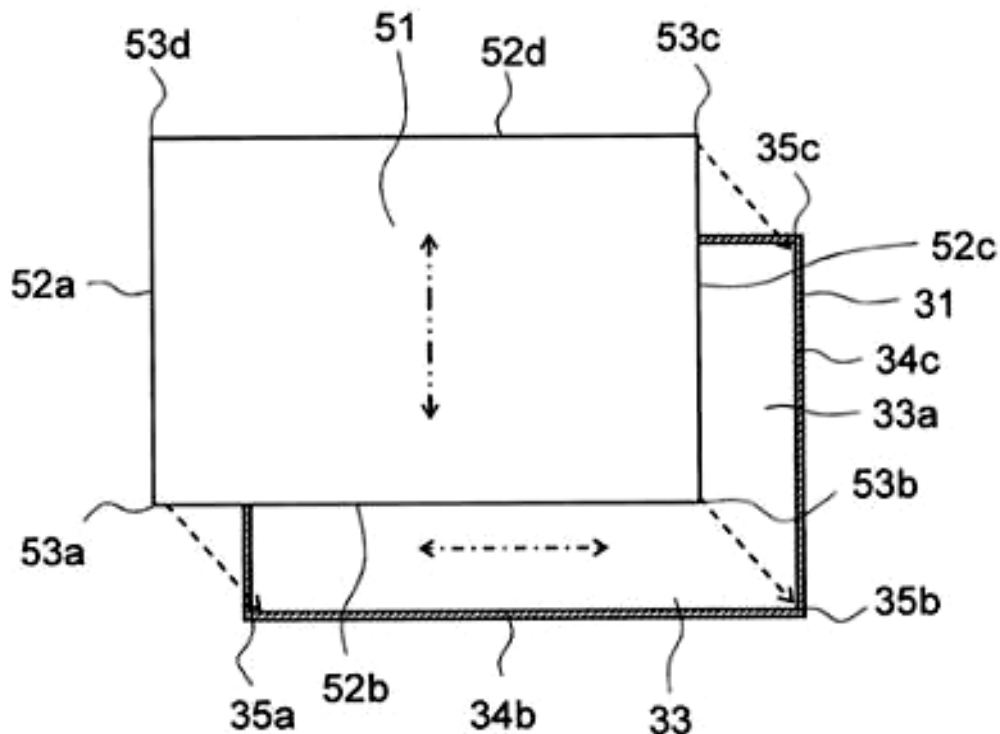
- (11) **1-0033863 B** (15) 29/09/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2021 395
- (21) 1-2020-04936 (85) 27/08/2020
- (22) 28/01/2019 (86) PCT/JP2019/002795 28/01/2019
- (30) 2018-018621 05/02/2018 JP (87) WO2019/151194 08/08/2019  
 2018-109385 07/06/2018 JP  
 2018-143420 31/07/2018 JP
- (51) **C09J 7/38; B32B 27/30; C09J 11/00; C09J 201/00; C09J 5/00; B32B 27/00; C09J 133/06**
- (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
- (72) Naofumi KOSAKA (JP); Yosuke SHIMIZU (JP); Satoshi HONDA (JP); Taiki SHIMOKURI (JP); Shou TAKARADA (JP); Masayuki SATAKE (JP); Kenichi OKADA (JP); Atsushi TAKASHIMA (JP); Ginji MIZUHARA (JP); Masayuki OKAMOTO (JP); Ryoko ASAI (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẮM DÍNH NHẠY ÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP BÓC TẮM DÍNH NHẠY ÁP**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm dính nhạy áp có lớp chất kết dính nhạy áp (PSA-pressure-sensitive adhesive). Lớp PSA này bao gồm lớp A tạo ra ít nhất một bề mặt của nó. Tấm PSA này có độ bền dính N0 là 2,0 N/10mm hoặc lớn hơn, sau một ngày ở nhiệt độ phòng sau khi gắn phía lớp A vào bề mặt của tấm thủy tinh nổi kiểm vào mặt dính có góc tiếp xúc là 5°-10° với nước cất; có tỷ lệ giảm N1 trên N0 là 30 % hoặc nhỏ hơn, trong đó N1 là độ bền dính chịu nước được đo sau khi được lưu trữ ở nhiệt độ phòng trong khoảng một ngày, được ngâm trong nước trong khoảng 30 phút, được lấy ra khỏi nước và sau đó nước dư được lau sạch; và có tỷ lệ giảm N2 trên N0 là 40 % hoặc cao hơn, trong đó N2 là độ bền bóc nước được đo sau khi được lưu trữ ở nhiệt độ phòng trong khoảng một ngày, 20 μL nước cất được nhỏ trên mặt dính và được cho phép đi vào lớp mép bề mặt chung PSA/mặt dính. N2 được đo ở tốc độ kéo là 300 mm/phút ở góc bóc là 180°.





- (11) **1-0033864 B** (15) 29/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/01/2015 322  
(21) 1-2014-02996 (85) 09/09/2014  
(22) 07/03/2013 (86) PCT/EP2013/054606 07/03/2013  
(30) 61/608,414 08/03/2012 US (87) WO2013/132007 12/09/2013  
12158525.1 08/03/2012 EP
- (51) **C07K 16/10**  
(73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V.** (NL)  
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands  
(72) KWAKS, Theodorus Hendrikus Jacobus (NL); VOGELS, Ronald (NL)  
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
(54) **PHÂN TỬ LIÊN KẾT CÓ KHẢ NĂNG LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI NGỪNG KẾT TỐ HỒNG CẦU CỦA CÁC CHỦNG VIRUT CÚM B VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PHÂN TỬ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các phân tử liên kết, như các kháng thể đơn dòng ở người, liên kết với hemagglutinin của các virus cúm B, và có hoạt tính trung hòa rộng đối với các virus cúm này. Các phân tử liên kết không liên kết với hemagglutinin của các virus cúm A. Sáng chế còn đề xuất các phân tử axit nucleic mã hóa các phân tử liên kết, và các chế phẩm chứa các phân tử liên kết. Các phân tử liên kết có thể được sử dụng trong phép chẩn đoán, phép phòng bệnh và/hoặc điều trị các virus cúm B.

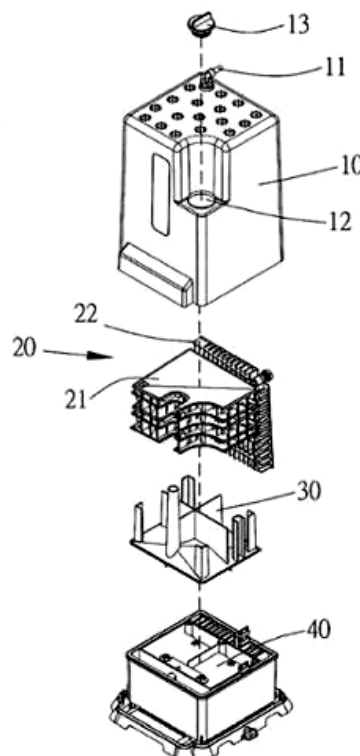
- (11) **1-0033865 B** (15) 29/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2019 370  
 (21) 1-2018-00186 (85) 15/01/2018  
 (22) 17/03/2017 (86) PCT/JP2017/011002 17/03/2017  
 (30) 2016-068909 30/03/2016 JP (87) WO2017/169926 05/10/2017  
 (51) **G02B 5/30; B65H 41/00**  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan  
 (72) ABE, Hiroyuki (JP); SUZUKI, Daigo (JP); NAKAMURA, Norihiro (JP); OSAWA, Teruaki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TÁCH**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tách màng quang học thứ nhất từ tấm nhiều lớp bao gồm nền và màng quang học thứ nhất được liên kết trên một mặt của nền, màng quang học thứ nhất có trục quang học, phương pháp này bao gồm các bước: liên kết màng quang học thứ hai có trục quang học với mặt ngoài của màng quang học thứ nhất trên phía đối diện của nền sao cho trục quang học của màng quang học thứ nhất và trục quang học của màng quang học thứ hai giao cắt với nhau; và tách màng quang học thứ nhất cùng với màng quang học thứ hai.



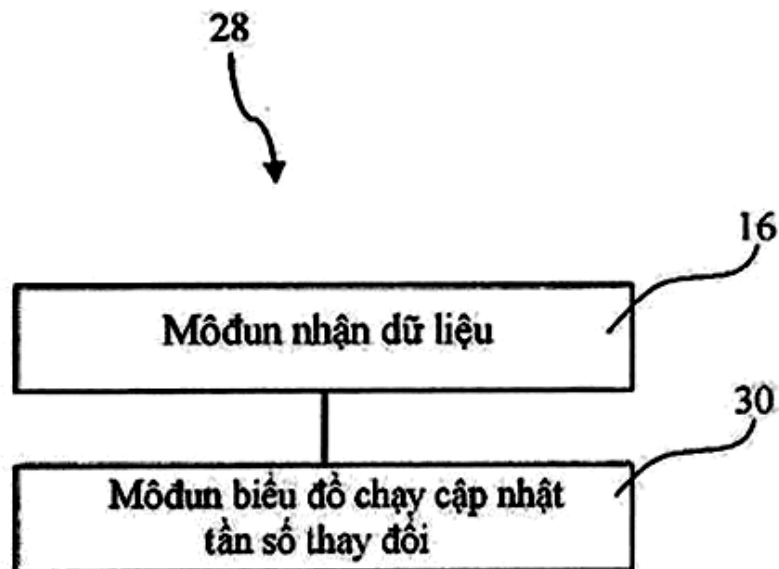
- (11) **1-0033866 B** (15) 29/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
(21) 1-2018-05198 (85) 21/11/2018  
(22) 20/04/2017 (86) PCT/US2017/028580 20/04/2017  
(30) 62/326,973 25/04/2016 US (87) WO2017/189322 A1 02/11/2017  
(51) *A23K 10/00; A23K 40/35; A23K 40/30*  
(73) **CAN TECHNOLOGIES, INC. (US)**  
15407 McGinty Road West, Wayzata, Minnesota 55391, United States of America  
(72) Nathan PIKE (US); Anna TAYLOR (US); Steve BACHMAN (US)  
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHUẨN BỊ HỖN HỢP THỨC ĂN CHĂN NUÔI**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chuẩn bị hỗn hợp thức ăn chăn nuôi và vật chứa thức ăn chăn nuôi tan được. Các thành phần được yêu cầu có mặt với các lượng rất nhỏ so với phần còn lại của các hợp phần trong thức ăn chăn nuôi, nghĩa là, các thành phần vi lượng, có thể được đo trước và hàn kín trong vật chứa thức ăn chăn nuôi tan được có thể được làm từ màng polyme tan trong nước, sau đó cho vào các thành phần thức ăn chăn nuôi khác khi thức ăn chăn nuôi hoàn chỉnh đang được chuẩn bị.

- (11) **1-0033867 B** (15) 29/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2018-00156  
 (22) 05/01/2018  
 (30) 106102718 24/01/2017 TW  
 (51) **C25B 15/08; B01D 5/00; F02B 77/04; B01D 19/00; C25B 1/04**  
 (67) 2-2018-00004  
 (76) 1. **HUANG, BING-HUA** (TW)  
 No. 6, Alley10, Lane 184, Nanyang Rd., Fengyuan Dist., Taichung City 420, Taiwan  
 2. **HUANG, BO-YU** (TW)  
 No. 6, Alley10, Lane 184, Nanyang Rd., Fengyuan Dist., Taichung City 420, Taiwan  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **MÁY LỌC NĂNG LƯỢNG XANH DẠNG PHỨC HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy lọc năng lượng xanh dạng phức hợp bao gồm: thân vỏ, ống dẫn nước có nắp đậy, ống thoát khí. Một bộ lọc được bố trí trong thân vỏ bao gồm: bộ lọc thứ nhất và bộ lọc thứ hai, đơn vị điện phân và bộ phân cách đều được bố trí trong thân vỏ, bộ phân cách được lắp đặt ở giữa đơn vị điện phân và bộ lọc. Bên dưới bộ phân cách có thiết kế một ống tròn và có đục ít nhất một lỗ. Khi nước được dẫn vào sẽ đi qua ống tròn dưới bộ phân cách, đi qua đơn vị điện phân, nước sẽ được đốt nóng để tạo hơi, đẩy hơi nước đi lần lượt qua ống, bộ lọc thứ nhất và bộ lọc thứ hai, đồng thời tách nước ra khỏi khí, khí được xả ra bên ngoài qua ống xả khí ở cạnh sườn bên thân vỏ. Bằng cách này, nước và khí có thể được tách ra một cách hiệu quả, nước chưa bốc hơi thành khí có thể được tái sử dụng để tiết kiệm năng lượng.

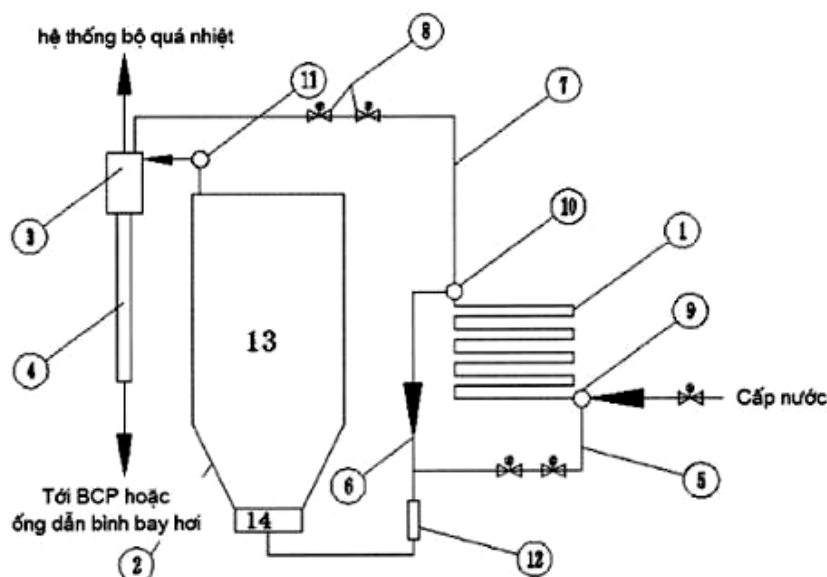


- (11) **1-0033868 B** (15) 29/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/04/2014 313  
(21) 1-2013-03120  
(22) 03/10/2013  
(30) TW 101137306 09/10/2012 TW  
(51) **G06Q 40/00**  
(73) **MITAKE INFORMATION CORPORATION (TW)**  
11F, NO. 39, Hsin Sheng North RD., SEC. 2, Taipei City, Taiwan  
(72) CHIU, Hung-Che (TW)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẬP NHẬT TẦN SỐ THAY ĐỔI CỦA BIỂU ĐỒ CHẠY THỜI GIAN THỰC CỦA PHẦN MỀM ĐỊNH GIÁ CỔ PHIẾU**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để cập nhật tần số thay đổi của biểu đồ chạy thời gian thực của phần mềm định giá cổ phiếu bao gồm môđun nhận dữ liệu và môđun biểu đồ chạy cập nhật tần số thay đổi. Môđun nhận dữ liệu nhận dữ liệu định giá gửi từ máy chủ đến máy khách. Môđun biểu đồ chạy cập nhật tần số thay đổi tạo ra biểu đồ thời gian thực với thang tỷ lệ dòng thời gian thay đổi và cập nhật đường giá theo chu kỳ cập nhật và dữ liệu định giá tương ứng với thang tỷ lệ dòng thời gian thay đổi.



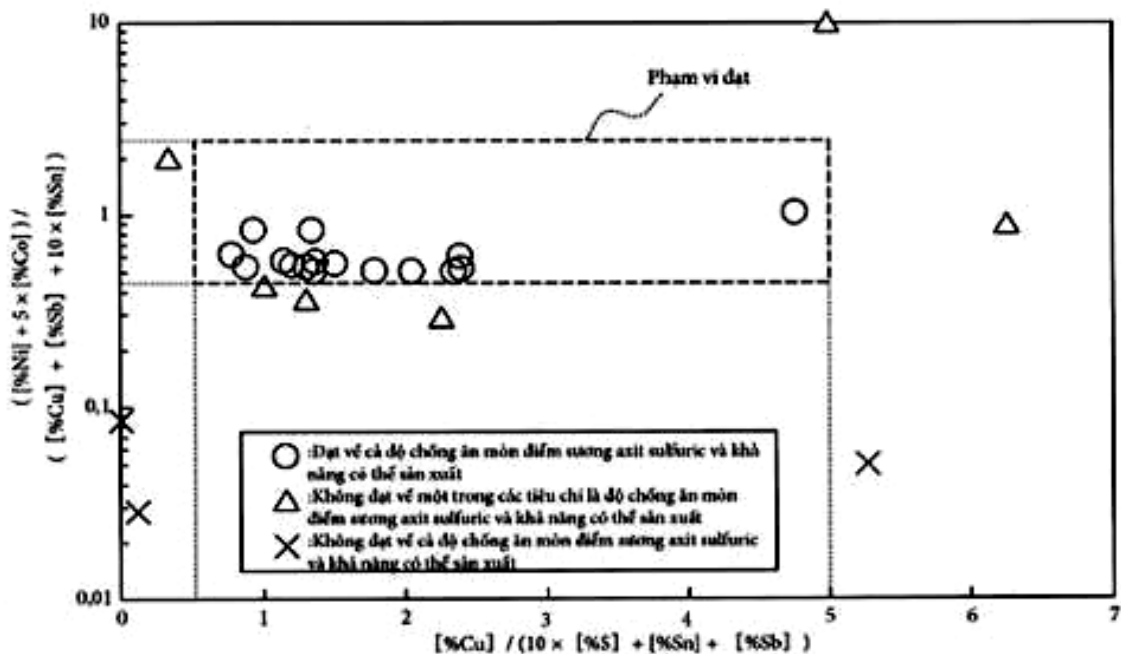
- (11) **1-0033869 B** (15) 29/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2018 362  
 (21) 1-2018-00788 (85) 26/02/2018  
 (22) 14/09/2016 (86) PCT/CN2016/099041 14/09/2016  
 (30) 201510591805.2 16/09/2015 CN (87) WO2017/045613 23/03/2017  
 (51) **F22D 1/00**  
 (73) **DONGFANG BOILER GROUP CO., LTD.** (CN)  
 No.150, Huangjueping Road, Wuxing Street Zigong, Sichuan 643001 (CN)  
 (72) ZHOU, Qi (CN); ZHOU, Xu (CN); SONG, Gang (CN); GUO, Qiang (CN); NIE, Li (CN); SU, Hu (CN); GONG, Liming (CN); LI, Guo (CN); WU, Chaogang (CN); CHENG, Wei (CN); HU, Shilei (CN)  
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
 (54) **HỆ THỐNG TUẦN HOÀN HƠI NƯỚC DÙNG CHO NỒI HƠI TÀNG SÔI TUẦN HOÀN SIÊU TỚI HẠN**

- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực nồi hơi, cụ thể là hệ thống tuần hoàn hơi nước siêu tới hạn dùng cho nồi hơi tầng sôi tuần hoàn. Hệ thống tuần hoàn hơi nước siêu tới hạn bao gồm: vách chắn nước (2); bộ phận tiết kiệm (1) được cấu tạo để cung cấp nước tới vách chắn nước (2); đường ống cân bằng áp lực (7); và đường ống vòng bộ phận tiết kiệm (5). Một đầu đường ống cân bằng áp lực (7) được kết nối thông qua van tới đầu ra của bộ phận tiết kiệm (1) hoặc tới đường ống hoặc thiết bị được kết nối với đầu ra của bộ phận tiết kiệm (1), và đầu còn lại được kết nối với đường ống hoặc thiết bị giữa đầu ra của vách chắn nước (2) và hệ thống bộ quá nhiệt. Một đầu ống vòng bộ phận tiết kiệm (5) được kết nối thông qua van tới đầu vào của bộ phận tiết kiệm (1) hoặc tới đường ống hoặc thiết bị được kết nối với đầu vào của bộ phận tiết kiệm (1), và đầu còn lại được kết nối với đầu vào của vách chắn nước (2), hoặc với đường ống hoặc thiết bị được kết nối với đầu vào của vách chắn nước (2). Ngoài ra, đường ống vòng bộ phận tiết kiệm (5) có chiều cao đầu vào lớn hơn chiều cao đầu ra. Hệ thống này có thể bảo vệ hiệu quả bề mặt được gia nhiệt của vách chắn nước (2) khi nguồn nước cung cấp cho nồi hơi bị ngắt kết nối.

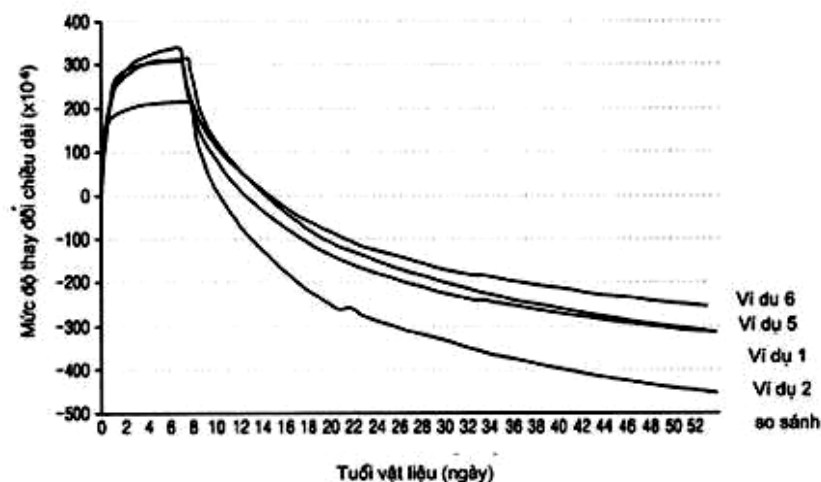


- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033870 B</b>  |   | (15) 29/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B  | (43) 25/07/2019        | 376        |
| (21) 1-2019-01429  |   | (85) 21/03/2019        |            |
| (22) 24/08/2017  |   | (86) PCT/JP2017/030261 | 24/08/2017 |
| (30) 2016-165150   | 25/08/2016 JP   | (87) WO2018/038197     | 01/03/2018 |
| (51) <b>C22C 38/00; C22C 38/60; C21D 9/46</b>  |   |                        |            |
| (73) <b>JFE STEEL CORPORATION (JP)</b>   |   |                        |            |
|  | 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011, JP |                        |            |
| (72) INOHARA Yasuto (JP); MURASE Masatsugu (JP); KIKUCHI Hiroyasu (JP); KIRIMOTO Shunji (JP) |   |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)                                  |   |                        |            |
| (54) <b>THÉP CHỐNG ẸN MÒN ĐIỂM SƯƠNG AXIT SULFURIC</b>                                       |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến thép chống ăn mòn điểm sương axit sulfuric bao gồm hợp phần hoá học được xác định trước, trong đó trong hợp phần hoá học, các hàm lượng tương ứng của S, Cu, Sn, và Sb thỏa mãn biểu thức (1) dưới đây và các hàm lượng tương ứng của Cu, Ni, Sn, Sb, và Co thỏa mãn biểu thức (2) dưới đây:
- $$0,50 \leq [\%Cu] / (10 \times [\%S] + [\%Sn] + [\%Sb]) \leq 5,00 \quad \dots (1)$$
- $$0,50 \leq ([\%Ni] + 5 \times [\%Co]) / ([\%Cu] + [\%Sb] + 10 \times [\%Sn]) \leq 2,50 \quad \dots (2)$$
- trong đó [%S], [%Cu], [%Ni], [%Sn], [%Sb], và [%Co] là các hàm lượng tương ứng của S, Cu, Ni, Sn, Sb, và Co trong hợp phần hoá học % theo khối lượng.

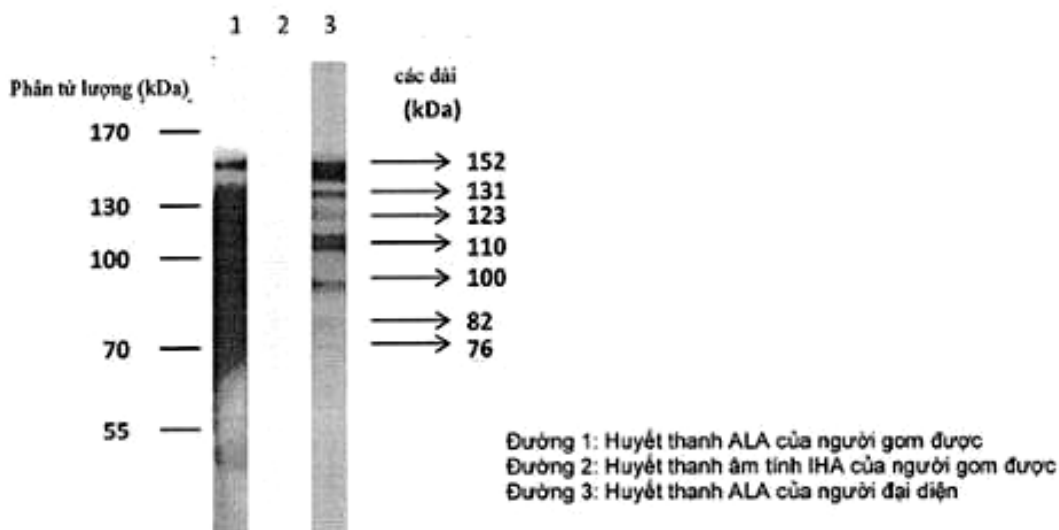


- (11) **1-0033871 B** (15) 29/09/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 26/08/2019 377
- (21) 1-2018-04734 (85) 25/10/2018
- (22) 26/10/2016 (86) PCT/KR2016/012043 26/10/2016
- (30) 10-2016-0138894 25/10/2016 KR (87) WO2018/079868 03/05/2018
- (51) **C04B 18/02; C04B 111/34; C04B 7/02; C04B 18/14; C04B 22/00; C04B 28/02; C04B 111/00; C04B 18/08**
- (73) **1. HANIL CEMENT CO., LTD (KR)**  
 330, Gangnam-daero Gangnam-gu Seoul 06252, Republic of Korea  
**2. KOREA INSTITUTE OF GEOSCIENCE AND MINERAL RESOURCES (KR)**  
 124, Gwahak-ro Yuseong-gu, Daejeon 34132, Republic of Korea
- (72) LEE, Hyoung-Woo (KR); JO, Sung-Hyun (KR); SEO, Shin-Seok (KR); PARK, Chang-Hwan (KR); KIM, Chun-Sik (KR); YOUN, Yong-Sang (KR); PARK, Tae-Gyu (KR); NAM, Seong-Young (KR); AHN, Ji-Whan (KR)
- (74) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)**
- (54) **CHẾ PHẨM XI MĂNG XANH CÓ HÀM LƯỢNG CACBON THẤP VÀ ĐỘ CO NGÓT THẤP CHỨA TRO BAY ĐƯỢC CACBONAT HÓA VÀ BÊ TÔNG BAO GỒM CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xi măng xanh bao gồm các thành phần: xi măng pooclan; cacbon vô cơ; chất phụ gia giãn nở cường độ sớm; và xỉ hạt lò cao nghiền mịn, và bằng cách sử dụng cacbon vô cơ thu được bằng phản ứng của cacbon dioxit, là thành phần chủ yếu của khí nhà kính, với tro bay của nhà máy điện nhiệt kết hợp, có thể giảm phát thải cacbon dioxit hơn nữa so với xi măng xanh thu được chỉ bằng cách trộn tro bay thông thường hoặc xỉ hạt lò cao nghiền mịn, cũng như sử dụng hiệu quả tro bay của nhà máy điện nhiệt kết hợp, vẫn thường bị hạn chế ứng dụng làm chất phụ gia cho bê tông do hàm lượng vôi tự do cao, và cũng bằng cách sử dụng chất phụ gia giãn nở cường độ sớm, có thể làm giảm độ cứng ban đầu và độ co ngót khô, là một nhược điểm cần khắc phục của xi măng xanh hiện có.





- (11) **1-0033872 B** (15) 29/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/04/2014 313  
 (21) 1-2014-00331 (85) 27/01/2014  
 (22) 20/07/2011 (86) PCT/MY2011/000172 20/07/2011  
 (30) PI 2011003202 07/07/2011 MY (87) WO2013/006024 10/01/2013  
 (51) **G01N 33/569; A61P 33/02; G01N 33/53; A61K 39/00; C12Q 1/04**  
 (73) **UNIVERSITI SAINS MALAYSIA (MY)**  
 11800, USM, Pulau Pinang, Malaysia  
 (72) Rahmah Binti NOORDIN (MY); Boon Huat LIM (MY); Zeehaida MOHAMED (MY); Nurulhasanah OTHMAN (MY); Weng Kin WONG (MY); Zi Ning TAN (MY)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP IN VITRO PHÁT HIỆN PROTEIN CỦA ENTAMOEBA HISTOLYTICA, CHẤT CHỈ ĐIỂM SINH HỌC Ở HUYẾT THANH, KIT VÀ TÁC NHÂN LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI PROTEIN CỦA ENTAMOEBA HISTOLYTICA**  
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp *in vitro* để phát hiện sự có mặt của ít nhất là một protein của *E. histolytica*, đoạn, biến thể hoặc thể đột biến của nó trong mẫu huyết thanh lấy từ đối tượng. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất chất chỉ điểm sinh học ở huyết thanh, kit và tác nhân liên kết đặc hiệu với ít nhất là một protein của *E. histolytica*.



(11) <b>1-0033873 B</b>		(15) 29/09/2022	
(45) 25/11/2022	416B	(43) 26/11/2018	368
(21) 1-2018-03783		(85) 27/08/2018	
(22) 02/03/2016		(86) PCT/CN2016/075319	02/03/2016
		(87) WO2017/147817 A1	08/09/2017

(51) **A61M 5/32**

(73) **CC BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)**

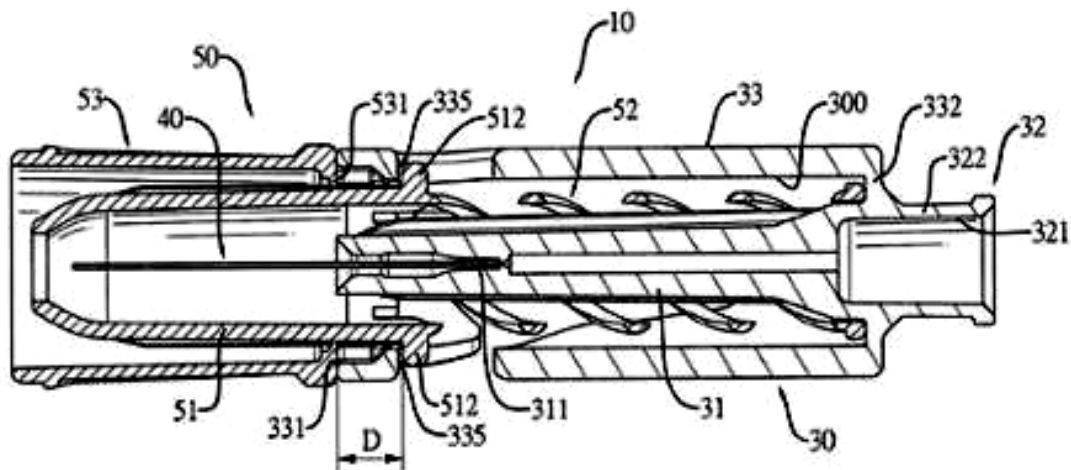
1F., No. 7, Nanke 2nd Road, Xinshi District, Tainan City, Taiwan

(72) YEH, Chin-Min (TW)

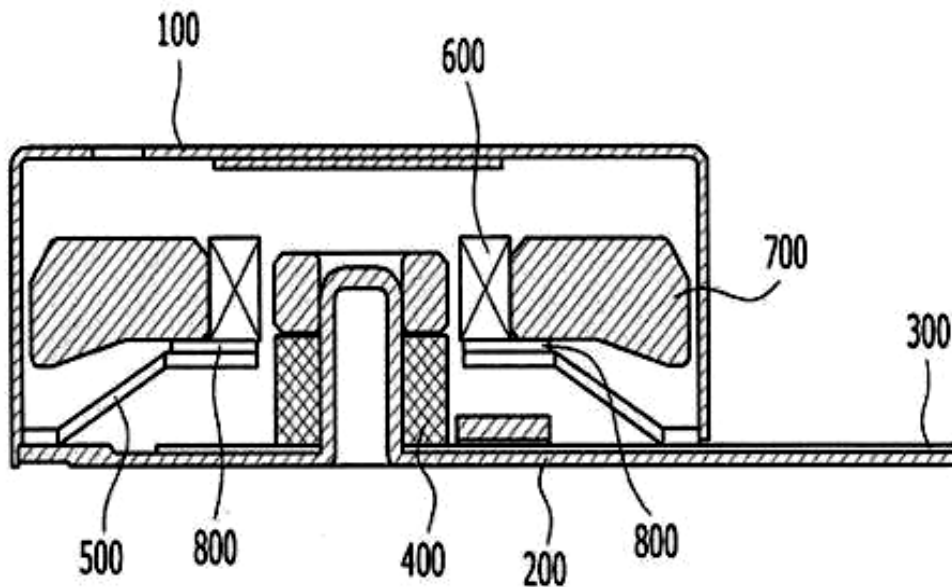
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **KIM TIÊM AN TOÀN**

- (57) Sáng chế đề cập đến kim tiêm an toàn có đế kim tiêm, mũi kim tiêm và nắp an toàn. Mũi kim tiêm được lắp vào trong đầu trước của đoạn nối kim tiêm của đế kim tiêm. Nắp an toàn được kết hợp với đầu trước của đế kim tiêm. Nắp an toàn có nắp kim tiêm và chi tiết đàn hồi được gắn trong đế kim tiêm. Nắp kim tiêm được gắn bao quanh mũi kim tiêm. Các khối dẫn hướng được tạo ra ở đầu sau của nắp kim tiêm được gắn tương ứng trong các hốc định vị trong vỏ của đế kim tiêm. Nắp kim tiêm và nắp bên ngoài được gắn bao quanh mũi kim tiêm, và mũi kim tiêm có thể được giữ không bị lộ ra ngoài. Nắp kim tiêm có thể được khóa bởi các hốc định vị, và kim an toàn không thể tái sử dụng và có thể được phân biệt là kim tiêm đã được sử dụng.

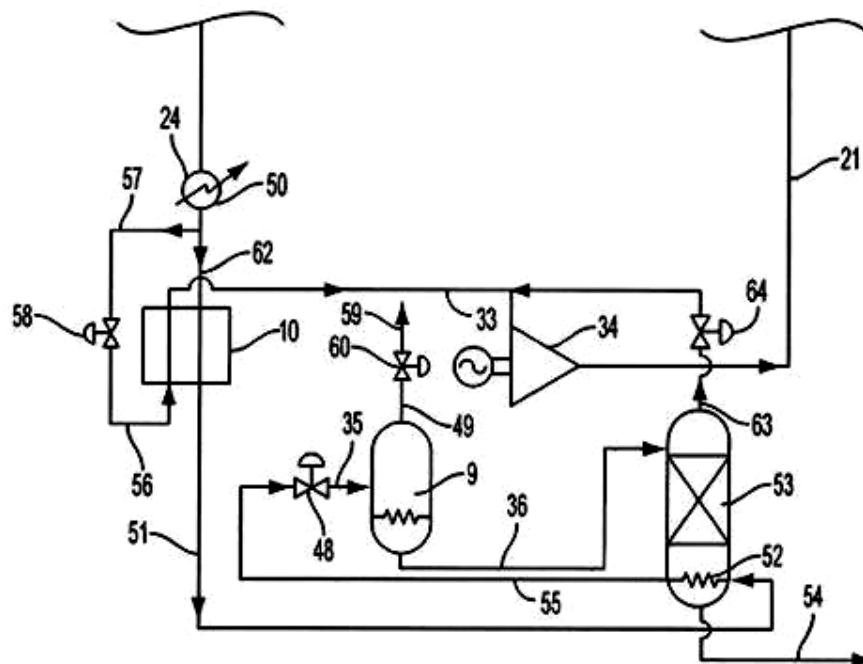


- (11) **1-0033874 B** (15) 29/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2019 371  
(21) 1-2018-03730  
(22) 23/08/2018  
(30) 10-2017-0107773 25/08/2017 KR  
(51) **H02K 33/00**  
(73) **MPLUS CO., LTD.** (KR)  
(Maetan-dong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si,  
Gyeonggi-do 16676, Republic of Korea  
(72) CHUNG, Seuk Hwan (KR); KIM, Nam Sock (KR)  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **BỘ TẠO RUNG TUYẾN TÍNH CÓ CẤU TRÚC ĐỂ TRÁNH VIỆC MẮT KẾT NỐI CỦA CUỘN CẢM**  
  
(57) Sáng chế đề cập tới bộ tạo rung tuyến tính có cấu trúc để tránh việc mắt kết nối của cuộn cảm được bao gồm trong bộ tạo rung tuyến tính và, đặc biệt hơn, là giải pháp kỹ thuật nhằm để cải thiện cấu trúc thiết bị sao cho tác động từ bên ngoài không xảy ra trong cuộn cảm để giải quyết vấn đề mà trong đó một số các phụ kiện (cụ thể là, cuộn cảm) được bao gồm trong bộ tạo rung tuyến tính bị tách rời hoặc hư hỏng do thực hiện các thử nghiệm nhỏ về va đập hoặc thả rơi lên bộ tạo rung tuyến tính.



- (11) **1-0033875 B** (15) 29/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2017 352  
 (21) 1-2017-01252 (85) 04/04/2017  
 (22) 03/09/2015 (86) PCT/US2015/048340 03/09/2015  
 (30) 62/047,744 09/09/2014 US (87) WO2016/040108 17/03/2016  
 (51) **C01B 31/20; C01B 31/24; F01K 13/00; F01K 25/10; F23L 7/00; F02C 3/34; F02C 7/143; F17C 9/04; F23J 15/02; B01D 53/62; F02C 1/08**  
 (73) **8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)**  
 406 Blackwell Street, 4th Floor, Durham, North Carolina 27701, United States of America  
 (72) Rodney John ALLAM (GB); Brock Alan FORREST (US); Jeremy Eron FETVEDT (US)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CACBON ĐIOXIT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tạo ra dòng CO<sub>2</sub> lỏng áp suất thấp. Cụ thể, sáng chế đề xuất hệ thống và phương pháp trong đó dòng CO<sub>2</sub> áp suất cao, như dòng CO<sub>2</sub> tái tuần hoàn từ quá trình sản xuất điện sử dụng CO<sub>2</sub> chiếm ưu thế làm chất lưu công tác, có thể được chia sao cho một phần của nó có thể được làm giãn nở và được sử dụng làm dòng làm mát trong bộ trao đổi nhiệt để làm mát phần còn lại của dòng CO<sub>2</sub> áp suất cao, sau đó phần này có thể được làm giãn nở để tạo ra dòng CO<sub>2</sub> áp suất thấp, mà có thể ở dạng hỗn hợp với hơi CO<sub>2</sub>. Hệ thống và phương pháp này có thể được sử dụng để tạo ra CO<sub>2</sub> tinh từ việc đốt cháy ở dạng lỏng mà có thể dễ vận chuyển.



(11) <b>1-0033876 B</b>			(15) 30/09/2022	
(45) 25/11/2022	416B		(43) 27/08/2018	365
(21) 1-2018-02640			(85) 19/06/2018	
(22) 14/09/2017			(86) PCT/JP2017/033197	14/09/2017
(30) 2016-182004	16/09/2016	JP	(87) WO2018/052056 A1	22/03/2018
2016-182005	16/09/2016	JP		
2017-149422	01/08/2017	JP		

(51) **A01B 63/112; A01B 63/114; A01B 59/043**

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

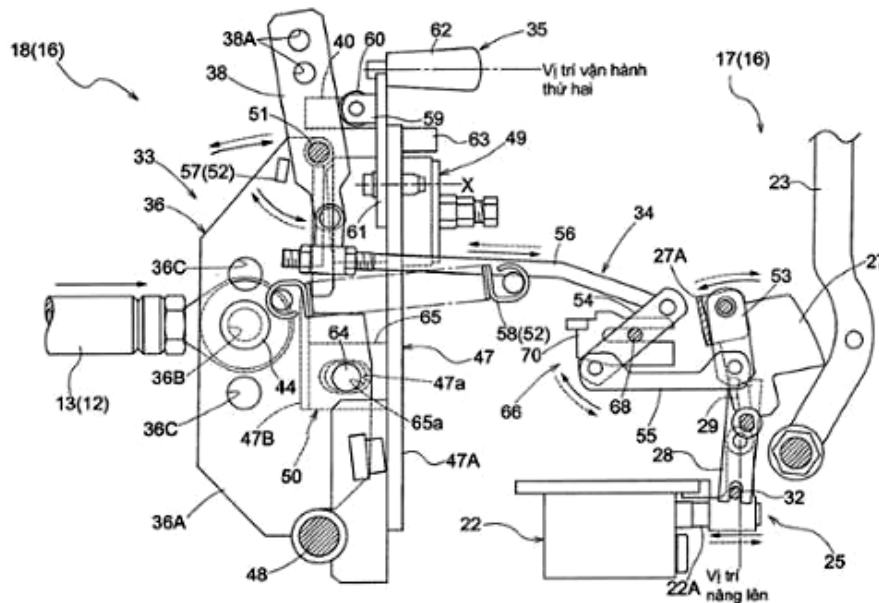
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

(72) YANAGIHARA Katsumi (JP); KIYAMA Kazuya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

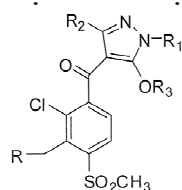
(54) **MÁY KÉO**

(57) Sáng chế đề cập đến máy kéo bao gồm bộ phận dẫn động nâng lên (17) kiểu thủy lực dẫn động máy canh tác được kéo theo máy kéo để nâng và hạ máy canh tác, và bộ phận liên kết cơ khí (18) dùng để nâng tự động nhằm biến đổi lượng thay đổi của tải kéo thành lượng điều khiển nâng và truyền lượng điều khiển nâng đến bộ phận dẫn động nâng lên (17). Bộ phận liên kết cơ khí (18) bao gồm cơ cấu biến đổi lượng thay đổi (33) có chi tiết phát hiện tải (36) quay tới và lui theo tải kéo, và cơ cấu liên kết (34) nối cơ cấu biến đổi lượng thay đổi (33) với bộ phận dẫn động nâng lên (17) theo kiểu khóa liên động. Cơ cấu biến đổi lượng thay đổi (33) có chi tiết quay bản lề (38) được đỡ quay bản lề được bởi chi tiết phát hiện tải (36) và được nối vào bộ phận dẫn động nâng lên (17) thông qua cơ cấu liên kết (34) theo kiểu khóa liên động. Cơ cấu biến đổi lượng thay đổi (33) có kết cấu để khuếch đại lượng thay đổi của tải kéo thu được nhờ sự quay tới-và-lui của chi tiết phát hiện tải (36), nhờ chuyển động quay tương đối của chi tiết phát hiện tải (36) và chi tiết quay bản lề (38), và sau đó biến đổi lượng thay đổi được khuếch đại của tải kéo thành lượng điều khiển nâng.

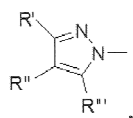


- (11) **1-0033877 B** (15) 30/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-02728 (85) 25/06/2018  
 (22) 04/03/2016 (86) PCT/CN2016/075577 04/03/2016  
 (30) 201511030167.3 31/12/2015 CN (87) WO2017/113508 A1 06/07/2017  
 (51) **C07D 231/00; A01N 43/56; C07C 22/04; C07C 23/08; A01N 25/00; A01P 13/00**  
 (73) **QINGDAO KINGAGROOT CHEMICAL COMPOUNDS CO., LTD (CN)**  
 Room 1403, Building 1, No.100 Nanjing Road, Shinan District Qingdao, Shandong  
 266000, China  
 (72) LIAN, Lei (CN); ZHENG, Yurong (CN); LI, Song (CN); PENG, Xuegang (CN);  
 JIN, Tao (CN); CUI, Qi (CN)  
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOL HOẶC MUỐI CỦA NÓ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ, CHẾ PHẨM THUỐC DIỆT CỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CÂY TRỒNG GÂY HẠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyrazol hoặc muối của nó, phương pháp điều chế, chế phẩm thuốc diệt cỏ và phương pháp kiểm soát cây trồng gây hại. Hợp chất pyrazol hoặc muối của nó có cấu tạo như được thể hiện trong công thức (I):



trong đó, R là



trong đó, R', R'', và R''' là hydro, C<sub>1</sub>-C<sub>4</sub> alkyl, C<sub>1</sub>-C<sub>4</sub> alkyl được halogen hóa, C<sub>1</sub>-C<sub>4</sub> alkoxy hoặc halogen, R', R'', và R''' có thể giống hoặc khác nhau; R<sub>1</sub> là C<sub>1</sub>-C<sub>3</sub> alkyl; R<sub>2</sub> là hydro hoặc C<sub>1</sub>-C<sub>4</sub> alkyl; R<sub>3</sub> là hydro hoặc C<sub>1</sub>-C<sub>6</sub> alkyl, phenyl được thể tùy ý, pyridyl được thể tùy ý, alkenyl được thể tùy ý, alkynyl được thể tùy ý, C<sub>1</sub>-C<sub>6</sub> alkyl carbonyl, C<sub>1</sub>-C<sub>6</sub> alkoxy carbonyl, C<sub>1</sub>-C<sub>6</sub> alkyl carbonyl metyl, v.v. Hợp chất có cấu trúc pyrazol không chỉ có tác dụng diệt cỏ tuyệt vời trên cỏ barnyard, mà còn an toàn đối với lúa trong ứng dụng sau khi đâm chồi. Ngạc nhiên hơn nữa, cũng có hiệu quả kiểm soát tốt trên cỏ barnyard kháng lại các thuốc diệt cỏ chính, chẳng hạn penoxsulam, quinclorac, cyhalofop-butyl, propanil, v.v.

- (11) **1-0033878 B** (15) 30/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-01587  
(22) 13/04/2018  
(30) 10-2017-0047820 13/04/2017 KR  
(51) **C08L 23/06; C08K 3/34; C08L 97/02; C08L 53/02; C08K 3/26**  
(76) **HA, SUNG HEE (KR)**  
107-402, 77, Jincheon-ro, Dalseo-gu Daegu 42760, Republic of Korea  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **VẬT LIỆU CHÈN THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG DÙNG CHO CỎ NHÂN TẠO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu chèn thân thiện với môi trường dùng cho cỏ nhân tạo, trong đó vật liệu chèn này được làm từ các thành phần thân thiện với môi trường để có các đặc tính chống côn trùng, chống vi khuẩn, và làm sạch nước. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu chèn thân thiện với môi trường. Vật liệu chèn thân thiện với môi trường được rải lên trên lớp nền của hệ cỏ nhân tạo để điền đầy các khoảng trống giữa các sợi cỏ đầu mềm của hệ cỏ nhân tạo, bằng cách đó tạo ra lớp vật liệu chèn có độ dày đã xác định trước. Vật liệu chèn thân thiện với môi trường theo sáng chế chứa bột vỏ cây với lượng nằm trong khoảng từ 8 đến 15% trọng lượng, ngoại trừ bột quế, zeolit với lượng nằm trong khoảng từ 8 đến 15% trọng lượng, bột sơn hoặc sơn với lượng nằm trong khoảng từ 3 đến 8% trọng lượng, bột quế với lượng nằm trong khoảng từ 3 đến 10% trọng lượng, canxi cacbonat với lượng nằm trong khoảng từ 15 đến 25% trọng lượng, polyetylen với lượng nằm trong khoảng từ 15 đến 25% trọng lượng, ít nhất một nguyên liệu có tính đàn hồi được chọn từ nhóm bao gồm styren etylen butadien styren (SEBS), latec, và cao su silicon với lượng nằm trong khoảng từ 15 đến 25% trọng lượng, và dầu với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 15% trọng lượng.

- |                         |             |                          |            |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033879 B</b> |             | (15) 30/09/2022          |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B        | (43) 25/02/2014          | 311        |
| (21) 1-2013-03366       |             | (85) 25/10/2013          |            |
| (22) 27/04/2012         |             | (86) PCT/JP2012/002941   | 27/04/2012 |
| (30) 2011-100211        | 27/04/2011  | JP (87) WO2012/147372 A1 | 01/11/2012 |
|                         | 2011-114454 | 23/05/2011               | JP         |
|                         | 2011-127751 | 07/06/2011               | JP         |

(51) **C03B 11/00; C03B 11/12; G11B 5/84; C03B 11/08**

(73) **HOYA CORPORATION (JP)**

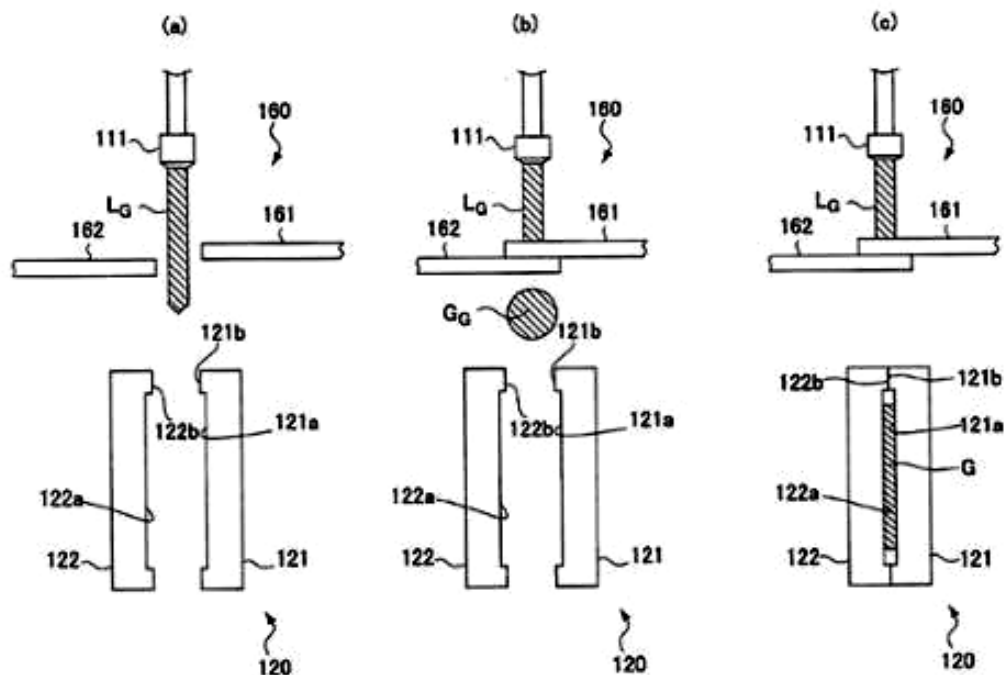
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525, Japan

(72) ISONO, Hideki (JP); TANINO, Hidekazu (JP); MURAKAMI, Akira (JP); SATO, Takashi (JP); SATO, Masamune (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÔI THỦY TINH DÙNG LÀM ĐĨA TỪ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN THỦY TINH DÙNG LÀM ĐĨA TỪ VÀ PHÔI THỦY TINH DÙNG LÀM ĐĨA TỪ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất phôi thủy tinh dùng làm đĩa từ và phương pháp sản xuất nền thủy tinh dùng làm đĩa từ, mà có khả năng tạo ra phôi thủy tinh dùng làm đĩa từ có độ nhám mặt mỹ mãn bằng cách ép tạo hình. Phương pháp này bao gồm quy trình tạo hình để ép tạo hình khối nhỏ của thủy tinh nóng chảy nhờ sử dụng cặp khuôn, trong đó trong quy trình tạo hình, công đoạn ép tạo hình được thực hiện nhờ sử dụng phương tiện tạo cân bằng nhiệt để làm giảm độ chênh lệch nhiệt độ trên bề mặt ép tạo hình của khuôn trong khi ép thủy tinh nóng chảy.





- (11) **1-0033880 B** (15) 30/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/08/2019 377  
(21) 1-2019-01805 (85) 10/04/2019  
(22) 28/09/2017 (86) PCT/EP2017/074633 28/09/2017  
(30) 16193162.1 10/10/2016 EP (87) WO2018/069054 A1 19/04/2018  
(51) *A61K 8/24; A61K 8/46; A61Q 11/00; A61K 8/34*  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) FORREST Richard Aaron (GB); GROVES Brian Joseph (GB); STARCK Pierre (FR)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CÁC CHẾ PHẨM CHĂM SÓC RĂNG MIỆNG KHÔNG CHỨA NƯỚC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm không chứa nước bao gồm các bước sau:  
i) cho thêm chất hoạt động bề mặt anion vào polyol ở nhiệt độ sao cho chất hoạt động bề mặt hòa tan hoàn toàn trong polyol, sau đó;  
ii) cho thêm muối của kim loại kiềm;  
làm mát hỗn hợp đến nhiệt độ dưới điểm hòa tan của chất hoạt động bề mặt trong polyol, việc làm mát dẫn đến hỗn hợp được cấu trúc.

- (11) **1-0033881 B** (15) 30/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
 (21) 1-2019-00059 (85) 04/01/2019  
 (22) 18/05/2017 (86) PCT/JP2017/018629 18/05/2017  
 (30) 2016-112631 06/06/2016 JP (87) WO2017/212886 14/12/2017

(51) *A61F 13/494; A61F 5/44; A61F 13/49*

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

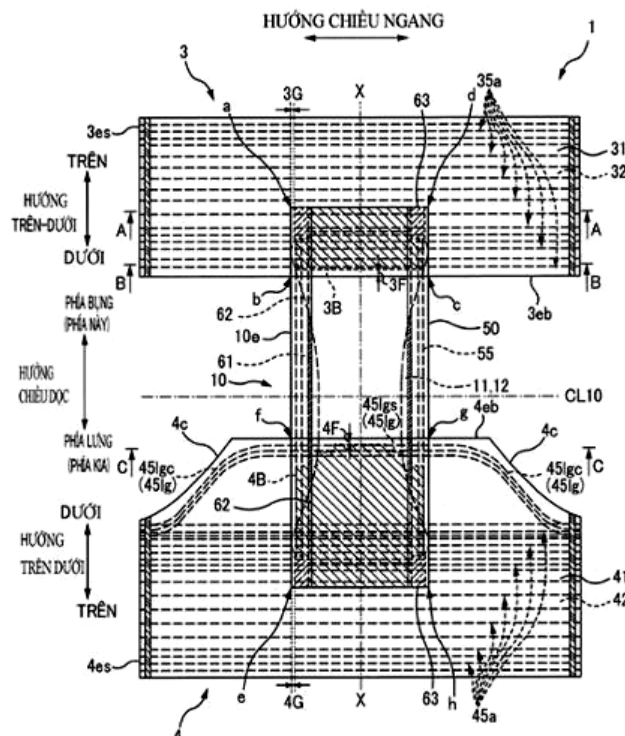
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) MUKAI, Hiroto (JP); NAGAI, Takahito (JP); KAWABATA, Kuniyoshi (JP); MIMURA, Naotaka (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

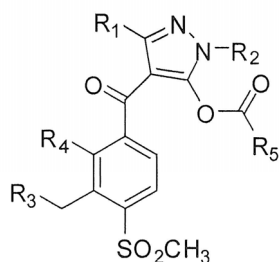
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút (1) có hướng trên-dưới và bao gồm: thân chính thẩm hút (10); chi tiết phía bụng (3) được bố trí đến phần đầu ở phía này của thân chính thẩm hút (10); và chi tiết phía lưng (4) được bố trí đến phần đầu ở phía kia, trong đó thân chính thẩm hút (10) có cặp thành chống rò rỉ (50) trong các phần đầu bên tương ứng, các thành chống rò rỉ (50) mỗi thành có phần ở phía tiếp xúc với da (51) mà bao gồm nhiều chi tiết đàn hồi (55) và phần ở phía không tiếp xúc với da (52), cặp thành chống rò rỉ (50) mỗi thành có phần ghép nối (61) trong đó ít nhất các phần của các bề mặt đối diện với nhau của phần ở phía tiếp xúc với da (51) và phần ở phía không tiếp xúc với da (52) được ghép nối, và phần không ghép nối (62) mà được bố trí ở bên trên phần ghép nối (61), các bề mặt đối diện với nhau không được ghép nối trong phần không ghép nối (62), các phần ghép nối (61) được bố trí hướng vào phía trong của các đầu dẫn của các thành chống rò rỉ (50) theo hướng chiều ngang, và mỗi phần ghép nối (61) ít nhất được chùng lên một phần bởi chi tiết phía bụng (3) hoặc chi tiết phía lưng (4) theo hướng trên-dưới.



- (11) **1-0033882 B** (15) 30/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-02727 (85) 25/06/2018  
 (22) 04/03/2016 (86) PCT/CN2016/075578 04/03/2016  
 (30) 201511030154.6 31/12/2015 CN (87) WO2017/113509 A1 06/07/2017  
 (51) **C07D 231/20; C07D 405/14; A01N 43/56; A01P 13/00**  
 (73) **QINGDAO KINGAGROOT CHEMICAL COMPOUNDS CO., LTD (CN)**  
 Room 1403, Building1, No.100 Nanjing Road, Shinan District Qingdao, Shandong  
 266000, China  
 (72) LIAN, Lei (CN); ZHENG, Yurong (CN); LI, Song (CN); PENG, Xuegang (CN);  
 JIN, Tao (CN); CUI, Qi (CN)  
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)  
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOL HOẶC MUỐI CỦA NÓ, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU  
 CHẾ, CHẾ PHẨM THUỐC DIỆT CỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT  
 CÂY TRỒNG GÂY HẠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực thuốc trừ sâu, cụ thể đề cập đến hợp chất pyrazol hoặc muối của nó, phương pháp điều chế hợp chất, chế phẩm thuốc diệt cỏ và phương pháp kiểm soát cây trồng gây hại. Hợp chất pyrazol có công thức (I) hoặc muối của nó:

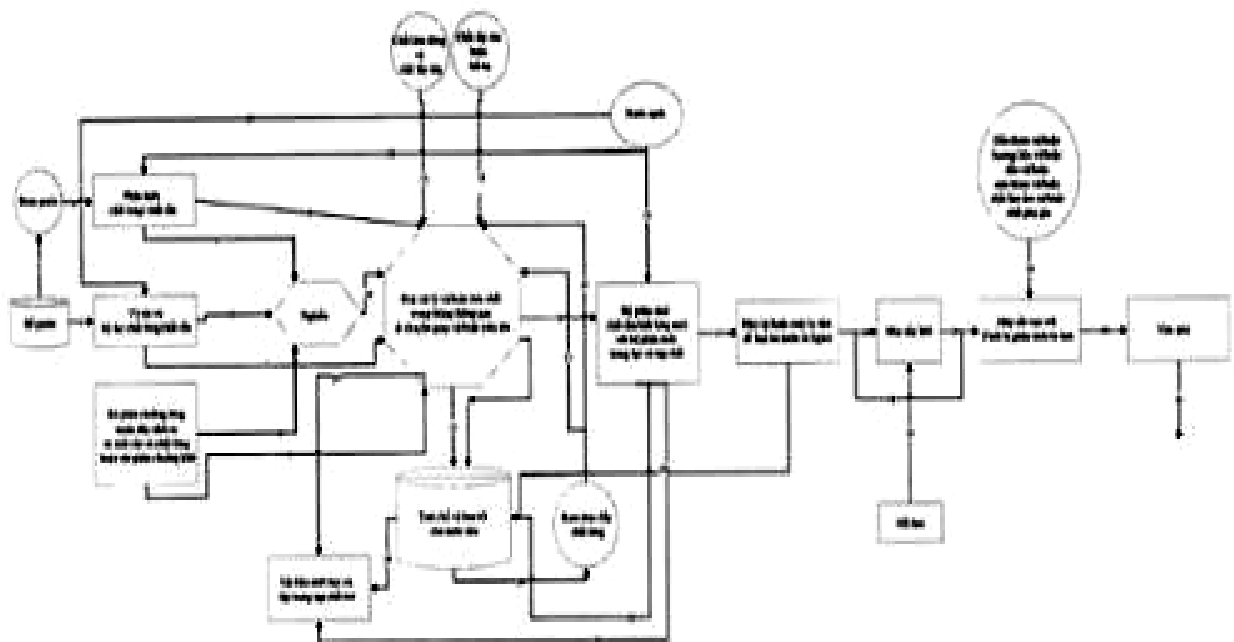


(I)

trong đó, R<sub>1</sub> là hydro hoặc C<sub>1</sub>-C<sub>4</sub> alkyl; R<sub>2</sub> là C<sub>1</sub>-C<sub>3</sub> alkyl; R<sub>3</sub> là C<sub>1</sub>-C<sub>6</sub> mạch thẳng hoặc nhóm vòng chứa một hoặc nhiều nguyên tố khác loại được chọn từ O, S, và N; R<sub>4</sub> là C<sub>1</sub>-C<sub>3</sub> alkyl hoặc halogen; R<sub>5</sub> là vòng pyrazol hoặc vòng pyrazol được thế bằng một hoặc nhiều nhóm được chọn từ alkyl, alkoxy, halogen, alkyl được halogen hóa, amino, và nitro. Hợp chất pyrazol là một chất diệt cỏ tuyệt vời với hoạt tính sinh học phổ rộng và tính an toàn vượt trội đối với cây trồng.

- |   |  |                        |            |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033883 B</b>   |  | (15) 30/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B   | (43) 25/06/2019        | 375        |
| (21) 1-2018-05173   |  | (85) 19/11/2018        |            |
| (22) 10/04/2017   |  | (86) PCT/CL2017/000009 | 10/04/2017 |
| (30) 931-2016   | 19/04/2016   | CL (87) WO2017/181299  | 26/10/2017 |
| (51) <b>A01C 3/00; C10L 5/42</b>                                |  |                        |            |
| (73) <b>SOCIEDAD DE INVERSIONES Y RENTAS TRICAO S.P.A (CL)</b>  |  |                        |            |
|   | Cerro El Plomo 5420, oficina 1903, Las Condes, Santiago, Chile |                        |            |
| (72) CARABALL UGARTE, José (CL)                                 |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.) |  |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ PHÂN LỎNG ĐỘNG VẬT</b>                |  |                        |            |

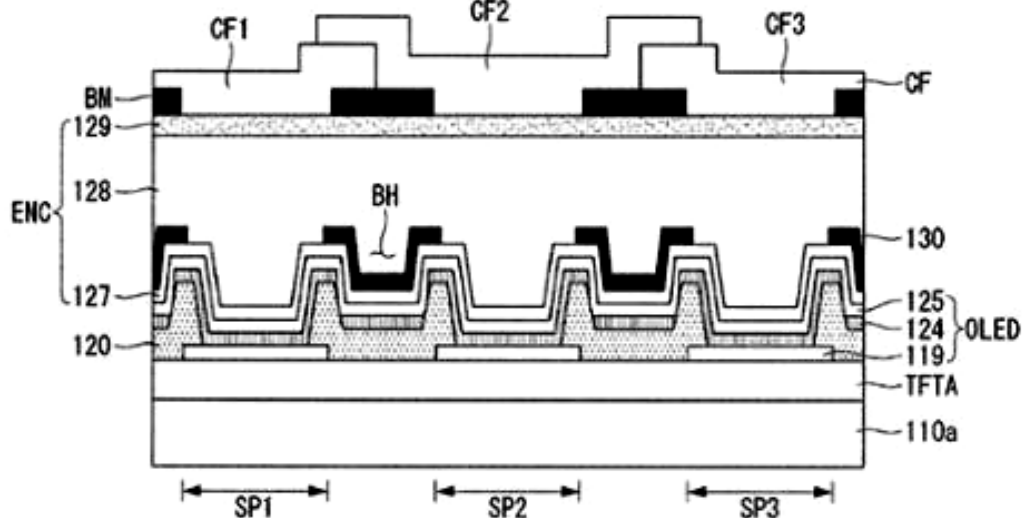
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý phân lỏng động vật để thu được sản phẩm nhiên liệu sinh học rắn mà bao gồm lignin từ purin của gia súc hoặc phân chuồng, trong đó phương pháp này bao gồm bước cung cấp purin hoặc phân chuồng vào thùng rửa, bước rửa vật liệu khởi đầu trong thùng rửa bằng cách di chuyển quay và siêu âm và lực cản của nước, bước bổ sung dòng liên tục của nước sạch vào thùng rửa, bước phân tách rắn lỏng, bước ép để loại bỏ nước dư từ vật liệu hoàn thiện và bước sấy khô sản phẩm hoàn thiện của nhiên liệu sinh học rắn mà bao gồm vật liệu lignin. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình làm sạch purin gia súc hoặc phân chuồng, và sản phẩm nhiên liệu sinh học rắn.



- (11) **1-0033884 B** (15) 30/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2018 369  
(21) 1-2018-01473 (85) 06/04/2018  
(22) 09/09/2016 (86) PCT/US2016/050925 09/09/2016  
(30) 62/216,045 09/09/2015 US (87) WO2017/044730 16/03/2017  
62/244,933 22/10/2015 US  
(51) **C07D 401/14; A61P 35/00; C07D 215/60; C07F 7/18; C07D 401/12; A61K 31/4709; C07D 221/18**  
(73) **INCYTE CORPORATION (US)**  
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America  
(72) JIA, Zhongjiang (US); CAO, Ganfeng (CN); LIN, Qiyang (CN); PAN, Yongchun (US); QIAO, Lei (US); SHARIEF, Vaqar (US); SHI, ChongSheng Eric (US); XIA, Michael (US); ZHENG, Changsheng (US); ZHOU, Jiacheng (US); LI, Qun (CN)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **MUỐI CỦA CHẤT ỨC CHẾ PIM KINAZA, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ, HỢP CHẤT TRUNG GIAN ĐỂ ĐIỀU CHẾ MUỐI NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA MUỐI NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến dạng muối của chất ức chế Pim kinaza N- $\{(7R)-4-[(3R,4R,5S)-3-amino-4-hydroxy-5-methylpiperidin-1-yl]-7-hydroxy-6,7-dihydro-5H-xyclopenta[b]pyridin-3-yl\}-6-(2,6-diflophenyl)-5-flopyridin-2-carboxamit$ , bao gồm phương pháp điều chế chúng, và các hợp chất trung gian để điều chế chúng, trong đó hợp chất này là hữu ích để điều trị các bệnh liên quan đến Pim kinaza như bệnh ung thư.

- (11) **1-0033885 B** (15) 30/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2018-05206  
 (22) 21/11/2018  
 (30) 10-2017-0163571 30/11/2017 KR  
 (51) **H01L 51/50**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Dongyoung Kim (KR); Hyejin Gong (KR); Yongbaek Lee (KR); Yeonsuk Kang (KR); Jiho Ryu (KR); Jang Jo (KR); Changhwa Jun (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT SÁNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị phát sáng. Thiết bị hiển thị phát sáng bao gồm tấm nền thứ nhất, lớp điện cực thứ nhất trên tấm nền thứ nhất, lớp dây mà có các khoảng hở để lộ phần của lớp điện cực thứ nhất, lớp phát sáng trên lớp điện cực thứ nhất, các đường rãnh dây được tạo ra bằng cách khoét lõm lớp dây, lớp điện cực thứ hai trên lớp phát sáng, và lớp hệ số phản xạ thấp mà nằm trên lớp điện cực thứ hai và được định vị để tương ứng với các đường rãnh dây.



- |                   |                 |                        |                       |
|-------------------|-----------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0033886 B  | (15) 30/09/2022 |                        |                       |
| (45) 25/11/2022   | 416B            | (43) 26/03/2018        | 360                   |
| (21) 1-2018-00406 |                 | (85) 29/01/2018        |                       |
| (22) 29/06/2016   |                 | (86) PCT/JP2016/069344 | 29/06/2016            |
| (30) 2015-131207  | 30/06/2015      | JP                     | (87) WO2017/002883 A1 |
| 2015-131206       | 30/06/2015      | JP                     | 05/01/2017            |

(51) **C22C 38/00; C22C 38/60**

(73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**

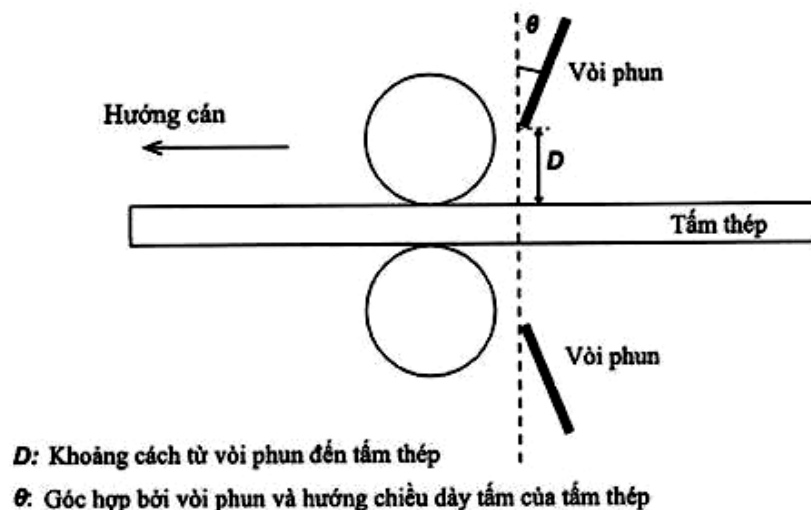
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

(72) YOKOYAMA, Takafumi (JP); KAWATA, Hiroyuki (JP); OKAMOTO, Riki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TẤM THÉP CÁN NGUỘI, TẤM THÉP MẠ KẼM NHÚNG NÓNG VÀ TẤM THÉP MẠ KẼM NUNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép cán nguội có độ bền cao có thành phần hóa học theo % khối lượng bao gồm C: nằm trong khoảng từ 0,050 đến 0,40%, Si: nằm trong khoảng từ 0,01 đến 3,0%, Mn: nằm trong khoảng từ 1,0 đến 5,0%, sol. Al: nằm trong khoảng từ 0,001 đến 1,0%, Ti: nằm trong khoảng từ 0,005 đến 0,20%, B: nằm trong khoảng từ 0,0005 đến 0,010%, P: 0,1% hoặc thấp hơn, S: 0,01% hoặc thấp hơn, O: 0,1% hoặc thấp hơn, N: 0,01% hoặc thấp hơn, Cr: nằm trong khoảng từ 0 đến 1,0%, Mo: nằm trong khoảng từ 0 đến 1,0%, Ni: nằm trong khoảng từ 0 đến 1,0%, Cu: nằm trong khoảng từ 0 đến 1,0%, Sn: nằm trong khoảng từ 0 đến 0,50%, Nb: nằm trong khoảng từ 0 đến 0,20% V: nằm trong khoảng từ 0 đến 0,50%, W: nằm trong khoảng từ 0 đến 0,50%, Ca: nằm trong khoảng từ 0 đến 0,01%, Mg: nằm trong khoảng từ 0 đến 0,01%, Bi: nằm trong khoảng từ 0 đến 0,01%, Sb: nằm trong khoảng từ 0 đến 0,10%, Zr: nằm trong khoảng từ 0 đến 0,01%, và REM (kim loại đất hiếm-rare earth metal): nằm trong khoảng từ 0 đến 0,01%, còn lại là Fe và các tạp chất, và thỏa mãn các công thức [sol. Bs/B ≤ 0,50] và [sol. Bq/B > 0,50] (trong đó, B là lượng B trong thép; sol. Bs: là lượng B tan được trong phần lớp bề mặt của thép; và sol. Bq: là lượng B tan được bên trong thép). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến tấm thép mạ kẽm nhúng nóng có độ bền cao và tấm thép mạ kẽm nung có độ bền cao.



- |                         |                 |                        |
|-------------------------|-----------------|------------------------|
| (11) <b>1-0033887 B</b> | (15) 30/09/2022 |                        |
| (45) 25/11/2022         | 416B            | (43) 25/10/2018        |
| (21) 1-2018-03240       |                 | (85) 24/07/2018        |
| (22) 31/12/2015         |                 | (86) PCT/CN2015/100245 |
|                         |                 | (87) WO2017/113350A1   |

367

31/12/2015

06/07/2017

(51) **H04W 4/14; H04W 88/02; H04W 12/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

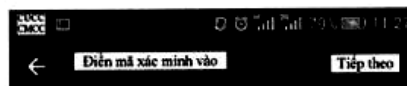
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
518129, China

(72) HUANG, Xi (CN); ZHANG, Zuoqiang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ ĐẦU CUỐI THU NHẬN MÃ XÁC MINH, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

- (57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp và đầu cuối thu nhận mã xác minh, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm: gửi, bởi ứng dụng cần thu nhận mã xác minh, yêu cầu thu nhận mã xác minh đến máy chủ, trong đó ứng dụng cần thu nhận mã xác minh này được cài đặt trên đầu cuối, và các ứng dụng được cài đặt trên đầu cuối này còn bao gồm ứng dụng phương pháp nhập và ứng dụng tin nhắn SMS; nhận, bởi ứng dụng tin nhắn SMS này, tin nhắn SMS có chứa mã xác minh và được gửi bởi máy chủ này; và đọc, bằng ứng dụng phương pháp nhập này, mã xác minh này trong tin nhắn SMS này, trong đó đầu cuối này không cho phép ứng dụng nào ngoài ứng dụng phương pháp nhập này và ứng dụng tin nhắn SMS này đọc tin nhắn SMS trên đầu cuối này. Theo cách này, có thể ngăn ngừa rò rỉ thông tin về tin nhắn SMS của người dùng, và có thể đảm bảo an ninh của thông tin mã xác minh trong tin nhắn SMS này.



Mã xác minh đã được gửi đến điện thoại di động của bạn:  
188\*\*\*\*\*85

Điền mã xác minh vào

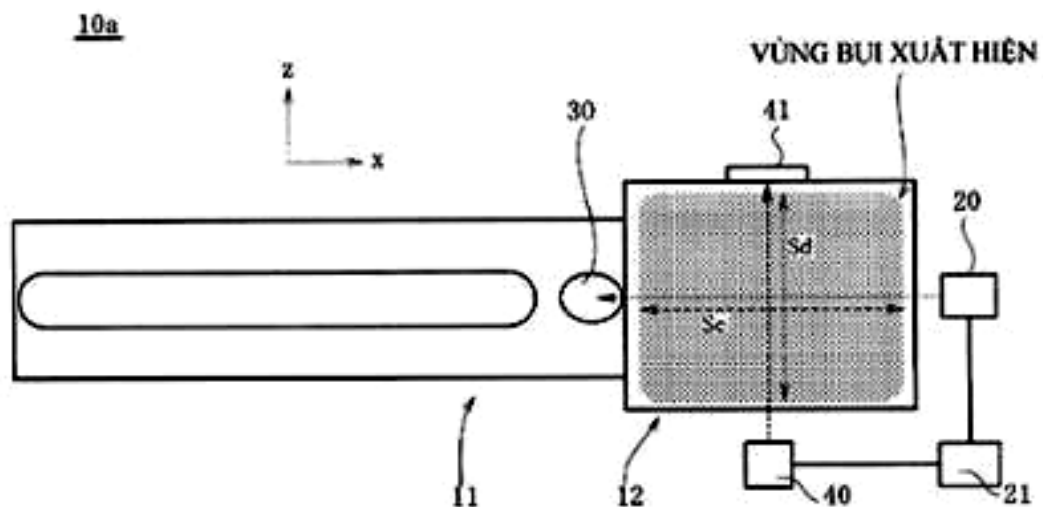
Gửi lại mã xác minh trong 57 giây  
Điện thoại di động này không ở bên cạnh bạn?





- (11) **1-0033888 B** (15) 30/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/12/2016 345  
 (21) 1-2016-03910 (85) 17/10/2016  
 (22) 25/02/2015 (86) PCT/JP2015/055325 25/02/2015  
 (30) 2014-053172 17/03/2014 JP (87) WO2015/141412 A1 24/09/2015  
 (51) **G01J 5/00; F27D 21/00; G01J 5/06; F27B 7/42; F27D 7/06**  
 (73) **1. MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)**  
 2-3, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 1008117, Japan  
**2. UBE INDUSTRIES, LTD. (JP)**  
 1978-96, Oaza Kogushi, Ube-shi, Yamaguchi 755-8633, Japan  
**3. SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)**  
 6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028465, Japan  
**4. TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)**  
 3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 135-8578, Japan  
 (72) SHIMA, Hirokazu (JP); TAKATA, Yoshiaki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO NHIỆT ĐỘ CỦA VẬT THỂ TRONG MÔI TRƯỜNG CÓ BỤI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo nhiệt độ của vật thể, phương pháp này sử dụng thiết bị đo độ bức xạ thứ nhất được bố trí đối diện với vật thể trong môi trường có bụi trong đó và đo độ bức xạ của vật thể và thiết bị đo độ bức xạ thứ hai được bố trí để không đối diện với vật thể và đo độ bức xạ của bụi giữa vật thể và thiết bị đo độ bức xạ thứ nhất sao cho nhiệt độ của vật thể được đo dựa trên cơ sở độ bức xạ của vật thể được đo bằng thiết bị đo độ bức xạ thứ nhất và độ bức xạ của bụi giữa vật thể và thiết bị đo độ bức xạ thứ nhất mà được đo bằng thiết bị đo độ bức xạ thứ hai.



- |                   |            |                        |                    |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0033889 B  |            | (15) 30/09/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022   | 416B       | (43) 25/09/2017        | 354                |
| (21) 1-2017-01746 |            | (85) 11/05/2017        |                    |
| (22) 03/12/2015   |            | (86) PCT/US2015/063720 | 03/12/2015         |
| (30) 62/091,657   | 15/12/2014 | US                     | (87) WO2016/099929 |
|                   | 62/091,653 | 15/12/2014             | US                 |
|                   |            |                        | 23/06/2016         |

(51) *A01N 43/653*

(73) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)

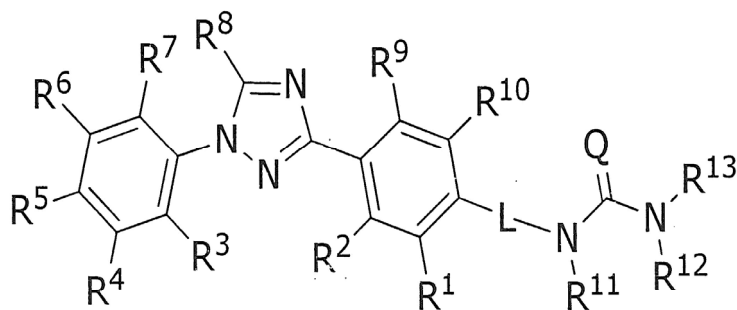
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

(72) GIAMPIETRO, Natalie C. (US); CROUSE, Gary D. (US); BAUM, Erich W. (US); FISCHER, Lindsey G. (US); GOLDSMITH, Miriam E. (US); RENGA, James M. (US); SPARKS, Thomas C. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỢP CHẤT TRỪ DỊCH HẠI, CHẾ PHẨM TRỪ DỊCH HẠI CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT DỊCH HẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất trừ dịch hại chân khớp (*Arthropoda*), dịch hại thân mềm (*Mollusca*), và/hoặc giun tròn (*Nematoda*), chế phẩm trừ dịch hại chứa hợp chất này, và phương pháp kiểm soát dịch hại. Hợp chất này có thể được sử dụng làm chất diệt ve, chất diệt côn trùng, chất diệt bét, chất diệt động vật thân mềm và chất diệt giun tròn. Sáng chế đề cập đến hợp chất trừ dịch hại có công thức (I).



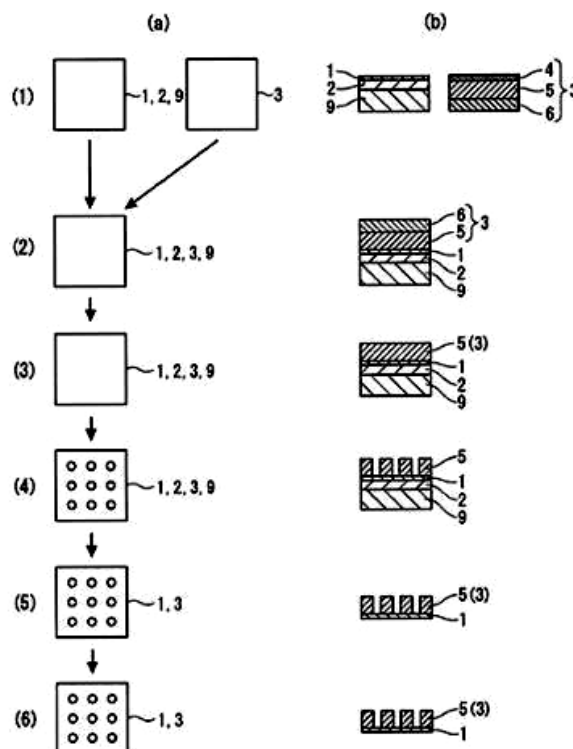
(I)

- (11) **1-0033890 B** (15) 30/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2019 381  
(21) 1-2019-05376 (85) 30/09/2019  
(22) 22/03/2018 (86) PCT/EP2018/057379 22/03/2018  
(30) 17163752.3 30/03/2017 EP (87) WO2018/177903 04/10/2018  
(51) *A61Q 5/00; A61K 8/49; A61K 8/67; A61Q 5/02; A61K 8/81; A61K 8/46; A61K 8/73*  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) TURNER Graham Andrew (GB); SMITH Christopher Francis (GB)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH CÁ NHÂN KHÁNG VI SINH VẬT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch cá nhân kháng vi sinh vật chứa:  
(i) pha liên tục hệ nước gồm một hoặc nhiều chất hoạt động bề mặt làm sạch anion;  
(ii) pha phân tán chứa các hạt phân tán kẽm pyrithion (ZPT);  
(iii) polyme tạo cấu trúc cho pha liên tục hệ nước được chọn từ các polyme như tương acrylic trương nở trong chất kiềm (ASE) liên kết ngang; và  
(iv) niacinamit với lượng nằm trong khoảng từ 3 đến 20%, tính theo trọng lượng, dựa trên tổng trọng lượng của chế phẩm,  
trong đó polyme tạo cấu trúc được chọn từ các copolyme liên kết ngang của axit (met)acrylic với một hoặc nhiều C<sub>1</sub>-C<sub>5</sub> alkyl este của axit (met)acrylic.

- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033891 B</b>   |               | (15) 30/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B          | (43) 25/05/2017        | 350        |
| (21) 1-2017-00431   |               | (85) 08/02/2017        |            |
| (22) 05/08/2015   |               | (86) PCT/JP2015/072206 | 05/08/2015 |
| (30) 2014-163350  | 11/08/2014 JP | (87) WO2016/024506 A1  | 18/02/2016 |
| (51) <b>C01B 31/02; B01D 69/12; B01D 71/02; G03F 7/40; G03F 7/038; G03F 7/16; G03F 7/20; B01D 67/00</b> |               |                        |            |
| (73) <b>1. SHINSHU UNIVERSITY (JP)</b>  |               |                        |            |
| 1-1, Asahi 3-chome, Matsumoto-shi, Nagano 390-8621, Japan   |               |                        |            |
| <b>2. KOTOBUKI HOLDINGS CO., LTD. (JP)</b>  |               |                        |            |
| 4-1, Ishidaminami 2-chome, Kokuraminami-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-0836, Japan                     |               |                        |            |
| (72) KANEKO Katsumi (JP); TAKAGI Toshio (JP); MURATA Katsuyuki (JP)                                     |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)                                  |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM KHUÔN LỌC</b>   |               |                        |            |

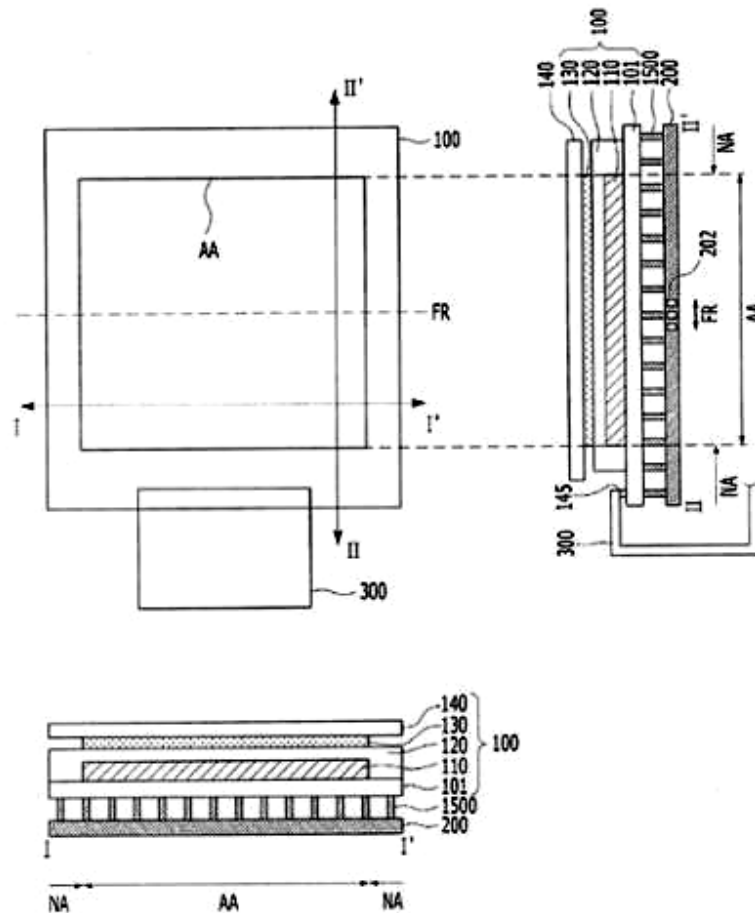
(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm khuôn lọc sử dụng graphen với các lỗ dẫn nước có kích cỡ mong muốn được sản xuất theo cách đơn giản.

Ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm khuôn lọc có lớp graphen là vật liệu lọc khác biệt ở chỗ bao gồm bước tạo lớp mang (3) trên bề mặt của lớp graphen (1) được tạo trên các lớp nền ban đầu dùng cho graphen (2) và (9), bước tạo các lỗ dẫn nước trong lớp mang (3), bước loại bỏ các lớp nền ban đầu dùng cho graphen (2) và (9), và bước tạo các lỗ dẫn nước bằng cách gia nhiệt và giữ lớp graphen (1) ở nhiệt độ thấp trong không khí chứa oxy có nhiệt độ nằm trong khoảng từ 160°C đến 250°C trong thời gian định trước.



- (11) **1-0033892 B** (15) 30/09/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
 (21) 1-2018-03805  
 (22) 28/08/2018  
 (30) 10-2017-0111156 31/08/2017 KR  
 (51) **H01L 27/00; C09J 183/00**  
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**  
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea  
 (72) Mi-Jin HAN (KR); Seung-Hee LEE (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THÀNH PHẦN KẾT DÍNH VÀ BỘ PHẬN HIỂN THỊ MỀM ĐẸO SỬ DỤNG CHỨNG**

(57) Sáng chế này đề cập tới thành phần kết dính và bộ phận hiển thị mềm dẻo chứa nó, cụ thể hơn là đề cập tới thành phần kết dính được tạo mẫu có thể hạn chế việc tách rời và dễ trở lại trạng thái góc thậm chí trải qua các hoạt động gập lặp lại, và bộ phận hiển thị mềm dẻo chứa chúng. Thành phần kết dính được tạo mẫu chứa lớp thành phần kết dính được tạo mẫu sao cho nó có thể dễ dàng trở lại trạng thái góc nhờ việc tạo thành nhiều mặt phẳng trung hòa khi nén và giãn nhờ việc gập.



(11) <b>1-0033893 B</b>		(15) 30/09/2022	
(45) 25/11/2022	416B	(43) 27/05/2019	374
(21) 1-2019-00767		(85) 15/02/2019	
(22) 26/08/2016		(86) PCT/JP2016/075048	26/08/2016
		(87) WO2018/037563	01/03/2018

(51) **H01M 4/74; C22C 11/06; H01M 4/68**

(73) **HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)**

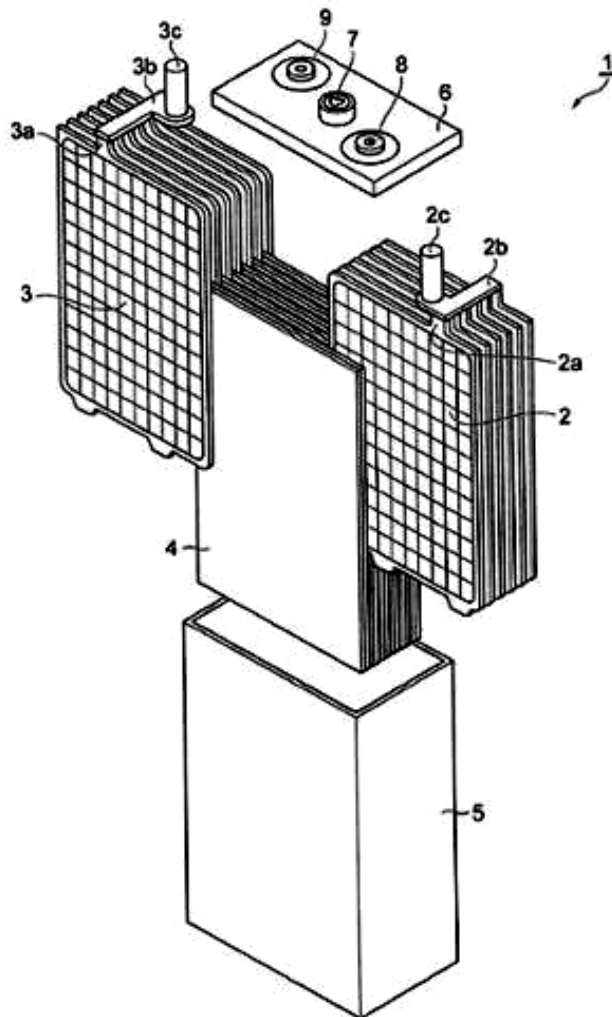
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606 Japan

(72) Tasuku ASAI (JP); Kenji KARITANI (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

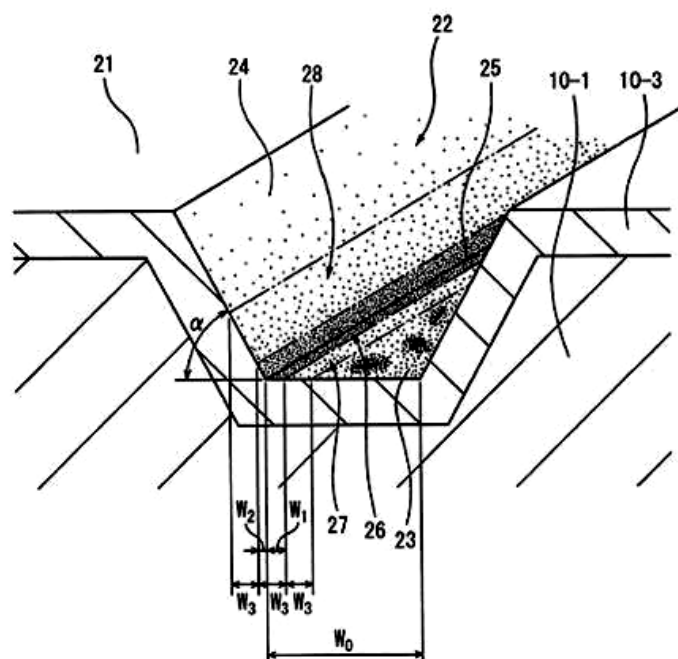
(54) **ẮC QUY LƯU TRỮ AXIT CHÌ, VỈ ĐÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VỈ ĐÚC**

(57) Sáng chế đề cập đến, theo một khía cạnh, ắc quy lưu trữ axit chì bao gồm vỉ đúc được làm bằng hợp kim chì dưới dạng vỉ điện cực âm, hợp kim chì này bao gồm 0,07 đến 0,15% khối lượng Ca, 0,1 đến 2,0% khối lượng Sn, và 0,002 đến 0,02% khối lượng Bi, trên tổng khối lượng của hợp kim chì.



- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033894 B</b>   |               | (15) 30/09/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B          | (43) 25/04/2019        | 373        |
| (21) 1-2019-00060   |               | (85) 04/01/2019        |            |
| (22) 26/05/2017   |               | (86) PCT/JP2017/019789 | 26/05/2017 |
| (30) 2016-135125  | 07/07/2016 JP | (87) WO2018/008292     | 11/01/2018 |
| (51) <b>A61F 13/511; A61F 13/84; A61F 13/533; A61F 13/53; A61F 13/532</b> |               |                        |            |
| (73) <b>UNICHARM CORPORATION (JP)</b>                                     |               |                        |            |
| 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan         |               |                        |            |
| (72) GODA, Hiroki (JP); YAMAGUCHI, Masashi (JP); TANIGUCHI, Hiroaki (JP)  |               |                        |            |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)               |               |                        |            |
| (54) <b>VẬT DỤNG THẨM HÚT</b>   |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất vật dụng thẩm hút trong đó phần lõm (22) được bố trí trong lõi thẩm hút (10-1) và tấm nền thẩm chất lỏng được đặt ở phía tiếp xúc với da của lõi thẩm hút (10-1), và trong đó việc tạo màu được thực hiện sao cho hình dạng của phần lõm (22) có thể được nhìn thấy rõ ràng và theo ba chiều. Trong vật dụng thẩm hút: tấm nền và lõi thẩm hút (10-1) có trong đó phần lõm (22) mà kéo dài, theo hướng chiều dày, từ bề mặt của tấm nền đến lõi thẩm hút (10-1); phần lõm (22) có phần đáy (23) và phần thành (24) được nâng lên theo hướng kéo dài từ phần đáy (23) về phía bề mặt của tấm nền; tấm nền có, trong phần lõm (22), vùng được tạo màu có thể được nhận ra bằng mắt từ phía tiếp xúc với da; và trị số thang độ xám của màu tạo ra (hiển thị màu đen mà được thiết đặt về 0 và màu trắng được thiết đặt đến trị số dương được xác định bất kỳ) của vùng phẳng (26) bao gồm đường ranh giới (25) giữa phần đáy (23) và phần thành (24) và được định ra có chiều rộng xác định trước, nhỏ hơn các trị số thang độ xám của màu tạo ra của cả hai vùng (27), (28) được đặt ở cả hai phía của vùng phẳng (26) sao cho gần kề với nó và mỗi vùng được định ra sao cho có chiều rộng bằng chiều rộng của vùng phẳng (26).

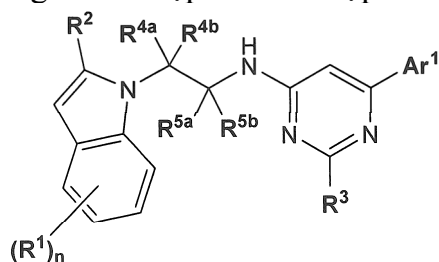


- (11) **1-0033895 B** (15) 30/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2018-04327 (85) 01/10/2018  
(22) 06/04/2017 (86) PCT/GB2017/050962 06/04/2017  
(30) 1605998.2 08/04/2016 GB (87) WO2017/174991 12/10/2017  
1608968.2 20/05/2016 GB  
1609248.8 25/05/2016 GB  
(51) **C04B 28/14; E04C 2/04**  
(73) **SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)**  
34 Avenue Franklin Roosevelt, Suresnes, 92150, France  
(72) Nicholas JONES (GB); Adam RICHARDSON (GB); Jan RIDEOUT (GB); Laura BROOKS (GB); Joanna SPARKES (GB); David JALLAND (GB); Nicola JUPP (GB)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **PANEN CÓ NỀN THẠCH CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PANEN NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến panen có nền thạch cao, trong đó các chất phụ gia dưới đây được pha trộn vào, bao gồm: sợi thủy tinh với lượng lớn hơn 1% khối lượng tính theo lượng thạch cao và chất kết dính polyme tổng hợp với lượng lớn hơn 2,5% khối lượng tính theo lượng thạch cao. Sợi thủy tinh và chất kết dính polyme tổng hợp có mặt theo tỉ lệ khối lượng ít nhất là 2 phần chất kết dính và 1 phần sợi. Lượng cát có mặt trong nền thạch cao nằm trong khoảng từ 0 đến 0,5% khối lượng tính theo lượng thạch cao. Lượng sợi xenlulozơ có mặt trong nền thạch cao nằm trong khoảng từ 0 đến 2% khối lượng tính theo lượng thạch cao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất panen có nền thạch cao này.



- (11) **1-0033896 B** (15) 03/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-02566 (85) 14/06/2018  
 (22) 17/11/2016 (86) PCT/EP2016/078028 17/11/2016  
 (30) PCT/EP2015/077269 20/11/2015 EP (87) WO2017/085198 26/05/2017  
 (51) **C07D 403/12; A61P 11/00; A61P 15/00; A61P 25/00; A61P 35/00; C07D 417/14; C07D 403/14; C07D 409/14; C07D 413/14; A61K 31/506; A61P 9/00**  
 (73) **IDORSIA PHARMACEUTICALS LTD (CH)**  
 Hegenheimermattweg 91, 4123 Allschwil, Switzerland  
 (72) FRETZ, Heinz (CH); LYOTHIER, Isabelle (FR); POTHIER, Julien (FR); RICHARD-BILDSTEIN, Sylvia (FR); SIFFERLEN, Thierry (FR); WYDER PETERS, Lorenza (CH); POZZI, Davide (CH); CORMINBOEUF, Olivier (CH)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **HỢP CHẤT INDOL ĐƯỢC THỂ Ở VỊ TRÍ N LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ PROSTAGLANDIN E2 (PGE2) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I):

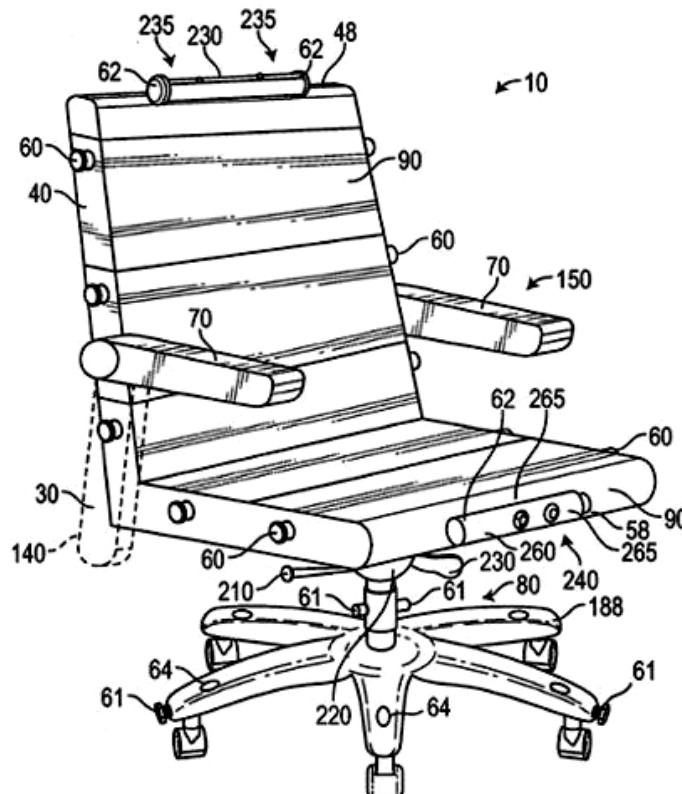


Công thức (I)

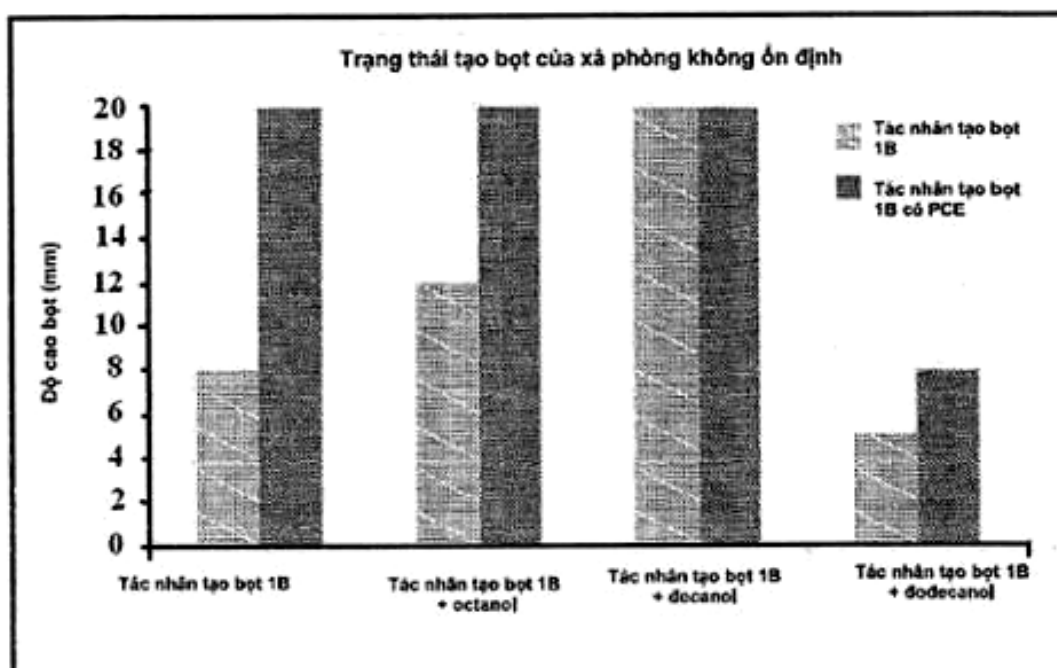
trong đó (R<sup>1</sup>)<sub>n</sub>, R<sup>2</sup>, R<sup>3</sup>, R<sup>4a</sup>, R<sup>4b</sup>, R<sup>5a</sup>, R<sup>5b</sup> và Ar<sup>1</sup> là như được mô tả trong phần mô tả, quy trình điều chế các hợp chất này, các muối dược dụng của các hợp chất này, và các hợp chất này để làm dược phẩm, dược phẩm chứa một hoặc nhiều hợp chất có công thức (I), và các hợp chất này có tác dụng để làm các chất điều biến các thụ thể prostaglandin 2 EP2 và/hoặc EP4.

- (11) **1-0033897 B** (15) 03/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2019 370  
 (21) 1-2018-04206 (85) 24/09/2018  
 (22) 24/03/2017 (86) PCT/US2017/024009 24/03/2017  
 (30) 62/313.088 24/03/2016 US (87) WO2017/165763 28/09/2017  
 15/467,942 23/03/2017 US  
 (51) **A63B 21/04; A63B 21/00; A63B 21/16; A63B 21/055; A47C 7/40; A63B 21/02**  
 (76) **WEISZ EVAN (US)**  
 119 West 80th St., Apt. #1R, New York 10024, The United States of America  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)  
 (54) **GHẾ TẬP THỂ DỤC SỬ DỤNG HỆ THỐNG DÂY ĐÀN HỒI CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH**

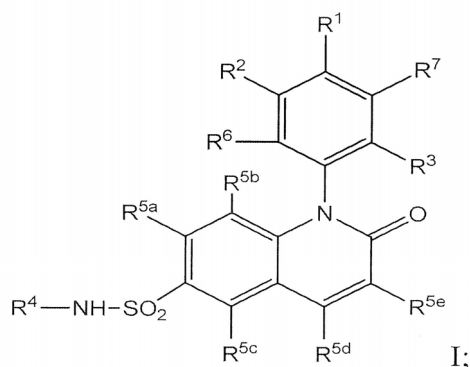
(57) Sáng chế đề cập đến ghế tập thể dục bao gồm khung ghế và chân đế được cố định với khung ghế mà được lắp vào để đỡ ghế tập thể dục trên bề mặt sàn. Chân đế và khung ghế có nhiều móc nhô ra xa từ đó. Đệm có thể phủ ít nhất phần của khung. Mỗi trong số nhiều dây đàn hồi có rãnh theo chiều dọc xuyên qua, mỗi rãnh được điều chỉnh để cố định một cách chọn lọc với bất kỳ trong số các móc nhô có ren hoặc dụng cụ tập thể dục có thể gắn liền. Trong quá trình sử dụng, với người ngồi trên ghế và ghế nằm trên bề mặt đỡ, một hoặc hai trong số các dây đàn hồi có thể được cố định với bất kỳ trong số các móc nhô để người có thể tập thể dục bằng cách đẩy và/hoặc kéo ít nhất một dây đàn hồi. Các loại dụng cụ đi kèm khác nhau được bao gồm để tập thể dục các nhóm cơ khác nhau.



- (11) **1-0033898 B** (15) 03/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368
- (21) 1-2018-01810 (85) 27/04/2018
- (22) 23/06/2016 (86) PCT/US2016/038885 23/06/2016
- (30) 62/235,979 01/10/2015 US (87) WO2017/058316 06/04/2017
- 15/186,320 17/06/2016 US
- 15/186,336 17/06/2016 US
- (51) **C04B 28/14; B32B 13/08; B32B 5/20; B32B 9/02; E04C 2/04; C04B 24/02; C04B 38/10; B01F 17/00; C04B 103/48**
- (73) **UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)**  
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676, United States of America
- (72) VILINSKA, Annamaria (SK); LI, Alfred C. (US); SONG, Weixin D. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TẮM THẠCH CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM THẠCH CAO**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thạch cao bao gồm: (a) lõi thạch cao hóa cứng được bố trí ở giữa hai tấm phủ; (b) lõi thạch cao hóa cứng bao gồm nền tinh thể thạch cao được tạo ra từ ít nhất nước, vữa stucco và bột; trong đó bột được tạo ra bằng cách đưa không khí vào hỗn hợp nước chứa tác nhân tạo bọt bao gồm ít nhất một alkyl sulfat, ít nhất một alkyl ete sulfat, rượu béo và nước. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thạch cao.



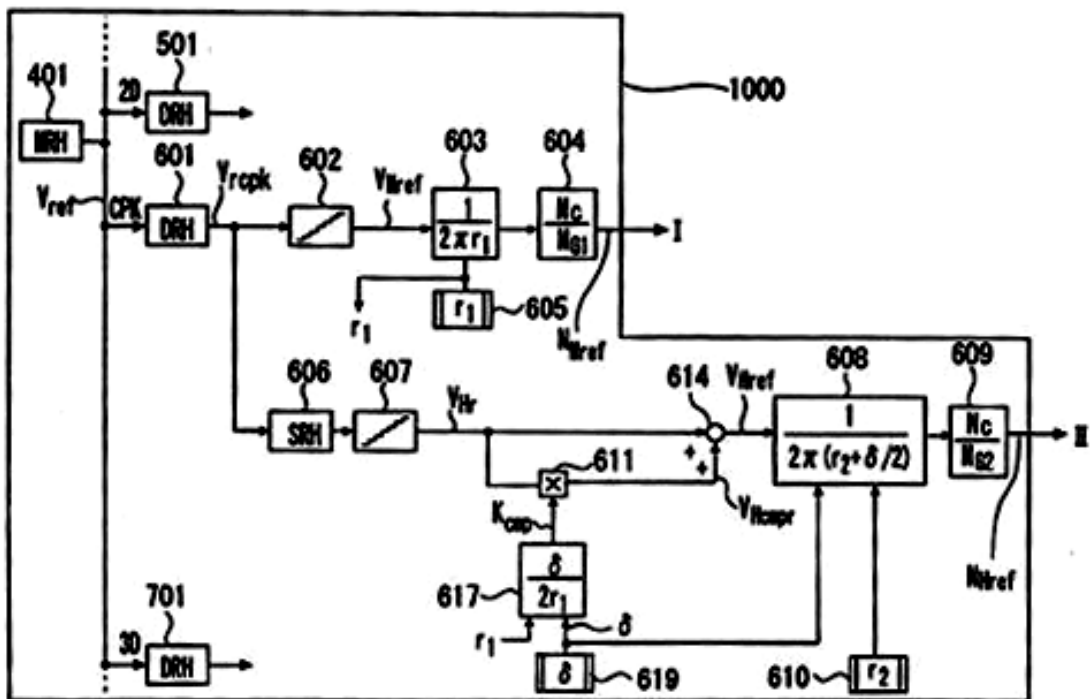
- (11) **1-0033899 B** (15) 03/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2018-02874 (85) 03/07/2018  
 (22) 19/12/2016 (86) PCT/US2016/067617 19/12/2016  
 (30) 62/269,518 18/12/2015 US (87) WO2017/106871 22/06/2017  
 (51) **C07D 403/12; C07D 413/12; A61K 31/4704; A61P 29/00**  
 (73) **AMGEN INC. (US)**  
 One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America  
 (72) WEISS, Matthew (US); MILGRAM, Benjamin C (US); MARX, Isaac E. (US); DINEEN, Thomas (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT FLO ALKYL DIHYDROQUINOLIN SULFONAMIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất có công thức I:



và các muối dược dụng của chúng, mà là các chất ức chế các kênh natri có cổng hoạt động theo điện áp, cụ thể là Nav1,7. Các hợp chất này là hữu ích cho việc điều trị các bệnh liên quan đến hoạt tính của các kênh natri như các rối loạn đau, ho, và ngứa. Sáng chế còn đề xuất các dược phẩm chứa các hợp chất theo sáng chế này.

- (11) 1-0033900 B (15) 03/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/11/2019 380  
 (21) 1-2019-03398 (85) 26/06/2019  
 (22) 03/02/2017 (86) PCT/JP2017/003896 03/02/2017  
 (87) WO2018/142558 09/08/2018
- (51) *B65H 23/192*  
 (73) TOSHIBA MITSUBISHI-ELECTRIC INDUSTRIAL SYSTEMS CORPORATION (JP)  
 3-1-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo 1040031, Japan  
 (72) SHIBATA, Mitsuhiro (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN VẬN TỐC ĐỂ TRUYỀN ĐỘNG CHO CÁC TRỤC LĂN**

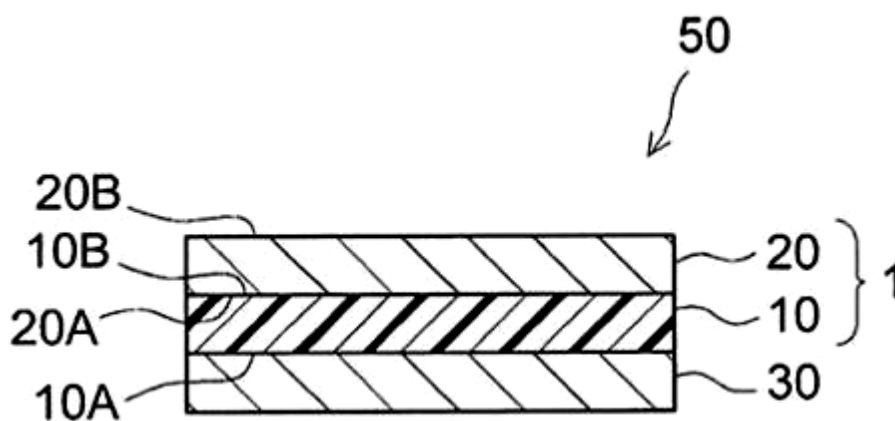
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống điều khiển vận tốc để truyền động cho các trục lăn, có khả năng thu được các đặc tính vật lý được tạo cho băng giấy một cách ổn định ở một mức độ mong muốn. Hệ thống điều khiển vận tốc để truyền động cho các trục lăn này bao gồm: phương tiện tính để, từ vận tốc chu vi chuẩn của trục lăn thứ nhất để vận chuyển băng giấy, đường kính của trục lăn thứ nhất, đường kính của trục lăn thứ hai để truyền động cho đai vòng và giá trị thiết lập chiều dày của đai, tính vận tốc bề mặt tiếp xúc của đai với băng giấy khi đai tiếp xúc và được ép vào trục lăn thứ nhất theo góc quán với băng giấy được bố trí xen giữa chúng; và phương tiện điều khiển để điều khiển vận tốc của trục lăn thứ hai sao cho vận tốc bề mặt tiếp xúc của đai với băng giấy có giá trị mong muốn so với vận tốc bề mặt tiếp xúc của trục lăn thứ nhất với băng giấy.



- (11) **1-0033901 B** (15) 03/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/04/2017 349
- (21) 1-2017-00122 (85) 13/01/2017
- (22) 16/07/2015 (86) PCT/JP2015/070347 16/07/2015
- (30) 2014-145542 16/07/2014 JP (87) WO2016/010100 21/01/2016  
2014-145541 16/07/2014 JP
- (51) **C09D 4/00; C09K 3/00; B05D 5/00; B05D 7/00**
- (73) **1. LIXIL CORPORATION (BUSINESS ENTITY ID NUMBER: 0106-01-004914) (JP)**  
2-1-1 Ojima, Koto-ku, Tokyo 136-8535, Japan  
**2. NIPPON PAINT AUTOMOTIVE COATINGS CO., LTD. (JP)**  
2-14-1, Shodai-Ohtani, Hirakata-shi, Osaka 573-1153 Japan
- (72) OKUMURA Yoshihito (JP); SATO Yusuke (JP); KAKEHI Hiroshi (JP); MANO Hirotsugu (JP); KAMITANI Akira (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ XỬ LÝ TẠO TÍNH ƯA NƯỚC CHO BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TẠO TÍNH ƯA NƯỚC CHO BỀ MẶT**
- (57) Sáng chế đề xuất (1) chế phẩm phủ xử lý tạo tính ưa nước cho bề mặt chứa: hợp chất có chứa nhóm chức phản ứng gốc và nhóm muối kim loại kiềm của axit sulfonic, chất khơi mào trùng hợp gốc, và chất tương hợp phân cực, (2) chế phẩm phủ xử lý tạo tính ưa nước cho bề mặt chứa: chất kết hợp silan chứa nhóm chức phản ứng gốc, hợp chất chứa nhóm chức phản ứng gốc và nhóm muối kim loại kiềm của axit sulfonic, chất khơi mào trùng hợp gốc, và chất tương hợp phân cực, (3) chế phẩm phủ xử lý tạo tính ưa nước chứa: hợp chất có chứa nhóm chức phản ứng với nhóm chức phản ứng của chất kết hợp silan trong lớp bề mặt, và nhóm (muối kim loại kiềm của) axit sulfonic, và chất tương hợp phân cực, và (4) chế phẩm phủ xử lý tạo tính ưa nước chứa: chất kết hợp silan có chứa nhóm chức phản ứng, hợp chất chứa nhóm chức phản ứng với nhóm chức phản ứng, và nhóm (muối kim loại kiềm của) axit sulfonic, và chất tương hợp phân cực. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp xử lý tạo tính ưa nước cho bề mặt bằng chế phẩm nêu trên.

- (11) **1-0033902 B** (15) 03/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2018 363  
(21) 1-2018-00539 (85) 06/02/2018  
(22) 05/07/2016 (86) PCT/EP2016/065787 05/07/2016  
(30) 15176099.8 09/07/2015 EP (87) WO2017/005725 12/01/2017  
16157350.6 25/02/2016 EP  
(51) **C07D 401/14; A61P 27/02; A61P 9/00; C07D 413/14; C07D 413/10; A61K 31/4439; C07D 401/10**  
(73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**  
Müllerstraße 178, 13353 Berlin, Germany  
(72) JIMENEZ NUNEZ, Eloisa (ES); ACKERSTAFF, Jens (DE); RÖHRIG, Susanne (DE); HILLISCH, Alexander (AT); MEIER, Katharina (DE); HEITMEIER, Stefan (DE); TERSTEEGEN, Adrian (DE); STAMPFUSS, Jan (DE); ELLERBROCK, Pascal (DE); MEIBOM, Daniel (DE); LANG, Dieter (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỢP CHẤT OXOPYRIDIN ĐƯỢC THỂ, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHÚNG VÀ THUỐC CHỨA CHÚNG**  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất oxopyridin được thể và quy trình điều chế chúng. Các hợp chất này là hữu hiệu để điều chế thuốc để điều trị và/hoặc phòng ngừa bệnh, đặc biệt là các rối loạn tim mạch, nhất là các rối loạn huyết khối hoặc huyết khối tắc mạch, và các chứng phù, và cả các rối loạn về mắt. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc chứa hợp chất này.

- (11) **1-0033903 B** (15) 03/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2021 395  
 (21) 1-2020-06151 (85) 27/08/2020  
 (22) 28/01/2019 (86) PCT/JP2019/002795 28/01/2019  
 (30) 2018-018621 05/02/2018 JP (87) WO2019/151194 08/08/2019  
 2018-109385 07/06/2018 JP  
 2018-143420 31/07/2018 JP  
 (51) **C09J 7/38**; B32B 27/30; C09J 11/00; C09J 201/00; C09J 5/00; B32B 27/00; C09J 133/06  
 (62) 1-2020-04936  
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan  
 (72) Naofumi KOSAKA (JP); Yosuke SHIMIZU (JP); Satoshi HONDA (JP); Taiki SHIMOKURI (JP); Shou TAKARADA (JP); Masayuki SATAKE (JP); Kenichi OKADA (JP); Atsushi TAKASHIMA (JP); Ginji MIZUHARA (JP); Masayuki OKAMOTO (JP); Ryoko ASAI (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **TẮM DÍNH NHẠY ÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP BÓC TẮM DÍNH NHẠY ÁP**  
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm dính nhạy áp có lớp chất kết dính nhạy áp (PSA-pressure-sensitive adhesive). Lớp PSA này bao gồm lớp A tạo ra ít nhất một bề mặt của nó. Tấm PSA này có độ bền dính N0 là 2,0 N/10mm hoặc lớn hơn, sau một ngày ở nhiệt độ phòng sau khi gắn phía lớp A vào bề mặt của tấm thủy tinh nổi kiểm vào mặt dính có góc tiếp xúc là từ 5° đến 10° với nước cất; có tỷ lệ giảm N1 trên N0 là 30% hoặc nhỏ hơn, trong đó N1 là độ bền dính chịu nước được đo sau khi được lưu trữ ở nhiệt độ phòng trong khoảng một ngày, được ngâm trong nước trong khoảng 30 phút, được lấy ra khỏi nước và sau đó nước dư được lau sạch; và có tỷ lệ giảm N2 trên N0 là 40% hoặc cao hơn, trong đó N2 là độ bền bóc nước được đo sau khi được lưu trữ ở nhiệt độ phòng trong khoảng một ngày, 20 μL nước cất được nhỏ trên mặt dính và được cho phép đi vào lớp mép bề mặt chung PSA/mặt dính. N2 được đo ở tốc độ kéo là 300 mm/phút ở góc bóc là 180°.





- (11) 1-0033904 B (15) 03/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2021 395  
 (21) 1-2018-05218 (85) 22/11/2018  
 (22) 14/05/2018 (86) PCT/JP2018/018514 14/05/2018  
 (87) WO2019/220489 21/11/2019

(51) *F24F 1/0018; F24F 11/89*

(73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC.** (JP)

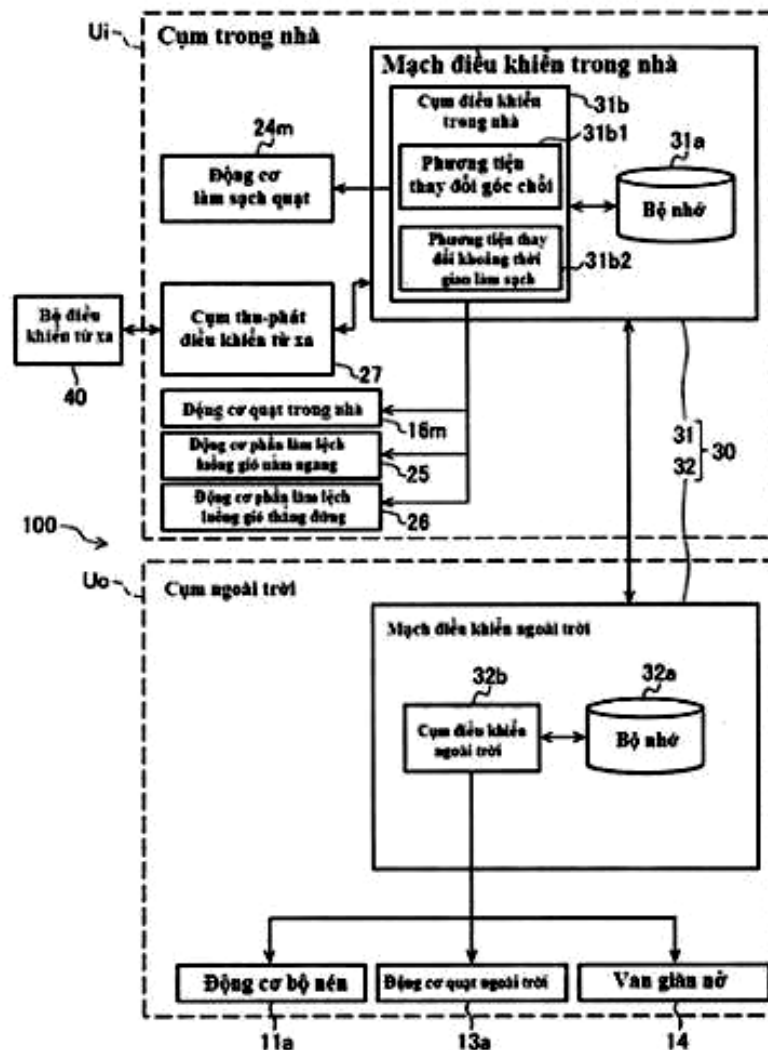
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

(72) Hikaru UMEZAWA (JP); Tomohiro KATO (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí (100) bao gồm bộ trao đổi nhiệt trong nhà (15), quạt trong nhà (16), cụm làm sạch quạt (24) để làm sạch quạt trong nhà (16) bằng chổi (24b), và cụm điều khiển (30) để làm cho cụm làm sạch quạt (24) đi vào tiếp xúc với quạt trong nhà (16). Cụm điều khiển (30) bao gồm phương tiện thay đổi góc chổi (31b1) để thay đổi góc của chổi mà tới tiếp xúc với quạt trong nhà (16).



- |                   |      |                        |            |
|-------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033905 B  |      | (15) 03/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B | (43) 25/03/2021        | 396        |
| (21) 1-2018-05527 |      | (85) 07/12/2018        |            |
| (22) 31/05/2018   |      | (86) PCT/JP2018/020971 | 31/05/2018 |
|                   |      | (87) WO2019/229933     | 05/12/2019 |

(51) **F24F 11/43; F24F 11/72**

(73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**

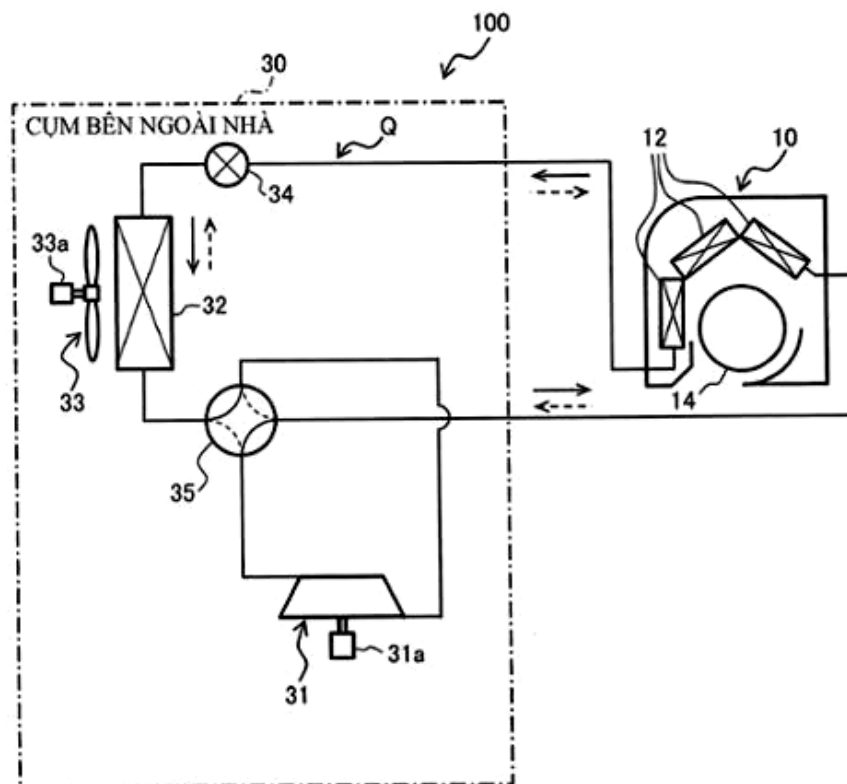
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

(72) KAWAZOE, Akitoshi (JP); NAKAMURA, Satoru (JP); OHNISHI, Kosuke (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

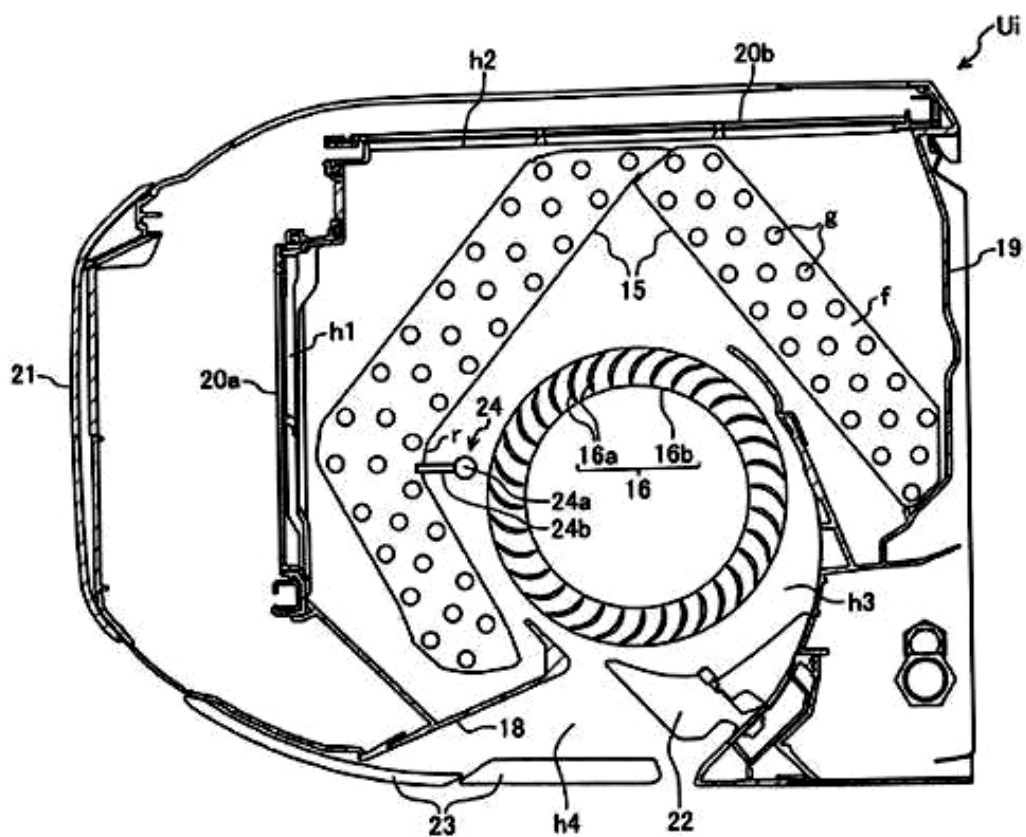
(57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí (100) bao gồm vòng tuần hoàn lạnh (Q) được tạo kết cấu sao cho chất làm lạnh tuần hoàn tuần tự trong chu trình làm lạnh thông qua bộ phận nén (31), giàn ngưng, van giãn nở bên ngoài nhà (34), và giàn bay hơi, và mạch điều khiển được tạo cấu hình để điều khiển ít nhất bộ phận nén (31) và van giãn nở bên ngoài nhà (34). Một giàn trong số giàn ngưng hoặc giàn bay hơi là bộ trao đổi nhiệt bên ngoài nhà (32), và giàn còn lại trong số giàn ngưng hoặc giàn bay hơi là bộ trao đổi nhiệt bên trong nhà (12). Mạch điều khiển điều khiển bộ trao đổi nhiệt bên trong nhà (12) có chức năng làm giàn bay hơi, và quạt bên trong nhà (14) quay ngược trong quá trình đóng băng của bộ trao đổi nhiệt bên trong nhà (12).



→ HOẠT ĐỘNG GIA NHIỆT KHÔNG KHÍ  
 <--- HOẠT ĐỘNG LÀM LẠNH KHÔNG KHÍ

- (11) **1-0033906 B** (15) 03/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2021 399  
 (21) 1-2018-05569 (85) 10/12/2018  
 (22) 14/05/2018 (86) PCT/JP2018/018516 14/05/2018  
 (87) WO2019/220491 21/11/2019  
 (51) **F24F 11/48; F24F 11/49; F04D 29/70; F24F 1/00**  
 (73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**  
 16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan  
 (72) SUZUKI, Kota (JP); KATO, Tomohiro (JP); CAI, Jiaye (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến điều hòa không khí có độ tin cậy cao trong đó bao gồm độ bền của bộ phận làm sạch quạt. Điều hòa không khí (100) bao gồm bộ trao đổi nhiệt bên trong nhà (15), quạt bên trong nhà (16), bộ phận làm sạch quạt (24), tấm định hướng gió theo phương thẳng đứng (23), và bộ phận dẫn động thứ nhất để xoay tấm định hướng gió theo phương thẳng đứng (23). Bộ phận làm sạch quạt (24) chứa phần theo phương trục (24a) song song với phương dọc trục của quạt bên trong nhà (16), chổi (24b) được bố trí trên phần theo phương trục (24a), và bộ phận dẫn động thứ hai để xoay phần theo phương trục (24a) và chổi (24b). Giới hạn của mômen xoắn của bộ phận dẫn động thứ hai là lớn hơn giới hạn của mômen xoắn của bộ phận dẫn động thứ nhất.



- (11) **1-0033907 B** (15) 03/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03736 (85) 23/08/2018  
(22) 06/02/2017 (86) PCT/EP2017/052541 06/02/2017  
(30) 16156825.8 23/02/2016 EP (87) WO2017/144260 A1 31/08/2017  
(51) ***C11D 3/48; C11D 7/26; C11D 7/50; C11D 7/20***  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) BHATTACHARYA Arpita (IN); BISWAS Sarmista (IN); SHAH Bijal  
Dharmvirbhai (IN); VADHYAR Jayashree Anantharam (IN)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VẬT NỀN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm và phương pháp xử lý vật nền, ví dụ như vải dệt; đặc biệt là, chế phẩm có thể mang lại lợi ích kháng vi sinh và làm sạch cho vải dệt mà nhờ đó trì hoãn việc giặt giũ. Có một nhu cầu chưa được giải quyết đối với chế phẩm có thể làm sạch vải dệt và mang lại lợi ích kháng vi sinh mà không cần sử dụng nước và chất tẩy giặt. Do đó, mục đích của sáng chế này là đề xuất chế phẩm không chứa chất hoạt động bề mặt có thể mang lại lợi ích kháng vi sinh và làm sạch thông qua một sản phẩm duy nhất. Đã phát hiện ra rằng lợi ích kháng vi sinh và làm sạch trên vải có thể đạt được bằng hỗn hợp dung môi của este glycol, este của axit béo và diol kết hợp với hạt kháng vi sinh lưỡng cực trong dung dịch ở thể nước.

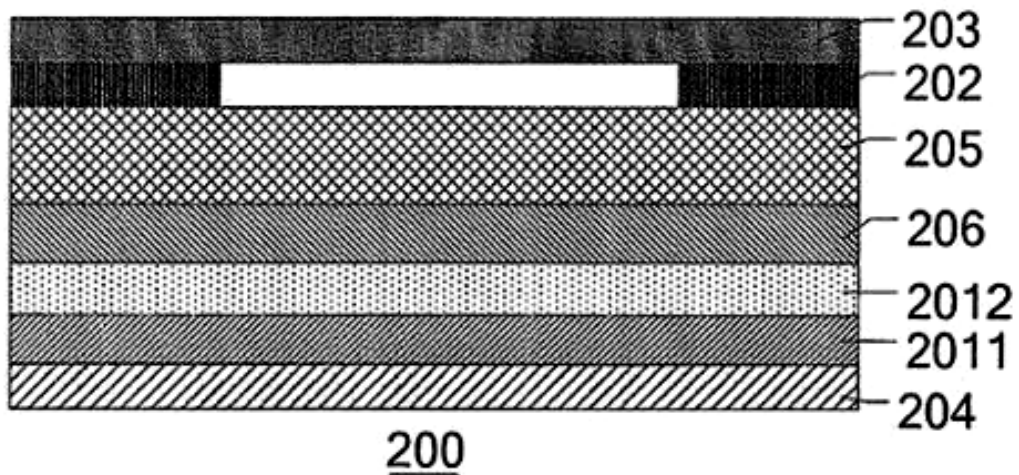
- (11) **1-0033908 B** (15) 03/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03603 (85) 16/08/2018  
(22) 22/11/2016 (86) PCT/EP2016/078457 22/11/2016  
(30) 16156029.7 17/02/2016 EP (87) WO2017/140390 A1 24/08/2017  
(51) *C11D 3/20; C11D 1/83; C11D 3/50; C11D 3/40; C11D 3/42; C11D 1/37*  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) BATCHELOR Stephen Norman (GB); BIRD Jayne Michelle (GB); COHRS Carsten (DE); DIEDERICHS Jan (DE); LEINWEBER Dirk (DE); MUTCH Kevin James (DE); ROMANSKI Steffen (DE)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT LÀM TRẮNG QUẦN ÁO VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VẢI**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tẩy giặt làm trắng và làm sáng và phương pháp xử lý vải ở quy mô gia đình.

- (11) **1-0033909 B** (15) 03/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03604 (85) 16/08/2018  
(22) 22/11/2016 (86) PCT/EP2016/078476 22/11/2016  
(30) 16156036.2 17/02/2016 EP (87) WO2017/140391 A1 24/08/2017  
(51) *C11D 1/37; C11D 3/50; C11D 3/386; C11D 3/42; C11D 1/83; C11D 3/37*  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) BATCHELOR Stephen Norman (GB); BIRD Jayne Michelle (GB); COHRS Carsten (DE); DIEDERICHS Jan (DE); LEINWEBER Dirk (DE); MUTCH Kevin James (DE); ROMANSKI Steffen (DE)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT LÀM TRẮNG QUẦN ÁO VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VẢI**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tẩy giặt làm trắng và làm sáng và phương pháp xử lý vải ở quy mô gia đình.

- (11) **1-0033910 B** (15) 03/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03601 (85) 16/08/2018  
(22) 23/11/2016 (86) PCT/EP2016/078515 23/11/2016  
(30) 16156039.6 17/02/2016 EP (87) WO2017/140392 A1 24/08/2017  
(51) ***C11D 1/37; C11D 3/37; C11D 3/386; C11D 1/83***  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) **BATCHELOR Stephen Norman (GB); BIRD Jayne Michelle (GB); COHRS Carsten (DE); DIEDERICHS Jan (DE); LEINWEBER Dirk (DE); MUTCH Kevin James (DE); ROMANSKI Steffen (DE)**  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM TẨY GIẶT LÀM TRẮNG QUẦN ÁO VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VẢI**  
  
(57) Sáng chế này đề cập đến chế phẩm tẩy giặt và phương pháp xử lý vải ở quy mô gia đình.

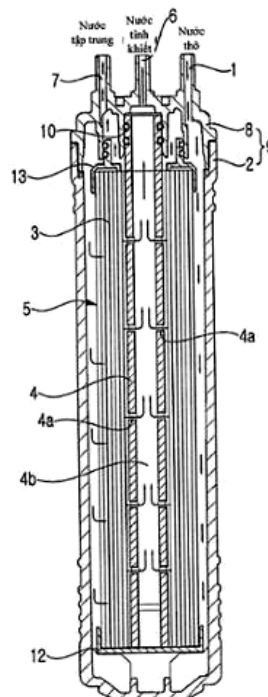
- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033911 B</b>  |               | (15) 04/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B          | (43) 25/02/2020        | 383        |
| (21) 1-2018-01583  |               | (85) 13/04/2018        |            |
| (22) 11/08/2017  |               | (86) PCT/CN2017/097064 | 11/08/2017 |
| (30) 201710094071.6  | 21/02/2017 CN | (87) WO2018/153035 A1  | 30/08/2018 |
| (51) <b>G09G 3/32; H01L 27/32; H01L 21/77</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)</b><br>No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015, China |               |                        |            |
| (72) Zhao LI (CN); Pao Ming TSAI (CN); Shiming SHI (CN)  |               |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)   |               |                        |            |
| (54) <b>TẤM HIỂN THỊ DỄ UỐN, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM HIỂN THỊ DỄ UỐN NÀY VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ DỄ UỐN</b>           |               |                        |            |

- (57) Sáng chế đề xuất tấm hiển thị dễ uốn, phương pháp chế tạo tấm hiển thị dễ uốn và thiết bị hiển thị dễ uốn. Tấm hiển thị dễ uốn bao gồm: nền dễ uốn (2011); màn hiển thị dễ uốn (2012) bố trí trên nền dễ uốn (2011); màng bảo vệ (203) bố trí ở một mặt của màn hiển thị dễ uốn (2012) nằm cách với nền dễ uốn (2011); và lớp ghép (202) kẹp giữa màn hiển thị dễ uốn (2012) và màng bảo vệ (203), và lớp ghép (202) bao gồm ít nhất một lớp màng siêu đàn hồi (2021). Vị trí của lớp trung gian ứng suất trong tấm hiển thị dễ uốn có thể được thay đổi bởi màng siêu đàn hồi bố trí trong tấm hiển thị dễ uốn, nhờ đó các hư hại với tấm hiển thị dễ uốn trong quá trình uốn cong tấm hiển thị dễ uốn được giảm. Ngoài ra, khả năng uốn cong của thiết bị hiển thị dễ uốn và khả năng phục hồi biến dạng được cải thiện.





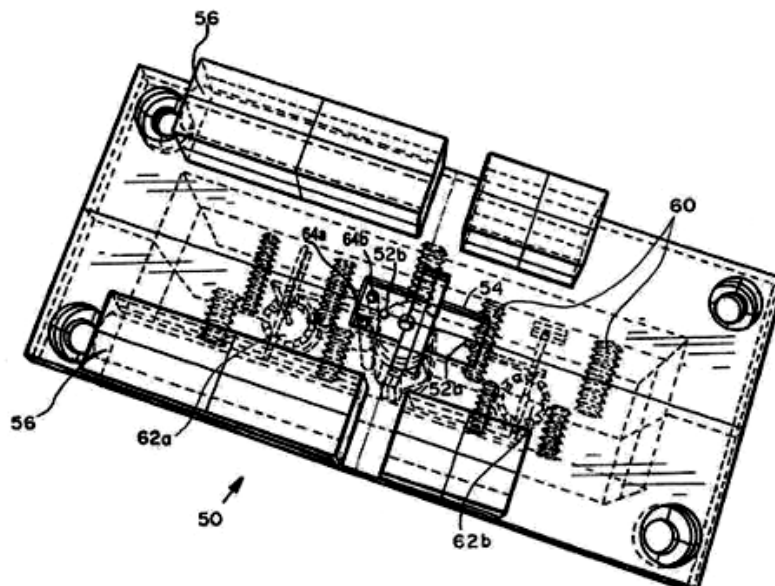
- (11) **1-0033912 B** (15) 04/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-02604 (85) 15/06/2018  
 (22) 19/10/2016 (86) PCT/KR2016/011748 19/10/2016  
 (30) 10-2015-0188765 29/12/2015 KR (87) WO2017/115985 06/07/2017  
 10-2016-0026115 04/03/2016 KR  
 (51) **B01D 61/02; C02F 1/44; B01D 63/10; B01D 61/08; B01D 61/10**  
 (73) **PICOGRAM CO., LTD. (KR)**  
 58, Sinheung-ro 469beon-gil, Ojeong-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do 14447, Republic of Korea  
 (72) LIM, Sung Taek (KR); HONG, Hyun Ki (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **BỘ LỌC THẨM THẤU NGƯỢC KIỂU DÒNG BÊN CÓ ĐƯỜNG CHUYỂN CHẤT LƯU MỞ RỘNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc RO kiểu dòng bên bao gồm vỏ bộ lọc bao gồm thân hở trên và nắp hở dưới được ghép nối với miệng hở của thân, trong đó cửa dòng vào nước thô, cửa ra nước tinh khiết và cửa ra nước tập trung được tạo thành trong vỏ bộ lọc; bộ lọc RO được bố trí bên trong vỏ bộ lọc với tấm màng thẩm thấu ngược được quấn theo dạng cuộn; và ống trung tâm được tạo ra ở phần tâm của bộ lọc RO và cửa ra của nó được nối thông với cửa ra nước tinh khiết, ống trung tâm được tạo kết cấu để thu gom nước tinh khiết mà chảy qua lỗ xuyên sau khi được làm sạch bởi tấm màng thẩm thấu ngược và chuyển nước tinh khiết đến cửa ra nước tinh khiết, trong đó bộ lọc RO được tạo kết cấu để chuyển nước thô được cấp qua đầu ngoài của tấm màng thẩm thấu ngược theo hướng chiều dài của tấm màng thẩm thấu ngược bằng cách đó mở rộng đường chuyển của nước thô và tách nước thô thành nước tinh khiết mà chảy qua tấm màng thẩm thấu ngược và nước tập trung được lọc bởi tấm màng thẩm thấu ngược để được chuyển đến cửa ra nước tập trung.



- (11) **1-0033913 B** (15) 04/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2017 352  
 (21) 1-2017-01241 (85) 03/04/2017  
 (22) 09/09/2015 (86) PCT/US2015/049198 09/09/2015  
 (30) 62/048,183 09/09/2014 US (87) WO2016/040490 17/03/2016  
 (51) **G01N 33/49; B01L 3/00**  
 (73) **PEROSPHERE TECHNOLOGIES INC. (US)**  
 108 Mill Plain Road, Suite 301, Danbury, CT 06811, United States of America  
 (72) BAKHRU, Sasha (US); LAULICHT, Bryan (US); ZAPPE, Stefan (US); STEINER, Solomon (US)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ VI THỬ NGHIỆM, VI CHIP THỬ NGHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO THỜI GIAN ĐÔNG MÁU**

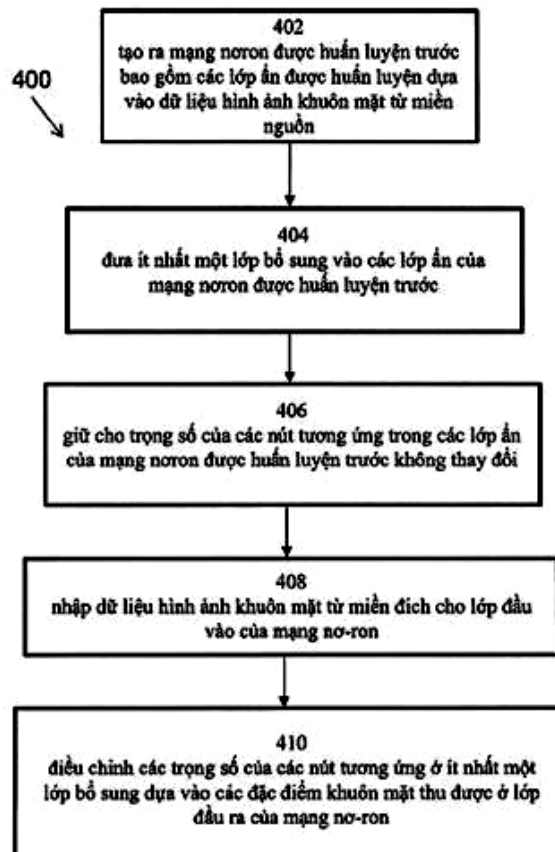
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thử nghiệm trên cơ sở chip vi lưu đã được phát triển để đo các đặc tính vật lý của chất phân tích (cụ thể là, máu toàn phần hoặc các dẫn xuất của máu toàn phần). Các công nghệ có thể được áp dụng để đo thời gian đông máu của máu toàn phần hoặc các dẫn xuất của máu, xác định hiệu quả của thuốc chống đông máu trên động lực vón cục/đông máu, cũng như đánh giá hiệu quả của tác nhân đảo ngược tác dụng chống đông máu. Các công nghệ này có thể còn được sử dụng để tối ưu hóa phân liều của thuốc chống đông máu và/hoặc các tác nhân đảo ngược của chúng. Thử nghiệm là độc lập với sự có mặt của tác nhân chống đông máu; đông máu được hoạt hóa bằng cách việc để lộ của mẫu máu trong thiết bị ra bề mặt thủy tinh (hoặc vật liệu mang điện âm khác như là silic được oxy hóa), mà hoạt hóa con đường nội sinh và có thể nhanh chóng hơn nữa bằng cách áp dụng dòng cắt ngang qua bề mặt vật liệu hoạt hóa. Sự không có mặt của tác nhân là hóa chất hoạt hóa và vi môi trường được kiểm soát cao và tái tạo được tạo ra thử nghiệm đông máu phổ thông tại chỗ.

**Phần lắp ráp ở đáy, phiên bản đóng**



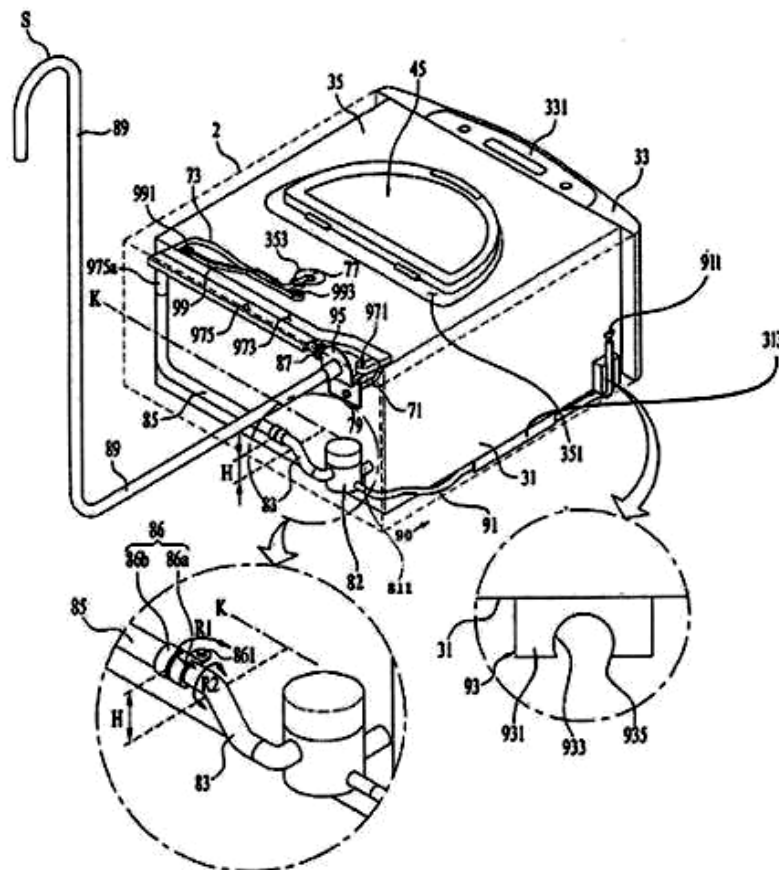
- |   |            |                 |     |
|---|------------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0033914 B</b>   |            | (15) 04/10/2022 |     |
| (45) 25/11/2022   | 416B       | (43) 25/11/2020 | 392 |
| (21) 1-2019-06904   |            |                 |     |
| (22) 06/12/2019   |            |                 |     |
| (30) 10201904549Q   | 21/05/2019 | SG              |     |
| (51) <b>G06N 3/08</b>   |            |                 |     |
| (73) <b>ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)</b>  |            |                 |     |
| Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands |            |                 |     |
| (72) Jianshu LI (CN)  |            |                 |     |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)                         |            |                 |     |
| (54) <b>HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP HUẤN LUYỆN MẠNG NƠ-RON</b>                                    |            |                 |     |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp huấn luyện mạng nơron bao gồm các bước: huấn luyện mạng nơron được huấn luyện trước bao gồm: lớp đầu vào; các lớp ẩn, trong đó mỗi lớp trong số các lớp ẩn có một hoặc nhiều nút, trong đó mỗi nút trong số một hoặc nhiều nút này có trọng số kết hợp được huấn luyện dựa vào dữ liệu từ miền nguồn; và lớp đầu ra. Bước huấn luyện mạng nơron được huấn luyện trước bao gồm các bước: đưa ít nhất một lớp bổ sung vào các lớp ẩn, trong đó lớp bổ sung này có một hoặc nhiều nút có các trọng số kết hợp; giữ cho trọng số của các nút ở các lớp ẩn của mạng nơron được huấn luyện trước không thay đổi; nhập dữ liệu từ miền đích vào lớp đầu vào; và điều chỉnh trọng số của một hoặc nhiều nút ở ít nhất một lớp bổ sung dựa vào các đặc điểm thu được ở lớp đầu ra.



- |  |                 |                       |            |
|--|-----------------|-----------------------|------------|
| (11) <b>1-0033915 B</b>  | (15) 04/10/2022 |                       |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B            | (43) 25/05/2018       | 362        |
| (21) 1-2017-01464  |                 | (85) 20/04/2017       |            |
| (22) 11/11/2016  |                 | (86) PCT/KR2016012961 | 11/11/2016 |
| (30) 10-2016-0073973   | 14/06/2016      | KR (87) WO2017/217614 | 21/12/2017 |
| (51) <b>D06F 25/00; D06F 39/08</b>                                     |                 |                       |            |
| (73) <b>LG ELECTRONICS INC. (KR)</b>                                   |                 |                       |            |
| 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea      |                 |                       |            |
| (72) LEE, Jihong (KR); SUNG, Kijung (KR); JUNG, Seungwook (KR)         |                 |                       |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) |                 |                       |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ XỬ LÝ ĐỒ GIẶT</b>                                     |                 |                       |            |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý đồ giặt bao gồm ngăn kéo có thể tháo ra khỏi thùng thiết bị xử lý đồ giặt, bộ phận tiếp nhận được bố trí trong ngăn kéo để tiếp nhận nước và đồ giặt, bơm hút cạn để xả nước ra khỏi bộ phận tiếp nhận, kênh hút cạn kéo dài qua điểm tham chiếu được thiết lập cao hơn mức cao nhất của nước mà có thể được chứa trong bộ phận tiếp nhận, kênh hút cạn được đặt bên ngoài thùng thiết bị xử lý đồ giặt, và kênh liên kết được đặt trong thùng thiết bị xử lý đồ giặt để liên kết bơm hút cạn và kênh hút cạn với nhau, trong đó kênh liên kết được đặt cao hơn mức nước được tạo ra trong bộ phận tiếp nhận khi nước được chứa giữa điểm tham chiếu và bơm hút cạn di chuyển đến bộ phận tiếp nhận nhờ trọng lực.



- |                   |             |            |                        |            |
|-------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033916 B  |             |            | (15) 04/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B        |            | (43) 25/12/2018        | 369        |
| (21) 1-2018-04843 |             |            | (85) 30/10/2018        |            |
| (22) 11/04/2017   |             |            | (86) PCT/JP2017/014810 | 11/04/2017 |
| (30) 2016-080251  | 13/04/2016  | JP         | (87) WO2017/179569     | 19/10/2017 |
|                   | 2016-124251 | 23/06/2016 | JP                     |            |

(51) **A61M 16/16**

(73) **METRAN CO., LTD.** (JP)

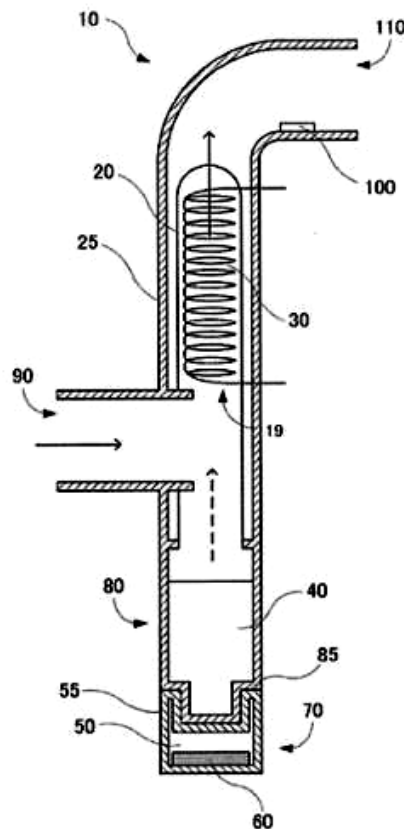
12-18, Kawaguchi 2-chome, Kawaguchi-shi, Saitama 3320015, Japan

(72) NITTA Kazufuku (JP)

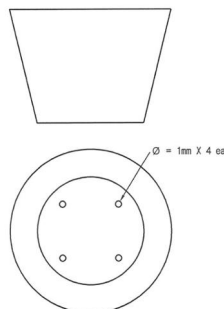
(74) Công ty TNHH FAVI (FAVI CO.,LTD)

(54) **DỤNG CỤ LÀM ẤM VÀ THIẾT BỊ HỖ TRỢ HÔ HẤP**

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ làm ấm (10) có thể dễ dàng kiểm soát nhiệt độ và độ ẩm một cách độc lập, không phụ thuộc vào tốc độ dòng khí y tế được cung cấp; và thiết bị hỗ trợ hô hấp (1). Dụng cụ làm ấm (10) được nối với thiết bị hỗ trợ hô hấp được tạo cấu hình để điều hòa hoặc hỗ trợ quá trình trao đổi khí của người sử dụng. Dụng cụ làm ấm (10) được tạo cấu hình để bổ sung hơi ẩm vào khí được cấp từ nguồn khí ở dạng hạt mịn hoặc hơi nước. Dụng cụ làm ấm (10) bao gồm chi tiết chứa dung dịch lỏng (80) được tạo cấu hình để chứa dung dịch lỏng chứa ít nhất nước, bộ tạo giọt phun mù rất mịn (70) được tạo cấu hình để tạo ra các giọt phun mù ở dạng hạt mịn chứa dung dịch lỏng, và chi tiết tích trữ nước (20) được tạo cấu hình để tích trữ ít nhất một phần các giọt phun mù rất mịn này.



- |                         |                               |                        |            |
|-------------------------|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033917 B</b> |                               | (15) 04/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B                          | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2018-00830       |                               | (85) 28/02/2018        |            |
| (22) 29/07/2016         |                               | (86) PCT/KR2016/008407 | 29/07/2016 |
| (30) 10-2015-0108579    | 31/07/2015 KR                 | (87) WO2017/023051     | 09/02/2017 |
|                         | 10-2016-0023278 26/02/2016 KR |                        |            |
|                         | 10-2016-0023334 26/02/2016 KR |                        |            |
|                         | 10-2016-0025287 02/03/2016 KR |                        |            |
|                         | 10-2016-0029739 11/03/2016 KR |                        |            |
|                         | 10-2016-0041660 05/04/2016 KR |                        |            |
|                         | 10-2016-0086875 08/07/2016 KR |                        |            |
|                         | 10-2016-0086883 08/07/2016 KR |                        |            |
|                         | 10-2016-0089926 15/07/2016 KR |                        |            |
- (51) *E03C 1/30; B08B 3/08; B08B 9/027; B65D 1/22; B65D 25/38; C11D 11/00; E03C 1/264; B08B 3/00; B65D 1/40*
- (73) **LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)**  
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184 Republic of Korea
- (72) YOO, In-Kee (KR); KIM, Chi-Hoi (KR); KWAK, Sang-Woon (KR); LEE, Sang-Min (KR); SHIN, Seung-Il (KR); KWON, Hyuk-Su (KR); JO, Min-Kyung (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **ĐỒ CHỨA LÀM SẠCH ỐNG THOÁT ĐỂ LÀM SẠCH BẰNG BỌT, BỘ KIT LÀM SẠCH ĐƯỜNG ỐNG THOÁT TẠO BỌT VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH BẰNG BỌT**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất làm sạch có tác dụng làm sạch rất tốt để làm sạch bằng bọt cho đường ống thoát, đồ chứa làm sạch liên tục cung cấp chất làm sạch cho đường ống thoát, qua đó tối đa hoá tác dụng làm sạch, và phương pháp làm sạch đường ống thoát bằng cách sử dụng chất làm sạch này và đồ chứa này. Đồ chứa làm sạch ống thoát để làm sạch bằng bọt theo sáng chế có thể làm sạch bộ lọc lưới và lỗ thoát của bồn rửa nhà bếp một cách hiệu quả bằng cách làm cho bọt của chất làm sạch tạo bọt chảy qua bộ lọc lưới và lỗ thoát, và đảm bảo tác dụng làm sạch liên tục cho đường ống thoát bằng cách xả dần chất làm sạch để tạo bọt và làm sạch đường ống thoát qua lỗ thoát nhỏ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm chất làm sạch đường ống thoát, chế phẩm này tạo ra nhiều bọt, qua đó có tác dụng diệt trùng và làm sạch vượt trội đáng kể cho lỗ thoát và đường ống thoát, và an toàn đối với cơ thể người do ức chế sự sản sinh khí clo.

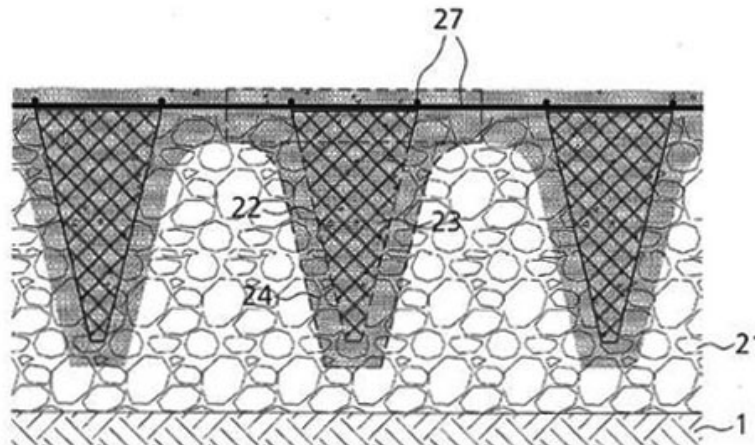


- (11) **1-0033918 B** (15) 04/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03898 (85) 04/09/2018  
(22) 03/02/2017 (86) PCT/EP2017/052446 03/02/2017  
(30) 16154513.2 05/02/2016 EP (87) WO2017/134260 10/08/2017  
(51) *C12C 3/12; C12H 1/16*  
(73) **HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)**  
Burgemeester Smeetsweg 1, 2382 PH Zoeterwoude, The Netherlands  
(72) BROUWER, Eric Richard (NL); DEKONINCK, Tinne (BE); VANBENEDEN, Nele (BE); VAN VEEN, Marcel (NL); SCHOUTEN, Maria Elizabeth Wilhelmina (NL)  
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHIẾT PHẨM HUBLÔNG BỀN VỚI ÁNH SÁNG, CHIẾT PHẨM HUBLÔNG BỀN VỚI ÁNH SÁNG VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT BIA**  
  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều chế chiết phẩm hublông bền với ánh sáng, phương pháp này bao gồm: tạo chiết phẩm hublông đã được đồng phân hóa trước chứa các axit iso-alpha với lượng ít nhất là 10% theo khối lượng chất khô và chiếu sáng chiết phẩm hublông đã được đồng phân hóa trước này, tùy ý sau khi pha loãng chiết phẩm hublông đã được đồng phân hóa trước này.

- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033919 B</b>   |               | (15) 04/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B          | (43) 25/12/2019        | 381        |
| (21) 1-2018-04623   |               | (85) 18/10/2018        |            |
| (22) 23/03/2018   |               | (86) PCT/KR2018/003402 | 23/03/2018 |
| (30) 10-2017-0044364  | 05/04/2017 KR | (87) WO2018/186612     | 11/10/2018 |
| (51) <b>E02D 5/48; E02D 5/34; E02D 27/01; E02D 27/28</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>SAMILENC CO., LTD. (KR)</b><br>(Bolli-dong) 3 Yongsan-ro, Dalseo-gu, Daegu 42691, Republic of Korea |               |                        |            |
| (72) YIM, Seong Dae (KR)  |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)                                       |               |                        |            |
| (54) <b>MÓNG CỌC TRÊN ĐÚC TẠI CHỖ ĐƯỢC GIA CƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP MÓNG CỌC NÀY</b>                        |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến móng cọc trên đúc tại chỗ được gia cường và phương pháp lắp móng cọc trên này, trong đó kết cấu cọc trên, với phần giữa được gia cường và có dạng hình nón với phần trên rộng và phần dưới hẹp, được tạo ra một cách trực tiếp trên lớp nén chặt làm cốt liệu với bê tông đúc tại chỗ trong khi tất cả các cọc trên được tạo kết cấu liên khối như một kết cấu liên tục, nhằm cải thiện khả năng chịu tải của móng kết cấu một cách dễ dàng và đáng kể.

Móng cọc trên đúc tại chỗ được gia cường theo sáng chế bao gồm: lớp nén chặt làm cốt liệu nằm trên phần trên của nền; các bộ phận tăng cứng được đặt cách nhau trong lớp nén chặt làm cốt liệu sao cho các bề mặt trên của các bộ phận tăng cứng được lộ ra khỏi phần trên của lớp nén chặt làm cốt liệu, có miệng hở ở các phần trên của chúng, có dạng hình nón với phần trên rộng và phần dưới hẹp và được tạo kết cấu là bộ phận dạng lưới, trong đó các hàng dây được bắt chéo để có các mắt lưới; và các phần giữa được tạo ra bên trong các bộ phận tăng cứng và trong đó bê tông được rót vào; các phần gia cường phía ngoài, trong đó bê tông được rót vào trong bộ phận tăng cứng rò rỉ qua các mắt lưới của bộ phận tăng cứng và được khuếch tán và được bơm vào lớp nén chặt làm cốt liệu phía ngoài bộ phận tăng cứng, được tạo ra phía ngoài các bộ phận tăng cứng; và bê tông làm phẳng được tạo ra ở các bề mặt trên của lớp nén chặt làm cốt liệu, các bộ phận tăng cứng và các phần giữa và được rót ở cùng thời điểm khi bê tông được rót để tạo các phần giữa và các phần gia cường phía ngoài, trong đó toàn bộ diện tích các mắt lưới của bộ phận tăng cứng chiếm lớn hơn hoặc bằng 40% toàn bộ diện tích của bộ phận tăng cứng.

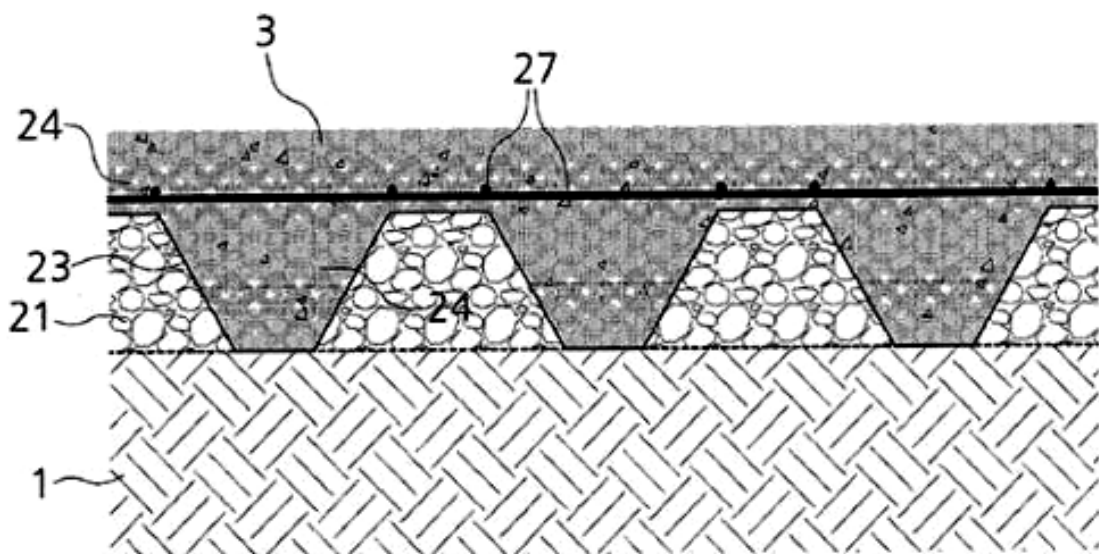




- (11) **1-0033920 B** (15) 04/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 30/01/2020 382  
 (21) 1-2018-04624 (85) 18/10/2018  
 (22) 23/03/2018 (86) PCT/KR2018/003403 23/03/2018  
 (30) 10-2017-0051298 20/04/2017 KR (87) WO2018/194279 A1 25/10/2018  
 (51) **E02D 27/01; E02D 5/48; E02D 5/34**  
 (73) **SAMILENC CO., LTD.** (KR)  
 (Bolli-dong) 3 Yongsan-ro, Dalseo-gu, Daegu 42691, Republic of Korea  
 (72) YIM, Seong Dae (KR); CHOI, Dong Kyu (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **MÓNG CỌC TRÊN ĐÚC TẠI CHỖ VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP MÓNG CỌC NÀY**

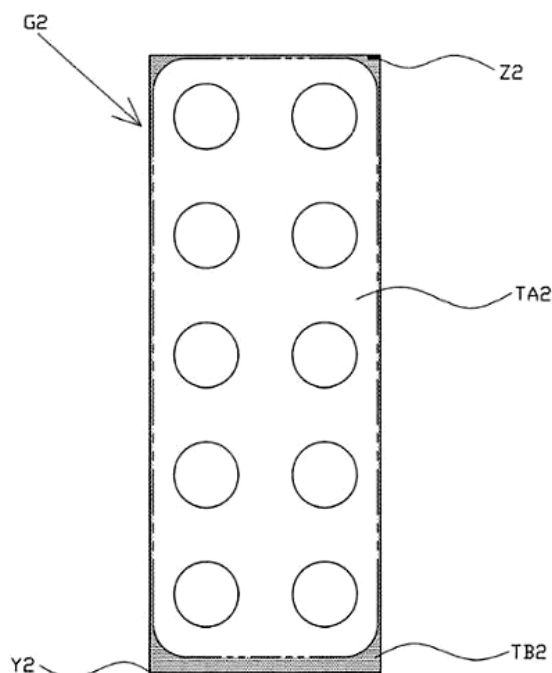
- (57) Sáng chế đề cập đến móng cọc trên đúc tại chỗ và phương pháp lắp đặt móng cọc này, trong đó kết cấu cọc trên được tạo ra một cách trực tiếp trên lớp nén chặt làm cốt liệu với bê tông đúc tại chỗ trong khi tất cả các móng cọc trên được tạo kết cấu liền khối dưới dạng kết cấu liên tục, nhằm cải thiện khả năng chịu tải của móng kết cấu một cách dễ dàng và đáng kể.

Móng cọc trên đúc tại chỗ theo sáng chế bao gồm: lớp nén chặt làm cốt liệu được bố trí ở phần trên của nền và có các khoảng trống phía trên có hình dạng giống với hình dạng của các cơ cấu tạo khoảng trống được tạo ra ở phần trên của chúng nhờ các cơ cấu tạo khoảng trống có dạng hình nón với phần trên rộng và phần dưới hẹp; các lớp vỏ chống thấm được trang bị cho các bề mặt chu vi trong của các khoảng trống phía trên; và bê tông đúc tại chỗ được rót vào trong các lớp vỏ chống thấm, trong đó bê tông đúc tại chỗ được tạo ra một cách trực tiếp bên trong các khoảng trống phía trên của lớp nén chặt làm cốt liệu mà không có các cơ cấu tạo khoảng trống.

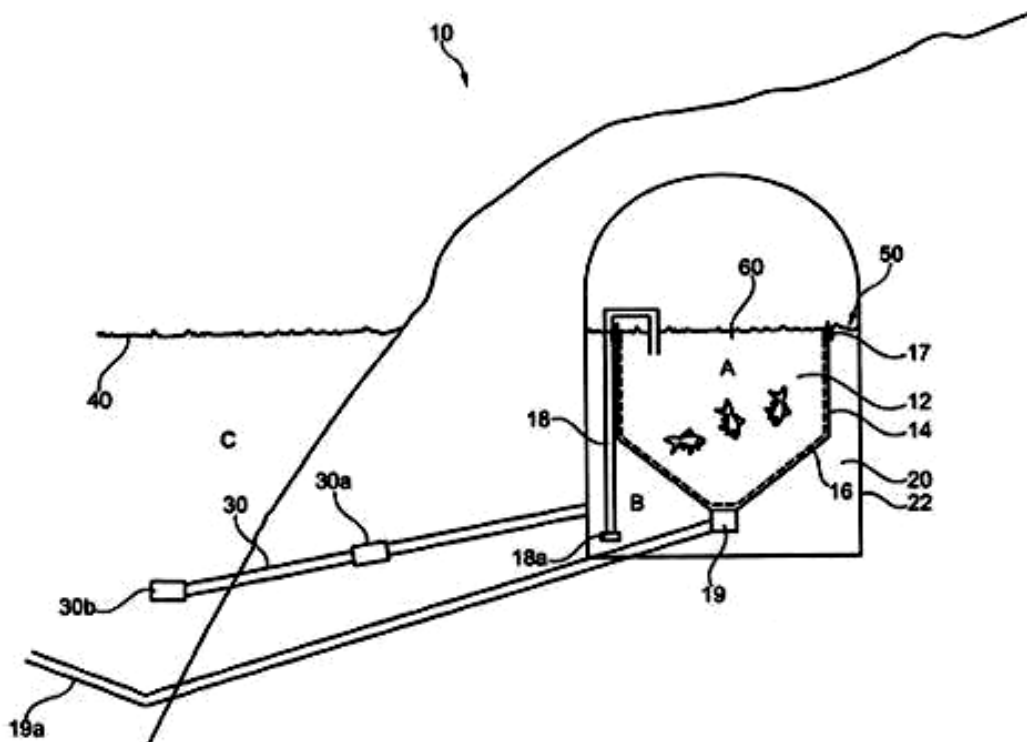


- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033921 B</b>  |  | (15) 04/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B   | (43) 25/09/2019        | 378        |
| (21) 1-2019-03581  |  | (85) 04/07/2019        |            |
| (22) 13/06/2017  |  | (86) PCT/JP2017/021812 | 13/06/2017 |
| (30) 2016-238322   | 08/12/2016 JP                                      | (87) WO2018/105149     | 14/06/2018 |
| (51) <b>G01N 21/892; B65B 57/10; G01N 21/85; B65B 57/00; B65B 9/04</b> |  |                        |            |
| (73) <b>CKD CORPORATION (JP)</b>                                       |  |                        |            |
|  | 250, Uji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan |                        |            |
| (72) TAGUCHI Yukihiko (JP); INOBUCHI Tadashi (JP)                      |  |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)                                      |  |                        |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ KIỂM TRA VÀ MÁY ĐÓNG GÓI PTP</b>                      |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra hoặc thiết bị tương tự được bố trí mà ngăn việc kiểm tra khỏi bị ảnh hưởng, mà cho phép để xử lý bằng cách sử dụng phần mềm xử lý hình ảnh chung, mà có thể khiến thông tin thuộc tính cần phải được bao gồm trong dữ liệu hình ảnh kiểm tra, và làm đơn giản hóa việc quản lý dữ liệu và làm giảm tải trọng xử lý. Thiết bị kiểm tra này bao gồm bộ phận đánh giá chất lượng được tạo kết cấu để xác định đối tượng kiểm tra có khiếm khuyết hoặc không có khiếm khuyết, dựa trên dữ liệu hình ảnh kiểm tra mà là dữ liệu của hình ảnh kiểm tra liên quan đến đối tượng kiểm tra. Dữ liệu hình ảnh kiểm tra bao gồm dữ liệu của các điểm ảnh tương ứng tương ứng với vùng đích kiểm tra TA2 mà là đối tượng xác định bởi bộ phận đánh giá chất lượng và dữ liệu của các điểm ảnh tương ứng tương ứng với vùng đích không kiểm tra TB2 mà là vùng khác vùng đích kiểm tra TA2. Thiết bị kiểm tra còn được tạo kết cấu để chuyển hóa ít nhất một phần dữ liệu của các điểm ảnh tương ứng tương ứng với vùng đích không kiểm tra TB2 thành thông tin thuộc tính liên quan đến việc kiểm tra. Sáng chế còn đề cập đến máy đóng gói PTP.



- (11) **1-0033922 B** (15) 04/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2019 370  
(21) 1-2018-04528 (85) 12/10/2018  
(22) 06/04/2017 (86) PCT/NO2017/050081 06/04/2017  
(30) 20160573 07/04/2016 NO (87) WO2017/176125 12/10/2017  
20170034 09/01/2017 NO  
(51) **A01K 61/60; A01K 63/00**  
(76) **NORDAHL-PEDERSEN, GEIR** (NO)  
Brattholmen 112, 5350 Brattholmen, Norway  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỆ THỐNG ĐỂ NUÔI CÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHU VỰC CHỨA NƯỚC ĐỂ NUÔI CÁ**  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống để nuôi cá và cũng đề cập đến phương pháp tạo ra khu vực chứa nước để nuôi cá.



- (11) **1-0033923 B** (15) 04/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/08/2020 389  
(21) 1-2018-05988 (85) 27/12/2018  
(22) 08/12/2017 (86) PCT/RU2017/000916 08/12/2017  
(30) 2017133868 29/09/2017 RU (87) WO2019/066680 04/04/2019  
(51) **E02D 27/26; E02D 3/00**  
(73) 1. **JOINT STOCK COMPANY "ROSENERGOATOM"** (RU)  
ul. Ferganskaya, d. 25, Moscow, 109507, Russian Federation  
2. **JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS"** (RU)  
Staromonetny per., d. 26, Moscow, 119180, Russian Federation  
(72) TER-MARTIROSYAN Zaven Grigor'evich (RU); TER-MARTIROSYAN Armen  
Zavenovich (RU); MIRNIY Anatoliy Yur'evich (RU); SOBOLEV Evgeniy  
Stanislavovich (RU); SIDOROV Vitaliy Valentinovich (RU); ANZHELO Georgiy  
Olegovich (RU); LUZIN Ivan Nikolaevich (RU)  
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP NÉN NỀN ĐƯỢC CẤU THÀNH TỪ ĐẤT KHOÁNG YẾU**  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp nén chặt nền đất yếu được cấu thành từ những loại  
đất khoáng yếu, bao gồm việc thi công các giếng, bơm nguyên liệu nén chặt vào  
từng giếng và tác động bằng thiết bị ống rỗng lên vật liệu làm chặt để tạo cọc đất.

- (11) **1-0033924 B** (15) 04/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/05/2019 374  
(21) 1-2018-05616 (85) 11/12/2018  
(22) 07/06/2017 (86) PCT/EP2017/063825 07/06/2017  
(30) 201611020323 14/06/2016 IN (87) WO2017/216005 21/12/2017  
(51) *A01N 43/90; C07D 473/00; A01P 15/00*  
(73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**  
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland  
(72) KON, Kee, Fui (SG); LEIPNER, Joerg (DE); SCHMITT, Nicolas (FR);  
THAYUMANAVAN, Anbu, Bharathi (IN)  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN SỰ CHỐNG CHỊU CỦA MẠ NON ĐỐI VỚI  
CĂNG THẲNG NHIỆT**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cải thiện sự chống chịu của cây trồng đối với các  
căng thẳng phi sinh học. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp cải thiện sự  
chống chịu của mạ non đối với căng thẳng nhiệt trong khi cấy.

- (11) **1-0033925 B** (15) 04/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/11/2019 380  
 (21) 1-2019-04651 (85) 22/08/2019  
 (22) 25/01/2017 (86) PCT/CN2017/072673 25/01/2017  
 (51) **H04W 76/04** (87) WO2018/137201 02/08/2018  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

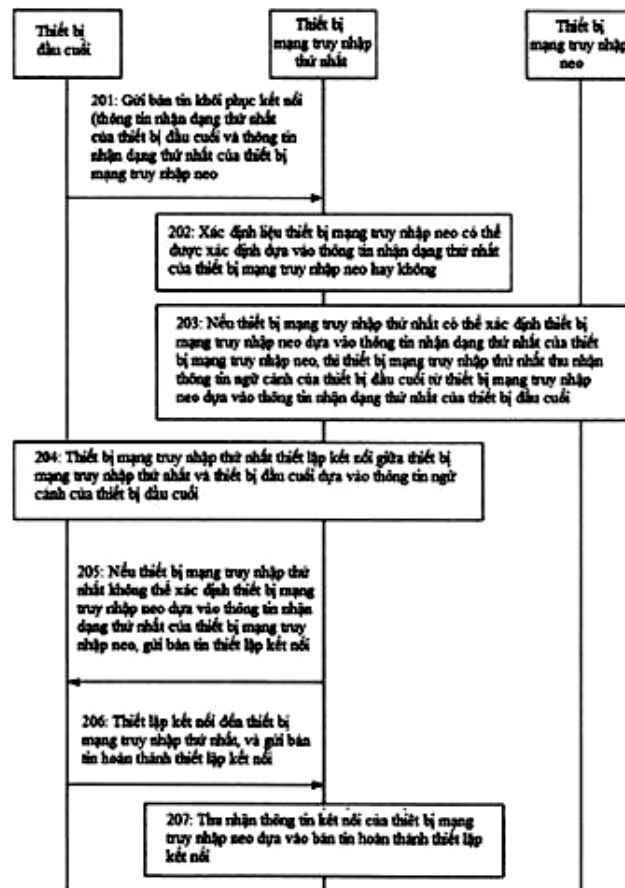
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Bingzhao (CN); QUAN, Wei (CN); ZHANG, Jian (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

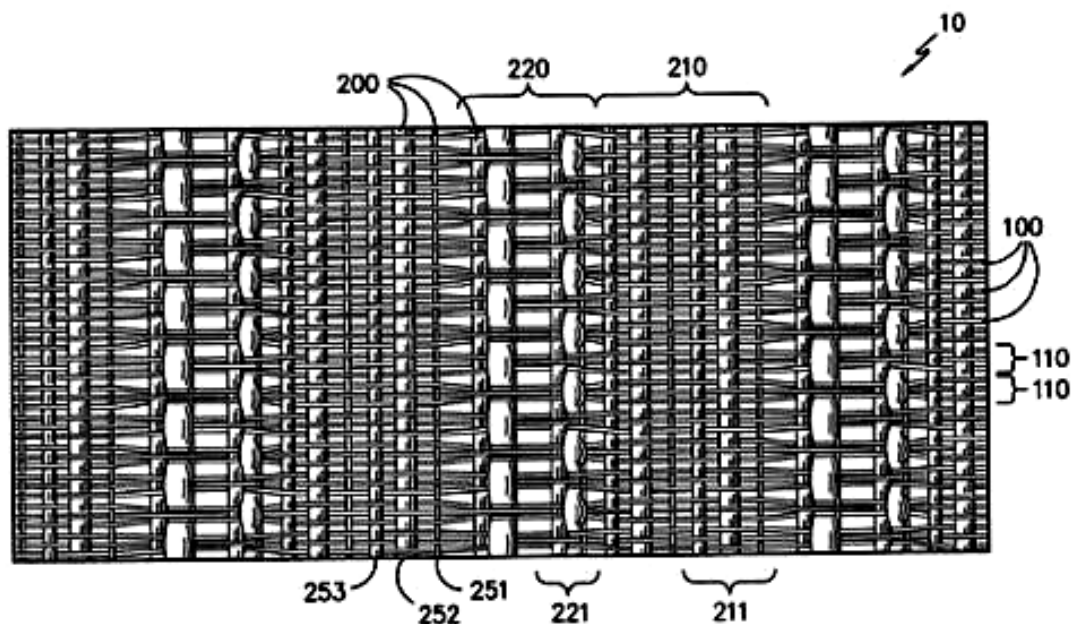
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị đầu cuối và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi thiết bị đầu cuối, bản tin tìm gọi, trong đó thiết bị đầu cuối ở trạng thái không hoạt động; xác định, bởi thiết bị đầu cuối, nội dung được mang trong bản tin tìm gọi; và khi nội dung được mang bao gồm thông tin nhận dạng thứ hai của thiết bị đầu cuối, thì gửi, bởi thiết bị đầu cuối, bản tin thứ hai đến thiết bị mạng truy nhập thứ nhất, trong đó bản tin thứ hai mang ký hiệu nhận dạng tầng không truy nhập (NAS) của thiết bị đầu cuối, và thông tin nhận dạng thứ hai của thiết bị đầu cuối được dùng để nhận dạng thiết bị đầu cuối trong mạng lõi. Sáng chế có thể thích ứng cho yêu cầu truyền thông của đầu cuối ở trạng thái thứ ba.



- (11) **1-0033926 B** (15) 04/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2018 366  
 (21) 1-2018-02733 (85) 25/06/2018  
 (22) 02/11/2016 (86) PCT/US2016/060022 02/11/2016  
 (30) 14/950,778 24/11/2016 US (87) WO2017/091332 01/06/2017  
 (51) **D03D 13/00**  
 (73) **MILLIKEN & COMPANY (US)**  
 920 Milliken Road, M-495 Spartanburg, South Carolina 29303, United States of America  
 (72) BEDINGFIELD, Steven L. (US); DURHAM, Christopher G. (US)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
 (54) **VẢI DỆT THOI NỔI MỘT PHẦN, ỚNG DẪN TRONG CỦA DÂY CÁP CHỨA VẢI DỆT THOI VÀ THIẾT BỊ ĐỂ MANG DÂY CÁP**

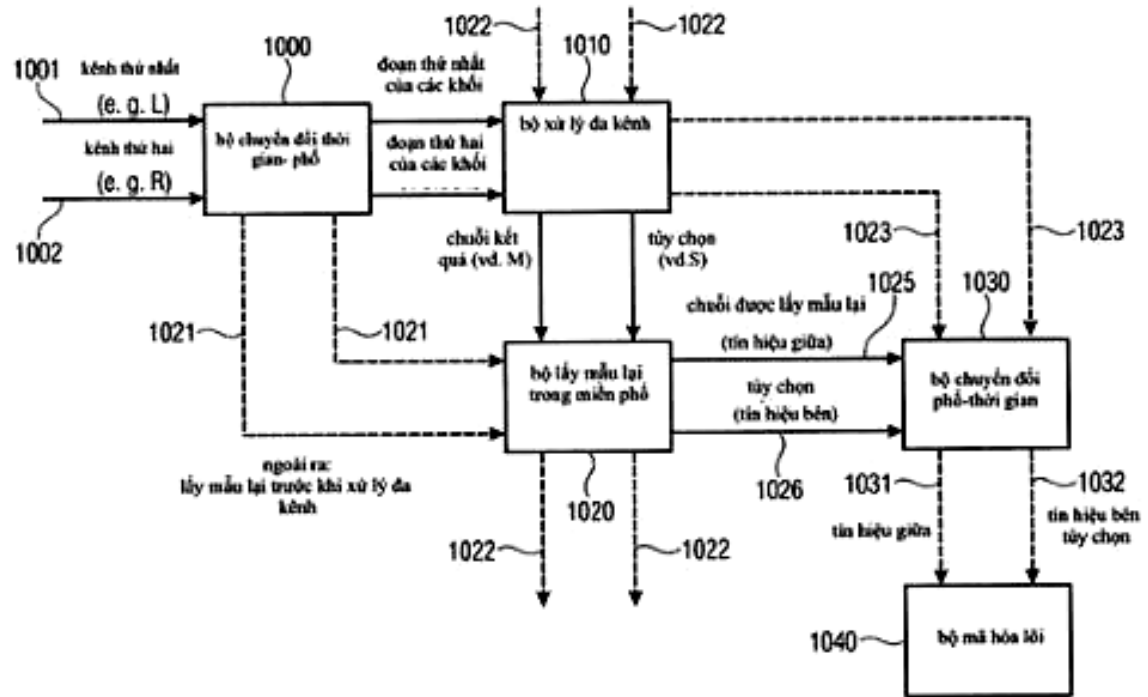
- (57) Sáng chế đề cập đến loại vải dệt thoi có chứa mẫu hình đan xen giữa các khu vực dệt đầu tiên và các khu vực dệt nổi một phần, trong đó nhiều sợi dọc được sắp xếp thành nhóm các sợi dọc, mỗi nhóm có từ 2 đến 10 sợi dọc và nhiều sợi ngang. Trong mỗi khu vực dệt đầu tiên, nhóm các sợi ngang (200) chứa sự lặp lại của mẫu sợi ngang đầu tiên. Trong mỗi khu vực nổi một phần, nhóm các sợi ngang (200) thuộc khu vực dệt nổi một phần chứa sự lặp lại mẫu sợi ngang thứ hai. Chỉ một phần các sợi dọc trong số ít nhất là một phần của các nhóm sợi dọc chạy nổi trên 3 sợi ngang. Bên ngoài khu vực dệt nổi, các sợi dọc không dệt nổi đi qua phía trên và dưới đan xen với nhóm các sợi ngang (200). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến ống dẫn trong dùng cho dây cáp, có chứa vải dệt thoi được miêu tả kết cấu ở trên và dụng cụ/thiết bị có chứa ống dẫn và ống dẫn trong chứa vải này.



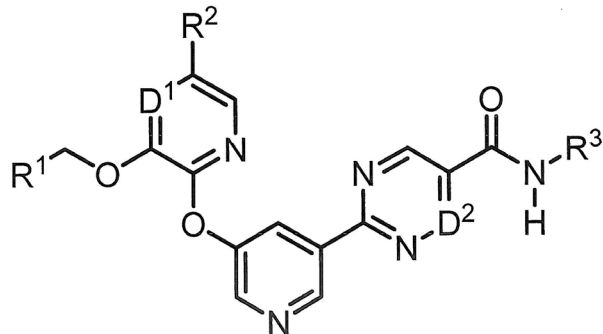
- (11) **1-0033927 B** (15) 04/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/04/2015 325  
(21) 1-2014-04418 (85) 30/12/2014  
(22) 30/05/2013 (86) PCT/CN2013/000636 30/05/2013  
(30) 201210174356.8 31/05/2012 CN (87) WO2013/177950 05/12/2013  
(51) **G05B 19/418**  
(73) **CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)**  
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District, Beijing, 100093 P. R. China  
(72) YANG, Xiaodong (CN); LIU, Yafeng (CN); YUAN, Jinyu (CN); ZHOU, Dongfang (CN); MA, Enjie (CN); WANG, Zhongjie (CN); GUAN, Luyuan (CN); HAO, Shuai (CN)  
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
(54) **HỆ THỐNG KIỂM SOÁT TOÀN DIỆN NHÀ MÁY ĐIỆN PHÂN NHÔM**  
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống kiểm soát, và cụ thể là hệ thống kiểm soát toàn diện nhà máy điện phân nhôm. Hệ thống này bao gồm nền tích hợp thông tin, hệ thống kiểm soát sản xuất và hệ thống kiểm soát tối ưu hóa toàn nhà máy; nền tích hợp thông tin sẽ thay đổi dữ liệu tích phân từ mỗi phân xưởng và cung cấp thông tin kiểm soát quy trình đến hệ thống kiểm soát sản xuất và bộ điều khiển tối ưu hóa toàn nhà máy; hệ thống kiểm soát sản xuất nhận và xử lý dữ liệu của nền tích hợp thông tin, sao cho cung cấp được thông tin quản lý sản xuất cho bộ điều khiển tối ưu hóa toàn nhà máy; và bộ điều khiển tối ưu hóa toàn nhà máy nhận thông tin quản lý sản xuất được cung cấp bởi hệ thống kiểm soát sản xuất với mục đích tối ưu hóa và dự đoán, và sinh ra tín hiệu tối ưu và đã được dự đoán đến nền tích hợp thông tin và mỗi hệ thống kiểm soát của phân xưởng. Hiệu quả có lợi của sáng chế là như sau: sáng chế có khả năng cải thiện hiệu quả quản lý của xí nghiệp, tối ưu hóa quy trình quản lý này, và cơ bản thực hiện mục đích dữ liệu hóa toàn bộ để tối ưu hóa việc quản lý các nguồn nội tại của xí nghiệp, tăng cường quản lý và điều khiển sản xuất, giảm chi phí sản xuất, cải thiện chất lượng sản phẩm, và cải thiện lợi ích quản lý toàn diện xí nghiệp.



- (11) **1-0033928 B** (15) 04/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367
- (21) 1-2018-03646 (85) 17/08/2018
- (22) 20/01/2017 (86) PCT/EP2017/051212 20/01/2017
- (30) 16152453.3 22/01/2016 EP (87) WO2017/125562 27/07/2017  
 16152450.9 22/01/2016 EP
- (51) **G10L 19/022; G10L 19/008**
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**  
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) FUCHS, Guillaume (FR); RAVELLI, Emmanuel (FR); MULTRUS, Markus (DE); SCHNELL, Markus (DE); DOEHLA, Stefan (DE); DIETZ, Martin (DE); MARKOVIC, Goran (RS); FOTOPOULOU, Eleni (GR); BAYER, Stefan (AT); JAEGER, Wolfgang (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HOẶC GIẢI MÃ TÍN HIỆU ĐA KÊNH SỬ DỤNG SỰ ĐỒNG BỘ HÓA ĐIỀU KHIỂN KHUNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp mã hóa hoặc giải mã tín hiệu đa kênh sử dụng sự đồng bộ hóa điều khiển khung. Thiết bị mã hóa tín hiệu đa kênh bao gồm ít nhất hai kênh, thiết bị bao gồm: bộ chuyển đổi thời gian-phổ (1000) để chuyển đổi chuỗi gồm các khối gồm các giá trị lấy mẫu của ít nhất hai kênh thành sự biểu diễn trong miền tần số có chuỗi gồm các khối gồm các giá trị phổ cho ít nhất hai kênh; bộ xử lý đa kênh (1010) để áp dụng phép xử lý đa kênh kết hợp cho chuỗi gồm các khối gồm các giá trị phổ để thu được ít nhất một chuỗi kết quả gồm các khối gồm các giá trị phổ chứa thông tin liên quan đến ít nhất hai kênh; bộ chuyển đổi phổ-thời gian (1640) để chuyển đổi chuỗi kết quả gồm các khối gồm các giá trị phổ thành sự biểu diễn trong miền thời gian bao gồm chuỗi đầu ra gồm các khối gồm các giá trị lấy mẫu; và bộ mã hóa lỗi (1040) để mã hóa chuỗi đầu ra gồm các khối gồm các giá trị lấy mẫu để thu được tín hiệu đa kênh được mã hóa (1510), trong đó bộ mã hóa lỗi (1040) được tạo cấu hình để hoạt động theo sự điều khiển khung thứ nhất để cung cấp chuỗi các khung, trong đó khung được giới hạn bởi biên khung bắt đầu (1901) và biên khung kết thúc (1902), và trong đó bộ chuyển đổi thời gian-phổ (1000) hoặc bộ chuyển đổi phổ-thời gian (1030) được tạo cấu hình để hoạt động theo sự điều khiển khung thứ hai được đồng bộ hóa với sự điều khiển khung thứ nhất, trong đó biên khung bắt đầu (1901) hoặc biên khung kết thúc (1902) của từng khung trong chuỗi các khung nằm trong mối tương quan được định trước với khoảng bắt đầu hoặc khoảng kết thúc của phần chồng lắp của cửa sổ được sử dụng bởi bộ chuyển đổi thời gian-phổ (1000) cho từng khối của chuỗi gồm các khối gồm các giá trị lấy mẫu hoặc được sử dụng bởi bộ chuyển đổi phổ-thời gian (1030) cho từng khối trong chuỗi đầu ra gồm các khối gồm các giá trị lấy mẫu.



- (11) **1-0033929 B** (15) 04/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2019-01195 (85) 08/03/2019  
 (22) 09/08/2017 (86) PCT/IB2017/054862 09/08/2017  
 (30) 62/377,137 19/08/2016 US (87) WO2018/033832 22/02/2018  
 (51) **C07D 401/14; A61K 31/506; A61P 3/00**  
 (73) **PFIZER INC.** (US)  
 235 East 42nd Street, New York, NY10017, United States of America  
 (72) BOEHM, Markus (DE); CABRAL, Shawn (US); DOWLING, Matthew S. (US);  
 FUTATSUGI, Kentaro (JP); HUARD, Kim (CA); LEE, Esther Cheng Yin (US); LI,  
 Qifang (US); LONDREGAN, Allyn T. (US); POLIVKOVA, Jana (US); PRICE,  
 David A. (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **HỢP CHẤT LÀM CHẤT ỨC CHẾ DIAXYLGLYXEROL  
 AXYLTRANSFERAZA 2, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ HỢP  
 CHẤT NÀY Ở DẠNG TINH THỂ**  
 (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức I mà ức chế hoạt tính của  
 diaxylglyxerol axyltransferaza 2 (DGAT2), dược phẩm chứa hợp chất này và hợp  
 chất này ở dạng tinh thể. Các hợp chất này có thể sử dụng trong điều trị các bệnh có  
 liên quan đến nó ở động vật.



(I)

- |                     |               |                        |            |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0033930 B    |               | (15) 04/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022     | 416B          | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2018-00429   |               | (85) 30/01/2018        |            |
| (22) 01/07/2016     |               | (86) PCT/CN2016/088144 | 01/07/2016 |
| (30) 201510392066.4 | 03/07/2015 CN | (87) WO2017/005141 A1  | 12/01/2017 |

(51) **H04N 19/46**

(73) 1. **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

2. **UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY OF CHINA** (CN)

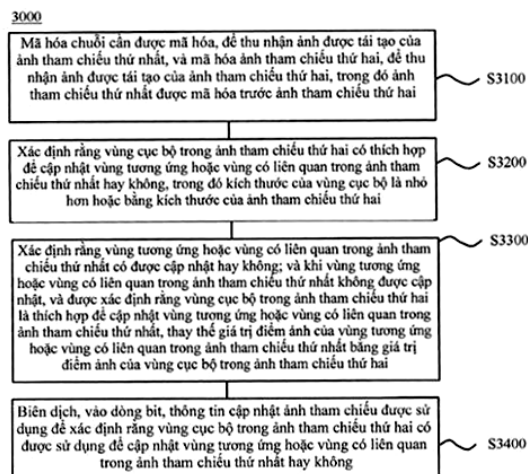
No.96, JinZhai Road, Baohe District, Hefei, Anhui 230026, China

(72) WU, Feng (CN); CHEN, Fangdong (CN); LI, Houqiang (CN); LV, Zhuoyi (CN); YANG, Haitao (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

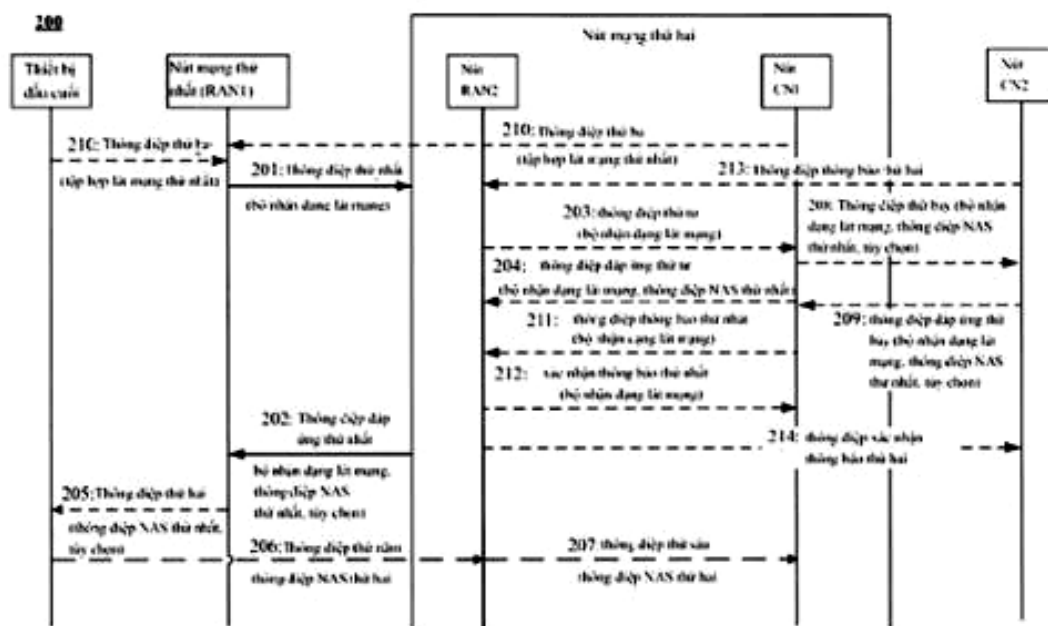
(54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HOÁ HÌNH ẢNH THAM CHIẾU, PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH THAM CHIẾU, THIẾT BỊ MÃ HOÁ HÌNH ẢNH THAM CHIẾU VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH THAM CHIẾU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa hình ảnh tham chiếu, trong đó phương pháp bao gồm: mã hóa chuỗi cần được mã hóa, để thu nhận hình ảnh được tái cấu trúc của hình ảnh tham chiếu thứ nhất và hình ảnh được tái cấu trúc của hình ảnh tham chiếu thứ hai; xác định rằng vùng cục bộ trong hình ảnh tham chiếu thứ hai có thích hợp để cập nhật vùng tương ứng hoặc vùng có liên quan trong hình ảnh tham chiếu thứ nhất hay không; xác định rằng vùng tương ứng hoặc vùng có liên quan trong hình ảnh tham chiếu thứ nhất có được cập nhật hay không; khi vùng tương ứng hoặc vùng có liên quan trong hình ảnh tham chiếu thứ nhất không được cập nhật, và được xác định rằng vùng cục bộ trong hình ảnh tham chiếu thứ hai là thích hợp để cập nhật vùng tương ứng hoặc vùng có liên quan trong hình ảnh tham chiếu thứ nhất, thay thế trị số điểm ảnh của vùng tương ứng hoặc vùng có liên quan trong hình ảnh tham chiếu thứ nhất bằng trị số điểm ảnh của vùng cục bộ trong hình ảnh tham chiếu thứ hai; và biên dịch, vào dòng bit, thông tin cập nhật hình ảnh tham chiếu được sử dụng để xác định rằng vùng cục bộ trong hình ảnh tham chiếu thứ hai có được sử dụng để cập nhật vùng tương ứng hoặc vùng có liên quan trong hình ảnh tham chiếu thứ nhất hay không.



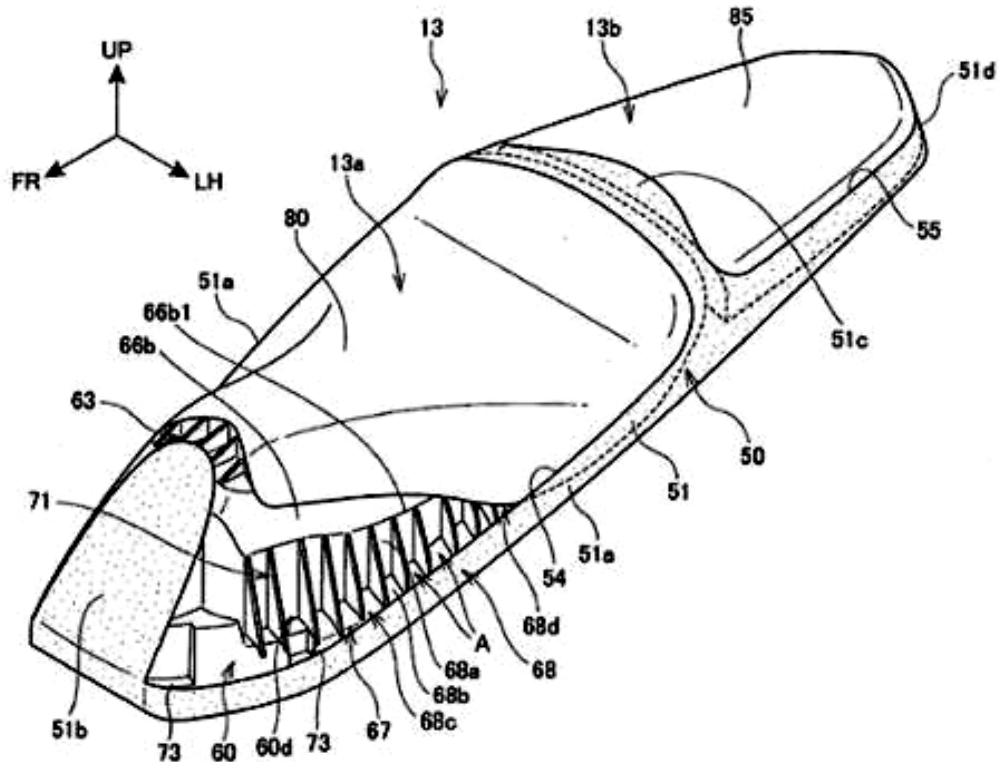
- (11) **1-0033931 B** (15) 04/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2019 379
- (21) 1-2019-04620 (85) 21/08/2019
- (22) 25/01/2018 (86) PCT/CN2018/074128 25/01/2018
- (30) 201710062740.1 25/01/2017 CN (87) WO2018/137684 02/08/2018
- (51) **H04W 48/08**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) LOU, Chong (CN); WANG, Rui (CN); DAI, Mingzeng (CN); ZENG, Qinghai (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, NÚT MẠNG TRUY NHẬP VÔ TUYẾN VÀ NÚT MẠNG LỖI**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông và thiết bị truyền thông, để chọn lát mạng dựa trên trạng thái triển khai lát mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bằng nút mạng thứ nhất, thông điệp thứ nhất đến nút mạng thứ hai, trong đó thông điệp thứ nhất bao gồm bộ nhận dạng lát mạng tương ứng với ít nhất một lát mạng trong tập hợp lát mạng thứ nhất, tập hợp lát mạng thứ nhất là lát mạng mà cần được truy nhập bởi thiết bị đầu cuối, và nút mạng thứ hai là nút mạng lỗi thứ nhất hoặc nút mạng truy nhập thứ hai; và nhận, bởi nút mạng thứ nhất, thông điệp đáp ứng thứ nhất được gửi bởi nút mạng thứ hai, trong đó thông điệp đáp ứng thứ nhất bao gồm bộ nhận dạng lát mạng tương ứng với ít nhất một lát mạng trong tập hợp lát mạng thứ hai, và tập hợp lát mạng thứ hai bao gồm các lát mạng mà được sử dụng để truy nhập bởi thiết bị đầu cuối và được xác định, dựa trên trạng thái của lát mạng được hỗ trợ bởi nút mạng truy nhập thứ hai, bởi nút mạng thứ hai hoặc nút mạng lỗi thứ hai của hệ thống truyền thông mà nút mạng truy nhập thứ hai thuộc về. Sáng chế cũng đề xuất chip hệ thống truyền thông và phương tiện lưu trữ chương trình máy tính truyền thông.



- (11) **1-0033932 B** (15) 04/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/08/2019 377  
 (21) 1-2019-00364  
 (22) 22/01/2019  
 (30) 2018-015256 31/01/2018 JP  
 (51) **B62J 1/12; B62J 1/20; A47C 27/00; A47C 31/11**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan  
 (72) Shinji KAWATANI (JP); Mitsue KOYANO (JP); Sadamichi ENJO (JP); Mamoru OTSUBO (JP); Takeshi OHARA (JP); Shota TAKENO (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **KẾT CẤU YÊN XE**

- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu yên xe sẽ xả một cách hiệu quả hơn nữa nước tràn từ bề mặt yên. Kết cấu yên xe bao gồm yên (13) có tấm dưới (60), đệm (80, 85) đỡ với tấm dưới (60), và chi tiết bề mặt (50) bọc đệm (80, 85). Đệm (80, 85) có kết cấu dạng lưới ba chiều. Tấm dưới (60) bao gồm các gờ (71) tựa lên chi tiết bề mặt (50) và đệm (80). Các gờ (71) có các khoảng trống A giữa các gờ liền kề (71). Chi tiết bề mặt (50) được bố trí theo cách gắn được/tháo ra được với đệm (80, 85). Chi tiết bề mặt (50) bao gồm lưới (52, 53) ở vùng che kết cấu dạng lưới ba chiều.



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033933 B</b> |            |    | (15) 04/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       |    | (43) 25/01/2018        | 358        |
| (21) 1-2017-02498       |            |    | (85) 30/06/2017        |            |
| (22) 01/12/2015         |            |    | (86) PCT/US2015/063114 | 01/12/2015 |
| (30) 62/086,526         | 02/12/2014 | US | (87) WO2016/089825 A1  | 09/06/2016 |
| 14/954,335              | 30/11/2015 | US |                        |            |

(51) **C12N 5/02**

(73) **POLARITYTE, INC. (US)**

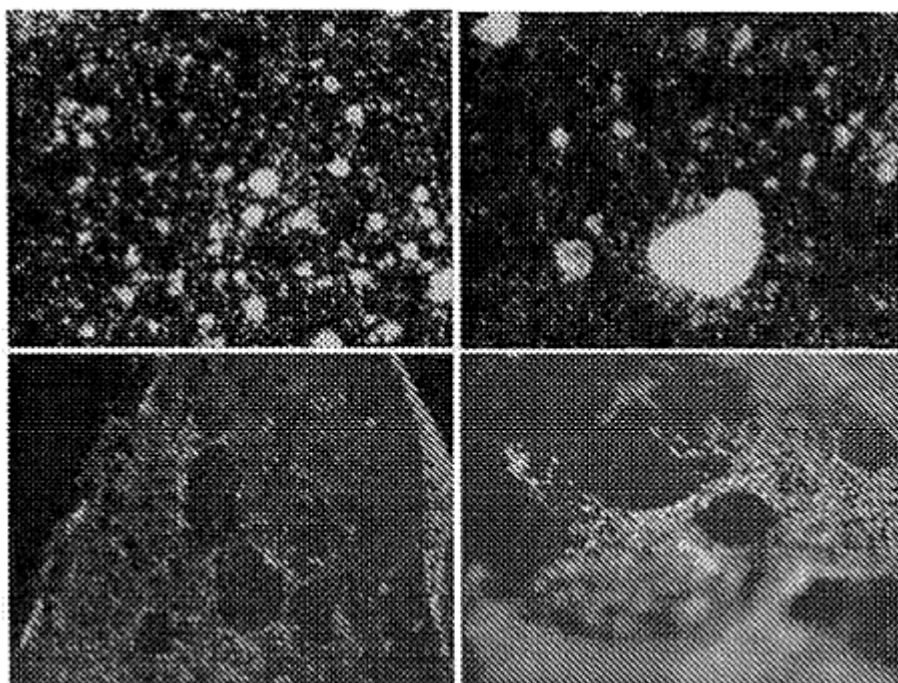
615 Arapeen Drive, Suite 102, Salt Lake City, UT 84108, United States of America

(72) LOUGH, Denver, M. (US)

(74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ CHẾ PHẨM ĐA BÀO VI KẾT TỤ CÓ CỰC TỐI THIỂU**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bào chế chế phẩm đa bào vi kết tụ có cực tối thiểu. Cấu trúc của các mảnh ghép đa bào vi kết tụ có cực tối thiểu theo sáng chế chứa các tế bào biểu hiện của thụ thể cặp đôi G-protein chứa đơn vị lặp lại giàu Leuxin (Leucine-rich repeat-containing G-protein coupled Receptor - LGR) để ứng dụng trong điều trị vết thương, kỹ thuật mô, ứng dụng trong liệu pháp tế bào, ứng dụng trong y học tái tạo, ứng dụng trong y học/điều trị, ứng dụng trong việc làm lành mô, ứng dụng trong điều trị miễn dịch, và ứng dụng trong điều trị bằng cách ghép mô, tốt hơn là liên quan đến vectơ/chất nền/giá thể/khung protein có khả năng phân phối dùng cho ứng dụng trực tiếp.



- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) <b>1-0033934 B</b> | (15) 04/10/2022        |                 |
| (45) 25/11/2022         | 416B                   | (43) 25/03/2019 |
| (21) 1-2019-00057       | (85) 04/01/2019        | 372             |
| (22) 08/06/2016         | (86) PCT/CN2016/085364 | 08/06/2016      |
|                         | (87) WO2017/210908     | 14/12/2017      |

(51) **H04N 21/462**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

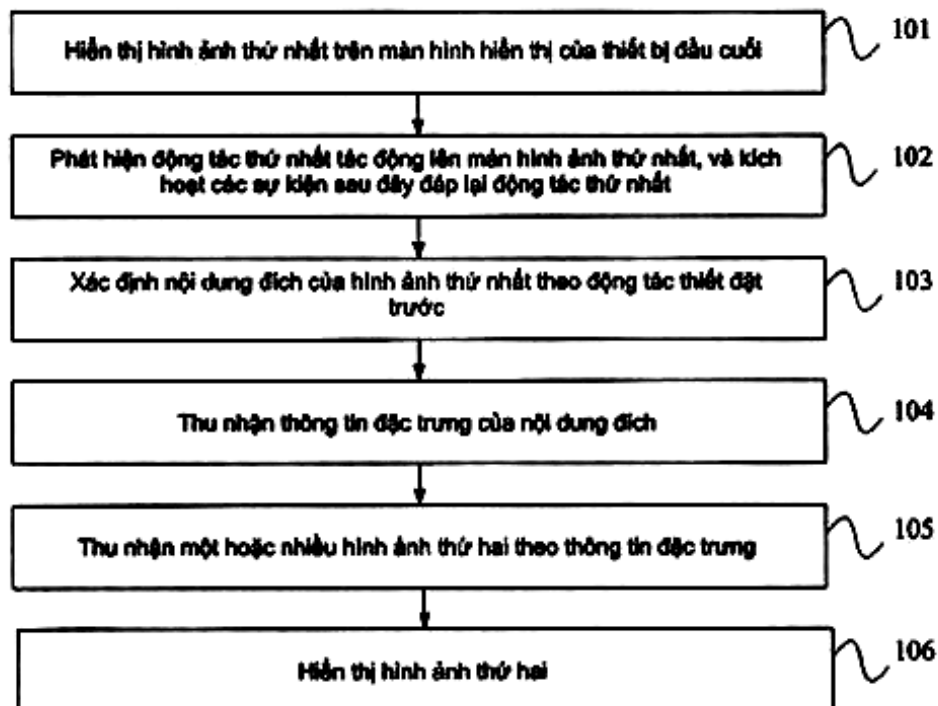
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) CHEN, Xin (CN); GAO, Wenmei (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

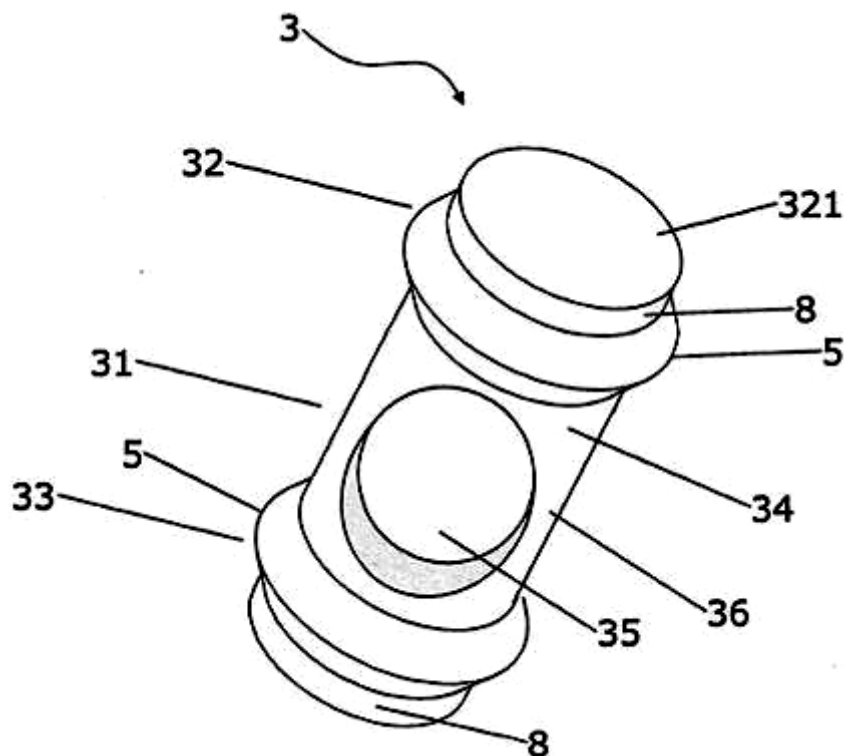
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý, thiết bị đầu cuối. Trong đó, thiết bị đầu cuối thu nhận thông tin đặc trưng của nội dung đích của hình ảnh thứ nhất; thu nhận, theo thông tin đặc trưng, một hoặc nhiều hình ảnh thứ hai mà mức độ/các mức độ tương hợp của hình ảnh này với hình ảnh thứ nhất là lớn hơn so với ngưỡng được thiết lập trước và độ phân giải/các độ phân giải của hình ảnh này là cao hơn so với độ phân giải/các độ phân giải của hình ảnh thứ nhất; và sau đó hiển thị hình ảnh thứ hai. Trong quy trình này, thiết bị đầu cuối thu nhận thông tin đặc trưng của nội dung đích của hình ảnh thứ nhất; thu nhận, theo thông tin đặc trưng, một hoặc nhiều hình ảnh thứ hai mà mức độ/các mức độ tương hợp của hình ảnh này với hình ảnh thứ nhất là lớn hơn so với ngưỡng được thiết lập trước và độ phân giải/các độ phân giải của hình ảnh này là cao hơn so với độ phân giải/các độ phân giải của hình ảnh thứ nhất; và sau đó hiển thị hình ảnh thứ hai, để tạo ra hình ảnh với độ phân giải cao hơn tới người dùng.





- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033935 B</b> |            | (15) 04/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/12/2018        | 369        |
| (21) 1-2018-04545       |            | (85) 12/10/2018        |            |
| (22) 13/03/2017         |            | (86) PCT/DK2017/050070 | 13/03/2017 |
| (30) PA 2016 00154      | 13/03/2016 | DK (87) WO2017/157396  | 21/09/2017 |
| PA 2016 00198           | 03/04/2016 | DK                     |            |
| PA 2016 70589           | 08/08/2016 | DK                     |            |
- (51) **A61M 5/315**  
 (73) **INJECTO GROUP A/S (DK)**  
 Strandvejen 60, 2900 Hellerup, Denmark  
 (72) HETTING, Mikael (DK)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ TIÊM TRUYỀN CÓ LỰC THOÁT HẮM GIẢM**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tiêm truyền dược phẩm, thiết bị tiêm truyền bao gồm
- xylanh kéo dài theo trục dọc, xylanh này có thành bên trong, thành bên ngoài, và cửa xả ở đầu xả đối diện với đầu dẫn động,
  - cụm pittông bao gồm phần nén được giữa chi tiết pittông dẫn động và chi tiết pittông thụ động, là các chi tiết pittông tiếp giáp với thành bên trong của xylanh tại các bề mặt tiếp giáp nhờ vậy bịt kín phần nén được khi cụm pittông được lồng vào trong xylanh, phần nén được này bao gồm chất lưu nén được và khung đàn hồi liên kết chi tiết pittông dẫn động với chi tiết pittông thụ động. Thiết bị tiêm truyền được làm phù hợp để dùng cho các thiết bị tiêm truyền được nạp sẵn cho phép lưu trữ dài hạn các dược phẩm dựa trên cơ sở protein.



- (11) **1-0033936 B** (15) 05/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2020 387  
 (21) 1-2019-02891 (85) 31/05/2019  
 (22) 14/09/2018 (86) PCT/JP2018/034187 14/09/2018  
 (30) 2018-018536 05/02/2018 JP (87) WO2019/150643 A1 08/08/2019  
 (51) **B65H 23/188**; B65H 23/04; G09F 9/00; G02F 1/13; G02F 1/1335; B65H 20/34; G02B 5/30

(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**

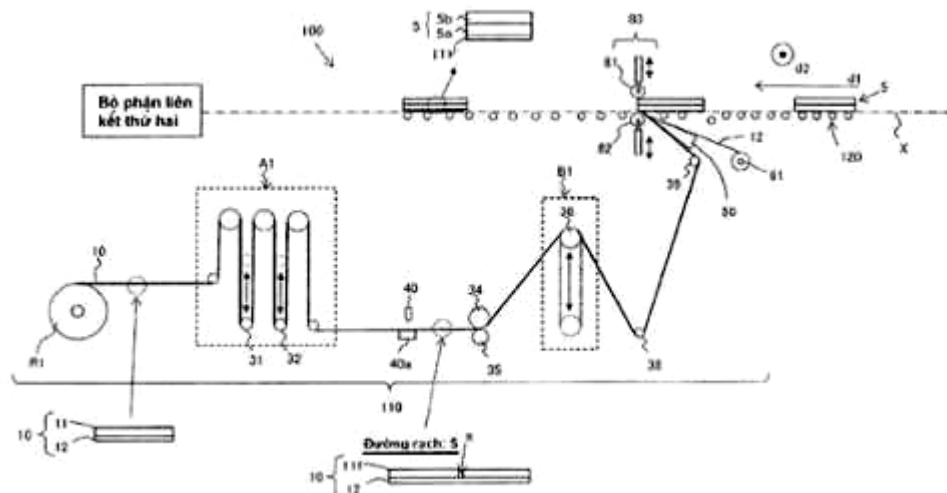
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

(72) TSUTSUMI, Kiyotaka (JP); AKIYAMA, Koji (JP); UNEME, Nobuhisa (JP); NAKAMURA, Norihiro (JP); USUI, Masatake (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN ĐỂ VẬN CHUYỂN MÀNG QUANG HỌC ĐỌC CÓ ĐƯỜNG RẠCH VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT LIÊN TỤC PANEN HIỂN THỊ QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị vận chuyển, có con lăn, mà trong trường hợp vận chuyển màng quang học trong đó đường rạch được tạo ra bằng thiết bị vận chuyển có con lăn, thì màng quang học có thể được ngăn bị tuột ra từ đường rạch mà ở trạng thái được treo vào con lăn ở thời điểm dừng việc vận chuyển. Thiết bị vận chuyển có con lăn thay đổi hướng vận chuyển đơn mà được dịch chuyển theo hướng định trước trong khi màng quang học đọc được treo vào con lăn này và được kéo căng từ con lăn này để có góc nằm trong khoảng góc định trước và để hướng màng tháo vào phía trong; bộ phận dẫn động con lăn mà dịch chuyển con lăn thay đổi hướng vận chuyển theo hướng định trước; bộ phận xác định (303) mà xác định có hay không đường rạch được dừng ở phần của màng quang học đọc mà được treo vào con lăn thay đổi hướng vận chuyển khi việc vận chuyển của màng quang học đọc được dừng lại; và bộ điều khiển dẫn động con lăn (302) mà điều khiển, trên cơ sở kết quả của việc xác định trong bộ phận xác định, bộ phận dẫn động con lăn (301) để di chuyển con lăn thay đổi hướng vận chuyển theo hướng định trước, để không dừng đường rạch ở phần, mà được treo vào con lăn thay đổi hướng vận chuyển, khi việc vận chuyển được dừng lại thực sự. Sáng chế cũng đề xuất hệ thống sản xuất liên tục panen hiển thị quang học.



- (11) **1-0033937 B** (15) 05/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2019 379  
 (21) 1-2019-03722 (85) 11/07/2019  
 (22) 10/01/2018 (86) PCT/FR2018/050052 10/01/2018  
 (30) 1750238 11/01/2017 FR (87) WO2018/130779 19/07/2018  
 (51) **F16J 1/02; F16J 9/00; F02F 3/00**  
 (73) **H.E.F. (FR)**

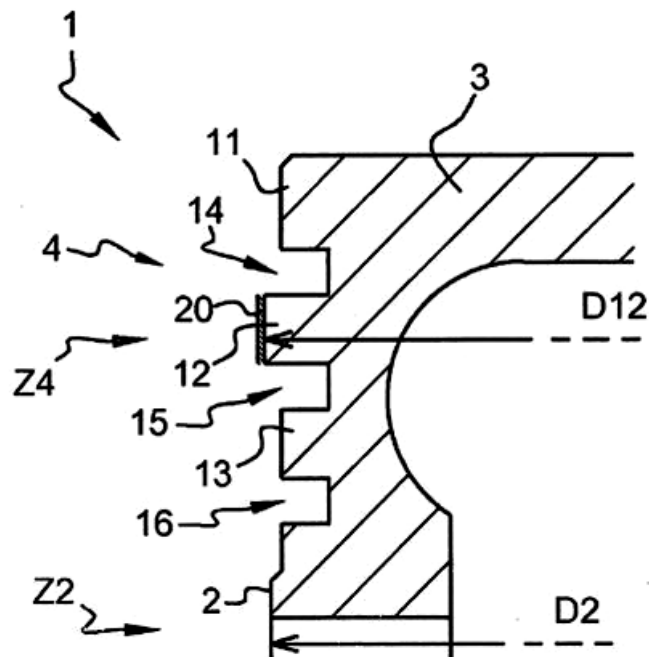
Avenue Benoit Fourneyron, 42160 Andrezieux Boutheon, France

(72) PROST, Fabrice (FR); HEAU, Christophe (FR); MONTELMARD, Romain (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PITTÔNG DÙNG CHO ĐỘNG CƠ ĐỐT, ĐỘNG CƠ NHIỆT, PHƯƠNG PHÁP PHỦ PITTÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO ĐỘNG CƠ NHIỆT**

- (57) Sáng chế đề cập tới pittông dùng cho động cơ đốt (1), bao gồm: phần thân dưới (2) để dẫn hướng pittông (1) dịch chuyển tịnh tiến dọc theo trục tâm (X1) trong chi tiết đối tiếp (C) và gồm có vùng tiếp xúc thứ nhất (Z2) của pittông (1) trong chi tiết đối tiếp (C), đầu (3) kéo dài vuông góc với trục tâm (X1) và có thể bố trí để tiếp xúc với các khí đốt, và phần mang vòng găng (4) bao gồm ít nhất hai dải (11, 12, 13) và ít nhất hai rãnh (14, 15, 16) dự tính để tiếp nhận các vòng găng, bao gồm dải thứ nhất (11) liền kề đầu (3) và dải thứ hai (12) nằm giữa dải thứ nhất (11) và phần thân dưới (2), trong đó các dải (11, 12, 13) bao gồm ít nhất một dải tiếp xúc (12) có đường kính (D12) lớn hơn đường kính nhỏ nhất (D2) của phần thân dưới (2) để tạo thành vùng tiếp xúc thứ hai (Z4) của pittông (1) trong chi tiết đối tiếp, và trong đó ít nhất một dải tiếp xúc (12) bao gồm lớp phủ bề mặt giảm ma sát (20), tạo ít nhất trên khu vực bán kính bao phủ góc bằng ít nhất 30 độ, và lên tới trên một khu vực bao phủ góc bằng 360 độ.



(11) <b>1-0033938 B</b>		(15) 05/10/2022	
(45) 25/11/2022	416B	(43) 25/02/2020	383
(21) 1-2019-06610		(85) 26/11/2019	
(22) 28/04/2017		(86) PCT/JP2017/017049	28/04/2017
		(87) WO2018/198358	01/11/2018

(51) **A41H 37/04**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

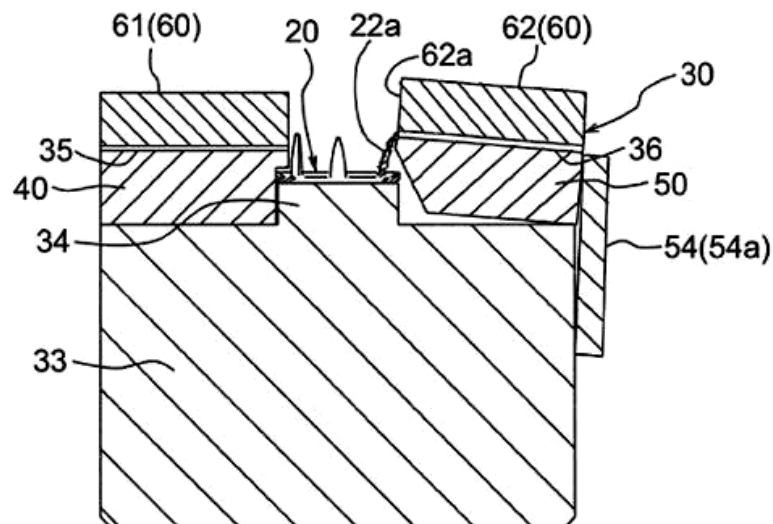
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) KANAZAWA Hiroaki (JP); WATANABE Ryusaku (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

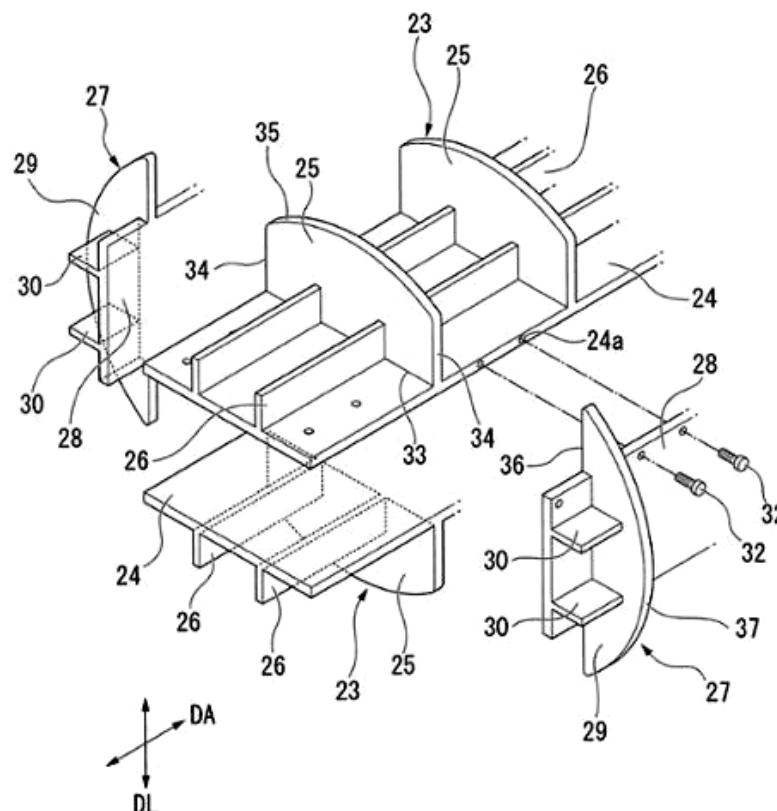
(54) **CƠ CẤU CHUYỂN MÓC CÀI KHUY**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu chuyển móc cài khuy có thể phát hiện móc cài mà trong đó một hoặc nhiều chân được uốn cong theo hướng kính ra ngoài trong quy trình chuyển của móc cài. Cơ cấu chuyển móc cài khuy (30) dùng để chuyển móc cài bằng kim loại (20) đến đoạn gắn khuy (110), mà trong đó bộ phận khuy (10) được gắn vào vải (1) nhờ móc cài (20). Móc cài (20) bao gồm đế hình khuyên (21) và các chân (22), mà kéo dài từ đế (21) và được đặt cách nhau theo hướng chu vi của đế (21). Cơ cấu chuyển móc cài khuy (30) bao gồm: đường chuyển (31) để đưa móc cài (20) với đế (21) xuống dưới; bộ phận di động (32) di chuyển được trong đường chuyển (31) để di chuyển móc cài (20) về phía sau trong đường chuyển (31); phần tác dụng quay (51) có khả năng tiếp xúc với móc cài (20) đang di chuyển trong đường chuyển (31) và được tạo kết cấu để làm quay móc cài (20) theo hướng chu vi của đế (21); ít nhất một bộ phận dẫn điện thứ nhất (61, 62) và ít nhất một bộ phận dẫn điện thứ hai (33, 40, 50), mà thường được cách điện so với nhau; phần phát hiện (60) được tạo kết cấu để phát hiện móc cài không bình thường (20) có ít nhất một chân không bình thường (22a) được uốn cong theo hướng kính ra ngoài không bình thường; và cơ cấu cấp điện được tạo kết cấu để làm cho dòng điện chạy giữa bộ phận dẫn điện thứ nhất (61, 62) và bộ phận dẫn điện thứ hai (33, 40, 50) nên phần phát hiện (60) phát hiện được móc cài không bình thường (20).

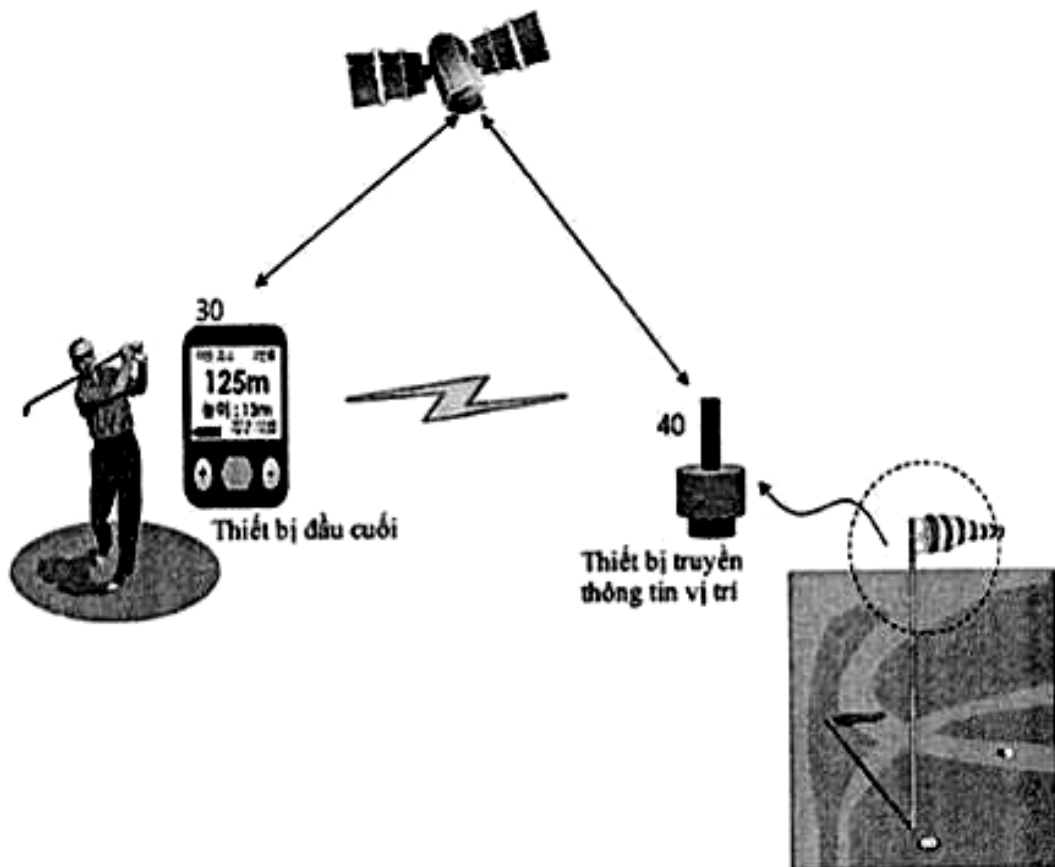


- (11) **1-0033939 B** (15) 05/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 27/09/2021 402  
 (21) 1-2021-02588 (85) 10/05/2021  
 (22) 28/05/2019 (86) PCT/JP2019/021071 28/05/2019  
 (30) 2018-215772 16/11/2018 JP (87) WO2020/075337 A1 16/04/2020  
 (51) **C25B 9/00; C25B 9/02**  
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING CO., LTD. (JP)**  
 4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-0012 Japan  
 (72) TAKANAMI Hiroyuki (JP); NASU Yusaku (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN PHÂN THĂNG ĐỨNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện phân thăng đứng bao gồm vỏ bên ngoài hình trụ, môđun điện cực có dạng hình lăng trụ, cặp khung đỡ thứ nhất (23) mà môđun điện cực được bố trí xen giữa đó theo chiều của chông bán điện cực, và cặp khung đỡ thứ hai (27) mà cặp khung đỡ thứ nhất (23) được bố trí xen giữa đó. Tầng khung đỡ thứ nhất (23) bao gồm phần tấm thứ nhất (24) và các phần vành thứ nhất (25) được bố trí ở các khoảng định trước theo chiều trục và tầng khung đỡ thứ hai (27) bao gồm phần tấm thứ hai (28), và các phần vành thứ hai (29) được bố trí ở các khoảng định trước theo chiều trục. Phần vành hình tròn được tạo thành bởi phần vành thứ nhất (25) và phần vành thứ hai (29), có đường kính gần như bằng hoặc hơi nhỏ hơn đường kính trong của vỏ bên ngoài hình trụ.



- (11) **1-0033940 B** (15) 05/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2019 379  
(21) 1-2018-01128 (85) 19/03/2018  
(22) 31/10/2017 (86) PCT/KR2017/012165 31/10/2017  
(30) 10-2016-0146792 04/11/2016 KR (87) WO2018/084533 11/05/2018  
(51) *A63B 71/06; A63B 21/00; A63B 24/00; G06Q 50/10; G06Q 10/06; A63B 102/32; A63B 69/36*  
(76) **SEO, JONG BOK (KR)**  
101 dong-1012ho Maseokkunyong APT, 19, Biryong-ro 158beon-gil, Hwado-eup  
Namyangju-si Gyeonggi-do 12160 Republic of Korea  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỆ THỐNG HƯỚNG DẪN CHƠI GÔN HỖN HỢP**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hướng dẫn chơi gôn, cụ thể hơn là đề cập đến hệ thống hướng dẫn chơi gôn bao gồm thiết bị đầu cuối được người chơi gôn mang theo, và thiết bị truyền thông tin vị trí được bố trí ở thiết bị đầu cuối này và lỗ gôn và truyền thông tin vị trí lỗ gôn đến thiết bị đầu cuối; tạo ra khoảng cách bằng cách đo khoảng cách giữa thiết bị đầu cuối và thiết bị truyền thông tin vị trí; và hướng dẫn khoảng cách và gậy đánh gôn khuyến nghị dựa vào phân tích về môi trường và địa hình giữa thiết bị đầu cuối và lỗ gôn.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033941 B</b> |      | (15) 05/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-01768       |      | (85) 24/04/2018        |            |
| (22) 29/09/2015         |      | (86) PCT/CN2015/091125 | 29/09/2015 |
|                         |      | (87) WO2017/054140 A1  | 06/04/2017 |

(51) **H04L 29/12**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

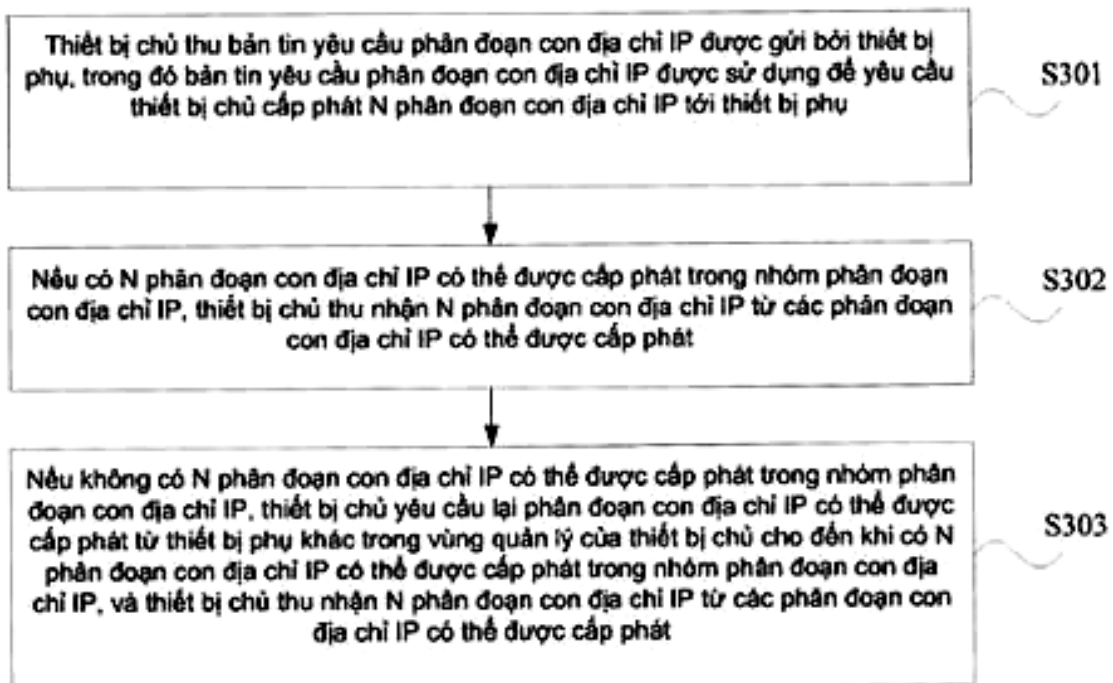
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHU, Chong (CN); LV, Xin (CN); YANG, Jun (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

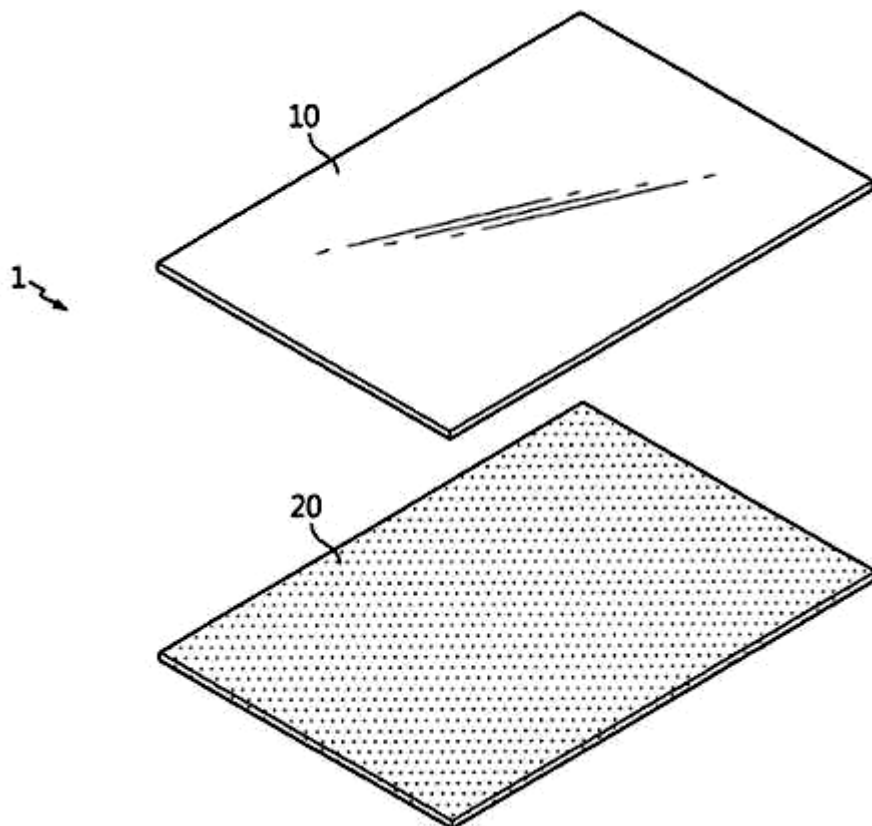
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤP PHÁT ĐỊA CHỈ GIAO THỨC INTERNET CHO MẠNG CHỦ-PHỤ, THIẾT BỊ CHỦ VÀ THIẾT BỊ PHỤ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cấp phát địa chỉ giao thức Internet (IP) cho mạng chủ-phụ, thiết bị chủ và thiết bị phụ. Thiết bị chủ tạo ra nhóm phân đoạn con địa chỉ IP, và gửi tách biệt ít nhất một phân đoạn con địa chỉ IP trong nhóm phân đoạn con địa chỉ IP tới ít nhất một thiết bị phụ, sao cho thiết bị phụ có thể sử dụng phân đoạn con địa chỉ IP thu được như địa chỉ máy chủ giao thức tạo cấu hình động máy chủ (DHCP) và cấp phát địa chỉ IP tới thiết bị người dùng. Theo cách này, thiết bị phụ có thể cấp phát trực tiếp địa chỉ IP tới thiết bị người dùng, sao cho thời gian cấp phát địa chỉ IP được giảm.



- |                         |                               |                        |            |
|-------------------------|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033942 B</b> |                               | (15) 05/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B                          | (43) 25/10/2018        | 367        |
| (21) 1-2018-03146       |                               | (85) 20/07/2018        |            |
| (22) 22/12/2016         |                               | (86) PCT/KR2016/015103 | 22/12/2016 |
| (30) 10-2015-0184004    | 22/12/2015 KR                 | (87) WO2017/111498     | 29/06/2017 |
|                         | 10-2016-0097074 29/07/2016 KR |                        |            |
- (51) **C11D 17/06; C11D 3/37; C11D 3/00**  
 (73) **LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD.** (KR)  
 58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea  
 (72) CHO, Min-Seok (KR); JO, Mun-Seong (KR); CHA, Kyung-On (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **SẢN PHẨM GIẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM GIẶT**

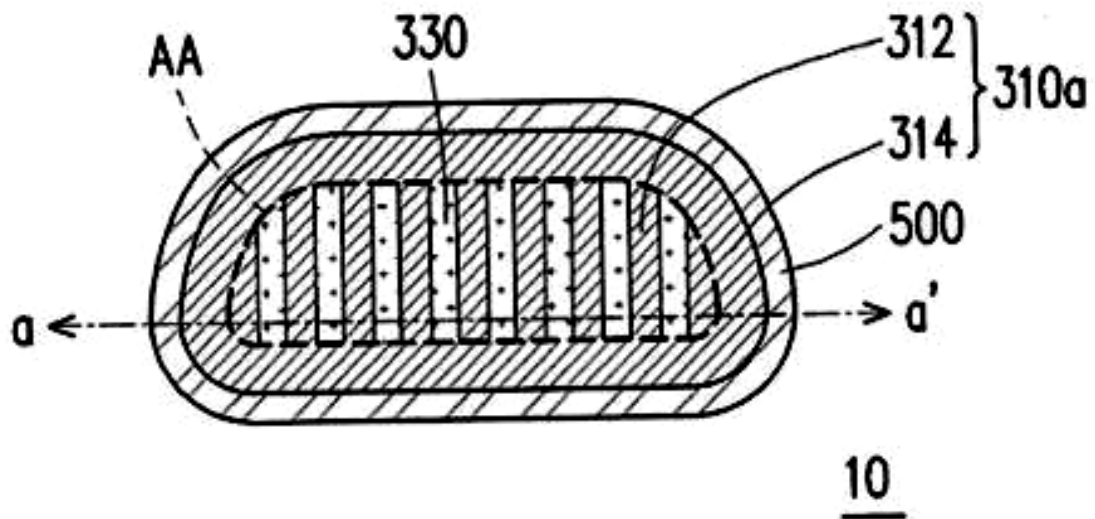
(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm giặt bao gồm hai hoặc nhiều hơn hai tấm, chứa polyme tan trong nước và có các tốc độ hòa tan khác nhau trong nước, trong đó mỗi tấm chứa i) thành phần chất tẩy dùng để giặt, ii) thành phần làm mềm dùng để giặt, iii) hương liệu, hoặc iv) hai hoặc nhiều hơn hai thành phần nêu trên. Vì hai hoặc nhiều hơn hai tấm có các tốc độ hòa tan khác nhau, theo sáng chế, thời gian giải phóng của thành phần giặt có trong tấm có thể được kiểm soát, do đó có hiệu quả giặt vượt trội. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm giặt này.





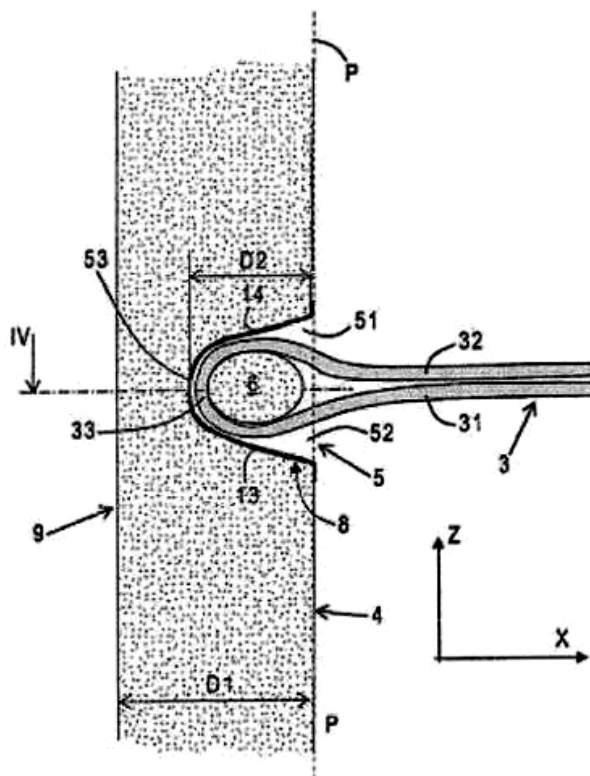
- (11) **1-0033943 B** (15) 05/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2020 387  
 (21) 1-2019-06971  
 (22) 10/12/2019  
 (30) 107144643 11/12/2018 TW  
 (51) **G02B 5/30; G02F 1/00**  
 (73) **AU OPTRONICS CORPORATION (TW)**  
 No. 1, Li-Hsin Road 2, Science-Based Industrial Park, Hsin-Chu, Taiwan  
 (72) Han-Sheng NIAN (TW); Li-Kai CHIA (TW); Yu-Cheng SHIH (TW); Wei-Syun WANG (TW); Shan-Ying CHOU (TW); Jen-Kuei LU (TW)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

- (57) Sáng chế này đề xuất thiết bị hiển thị bao gồm môđun hiển thị tinh thể lỏng, thấu kính phủ, và kết cấu bản phân cực. Môđun hiển thị tinh thể lỏng có bề mặt hiển thị và bề mặt không hiển thị liên kết với bề mặt hiển thị. Môđun hiển thị tinh thể lỏng bao gồm khung viền, môđun ánh sáng nền, và tấm hiển thị. Tấm hiển thị bao gồm tấm nền thứ nhất, bản phân cực phía dưới, tấm nền thứ hai, lớp tinh thể lỏng, và một bộ phận lọc. Kết cấu bản phân cực được bố trí ở giữa thấu kính bảo vệ và lớp phản chiếu. Các tấm lưới phủ lên khu vực hiển thị. Lớp phản chiếu bao quanh các tấm lưới và phủ lên vách bên của tấm hiển thị và vách bên của khung viền theo hướng vuông góc với thấu kính bảo vệ.



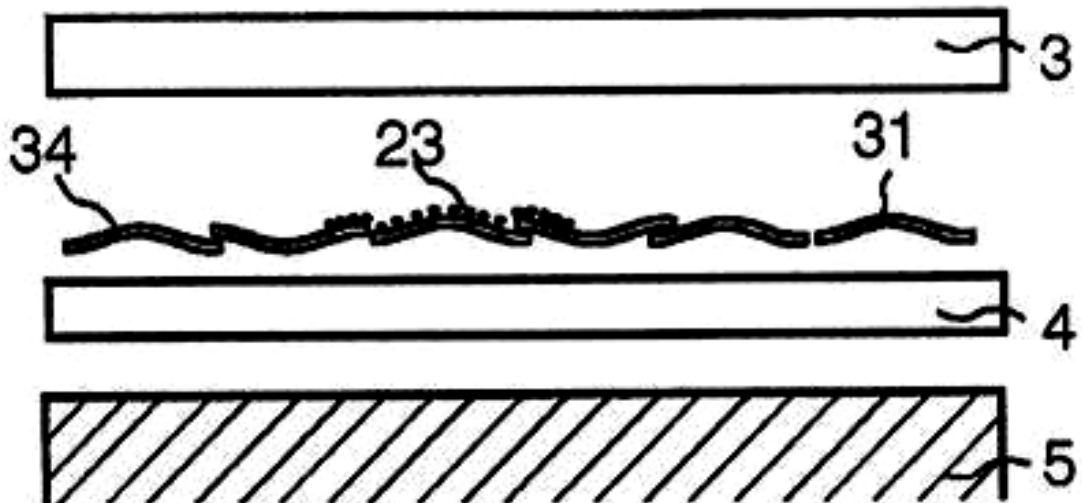
- |                         |            |                        |                       |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0033944 B</b> |            | (15) 05/10/2022        |                       |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 26/04/2018        | 361                   |
| (21) 1-2018-00509       |            | (85) 02/02/2018        |                       |
| (22) 05/07/2016         |            | (86) PCT/FR2016/051698 | 05/07/2016            |
| (30) 15 56425           | 07/07/2015 | FR                     | (87) WO2017/006043 A1 |
|                         |            |                        | 12/01/2017            |
- (51) **E02D 29/02**
- (73) **TERRE ARMEE INTERNATIONALE (FR)**  
280 avenue Napoléon Bonaparte, 92500 Rueil Malmaison, France
- (72) FREITAG, Nicolas (FR); BENNANI, Yassine (FR)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) **CHI TIẾT CHÈN ĐỒ KHUÔN, KHỐI LỚP MẶT BAO GỒM CHI TIẾT CHÈN ĐỒ KHUÔN NÀY, KẾT CẤU NỀN ĐƯỢC GIA CỐ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT CHÈN ĐỒ KHUÔN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết chèn đồ khuôn (8) để sản xuất khối lớp mặt bằng bê tông (4) dùng cho kết cấu nền được gia cố (90), kết cấu nền được gia cố này bao gồm lớp mặt được tạo thành từ các khối lớp mặt và đất đắp mà trong đó các chi tiết gia cố, được nối với lớp mặt, được lắp đặt vào, chi tiết chèn đồ khuôn (8) bao gồm vỏ (1), phân định không gian chung của liên kết nối chi tiết gia cố (3) với khối lớp mặt, vỏ bọc lõi (2) thu được nhờ đúc tách biệt với vỏ, vỏ có mặt bên thứ nhất (15) được làm thủng với lỗ thứ nhất (11), trong đó phần đầu thứ nhất (21) của vỏ bọc lõi được lắp vào, khác biệt ở chỗ, vỏ bọc lõi có hình dạng cơ bản là hình nón cụt. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến khối lớp mặt, kết cấu nền được gia cố và phương pháp sản xuất chi tiết chèn đồ khuôn này.



- |   |  |                          |            |
|---|--|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033945 B</b>   |  | (15) 05/10/2022          |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B                                   | (43) 25/07/2016          | 340        |
| (21) 1-2016-01680   |  | (85) 10/05/2016          |            |
| (22) 22/10/2014   |  | (86) PCT/SE2014/051246   | 22/10/2014 |
| (30) 1351260-3  | 23/10/2013                             | SE (87) WO2015/060778 A1 | 30/04/2015 |
| (51) <b>B32B 3/10; B32B 23/08; B32B 27/08; B32B 27/30; E04F 15/10; B32B 37/10; B32B 37/24; B32B 38/00; B32B 38/14; B44C 5/04; B05D 5/02; B32B 37/06</b> |  |                          |            |
| (73) <b>CERALOC INNOVATION AB (SE)</b>  |  |                          |            |
|   | Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden. |                          |            |
| (72) Darko PERVAN (SE)  |  |                          |            |
| (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)   |  |                          |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP TẠO LỚP TRANG TRÍ CHỊU MÀI MÒN</b>  |  |                          |            |

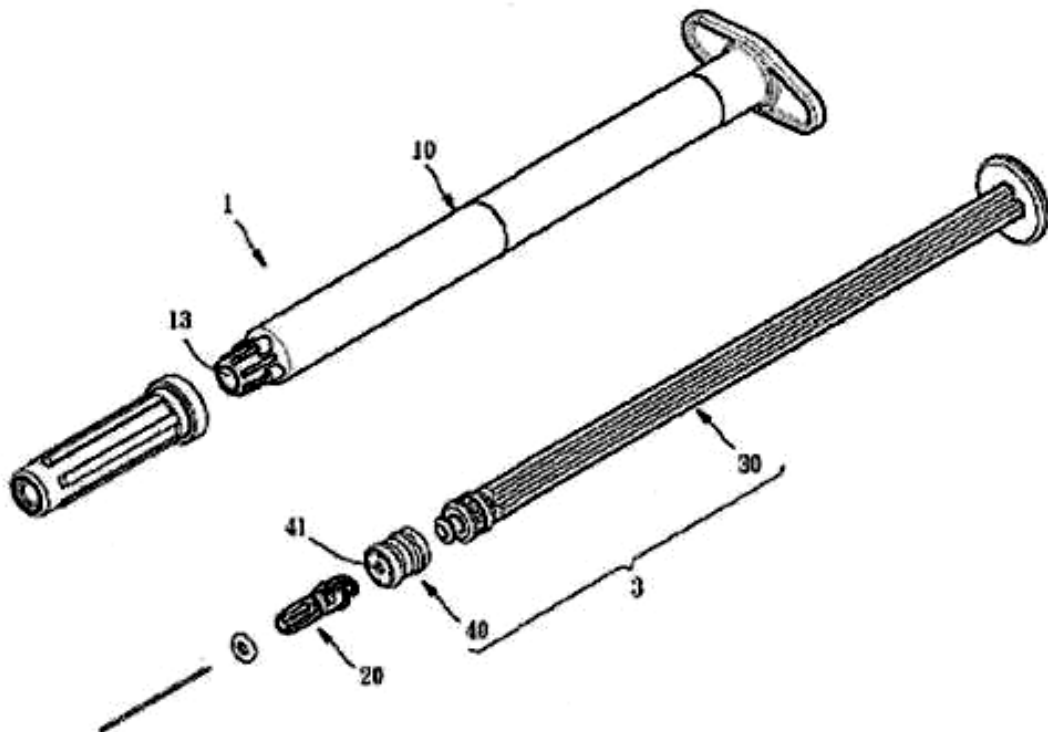
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo lớp trang trí chịu mài mòn. Phương pháp này bao gồm các bước: bố trí nền (4) bao gồm vật liệu dẻo nhiệt và lớp trong suốt (3) bao gồm vật liệu dẻo nhiệt, lớp trong suốt là màng dẻo nhiệt; bố trí lớp in liên tục (34) bao gồm ít nhất một trong số các hạt vô cơ, sợi hoặc bột dẻo nhiệt trên nền (4) hoặc trên lớp trong suốt (3); in hình ảnh kỹ thuật số bao gồm các chất tạo màu (23) trên ít nhất một trong số các hạt vô cơ, sợi hoặc bột dẻo nhiệt của lớp in (34); và dính kết lớp in (34) có các chất tạo màu (23) với lớp trong suốt (3) và với nền (4) bằng nhiệt và lực ép sao cho hình ảnh kỹ thuật số được định vị giữa lớp trong suốt (3) và nền (4).



- (11) **1-0033946 B** (15) 05/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2017-04879  
 (22) 04/12/2017  
 (51) **H04B 1/00; H04L 27/00**  
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)**  
 Số 1 Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
 (72) Nguyễn Xuân Thắng (VN); Đặng Văn Quân (VN); Hà Văn Hương (VN); Lê Ngọc Quý (VN)  
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ KHÔI BÙ CÔNG SUẤT ỔN ĐỊNH CHỈ SỐ TỶ LỆ RÒ KÊNH LÂN CẬN CỦA CÁC THIẾT BỊ THU PHÁT SÓNG VÔ TUYẾN**
- (57) Sáng chế liên quan đến phương pháp bù công suất ổn định chỉ số rò kênh lân cận của thiết bị thu phát sóng vô tuyến (Radio Remote Head - RRH), bao gồm các bước: (i) xác định giá trị chênh lệch  $\Delta_c$  giữa công suất số tuyến phát và công suất số tuyến phản hồi tại thời điểm hiệu chỉnh; (ii) lấy mẫu và tính công suất tín hiệu tuyến phát và tuyến phản hồi; (iii) chuyển đổi công suất số sang kiểu dBFS, và tính toán giá trị  $\Delta$ ; và (iv) thực hiện bù công suất ổn định chỉ số ACLR. Sáng chế cũng đề xuất khôi bù công suất ổn định chỉ số ACLR (PoStab), bao gồm ba khối con: (i) khối lấy mẫu dữ liệu và tính toán công suất trung bình của tuyến phát và tuyến phản hồi; (ii) khối chuyển đổi công suất số dạng dBFS và tính toán giá trị chênh lệch công suất tuyến phát và tuyến phản hồi; và (iii) khối triển khai thuật toán bù công suất không suy giảm chỉ số ACLR.



- (11) **1-0033947 B** (15) 05/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-03293 (85) 26/07/2018  
(22) 26/12/2016 (86) PCT/CN2016/112099 26/12/2016  
(30) 2016100123053 08/01/2016 CN (87) WO2017/118308 13/07/2017  
(51) **A61M 5/178**  
(76) **LU, WEN-CHIN (TW)**  
Level 4, No. 39-14, Lane 91, Block 1, Neihu Rd, Neihu District, Taipei City, Taiwan 114  
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
(54) **BƠM TIÊM AN TOÀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến bơm tiêm an toàn bao gồm ống, mặt tựa kim tiêm và pittông, trong đó mặt tựa kim tiêm có thanh móc, phân biến dạng liên kết và phần kẹp ống; pittông có thân dạng thanh, và lỗ đưa móc vào có thể được nối ống với thanh móc của mặt tựa kim tiêm và nén phân biến dạng liên kết để biến dạng đàn hồi sao cho phần kẹp ống của mặt tựa kim tiêm không bị kẹp vào khe kẹp mặt tựa của ống, và lỗ đưa móc vào có thể móc vào thanh móc của mặt tựa kim tiêm để di chuyển mặt tựa kim tiêm. Bơm tiêm an toàn có thể cho phép đặt ổn định và tháo nhanh mặt tựa kim tiêm và giảm lượng dư thừa thuốc lỏng một cách hiệu quả.



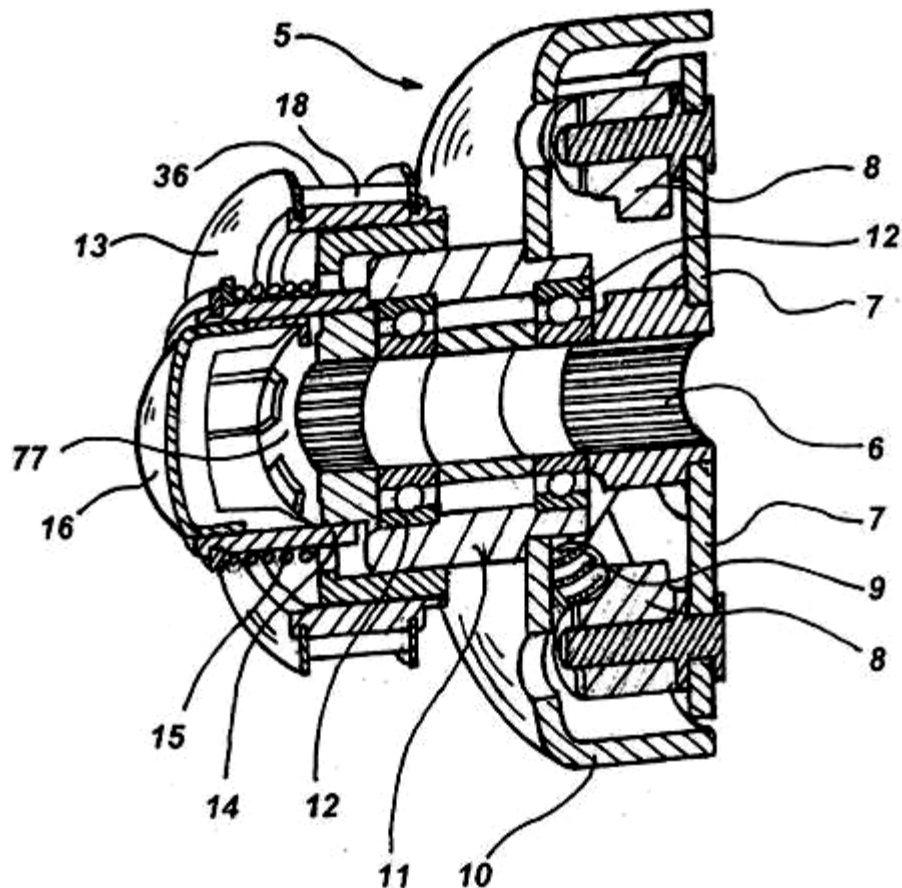
**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2022)**

---

- (11) **1-0033948 B** (15) 05/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2018-05156 (85) 19/11/2018
- (22) 27/05/2016 (86) PCT/IB2016/053111 27/05/2016
- (87) WO2017/203329 30/11/2017
- (51) ***D21C 1/00; D21C 7/00; D21C 3/22; D21C 11/00; D21C 3/02***
- (73) **FIBRATECH PTE. LTD (SG)**  
7 Martia Road, 04-03 Martia Residence, 424794, Singapore
- (72) Matti KURKI (FI)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA LIGNIN KHỐI LƯỢNG PHÂN TỬ CAO VÀ  
PHƯƠNG PHÁP TẠO RA BỘT GIẤY CÓ HÀM LƯỢNG HẠT MỊN CAO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nấu và hệ thống nôi chiết suất trong đó nguồn sợi xenluloza được chiết suất một phần được nén trong quá trình nấu để tạo ra lignin khối lượng phân tử cao và bột giấy.

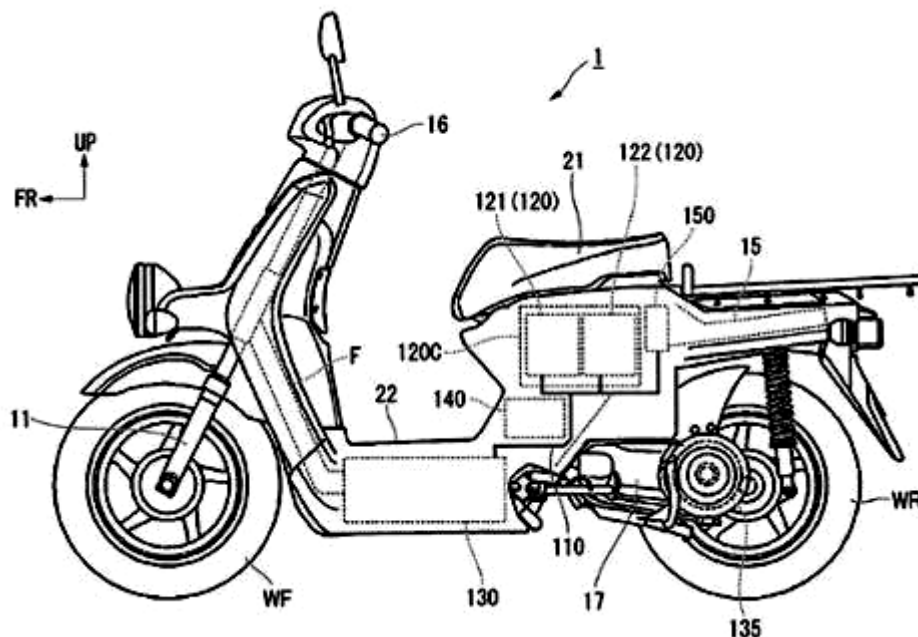
- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0033949 B                                     |   | (15) 06/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022                                      | 416B  | (43) 25/12/2019        | 381        |
| (21) 1-2019-03475                                    |   | (85) 28/06/2019        |            |
| (22) 30/11/2017                                      |   | (86) PCT/EP2017/081031 | 30/11/2017 |
| (30) 102016000121982                                 | 01/12/2016 IT   | (87) WO2018/100088     | 07/06/2018 |
| (51) <b>B62M 7/12; F16D 43/04</b>                    |   |                        |            |
| (73) <b>PIAGGIO &amp; C. S.P.A (IT)</b>              |   |                        |            |
|  | Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025, Pontedera (PI), Italy |                        |            |
| (72) MARIOTTI, Walter (IT); NUTI, Luca (IT)          |   |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)                     |   |                        |            |
| (54) <b>HỘP SỐ ĐỒNG BỘ VÀ XE MÔ TÔ CÓ HỘP SỐ NÀY</b> |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến hộp số đồng bộ hiệu suất cao (1) được sử dụng trên xe mô tô để truyền chuyển động phát ra bởi động cơ đến bánh xe dẫn động, ở giữa trục khuỷu (2) và trục mayơ song song ở giữa và vuông góc với mặt phẳng giữa của xe mô tô, bao gồm trên trục khuỷu (2) bộ ly hợp ly tâm (5), để tự động ăn khớp tốc độ thứ nhất phía trên chế độ quay định trước, và puli chủ động (13) thích hợp để truyền chuyển động thông qua chuỗi truyền động liên tiếp, được bố trí bộ ghép (14, 77) ở giữa trục khuỷu (2) và puli chủ động (13) để kết nối trực tiếp chúng, bằng cách xác định với sự ăn khớp của chính nó để loại trừ bộ ly hợp ly tâm (5) nêu trên, bộ ghép (14, 77) nêu trên được điều khiển nhả khớp khi cần điều khiển (20) ở vị trí hoạt động. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến xe mô tô có hộp số này.



- (11) **1-0033950 B** (15) 06/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2019 378  
 (21) 1-2019-03565 (85) 04/07/2019  
 (22) 28/11/2017 (86) PCT/JP2017/042479 28/11/2017  
 (30) 2016-256141 28/12/2016 JP (87) WO2018/123391 A1 05/07/2018  
 (51) **H02J 7/00; B60L 3/00**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan  
 (72) Hiroki ICHIKAWA (JP); Jun ISHIKAWA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)  
 (54) **MẠCH ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẨN ĐOÁN DỪNG CHO MẠCH ĐIỆN NÀY**

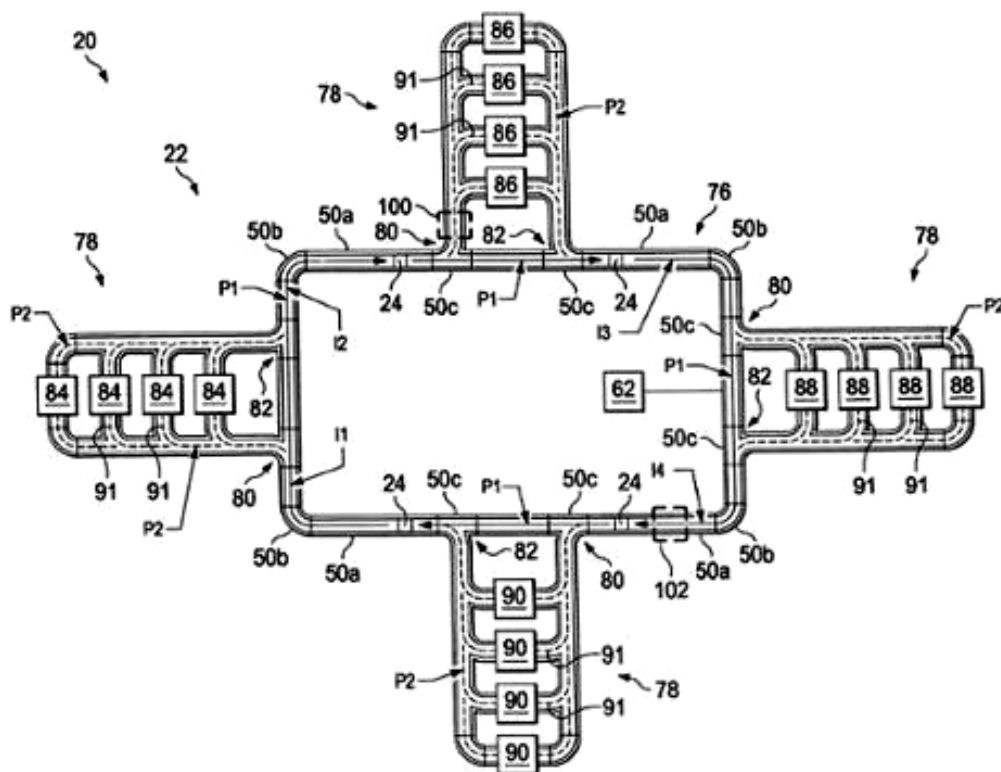
- (57) Mạch điện chuyển đổi trạng thái nối giữa các bộ phận trữ điện (120) bao gồm bộ phận trữ điện thứ nhất (121) và bộ phận trữ điện thứ hai (122), phụ tải (130) của các bộ phận trữ điện (120) và nguồn cấp điện (150) để cấp điện cho các bộ phận trữ điện (120). Mạch điện này bao gồm: linh kiện chỉnh lưu thứ nhất (111) có cấu hình để chỉnh lưu dòng điện chạy giữa đầu cực thứ nhất (150P) của nguồn cấp điện (150) và đầu cực thứ nhất (121P) của bộ phận trữ điện thứ nhất (121) mà có cùng cực tính như cực tính của đầu cực thứ nhất (150P) của nguồn cấp điện (150); linh kiện chỉnh lưu thứ hai (112) có cấu hình để chỉnh lưu dòng điện khác với dòng điện nêu trên và chạy giữa đầu cực thứ nhất (150P) của nguồn cấp điện (150) và đầu cực thứ nhất (122P) của bộ phận trữ điện thứ hai (122) mà có cùng cực tính như cực tính của đầu cực thứ nhất (150P) của nguồn cấp điện (150); và cơ cấu chuyển đổi trạng thái nối (115-118) có cấu hình để nối các bộ phận trữ điện (120) theo kiểu nối tiếp giữa đầu cực thứ nhất (121P) của bộ phận trữ điện thứ nhất (121) và đầu cực thứ nhất (122P) của bộ phận trữ điện thứ hai (122) và ngắt trạng thái nối kiểu nối tiếp của các bộ phận trữ điện (120) trong khoảng thời gian mà nguồn cấp điện (150) cấp điện cho các bộ phận trữ điện (120).





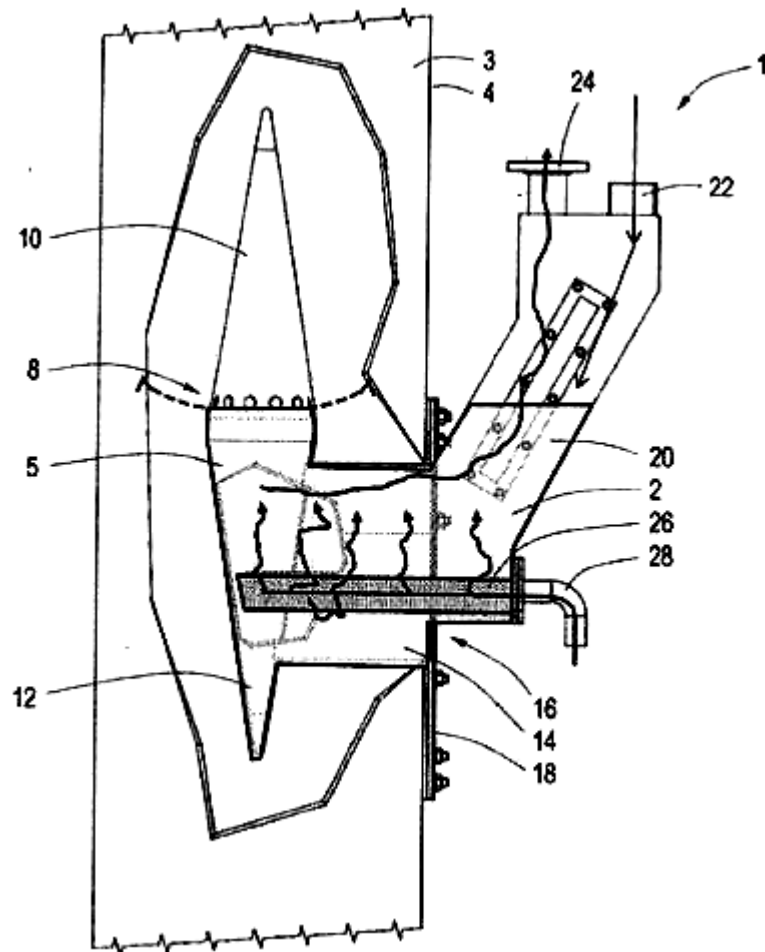
- (11) **1-0033951 B** (15) 06/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2019-01675 (85) 03/04/2019  
 (22) 08/09/2017 (86) PCT/US2017/050631 08/09/2017  
 (30) 62/385,299 09/09/2016 US (87) WO2018/049125 15/03/2018  
 (51) **B65B 59/00; B65G 54/02; B67C 7/00; B65B 65/00**  
 (73) **THE PROCTER & GAMBLE COMPANY (US)**  
 One Procter & Gamble Plaza, Cincinnati, Ohio 45202, United States of America  
 (72) Ryan Andrew BURKHARD (US); Nathan E. MOORE (US); Elizabeth Marie FIKES (US); Daniel Richard ROYCE (US)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI ĐỒNG THỜI CÁC VẬT LIỆU CHẢY KHÁC NHAU VÀO CÁC DỤNG CỤ CHỨA KHÁC NHAU**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp phân phối đồng thời các vật liệu chảy khác nhau vào các dụng cụ chứa khác nhau. Hệ thống bao gồm nhiều phương tiện chuyên chở có thể di chuyển độc lập dọc theo hệ thống đường ray để giao dụng cụ chứa cho ít nhất một trạm vận hành thiết bị nhằm mục đích phân phối vật liệu chảy vào dụng cụ chứa. Các dụng cụ chứa tiếp nhận một hay nhiều vật liệu chảy khác nhau về thành phần và/hoặc phần trăm trọng lượng của ít nhất một thành phần.



- (11) **1-0033952 B** (15) 06/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-02082 (85) 17/05/2018  
 (22) 02/11/2016 (86) PCT/EP2016/076411 02/11/2016  
 (30) 15192974.2 04/11/2015 EP (87) WO2017/076894 11/05/2017  
 (51) **B01D 53/40; B01D 53/83; C10K 1/20; B01D 53/44**  
 (73) **DANIELI CORUS B.V. (NL)**  
 Rooswijkweg 291, 1951 ME Velsen Noord, Netherlands  
 (72) Wouter Bernd EWALTS (NL); Pieter Dirk KLUT (NL)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **QUY TRÌNH VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ KHÍ LÒ**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình và thiết bị xử lý dòng khí lò với áp suất lớn hơn 1bar (0,1MPa) đi qua kênh (3). Tác nhân bột (2) như bột bao gồm các chất phản ứng có tính kiềm, như vôi, và/hoặc các chất hấp thụ, như than hoạt tính, được phun ở áp suất dư vào trong dòng khí lò qua vòi phun (6) mà được bố trí ở giữa bên trong kênh này. Tác nhân bột có thể được tạo tầng sôi. Áp suất dùng để phun bột có thể được điều chỉnh bằng cách điều chỉnh thể tích của khí tạo tầng sôi thoát ra qua lỗ thoát khí (24).



- |                         |            |                        |                       |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0033953 B</b> |            | (15) 06/10/2022        |                       |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 26/11/2018        | 368                   |
| (21) 1-2018-04374       |            | (85) 03/10/2018        |                       |
| (22) 03/03/2017         |            | (86) PCT/EP2017/055107 | 03/03/2017            |
| (30) 16159033.6         | 07/03/2016 | EP                     | (87) WO2017/153300 A1 |
|                         | 16171444.9 | 25/05/2016             | EP                    |

(51) **G10L 19/005**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

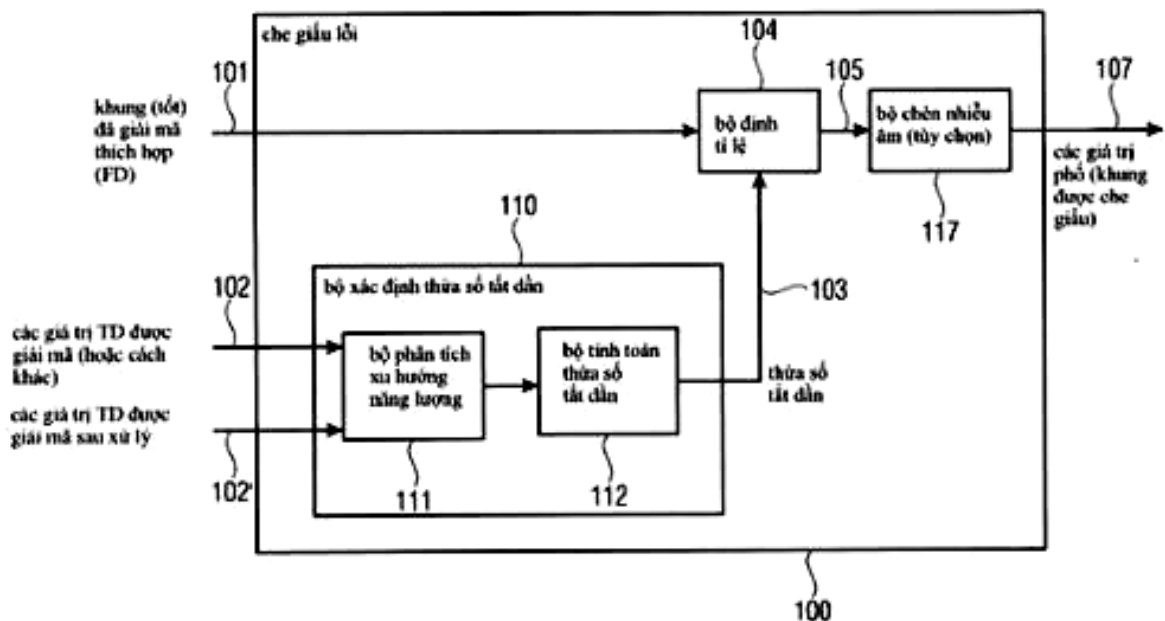
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) LECOMTE, Jérémie (FR); TOMASEK, Adrian (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **BỘ CHE GIẤU LỖ, PHƯƠNG PHÁP CHE GIẤU LỖ VÀ BỘ GIẢI MÃ ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ che giấu lỗi (100), phương pháp che giấu lỗi và bộ giải mã âm thanh để cung cấp thông tin âm thanh che giấu lỗi (107) để che giấu sự tổn hao khung âm thanh trong thông tin âm thanh được mã hóa. Trong phương án, bộ che giấu lỗi cung cấp thông tin âm thanh che giấu lỗi cho khung âm thanh bị tổn hao trên cơ sở khung âm thanh được giải mã thích hợp đứng trước khung âm thanh bị tổn hao. Bộ che giấu lỗi suy ra thừa số tắt dần (103) trên cơ sở đặc điểm của sự biểu diễn được giải mã của khung âm thanh được giải mã thích hợp đứng trước khung âm thanh bị tổn hao. Bộ che giấu lỗi thực hiện việc giảm dần cường độ (104) sử dụng thừa số tắt dần (103).



(11) 1-0033954 B (15) 06/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2018 358

(21) 1-2016-02606

(22) 15/07/2016

(51) C08L 5/06; C08F 251/00; C08L 3/02

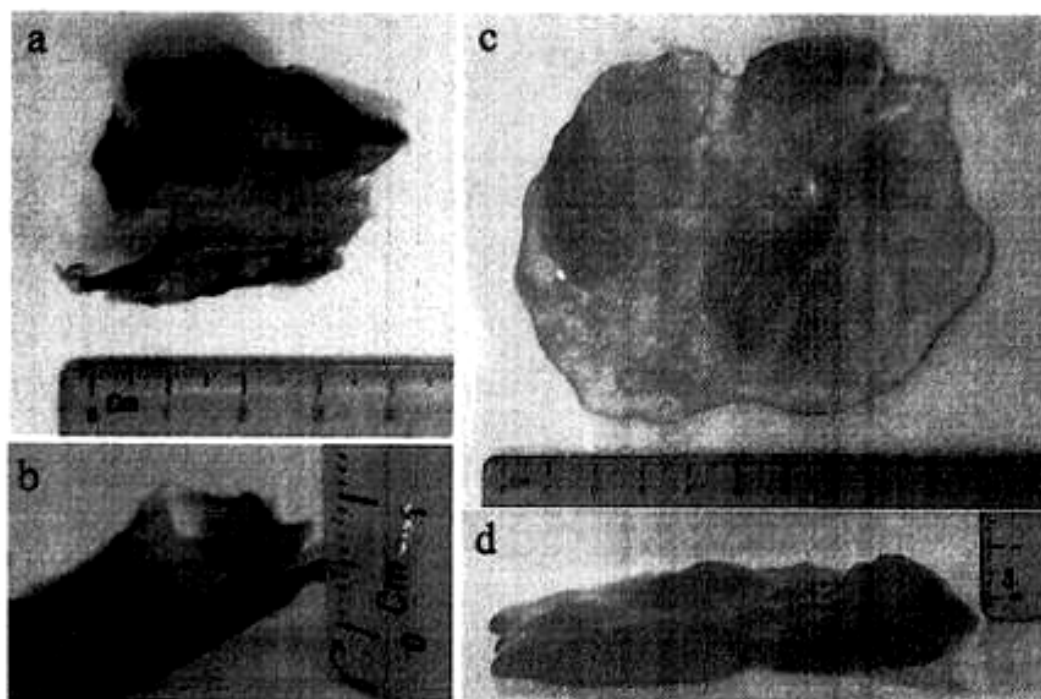
(73) VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC (VN)

Số 1A Thanh Lộc 29, phường Thanh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Đỗ Mạnh Huy (VN); Phạm Tuấn Anh (VN); Đỗ Anh Nhật (VN); Trần Đức Tuấn (VN); Hồ Trọng Khánh (VN); Nguyễn Xuân Thơm (VN); Dương Phước Đạt (VN)

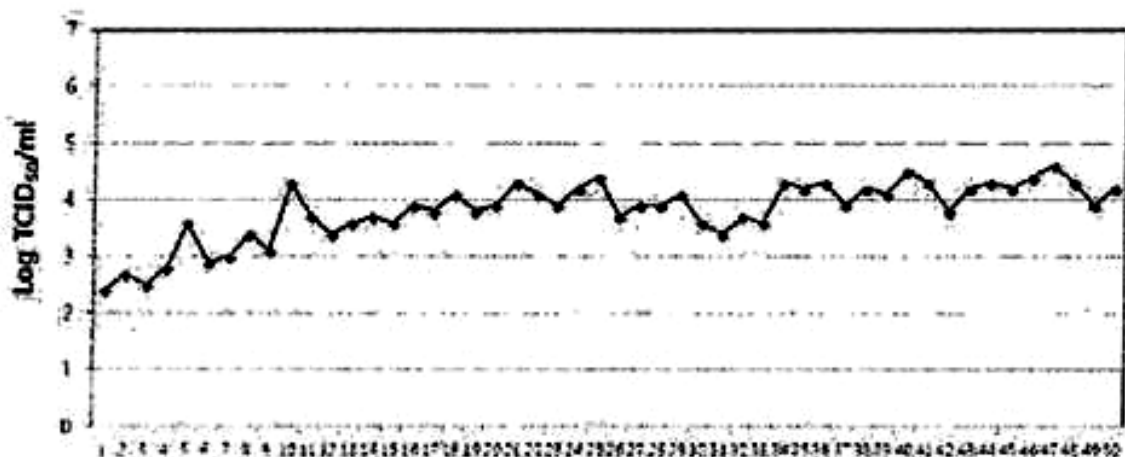
(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU SIÊU HẤP PHỤ NƯỚC TỪ CÂY SƯƠNG SÁO (*PLATOSTOMA PALUSTRE*) VÀ VẬT LIỆU SIÊU HẤP PHỤ NƯỚC THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu siêu hấp phụ nước từ cây sương sáo (*Platostoma palustre*) và vật liệu siêu hấp phụ nước thu được từ phương pháp này. Phương pháp sản xuất vật liệu siêu hấp phụ nước từ cây sương sáo (*Platostoma palustre*) bao gồm các công đoạn: (i) chiết dịch của cây sương sáo (*Platostoma palustre*), (ii) biến tính tinh bột, (iii) polyme hóa dịch chiết với gel tinh bột biến tính thu được, (iv) định hình, (v) đề hydrat hóa và (vi) sấy. Vật liệu siêu hấp phụ nước thu được từ phương pháp này có khả năng hấp phụ nước gấp 100-400 lần trọng lượng của vật liệu (g/g) mà không bị phân tán trong nước. Vật liệu siêu hấp phụ nước thu được này có nguồn gốc thực vật tự nhiên an toàn, đáp ứng tiêu chí phát triển bền vững, giá thành thấp, có khả năng hấp phụ nước tương đối cao. Quá trình sản xuất đơn giản, dễ triển khai sản xuất quy mô công nghiệp.



- (11) **1-0033955 B** (15) 06/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2019 376  
 (21) 1-2018-02896 (85) 04/07/2018  
 (22) 29/12/2016 (86) PCT/KR2016/015504 29/12/2016  
 (30) 10-2015-0191298 31/12/2015 KR (87) WO2017/116177 06/07/2017  
 (51) *C12N 7/04; A61K 39/12; G01N 33/569; G01N 33/535; A61K 39/00; C12N 15/85*  
 (73) **REPUBLIC OF KOREA (ANIMAL AND PLANT QUARANTINE AGENCY)**  
 (KR)  
 177, Hyeoksin 8-ro, Gimcheon-si, Gyeongsangbuk-do, 39660, Korea (South)  
 (72) Dong Jun AN (KR); Sung In IM (KR); Se Eun CHOE (KR); In Soo CHO (KR); Hye Young JEOUNG (KR); Jae Young SONG (KR); Jae Jo KIM (KR); Gyoo Ha HAN (KR); Bang Hun HYUN (KR); Byoung Han KIM (KR)  
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
 (54) **CHỨNG VACCIN CHỈ THỊ SỐNG CỦA VIRUT SỐT LỌN ĐƯỢC LÀM GIẢM ĐỘ LỰC VÀ CHẾ PHẨM VACCIN DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG CHỨA CHỦNG VACCIN NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến chứng vaccin chỉ thị sống của virus sốt lợn được làm giảm độ lực và chế phẩm vaccin dùng qua đường miệng chứa chủng vaccin này. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến chủng vaccin chỉ thị sống của virus sốt lợn được làm giảm độ lực (C-P50 được làm giảm độ lực CSFV Bems) thu được bằng cách nuôi cấy luân phiên và liên tục chủng vaccin virus sốt lợn thông thường Flc-LOM-Berns trong tế bào; chế phẩm vaccin dùng qua đường miệng chứa chủng vaccin này; và phương pháp phân biệt bằng huyết thanh học giữa lợn bị nhiễm virus sốt lợn từ bên ngoài và lợn được tiêm chủng vaccin chỉ thị sống của virus sốt lợn được làm giảm độ lực. Đặc biệt là, chế phẩm vaccin theo sáng chế có thể được bào chế thành dạng liều môi và dễ dàng dùng cho lợn và nhờ đó giải quyết được vấn đề của vaccin ngừa virus sốt lợn thông thường là chỉ được sử dụng ở dạng tiêm và vì vậy khó có thể dùng cho lợn rừng và lợn đen hung dữ được nuôi.

(A) Hàm lượng virus cho mỗi lần cấy chuyển sử dụng tế bào CPK



- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033956 B</b> |            |    | (15) 06/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       |    | (43) 25/02/2019        | 371        |
| (21) 1-2018-04201       |            |    | (85) 21/09/2018        |            |
| (22) 07/03/2017         |            |    | (86) PCT/EP2017/055273 | 07/03/2017 |
| (30) 16159707.5         | 10/03/2016 | EP | (87) WO2017/153380     | 14/09/2017 |
| 17154212.9              | 01/02/2017 | EP |                        |            |

(51) *A01N 43/42; C07D 215/54*

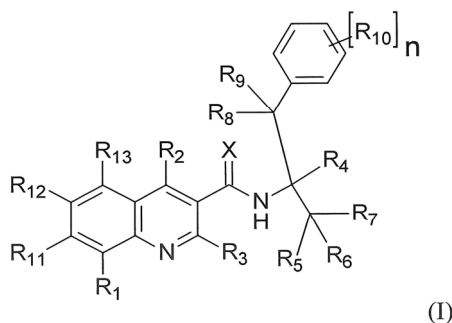
(73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**  
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

(72) WEISS, Matthias (CH); BOU HAMDAN, Farhan (LB); QUARANTA, Laura (IT)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỢP CHẤT DẪN XUẤT QUINOLIN (THIO)CARBOXAMIT DIỆT VI SINH VẬT VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Các hợp chất có công thức (I)



trong đó các nhóm thế là như được xác định theo điểm 1.

Ngoài ra, sáng chế liên quan đến chế phẩm hóa nông mà có chứa hợp chất có công thức (I), điều chế chế phẩm này, và việc sử dụng hợp chất hoặc chế phẩm trong nông nghiệp hoặc nghề làm vườn để chống lại, ngăn ngừa hoặc kiểm soát sự lây nhiễm ở cây trồng, cây lương thực đã thu hoạch, hạt hoặc vật liệu không sống bởi vi sinh vật gây bệnh ở cây, cụ thể là nấm.

- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033957 B</b> |            |    | (15) 06/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       |    | (43) 25/02/2019        | 371        |
| (21) 1-2018-05606       |            |    | (85) 11/12/2018        |            |
| (22) 16/05/2017         |            |    | (86) PCT/JP2017/018286 | 16/05/2017 |
| (30) 2016-097869        | 16/05/2016 | JP | (87) WO2017/199932     | 23/11/2017 |
| 2016-097874             | 16/05/2016 | JP |                        |            |
| 2016-097878             | 16/05/2016 | JP |                        |            |
| 2017-036157             | 28/02/2017 | JP |                        |            |

(51) **A61F 13/494; A61F 13/496; A61F 13/49**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

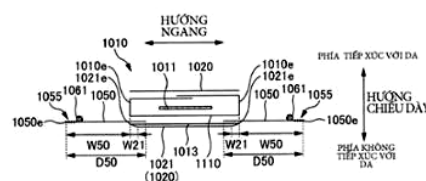
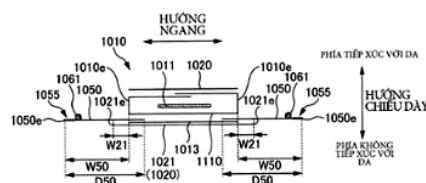
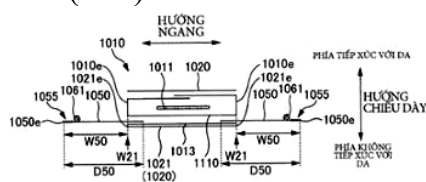
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111 Japan

(72) **KAWAKAMI, Yusuke (JP); NAGAI, Takahito (JP); SONODA, Junko (JP)**

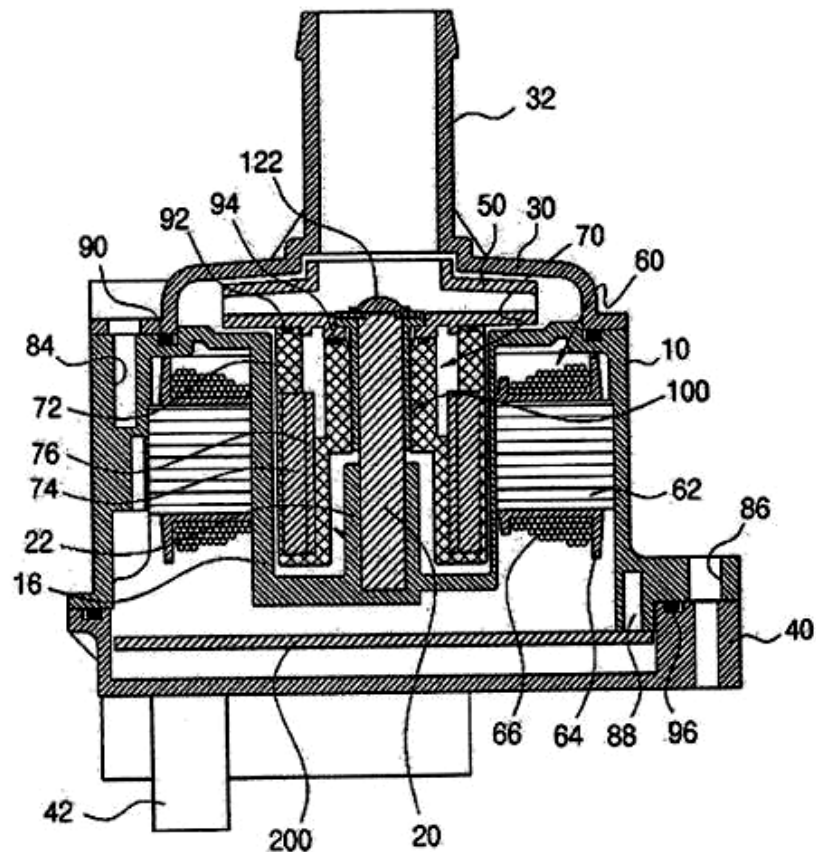
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN KIỂU MẶC**

(57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần kiểu mặc (1001) bao gồm: thân chính thấm hút (1010); phần thắt lưng phía trước (1003); phần thắt lưng phía sau (1004); thân bên ngoài (1020) được bố trí ở phía không tiếp xúc với da của thân chính thấm hút (1010); và vách chống rò rỉ (1050) được bố trí ở các phía ngang tương ứng của thân chính thấm hút (1010). Các vách chống rò rỉ (1050) bao gồm phần ghép (1061) và phần không ghép (1062); bộ phận ghép (1061) là phần trong đó các phân bề mặt của mỗi vách chống rò rỉ (1050) được ghép với nhau ở một phía theo hướng chiều dày, và phần không ghép (1062) là phần mà trong đó các phân bề mặt không được ghép với nhau theo hướng chiều dày. Khi thân bên ngoài (1020) và vách chống rò rỉ (1050) được kéo giãn ra ngoài theo hướng ngang sao cho các chiều dài theo hướng ngang của thân bên ngoài (1020) và vách chống rò rỉ (1050) là các chiều dài tối đa, độ nhô theo hướng ngang (W21) của phần nhô ra ngoài của thân bên ngoài (1020) từ đầu ngoài cùng (1010e) của thân chính thấm hút (1010) nhỏ hơn độ nhô (W50) của phần nhô ra ngoài của mỗi vách chống rò rỉ (1050) từ đầu ngoài cùng (1010e), tại vị trí có chiều dài nhỏ nhất (P20).



- (11) **1-0033958 B** (15) 06/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2019-00107 (85) 07/01/2019  
 (22) 29/06/2017 (86) PCT/KR2017/006898 29/06/2017  
 (30) 10-2016-0084181 04/07/2016 KR (87) WO2018/008896 A1 11/01/2018  
 10-2016-0084184 04/07/2016 KR  
 10-2016-0111629 31/08/2016 KR  
 (51) **F04D 13/08**; F04D 29/58; F04D 29/20; F04D 29/24; F04D 13/06; F04D 29/046  
 (73) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)  
 5B/L-1 Lot, Namdonggongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu Incheon 21629,  
 Republic of Korea.  
 (72) LEE, Jeong Hun (KR)  
 (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư  
 (CONCETTI)  
 (54) **MÁY BƠM NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy bơm nước bao gồm: vỏ bọc; trục đỡ được cố định với vỏ bọc; bánh công tác được bố trí ở phần phía trên của vỏ bọc; stato được bố trí bên trong vỏ bọc; rôto được đỡ theo cách có thể quay được bởi trục đỡ; và chi tiết nối được chèn trong trục đỡ để đỡ theo cách có thể quay được rôto và nối giữa rôto và bánh công tác, nhờ đó làm giảm số lượng các bộ phận và đơn giản hóa quy trình sản xuất.

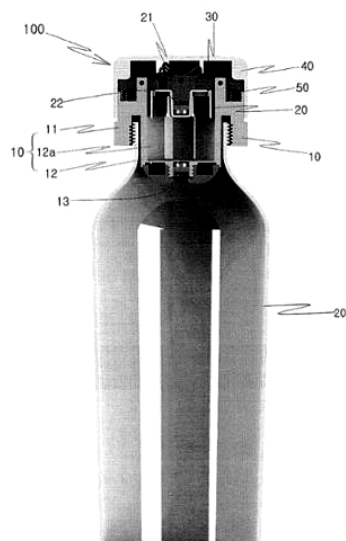




- (11) **1-0033959 B** (15) 06/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2018 363  
(21) 1-2018-01125 (85) 19/03/2018  
(22) 16/09/2016 (86) PCT/US2016/052151 16/09/2016  
(30) 62/220,384 18/09/2015 US (87) WO2017/049096 A1 23/03/2017  
62/275,504 06/01/2016 US  
(51) *A61K 31/44; C07D 403/06; C07D 401/06*  
(73) **NQP 1598, LTD.** (IS)  
PO Box 309, Uglan House, Grand Cayman, KY1-1104, Cayman Islands  
(72) WIRTH, David Dale (US); YATES, Christopher M. (US); HOEKSTRA, William J. (US)  
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT CHỐNG NẤM**  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hợp chất có công thức 5 hoặc 5\*, hoặc hỗn hợp của chúng, và/hoặc hợp chất có công thức 14 hoặc 14\*, hoặc hỗn hợp của chúng, các hợp chất này được dùng làm chất chống nấm.

- (11) **1-0033960 B** (15) 06/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/08/2020 389  
 (21) 1-2019-00749  
 (22) 15/02/2019  
 (30) 10-2019-0009721 25/01/2019 KR  
 (51) **B65D 51/16; B65D 81/20**  
 (76) 1. **PARK, MIN SUK** (KR)  
 54, Sinhyangchon-gil, Seonghwan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31024 Republic of Korea  
 2. **SON, JU HEE** (KR)  
 83-1, Byeondong-ro, Seo-gu, Daejeon 35317 Republic of Korea  
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
 (54) **BÌNH CHỨA HÚT CHÂN KHÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bình chứa hút chân không có nắp bịt kín khí mà duy trì phần trong của bình chứa ở trạng thái chân không hoặc trạng thái kín khí bằng cách xả không khí từ phần trong của bình chứa sao cho ít hoặc không có không khí còn lại trong bình chứa. Bình chứa hút chân không bao gồm nắp (100) được lắp tháo ra được với thân chính (200) để tạo ra và duy trì chân không trong bình chứa hút chân không. Nắp (100) bao gồm: thân lắp ghép (10) bao gồm phần lắp cố định bình chứa hình trụ rỗng (11) có ren được tạo ra ở bề mặt chu vi bên trong của nó sao cho được lắp tháo ra được với lỗ hở của thân chính (200), và phần xi lanh (12) được tạo ra liền khối bên trong phần lắp cố định bình chứa và có đường khí được tạo ra ở đó và lỗ xả khí (12h) được tạo ra ở phần đầu của nó mà được định hướng về phía phần trong của thân chính; pittông được tạo cấu hình để chuyển động qua lại trong phần xi lanh để xả không khí từ phần trong của thân chính; chân đẩy (30) có một đầu được nối với tâm của đầu trên của pittông và đầu đối diện được nối với nút đẩy để xoay quanh trục tương ứng với hoạt động của nút đẩy và do đó làm chuyển động qua lại di chuyển pittông, trong đó nút đẩy được nối với đầu đối diện của chân đẩy và xoay quanh trục chân đẩy khi được đẩy; và lò xo phục hồi (50) được tạo cấu hình để dịch chuyển chân đẩy, đang được xoay quanh trục bằng nút đẩy, tới vị trí ban đầu của nó.



- (11) **1-0033961 B** (15) 06/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/02/2017 347  
(21) 1-2016-03456 (85) 15/09/2016  
(22) 19/03/2015 (86) PCT/US2015/021519 19/03/2015  
(30) 61/955,661 19/03/2014 US (87) WO2015/143188 24/09/2015  
(51) **C07D 401/06; C07D 405/06; C07D 213/127; C07D 257/04**  
(73) **VPS-3, INC. (US)**  
4505 Emperor Boulevard., Suite 300 Durham, NC 27703, United States of America.  
(72) HOEKSTRA, William, J. (US); KNUEPPEL, Daniel (US); RENGA, Jim (US);  
WHITEKER, Greg (US); SULLENBERGER, Michael, T. (US)  
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)  
(54) **HỢP CHẤT 2-(2,4-ĐIFLOPHENYL)-1,1-ĐIFLO-1-(5-ĐUỢC THỂ-PYRIDIN-2-YL)-3-(1H-TETRAZOL-1-YL)PROPAN-2-OL, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG HỢP CHẤT NÀY ĐỂ BẢO VỆ CÂY TRỒNG**  
(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất 2-(2,4-điflophenyl)-1,1-điflo-1-(5-được thể-pyridin-2-yl)-3-(1H-tetrazol-1-yl)propan-2-ol, quy trình để điều chế chúng và việc sử dụng chúng để bảo vệ cây trồng chống lại sự tấn công của các sinh vật gây bệnh trên thực vật hoặc xử lý cây trồng bị lây nhiễm sinh vật gây bệnh trên cây trồng.

- (11) **1-0033962 B** (15) 07/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/04/2018 361  
 (21) 1-2018-00805 (85) 27/02/2018  
 (22) 07/07/2016 (86) PCT/US2016/041243 07/07/2016  
 (30) 14/812,146 29/07/2015 US (87) WO2017/019269 A1 02/02/2017

(51) **B65D 25/00**

(73) **BALL CORPORATION (US)**

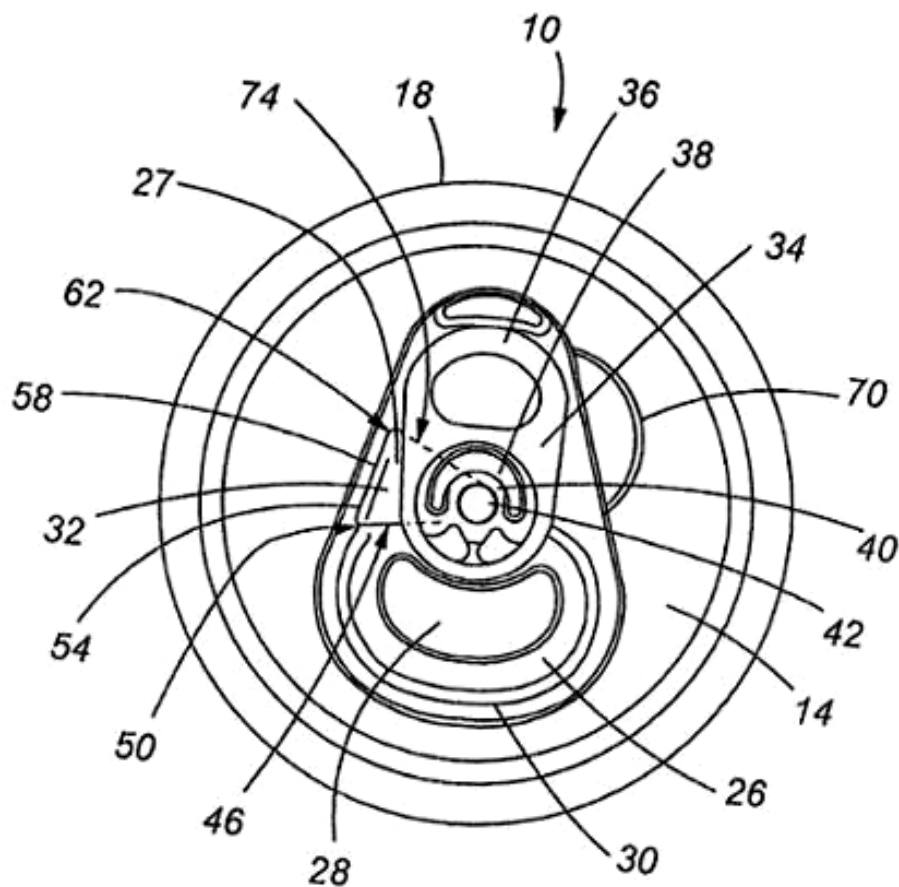
10 Longs Peak Drive, Broomfield, Colorado 80021 United States of America

(72) Howard C. CHASTEEN (US); Mark A. JACOBBER (US)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

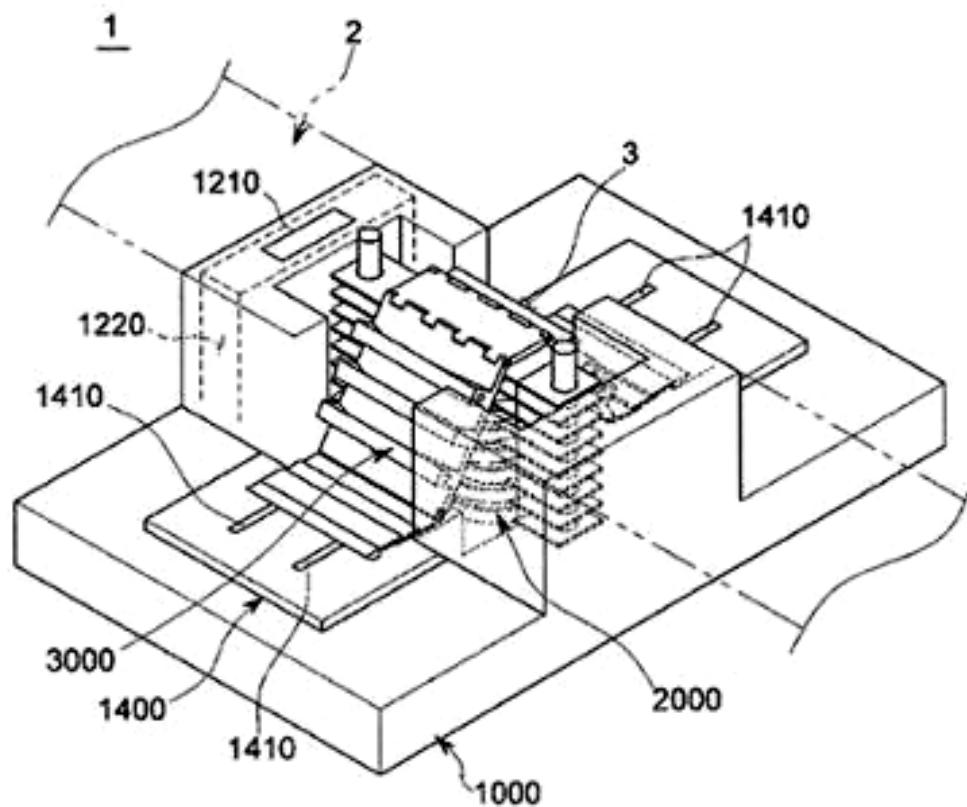
(54) **NẮP BÌNH CHỨA CÓ MÉP UỐN THEO CHU VI VÀ PHƯƠNG PHÁP MỞ NẮP BÌNH CHỨA NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến nắp bình chứa (10) có mép uốn theo chu vi (18) và phương pháp mở nắp bình chứa này. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập tới nắp bằng kim loại mà có phần vùng lỗ mở chính (28) và ít nhất một lỗ mở thông khí phụ (32) tùy ý mà có thể được mở bằng cùng một nút gạt (34). Phần vùng lỗ mở chính (28) và phần vùng lỗ mở thông khí phụ (32) được xác định bằng đường khía mà bị gián đoạn bởi rãnh chặn để hạn chế sự lan truyền của vết nứt dọc theo đường khía.



- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033963 B</b>  |  | (15) 07/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B   | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-02749  |  | (85) 25/06/2018        |            |
| (22) 28/11/2016  |  | (86) PCT/KR2016/013753 | 28/11/2016 |
| (30) 10-2015-0180682   | 17/12/2015   | KR (87) WO2017/105002  | 22/06/2017 |
| (51) <b>E02B 7/00; E02B 7/20; E02B 11/00; E02B 5/08</b>                |  |                        |            |
| (73) <b>DAELYUCK F.A.S. (KR)</b>                                       |  |                        |            |
|  | 60, Nangok-ro, Gwanak-gu, Seoul 08861, Republic of Korea |                        |            |
| (72) LEE, Jong Soo (KR)  |  |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD) |  |                        |            |
| (54) <b>MÔ ĐUN CỬA XẢ DẠNG ỐNG</b>                                     |  |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất mô đun cửa xả dạng ống, bao gồm: bộ phận đế được lắp đặt vào lòng dẫn của đập; bộ phận cửa xả dạng ống được lắp đặt vào phần đế và được nâng lên và hạ xuống để xả lượng nước thừa khỏi đập khi lượng nước trong đập bằng hoặc lớn hơn sức chứa; và bộ phận bảo vệ được lắp đặt vào phần đế sao cho bao quanh bộ phận cửa xả dạng ống để bảo vệ bộ phận cửa xả dạng ống nâng lên và hạ xuống, và bộ phận đế, bộ phận cửa xả dạng ống, và bộ phận bảo vệ được tạo thành dưới dạng một mô đun tích hợp để làm giảm thiểu thời gian và chi phí lắp đặt cửa xả dạng ống vào đập và làm giảm tổng chi phí và thời gian xây dựng đập.



- |                         |                                 |                        |            |
|-------------------------|---------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033964 B</b> |                                 | (15) 07/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B                            | (43) 27/10/2014        | 319        |
| (21) 1-2014-02154       |                                 | (85) 01/07/2014        |            |
| (22) 14/01/2013         |                                 | (86) PCT/EP2013/000090 | 14/01/2013 |
| (30) 61/586,353         | 13/01/2012 US                   | (87) WO2013/104550     | 18/07/2013 |
|                         | 10 2012 000 507.5 13/01/2012 DE |                        |            |

(51) *A61K 39/12; A61J 1/20*

(73) **BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)**

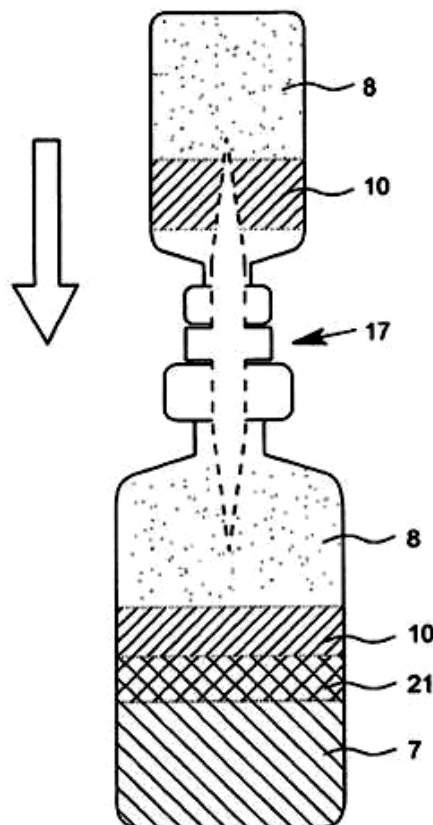
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

(72) RAULEDER, Dirk Neven (DE); BEHRENS, Gerald (DE); ELBERS, Knut (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **KIT ĐỂ TẠO RA CHẾ PHẨM DÙNG LÀM VACCIN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẾ PHẨM DÙNG LÀM VACCIN**

- (57) Sáng chế đề cập đến kit và phương pháp tạo ra vaccin để gây miễn dịch kháng lại bệnh do Circovirut gây ra ở lợn và/hoặc bệnh viêm phổi địa phương ở lợn bằng cách sử dụng kit này, trong đó vật chứa thứ nhất chỉ được làm đầy một phần bằng vaccin thứ nhất và vật chứa thứ hai được làm đầy bằng vaccin thứ hai, vaccin thứ hai được chuyển vào vật chứa thứ nhất qua thiết bị nối, khi thiết bị đóng kín được xuyên qua ở lần đầu tiên và/hoặc lần duy nhất, và chế phẩm dùng làm vaccin được tạo ra trong vật chứa thứ nhất, cho phép vận hành đơn giản, ít bị lỗi hơn và vệ sinh hơn, trong khi các nguyên liệu cần thiết giảm.



- (11) **1-0033965 B** (15) 07/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2019 378  
(21) 1-2019-02999 (85) 06/06/2019  
(22) 08/11/2016 (86) PCT/SG2016/050551 08/11/2016  
(87) WO2018/088957 17/05/2018

(51) **E05D 5/02; E06B 7/36**

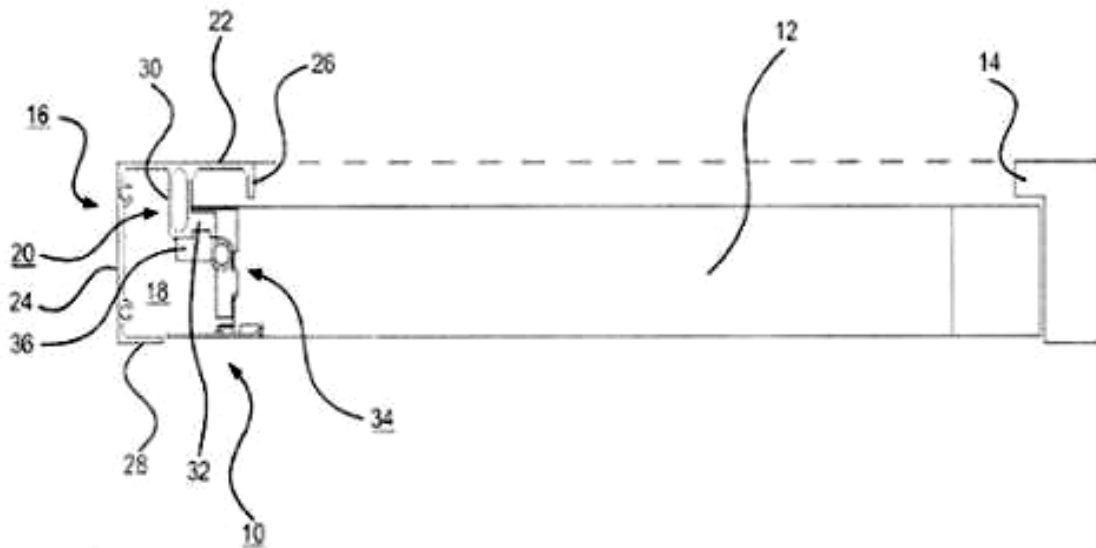
(76) **LIM CHOO SIONG (SG)**

11 Rosyth Ave, Singapore 546239, Singapore

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

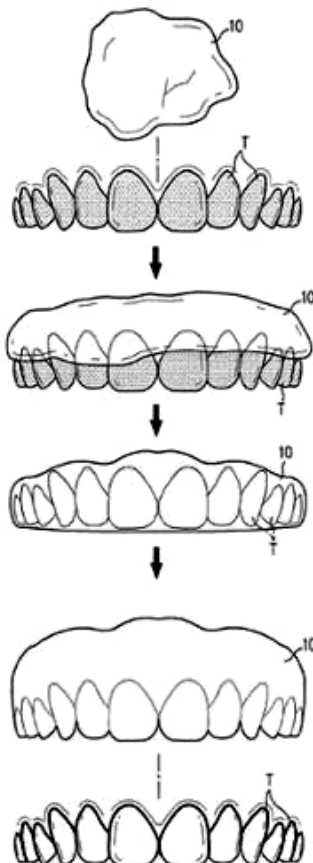
(54) **CỤM LẮP DỪNG CHO CỬA ĐI HOẶC CỬA SỔ VÀ CỤM CỬA ĐI HOẶC CỬA SỔ**

- (57) Sáng chế đề cập đến cụm lắp (10) dùng cho cửa đi hoặc cửa sổ (12) và cụm cửa đi hoặc cửa sổ (50). Cụm lắp (10) có thanh khung đứng (16) được bố trí để tạo ra lớp ốp (18) để che phần khớp nối của cửa đi hoặc cửa sổ (12). Kết cấu đỡ (20) được lắp vào thanh khung đứng (16) và được bố trí để tạo ra bề mặt lắp bên trong lớp ốp (18).



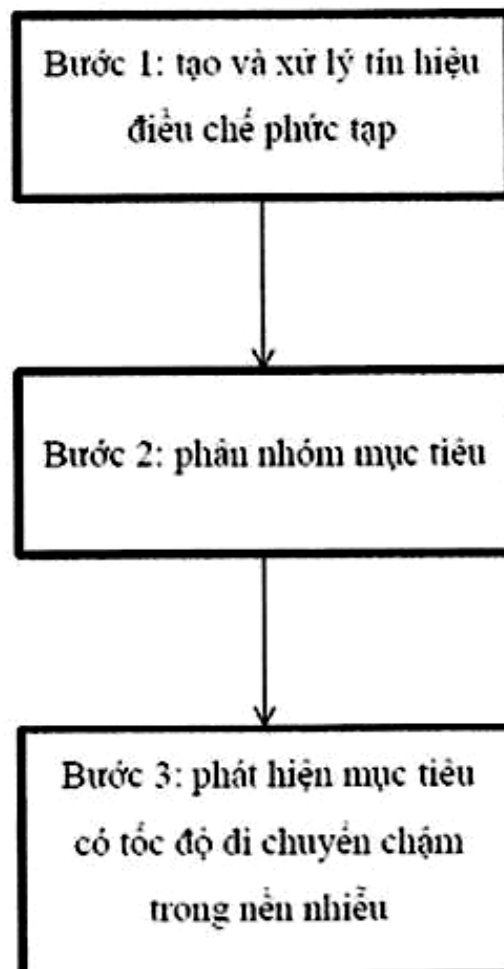
- |  |                               |                        |            |
|--|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033966 B</b>  |                               | (15) 07/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B                          | (43) 25/09/2018        | 366        |
| (21) 1-2018-02715  |                               | (85) 22/06/2018        |            |
| (22) 10/11/2016  |                               | (86) PCT/KR2016/012934 | 10/11/2016 |
| (30) 10-2015-0164928   | 24/11/2015 KR                 | (87) WO2017/090921     | 01/06/2017 |
|  | 10-2015-0171541 03/12/2015 KR |                        |            |
| (51) <b>A61K 9/70; A61K 8/19; A61K 8/25; A61Q 11/00; A61K 8/73; A61K 8/81; A61K 8/02; A61K 8/69</b>                |                               |                        |            |
| (73) <b>LG HOUSEHOLD &amp; HEALTH CARE LTD. (KR)</b><br>58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea |                               |                        |            |
| (72) KIM, Ji-Young (KR); AHN, Jae-Hyun (KR); KIM, Jong-Hoon (KR); LEE, In-Ho (KR); LEE, Sang-Min (KR)              |                               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  |                               |                        |            |
| (54) <b>CHẾ PHẨM ĐỂ GẮN VÀO RĂNG HOẶC PHẦN BAO QUANH RĂNG</b>  |                               |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm để gắn vào răng hoặc phần bao quanh răng, bao gồm hợp phân dùng cho miệng dạng dẻo, và hoạt chất để phân phối trong miệng. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến chế phẩm để gắn vào răng hoặc phần bao quanh răng, bao gồm hợp phân dùng cho miệng ở pha kem hoá cứng và hoạt chất để phân phối trong miệng. Chế phẩm theo sáng chế có thể đem lại lực bám dính cao với vị trí mong muốn bất kể khoảng trống giữa các răng và phần cong của răng. Chế phẩm theo sáng chế có lực bám dính cao làm tăng thời gian bám dính vào vị trí mục tiêu trong khoang miệng, và do đó có thể có ưu điểm trong việc đạt được hiệu quả dự kiến.





- (11) **1-0033967 B** (15) 07/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2017-04786  
(22) 28/11/2017  
(51) **G01S 13/32**  
(73) **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
(72) Lưu Hoài Nam (VN); Trần Vũ Hợp (VN); Đồng Xuân Hoàng (VN); Nguyễn Đức Dương (VN); Lê Trung Đức (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN MỤC TIÊU DI CHUYỂN CHẬM ỨNG DỤNG TRONG ĐÀI RA ĐA CẢNH GIỚI BỜ**
- (57) Phương pháp phát hiện mục tiêu di chuyển chậm ứng dụng trong đài ra đa cảnh giới bờ khắc phục được các hạn chế của các phương pháp đã biết, đồng thời giúp cho việc xác định mục tiêu được nhanh chóng, hiệu quả và có độ chính xác cao. Phương pháp này bao gồm các bước, cụ thể: bước 1: tạo và xử lý tín hiệu điều chế phức tạp; bước 2: phân nhóm mục tiêu; bước 3: phát hiện mục tiêu có tốc độ di chuyển chậm trong nền nhiễu.



- (11) **1-0033968 B** (15) 07/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2017 355  
(21) 1-2017-03057 (85) 09/08/2017  
(22) 13/01/2016 (86) PCT/JP2016/050761 13/01/2016  
(30) 2015-007123 16/01/2015 JP (87) WO2016/114276 21/07/2016  
(51) *A23L 2/02; C12G 3/04; A23L 2/06; A23L 2/00*  
(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 ,Japan  
(72) ICHIMURA, Atsushi (JP); MIYAO, Yuki (JP); IBUSUKI, Daigo (JP)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **ĐỒ UỐNG CHỨA NƯỚC ÉP TỪ TRÁI CÂY HỌ CAM QUÍT CÓ VỊ CHUA VÀ CÓ HƯƠNG VỊ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến đồ uống dễ uống làm cho người dùng cảm nhận được hương vị đặc trưng của trái cây họ cam quýt có vị chua và có hương vị và trong đó vị chua đặc trưng của nước ép trái cây họ cam quýt có vị chua và có hương vị được giảm vừa phải. Trong đồ uống chứa nước ép trái cây họ cam quýt có vị chua và có hương vị có hàm lượng nước ép trái cây không thấp hơn 1% và không cao hơn 30%, tỷ lệ lượng narirutin so với tổng lượng naringin, hesperidin, eriocitrin, narirutin, neohesperidin và rutin được điều chỉnh để nằm trong khoảng từ 0,06 đến 0,14.

(11) 1-0033969 B

(15) 07/10/2022

(45) 25/11/2022

416B

(43) 25/01/2021

394

(21) 1-2020-06062

(22) 22/10/2020

(51) G04C 3/027

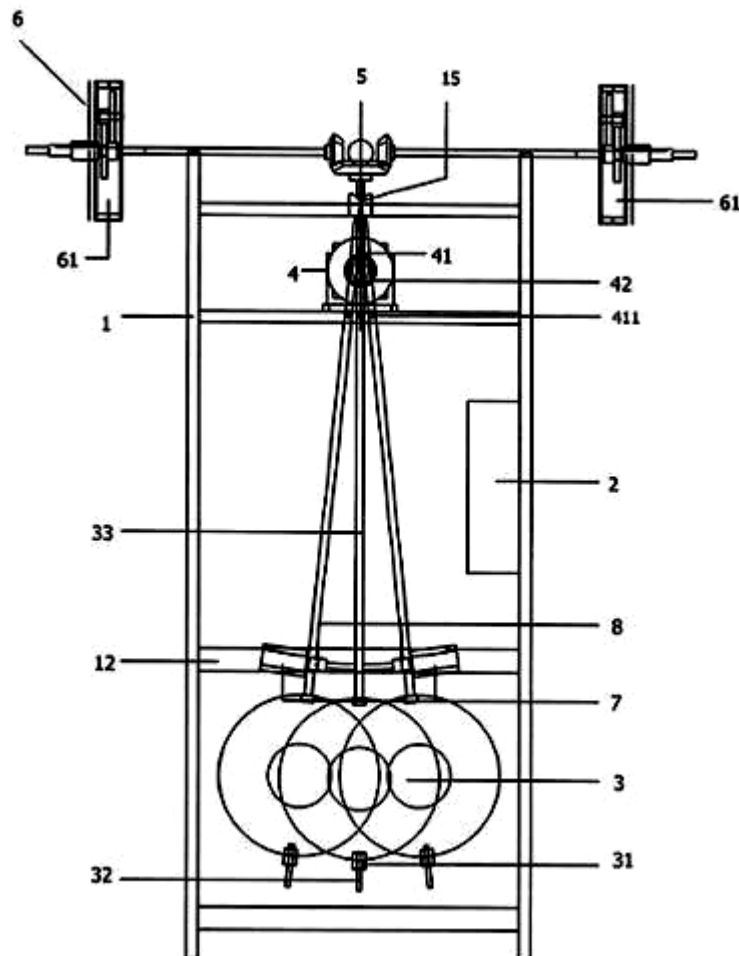
(76) ĐẶNG ĐAN ĐÌNH (VN)

Số 919, phố Thiên Lô, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hàn (HAI HAN IP CO., LTD.)

(54) ĐỒNG HỒ KÍCH THƯỚC LỚN TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG NHỎ

- (57) Sáng chế đề cập đến đồng hồ kích thước lớn tiêu thụ năng lượng nhỏ khác biệt ở chỗ đồng hồ có nguyên lý hoạt động khác với nguyên lý hoạt động của đồng hồ truyền thống, đó là dùng một nguồn năng lượng nhỏ khuếch đại lên để chạy một đồng hồ có kích thước lớn; thay cho việc dùng trọng lực của một quả tạ chạy máy và dao động con lắc để điều chỉnh độ chính xác của đồng hồ. Hộp điều khiển tạo ra xung điện có độ rộng 1/20 giây, tần số chuẩn 1 Hz để duy trì dao động quả lắc, thông qua cơ cấu nam châm vĩnh cửu mạnh và nam châm điện biến thiên. Mômen do dao động quả lắc sinh ra được khuếch đại lên nhiều lần, làm quay kim mặt đồng hồ có kích thước lớn. Ngoài ra, bộ máy được thiết kế áp dụng các quy luật vật lý, toán học để đạt được hiệu quả tối ưu.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033970 B</b> |               | (15) 07/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2018-00046       |               | (85) 04/01/2018        |            |
| (22) 09/06/2016         |               | (86) PCT/KR2016/006144 | 09/06/2016 |
| (30) 62/172,839         | 09/06/2015 US | (87) WO2016/200188 A1  | 15/12/2016 |
| 62/209,410              | 25/08/2015 US |                        |            |
| 10-2016-0016444         | 12/02/2016 KR |                        |            |

(51) **H04L 27/26**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) PARK, Joo-sung (KR); OH, Young-ho (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **MÁY PHÁT VÀ THIẾT BỊ THU ĐỀ LÀM GIẢM TỶ SỐ PAPR BẰNG CÁCH SỬ DỤNG KỸ THUẬT DỰ TRỮ ÂM**

(57) Sáng chế đề cập tới máy phát và thiết bị thu đề làm giảm tỷ số PAPR bằng cách sử dụng kỹ thuật dự trữ âm, trong đó phương pháp xác định các âm dự trữ để làm giảm tỷ số công suất đỉnh/trung bình (PAPR) bao gồm các bước: chọn các chỉ số sóng mang đối với các âm dự trữ và tạo ra tín hiệu nhân dựa trên các chỉ số sóng mang đã chọn; tính toán giá trị trung bình chuẩn so sánh của tín hiệu nhân, chọn một trong số giá trị trung bình chuẩn so sánh tính toán được và giá trị trung bình chuẩn so sánh lưu trữ từ trước, và xác định sơ bộ các chỉ số sóng mang của các âm dự trữ dựa trên kết quả chọn; sắp xếp lại thứ tự của các chỉ số sóng mang được xác định sơ bộ; tính toán giá trị trung bình chuẩn so sánh của tín hiệu nhân được tạo ra, mỗi khi từng chỉ số sóng mang đã sắp xếp lại được thay đổi thành một chỉ số sóng mang khác, để tạo ra các giá trị trung bình chuẩn so sánh, và sau cùng xác định các chỉ số sóng mang của các âm dự trữ để tạo ra tín hiệu nhân có giá trị trung bình chuẩn so sánh nhỏ nhất trong số các giá trị trung bình chuẩn so sánh làm chỉ số của các âm dự trữ.

**1100**



- (11) **1-0033971 B** (15) 07/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2016 338  
(21) 1-2016-00272 (85) 21/01/2016  
(22) 24/06/2014 (86) PCT/US2014/043779 24/06/2014  
(30) 13/927,551 26/06/2013 US (87) WO2014/209944 31/12/2014  
(51) **D06P 5/30; B41M 1/32; B41M 5/00; B41J 3/407; B41M 1/38**  
(73) **NIKE INNOVATE C.V. (NL)**  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America  
(72) MILLER Todd W. (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP IN MÀU, PHƯƠNG PHÁP PHỐI MÀU, PHƯƠNG PHÁP IN NÓNG CHẤY VÀ PHƯƠNG PHÁP IN MÀU MONG MUỐN LÊN NỀN KHÔNG TRẮNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và hệ thống để in màu lên các nền không trắng và các vật phẩm. Ví dụ, phương pháp in màu được đề xuất bao gồm bước in nhiều lớp mực, mỗi lớp bao gồm sự kết hợp của mực trắng và ít nhất một mực màu, và mỗi lớp in có tỷ lệ giữa mực trắng và mực màu, trong đó tỷ lệ có thể là giống nhau hoặc có thể thay đổi như hàm của số lượng lớp và màu được in.

- (11) **1-0033972 B** (15) 07/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2019 371
- (21) 1-2018-05278 (85) 27/11/2018
- (22) 16/05/2017 (86) PCT/EP2017/061768 16/05/2017
- (30) 16171817.6 27/05/2016 EP (87) WO2017/202654 A1 30/11/2017
- (51) **A61K 8/31; A61Q 5/12; A61Q 5/02; A61K 8/02; A61K 8/36**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) LI Ningning (CN); MUSCAT Joseph (GB); SAINT-GEORGES Marine Pauline Charlotte (FR)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP DƯỠNG TÓC**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp dưỡng tóc bằng cách dùng chế phẩm dầu gội dưỡng tóc, cho tóc đã qua xử lý oxy hóa và trong đó chế phẩm dầu gội dưỡng tóc chứa:
- (i) pha liên tục ở thể nước có chứa chất hoạt động bề mặt làm sạch,
  - (ii) pha phân tán chứa các giọt nhỏ nhũ hóa của silicon không bay hơi, có đường kính giọt nhỏ trung bình (D<sub>3,2</sub>) từ 1 micromet trở xuống, và
  - (iii) chất dưỡng dạng lỏng dầu được hòa tan dành cho da và/hoặc tóc; trong đó chất dưỡng dạng lỏng dầu được hòa tan trong các mixen dạng ống trong pha liên tục ở thể nước thông qua sự kết hợp của ít nhất một chất điện phân vô cơ và ít nhất một phân tử liên kết được chọn từ các hợp chất có công thức chung R(X)<sub>n</sub>, trong đó R là vòng aryl có từ 6 đến 10 nguyên tử cacbon hoặc chuỗi alkyl hoặc hydroxyalkyl hóa trị một, hóa trị hai hoặc hóa trị ba, có từ 3 đến 14 nguyên tử cacbon; n là từ 1 đến 3 và X được chọn độc lập từ các nhóm -OH, -COOH và -COO<sup>-</sup>M<sup>+</sup>, trong đó M là kim loại kiềm, amoni hoặc alkanolamoni cation; và trong đó lượng chất dưỡng dạng lỏng dầu được hòa tan trong chế phẩm dầu gội dưỡng tóc nằm trong khoảng từ 0,45 đến 3%, tính theo trọng lượng trên tổng trọng lượng của chế phẩm dầu gội dưỡng.
- Phương pháp theo sáng chế đem lại sự cải thiện trong việc dưỡng tóc đã qua xử lý oxy hóa so với việc dưỡng tóc tự nhiên.

- (11) **1-0033973 B** (15) 07/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-04248 (85) 26/09/2018  
 (22) 24/11/2017 (86) PCT/JP2017/042291 24/11/2017  
 (30) 2017-013283 27/01/2017 JP (87) WO 2018/139028 A1 02/08/2018  
 (51) **C25B 13/08; C25B 9/00; C25B 1/34; C25B 13/02**  
 (73) **ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101 Japan  
 (72) OHASHI, Ryuji (JP); KAMEYAMA, Hiroyuki (JP); MORIKAWA, Takuya (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÀNG TRAO ĐỔI ION, THIẾT BỊ ĐIỆN PHÂN BAO GỒM MÀNG TRAO ĐỔI ION VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO MÀNG TRAO ĐỔI ION NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến màng trao đổi ion bao gồm lớp S bao gồm polyme chứa flo có nhóm axit sulfonic, lớp C bao gồm polyme chứa flo có nhóm axit carboxylic, và các vật liệu làm tăng bền được bố trí bên trong lớp S và có chức năng làm ít nhất một trong số sợi gia cường và sợi chống ăn mòn, trong đó A và B, cả hai trong số này được xác định dưới đây, thỏa mãn các công thức (1) và (2) sau đây:

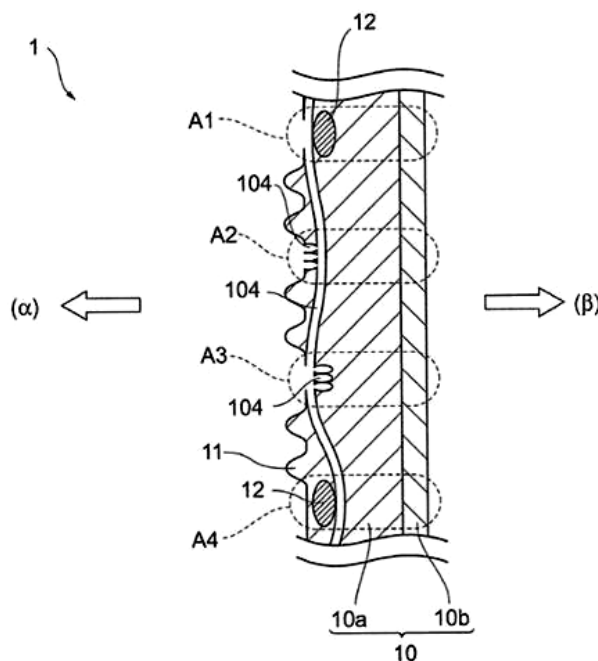
$$B \leq 240 \mu\text{m} \quad (1)$$

$$2,0 \leq B/A \leq 5,0 \quad (2)$$

trong đó, khi màng trao đổi ion được quan sát từ phía bề mặt đỉnh,

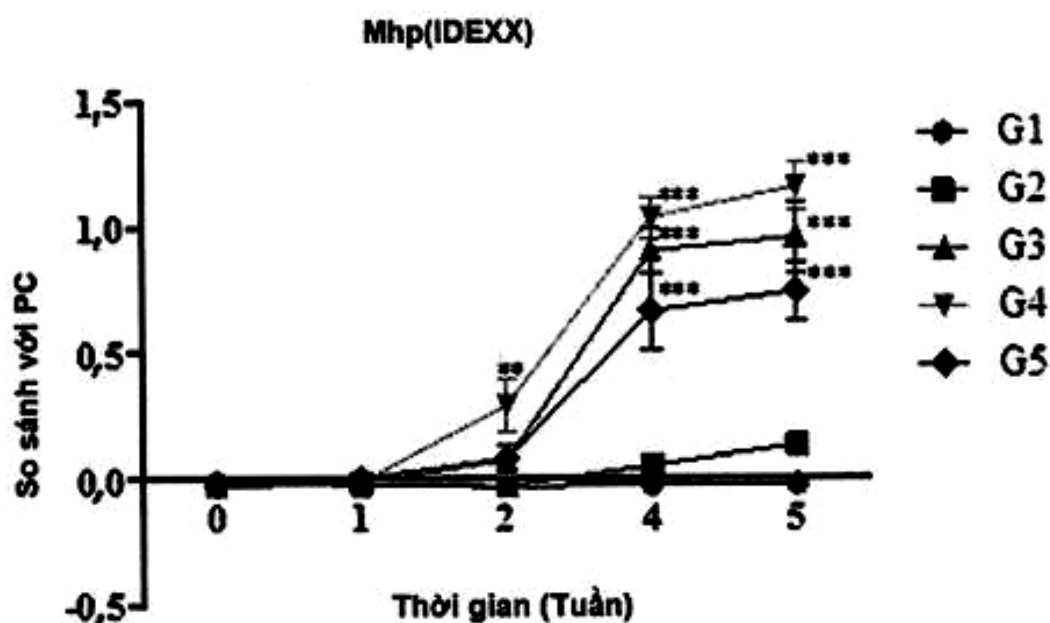
A là độ dày mặt cắt ngang trung bình của màng được đo trong nước tinh khiết đối với vùng mà trong đó, vật liệu làm tăng bền không tồn tại, và

B là độ dày mặt cắt ngang trung bình của màng được đo trong nước tinh khiết đối với vùng mà trong đó, các danh sợi gia cường chồng lên nhau, và trong vùng mà trong đó, sợi gia cường chồng lên sợi chống ăn mòn. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp chế tạo màng trao đổi ion và thiết bị điện phân bao gồm màng này.



- (11) 1-0033974 B (15) 07/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/08/2019 377  
 (21) 1-2019-01135 (85) 06/03/2019  
 (22) 14/08/2017 (86) PCT/KR2017/008851 14/08/2017  
 (30) 10-2016-0103259 12/08/2016 KR (87) WO2018/030878 15/02/2018  
 (51) C12N 15/74; C07K 14/30; A61K 39/00; A61K 39/02  
 (73) INNOVAC (KR)  
 2F, 37, Useok-ro, Chuncheon-si, Gangwon-do 24326, Republic of Korea  
 (72) HAHN, Tae Wook (KR); BARATE, Kashinath Abhijit (IN); KIM, Ki Ju (KR);  
 SHIN, Woo Sung (KR)  
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **PROTEIN TÁI TỔ HỢP ĐỂ SẢN XUẤT VACXIN NGĂN NGỪA NHIỄM MYCOPLASMA HYOPNEUMONIAE Ở LỢN VÀ CHẾ PHẨM VACXIN BAO GỒM PROTEIN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến protein tái tổ hợp để sản xuất chế phẩm vacxin ngăn ngừa nhiễm Mycoplasma ở lợn, và chế phẩm vacxin ngăn ngừa nhiễm *Mycoplasma hyopneumoniae* và *Mycoplasma hyorhinis* ở lợn bao gồm protein tái tổ hợp. Khi các protein tái tổ hợp để sản xuất vacxin theo sáng chế được thêm vào chế phẩm vacxin ngăn ngừa nhiễm Mycoplasma ở lợn, đáp ứng miễn dịch đối với chủng *Mycoplasma hyopneumoniae* và *Mycoplasma hyorhinis* ở lợn và đáp ứng miễn dịch đối với protein P97 tăng. Kết quả là vacxin này thể hiện tác dụng bảo vệ tốt hơn so với vacxin thương mại hiện có. Vì vậy, các protein tái tổ hợp để sản xuất vacxin theo sáng chế và các chế phẩm vacxin sử dụng các protein tái tổ hợp có thể ngăn một cách hiệu quả các bệnh gây ra do nhiễm *Mycoplasma hyopneumoniae* và *Mycoplasma hyorhinis*, đặc biệt là viêm phổi dẫn xuất Mycoplasma ở lợn và viêm khớp dẫn xuất Mycoplasma ở lợn.

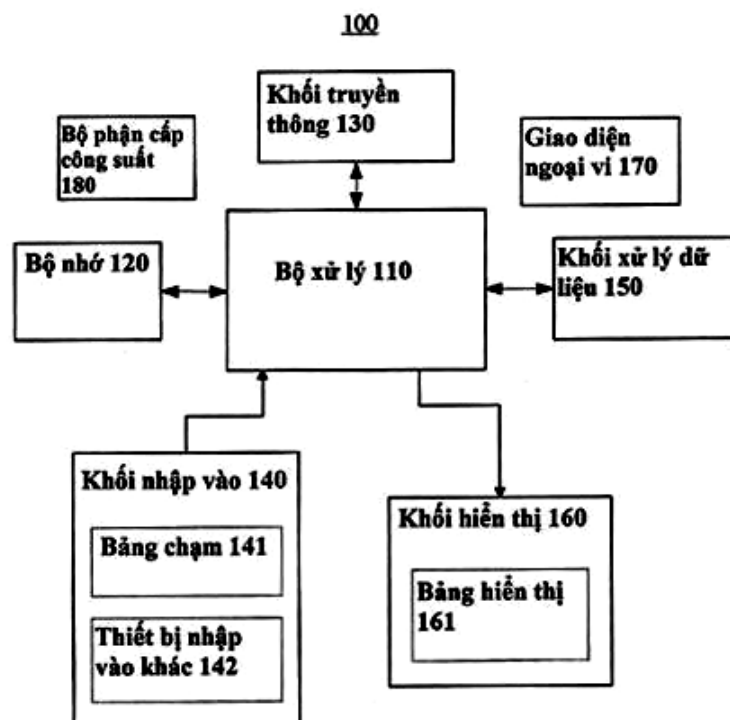




- (11) **1-0033975 B** (15) 07/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2015 333  
(21) 1-2015-04082 (85) 23/10/2015  
(22) 16/05/2014 (86) PCT/JP2014/063077 16/05/2014  
(30) 2013-104234 16/05/2013 JP (87) WO2014/185526 A1 20/11/2014  
(51) **C09J 107/00**; C09D 151/04; C09D 175/04; C09J 7/02; C09J 11/08; C09D 133/06;  
C09D 5/00  
(73) **SEKISUI CHEMICAL CO., LTD.** (JP)  
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308565, Japan  
(72) NARITA, Noriaki (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **BĂNG DÍNH ĐỂ CỐ ĐỊNH VẬT PHẨM**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến băng dính để cố định tạm thời vật phẩm, băng dính này bao gồm lớp nền và lớp dính, lớp dính chứa: chất đàn hồi, mà chất đàn hồi này là thành phần chính; từ 50 đến 100 phần trọng lượng nhựa dính; và từ 0,1 đến 15 phần trọng lượng chất liên kết ngang, chất đàn hồi chứa từ 50 đến 80 phần trọng lượng cao su thiên nhiên và từ 20 đến 45 phần trọng lượng cao su isopren lỏng có ít nhất một nhóm peroxit trong phân tử, nhựa dính chứa từ 40 đến 90 phần trọng lượng nhựa dầu mỡ vòng béo có điểm hóa mềm 125°C hoặc cao hơn và từ 5 đến 10 phần trọng lượng của ít nhất nhựa được chọn từ nhóm gồm các nhựa dầu mỡ béo, các nhựa dầu mỡ vòng béo, các nhựa terpen, và các nhựa thông, ít nhất một nhựa có điểm hóa mềm thấp hơn 125°C.

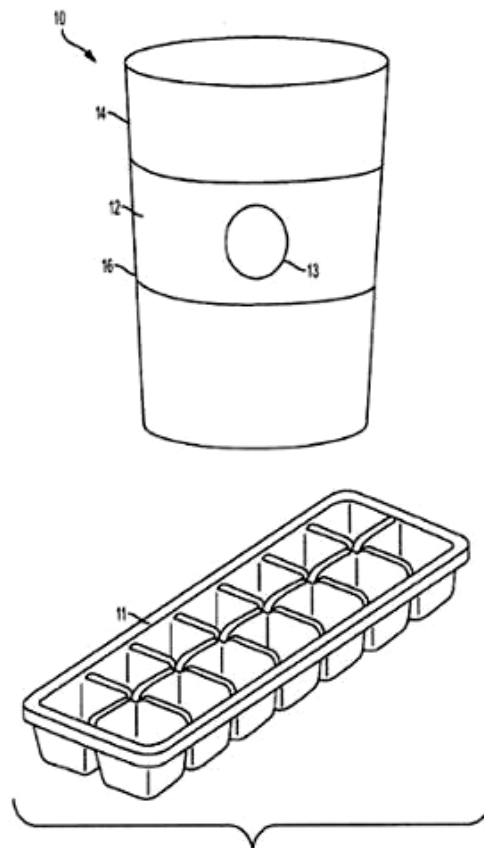
- (11) **1-0033976 B** (15) 07/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2018 362  
 (21) 1-2018-00868 (85) 01/03/2018  
 (22) 09/08/2016 (86) PCT/CN2016/094157 09/08/2016  
 (30) 201510502465.1 14/08/2015 CN (87) WO2017/028711 23/02/2017  
 (51) **G06Q 20/38**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) WANG, Zi (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐEO ĐƯỢC, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế này đề cập tới thiết bị điện tử đeo được (720), phương pháp và hệ thống xử lý dữ liệu, và vật ghi đọc được bởi máy tính. Phương pháp xử lý dữ liệu, bao gồm các bước: chuyển mạch hệ điều hành thứ nhất tới hệ điều hành thứ hai theo lệnh vận hành thứ nhất nhận được được nhập vào bởi người sử dụng (210); nhận, bằng cách sử dụng ứng dụng thứ nhất được trợ giúp bởi hệ điều hành thứ hai, thông tin thứ nhất được gửi bởi đầu cuối thông minh, trong đó, thông tin thứ nhất bao gồm dữ liệu giao dịch để hoàn thành thanh toán trực tuyến (220); xác định, theo lệnh vận hành thứ hai nhận được được nhập vào bởi người sử dụng, rằng thông tin thứ nhất là chính xác (230); thực hiện việc xử lý mã hóa hoặc ký trên thông tin thứ nhất bằng cách sử dụng hệ điều hành thứ hai, để thu thông tin thứ hai (240); và gửi thông tin thứ hai tới đầu cuối thông minh bằng cách sử dụng ứng dụng thứ nhất (250).



- (11) **1-0033977 B** (15) 07/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2018 369  
(21) 1-2018-03566 (85) 14/08/2018  
(22) 03/02/2017 (86) PCT/US2017/016579 03/02/2017  
(30) 62/291,833 05/02/2016 US (87) WO2017/136771 10/08/2017  
(51) **B29C 59/02; B29C 59/00**  
(73) **HAVI GLOBAL SOLUTIONS, LLC (US)**  
3500 Lacey Road, Suite 600 Downer Grove, IL 60515 (US)  
(72) DARIN, Neil, Edward (US); DEMBOWSKI, Alexander, Raymond (US);  
HULSEMAN, Ralph, Allen (US); MCPHERSON, Cameron (US)  
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)  
(54) **BỀ MẶT CÓ KẾT CẤU VI MÔ VỚI ĐẶC TÍNH CÁCH NHIỆT VÀ ĐẶC TÍNH CHỐNG NGUNG TỤ ĐƯỢC CẢI THIỆN**

- (57) Sáng chế đề cập đến bề mặt đặc tính vi mô với đặc tính cách nhiệt và đặc tính chống ngưng tụ được cải thiện bao gồm: kết cấu vi mô được bao gồm với nền có sự sắp xếp của tập hợp thứ nhất của các đặc tính vi mô và tập hợp thứ hai của các đặc tính vi mô; mặt cắt ngang đặc tính vi mô thứ nhất chọn từ nhóm bao gồm hình tròn, hình bầu dục, hình hình đa giác, và hình dạng lõm; tỷ lệ ngưng tụ dưới 0,15 gam khi đo bằng phương pháp thử môi trường xung quanh; và thời gian giữ được cải thiện từ 23,00% trở lên khi giữ thử nghiệm trong đó mật độ đặc tính vi mô nằm trong khoảng từ 0,5% đến 25,00%.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033978 B</b> |      | (15) 07/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B | (43) 27/04/2020        | 385        |
| (21) 1-2019-05694       |      | (85) 16/10/2019        |            |
| (22) 19/03/2017         |      | (86) PCT/CN2017/077202 | 19/03/2017 |
|                         |      | (87) WO2018/170647     | 27/09/2018 |

(51) **H04L 12/46**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

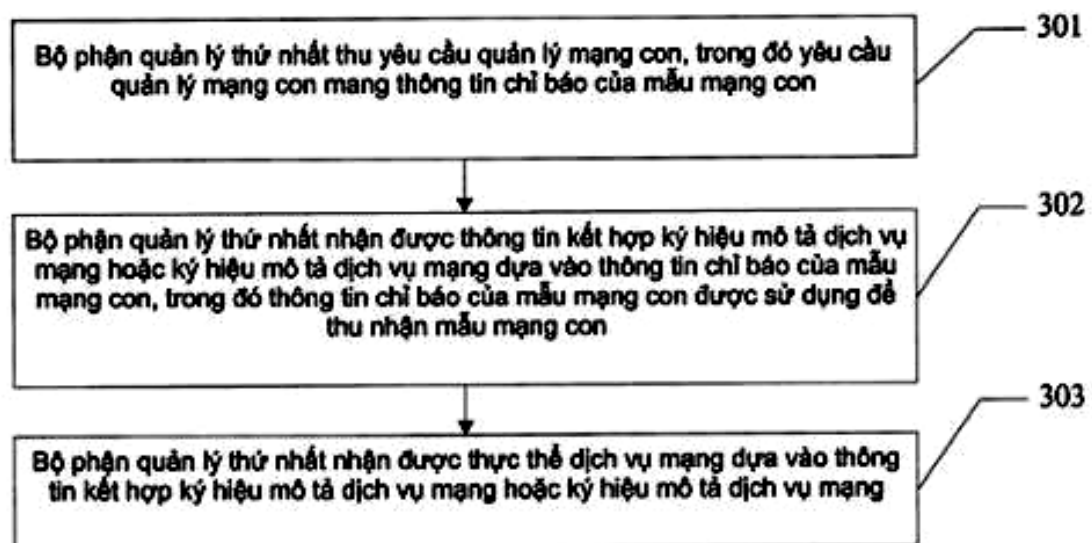
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) XU, Ruiyue (CN); ZHANG, Kai (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

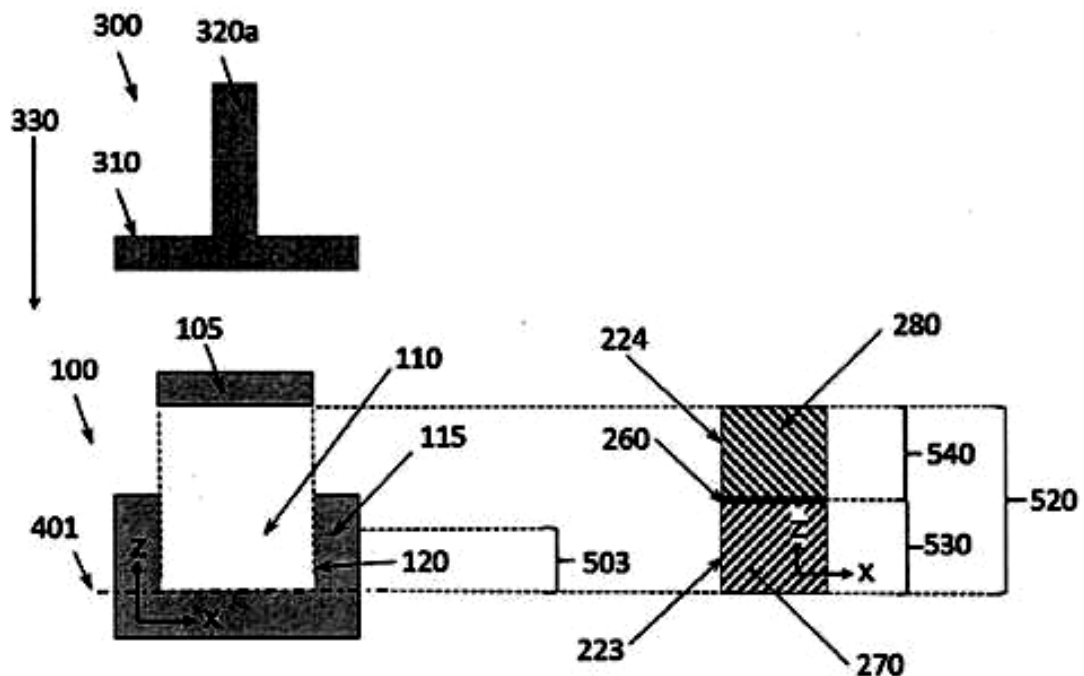
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ MẪU LÁT MẠNG, BỘ PHẬN QUẢN LÝ, THIẾT BỊ CHIP VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

- (57) Các phương án của sáng chế đề cập đến phương pháp quản lý mẫu lát mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: thu, bởi bộ phận quản lý thứ nhất, yêu cầu quản lý mạng con, trong đó yêu cầu quản lý mạng con mang thông tin chỉ báo của mẫu mạng con; thu nhận, bởi bộ phận quản lý thứ nhất, thông tin kết hợp ký hiệu mô tả dịch vụ mạng hoặc ký hiệu mô tả dịch vụ mạng dựa vào thông tin chỉ báo của mẫu mạng con; và thu nhận, bởi bộ phận quản lý thứ nhất, thực thể dịch vụ mạng dựa vào thông tin kết hợp ký hiệu mô tả dịch vụ mạng hoặc ký hiệu mô tả dịch vụ mạng. Theo phương pháp quản lý mẫu lát mạng được đề xuất theo sáng chế, bộ phận quản lý thứ nhất có thể tự động thu nhận thực thể dịch vụ mạng trong quy trình tạo lập thực thể mạng, nhờ đó nâng cao hiệu quả triển khai lát mạng. Các phương án của sáng chế cũng đề cập đến hệ thống quản lý mẫu lát mạng, bộ phận quản lý, thiết bị chip, thiết bị truyền thông, và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính.



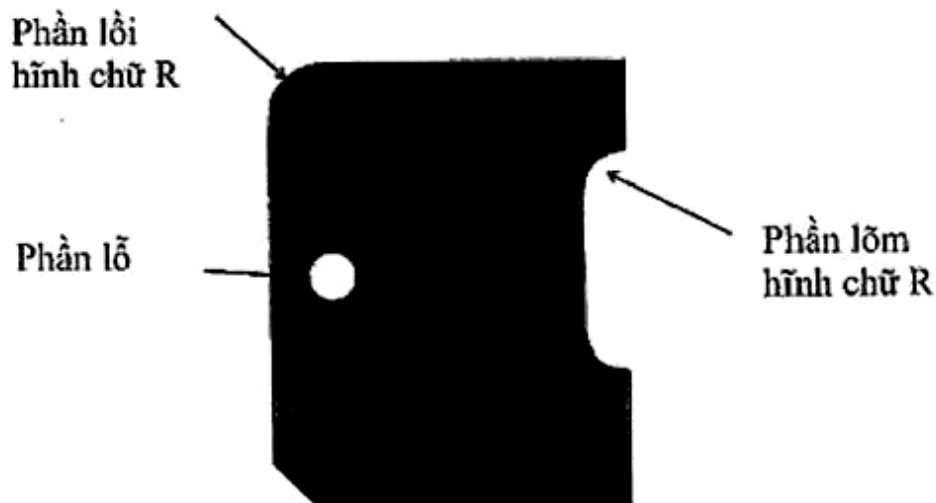
- (11) **1-0033979 B** (15) 07/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2021 396  
 (21) 1-2020-06205 (85) 27/10/2020  
 (22) 27/04/2019 (86) PCT/US2019/029545 27/04/2019  
 (30) 62/664,052 27/04/2018 US (87) WO2019/210288 31/10/2019  
 (51) *A43B 13/04; A43B 13/18; A43B 13/14; A43B 13/02; A43B 13/12*  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America  
 (72) MALINOWSKI, Rainer (US); MUTH, Joseph (US); STEINBECK, Christian Alexander (DE)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **ĐỂ GIỮA DẠNG BỌT XÓP VÀ GIÀY DÉP BAO GỒM ĐỂ GIỮA DẠNG BỌT XÓP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến đế giữa dạng bọt xốp chứa vật liệu đàn hồi có cấu trúc bọt xốp ô kín bao gồm nhiều ô có hình dạng ô không đẳng hướng. Đế giữa dạng bọt xốp theo sáng chế có thể được sử dụng làm bộ phận hoặc các phần của nhiều loại vật phẩm, bao gồm giày dép và dụng cụ thể thao. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến giày dép bao gồm đế giữa dạng bọt xốp này.



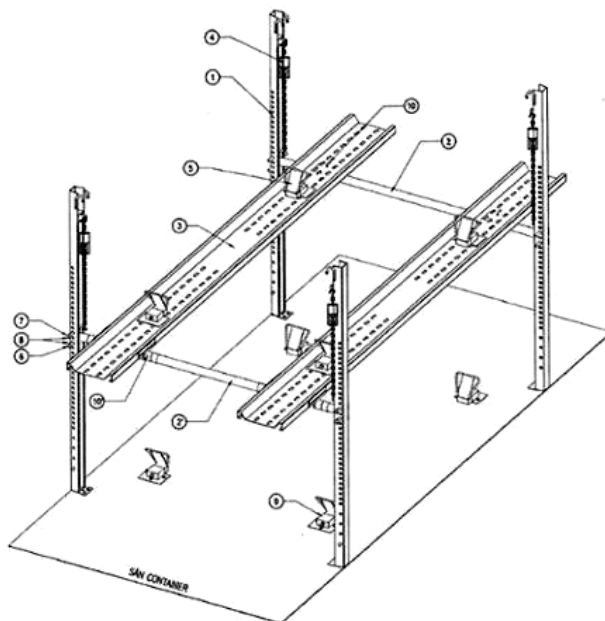
- (11) **1-0033980 B** (15) 07/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2019 376  
 (21) 1-2019-01450 (85) 22/03/2019  
 (22) 07/09/2017 (86) PCT/JP2017/032212 07/09/2017  
 (30) 2016-175491 08/09/2016 JP (87) WO2018/047894 A1 15/03/2018  
 (51) *C12N 15/09; C12P 21/08; A61K 45/00; A61P 1/04; A61P 17/00; A61P 17/06; A61P 19/02; A61P 21/00; A61P 21/04; A61P 25/00; A61P 27/02; A61P 29/00; A61P 3/10; A61P 31/00; A61P 35/00; A61P 37/02; A61P 37/06; A61P 37/08; A61P 43/00; A61P 5/16; A61P 7/04; A61P 7/06; C07K 16/28; C07K 16/46; C12N 1/15; C12N 1/19; C12N 1/21; C12N 5/10; A61K 31/56; A61K 39/395*  
 (73) **DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)**  
 3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426, Japan  
 (72) MUKASA, Ryuta (JP); NAKAMURA, Kensuke (JP); MURAMATSU, Sumie (JP); MAKITA, Naoyuki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **KHÁNG THỂ ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH TỰ MIỄN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**  
 (57) Sáng chế đề xuất kháng thể. Cụ thể hơn, sáng chế đề xuất kháng thể đơn dòng hoặc mảnh liên kết của nó mà liên kết với vùng 3 của LAG-3 ở người và có một hoặc nhiều các đặc tính được mô tả trong mục (ii) đến (v), và các đặc tính được mô tả trong mục (i) và (vi) sau đây: (i) có hoạt tính gây độc tế bào qua trung gian tế bào phụ thuộc kháng thể (ADCC) in vitro; (ii) giảm số lượng tế bào dương tính với LAG-3 in vivo ở dạng fucoza thấp; (iii) ngăn ngừa viêm não tủy tự miễn thử nghiệm in vivo ở dạng fucoza thấp; (iv) liên kết với tế bào T được hoạt hóa ở người; (v) LAG-3 ở người liên kết với phân tử phức hợp tương thích mô chính nhóm II ở người với sự có mặt của kháng thể hoặc mảnh liên kết của nó; và (vi) sự có mặt của kháng thể hoặc mảnh liên kết của nó cho phép LAG-3 ở người tạo ra chức năng ức chế tế bào T ở người. Sáng chế cũng đề xuất dược phẩm chứa kháng thể này.

- (11) **1-0033981 B** (15) 07/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
(21) 1-2018-01332 (85) 29/03/2018  
(22) 19/07/2017 (86) PCT/JP2017/026078 19/07/2017  
(30) 2016-144577 22/07/2016 JP (87) WO2018/016520 A1 25/01/2018  
2017-134354 10/07/2017 JP  
(51) **G02B 5/30; B23C 3/12**  
(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan  
(72) NAKAI, Kota (JP); HIGUCHI, Naotaka (JP); IWAMOTO, Masaki (JP); TAKADA, Katsunori (JP); OSE, Yuki (JP); YOSHIHASHI, Ryo (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM PHÂN CỰC VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT TẤM PHÂN CỰC NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm phân cực có hình dạng khác nhau có phần lõm hình chữ R và/hoặc phần lỗ có đường kính nhỏ hơn, đặc biệt, phương pháp này là phương pháp sản xuất tấm phân cực có hình dạng khác nhau theo cách để ngăn chặn sự xuất hiện của các vết nứt, các vết gãy và sự thay đổi màu mà sẽ xảy ra ở tấm phân cực có hình dạng khác nhau trong quá trình gia công. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất tấm phân cực. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm phân cực có hình dạng khác nhau có phần lõm hình chữ R, bao gồm bước tạo ra phần lõm hình chữ R bằng cách sử dụng phương tiện cắt để cho các lưỡi tiếp xúc với bề mặt cắt theo hướng ngang để cắt bề mặt cắt.



- (11) **1-0033982 B** (15) 10/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/08/2019 377  
 (21) 1-2019-02904  
 (22) 31/05/2019  
 (51) **B60P 3/06; B60P 3/08; B60P 3/073**  
 (73) **CÔNG TY TNHH KHO VẬN BÌNH DƯƠNG (VN)**  
 Số 86 Huỳnh Thúc Kháng, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
 (72) Nguyễn Văn Chung (VN)  
 (74) Công ty TNHH SHARETOLINK Việt Nam (VN SHARETOLINK COMPANY LIMITED)  
 (54) **THIẾT BỊ GIÁ ĐỠ DỪNG ĐỂ VẬN CHUYỂN Ô TÔ**

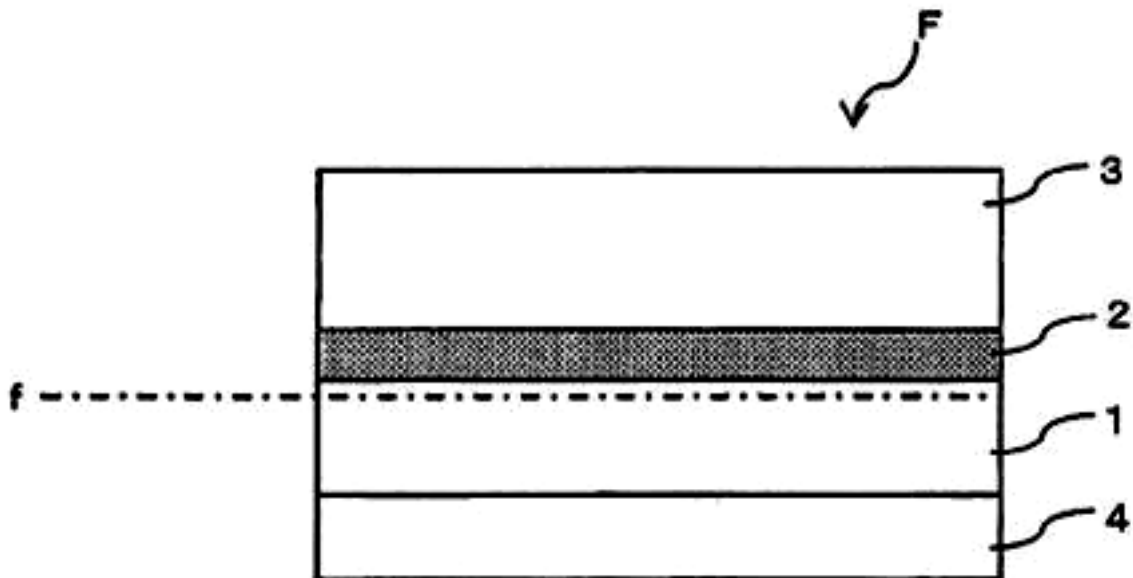
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giá đỡ dùng để vận chuyển ô tô, trong đó thiết bị này bao gồm: thanh trụ đứng (1), thanh đà ngang (2) và (2'), máng đỡ bánh xe (3) có gắn cơ cấu chèn bánh xe (5), cơ cấu truyền động pa lăng xích (4), trong đó thanh trụ đứng (1) được liên kết với thanh đà ngang (2) và (2') nhờ cơ cấu truyền động pa lăng xích (4) và có thể trượt theo rãnh của thanh trụ đứng (1) đến các vị trí đã định thì được cố định bằng chốt đỡ (6) và chốt hãm (7); máng đỡ bánh xe (3) được đặt lên thanh đà ngang (2) (2') và giữa máng đỡ (3) có bố trí hai hàng lỗ hình ô van để cài cơ cấu chèn bánh; trong đó khác biệt ở chỗ, máng đỡ bánh xe (3) có cơ cấu chèn bánh xe (5), cơ cấu này có hình nêm và có móc gài vào lỗ hình ô van trên máng đỡ bánh xe (3); máng đỡ (3) với thanh đà ngang (2) và (2') được gắn kết bằng cơ cấu gắn (10) và (10'), trong đó cơ cấu này gồm hai bản thép được hàn chặt với hai vành khuyên được lồng qua thanh đà ngang (2), (2') và có thể xoay quanh thanh đà ngang (2), (2'), trên các bản thép khoan hàng lỗ có kích thước khoảng 12 mm, sao cho các tâm lỗ cách nhau khoảng 15 mm, hai vành khuyên lồng vào hai phía của thanh đà ngang (2), (2') và được hàn cứng với thanh đà ngang (2), (2') ở vị trí cách đều hai đầu thanh đà ngang và cách nhau khoảng 412 mm, khi vận hành dùng chốt khóa để khóa ở vị trí phù hợp.



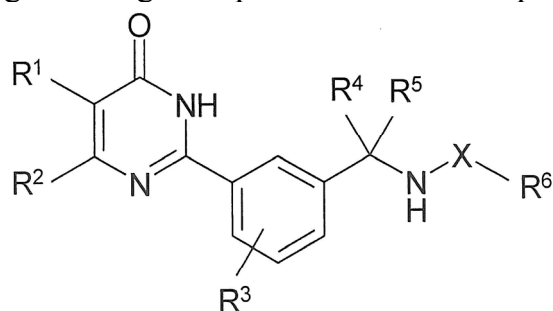


- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033983 B</b>   |               | (15) 10/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B          | (43) 25/01/2019        | 370        |
| (21) 1-2018-04790   |               | (85) 26/10/2018        |            |
| (22) 28/03/2017   |               | (86) PCT/JP2017/012618 | 28/03/2017 |
| (30) 2016-069007  | 30/03/2016 JP | (87) WO2017/170537     | 05/10/2017 |
| (51) <b>G02B 5/30; H05B 33/02; H01L 51/50; B32B 7/02; G09F 9/00</b>                               |               |                        |            |
| (73) <b>NITTO DENKO CORPORATION (JP)</b><br>1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan |               |                        |            |
| (72) KISHI, Atsushi (JP); HIRAOKA, Shinya (JP); IKESHIMA, Hiromi (JP)                             |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO., LTD)                           |               |                        |            |
| (54) <b>MÀNG QUANG HỌC, PHƯƠNG PHÁP BÓC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PANEN HIỂN THỊ QUANG HỌC</b>      |               |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến màng quang học dạng tấm bao gồm màng bóc, lớp chất kết dính nhạy áp thứ nhất, màng phân cực, và màng bảo vệ bề mặt, được ép theo thứ tự này; trong đó độ dày của màng phân cực là 60  $\mu\text{m}$  hoặc nhỏ hơn, và khi mặt phẳng tâm ảo f là mặt phẳng ảo được đặt ở vị trí trung gian trong tổng độ dày của màng quang học, khoảng cách x ( $\mu\text{m}$ ) giữa mặt phẳng tâm ảo f và màng bảo vệ bề mặt, và khoảng cách y ( $\mu\text{m}$ ) giữa mặt phẳng tâm ảo f và màng bóc đáp ứng bất đẳng thức  $x - y > -20$ . Màng quang học dạng tấm của sáng chế cho phép màng bóc dễ dàng được bóc ra ngay cả nếu màng phân cực mỏng được sử dụng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp bóc và phương pháp sản xuất panen hiển thị quang học.



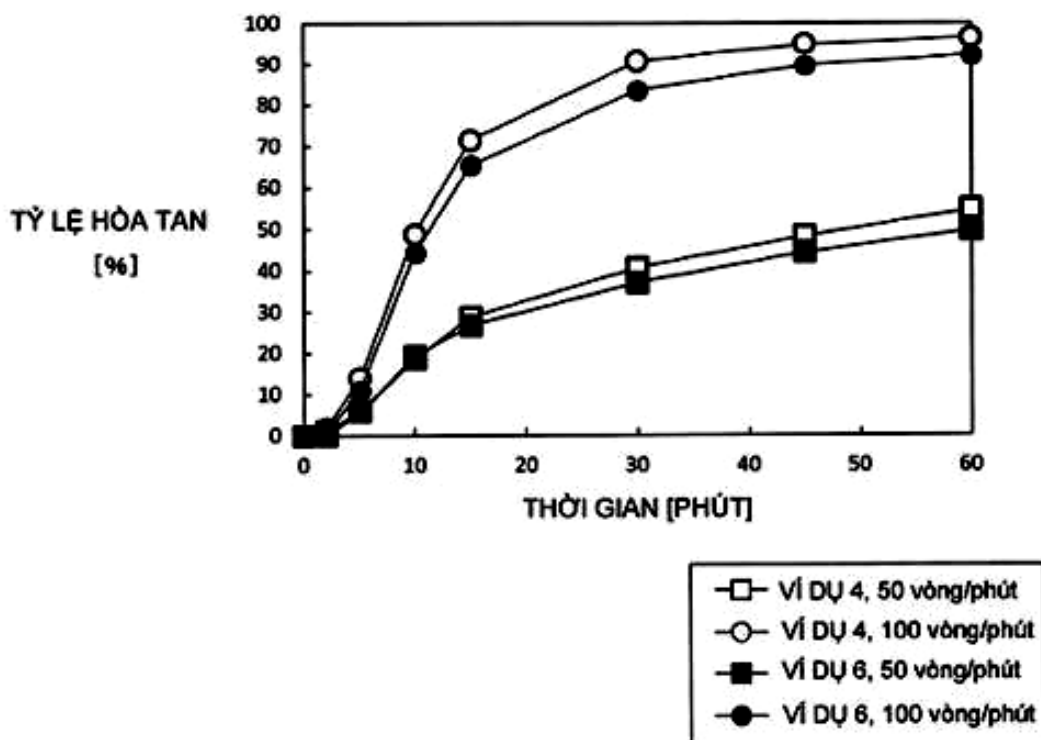
- (11) **1-0033984 B** (15) 10/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-02252 (85) 28/05/2018  
 (22) 28/10/2016 (86) PCT/JP2016/081993 28/10/2016  
 (30) 2015-212920 29/10/2015 JP (87) WO2017/073709 A1 04/05/2017  
 2016-078697 11/04/2016 JP  
 (51) **C07D 239/36**; A61P 17/00; A61P 19/02; A61P 25/00; A61P 25/28; A61P 27/02;  
 C07D 409/04; A61P 35/00; A61P 43/00; A61P 9/10; C07D 401/04; A61K 31/506;  
 A61P 29/00  
 (73) **ASKA PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)  
 5-1, Shibaura 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8532, Japan  
 (72) OKADA Makoto (JP); NAKANO Youichi (JP); NOSE Takashi (JP); NISHIMOTO  
 Takahiro (JP); MAEDA Satoshi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **DẪN XUẤT PYRIMIDIN VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (1), hoặc muối của nó (X là nhóm  
 cacbonyl, hoặc nhóm sulfonyl; R<sup>1</sup> là nguyên tử hydro, nguyên tử halogen, nhóm  
 alkyl, nhóm alkanoyl, nhóm xyano, hoặc nhóm cacboxyl; R<sup>2</sup> là nhóm alkyl, cacbon  
 vòng, hoặc nhóm dị vòng; R<sup>3</sup> là nguyên tử hydro, hoặc 1 đến 3 phần tử thế; R<sup>4</sup> và R<sup>5</sup>  
 là nguyên tử hydro, nguyên tử halogen, hoặc nhóm alkyl; và R<sup>6</sup> là nhóm alkyl, hoặc  
 nhóm alkoxy), hợp chất này có hoạt tính ức chế mPGES-1 và hữu ích sử dụng làm  
 thành phần hoạt tính của thuốc phòng và/hoặc điều trị chứng viêm, đau, bệnh thấp  
 khớp và tương tự. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc chứa hợp chất nêu trên.



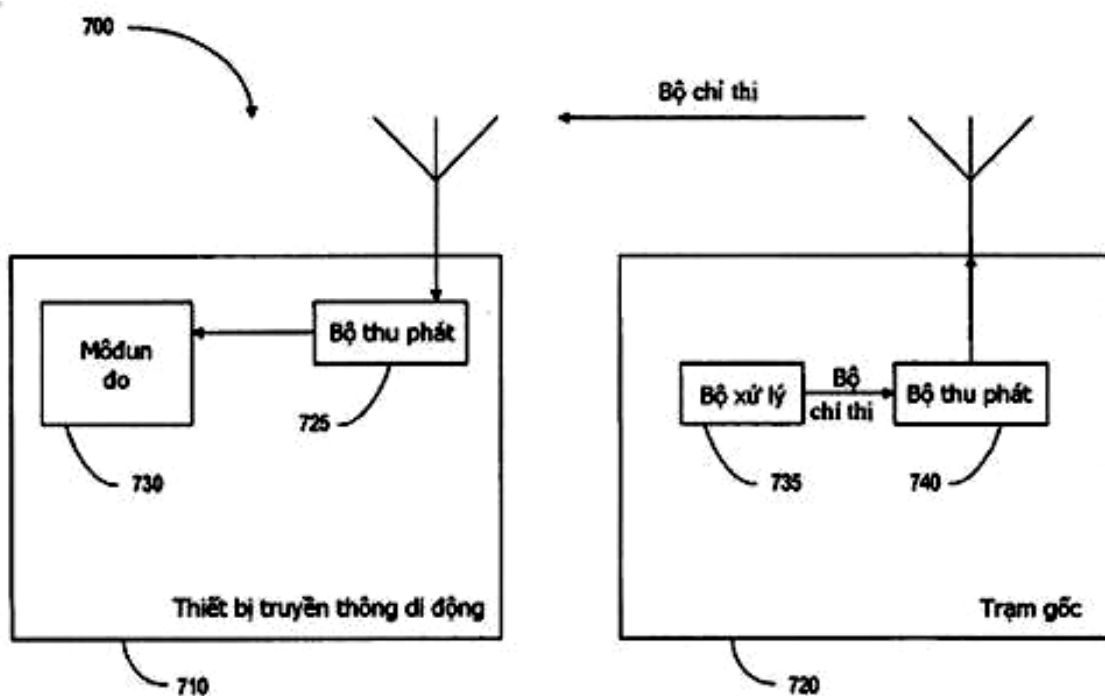
(1)

- (11) 1-0033985 B (15) 10/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-04190 (85) 21/09/2018  
 (22) 21/02/2017 (86) PCT/JP2017/006389 21/02/2017  
 (30) 2016-031865 23/02/2016 JP (87) WO2017/146053 A1 31/08/2017  
 (51) *A61K 47/36; A61K 47/34; A61K 9/20; A61K 9/14; A61K 47/32*  
 (73) 1. NIPRO CORPORATION (JP)  
 9-3, Honjo-nishi 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5318510, Japan  
 2. ZENSEI PHARMACEUTICAL INDUSTRIES CO., LTD. (JP)  
 94-2, Hiraoka-cho, Nishi-ku, Sakai-shi, Osaka 5938307, Japan  
 (72) HAYASHIDA Tomohiro (JP); HOASHI Yohei (JP); IJITSU Shin (JP); NAKANO Yoshio (JP); YAMAZAKI Junji (JP); INOUE Katsuhisa (JP); AIZAWA Atsushi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **HẠT DƯỢC PHẨM VÀ VIÊN NÉN PHÂN RÃ TRONG MIỆNG CHỨA HẠT DƯỢC PHẨM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hạt dược phẩm có khả năng đạt được cả tác dụng che vị khó chịu và cải thiện các đặc tính hòa tan; viên nén phân rã trong miệng chứa hạt dược phẩm này; và phương pháp bào chế hạt dược phẩm này. Mỗi hạt dược phẩm này bao gồm: hạt lõi chứa chất gel hóa trương nở tan trong nước; lớp trung gian chứa dược chất và bao phủ mặt ngoài của hạt lõi; và lớp bên ngoài chứa chất không tan trong nước và bao phủ mặt ngoài của lớp trung gian. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến viên nén phân rã trong miệng chứa hạt dược phẩm này.

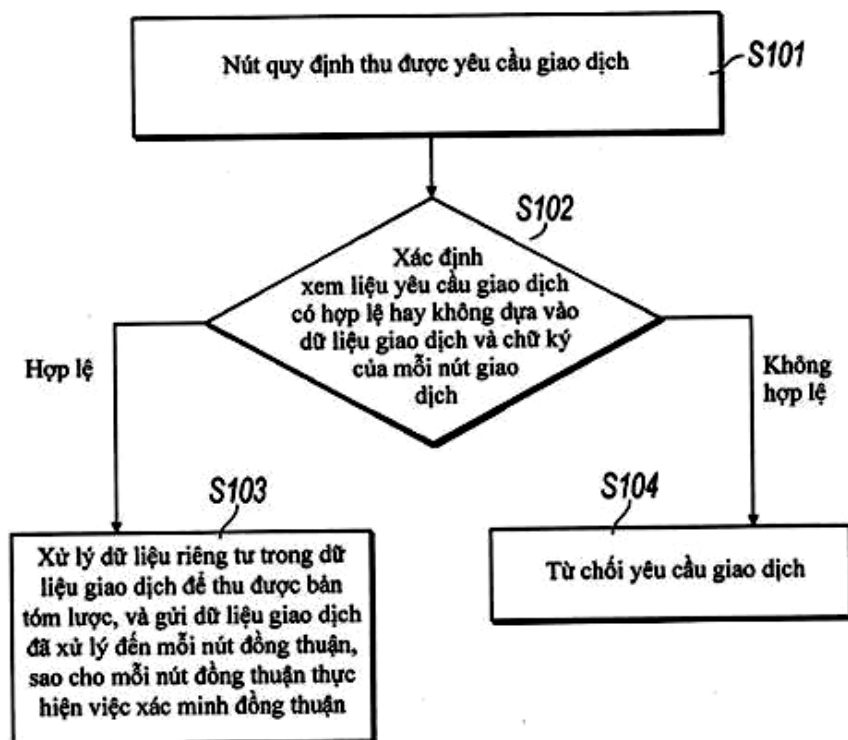


- (11) **1-0033986 B** (15) 10/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2015 326  
 (21) 1-2014-00179 (85) 17/11/2009  
 (22) 02/05/2008 (86) PCT/IB2008/001133 02/05/2008  
 (30) 60/927,362 02/05/2007 US (87) WO2008/135851 13/11/2008  
 (51) **H04W 48/16; H04W 4/06**  
 (62) 1-2009-02453  
 (73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**  
 Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland  
 (72) ANGELOW, Iwajlo (PL); CHMIEL, Mieszko (PL); KRAUSE, Joern (DE); VISURI, Samuli (FI)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ SẢN PHẨM CHƯƠNG TRÌNH MÁY TÍNH ĐỂ BÁO HIỆU SỰ PHÂN BỐ CỦA CÁC Ô LÂN CẬN**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị người dùng, thiết bị mạng, và sản phẩm phần mềm sử dụng các bộ chỉ thị từ nhiều dạng ô tương ứng để chỉ thị sự khác biệt, nếu có, về sự phân bố ở dạng ô tương ứng so với các ô lân cận. Sau đó, các phép đo tính di động được thực hiện theo các bộ chỉ thị nêu trên, và còn dựa trên cấu hình của dạng ô nơi mà các phép đo này được thực hiện.



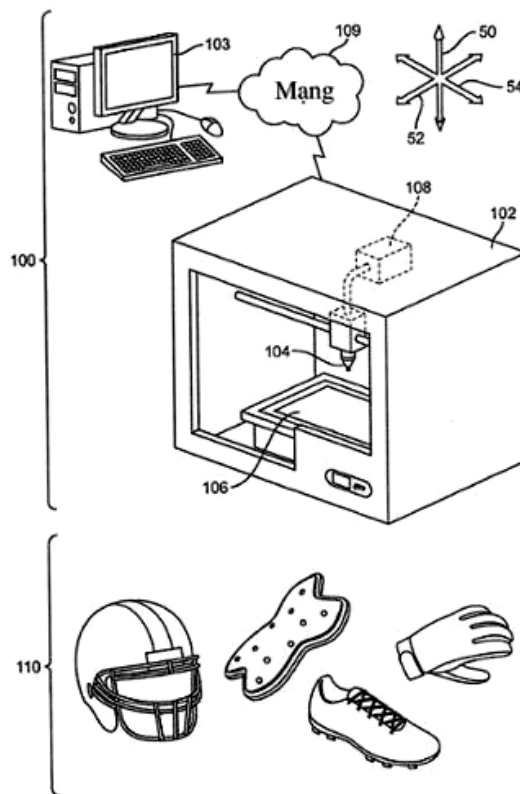
- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033987 B</b> |               | (15) 11/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 30/01/2020        | 382        |
| (21) 1-2019-03489       |               | (85) 28/06/2019        |            |
| (22) 26/04/2018         |               | (86) PCT/CN2018/084624 | 26/04/2018 |
| (30) 201710292517.6     | 28/04/2017 CN | (87) WO2018/196813     | 01/11/2018 |
- (51) **G06F 21/62**  
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**  
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands  
 (72) TANG, Qiang (CN)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC THI BẰNG MÁY TÍNH VÀ THIẾT BỊ XÁC MINH ĐỒNG THUẬN**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xác minh đồng thuận. Nút quy định có trách nhiệm xác minh xem liệu yêu cầu giao dịch có hợp lệ hay không. Nếu yêu cầu giao dịch là hợp lệ, thì nút quy định tạo ra bản tóm lược dựa vào dữ liệu được chỉ định trong dữ liệu giao dịch và gửi bản tóm lược và dữ liệu không được chỉ định có trong dữ liệu giao dịch tới mỗi nút đồng thuận để xác minh đồng thuận. Mỗi nút đồng thuận lưu trữ bản tóm lược và dữ liệu không được chỉ định trong chuỗi khối sau khi xác minh đồng thuận thành công. Như vậy, nút đồng thuận không nhận dữ liệu được chỉ định và do đó không lưu giữ dữ liệu được chỉ định trong chuỗi khối. Kết quả là, dữ liệu được chỉ định không bị lộ. Thêm nữa, bản tóm lược có thể được sử dụng để xác minh xem liệu dữ liệu được chỉ định không được lưu trữ trong chuỗi khối có bị làm giả hay không.



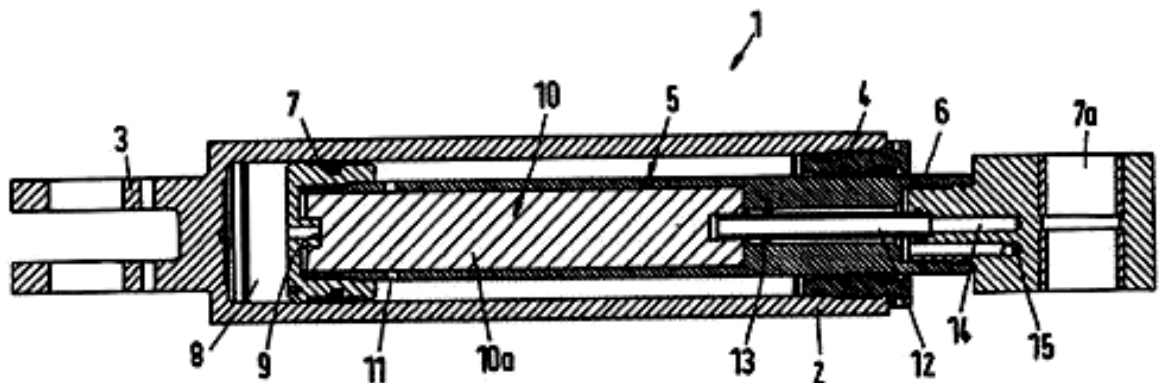
- (11) **1-0033988 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
 (21) 1-2018-05955 (85) 27/12/2018  
 (22) 31/05/2017 (86) PCT/US2017/035135 31/05/2017  
 (30) 62/343,766 31/05/2016 US (87) WO2017/210257 07/12/2017  
 (51) **B29C 64/386; B29C 64/393; B29L 31/48; G05B 19/4099; B33Y 10/00; B33Y 50/02; B33Y 80/00; B29L 31/50**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
 Dutch Partnership One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America  
 (72) MILLER Todd W. (US); MANVILLE Laurel (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP IN VẬT BA CHIỀU LÊN NỀN NHỜ SỬ DỤNG HỆ THỐNG IN**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp in vật có màu ba chiều có bề mặt có đường viền lên nền bao gồm bước in các lớp mực màu và các lớp mực có cấu trúc. Lớp mực màu được in lên nền. Các lớp mực có cấu trúc được in lên lớp mực màu để tạo ra hình dạng ba chiều của vật. Bề mặt có đường viền được tạo ra từ việc thay đổi các chiều cao của các cột điểm ảnh theo thông tin in. Các chiều cao của các cột điểm ảnh có thể được thay đổi bằng cách in số lượng các lớp khác nhau trong các cột liền kề hoặc bằng cách in số lượng các lớp như nhau trong các cột liền kề, trong đó một số điểm ảnh trong cột có các chiều dày khác với các điểm ảnh khác trong cột.

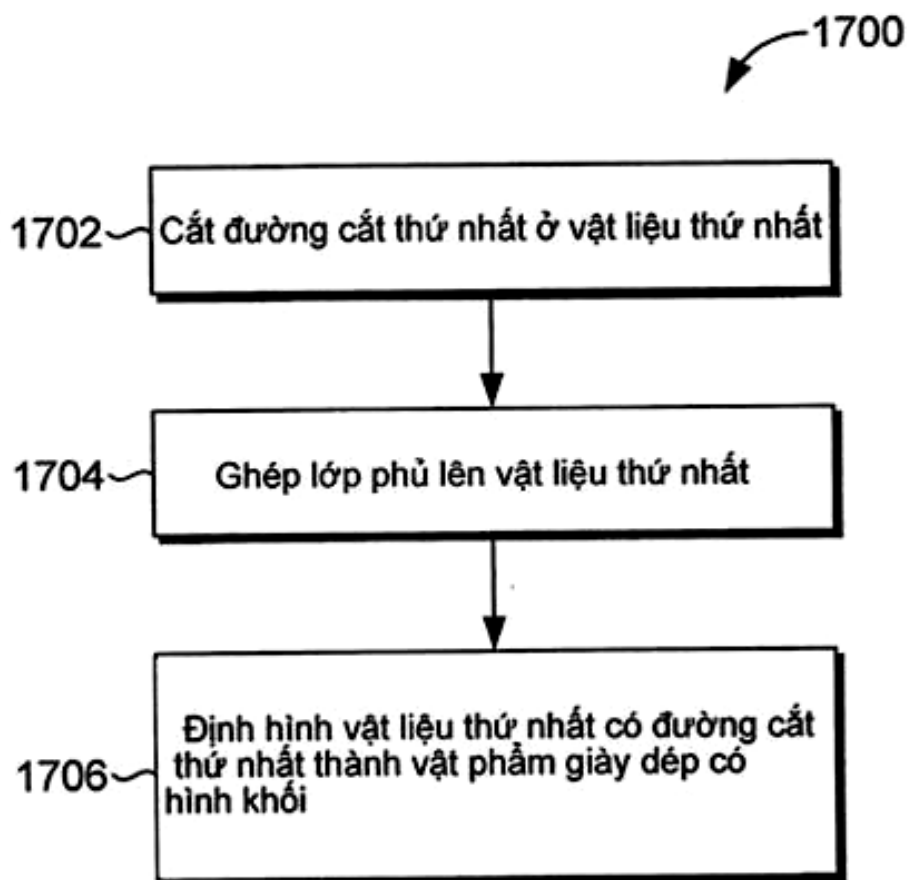


- (11) **1-0033989 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2019 376  
 (21) 1-2019-01951 (85) 18/04/2019  
 (22) 12/10/2017 (86) PCT/EP2017/076112 12/10/2017  
 (30) 16197319.3 04/11/2016 EP (87) WO2018/082894 11/05/2018  
 (51) **F15B 3/00; F15B 15/14; F15B 15/20**  
 (73) **PISTONPOWER APS (DK)**  
 Alsion 2, DK-6400 Sønderborg, Denmark  
 (72) THOMSEN, Svend Erik (DK); TODSEN, Jørgen P. (DK); TYCHSEN, Tom (DK);  
 ZAVADINKA, Peter (SK); VOKEL, Lubos (SK); HANUSOVSKY, Juraj (DK);  
 CLAUSEN, Jørgen Mads (DK)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **CƠ CẤU DẪN ĐỘNG THỦY LỰC VỚI BỘ KHUẾCH ĐẠI ÁP SUẤT DẠNG  
 ỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu dẫn động thủy lực (1) bao gồm hóc xy lanh (2), pittông (5) với cần pittông (6) được bố trí đối chỗ được bên trong hóc xy lanh (2) và bộ khuếch đại áp suất (17) bao gồm phần đưa vào (18) với cửa vào áp suất (20), phần hoạt động (19) với cửa ra áp suất cao (22), buồng áp suất thấp (32) và buồng áp suất cao (38a). Mục đích của sáng chế là đề xuất cơ cấu dẫn động thủy lực (1) với bộ khuếch đại áp suất theo môđun (17). Để đạt được mục đích này, cơ cấu dẫn động thủy lực (1) bao gồm bộ khuếch đại áp suất dạng ống (10) bao gồm ống ngoài (10a) được bố trí ít nhất một phần bên trong cần pittông (6), và trong đó bộ khuếch đại áp suất (17) được bố trí tính bên trong ống ngoài (10a).



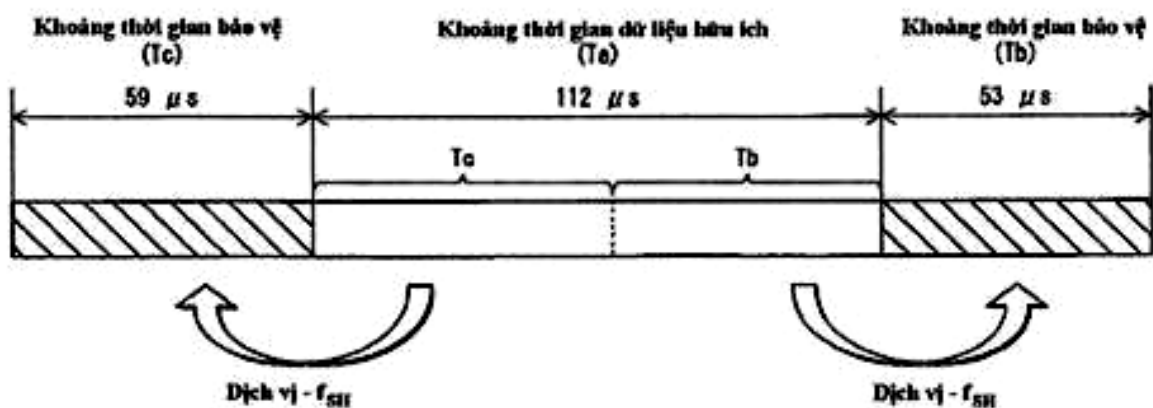
- (11) **1-0033990 B** (15) 11/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2019 371  
(21) 1-2018-05338 (85) 28/11/2018  
(22) 01/06/2017 (86) PCT/US2017/035454 01/06/2017  
(30) 62/344,294 01/06/2016 US (87) WO2017/210430 07/12/2017  
(51) *A43B 3/00; A43B 23/02; A43D 8/24; A43B 9/02; A43B 1/00; A43B 23/28*  
(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America  
(72) FIGUR, Kassio (BR); KILGORE, Bruce J. (US); WOOD, Christina M. (US)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **MŨ GIÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY VÀ HỆ THỐNG GIA CÔNG MŨ GIÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến mũ giày, phương pháp sản xuất giày và hệ thống gia công mũ giày. Theo phương pháp sản xuất giày, đường khâu được sử dụng cho giày hoặc các bộ phận giày và sau đó được in. Đường khâu này có thể được tạo ra từ sợi chỉ liền. Sau khi in, một phần sợi chỉ liền có thể có màu hoặc hình thức khác so với (các) phần khác của sợi chỉ liền.





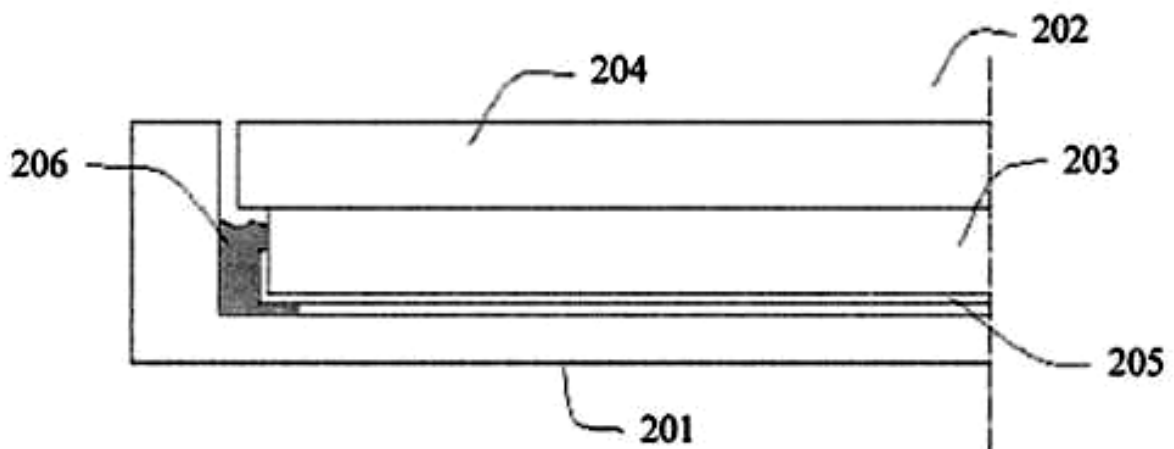
- (11) **1-0033991 B** (15) 11/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2018 364
- (21) 1-2018-02254 (85) 05/07/2012
- (22) 13/12/2010 (86) PCT/JP2010/007241 13/12/2010
- (30) 2010-002634 08/01/2010 JP (87) WO2011/083535 A1 14/07/2011
- (51) **H04J 11/00**
- (62) 1-2012-01919
- (73) **SUN PATENT TRUST (US)**  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA
- (72) MATSUMURA, Yoshinobu (JP); KIMURA, Tomohiro (JP); OUCHI, Mikihiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **BỘ TRUYỀN GHÉP KÊNH PHÂN CHIA THEO TẦN SỐ TRỰC GIAO (OFDM), PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN GHÉP KÊNH PHÂN CHIA THEO TẦN SỐ TRỰC GIAO (OFDM), BỘ THU GHÉP KÊNH PHÂN CHIA THEO TẦN SỐ TRỰC GIAO (OFDM) VÀ PHƯƠNG PHÁP THU GHÉP KÊNH PHÂN CHIA THEO TẦN SỐ TRỰC GIAO (OFDM)**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ truyền ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (OFDM) và bộ thu ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (OFDM) lần lượt truyền và thu  $N$  ( $N \geq 2$ ,  $N$  là số nguyên) ký hiệu điều khiển. Đối với mỗi ký hiệu điều khiển, tín hiệu miền thời gian khoảng thời gian bảo vệ là, ví dụ, giống hệt với tín hiệu thu được nhờ dịch vị tần số ít nhất một phần của tín hiệu miền thời gian ký hiệu hữu ích bởi lượng khác với ký hiệu bất kỳ khác, hoặc tới tín hiệu thu được nhờ dịch vị tần số một hoặc cả hai phần và khoảng cách của khoảng thời gian tín hiệu miền thời gian ký hiệu hữu ích khác với ký hiệu bất kỳ khác bởi lượng định trước.



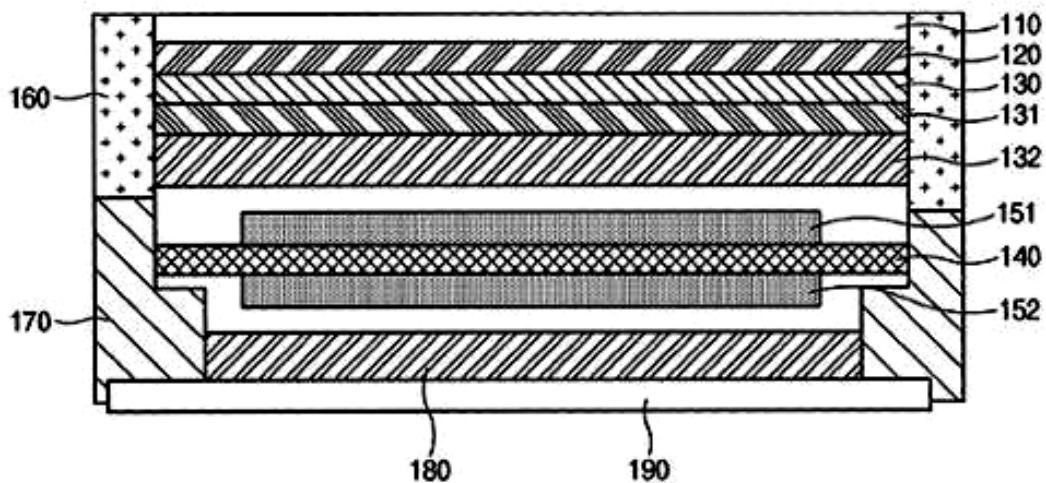
- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0033992 B</b>   |               | (15) 11/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B          | (43) 25/03/2019        | 372        |
| (21) 1-2018-05924   |               | (85) 26/12/2018        |            |
| (22) 20/03/2017   |               | (86) PCT/CN2017/077356 | 20/03/2017 |
| (30) 201610367873.5   | 27/05/2016 CN | (87) WO2017/202118     | 30/11/2017 |
| (51) <b>G02F 1/1333</b>   |               |                        |            |
| (73) <b>HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)</b>  |               |                        |            |
| Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China |               |                        |            |
| (72) BAI, Jianwei (CN); CHEN, Guiyun (CN); TAN, Dongsheng (CN); LUO, Guang (CN)             |               |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)                                |               |                        |            |
| (54) <b>BỘ PHẬN BAO GỒM VỎ VÀ MÀN HÌNH</b>  |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận bao gồm vỏ và màn hình. Màn hình bao gồm kính bảo vệ, tấm chạm, và môđun hiển thị, và môđun hiển thị, tấm chạm, và kính bảo vệ được ghép theo thứ tự từ dưới lên trên. Màn hình còn bao gồm khung bảo vệ, và khung bảo vệ bao quanh mặt dưới và mặt bên của môđun hiển thị. Keo dán được đặt trên mặt bên của màn hình, và vỏ được ghép với màn hình bằng cách sử dụng keo dán. Sáng chế đề xuất bộ phận bao gồm vỏ và màn hình, và khung bảo vệ được đặt trên môđun hiển thị của màn hình. Tấm chiếu sáng từ phía sau của môđun hiển thị được bao quanh bởi khung bảo vệ. Các phương án thực hiện sáng chế giải quyết vấn đề về chiều rộng khung quá rộng của điện thoại di động, khiến cho môđun hiển thị và kính bảo vệ được ghép trực tiếp với mặt bên của vỏ. Trong trường hợp này, chiều rộng khung của điện thoại di động được giảm, và nhờ đó tỷ lệ diện tích nhìn thấy được của màn hình điện thoại di động được tối đa hóa, và kích cỡ của điện thoại di động cũng được điều chỉnh. Nhờ đó, người sử dụng có thể trải nghiệm diện tích nhìn được lớn hơn mà không cần tăng kích cỡ của điện thoại di động.

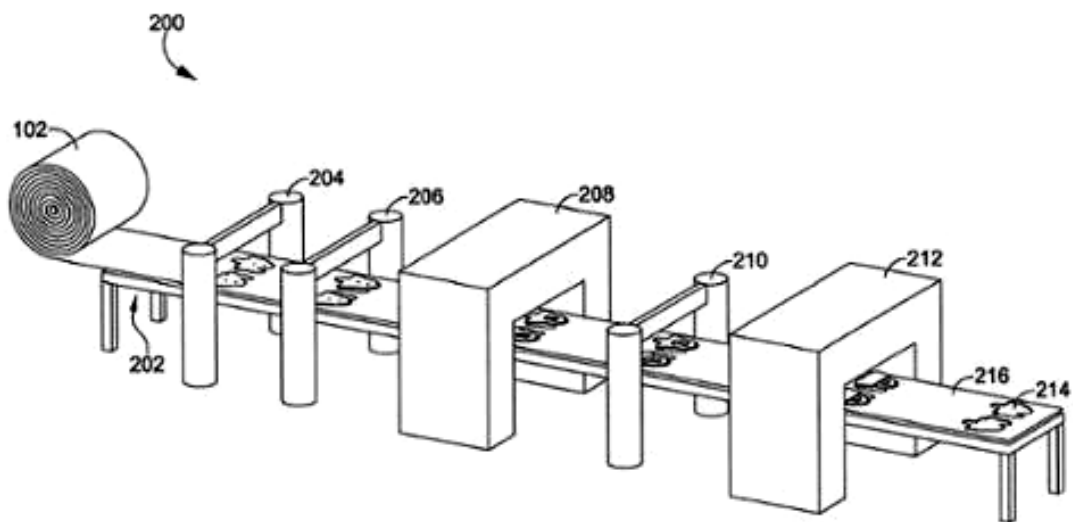


- (11) **1-0033993 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2019 370  
 (21) 1-2018-03711 (85) 22/08/2018  
 (22) 19/04/2017 (86) PCT/KR2017/004200 19/04/2017  
 (30) 10-2016-0047343 19/04/2016 KR (87) WO2017/183909 26/10/2017  
 (51) *H04M 1/02; H01Q 9/04; H01Q 1/24; H01Q 1/38*  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea  
 (72) KIM, Ho Saeng (KR); LEE, Sang Youn (KR); CHOI, Young Sik (KR); CHOI, Seung Min (KR); HYUN, Seung Jun (KR); KIM, Seung Nyun (KR); SON, Dong Il (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ CHỨA ANTEN**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện tử bao gồm vỏ có bề mặt thứ nhất, bề mặt thứ hai và bề mặt bên; màn hình cảm ứng bao gồm mặt phẳng dẫn điện gần như song song với bề mặt thứ nhất; bảng mạch in được định vị giữa màn hình cảm ứng và bề mặt thứ hai gần như song song với mặt phẳng dẫn điện; mạch truyền thông không dây; và thành phần cạnh tạo thành ít nhất một phần của bề mặt bên, bao gồm phần kéo dài thứ nhất bao quanh ít nhất một phần mặt phẳng dẫn điện và được làm từ vật liệu không dẫn điện và phần kéo dài thứ hai bao quanh ít nhất một phần bảng mạch in, nhưng không có phần nào của mặt phẳng dẫn điện, và kéo dài song song với phần kéo dài thứ nhất. Phần kéo dài thứ hai được làm từ vật liệu dẫn điện và được nối điện với mạch truyền thông không dây.

**100**

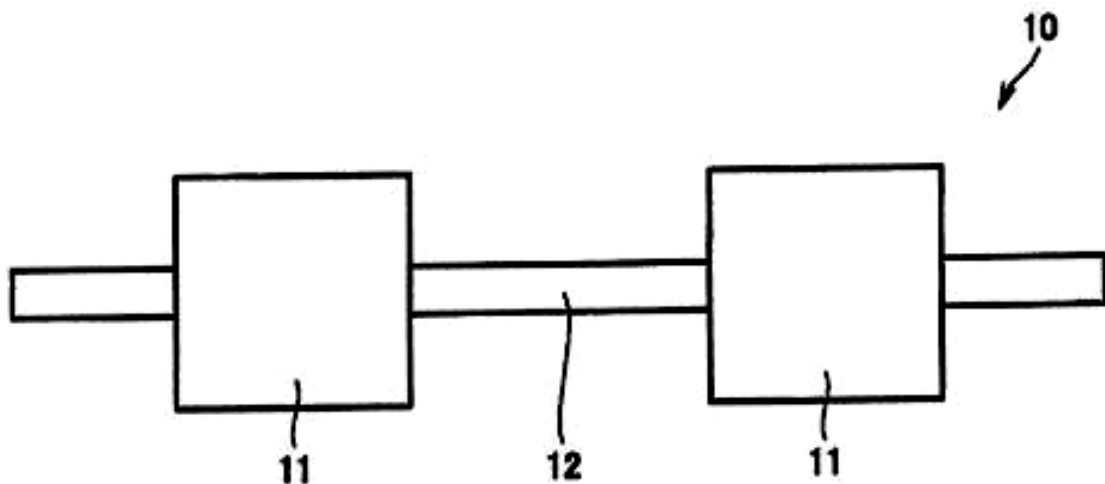


- (11) **1-0033994 B** (15) 11/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/04/2018 361  
(21) 1-2017-04772 (85) 28/11/2017  
(22) 25/05/2016 (86) PCT/US2016/034143 25/05/2016  
(30) 62/168,639 29/05/2015 US (87) WO2016/196132 08/12/2016  
(51) *A43B 23/02; A43D 8/02; A43B 9/00*  
(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America  
(72) KILGORE, Bruce J. (US)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **RẬP PHẪNG CỦA GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP TỪ RẬP PHẪNG NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến rập phẳng của giày dép. Phần mũ giày ở rập phẳng của giày dép có đường quy chiếu giữa kéo dài giữa đỉnh đầu mũi giày và trung điểm ở đầu gót giày. Phần mũ giày cũng bao gồm lỗ làm mốc được định vị cách 10mm tính từ đường quy chiếu giữa, giữa đầu mũi giày và đầu gót giày của phần mũ giày. Phần mũ giày cũng được tạo ra với một lớp phủ được ghép với phần mũ giày giữa đầu mũi giày và đầu gót giày và má trong và má ngoài. Lớp phủ có lỗ căn chỉnh được căn chỉnh với lỗ làm mốc.



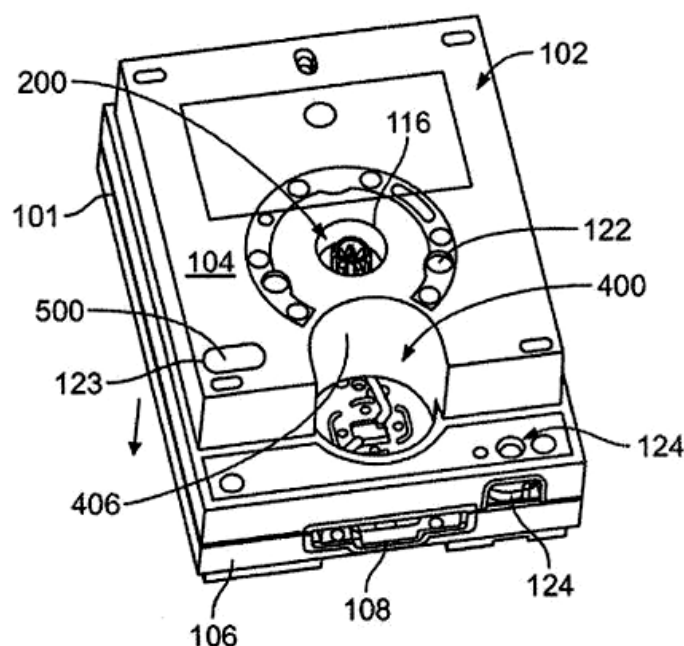
- (11) **1-0033995 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2019 376  
 (21) 1-2018-05320 (85) 28/11/2018  
 (22) 27/04/2018 (86) PCT/JP2018/017224 27/04/2018  
 (30) 2017-092004 02/05/2017 JP (87) WO2018/203531 08/11/2018  
 (51) **B65H 5/06; B65H 3/06; B65H 3/52**  
 (73) **YAMAUCHI CORPORATION (JP)**  
 7, Shodai-tajika 2-chome, Hirakata-shi, Osaka 5731132, Japan  
 (72) TAHARA, Akitoshi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **CHẾ PHẨM CAO SU DÙNG CHO TRỤC DẪN GIẤY VÀ TRỤC DẪN GIẤY BAO GỒM LỚP CAO SU ĐƯỢC TẠO RA TỪ CHẾ PHẨM CAO SU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm cao su dùng cho trục dẫn giấy và trục dẫn giấy bao gồm lớp cao su được tạo ra từ chế phẩm này. Chế phẩm cao su dùng cho trục dẫn giấy chứa ít nhất là hợp phần polyme và chất làm mềm, có 30% Mod (-40°C) nhỏ hơn hoặc bằng 0,94 MPa, 30% Mod (-40°C) này là môđun ở độ giãn dài 30% ở -40°C, và có E1 (22°C)/số phần khối lượng của chất làm mềm lớn hơn hoặc bằng 0,008 MPa/phr, E1 (22°C)/số phần khối lượng của chất làm mềm này là trị số của môđun đàn hồi động lực ở 22°C E1 (22°C) trong phép đo độ nhớt đàn hồi động lực theo sự thay đổi nhiệt độ, chia cho số phần khối lượng của chất làm mềm so với 100 phần khối lượng của hợp phần polyme. Các cấu hình này tạo ra chế phẩm cao su dùng cho trục dẫn giấy và trục dẫn giấy mà có khả năng duy trì hệ số ma sát và khả năng chịu mài mòn tốt.



- (11) **1-0033996 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2019 376  
 (21) 1-2018-06066 (85) 28/12/2018  
 (22) 11/10/2017 (86) PCT/US2017/056032 11/10/2017  
 (30) 62/408,631 14/10/2016 US (87) WO2018/071467 19/04/2018  
 2017959 08/12/2016 NL  
 (51) **G01N 33/48; G01N 35/00; B01L 3/00; C12M 3/00**  
 (73) 1. **ILLUMINA, INC.** (US)  
 5200 Illumina Way San Diego, CA 92122 (US)  
 2. **ILLUMINA, SINGAPORE PTE. LTD.** (SG)  
 29 Woodlands Industrial Park E1, North Tech Lobby 3, #02-13/18 Singapore 757716 (SG)  
 (72) LEMOINE, Richard L (US); OSMUS, James (US); LIN, Sz-Chin Steven (US); ANG, Beng Keong (SG)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **BỘ HỘP CHỨA**

(57) Sáng chế đề xuất bộ hộp chứa mà bao gồm vỏ, bao gồm buồng tế bào dòng để nhận tế bào dòng, và bản chứa giếng có các giếng chất lỏng để nhận các lượng lưu thể mong muốn. Bản chứa giếng bao gồm trạm van, trạm bơm và trạm phân tích lưu thể, và các kênh được kết hợp với nó. Bộ phận bơm để điều khiển dòng lưu thể qua các kênh giữa trạm bơm và trạm phân tích lưu thể. Bộ phận van quay mà bao gồm trục rô-to và van rô-to được bố trí để quay quanh trục quay và để nối chọn lọc các giếng vào trạm bơm. Trục rô-to bao gồm kết cấu răng chốt đôi tại đầu xa của nó. Kết cấu răng chốt đôi có các bộ răng chốt thứ nhất và thứ hai. Bộ răng chốt thứ nhất tạo thành giao diện dẫn động và bộ trục thứ hai tạo thành giao diện mã hóa vị trí. Sáng chế cũng đề xuất hệ thống các lưu thể bao gồm bộ hộp chứa này.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0033997 B</b> |            | (15) 11/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 27/05/2019        | 374                |
| (21) 1-2018-05934       |            | (85) 26/12/2018        |                    |
| (22) 01/06/2017         |            | (86) PCT/US2017/035461 | 01/06/2017         |
| (30) 62/344,249         | 01/06/2016 | US                     | (87) WO2018/017190 |
|                         | 62/344,256 | 01/06/2016             | US                 |
|                         | 62/344,252 | 01/06/2016             | US                 |

(51) **A61K 9/19**

(73) **SERVIER IP UK LIMITED (GB)**

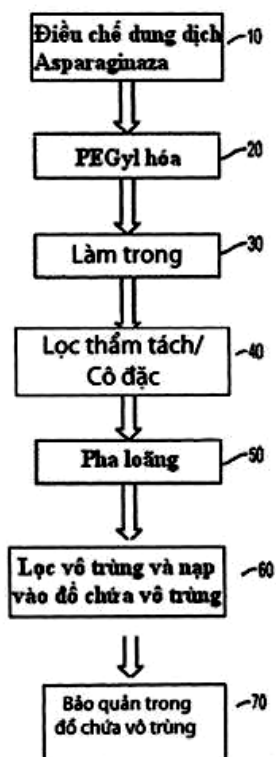
Sefton House Sefton Park, Bells Hill, Stoke Poges, Slough, SL2 4JS, United Kingdom

(72) FORNASINI, Gianfranco (US); SOUKHAREVA, Nadejda (US); PHILLIPS, Christopher (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA POLYALKYLEN OXIT-ASPARAGINAZA, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ VÀ KIT CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa polyalkylen oxit-asparaginaza. Trong một số trường hợp, chế phẩm này là chế phẩm ổn định trong điều kiện bảo quản đông khô. Trong một số trường hợp, chế phẩm đông khô chứa một hoặc nhiều dung dịch đệm, muối, và đường. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm. Chế phẩm này được sử dụng trong nhiều ứng dụng khác nhau, ví dụ, trong điều trị tình trạng bệnh lý ung thư ở đối tượng.



- (11) **1-0033998 B** (15) 11/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2014 318  
(21) 1-2014-02454 (85) 23/07/2014  
(22) 17/10/2013 (86) PCT/JP2013/078160 17/10/2013  
(30) 2012-262767 30/11/2012 JP (87) WO2014/083958 A1 05/06/2014  
2013-106900 21/05/2013 JP  
2013-106899 21/05/2013 JP  
(51) *A23L 1/16; A23L 1/48*  
(73) **NISSHIN FLOUR MILLING INC.** (JP)  
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan  
(72) MIYATA, Atsuyuki (JP); NAGAI, Takao (JP); NIIRO, Tae (JP); TSUDA, Yasuyuki  
(JP); TOSHIMITSU, Nayu (JP); MATSUOKA, Yoshihiro (JP); TOYOTA, Hajime  
(JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÁNH TRÁNG CUỐN NEM**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bánh tráng cuốn nem bao gồm bước điều chế bột nhào chứa thành phần chính là nguyên liệu bột, bước điều chỉnh độ pH của bột nhào lần thứ nhất đến khoảng từ 3,0 đến 5,5 hoặc khoảng từ 8,0 đến 10,0 và sau đó điều chỉnh độ pH đến khoảng từ 6,0 đến 7,5 và sấy khô bột nhào có độ pH được điều chỉnh. Bột nhào còn chứa ít nhất một trong các thành phần từ (1) đến (4): (1) từ 0,2 đến 50 phần theo khối lượng rượu đường, (2) từ 0,1 đến 15 phần theo khối lượng polysacarit đậu tương, (3) từ 0,1 đến 2 phần theo khối lượng natri hydrocacbonat, và (4) từ 0,1 đến 30 phần theo khối lượng protein đậu tương và/hoặc sản phẩm phân giải của nó, trên 100 phần theo khối lượng nguyên liệu bột. Sáng chế cũng đề cập đến bánh tráng cuốn nem thu được bằng phương pháp này và nem cuốn thu được bằng cách sử dụng bánh tráng cuốn nem này.

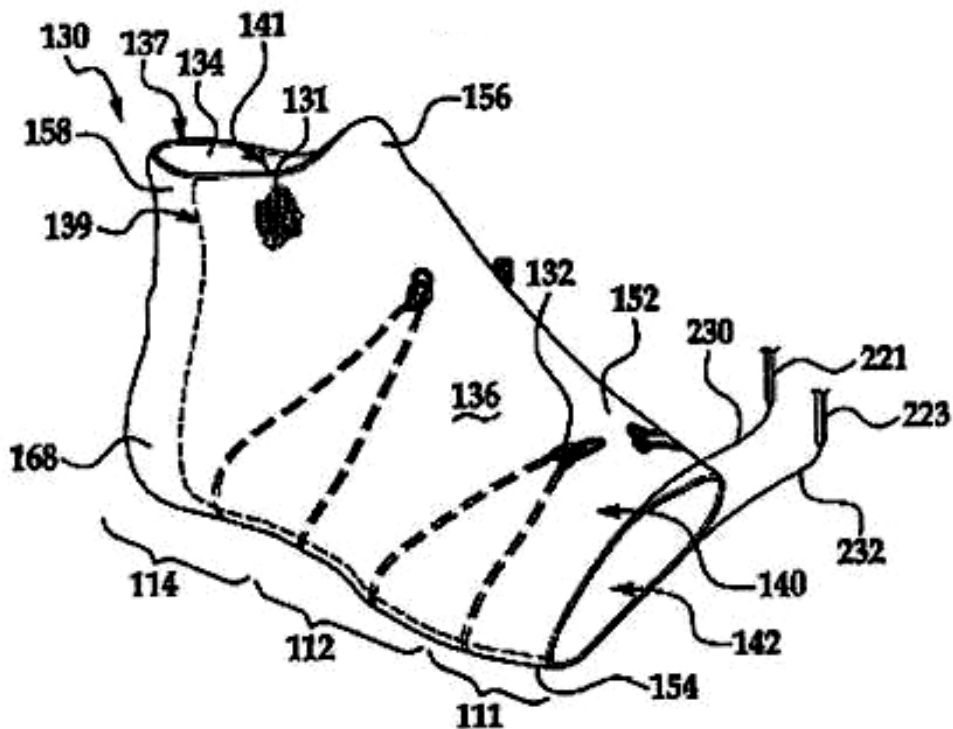


- (11) **1-0033999 B** (15) 11/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-03494 (85) 08/09/2017
- (22) 13/02/2015 (86) PCT/JP2015/054014 13/02/2015
- (87) WO2016/129115 18/08/2016
- (51) ***C12C 3/00; C12C 7/00; A23L 2/00***
- (73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan
- (72) ARITA, Tetsuya (JP); YAMADA, Daisuke (JP); YAMADERA, Junya (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DỊCH ĐƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG VỊ BIA**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dịch đường, bao gồm bước trộn trộn chất lỏng nguyên liệu thô với nước chiết từ hoa bia; dịch đường được sản xuất bằng phương pháp này; và đồ uống vị bia trong đó sử dụng dịch đường thu được bằng phương pháp này. Phương pháp theo sáng chế có thể tạo ra dịch đường có nồng độ polyphenol cao với hiệu suất tuyệt vời nên tạo ra vị đậm của đồ uống vị bia. Ngoài ra, phương pháp theo sáng chế kiểm soát được lượng bã hoa bia, do đó có hiệu quả tuyệt vời trong việc kiểm soát lượng dịch đường gốc bị hao hụt, góp phần nâng cao hiệu suất.

- (11) **1-0034000 B** (15) 11/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/08/2020 389  
(21) 1-2020-01621 (85) 20/03/2020  
(22) 23/08/2018 (86) PCT/JP2018/031182 23/08/2018  
(30) 2017-161507 24/08/2017 JP (87) WO2019/039553 28/02/2019  
(51) **C07C 51/47; C07C 62/32**  
(73) **HAKKAKU-HEIWAKEIKAKU-KENNKYUUYO** (JP)  
1-1-1 Kaigan, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan  
(72) UTSUMI, Kazuo (JP); NAKAMURA, Yasushi (JP); TOYOSHIMA, Hirokazu (JP);  
TAKEDA, Tooru (JP)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT AXIT SIKIMIC**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất axit sikimic, nhờ đó axit sikimic có thể thu được với hiệu suất cao. Phương pháp sản xuất axit sikimic bao gồm bước thu hồi axit sikimic từ dung dịch chứa axit sikimic, và khác biệt ở chỗ bước thu hồi axit sikimic này bao gồm bước (P1) trong đó dung dịch chứa axit sikimic được xử lý bằng chất hấp phụ tổng hợp kỵ nước, nhờ đó thu được dung dịch đã được xử lý, và bước (P2) trong đó phần chiết chứa axit sikimic thu được từ dung dịch đã được xử lý, mà đã được xử lý bằng ít nhất là bước (P1), bằng phương pháp sắc ký trao đổi ion sử dụng nhựa trao đổi ion lưỡng tính.

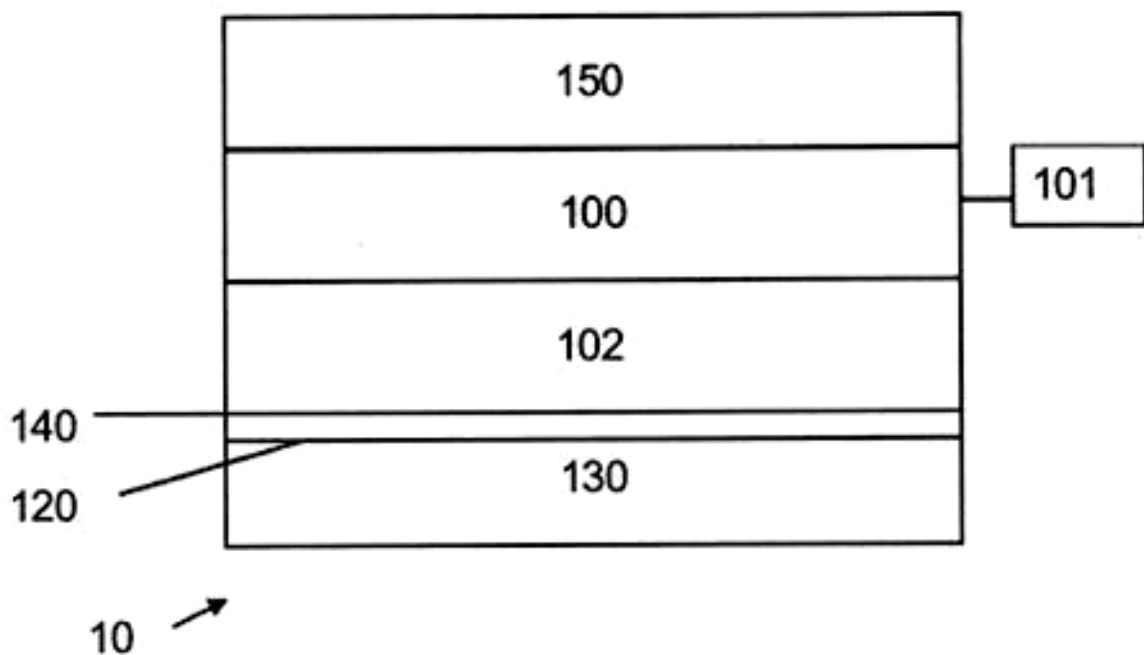
- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0034001 B</b> |            | (15) 11/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 26/11/2018        | 368                |
| (21) 1-2018-03562       |            | (85) 14/08/2018        |                    |
| (22) 12/01/2017         |            | (86) PCT/US2017/013183 | 12/01/2017         |
| (30) 62/279,440         | 15/01/2016 | US                     | (87) WO2017/123752 |
|                         |            |                        | 20/07/2017         |
- (51) **D04B 1/12**  
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (NL)**  
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States of America  
 (72) MCFARLAND, William, C. (US); MACGILBERT, John, Stuart (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP DỆT KIM BỘ PHẬN DỆT KIM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dệt kim bộ phận dệt kim (130) dùng cho mũ giày (120) của giày dép (100). Phương pháp này có thể bao gồm bước sử dụng máy dệt kim phẳng (200). Mũ giày (120) có thể được tạo kết cấu để tiếp nhận bàn chân của người đi giày. Phương pháp này có thể bao gồm bước thực hiện lần chạy qua (1040) của ít nhất một cơ cấu cấp sợi (224) dọc theo trục dọc (211) so với các giường kim thứ nhất (210) và thứ hai (216), cấp ít nhất một sợi (230, 232) bằng ít nhất một cơ cấu cấp sợi (224) trong lần chạy qua (1040), tạo ra, trong lần chạy qua (1040), các vòng thứ nhất (1022) bằng các kim thứ nhất (206) để xác định phần thứ nhất (140) của bộ phận dệt kim (130), và tạo ra, trong lần chạy qua (1040), các vòng thứ hai (1022) bằng các kim thứ hai (212) để xác định phần thứ hai (142) của bộ phận dệt kim.



- (11) **1-0034002 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/08/2011 281  
 (21) 1-2010-01344 (85) 27/05/2010  
 (22) 30/10/2008 (86) PCT/US2008/081763 30/10/2008  
 (30) 60/985,019 02/11/2007 US (87) WO2009/058985 07/05/2009  
 (51) **H01L 31/00**  
 (73) **FIRST SOLAR, INC. (US)**  
 28101 Cedar Park Boulevard Perrysburg, OH 43551, United States of America  
 (72) POWELL, Rick, C. (US); JAYAMAHA, Upali (US); ABKEN, Anke (DE);  
 GLOECKLER, Markus (DE); GUPTA, Akhlesh (IN); GREEN, Roger, T. (US);  
 MEYERS, Peter (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **TẾ BÀO QUANG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LỚP HẤP THỤ  
 CỦA TẾ BÀO QUANG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất tế bào quang điện có thể bao gồm tạp chất tiếp xúc với lớp bán dẫn; và phương pháp sản xuất lớp hấp thụ của tế bào quang điện. Tế bào quang điện bao gồm lớp dẫn điện trong suốt và lớp bán dẫn thứ nhất tiếp xúc với lớp dẫn điện trong suốt này. Trong một số trường hợp, tế bào quang điện có thể bao gồm lớp nằm giữa lớp dẫn điện trong suốt với lớp bán dẫn thứ nhất, trong đó lớp này có chứa tạp chất. Tế bào quang điện có thể còn bao gồm lớp bán dẫn thứ hai tiếp xúc với lớp bán dẫn thứ nhất; lớp bán dẫn thứ hai này có thể bao gồm CdTe. Phương pháp sản xuất tế bào quang điện có thể bao gồm bước lắng lớp bán dẫn thứ nhất với sự có mặt của chất oxy hoá và xử lý lớp bán dẫn thứ nhất này bằng tạp chất.



(11) **1-0034003 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/06/2017 351  
 (21) 1-2016-04974  
 (22) 20/12/2016  
 (30) 201510990519.3 24/12/2015 CN

(51) **A44B 19/62**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

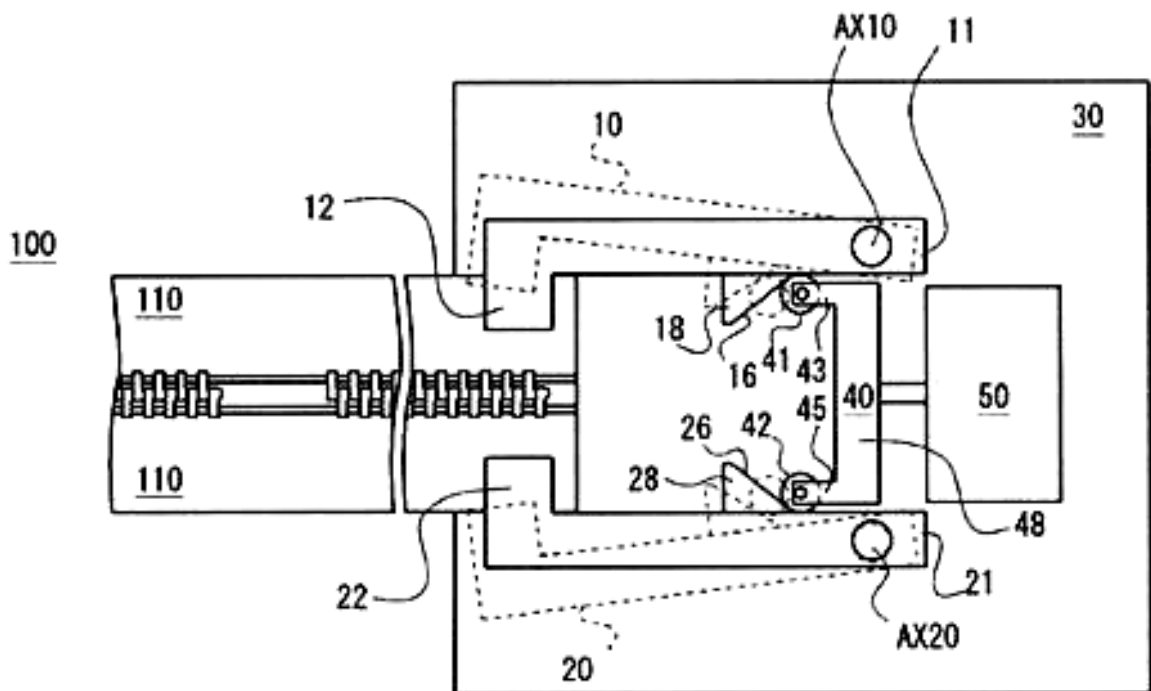
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan

(72) Yoshiyuki SHO (JP)

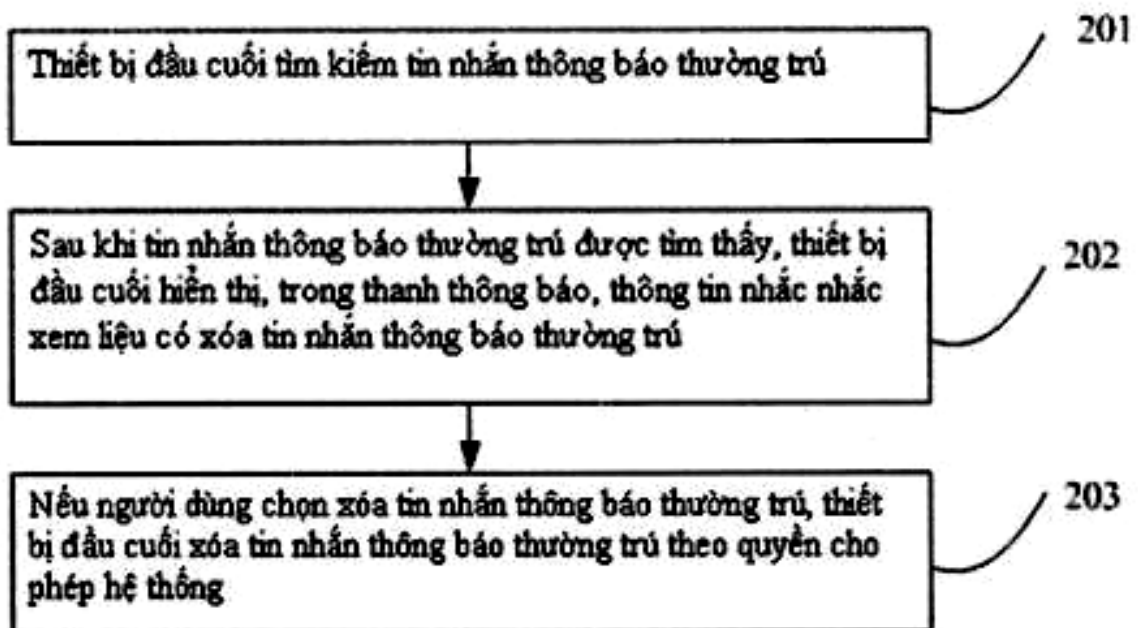
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **DỤNG CỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ LỒNG DÂY CHI TIẾT CÓ TRONG DÂY KHÓA KÉO QUA CON TRƯỢT, THIẾT BỊ BAO GỒM DỤNG CỤ NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ để lồng mỗi dây trong số các dây chi tiết có trong dây khóa kéo qua con trượt. Bộ kẹp thứ nhất có khả năng kẹp một băng khóa kéo có trong dây khóa kéo. Bộ kẹp thứ hai có khả năng kẹp băng khóa kéo kia có trong dây khóa kéo. Ít nhất một máy ép có khả năng ép ít nhất một bộ kẹp trong số bộ kẹp thứ nhất và bộ kẹp thứ hai. Ít nhất một cơ cấu dẫn động để di chuyển ít nhất một máy ép.



- (11) **1-0034004 B** (15) 11/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2016 343  
(21) 1-2016-00337 (85) 26/01/2016  
(22) 20/12/2013 (86) PCT/CN2013/090162 20/12/2013  
(87) WO2015/089850 25/06/2015
- (51) **G06F 3/0484**  
(73) **HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)**  
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808  
(72) LI, Wei (CN); ZHAO, Wei (CN); ZHUANG, Zhishan (CN)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ TIN NHẮN THANH THÔNG BÁO, THIẾT BỊ ĐÀU CUỐI VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị quản lý tin nhắn thanh thông báo, liên quan đến lĩnh vực các ứng dụng thiết bị điện tử và được đề xuất để giải quyết vấn đề hoạt động buồn tẻ để xóa tin nhắn thông báo thường trú. Phương pháp theo sáng chế gồm các bước: tìm kiếm tin nhắn thông báo thường trú; sau khi tin nhắn thông báo thường trú được tìm thấy, hiển thị, trong thanh thông báo, thông tin nhắc nhắc xem liệu có xóa tin nhắn thông báo thường trú; và nếu người dùng chọn xóa tin nhắn thông báo thường trú, xóa tin nhắn thông báo thường trú theo quyền cho phép hệ thống. Sáng chế chủ yếu được áp dụng cho quá trình quản lý ứng dụng điện thoại di động.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0034005 B</b> |            | (15) 11/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/10/2018        | 367                |
| (21) 1-2018-03264       |            | (85) 25/07/2018        |                    |
| (22) 13/01/2017         |            | (86) PCT/US2017/013331 | 13/01/2017         |
| (30) 62/279,419         | 15/01/2016 | US                     | (87) WO2017/123866 |
|                         | 15/384,760 | 20/12/2016             | US                 |
|                         |            |                        | 20/07/2017         |

(51) **A41D 27/20**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

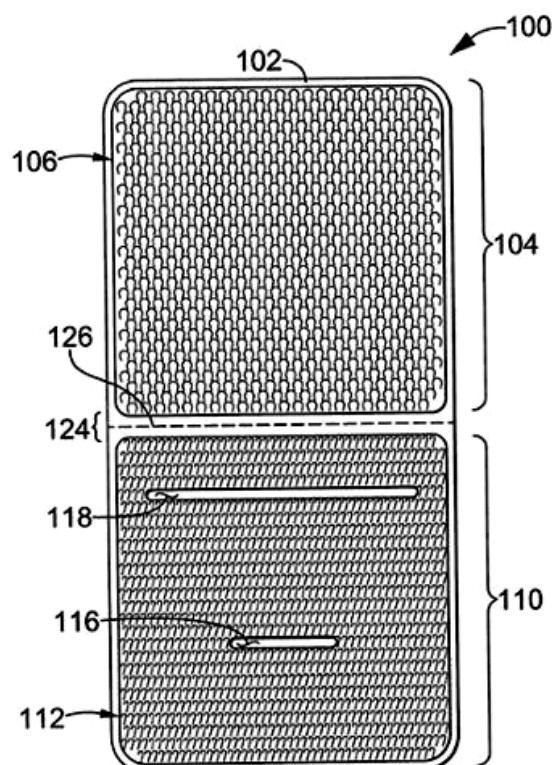
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

(72) COWAN, Christine (US); HAMMER, Luke (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

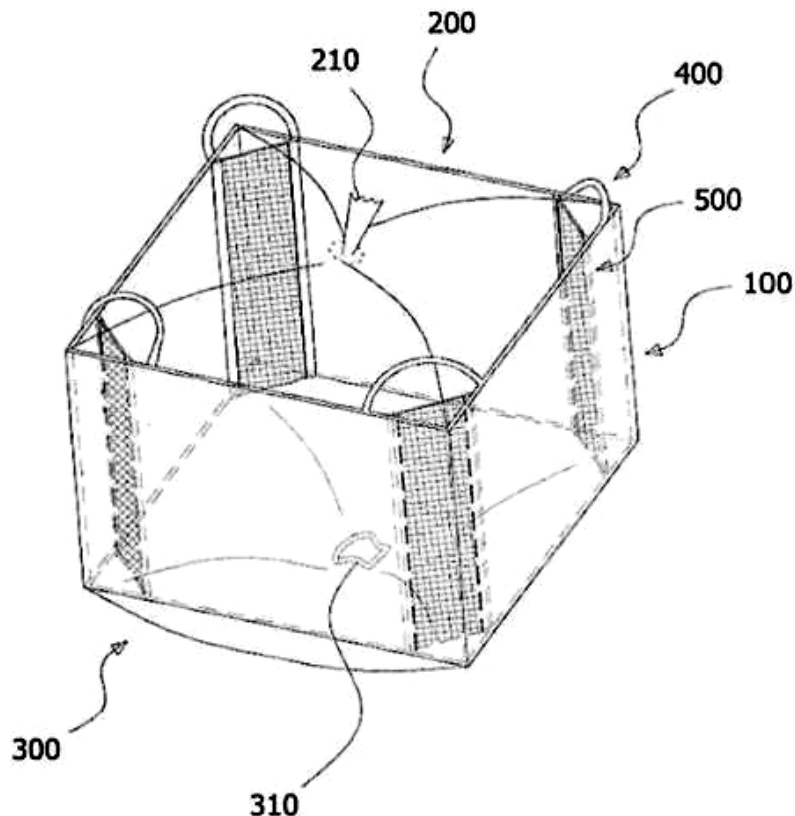
(54) **TÚI AN TOÀN, TÚI GẤP AN TOÀN VÀ QUẦN ÁO CÓ TÚI AN TOÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến túi an toàn (100) bao gồm tấm (102) có phần thứ nhất (104) bao gồm bề mặt hướng vào trong (106) được phủ các khóa, phần thứ hai (110) bao gồm bề mặt hướng vào trong (112) được phủ các khóa hỗ trợ, và phần khớp chia tách phần thứ nhất từ phần thứ hai. Ít nhất một trong số các bề mặt hướng vào trong có miệng xẻ (116) mà kéo dài vào khoảng chống bên trong, sao cho đồ vật có thể được đưa vào miệng xẻ (116) và được đựng trong khoảng trống. Phần khớp là mềm dẻo và cho phép phần thứ nhất gấp lên phần thứ hai sao cho các bề mặt hướng vào trong áp vào nhau, và các khóa khớp với các khóa hỗ trợ, nhờ đó giữ cho túi ở kết cấu đóng kín và đồ vật bất kỳ được đưa vào khoảng trống qua miệng xẻ này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến túi gấp an toàn và quần áo có túi an toàn này.



- (11) **1-0034006 B** (15) 11/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/04/2020 385  
(21) 1-2019-03283  
(22) 20/06/2019  
(30) 10-2018-0120267 10/10/2018 KR  
(51) **B65D 88/16**  
(73) **YUN SUNG INDUSTRIAL CO., LTD. (KR)**  
252 Hoecheon-ro, Daegaya-eup, Goryeong-gun, Gyeongsangbuk-do, 40134,  
Republic of Korea  
(72) JUNG, Yun Dong (KR)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **TÚI ĐỰNG**

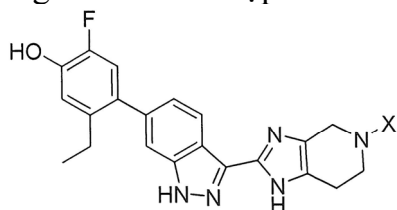
- (57) Sáng chế đề cập đến túi đựng duy trì được hình dạng của túi đựng này không thay đổi kể cả khi có các sản phẩm được chứa ở vùng bên trong của túi đựng. Túi đựng này bao gồm: phần chứa có các thành bên và được tạo kết cấu để chứa các sản phẩm ở vùng bên trong của nó; phần nắp được tạo ra ở phần trên của phần chứa và có lỗ nắp ở phần giữa của nó, các sản phẩm được nạp vào qua lỗ nắp này; phần đáy được tạo ra ở phần dưới của phần chứa và có lỗ xả ở phần giữa của nó, các sản phẩm được xả qua lỗ xả này; các phần treo kéo dài từ đầu trên của phần chứa ra bên ngoài; và các phần duy trì hình dạng được nối giữa các bề mặt trong của các thành bên liền kề của phần chứa và được tạo kết cấu để duy trì hình dạng của phần chứa này.



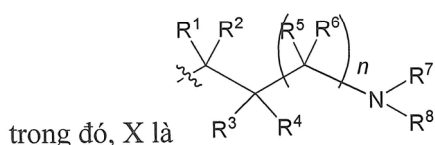


- (11) **1-0034007 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-01909 (85) 04/05/2018  
 (22) 02/11/2016 (86) PCT/US2016/059999 02/11/2016  
 (30) 62/250,113 03/11/2015 US (87) WO2017/079205 11/05/2017  
 (51) **C07D 471/04; A61K 31/437; A61P 11/00**  
 (73) **THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)**  
 901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California 94080, United States of America  
 (72) FATHEREE, Paul R. (US); JACOBSEN, John R. (US); BEAUSOLEIL, Anne-Marie (CA); BRANDT, Gary E.L. (US); FLEURY, Melissa (CA); JIANG, Lan (CN); SMITH, Cameron (US); SULLIVAN, Steven D.E. (US); VAN ORDEN, Lori Jean (US); COLSON, Pierre-Jean (FR); FASS, Gene Timothy (US); RAPTA, Miroslav (SK); BENJAMIN, Noah (US); DABROS, Marta (US); THALLADI, Venkat R. (US)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ JAK KINAZA, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất có công thức (I):



(I)



trong đó, X là  
 và các biến là như được xác định trong phần mô tả, hoặc muối dược dụng của nó, hữu ích làm chất ức chế JAK kinaza. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này, và quy trình và các hợp chất trung gian hữu ích để điều chế hợp chất này.

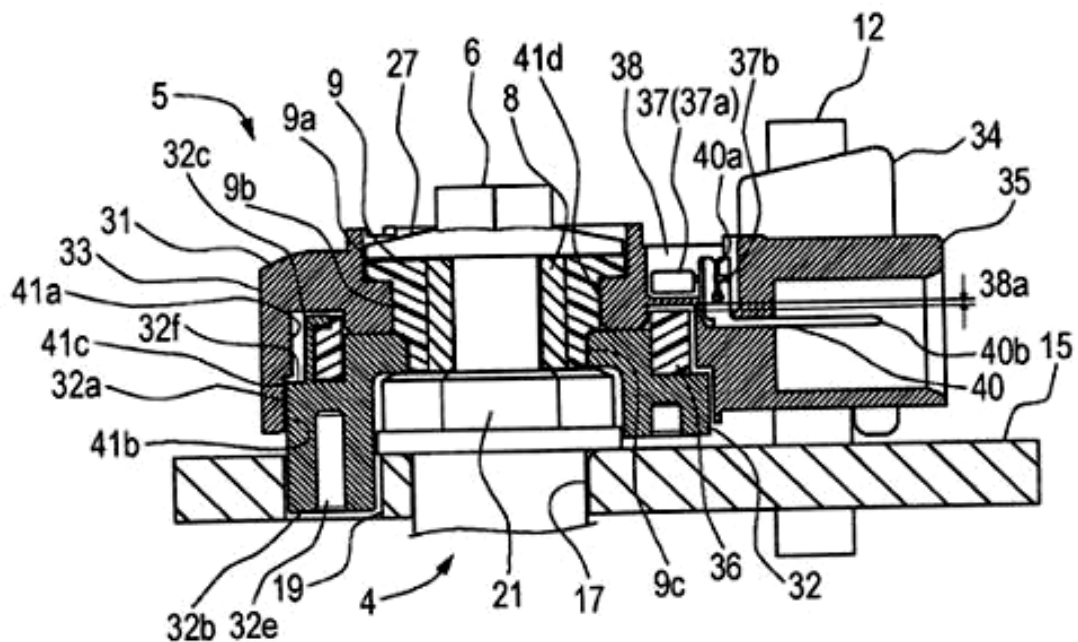
**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B - QUYỀN 1 (11.2022)**

---

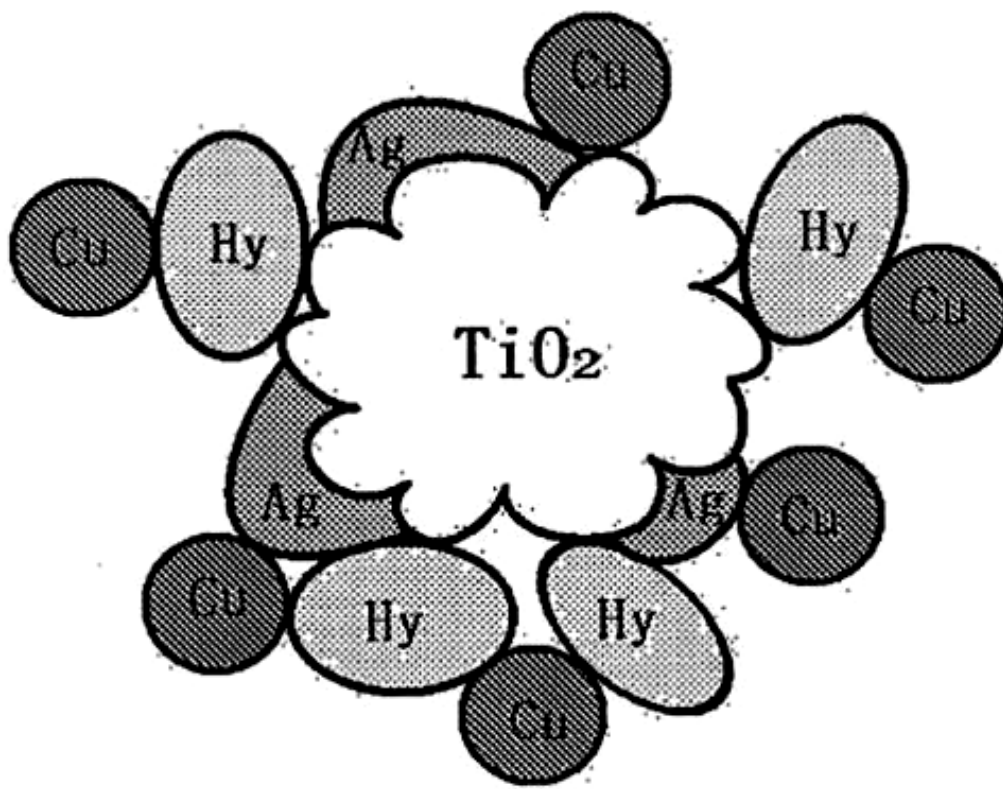
- (11) **1-0034008 B** (15) 11/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-02202 (85) 24/05/2018  
(22) 28/10/2016 (86) PCT/US2016/059342 28/10/2016  
(30) 62/248,632 30/10/2015 US (87) WO2017/075363 04/05/2017  
62/281,964 22/01/2016 US  
62/323,034 15/04/2016 US  
(51) **C07F 5/02; A61P 35/00; C07F 5/04; A61K 31/69; C07D 207/16**  
(73) **CALITHERA BIOSCIENCES, INC. (US)**  
343 Oyster Point Blvd., Suite 200, South San Francisco, CA 94080, United States of America  
(72) SJOGREN, Eric, B. (US); LI, Jim (US); VAN ZANDT, Michael (US);  
WHITEHOUSE, Darren (US)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỢP CHẤT VÀ DƯỢC PHẨM ĐỂ ỨC CHẾ HOẠT TÍNH ARGINAZA**  
(57) Sáng chế đề cập đến lớp hợp chất có hoạt tính ức chế hoạt tính đối với arginaza, và  
dược phẩm chứa hợp chất theo sáng chế để sử dụng trong điều trị ung thư.

- (11) **1-0034009 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2019 378  
 (21) 1-2019-03414 (85) 27/06/2019  
 (22) 04/12/2017 (86) PCT/JP2017/043465 04/12/2017  
 (30) 2016-255864 28/12/2016 JP (87) WO2018/123450 05/07/2018  
 (51) **B62H 1/02; B62J 45/40**  
 (73) 1. **ALPS ALPINE CO., LTD.** (JP)  
 1-7, Yukigaya-otsukamachi, Ota-ku, Tokyo 1458501, Japan  
 2. **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan  
 (72) SAITO, Kyozo (JP); YAMASHITA, Akihiko (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN VỊ TRÍ THANH CHỐNG ĐỨNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện vị trí thanh chống đứng. Bộ chuyển thanh chống đứng (5) có bộ phận vỏ (31) và bộ phận rôto (32) được lưu trữ có thể quay được trong bộ phận vỏ (31). Bộ phận vỏ (31) có phần hình trụ (33), bề mặt dưới của nó hở, và phần giữ (34) bố trí ở phía bên của phần hình trụ (33), và phần khớp nối (35) để truyền tín hiệu của bộ phận cảm biến nam châm (37) ra bên ngoài. Bộ phận cảm biến nam châm (37) có thân cảm biến từ tính (37a) và các cực dẫn (37b và 37c). Các cực dẫn (37b và 37c) được giữ bởi các rãnh giữ (40c và 40c) bố trí ở các đầu vào (40a và 40a) của cực (40) và được nối điện. Vì bộ phận cảm biến nam châm (37) và cực (40) được nối trực tiếp như vậy, số lượng các phần là nhỏ và việc tiết kiệm không gian là có thể.

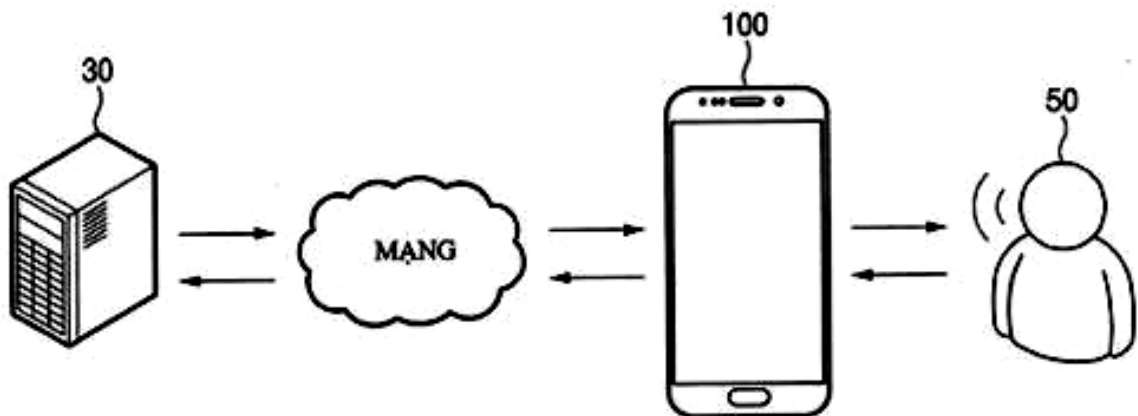


- (11) **1-0034010 B** (15) 11/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2021 396  
 (21) 1-2020-06832 (85) 25/11/2020  
 (22) 12/04/2019 (86) PCT/JP2019/016066 12/04/2019  
 (30) 2018-104140 30/05/2018 JP (87) WO2019/230214 05/12/2019  
 (51) **B01J 23/50; A61L 9/01; B01J 23/89; A61L 9/00; A61L 9/014**  
 (73) **SHINSHU CERAMICS CO., LTD.** (JP)  
 35-46 Tono, Ookuwa-mura, Kiso-gun, Nagano 399-5501, Japan  
 (72) SAKURADA Tsukasa (JP); SAKURADA Osamu (JP); TASHIRO Hiroshi (JP);  
 USUI Kiyofumi (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU DIỆT KHUẨN**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu diệt khuẩn bao gồm tác nhân hữu hiệu ngay cả khi không có ánh sáng cũng như khi chiếu ánh sáng và có thể tạo ra các hiệu quả một cách nhanh chóng và duy trì các hiệu quả này một cách liên tục trong một khoảng thời gian dài. Tác nhân theo một khía cạnh của sáng chế là hữu hiệu ngay cả khi không có ánh sáng cũng như khi chiếu ánh sáng bao gồm: các hạt composit gồm các hạt bạc và các hạt titan oxit hoặc vonfram oxit được liên kết vật lý với nhau; và ít nhất một vật liệu được lựa chọn từ (1) ít nhất một trong số các hạt kim loại, ngoại trừ bạc hoặc oxit kim loại được lựa chọn từ đồng, đồng oxit, niken, kẽm, vonfram, vonfram oxit molybden và molybden oxit, (2) các muối bạc, và (3) các zeolit mang ion bạc.



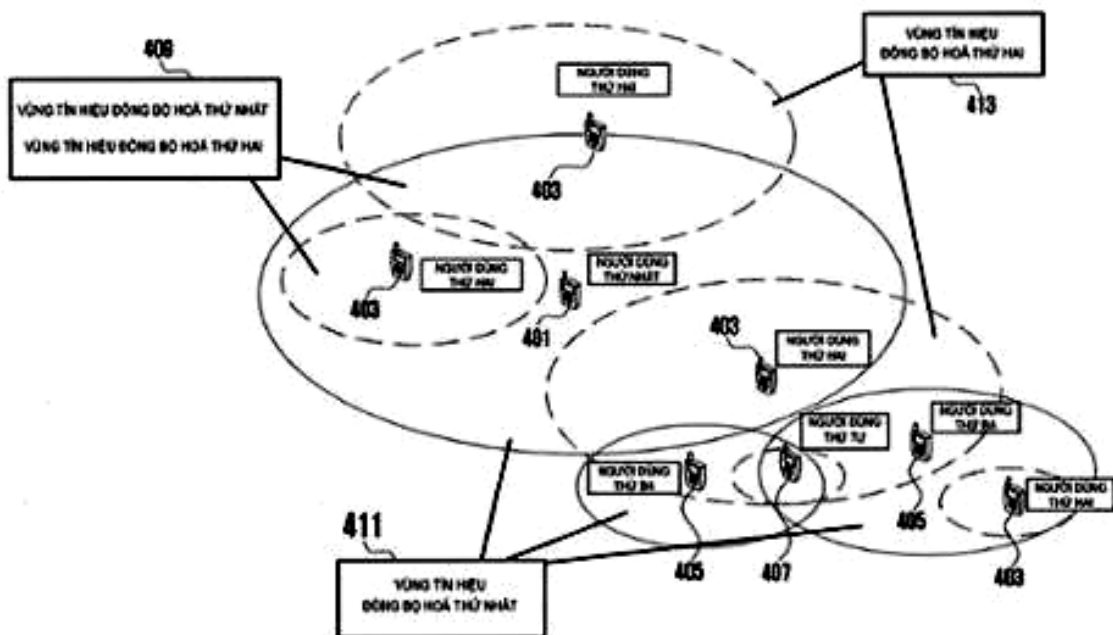
- (11) **1-0034011 B** (15) 11/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2021 395
- (21) 1-2020-06905 (85) 30/12/2015
- (22) 20/06/2014 (86) PCT/US2014/043517 20/06/2014
- (30) 61/837,421 20/06/2013 US (87) WO2015/006033 15/01/2015
- 61/840,969 28/06/2013 US
- 61/881,214 23/09/2013 US
- (51) **B23P 17/04**; *A61M 5/31*
- (62) 1-2015-05017
- (73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan
- (72) LOEW-BASELLI, Alexandra (AT); SPOTTS, gerald Dickey (US); OH, MyungShin (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP CHẾ ĐỘ DÙNG PROTEIN HUYẾT TƯƠNG TRỊ LIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp cung cấp chế độ dùng liều protein huyết tương trị liệu bao gồm bước xác định profin dược động học ở bệnh nhân bằng cách sử dụng mô hình Bayes về profin dược động học của các bệnh nhân đã lấy mẫu. Hệ thống và phương pháp làm ví dụ này cũng bao gồm bước xác định chế độ dùng liều thứ nhất cho khoảng cách giữa các lần dùng liều đã xác định thứ nhất bao gồm (i) liều thứ nhất và (ii) mức protein huyết tương trị liệu thứ nhất ở bệnh nhân trong một khoảng thời gian dựa trên ít nhất là profin dược động học và bước xác định chế độ dùng liều thứ hai cho khoảng cách giữa các lần dùng liều đã xác định thứ hai bao gồm (i) liều thứ hai và (ii) mức protein huyết tương trị liệu thứ hai ở bệnh nhân trong khoảng thời gian này dựa trên ít nhất là profin dược động học. Hệ thống và phương pháp này còn bao gồm việc hiển thị chế độ dùng liều thứ nhất và chế độ dùng liều thứ hai trên thiết bị khách sao cho chế độ dùng liều thứ nhất được hiển thị kết hợp với chế độ dùng liều thứ hai.

- (11) **1-0034012 B** (15) 11/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-01742  
(22) 23/04/2018  
(30) 10-2017-0052135 24/04/2017 KR  
(51) **G04G 99/00; G04G 21/08; G04G 9/00; H04W 4/02; G06F 3/0482; H04L 12/58; H04L 29/08; H04M 3/493; G04G 21/04; G06F 17/30**  
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
(72) Zhedan PAN (CN); Sung Pa PARK (KR); Biju MATHEW NEYYAN (IN); Han Jun KU (KR)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ NHẬN DẠNG GIỌNG NÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm micrô, màn hiển thị, mạch truyền thông, bộ nhớ trong đó ứng dụng tin nhắn được lưu trữ, và bộ xử lý được nối điện với micrô, màn hiển thị, mạch truyền thông và bộ nhớ. Bộ xử lý được tạo cấu hình để xuất ra màn hình thực thi của ứng dụng tin nhắn trên màn hiển thị, để thu dữ liệu giọng nói thông qua micrô, để hiển thị văn bản được chuyển đổi từ dữ liệu giọng nói, trên màn hình thực thi, để hiển thị chỉ báo được liên kết với thời gian chờ được xác định dựa vào ít nhất một trong số thời gian thu dữ liệu giọng nói và độ dài của văn bản, trên màn hình thực thi, và để truyền văn bản tới thiết bị bên ngoài thông qua mạch truyền thông khi thời gian chờ trôi qua.

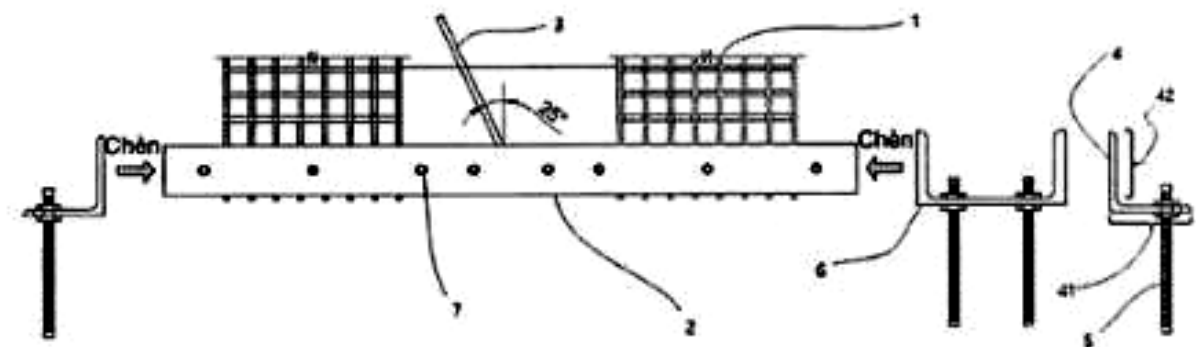


- (11) **1-0034013 B** (15) 12/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2016 338  
 (21) 1-2016-00517 (85) 15/02/2016  
 (22) 15/07/2014 (86) PCT/KR2014/006389 15/07/2014  
 (30) 10-2013-0082896 15/07/2013 KR (87) WO2015/009027 A1 22/01/2015  
 (51) **H04W 56/00**  
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)  
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea  
 (72) JI, Hyoungju (KR); KWAK, Yongjun (KR); KIM, Younsun (KR); RO, Sangmin (KR); LEE, Juho (KR)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN HOẶC THU TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI THỨ NHẤT TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền/thu tín hiệu bằng thiết bị truyền tín hiệu trong hệ thống truyền thông di động. Phương pháp này bao gồm các bước: thu thông tin liên quan đến các tín hiệu đồng bộ hoá từ trạm cơ sở (Base Station, BS); truyền tín hiệu đồng bộ hoá thứ nhất dựa vào thông tin thu được; và thu tín hiệu đồng bộ hoá thứ hai tương ứng với tín hiệu đồng bộ hoá thứ nhất dựa vào thông tin thu được. Khi thiết bị người dùng (User Equipment, UE) không thể thu được tín hiệu đồng bộ hoá từ trạm BS hoặc nằm ở ngoài vùng phủ sóng của trạm BS, hoặc khi trạm BS không thể hoạt động do tình trạng khẩn cấp hoặc thảm họa, các thiết bị UE có thể tạo ra sự tự đồng bộ hoá giữa các thiết bị trong một vùng định trước mà không cần có sự trợ giúp từ trạm BS và do đó việc phát rộng hoặc truyền đơn phương có thể thực hiện được giữa các thiết bị UE dựa vào sự đồng bộ hoá.



- (11) **1-0034014 B** (15) 12/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2020 386  
 (21) 1-2018-05329  
 (22) 28/11/2018  
 (30) 10-2018-0131922 31/10/2018 KR  
 (51) **E04H 9/02; E04G 23/02**  
 (73) **1. KYONGGI UNIVERSITY INDUSTRY & ACADEMIA COOPERATION FOUNDATION (KR)**  
 154-42, Gwanggyosan-ro, Yeongtong-gu Suwon-si Gyeonggi-do 16227 Republic of Korea  
**2. 4M CO.,LTD (KR)**  
 202, 185 Geonjae-ro, Naju-si, Jeollanam-do, 58245 Republic of Korea  
 (72) YANG, Keun Hyeok (KR); MUN, Ju Hyun (KR); Lee, Yong Jei (KR); YOON, Sun Ku (KR)  
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIA CỐ ĐỊA CHẤN CHO CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gia cố địa chấn của công trình xây dựng, phương pháp có khả năng cung cấp môđun cố định mà có thể cố định vật liệu gia cường trong khi đặt lực kéo tại đó, cải thiện hiệu suất địa chấn của công trình xây dựng mà môđun cố định được sử dụng, ngăn sự rơi ra từng phần của tòa nhà gây ra bởi động đất, và việc xây dựng có thể được tạo thuận lợi bằng cách môđun hóa vật liệu gia cường. Sáng chế đề xuất môđun cố định bao gồm vật liệu gia cường, chi tiết cố định thứ nhất để cố định một đầu của vật liệu gia cường, và chi tiết cố định thứ hai để cố định đầu còn lại của vật liệu gia cường.





- |                         |            |                        |                       |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0034015 B</b> |            | (15) 12/10/2022        |                       |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/01/2019        | 370                   |
| (21) 1-2018-05051       |            | (85) 12/11/2018        |                       |
| (22) 12/04/2017         |            | (86) PCT/CN2017/080300 | 12/04/2017            |
| (30) 16164812.6         | 12/04/2016 | EP                     | (87) WO2017/177927 A1 |
|                         |            |                        | 19/10/2017            |

(51) **H01Q 1/38**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

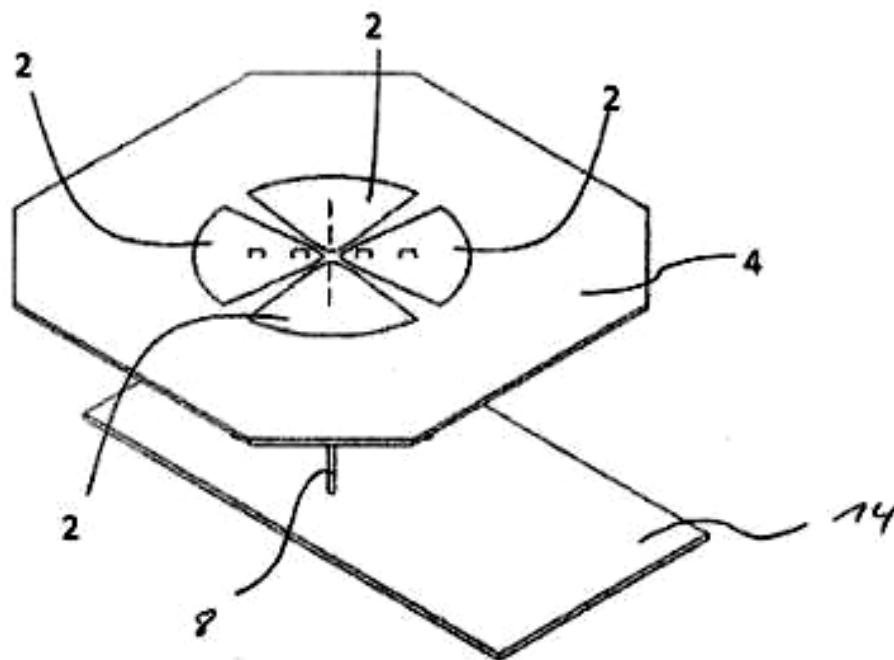
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SEGADOR ALVAREZ, Juan (ES); GONZALEZ, Ignacio (ES); TANG, Tao (CN); BISCONTINI, Bruno (IT)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHẦN TỬ BỨC XẠ DÙNG CHO ANTEN TRẠM GỐC, THIẾT BỊ BỨC XẠ DẢI TẦN KÉP CÓ ÍT NHẤT PHẦN TỬ BỨC XẠ THỨ NHẤT VÀ THỨ HAI VÀ ANTEN TRẠM GỐC**

- (57) Sáng chế đề cập đến phần tử bức xạ dùng cho anten trạm gốc, thiết bị bức xạ tần số kép có ít nhất phần tử bức xạ thứ nhất và thứ hai, và anten trạm gốc, phần tử bức xạ bao gồm: kết cấu đỡ, ít nhất một cặp tay đòn lưỡng cực ở lớp thứ nhất của kết cấu đỡ, và ít nhất hai tay đòn thụ động ở lớp thứ hai của kết cấu đỡ, trong đó khoảng cách giữa lớp thứ nhất và lớp thứ hai nằm trong khoảng từ 0,0004 đến 0,1, tốt hơn là nằm trong khoảng từ 0,002 đến 0,02 bước sóng nhỏ nhất của dải tần số hoạt động của phần tử bức xạ, trong đó vùng của các tay đòn thụ động ở phần nhô vuông góc từ lớp thứ hai đến lớp thứ nhất bao phủ ít nhất 60% diện tích của ít nhất một cặp tay đòn lưỡng cực.

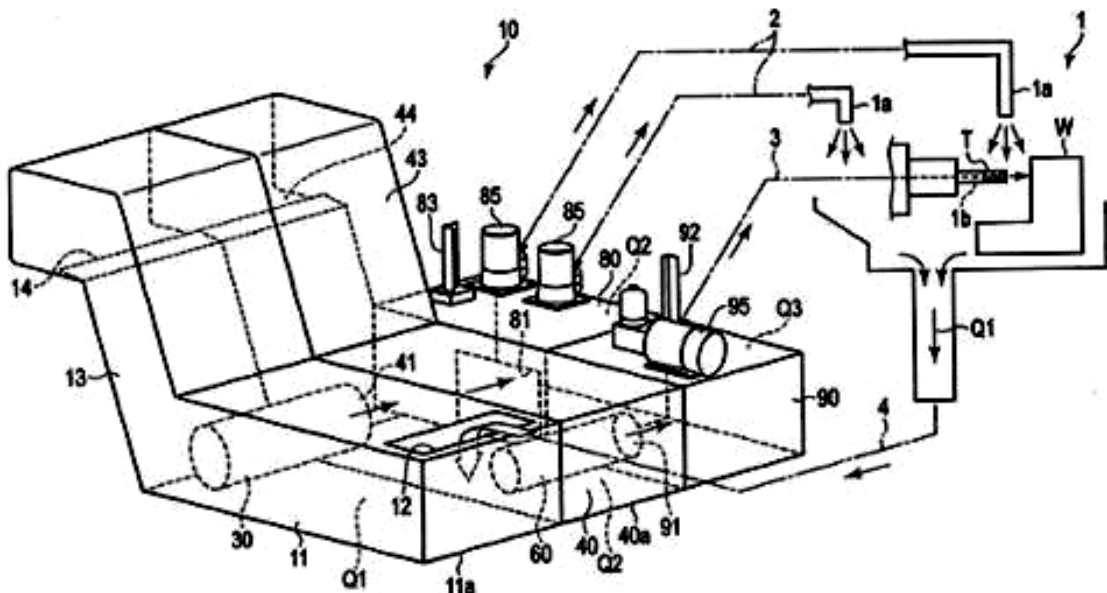


- (11) **1-0034016 B** (15) 12/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2017 352  
(21) 1-2017-01399 (85) 17/04/2017  
(22) 31/08/2015 (86) PCT/JP2015/074749 31/08/2015  
(30) 2014-189506 18/09/2014 JP (87) WO2016/043038 24/03/2016  
(51) **C12C 7/00; C12C 13/00**  
(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**  
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan  
(72) HIDA, Yoshinori (JP); MARUHASHI, Taichi (JP); ISHIZUKA, Yusuke (JP)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT DỊCH ĐƯỜNG HÓA**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dịch đường hóa bao gồm bước lấy ra một phần dịch cần đường hóa cho vào nồi nấu, gia nhiệt phần dịch này, và đưa phần dịch này quay trở lại và trộn với phần còn lại, khác biệt ở chỗ, phương pháp này bao gồm bước gia nhiệt dịch cần đường hóa đã lấy trong ống đồng. Bia sử dụng dịch đường hóa nhờ phương pháp sản xuất theo sáng chế cho phép kiểm soát được việc tạo ra các yếu tố được cho là tác động xấu đến cảm quan như “vị cháy khét”, và thể hiện hương vị chung hảo hạng như hương vị thơm ngon, từ đó tạo ra sản phẩm có hương vị mới như một sản phẩm cao cấp.

- (11) **1-0034017 B** (15) 12/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/08/2016 341  
(21) 1-2016-01406 (85) 20/04/2016  
(22) 29/10/2014 (86) PCT/US2014/062874 29/10/2014  
(30) 61/896,703 29/10/2013 US (87) WO2015/066162 07/05/2015  
(51) **C07H 19/06**  
(73) **OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)  
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan  
(72) CHOI, Hyeong-wook (KR); MATHIEU, Steven (US); FANG, Frank (US); LEWIS,  
Bryan Matthew (US)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT 2'-DEOXY-2',2'-  
DIFLOTETRAHYDROURIDIN**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và các chất trung gian để tổng hợp các hợp  
chất 2'-deoxy-2',2'- diflotetrahydrouridin.

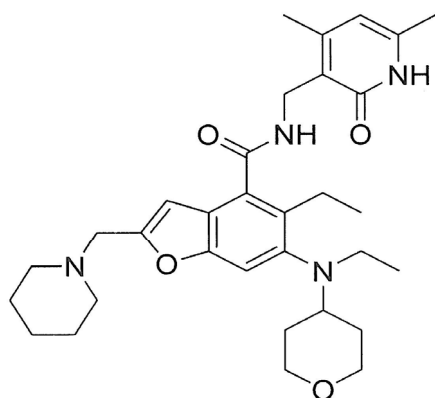
- (11) **1-0034018 B** (15) 12/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-02689 (85) 21/06/2018  
 (22) 18/10/2016 (86) PCT/JP2016/080819 18/10/2016  
 (30) 2015-254072 25/12/2015 JP (87) WO2017/110219 A1 29/06/2017  
 (51) **B23Q 11/00; B01D 33/58; B23Q 11/10; B01D 33/06; B01D 33/80**  
 (73) **BUNRI INCORPORATION (JP)**  
 708, Takajochohomanbo, Miyakonojo-shi, Miyazaki 885-1202, Japan  
 (72) TASHIRO, Minoru (JP); TASHIRO, Makoto (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ LỌC**

(57) Thiết bị lọc (10) có bình chứa băng tải sơ cấp (11) mà được trang bị có băng tải thứ nhất (20), bộ lọc thùng sơ cấp (30) mà xoay bên trong bình chứa băng tải sơ cấp (11), bình chứa băng tải thứ cấp (40) mà được trang bị có băng tải thứ hai (50) và bộ lọc thùng thứ cấp (60) mà xoay bên trong bình chứa băng tải thứ cấp (40). Chất lỏng (Q1) trong bình chứa băng tải sơ cấp (11) đi qua khe hở thứ nhất (41) để chảy vào trong bình chứa băng tải thứ cấp (40). Chất lỏng sạch (Q2) chảy vào trong bình vệ sinh thứ nhất (80) được cung cấp cho hệ thống cung cấp bên áp suất thấp (2) bởi bơm thứ nhất (85). Chất lỏng siêu sạch (Q3) được lọc bởi bộ lọc thùng thứ cấp (60) đi qua khe hở thứ hai (91) để chảy vào trong bình vệ sinh thứ hai (90), và sau đó được cung cấp cho hệ thống cung cấp bên áp suất cao (3) bởi bơm thứ hai (95).



- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034019 B</b>  |               | (15) 12/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B          | (43) 25/06/2020        | 387        |
| (21) 1-2019-06504  |               | (85) 21/11/2019        |            |
| (22) 17/05/2018  |               | (86) PCT/CN2018/087272 | 17/05/2018 |
| (30) 201710350574.5  | 18/05/2017 CN | (87) WO2018/210302     | 22/11/2018 |
| (51) <b>C07D 405/14; A61K 31/4545; A61P 35/00</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD.</b> (CN)  |               |                        |            |
| No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone,<br>Lianyungang, Jiangsu 222047, China |               |                        |            |
| (72) WANG, Likun (CN); DU, Zhenxing (CN); SHAO, Qiyun (CN); XU, Chao (CN)                                |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)   |               |                        |            |
| (54) <b>DẪN XUẤT BENZOFURAN Ở DẠNG TINH THỂ VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHÚNG</b>                              |               |                        |            |

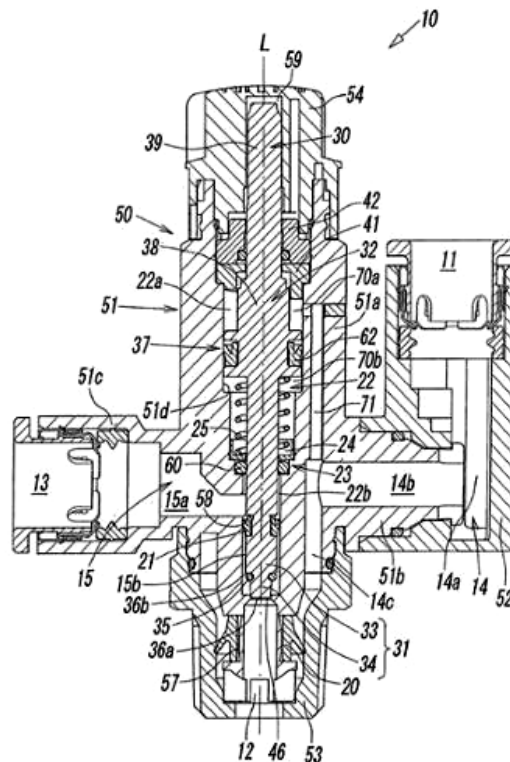
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dẫn xuất benzofuran không chứa bazơ ở dạng tinh thể và quy trình điều chế chúng. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến hợp chất N-((4,6-dimethyl-2-carbonyl-1,2-dihydropyridin-3-yl)metyl)-5-etyl-6-(etyl(tetrahydro-2H-pyran)4-yl)amino)-2-(piperidin-1-ylmetyl)benzofuran-4-carboxamid ở dạng tinh thể A, tinh thể B, tinh thể C, và tinh thể D và quy trình điều chế hợp chất ở dạng các tinh thể này. Hợp chất có công thức (I) theo sáng chế ở các dạng tinh thể này có độ ổn định cao và hữu hiệu trong điều trị lâm sàng.



(I)

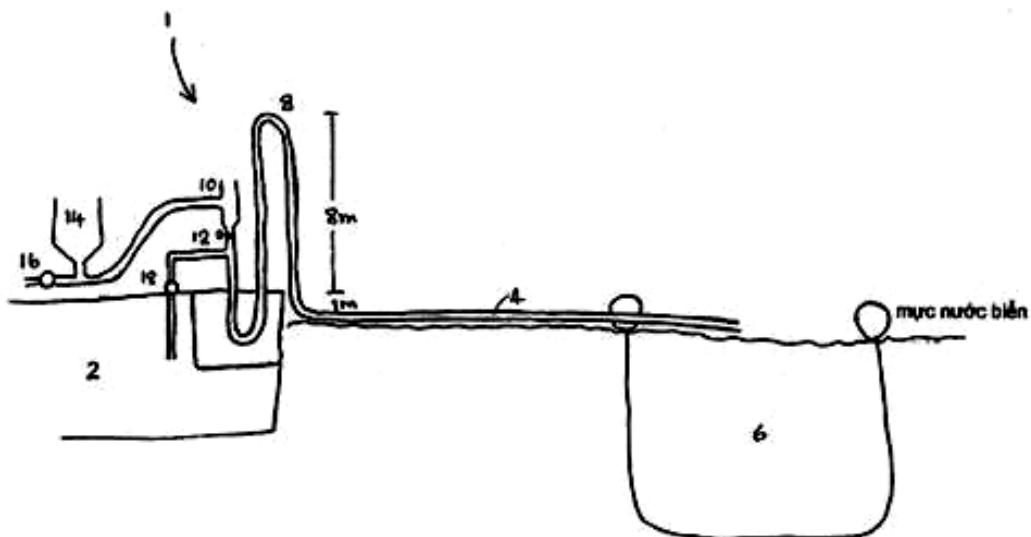
- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034020 B</b>   |            | (15) 12/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B       | (43) 27/08/2018        | 365        |
| (21) 1-2018-02180   |            | (85) 23/05/2018        |            |
| (22) 20/10/2016   |            | (86) PCT/JP2016/081039 | 20/10/2016 |
| (30) 2015-212084  | 28/10/2015 | JP (87) WO2017/073439  | 04/05/2017 |
| (51) <b>F15B 11/00; F15B 21/14; F16K 31/122; F15B 11/024</b>          |            |                        |            |
| (73) <b>SMC CORPORATION (JP)</b>                                      |            |                        |            |
| 14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan             |            |                        |            |
| (72) YAMADA Hirosuke (JP); SHISHIDO Kenji (JP)                        |            |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) |            |                        |            |
| (54) <b>VAN ĐIỀU KHIỂN CHẤT LƯU</b>                                   |            |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất van điều khiển chất lưu có kết cấu thích hợp để tái sử dụng không khí xả được xả ra khỏi buồng áp suất của bộ dẫn động áp suất chất lưu bằng cách nối van điều khiển chất lưu với buồng áp suất. Van điều khiển chất lưu này gồm có đường không khí cấp (14) cho phép lỗ thứ nhất (11) và lỗ thứ hai (12) nối thông với nhau, đường không khí xả (15) cho phép lỗ thứ hai (12) và lỗ thứ ba (13) nối thông với nhau, van một chiều thứ nhất (20) được bố trí trên đường không khí cấp (15), van một chiều thứ hai (21) được bố trí trên đường không khí xả (15), lõi van (30) để mở và đóng đường dẫn từ lỗ thứ hai (12) đến lỗ thứ ba (13), và lỗ van (22) mà lõi van (30) kéo dài qua đó theo cách có thể trượt được theo hướng dọc trục của lõi van (30). Đường không khí xả (15) là khe hở (15b) được bố trí giữa lõi van (22) và lõi van (30). Lõi van (30) có bề mặt chịu áp suất thứ nhất làm cho áp suất chất lưu ở lỗ thứ nhất (11) tác động theo chiều đóng của lõi van (30), và bề mặt chịu áp suất thứ hai làm cho áp suất chất lưu ở lỗ thứ hai (12) tác động theo chiều mở của lõi van 30.



- (11) **1-0034021 B** (15) 12/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/09/2016 342  
 (21) 1-2016-02020 (85) 03/06/2016  
 (22) 07/11/2014 (86) PCT/GB2014/053315 07/11/2014  
 (30) 1319682.9 07/11/2013 GB (87) WO2015/067955 A1 14/05/2015  
 (51) *A23N 17/00; A01K 61/02*  
 (73) **SEAFARM PRODUCTS AS** (NO)  
 Krekane 12, N-5725 Vaksdal, Norway  
 (72) AGA, Morten (NO)  
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP NHÚNG VIÊN THỨC ĂN THỦY SẢN VÀO NƯỚC TRONG QUÁ TRÌNH VẬN CHUYỂN ĐẾN VỊ TRÍ NUÔI**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nhúng viên thức ăn thủy sản vào nước bao gồm: ống dẫn chứa dòng nước được bố trí để vận chuyển viên thức ăn thủy sản đến vị trí nuôi; trong đó ống dẫn này bao gồm vùng áp suất giảm nhờ đó làm cho viên thức ăn thủy sản được nhúng vào nước. Ống dẫn này bao gồm vùng áp suất giảm để vận chuyển viên thức ăn đến đích của chúng mà ít tạo ra các hạt mịn. Ngoài ra, không có vấn đề về sự tích lũy hạt mịn và cho phép vi khuẩn phát triển trong ống dẫn. Theo các phương án ưu tiên hơn, xi-phông có thể được sử dụng để hỗ trợ việc vận chuyển, nhờ đó giảm tiêu thụ năng lượng. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất phương pháp nhúng viên thức ăn thủy sản vào nước, bao gồm các bước: vận chuyển viên thức ăn thủy sản đến vị trí nuôi bằng cách sử dụng dòng nước qua ống dẫn; và bố trí cho dòng nước đi qua vùng áp suất giảm trong ống dẫn này, nhờ đó làm cho viên thức ăn thủy sản được nhúng vào nước.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034022 B</b> |               | (15) 12/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 25/09/2019        | 378        |
| (21) 1-2019-03774       |               | (85) 12/07/2019        |            |
| (22) 22/11/2017         |               | (86) PCT/JP2017/042013 | 22/11/2017 |
| (30) 2016-256160        | 28/12/2016 JP | (87) WO2018/123368     | 05/07/2018 |

(51) **B65D 1/02**

(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**

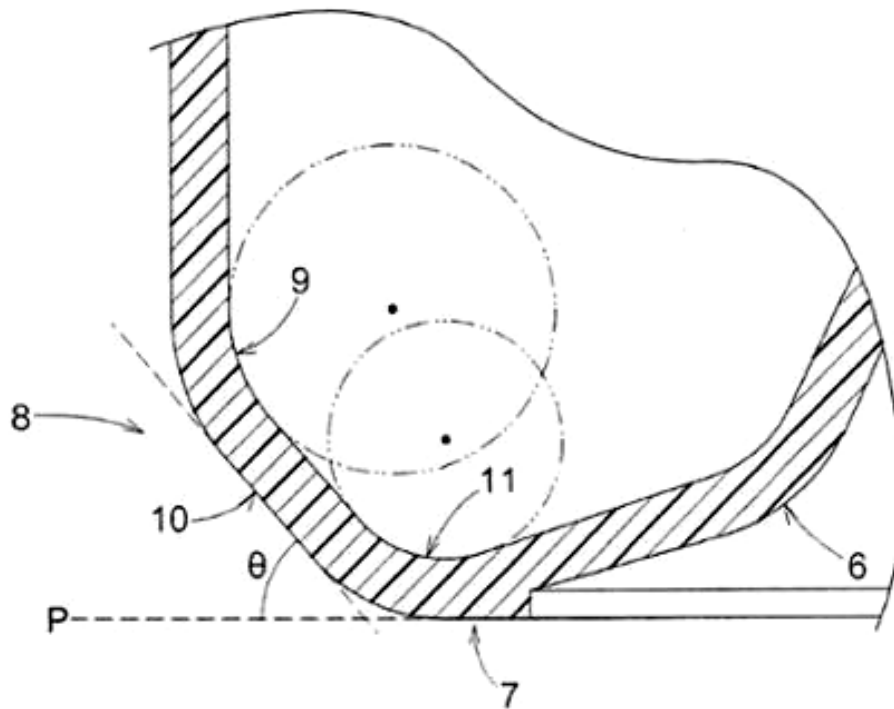
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, JAPAN

(72) KITAGAKI Ayumu (JP); ITO Shinya (JP)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

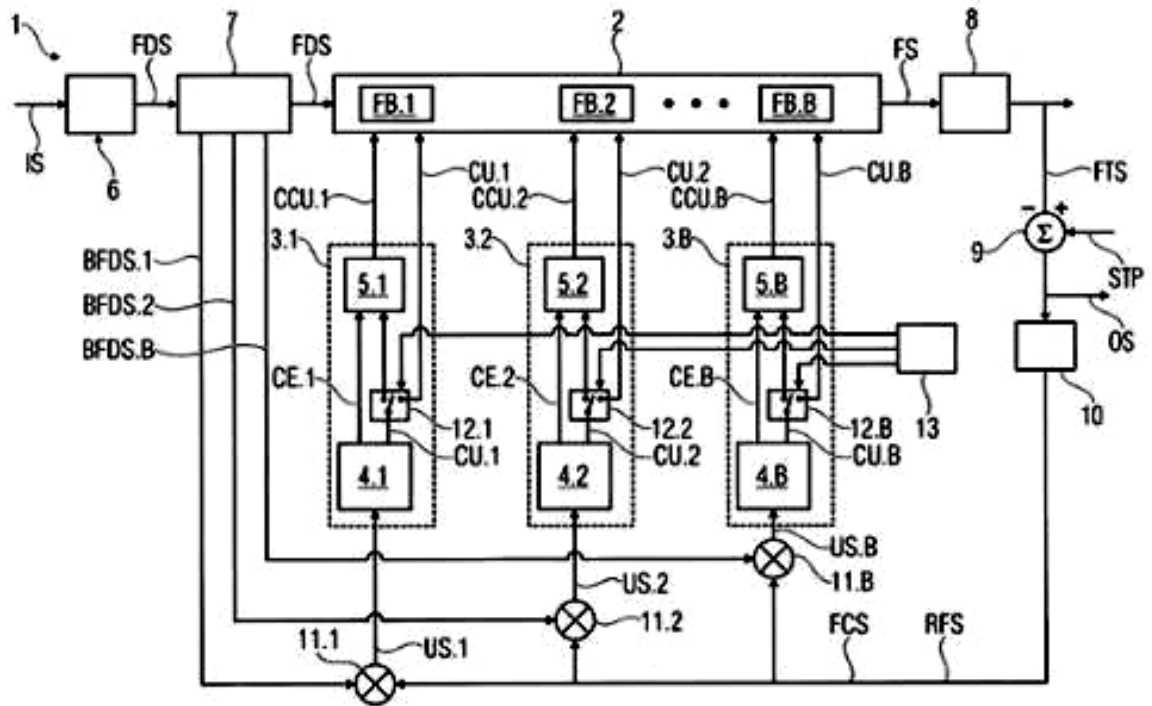
(54) **VẬT CHỨA BẰNG NHỰA**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật chứa bằng nhựa gồm có phần cổ mà nắp có thể được lắp vào và tháo ra, phần vai liền tiếp với phần cổ, phần thân liền tiếp với phần vai và phần đáy liền tiếp với phần thân và được bố trí ở phần thấp nhất của chai; phần đáy gồm có mặt đáy (7) mà tiếp xúc với bề mặt bố trí (P) và phần được làm nghiêng (8) kéo dài với dốc nghiêng từ mặt đáy (7) tới phần thân. Ít nhất một phần của mặt cắt ngang theo chiều dọc của phần được làm nghiêng là phần thẳng hoặc phần được uốn cong mà nhô vào bên trong của vật chứa, góc được tạo ra giữa phần thẳng (10) của phần được làm nghiêng (8) và bề mặt bố trí (P) hoặc góc được tạo ra giữa đường thẳng nối đầu phía trên và đầu phía dưới của phần được uốn cong và bề mặt bố trí (P) nằm trong khoảng từ 15 đến 70 độ.



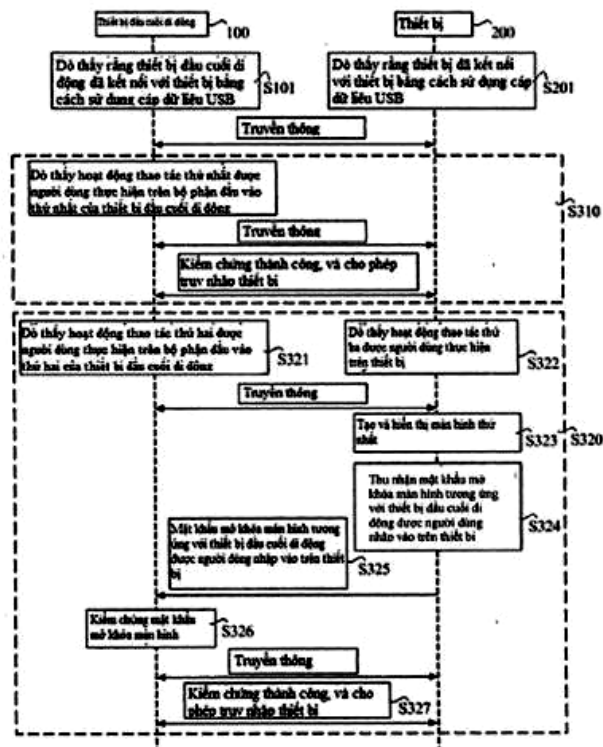


- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034023 B</b> |               | (15) 12/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 26/04/2018        | 361        |
| (21) 1-2018-00729       |               | (85) 22/02/2018        |            |
| (22) 25/07/2016         |               | (86) PCT/EP2016/067653 | 25/07/2016 |
| (30) 15178698.5         | 28/07/2015 EP | (87) WO2017/017056     | 02/02/2017 |
- (51) **H03H 21/00**
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) LUIS VALERO, Maria (ES); HABETS, Emanuel (NL); MABANDE, Edwin (ZW); LOMBARD, Anthony (FR); MAHNE, Dirk (DE); BIRZER, Bernhard (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **THIẾT BỊ LỌC THÍCH ỨNG TRONG MIỀN TẦN SỐ CÓ KHỐI ĐƯỢC PHÂN CHIA, THIẾT BỊ TRIỆT TIÊU TÍN HIỆU TIẾNG VỌNG CỦA TÍN HIỆU ĐẦU VÀO TRONG MIỀN THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP LỌC THÍCH ỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc thích ứng trong miền tần số có khối được phân chia bao gồm: bộ lọc thích ứng trong miền tần số được tạo cấu hình để lọc phép biểu diễn trong miền tần số của tín hiệu đầu vào trong miền thời gian phụ thuộc vào tập hợp gồm các hệ số bộ lọc chứa nhiều khối của các hệ số bộ lọc để tạo ra tín hiệu được lọc; nhiều khối cập nhật bộ lọc được sắp xếp song song, mỗi khối cập nhật bộ lọc được tạo cấu hình để cập nhật một trong số các khối của các hệ số bộ lọc dựa trên tín hiệu cập nhật được lấy lại bởi phép hiệu chỉnh tuần hoàn của khối gồm tín hiệu biểu diễn trong miền tần số và tín hiệu điều khiển trong miền tần số bao gồm phép biểu diễn của tín hiệu được lọc; trong đó mỗi khối cập nhật bộ lọc bao gồm môđun thích ứng được tạo cấu hình để thực hiện chuỗi thích ứng bao gồm các bước tính toán phép tính gần đúng của bản cập nhật gradient bị ràng buộc cho các hệ số bộ lọc của khối tương ứng của các hệ số bộ lọc bằng cách áp dụng ma trận ràng buộc được tính gần đúng có độ phức tạp ít hơn so với ma trận ràng buộc cho bản cập nhật gradient không bị ràng buộc cho các hệ số bộ lọc của khối tương ứng của các hệ số bộ lọc, trong đó bản cập nhật gradient không bị ràng buộc được suy ra từ tín hiệu cập nhật, và tính toán sai số lũy tích được đưa ra trên bản cập nhật gradient không bị ràng buộc bằng cách áp dụng ma trận ràng buộc được tính gần đúng cho bản cập nhật gradient không bị ràng buộc; trong đó mỗi khối trong số các khối cập nhật bộ lọc bao gồm môđun hiệu chỉnh được tạo cấu hình để thực hiện chuỗi hiệu chỉnh bao gồm các bước tính toán bản cập nhật gradient bị ràng buộc được hiệu chỉnh cho các hệ số bộ lọc của khối tương ứng của các hệ số bộ lọc bằng cách áp dụng ma trận ràng buộc trong miền tần số cho tổng của phép tính gần đúng của bản cập nhật gradient bị ràng buộc và sai số lũy tích.



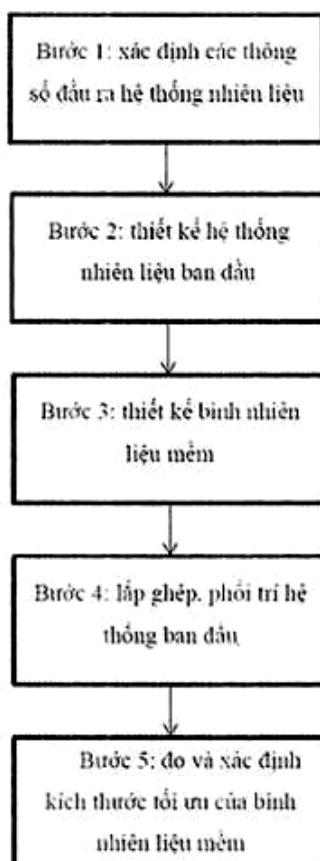
- (11) **1-0034024 B** (15) 12/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2019 381  
 (21) 1-2019-04492 (85) 15/08/2019  
 (22) 20/03/2017 (86) PCT/CN2017/077373 20/03/2017  
 (30) 201710054321.3 22/01/2017 CN (87) WO2018/133190 26/07/2018  
 (51) **G06F 21/44; G06F 21/31**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) CHEN, Zhongxian (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM CHỨNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm chứng. Một số phương án của sáng chế đề xuất phương pháp triển khai kiểm chứng truy nhập trên thiết bị bởi thiết bị đầu cuối di động, thiết bị, thiết bị đầu cuối di động, và hệ thống. Thiết bị và thiết bị đầu cuối di động dò thấy rằng đầu cục bộ được kết nối với đầu ngang hàng bằng cách sử dụng cáp dữ liệu USB. Nếu thiết bị đầu cuối di động dò thấy hoạt động thao tác thứ nhất được người dùng thực hiện trên màn hình hiển thị chạm của thiết bị đầu cuối di động, thiết bị đạt được sự truy nhập vào thiết bị đầu cuối di động. Thiết bị hiển thị màn hình thứ nhất nếu thiết bị đầu cuối di động dò thấy hoạt động thao tác thứ hai được người dùng thực hiện trên bộ phận đầu vào khác với màn hình hiển thị chạm của thiết bị đầu cuối di động. Màn hình thứ nhất được sử dụng để nhắc người dùng nhập vào mật khẩu mở khóa màn hình của thiết bị đầu cuối di động trên thiết bị. Thiết bị hoặc thiết bị di động kiểm chứng mật khẩu mở khóa màn hình của thiết bị di động được người dùng nhập vào trên thiết bị, và sau khi kiểm chứng thành công, thiết bị đạt được sự truy nhập vào thiết bị đầu cuối di động.

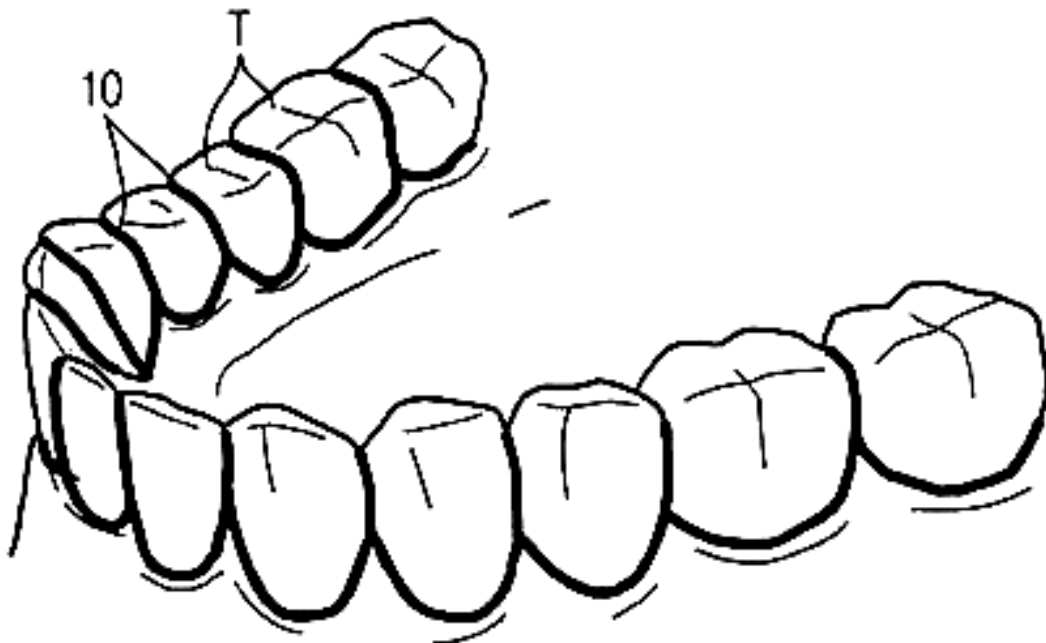


- (11) **1-0034025 B** (15) 12/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/10/2020 391  
(21) 1-2020-00237  
(22) 31/01/2018  
(51) **F17C 1/16**  
(62) 1-2018-00465  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)**  
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Phi Minh (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU SỬ DỤNG BÌNH NHIÊN LIỆU MỀM**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thiết kế hệ thống nhiên liệu sử dụng bình nhiên liệu mềm bao gồm các bước: bước 1: xác định các thông số đầu ra hệ thống nhiên liệu; bước 2: thiết kế hệ thống nhiên liệu ban đầu; bước 3: thiết kế bình nhiên liệu mềm; bước 4: lắp ghép, phối trí hệ thống ban đầu; bước 5: đo và xác định kích thước tối ưu của bình nhiên liệu mềm. Trong quá trình động cơ hoạt động, khí nén được trích trực tiếp từ động cơ vào khoang chứa bình. Do khoang chứa bình được thiết kế kín hoàn toàn, toàn bộ khí dùng để thổi bóp bình mềm. Nhiên liệu từ bình mềm chảy qua đường thoát nhiên liệu trên mặt bích, qua bộ lọc và qua van ngắt trước khi vào đường vào nhiên liệu của động cơ. Toàn bộ hệ thống khép kín.



- (11) **1-0034026 B** (15) 12/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
(21) 1-2018-03488 (85) 08/08/2018  
(22) 12/01/2017 (86) PCT/KR2017/000409 12/01/2017  
(30) 10-2016-0004353 13/01/2016 KR (87) WO2017/123020 20/07/2017  
10-2016-0012964 02/02/2016 KR  
10-2016-0029820 11/03/2016 KR  
(51) **A61K 9/00; A61K 47/14; A61K 47/38; A61K 8/02; A61K 9/08; A61K 8/67; A61K 8/97; A61K 9/06; A01K 33/16; A61K 8/21**  
(73) **LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD. (KR)**  
58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 03184, Republic of Korea  
(72) KIM, Ji-Young (KR); AHN, Jae-Hyun (KR); LEE, In-Ho (KR)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM DÙNG CHO MIỆNG ĐỂ GẮN VÀO RĂNG HOẶC PHÂN BAO QUANH RĂNG**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng cho miệng để gắn vào răng hoặc phân bao quanh răng. Chế phẩm dùng để gắn vào răng hoặc phân bao quanh răng theo sáng chế có thể đem lại lực bám dính cao với vị trí mục tiêu bất kể khoảng trống giữa hai mặt liền kề và phân cong của răng. Chế phẩm dễ xử lý trong khi kiểm soát được sự giải phóng dược chất.



- (11) **1-0034027 B** (15) 13/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/04/2019 373  
 (21) 1-2018-05696 (85) 17/12/2018  
 (22) 26/07/2017 (86) PCT/EP2017/068832 26/07/2017  
 (30) 102016000079679 28/07/2016 IT (87) WO2018/019863 A1 01/02/2018

(51) **G01R 1/073; G01R 3/00**

(73) **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**

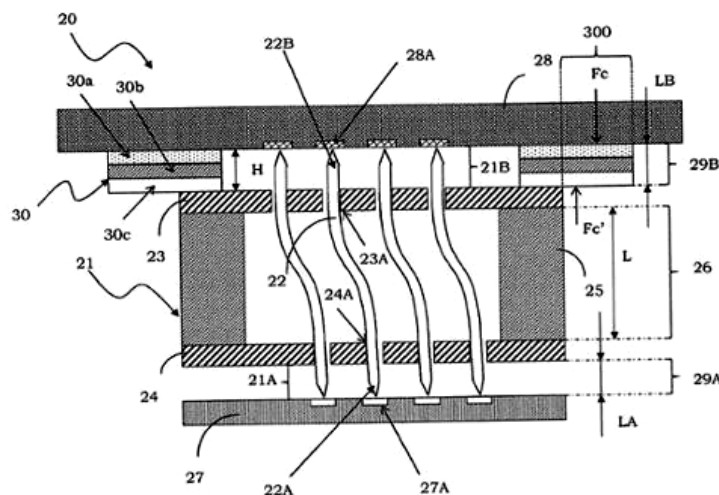
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2, 23870 Cernusco Lombardone (Lecco) Italy

(72) CRIPPA, Roberto (IT); FELICI, Stefano (IT)

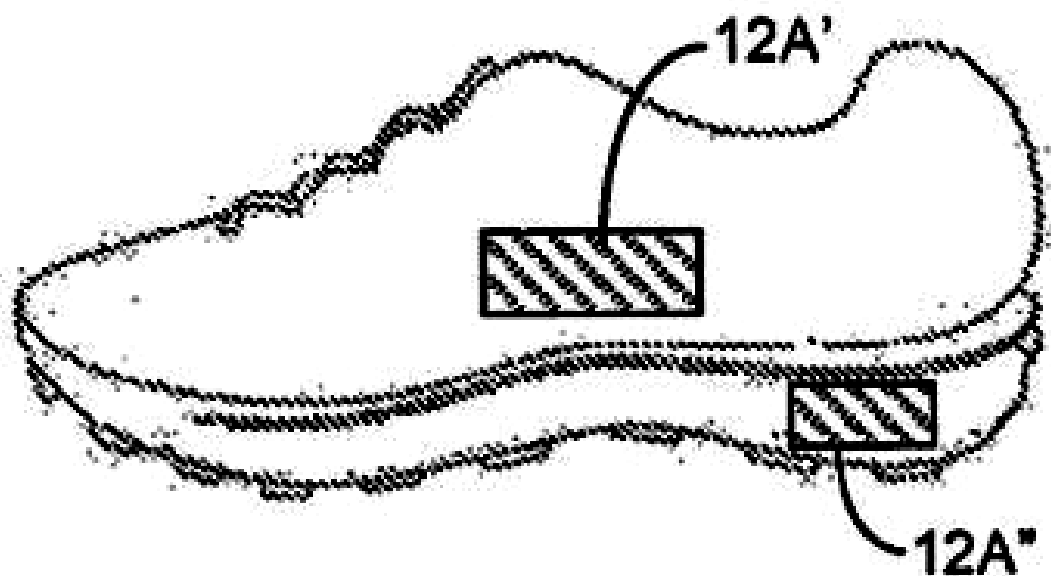
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THẺ DÒ DÙNG CHO THIẾT BỊ KIỂM TRA CỦA CÁC THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỤC HỒI THẺ DÒ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới thẻ dò dùng cho thiết bị kiểm tra của các thiết bị điện tử và phương pháp phục hồi thẻ dò này. Thẻ dò (20) dùng cho thiết bị kiểm tra của các thiết bị điện tử có ít nhất một đầu kiểm tra (21) với các đầu dò tiếp xúc (22) lắp vào các lỗ dẫn hướng được tạo ra ở ít nhất một chi tiết dẫn hướng trên (23) và một chi tiết dẫn hướng dưới (24), vùng uốn (26) của các đầu dò tiếp xúc (22) được xác định giữa các chi tiết dẫn hướng trên và dưới (23, 24), cũng như ít nhất một bộ biến đổi khoảng trống (28) có các lớp tiếp xúc (28A), từng đầu dò tiếp xúc (22) có ít nhất một phần đầu cuối thứ nhất (21A) nhô ra từ chi tiết dẫn hướng dưới (24) với độ dài thứ nhất (LA) và kết thúc với đầu mút tiếp xúc (22A) được làm thích ứng để tỳ lên lớp đệm tiếp xúc tương ứng (27A) của thiết bị cần kiểm tra (27), cũng như một phần đầu cuối thứ hai (21B) nhô ra từ chi tiết dẫn hướng trên (23) với độ dài thứ hai (LB) và kết thúc với đầu tiếp xúc (22B) được làm thích ứng để tỳ lên một trong số các lớp đệm tiếp xúc (28A) của bộ biến đổi khoảng trống (28), khác biệt ở chỗ, thẻ dò còn có ít nhất một chi tiết đệm cách (30) được bố trí giữa bộ biến đổi khoảng trống (28) và chi tiết dẫn hướng trên (23), chi tiết đệm cách (30) có thể loại bỏ được để điều chỉnh độ dài thứ nhất (LA) của phần đầu cuối thứ nhất (21A) của các đầu dò tiếp xúc (22) bằng cách thay đổi độ dài thứ hai (LB) của phần đầu cuối thứ hai (21B) của các đầu dò tiếp xúc (22) bằng cách thay đổi độ dài thứ hai (LB) của phần đầu cuối thứ hai (21B) với trạng thái tiếp cận của đầu kiểm tra (21), cụ thể là của chi tiết dẫn hướng trên (23), và của bộ biến đổi khoảng trống (28).

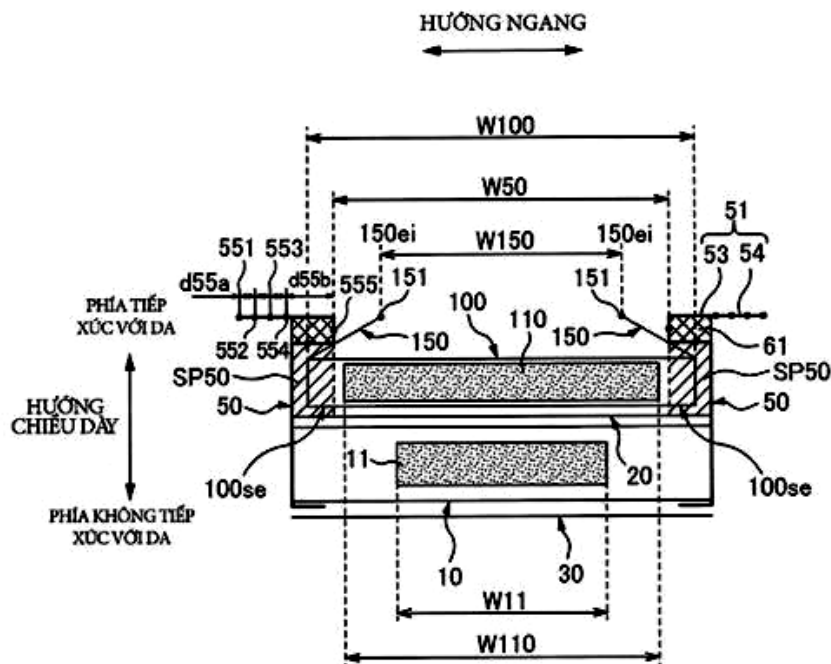


- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034028 B</b> |            |    | (15) 13/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       |    | (43) 25/08/2020        | 389        |
| (21) 1-2020-01842       |            |    | (85) 27/03/2020        |            |
| (22) 28/09/2018         |            |    | (86) PCT/US2018/053516 | 28/09/2018 |
| (30) 62/565,299         | 29/09/2017 | US | (87) WO2019/067958     | 04/04/2019 |
| 62/565,306              | 29/09/2017 | US |                        |            |
| 62/565,310              | 29/09/2017 | US |                        |            |
| 62/565,313              | 29/09/2017 | US |                        |            |
| 62/633,666              | 22/02/2018 | US |                        |            |
- (51) **B32B 5/02**; G02B 5/26; A41D 1/04; A41D 1/089; A41D 13/01; A41D 27/08; A42B 1/04; A43B 1/00; A43B 1/14; A43B 13/04; A43B 13/12; A43B 13/14; A43B 13/18; A43B 13/20; A43B 13/22; A43B 21/28; A43B 23/02; A43B 23/24; A43B 5/00; A45F 3/04; A63B 41/08; A63B 71/14; B05D 3/06; B05D 5/06; B29D 11/00; B32B 15/095; B32B 27/08; B32B 27/12; B32B 27/34; B32B 27/40; B32B 3/30; B32B 33/00; B32B 37/00; B32B 38/06; B32B 7/023; C08K 3/28; C09D 5/00; C09D 7/61; G02B 1/10; G02B 5/08; A41B 1/08; A41B 11/00
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
- (72) BEE, Jennifer (US); GANTZ, Jeremy (US); KOVEL, Kim (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **VẬT DỤNG CÓ PHẦN TỬ QUANG HỌC**
- (57) Sáng chế đề xuất vật dụng và bộ phận của vật dụng bao gồm phần tử quang học tạo ra màu sắc cấu trúc cho bộ phận hoặc vật dụng này. Bộ phận này chứa vật liệu polyme dẻo nhiệt, và có thể bao gồm hoặc được tạo ra sao cho có bề mặt có vân.



- (11) **1-0034029 B** (15) 13/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-05605 (85) 11/12/2018  
 (22) 16/05/2016 (86) PCT/JP2016/064504 16/05/2016  
 (30) 2016-097880 16/05/2016 JP (87) WO2017/199300 23/11/2017  
 (51) **A61F 13/505; A61F 13/475; A61F 13/496; A61F 13/47; A61F 13/494**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN  
 (72) NAGAI, Takahito (JP); KAWAKAMI, Yusuke (JP); SONODA, Junko (JP);  
 ICHIKAWA, Makoto (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN KIỂU MẶC VÀ PHƯƠNG PHÁP MẶC TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN KIỂU MẶC**

- (57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần kiểu mặc (1) bao gồm: thân chính thấm hút (10); cặp vách chống rò rỉ (50); tấm lớp ngoài (30); và tấm thấm hút (100) có thể được gắn vào và được tháo ra. Cặp vách chống rò rỉ (50) trong đó mỗi vách bao gồm phần ghép (61) tại vị trí có chiều dài nhỏ nhất mà là vị trí theo chiều dọc nơi mà chiều dài theo hướng ngang của tấm lớp ngoài (30) là nhỏ nhất. Trị số tổng thứ nhất là lớn hơn trị số tổng thứ hai; trị số tổng thứ nhất là trị số tổng có được bằng hai lần khoảng cách giữa đầu theo hướng ngang của thân chính thấm hút (10) và phần ghép (61) cộng với chiều rộng theo hướng ngang của thân chính thấm hút (10) tại vị trí có chiều dài nhỏ nhất khi thân chính thấm hút (10) và các vách chống rò rỉ (50) được kéo giãn theo hướng ngang, và trị số tổng thứ hai là trị số tổng có được bằng hai lần chiều dày của tấm thấm hút (100) cộng với chiều rộng theo hướng ngang của tấm thấm hút (100) tại vị trí có chiều dài nhỏ nhất khi tấm thấm hút (100) được kéo giãn theo hướng ngang. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp mặc tã lót dùng một lần kiểu mặc.



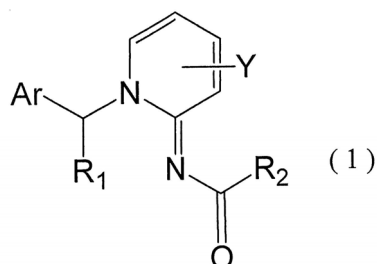


- (11) **1-0034030 B** (15) 13/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2016 340
- (21) 1-2016-00155 (85) 13/01/2016
- (22) 13/06/2014 (86) PCT/AU2014/000619 13/06/2014
- (30) 2013902140 13/06/2013 AU (87) WO2014/197943 18/12/2014  
 2013902565 11/07/2013 AU
- (51) ***C12C 12/00; A01H 5/08; A01H 5/10; A23L 1/10; A23L 1/185; C12Q 1/68; C12C 1/02; C12N 15/09; C12N 5/10; A01H 5/00; A23L 1/202***
- (73) **1. COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)**  
 Limestone Avenue, Campbell, Australian Capital Territory 2612, Australia  
**2. GRAINS RESEARCH AND DEVELOPMENT CORPORATION (AU)**  
 Level 4, 4 National Circuit, Barton, Australian Capital Territory, Australia
- (72) TANNER, Gregory John (AU); HOWITT, Crispin Alexander (AU); COLGRAVE, Michelle Lisa (AU); BLUNDELL, Malcolm James (AU)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÀNH PHẦN THỰC PHẨM TỪ CÂY LÚA MẠCH CHỨA HORDEIN VỚI HÀM LƯỢNG THẤP, CÂY LÚA MẠCH VÀ SẢN PHẨM ĐƯỢC TẠO RA TỪ CÂY LÚA MẠCH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thức ăn hoặc đồ uống trên cơ sở mạch nha thích hợp cho đối tượng mắc bệnh tiêu chảy mỡ sử dụng. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất thức ăn hoặc đồ uống trên cơ sở mạch nha chứa hordein với hàm lượng rất thấp. Sáng chế còn đề cập đến cây lúa mạch tạo ra hạt có thể được sử dụng.

- (11) **1-0034031 B** (15) 13/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2019-00543 (85) 29/01/2019
- (22) 04/08/2017 (86) PCT/JP2017/028478 04/08/2017
- (30) 2016-155090 05/08/2016 JP (87) WO2018/026015 A1 08/02/2018
- (51) **C22C 38/00 (2; C22C 38/58 (2; C21D 9/46 (20**
- (73) **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
- (72) Kohichi SANO (JP); Makoto UNO (JP); Ryoichi NISHIYAMA (JP); Yuji YAMAGUCHI (JP); Natsuko SUGIURA (JP); Masahiro NAKATA (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẮM THÉP VÀ TẮM THÉP ĐƯỢC MẠ**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép có thành phần hóa học cụ thể và có kết cấu bao gồm các thành phần sau, tính theo tỷ lệ diện tích, ferit: nằm trong khoảng từ 5 đến 95%, và bainit: nằm trong khoảng từ 5 đến 95%. Khi vùng mà được bao quanh bởi biên hạt có sự định hướng sai là 15° hoặc lớn hơn và có đường kính tương đương hình tròn là 0,3 μm hoặc lớn hơn được xác định là hạt tinh thể, tỷ lệ của các hạt tinh thể mà mỗi hạt có sự định hướng sai nội hạt nằm trong khoảng từ 5 đến 14° so với tất cả các hạt tinh thể nằm trong khoảng từ 20 đến 100% tính theo tỷ lệ diện tích. Các hạt tinh thể cứng A trong đó các chất kết tủa hoặc các cụm có đường kính lớn nhất là 8nm hoặc nhỏ hơn được phân tán trong các hạt tinh thể với sự tập trung vi hạt nằm trong khoảng từ  $1 \times 10^{16}$  đến  $1 \times 10^{19}$  vi hạt/cm<sup>3</sup> và các hạt tinh thể mềm B trong đó các chất kết tủa hoặc các cụm có đường kính lớn nhất là 8nm hoặc nhỏ hơn được phân tán trong các hạt tinh thể với sự tập trung vi hạt là  $1 \times 10^{15}$  vi hạt/cm<sup>3</sup> hoặc nhỏ hơn được bao gồm, và % thể tích của các hạt tinh thể cứng A/(% thể tích của các hạt tinh thể cứng A + % thể tích của các hạt tinh thể mềm B) nằm trong khoảng từ 0,1 đến 0,9. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến tấm thép được mạ.

- (11) **1-0034032 B** (15) 13/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-03278 (85) 26/07/2018  
 (22) 27/12/2016 (86) PCT/JP2016/088847 27/12/2016  
 (30) 2015-257614 29/12/2015 JP (87) WO2017/115781 A1 06/07/2017  
 (51) *A01N 43/40; A01P 7/04; A01N 43/80; A01N 43/90; A01N 31/14; A01N 43/56*  
 (73) **MMAG CO., LTD.** (JP)  
 1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan  
 (72) ONOZAKI Yasumichi (JP); TAKEUCHI Haruka (JP); HORIKOSHI Ryo (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **CHẾ PHẨM PHÒNG TRỪ SINH VẬT GÂY HẠI CHỨA DẪN XUẤT IMINOPYRIDIN, SẢN PHẨM PHỐI HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THỰC VẬT HỮU ÍCH KHỎI SINH VẬT GÂY HẠI**

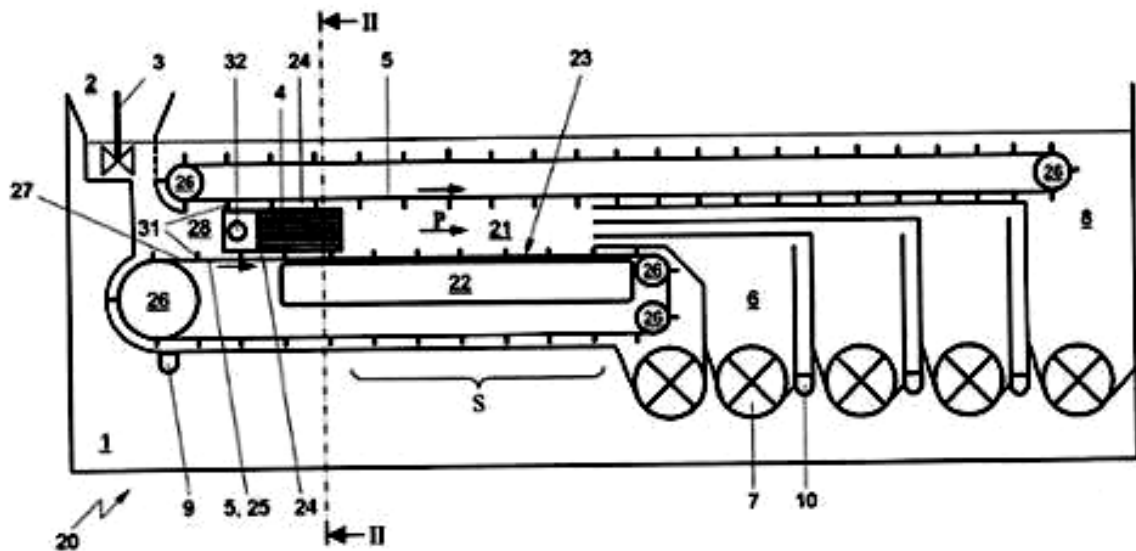
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phòng trừ sinh vật gây hại chứa:  
 ít nhất một chất phòng trừ sinh vật gây hại được chọn từ nhóm (a) gồm có dẫn xuất iminopyridin có công thức (1) dưới đây và các muối cộng axit của nó và ít nhất một chất phòng trừ sinh vật gây hại được chọn từ nhóm (b) gồm có các chất phòng trừ sinh vật gây hại không thuộc nhóm (a), làm thành phần hoạt tính:  
 Công thức hóa học 1



trong công thức (1), Ar là nhóm pyridyl hoặc nhóm pyrimidyl có thể được thế bằng nguyên tử halogen, nhóm alkyl có từ 1 đến 4 nguyên tử cacbon có thể được thế bằng nguyên tử halogen, nhóm alkyloxy có thể được thế bằng nguyên tử halogen, nhóm hydroxyl, nhóm xiano, hoặc nhóm nitro; R1 là nguyên tử hydro hoặc nhóm alkyl có từ 1 đến 6 nguyên tử cacbon; Y là nguyên tử hydro, nguyên tử halogen, nhóm hydroxyl, nhóm alkyl có từ 1 đến 6 nguyên tử cacbon có thể được thế bằng nguyên tử halogen, nhóm alkyloxy có từ 1 đến 6 nguyên tử cacbon có thể được thế bằng nguyên tử halogen, nhóm xiano, nhóm formyl, hoặc nhóm nitro; và R2 là nhóm alkyl có từ 1 đến 6 nguyên tử cacbon mà được thế bằng nguyên tử halogen. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm phối hợp và phương pháp bảo vệ thực vật hữu ích khỏi sinh vật gây hại.

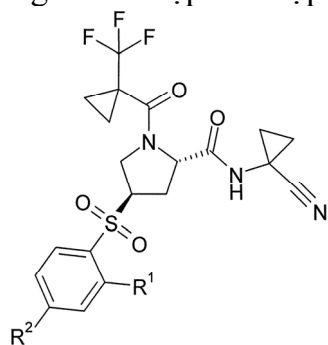
- (11) **1-0034033 B** (15) 13/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2016 340  
 (21) 1-2016-01615 (85) 04/05/2016  
 (22) 03/10/2014 (86) PCT/NL2014/050685 03/10/2014  
 (30) 2011559 04/10/2013 NL (87) WO2015/050451 A1 09/04/2015  
 (51) **B03C 1/32; B03C 1/28**  
 (73) **URBAN MINING CORP. B.V.** (NL)  
 Blaak 520, NL-3011 TA Rotterdam, The Netherlands  
 (72) REM, Peter Carlo (NL); BERKHOUT, Simon Peter Maria (NL)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ TÁCH TỶ TRỌNG TỪ TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tách tỷ trọng từ tính bao gồm kênh xử lý mà khi sử dụng thì chất lỏng xử lý có từ tính và các hạt cần được tách dòng chảy qua kênh này theo hướng dòng chảy, thiết bị từ hóa được bố trí kéo dài theo hướng dòng chảy dọc theo ít nhất một vách của kênh để khi sử dụng thì tác dụng từ trường vào chất lỏng xử lý trong vùng tách của kênh để thiết lập tỷ trọng được giảm của chất lỏng xử lý có từ tính để tách các hạt trong chất lỏng xử lý dựa vào tỷ trọng của chúng, máy ép mà qua đó chất lỏng xử lý có từ tính được nạp vào kênh được chảy tầng theo hướng dòng chảy dọc theo vùng tách, và bộ phận nạp mà qua đó hỗn hợp của chất lỏng xử lý và các hạt cần tách được nạp vào kênh xử lý nhập vào chất lỏng xử lý chảy tầng, khác biệt ở chỗ bộ phận nạp có thiết bị dẫn. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tách tỷ trọng từ tính.



- (11) **1-0034034 B** (15) 13/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-03710 (85) 22/08/2018  
 (22) 22/02/2017 (86) PCT/EP2017/053967 22/02/2017  
 (30) 16157679.8 26/02/2016 EP (87) WO2017/144483 31/08/2017  
 (51) **C07D 403/12**; A61K 31/41; A61K 31/4155; A61K 31/4192; A61K 31/4196; A61K 31/422; C07D 413/12; A61K 31/4439; A61K 31/506; C07D 401/12; C07D 403/14; C07D 405/12; A61K 31/4025; A61K 31/427  
 (73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**  
 Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland  
 (72) HAAP, Wolfgang (DE); KUHN, Bernd (CH); LUEBBERS, Thomas (DE); PETERS, Jens-Uwe (DE)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT PYROLIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

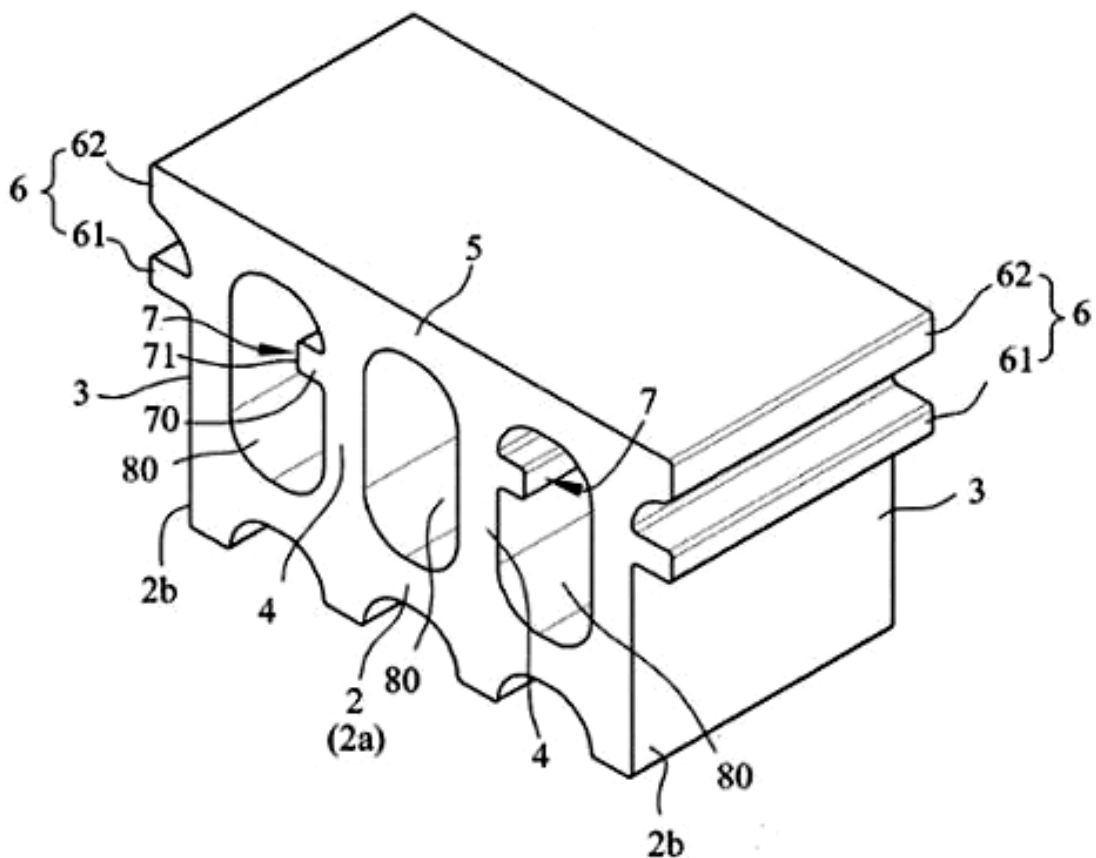
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):



trong đó R<sup>1</sup> và R<sup>2</sup> được xác định như trong phần mô tả và các điểm yêu cầu bảo hộ. Hợp chất có công thức (I) có thể được sử dụng làm thuốc.

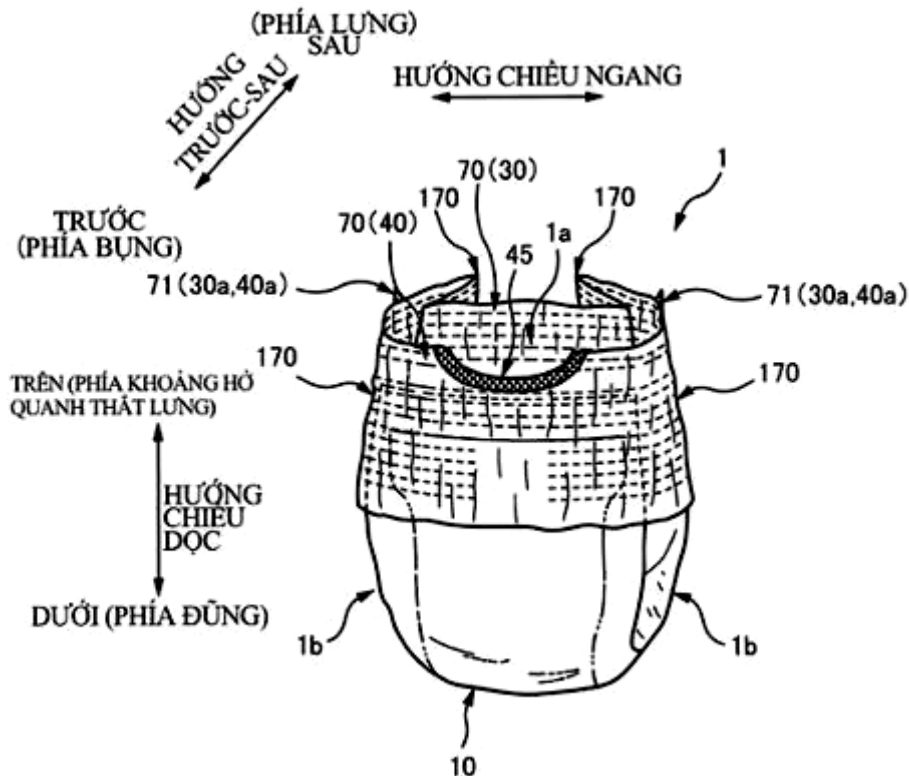
- (11) **1-0034035 B** (15) 13/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2020 387  
 (21) 1-2019-05750  
 (22) 18/10/2019  
 (30) 107145717 18/12/2018 TW  
 (51) **E04D 13/17; E04C 1/39; E04D 13/16**  
 (76) **KUAN-CHIH JANG (TW)**  
 No. 12, Aly. 9, Ln. 33, Dajhih Rd., Niaosong Dist., Kaohsiung City, Taiwan  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **GẠCH RỘNG CÓ CÁC GỜ GIỮ**

- (57) Sáng chế đề cập đến gạch rộng bao gồm thành dưới (2), hai thành bên (3) nhô ra từ thành dưới (2), các thành giữa (4) nhô ra từ thành dưới (2) giữa các thành bên (3), và thành trên (5) đối diện với thành dưới (2) và nối các thành bên (3) và các thành giữa (4). Các lỗ thông khí (80) được giới hạn bởi thành dưới (2), các thành bên (3), các thành giữa (4) và thành trên (5). Mỗi lỗ thông khí (80) có hai đầu hở thông khí đối diện với nhau dọc theo các cạnh nằm ngang của thành dưới (2). Hai gờ giữ bên ngoài (61) nhô tương ứng ra từ các bề mặt bên ngoài của các thành bên (3) theo các hướng ra ngoài ngược nhau.



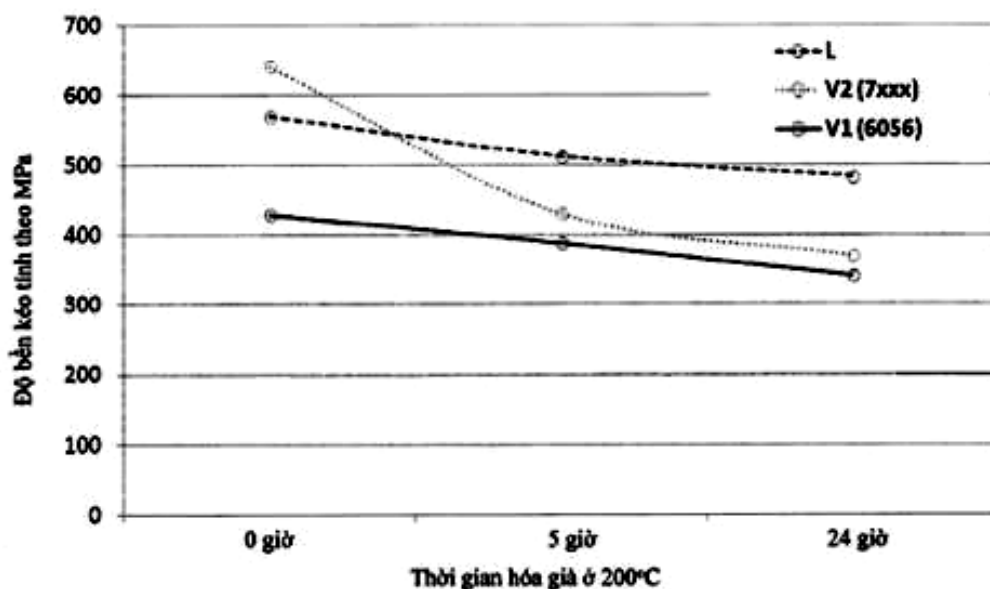
- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034036 B</b> |               | (15) 13/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 25/05/2020        | 386        |
| (21) 1-2018-04493       |               | (85) 11/10/2018        |            |
| (22) 03/02/2017         |               | (86) PCT/JP2017/003975 | 03/02/2017 |
| (30) 2016-050305        | 14/03/2016 JP | (87) WO2017/159105     | 21/09/2017 |
- (51) **A61F 13/49; A61F 13/514; A61F 13/15**  
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**  
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
 (72) YOSHIOKA, Toshiyasu (JP); FUKASAWA, Jun (JP); NAGASE, Noriko (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần (1) bao gồm phần cạp (40) và thân chính thấm hút (10). Các chi tiết co giãn (43) mà kéo giãn và co lại được theo hướng chiều ngang được bố trí ở phần đầu trên (30ba, 40ba) theo hướng chiều dọc của phần cạp (40), và phần cắt khoét (45) được bố trí ở phần đầu trên (30ba, 40ba) theo hướng chiều dọc ở phía trước theo hướng trước-sau của phần cạp (40). Phần cạp (40) có nhiều phần gấp (170) mà được gấp theo hướng chiều ngang. Các phần gấp (170) bao gồm cặp phần gấp bên trong (172) mà được đặt ở trong cùng theo hướng chiều ngang, và cặp phần gấp bên ngoài (171) mà được đặt ở ngoài cùng theo hướng chiều ngang. Thân chính thấm hút (10) có phần trước (10hf) mà được đặt ở phía trước ở trung tâm theo hướng trước-sau, và phần sau mà được đặt ở phía sau ở trung tâm theo hướng trước-sau. Cặp phần gấp bên trong (172) được đặt ở phía sau theo hướng trước-sau so với phần trước (10hf) của thân chính thấm hút (10), và cặp phần gấp bên ngoài (171) được đặt ở ngoài phần cắt khoét (45) theo hướng chiều ngang.



- (11) **1-0034037 B** (15) 13/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2019-01329 (85) 15/03/2019  
 (22) 16/02/2018 (86) PCT/EP2018/053904 16/02/2018  
 (30) 17156731.6 17/02/2017 EP (87) WO2018/149975 A1 23/08/2018  
 (51) **C22C 21/14; F16B 25/00; C22C 21/16**  
 (73) 1. **DRAHTWERK ELISENTAL W. ERDMANN GMBH & CO. (DE)**  
 Werdohler Straße 40, 58809 Neuenrade, Germany  
 2. **RICHARD BERGNER VERBINDUNGSTECHNIK GMBH & CO. KG (DE)**  
 Bahnhofstr. 8 - 16, 91126 Schwabach, Germany  
 (72) WINGEN, Theodor (DE); DRUSKUS, Janina (DE); NEUERER, Katharina (DE);  
 JENNING, Ralf (DE); BÜSRA, Culha (DE); MAUERÖDER, Klaus (DE)  
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)  
 (54) **HỢP KIM NHÔM, DÂY VÀ CHI TIẾT NÓI LÀM BẰNG HỢP KIM NHÔM NÀY**

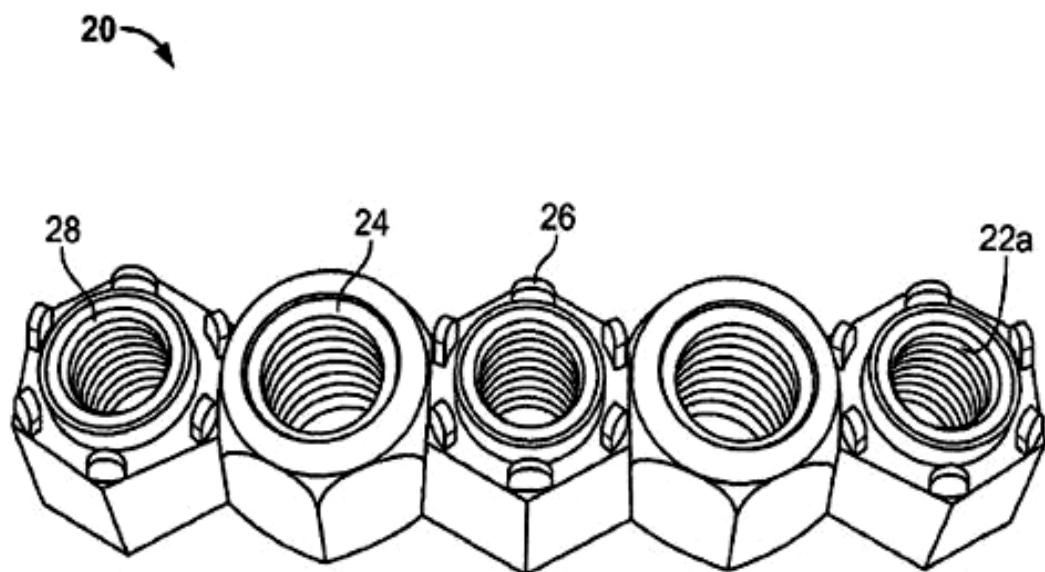
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp kim nhôm để sản xuất dây dùng cho quy trình tạo hình nguội, cụ thể là để sản xuất chi tiết nối. Hợp kim này chứa hàm lượng nhôm của hợp kim lớn hơn 88% và hàm lượng đồng của hợp kim lớn hơn hoặc bằng 5% làm các thành phần chính của hợp kim. Niken và silic là các nguyên tố bổ sung của hợp kim, với hàm lượng niken của hợp kim lớn hơn hoặc bằng 0,15%, và hàm lượng silic của hợp kim nhỏ hơn hoặc bằng 1,0%.





- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0034038 B</b> |            | (15) 13/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 26/06/2017        | 351                |
| (21) 1-2017-00468       |            | (85) 10/02/2017        |                    |
| (22) 13/07/2015         |            | (86) PCT/US2015/040104 | 13/07/2015         |
| (30) 14/330,725         | 14/07/2014 | US                     | (87) WO2016/010877 |
|                         |            |                        | 21/01/2016         |
- (51) **B05B 13/06**  
 (73) **NYLOK LLC (US)**  
 15260 Hallmark Court, Macomb, MI 48042, United States of America  
 (72) Eugene SESSA (US); Raymond OLESKIE (US)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **THIẾT BỊ, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ BỘT ĐÈO NHIỆT LÊN CÁC REN TRONG**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị phủ bột dẻo nhiệt lên các ren trong của dụng cụ kẹp bao gồm vòi chân không có đầu được làm thích ứng để gài khớp vào bề mặt thứ nhất của dụng cụ kẹp. Ống phun được định cỡ để được lồng vào bên trong lỗ của dụng cụ kẹp và nối thông với nguồn hoặc các nguồn bột dẻo nhiệt và không khí nén. Ống lót được lắp trên ống phun sao cho ống phun có thể trượt tương đối với ống lót. Ống lót được làm thích ứng để gài khớp vào bề mặt thứ hai của dụng cụ kẹp. Ống phun và ống lót có thể dịch chuyển giữa các vị trí kẹp, mà ở đó vòi chân không và ống lót gài khớp vào bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai của dụng cụ kẹp, và thoát ra khỏi các vị trí mà ở đó vòi chân không và ống lót không gài khớp vào bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai của dụng cụ kẹp. Giá đỡ dụng cụ kẹp giữ dụng cụ kẹp giữa vòi chân không và ống lót sao cho khi vòi chân không và ống lót ở các vị trí kẹp, ống phun đi vào lỗ của dụng cụ kẹp và phun bột dẻo nhiệt vào các ren trong của dụng cụ kẹp với bột dẻo nhiệt thừa được gom bởi vòi chân không. Vòi chân không và ống lót có thể được gia công và cho phép một mặt trong số hai mặt, cả mặt vát thứ nhất và mặt vát thứ hai của các dụng cụ kẹp có thể được bọc hoặc không được bọc.

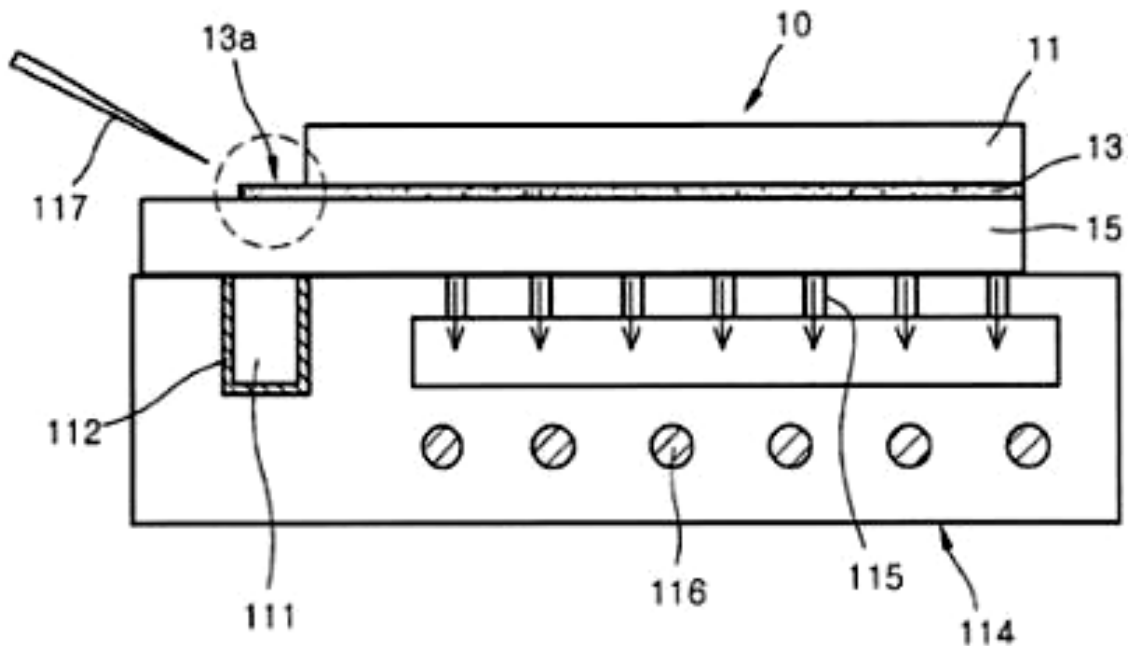


- (11) **1-0034039 B** (15) 13/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
(21) 1-2018-04247 (85) 26/09/2018  
(22) 26/08/2016 (86) PCT/JP2016/075071 26/08/2016  
(30) 2016-035957 26/02/2016 JP (87) WO2017/145415 A1 31/08/2017  
(51) **A61K 35/745; A61K 31/702; A61P 43/00; A61P 37/02; A61K 31/7016**  
(73) **MORINAGA MILK INDUSTRY CO., LTD.** (JP)  
33-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8384 Japan  
(72) EHARA, Tatsuya (JP); IZUMI, Hirohisa (JP); MATSUBARA, Takeshi (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **CHẤT CÓ TÁC DỤNG THỨC ĐẨY SỰ PHÁT TRIỂN MIỄN DỊCH, THỨC ĂN CHỨA CHẤT NÀY, CHẾ PHẨM THỰC PHẨM VÀ CHẾ PHẨM ĐỒ UỐNG ĐỂ THỨC ĐẨY SỰ PHÁT TRIỂN MIỄN DỊCH**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chất có tác dụng thúc đẩy sự phát triển miễn dịch chứa vi khuẩn thuộc chủng *Bifidobacterium breve*, ví dụ, *Bifidobacterium breve* M-16V (LMG23729), lactuloza, rafinoza, và galactooligosacarit làm hoạt chất. Sáng chế cũng đề cập đến thức ăn chứa chất này, chế phẩm thực phẩm và chế phẩm đồ uống để thúc đẩy sự phát triển miễn dịch.

- (11) **1-0034040 B** (15) 13/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2018 366  
(21) 1-2018-02491 (85) 08/06/2018  
(22) 28/11/2016 (86) PCT/EP2016/078993 28/11/2016  
(30) 15199497.7 11/12/2015 EP (87) WO2017/097621 15/06/2017  
(51) **CI1D 1/22; CI1D 1/83; CI1D 1/37**  
(73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**  
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom  
(72) DAGAONKAR Manoj Vilas (IN); GHOSH Somnath (IN)  
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH KHÔNG CHỨA CHẤT TẨY TRẮNG HỆ NƯỚC**
- (57) Sáng chế bộc lộ chế phẩm làm sạch không chứa chất tẩy trắng hệ nước chứa:  
(i) hệ chất hoạt động bề mặt với lượng nằm trong khoảng từ 1,5 đến 5%, tính theo trọng lượng chứa:  
a. chất hoạt động bề mặt thứ nhất là alkyl benzen sulfonat mạch thẳng; và  
b. chất hoạt động bề mặt thứ hai là sulfat được alkoxy hóa hoặc hỗn hợp của sulfat được alkoxy hóa và chất hoạt động bề mặt không ion với lượng lên đến 0,4%, tính theo trọng lượng, chất hoạt động bề mặt không ion này có trị số HLB từ 10 đến 15;  
(ii) chất làm mềm nước có tính kiềm không chứa phosphat ở lượng đủ để đem lại độ pH nằm trong khoảng từ 11 đến 14 cho chế phẩm nói trên; và,  
(iii) chất điện phân với lượng nằm trong khoảng từ 2 đến 5%, tính theo trọng lượng là muối của axit mạnh và bazơ mạnh, trong đó, tỷ lệ của lượng chất hoạt động bề mặt thứ nhất so với chất hoạt động bề mặt thứ hai là từ 1:1 đến 1:6,5 phần trọng lượng, trong đó chất hoạt động bề mặt thứ hai giữ chất hoạt động bề mặt thứ nhất trong pha mixen và độ nhớt của chế phẩm này là từ 250 đến 2500 cP 20 giây<sup>-1</sup> (từ 0,25 Pa.s đến 2,5 Pa.s) ở 20°C.

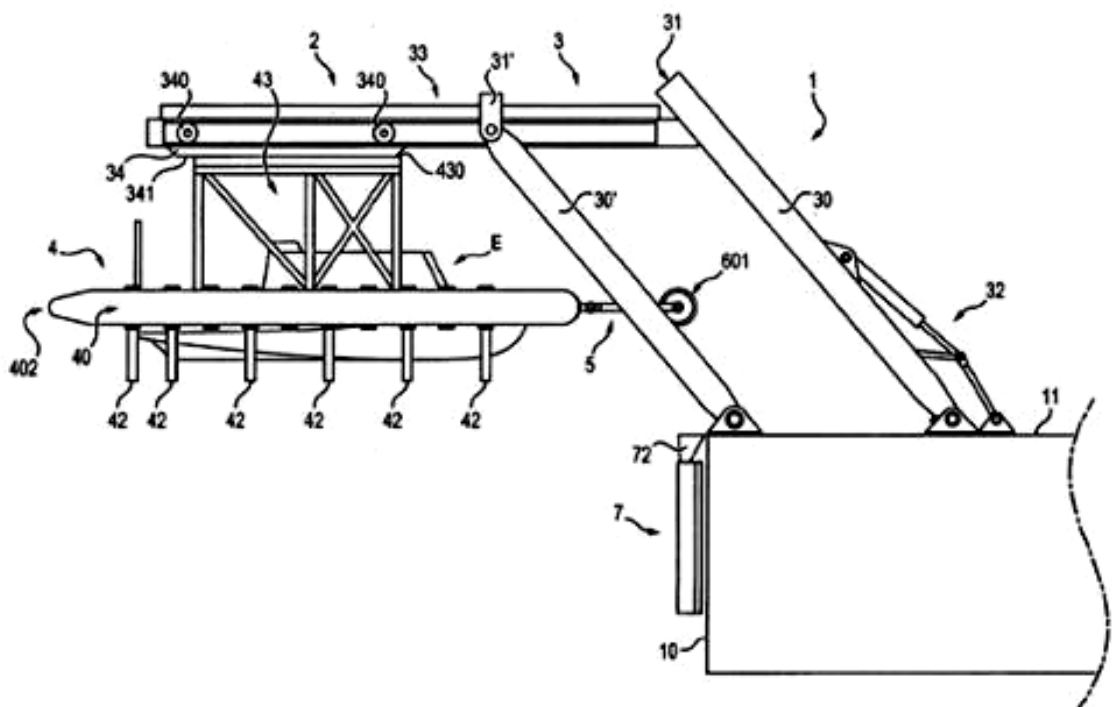
- (11) **1-0034041 B** (15) 13/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
(21) 1-2018-04179  
(22) 21/09/2018  
(30) 10-2017-0122226 22/09/2017 KR  
(51) **G02F 1/13; G06F 3/041**  
(73) **ZEUS CO., LTD.** (KR)  
161-6, Gyeonggidong-ro, Osan-si, Gyeonggi-do 18148 Republic of Korea  
(72) PARK, Young Ik (KR); KIM, Tae Hoon (KR); EOM, Sang Hoon (KR); LEE, Keon hee (KR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TÁCH MÀN HÌNH VÀ THIẾT BỊ TÁCH MÀN HÌNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tách màn hình bao gồm các bước: làm nóng cục bộ lớp dính quang được tạo kết cấu để dính môđun màn hiển thị và kính bảo vệ trong màn hình, tách cục bộ phần đã được làm nóng của lớp dính quang và kính bảo vệ ra khỏi môđun màn hiển thị, đưa màn hình vào trong bộ phận làm mát để làm mát màn hình, và kéo màn hình ra khỏi bộ phận làm mát này.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0034042 B</b> |            | (15) 13/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/06/2019        | 375                |
| (21) 1-2019-02414       |            | (85) 10/05/2019        |                    |
| (22) 09/10/2017         |            | (86) PCT/EP2017/075662 | 09/10/2017         |
| (30) 1659785            | 11/10/2016 | FR                     | (87) WO2018/069241 |
|                         |            |                        | 19/04/2018         |
- (51) **B63B 27/36**  
 (73) **CHANTIERS DE L'ATLANTIQUE (FR)**  
 Avenue Antoine Bourdelle, 44600 Saint Nazaire, France  
 (72) BEAUDET, Etienne (FR); BENOIST, Adrien (FR)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **TÀU TRANG BỊ TRẠM ĐỂ HẠ THỦY VÀ THU LẠI CÁC PHƯƠNG TIỆN**

(57) Sáng chế đề cập tới tàu (1) trang bị trạm (2) để hạ thủy và thu lại các phương tiện nổi hoặc chìm (E), mà bao gồm thiết bị nâng (3) có cụm cáp (35) để giữ phần chứa (4) được tạo kết cấu để đỡ phương tiện (E) trong quá trình vận hành hạ thủy và thu lại, các cáp (35) di chuyển được theo phương thẳng đứng giữa hai vị trí, một cách tương ứng các vị trí cao và thấp, được đặc trưng bởi thực tế rằng phần chứa (4) bao gồm mặt trên (430, 403) tựa tỳ vào bề mặt (341), được xem như “bề mặt tiếp xúc”, của thiết bị nâng (3), chỉ khi các cáp (35) ở vị trí cao.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034043 B</b> |               | (15) 13/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 25/09/2019        | 378        |
| (21) 1-2019-03267       |               | (85) 20/06/2019        |            |
| (22) 17/08/2017         |               | (86) PCT/JP2017/029505 | 17/08/2017 |
| (30) 2016-226430        | 22/11/2016 JP | (87) WO2018/096738     | 31/05/2018 |

(51) **F15B 3/00**

(73) **SMC CORPORATION (JP)**

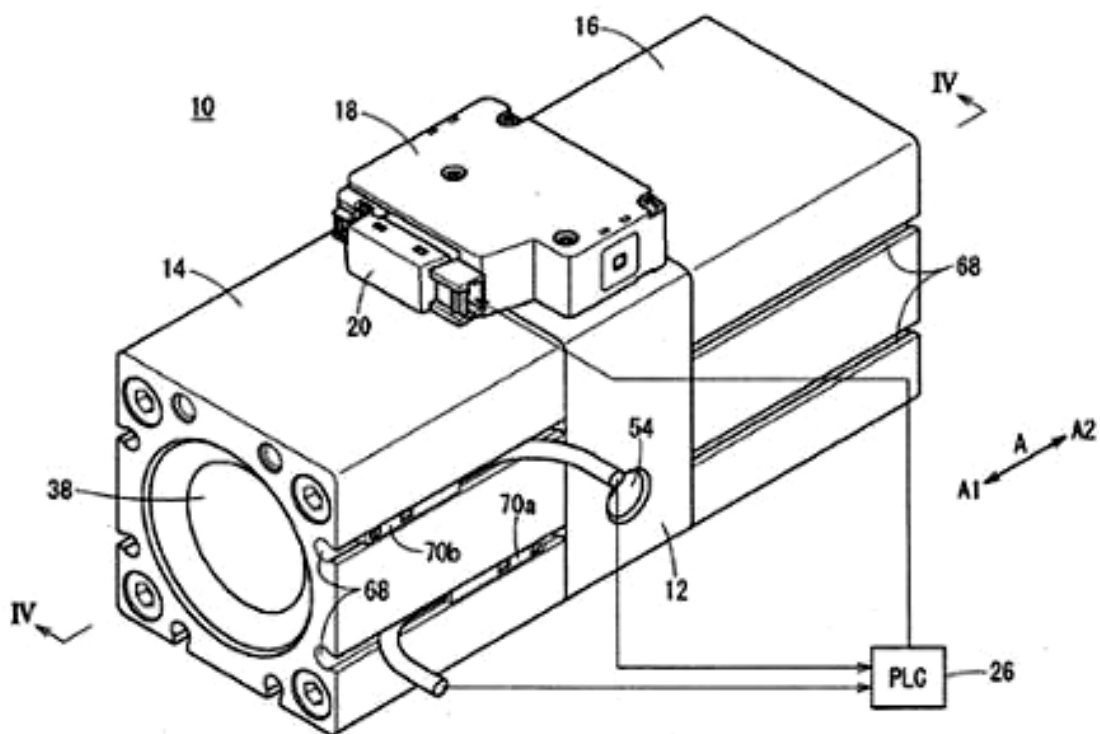
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

(72) ASAHARA Hiroyuki (JP); MONDEN Kengo (JP); SHINJO Naoki (JP); NAGURA Seiichi (JP); SOMEYA Kazutaka (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

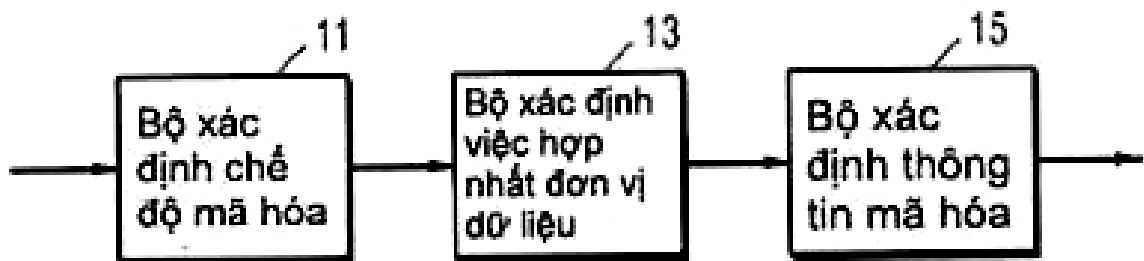
(54) **BỘ TĂNG ÁP**

(57) Cảm biến dò vị trí thứ nhất (70a) và cảm biến dò vị trí thứ hai (70b) của bộ tăng áp (10) dò vị trí của pittông thứ nhất (44) hoặc pittông thứ hai (46). Cơ cấu cấp chất lưu (48) cấp chất lưu tới khoang tăng áp thứ nhất (34a) và/hoặc khoang tăng áp thứ hai (36a). Dựa trên các kết quả dò của cảm biến dò vị trí thứ nhất (70a) và cảm biến dò vị trí thứ hai (70b), cơ cấu cấp chất lưu (48) chuyển giữa việc thực hiện vận hành để cấp chất lưu tới khoang truyền động thứ nhất (34b) và xả chất lưu khỏi khoang truyền động thứ hai (36b), và thực hiện vận hành để xả chất lưu khỏi khoang truyền động thứ nhất (34b) và cấp chất lưu tới khoang truyền động thứ hai (36b).



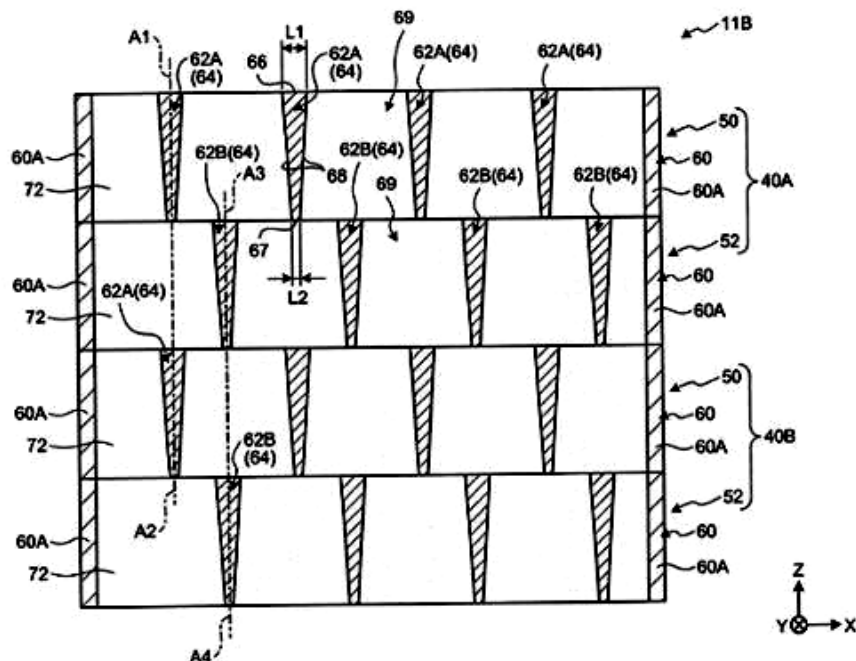
- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034044 B</b>  |               | (15) 13/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B          | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2018-02060  |               | (85) 25/04/2015        |            |
| (22) 07/07/2011  |               | (86) PCT/KR2011/004969 | 07/07/2011 |
| (30) 61/362,829  | 09/07/2010 US | (87) WO2012/005520     | 12/01/2012 |
| 61/367,952   | 27/07/2010 US |                        |            |
| 10-2011-0006486  | 21/01/2011 KR |                        |            |
| (51) <b>H04N 7/32; H04N 7/36; H04N 7/26</b>                                    |               |                        |            |
| (62) 1-2015-01507  |               |                        |            |
| (73) <b>SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)</b>                                 |               |                        |            |
| 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea |               |                        |            |
| (72) LEE, Tammy (US); HAN, Woo-Jin (KR); KIM, Il-koo (KR); LEE, Sun-Il (KR)    |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)          |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VIDEO</b>                               |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp mã hóa video, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: tạo ra thông tin tách đối với đơn vị mã hóa để chỉ báo xem liệu đơn vị mã hóa có độ sâu hiện tại được tách thành đơn vị mã hóa có độ sâu thấp hơn không; khi đơn vị mã hóa có độ sâu hiện tại không được tách thành các đơn vị mã hóa có độ sâu thấp hơn, tạo ra skip flag đối với đơn vị mã hóa có độ sâu hiện tại để chỉ báo xem liệu chế độ dự đoán đối với đơn vị mã hóa có độ sâu hiện tại có phải là chế độ bỏ qua không; khi chế độ dự đoán đối với đơn vị mã hóa có độ sâu hiện tại là chế độ bỏ qua, thì tạo ra chỉ số hợp nhất chỉ báo một khối trong số nhóm khối ứng viên và thông tin khác nhau về vector động, trong đó thông tin khác nhau về vector động chỉ báo sự khác nhau giữa vector động của đơn vị mã hóa có độ sâu hiện tại và vector động của một khối được chỉ báo bằng chỉ số hợp nhất; và khi chế độ dự đoán đối với đơn vị mã hóa có độ sâu hiện tại là chế độ không bỏ qua, tạo ra kiểu phân chia và thông tin hợp nhất của phân chia. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị mã hóa video và vật lưu trữ có thể đọc được bằng máy tính không khả biến lưu trữ dòng bit.



- (11) **1-0034045 B** (15) 13/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2019 370  
 (21) 1-2018-04226 (85) 25/09/2018  
 (22) 26/01/2017 (86) PCT/JP2017/002695 26/01/2017  
 (30) 2016-072651 31/03/2016 JP (87) WO2017/169045 A1 05/10/2017  
 (51) **B01J 19/32; B01D 53/50; B01D 53/78**  
 (73) **MITSUBISHI POWER, LTD.** (JP)  
 3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401, Japan  
 (72) YOSHIMOTO, Takashi (JP); YAMADA, Kairi (JP); HIRAYAMA, Koichiro (JP);  
 KAMIYAMA, Naoyuki (JP); KAGAWA, Seiji (JP); TAKEUCHI, Yasuhiro (JP);  
 SASAKI, Ryoza (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **BỘ LỌC DỪNG CHO THÁP ĐỆM VÀ THIẾT BỊ KHỬ LƯU HUỖNH BẰNG NƯỚC BIỂN**

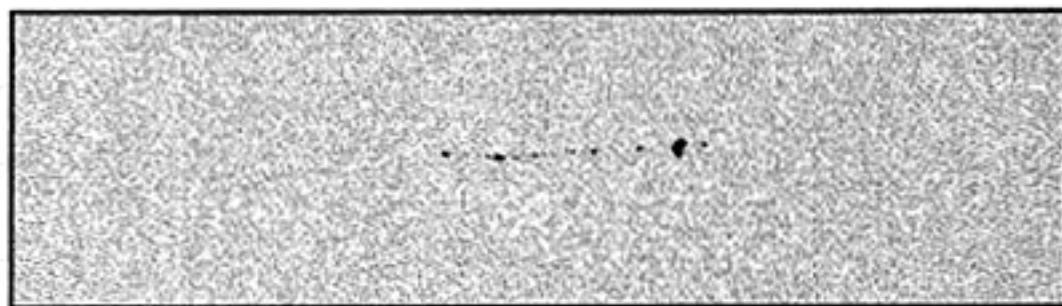
(57) Sáng chế đề cập đến bộ lọc có cấu tạo đơn giản ngăn chặn việc giảm hiệu quả tiếp xúc khí-lỏng. Bộ lọc (11B) là bộ lọc dùng cho tháp đệm mà được bố trí bên trong tháp đệm, cho nước đi qua đó khi nước được tưới từ phía trên theo hướng thẳng đứng, làm cho khí thải đi qua đó, và cho khí thải tiếp xúc với nước để khử lưu huỳnh cho khí thải. Bộ lọc (11B) bao gồm: bộ tấm bản thứ nhất (64) gồm nhiều phần tấm bản (62A) mà kéo dài theo hướng thẳng đứng và được bố trí ở các khoảng cách định trước; và bộ tấm bản thứ hai gồm nhiều phần tấm bản (72) mà giao cắt với các phần tấm bản (62) của bộ tấm bản thứ nhất (64), kéo dài theo hướng thẳng đứng, và được bố trí ở các khoảng cách định trước, bộ tấm bản thứ hai tạo thành, cùng với bộ tấm bản thứ nhất (64), phần ô lưới (69) mà cả hai phần đầu cuối của nó dọc theo hướng thẳng đứng được mở. Độ dày của phần tấm bản (62) giảm từ mặt đầu cuối bên trên (66) về phía mặt đầu cuối bên dưới (67) theo hướng thẳng đứng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị khử lưu huỳnh bằng nước biển.





- (11) **1-0034046 B** (15) 13/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2018 364
- (21) 1-2018-01828 (85) 27/04/2018
- (22) 05/07/2016 (86) PCT/JP2016/069952 05/07/2016
- (30) 2015-191221 29/09/2015 JP (87) WO2017/056618 06/04/2017
- (51) **C22C 38/00; C21C 7/00; C21C 7/04; C21C 7/068; C21C 7/076; C21D 9/46; B21B 3/02; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/40; C22C 38/42; C22C 38/44; C22C 38/58**
- (73) **NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)**  
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan
- (72) EHARA Yasuhiro (JP); SAITO Shun (JP); MATSUBAYASHI Hiroyasu (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **TẤM THÉP KHÔNG GỈ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP KHÔNG GỈ NÀY**

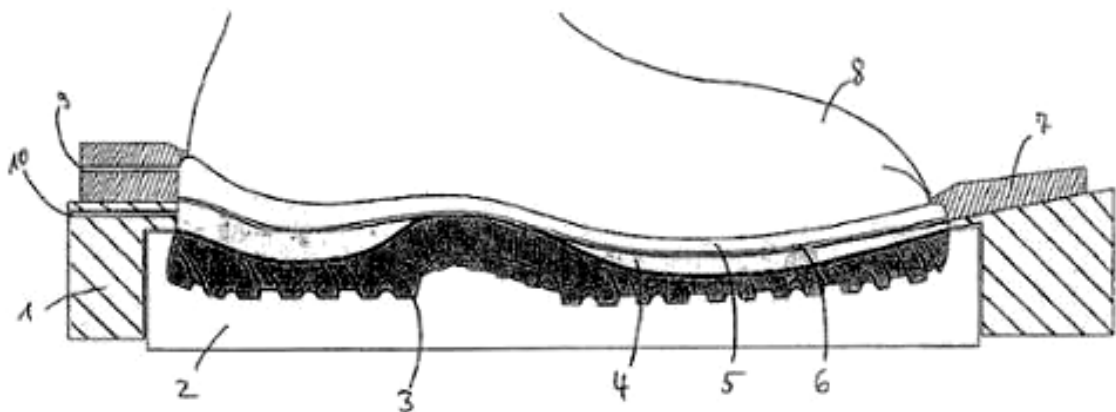
(57) Sáng chế nhằm tìm ra vật liệu dạng tấm mỏng có sự phân bố tạp chất phi kim loại hữu hiệu để cải thiện đặc tính chịu mỏi trong thép không gỉ thuộc loại tạo pha mactensit gây biến dạng có hàm lượng Si cao. Theo đó, sáng chế đề cập đến tấm thép không gỉ mỏng chứa các thành phần tính theo tỷ lệ % khối lượng bao gồm: C với lượng nằm trong khoảng từ 0,010% đến 0,200%, Si với lượng nằm trong khoảng từ lớn hơn 2,00% đến 4,00%, Mn với lượng nằm trong khoảng từ 0,01% đến 3,00%, Ni với lượng nằm trong khoảng từ 3,00% đến nhỏ hơn 10,00%, Cr với lượng nằm trong khoảng từ 11,00% đến 20,00%, N với lượng nằm trong khoảng từ 0,010% đến 0,200%, Mo với lượng nằm trong khoảng từ 0% đến 3,00%, Cu với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 1,00%, Ti với lượng nằm trong khoảng từ 0,001% đến 0,008%, Al với lượng nằm trong khoảng từ 0,001% đến 0,008%, P với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 0,040%, S với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 0,002%, Mg với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 0,002%, và lượng còn lại là Fe và các tạp chất không tránh được; và có khoảng cách giữa các hạt theo hướng cán nhỏ hơn hoặc bằng 20  $\mu\text{m}$  và khoảng cách giữa các hạt theo hướng độ dày của tấm nhỏ hơn hoặc bằng 10  $\mu\text{m}$ , và mật độ số lượng tạp chất phi kim loại, có chiều dài theo hướng cán lớn hơn hoặc bằng 40  $\mu\text{m}$ , là nhỏ hơn hoặc bằng 3,0 tạp chất/ $\text{mm}^2$  trên mặt cắt ngang L. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép không gỉ.



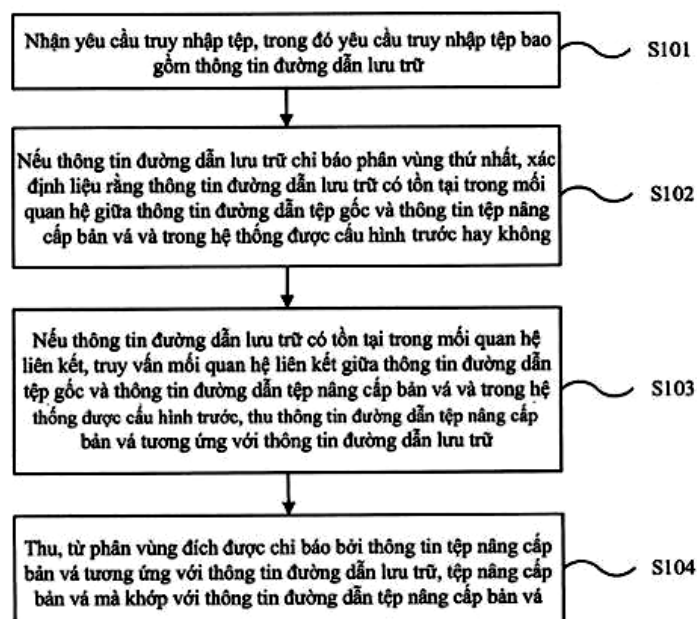
**50  $\mu\text{m}$**

- |  |                                    |                        |            |
|--|------------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034047 B</b>  |                                    | (15) 13/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B                               | (43) 26/03/2018        | 360        |
| (21) 1-2018-00116  |                                    | (85) 10/01/2018        |            |
| (22) 10/06/2016  |                                    | (86) PCT/EP2016/063259 | 10/06/2016 |
| (30) 10 2015 109 185.2   | 10/06/2015 DE                      | (87) WO2016/198574     | 15/12/2016 |
|  | 10 2015 116 448.5                  |                        |            |
|  | 29/09/2015 DE                      |                        |            |
| (51) <b>B29C 45/16; B29D 35/14; B29D 35/06; B29D 35/08; B29C 45/14; B29D 35/00</b> |                                    |                        |            |
| (73) <b>KLOECKNER DESMA SCHUHMASCHINEN GMBH (DE)</b>                               |                                    |                        |            |
|  | Desmastr. 3/5 28832 Achim, Germany |                        |            |
| (72) STRAUSS, Adrian (DE); PFEIFFER, Joachim (DE)                                  |                                    |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)             |                                    |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM NHIỀU LỚP TRONG QUY TRÌNH ĐÚC PHUN</b>       |                                    |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật phẩm nhiều lớp bằng cách đúc phun, trong đó vật liệu dẻo dùng cho phương pháp sản xuất được đưa vào trong khoang đúc được tạo ra từ khung (1), khuôn dập nền (2) và phần nắp (8) qua ít nhất hai ống phun (9, 10), phương pháp này khác biệt ở chỗ nhờ thiết bị cố định (7) được gắn trên khung (1), màng mỏng (6) ấn lên khoang đúc, và lớp được đúc phun thứ nhất (4) được phun ở phía dưới màng mỏng (6) qua ống phun thứ nhất (10) và lớp được đúc phun thứ hai (5) được phun ở bên trên màng mỏng (6) ngay sau đó qua ống phun thứ hai (9), nhờ đó lớp (5) này được liên kết với lớp (4) ở bên dưới nhờ màng mỏng (6).



- (11) **1-0034048 B** (15) 14/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2019 371
- (21) 1-2018-05264 (85) 26/11/2018
- (22) 27/04/2016 (86) PCT/CN2016/080342 27/04/2016
- (51) **G06F 9/445** (87) WO2017/185253 02/11/2017
- (73) **HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)**  
 Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China
- (72) CHEN, Lei (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TỆP DỰA TRÊN NÂNG CẤP BẢN VÁ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý tệp dựa trên nâng cấp bản vá, thiết bị đầu cuối, và phương tiện lưu trữ bất biến đọc được bởi máy tính. Phương pháp này bao gồm bước: nhận yêu cầu truy nhập tệp, trong đó yêu cầu truy nhập tệp bao gồm thông tin đường dẫn lưu trữ; nếu thông tin đường dẫn lưu trữ chỉ báo phân vùng thứ nhất, xác định rằng liệu thông tin đường dẫn lưu trữ có tồn tại trong mỗi quan hệ liên kết giữa thông tin đường dẫn tệp gốc và thông tin đường dẫn tệp nâng cấp bản vá và trong hệ thống được tạo cấu hình trước hay không; nếu thông tin đường dẫn lưu trữ tồn tại trong mỗi quan hệ liên kết, truy vấn mỗi quan hệ liên kết giữa thông tin đường dẫn tệp gốc và thông tin đường dẫn tệp nâng cấp bản vá và trong hệ thống được tạo cấu hình trước, để thu thông tin đường dẫn tệp nâng cấp tương ứng với thông tin đường dẫn lưu trữ; và thu, từ một phân vùng đích được chỉ báo bởi thông tin đường dẫn tệp nâng cấp bản vá tương ứng, tệp nâng cấp bản vá mà khớp với thông tin đường dẫn tệp nâng cấp bản vá. Theo các giải pháp kỹ thuật được đề cập trong sáng chế, việc nâng cấp nhanh bằng cách sử dụng bản vá nhỏ có thể được thực hiện, và khối lượng công việc được giảm xuống.



- (11) **1-0034049 B** (15) 14/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/12/2016 345  
(21) 1-2016-03698 (85) 30/09/2016  
(22) 01/04/2015 (86) PCT/EP2015/057165 01/04/2015  
(30) 14163165.5 02/04/2014 EP (87) WO2015/150447 08/10/2015  
14179034.5 30/07/2014 EP  
(51) **C07K 16/28; C07K 16/22; C07K 16/24**  
(73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland  
(72) SCHAEFER, Wolfgang (DE); KLEIN, Christian (DE); IMHOF-JUNG, Sabine (DE);  
KLOSTERMANN, Stefan (DE); MOLHOJ, Michael (DK); REGULA, Joerg  
Thomas (DE)  
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **KHÁNG THỂ ĐA ĐẶC HIỆU, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ  
VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể đa đặc hiệu, phương pháp sản xuất kháng thể đa đặc  
hiệu và dược phẩm chứa kháng thể này.

- |                                |                                   |
|--------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0034050 B</b>        | (15) 14/10/2022                   |
| (45) 25/11/2022                | 416B (43) 25/04/2019 373          |
| (21) 1-2019-00821              | (85) 19/02/2019                   |
| (22) 18/07/2017                | (86) PCT/JP2017/025978 18/07/2017 |
| (30) 2016-141161 19/07/2016 JP | (87) WO2018/016490 25/01/2018     |

(51) **A61F 13/15; A61F 13/532**

(73) **KAO CORPORATION (JP)**

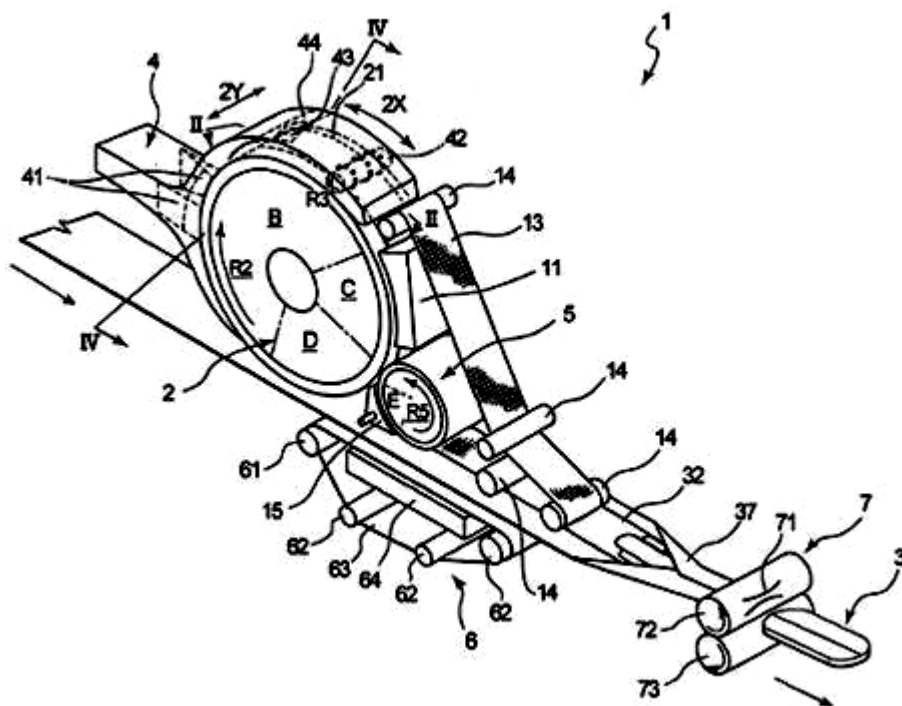
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)

(72) MOTEGI, Tomoyuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

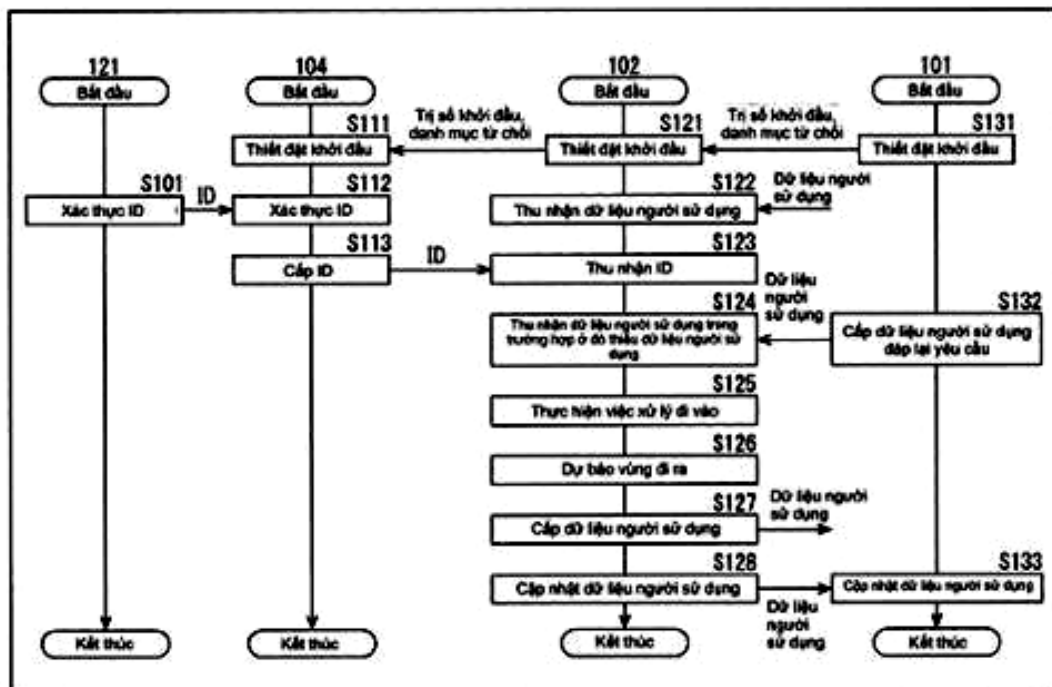
(54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT BỘ PHẬN THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN THẨM HÚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất (1) để sản xuất bộ phận thẩm hút (3) bao gồm: trống quay (2) có phần lõm hình thành phần dựng lên (23); và ống dẫn (4) cung cấp vật liệu bộ phận đúc ở trạng thái phân tán trong không khí. Được bố trí bên trong ống dẫn (4) là: con lăn mài mòn (42) được bố trí đối diện với bề mặt chu vi bên ngoài (21) của trống quay (2) và cạo lượng dư thừa của vật liệu bộ phận đúc được xếp lên nhau quá mức; và bộ phận dẫn hướng (43) được bố trí ở vị trí tách biệt với con lăn mài mòn (42) ở phía hướng lên trên của trống quay (2), và phân chia, theo hướng chiều rộng của trống quay (2), vật liệu bộ phận đúc ở trạng thái phân tán trong không khí được loại bỏ bằng con lăn mài mòn (42). Trong hình chiếu từ trên xuống như được nhìn từ bên ngoài theo hướng pháp tuyến với bề mặt chu vi bên ngoài (21) của trống quay (2), bộ phận dẫn hướng (43) có đỉnh (431) nhô về phía sau theo hướng quay của trống quay (2).



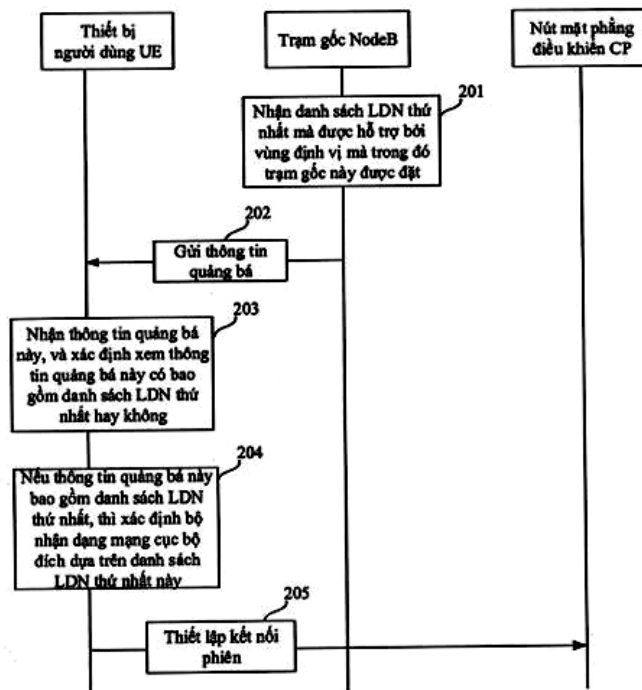
- (11) **1-0034051 B** (15) 14/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 27/11/2017 356  
 (21) 1-2017-02768 (85) 19/07/2017  
 (22) 15/01/2016 (86) PCT/JP2016/051083 15/01/2016  
 (30) 2015-017409 30/01/2015 JP (87) WO2016/121524 04/08/2016  
 (51) **G06Q 50/30**  
 (73) **SONY CORPORATION (JP)**  
 1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan  
 (72) SEKIYA Shuichi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN DÙNG CHO HỆ THỐNG NÀY, THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN DÙNG CHO THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp xử lý thông tin, và thiết bị và phương pháp xử lý thông tin dùng để thực hiện hệ thống có khả năng nâng cao hiệu quả trong khi làm giảm sự tập trung tải. Mỗi trong số hệ thống và phương pháp xử lý thông tin và thiết bị và phương pháp xử lý thông tin theo khía cạnh của sáng chế thuộc về một hoặc nhiều máy chủ trung tâm. Một hoặc nhiều bộ điều khiển công khác nhau được cấp phát. Dữ liệu người sử dụng thu nhận được là dữ liệu liên quan đến người sử dụng tương ứng với dữ liệu nhận dạng, và được cấp trên cơ sở của dữ liệu dự báo tương ứng với dữ liệu nhận dạng. Dữ liệu nhận dạng thu nhận được là dữ liệu được đọc từ thiết bị lưu trữ chứa dữ liệu nhận dạng, và được cấp tới hệ thống, phương pháp hoặc thiết bị tương ứng bởi bộ điều khiển công đã cấp phát. Dữ liệu người sử dụng thu nhận được mà tương ứng với dữ liệu nhận dạng thu nhận được được xử lý. Ví dụ, sáng chế có thể áp dụng được tới thiết bị xử lý thông tin hoặc hệ thống xử lý thông tin.



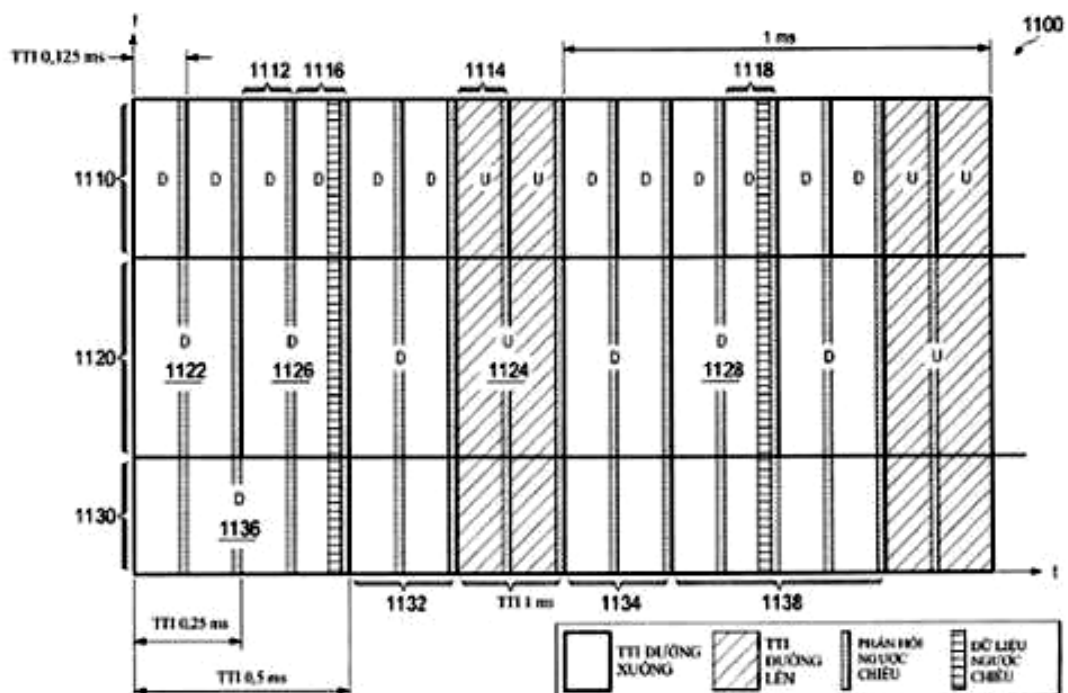
- |                         |                              |                        |            |
|-------------------------|------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034052 B</b> |                              | (15) 14/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B                         | (43) 30/01/2020        | 382        |
| (21) 1-2019-04525       |                              | (85) 16/08/2019        |            |
| (22) 01/04/2018         |                              | (86) PCT/CN2018/081497 | 01/04/2018 |
| (30) 201710257325.1     | 19/04/2017 CN                | (87) WO2018/192355 A1  | 25/10/2018 |
|                         | 201810148817.1 13/02/2018 CN |                        |            |
- (51) **H04W 48/10; H04W 36/34**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) HU, Yong (CN); ZHU, Qianghua (CN); ZHU, Fenqin (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông và hệ thống truyền thông. Phương pháp truyền thông này bao gồm các bước: nhận, bởi nút mặt phẳng điều khiển, thông tin nhận dạng về mạng cục bộ được yêu cầu từ thiết bị người dùng (user equipment, UE) và thông tin vùng định vị của UE; xác định, bởi nút mặt phẳng điều khiển, rằng thông tin nhận dạng về mạng cục bộ được yêu cầu được chứa trong thông tin mạng cục bộ được tạo cấu hình hoặc được lưu trong nút mặt phẳng điều khiển, trong đó thông tin vùng phủ dịch vụ tương ứng với mạng cục bộ được yêu cầu trong thông tin mạng cục bộ bao gồm thông tin vùng định vị của UE; và gửi, bởi nút mặt phẳng điều khiển, thông tin vùng phủ dịch vụ tương ứng với mạng cục bộ được yêu cầu tới UE, trong đó nút mặt phẳng điều khiển bao gồm thực thể chức năng quản lý truy nhập và di động hoặc thực thể chức năng quản lý phiên.



- (11) **1-0034053 B** (15) 14/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/03/2018 360  
 (21) 1-2017-05117 (85) 18/12/2017  
 (22) 20/05/2016 (86) PCT/US2016/033436 20/05/2016  
 (30) 62/168,616 29/05/2015 US (87) WO2016/196036 A1 08/12/2016  
 15/078,621 23/03/2016 US  
 (51) **H04L 5/14; H04W 72/04; H04J 11/00; H04J 3/16**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian Longgang District, Shenzhen, Guangdong  
 518129, P. R. China  
 (72) AU, Kelvin Kar Kin (CA); MA, Jianglei (CA); ZHANG, Liqing (CA); QIU, Jing  
 (CN)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ  
 NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến khoảng thời gian lập lịch song công phân chia theo thời gian (Time Division Duplexing, viết tắt là TDD) để truyền thông các việc truyền theo chiều thứ nhất có thể bao gồm một hoặc nhiều vùng để truyền thông theo chiều thứ hai, trong đó chiều thứ nhất là chiều truyền và chiều thứ hai là chiều thu, hoặc ngược lại. Khung radio có thể bao gồm các khoảng thời gian lập lịch TDD với các vùng như vậy và/hoặc các khoảng thời gian lập lịch TDD mà không có các vùng như vậy dùng cho việc truyền thông không dây, và các khoảng thời gian lập lịch TDD này có thể còn được tạo cấu hình tương ứng với các cấu hình cấu trúc khung khác nhau, chẳng hạn như các độ dài khoảng thời gian lập lịch, các khoảng cách sóng mang con hoặc các khoảng thời gian ký hiệu khác nhau.





- (11) **1-0034054 B** (15) 14/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/04/2019 373  
(21) 1-2018-05861 (85) 24/12/2018  
(22) 23/06/2017 (86) PCT/JP2017/023244 23/06/2017  
(30) 2016-126946 27/06/2016 JP (87) WO2018/003704 04/01/2018  
(51) *C09J 175/14; C09J 11/06; H01B 1/22; C09J 9/02; C09J 11/04*  
(73) **THREE BOND CO., LTD.** (JP)  
4-3-3 Minamiosawa, Hachioji-shi, Tokyo 1920398, Japan  
(72) OTA, Soichi (JP); KATO, Makoto (JP); MAFUNE, Hitoshi (JP); OSADA, Masayuki (JP)  
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
(54) **CHẤT KẾT DÍNH DẪN ĐIỆN RẮN NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến chất kết dính dẫn điện rắn nhiệt có thể thể hiện độ dẫn điện cao (điện trở nội thấp) khi hóa rắn ở nhiệt độ cao trong thời gian ngắn. Sáng chế còn đề cập đến chất kết dính dẫn điện rắn nhiệt có độ bền kết dính vượt trội khi hóa rắn ở nhiệt độ cao trong thời gian ngắn.

Chất kết dính dẫn điện rắn nhiệt theo sáng chế chứa các hợp phần (A) đến (D):

hợp phần (A): oligome (met)acrylat đa chức được biến đổi bởi uretan là oligome (met)acrylat được biến đổi bởi uretan thơm có sáu nhóm (met)acryl trong phân tử hoặc oligome (met)acrylat được biến đổi bởi uretan béo có hai nhóm (met)acryl trong phân tử

hợp phần (B): monome (met)acrylat đơn chức

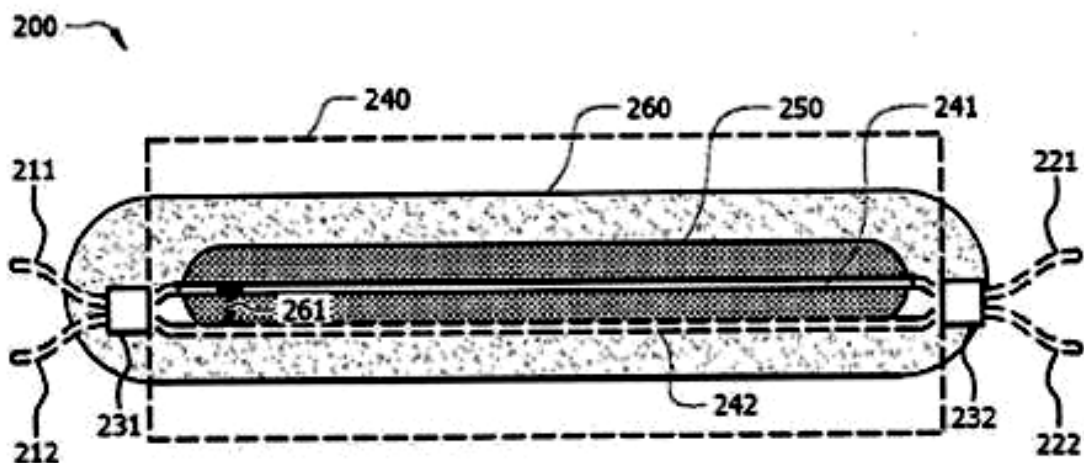
hợp phần (C): peroxit hữu cơ

hợp phần (D): các hạt dẫn điện

trong đó khi hợp phần (A) là oligome (met)acrylat được biến đổi bởi uretan béo có hai nhóm (met)acryl trong phân tử, thì hợp phần (B) là monome acrylat đơn chức.

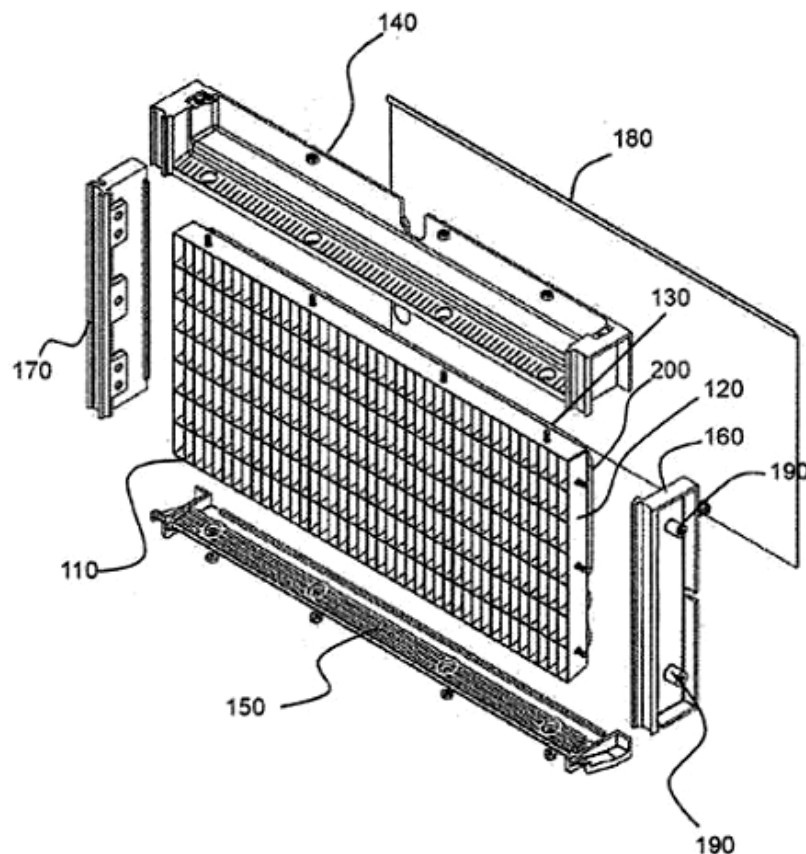
- |   |            |                          |            |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034055 B</b>   |            | (15) 14/10/2022          |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B       | (43) 27/11/2017          | 356        |
| (21) 1-2017-03596   |            | (85) 15/09/2017          |            |
| (22) 12/12/2015   |            | (86) PCT/CN2015/097218   | 12/12/2015 |
| (30) 14/630,093   | 24/02/2015 | US (87) WO2016/134607 A1 | 01/09/2016 |
| (51) <b>G02F 1/01; G02F 1/025</b>   |            |                          |            |
| (73) <b>HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)</b><br>Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China |            |                          |            |
| (72) DUMAIS, Patrick (CA); CHROSTOWSKI, Lukas (CA)  |            |                          |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  |            |                          |            |
| (54) <b>THIẾT BỊ QUANG HỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH HỆ CHUYỂN MẠCH QUANG GIAO THOA KẾ MẠCH ZEHNDER</b>                                       |            |                          |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị quang học và phương pháp tạo cấu hình hệ chuyển mạch quang giao thoa kế Mach Zehnder (MZI). Thiết bị quang học bao gồm bộ ghép đôi quang học thứ nhất được tạo cấu hình để thu tín hiệu ánh sáng và cấp đầu ra thứ nhất và đầu ra thứ hai, ống dẫn sóng quang thứ nhất trong truyền thông quang học với đầu ra thứ nhất và được tạo cấu hình để cấp đường dẫn quang thứ nhất cho phần thứ nhất của tín hiệu ánh sáng, và ống dẫn sóng quang thứ hai trong truyền thông quang học với đầu ra thứ hai và được tạo cấu hình để cấp đường dẫn quang thứ hai cho phần thứ hai của tín hiệu ánh sáng, trong đó ống dẫn sóng quang thứ nhất được tạo cấu hình để cấp sự chênh lệch pha giữa đường dẫn quang thứ nhất và đường dẫn quang thứ hai, trong đó ống dẫn sóng quang thứ hai được bố trí theo chiều dài khuếch tán nhiệt ngang được liên kết với ống dẫn sóng quang thứ nhất, và trong đó chiều dài khuếch tán nhiệt ngang là khoảng lan truyền của hiệu ứng nhiệt theo chiều vuông góc với đường dẫn quang thứ nhất.



- (11) **1-0034056 B** (15) 14/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2019 378  
(21) 1-2019-03289 (85) 21/06/2019  
(22) 21/11/2017 (86) PCT/US2017/062683 21/11/2017  
(30) 62/425,905 23/11/2016 US (87) WO2018/098110 31/05/2018  
(51) **F25C 1/12; F28D 1/047; B23P 15/26; F25B 39/02**  
(73) **TRUE MANUFACTURING CO., INC. (US)**  
2001 East Terra Lane, O'Fallon, Missouri 63366, United States of America  
(72) KNATT Kevin (US); HARTMAN Edward W. (US)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **CỤM THIẾT BỊ BAY HƠI DÙNG CHO MÁY LÀM ĐÁ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CỤM THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy làm đá cụm thiết bị bay hơi có khay dùng cho thiết bị bay hơi có thành sau và các thành bên trái, bên phải, trên và dưới kéo dài từ thành sau, và tấm đông lạnh được bố trí bên trong khay dùng cho thiết bị bay hơi. Đường ống xoắn được nối dẫn nhiệt với thành sau của khay dùng cho thiết bị bay hơi đối diện với các thành bên trái, bên phải, trên và dưới. Lớp cách nhiệt thứ nhất được tạo ra trên đường ống xoắn. Vỏ thiết bị bay hơi có thành sau vỏ và các thành bên trái, bên phải, trên và dưới vỏ kéo dài từ thành sau vỏ được gắn vào khay dùng cho thiết bị bay hơi và che đường ống xoắn. Lớp cách nhiệt thứ hai được tạo ra bên trên lớp cách nhiệt thứ nhất.



- |                         |            |                        |                       |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0034057 B</b> |            | (15) 14/10/2022        |                       |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/07/2018        | 364                   |
| (21) 1-2018-01816       |            | (85) 27/04/2018        |                       |
| (22) 17/10/2016         |            | (86) PCT/KR2016/011607 | 17/10/2016            |
| (30) 62/243,644         | 19/10/2015 | US                     | (87) WO2017/069470 A1 |
| 62/335,644              | 12/05/2016 | US                     | 27/04/2017            |

(51) **H04L 5/00; H04L 27/26**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

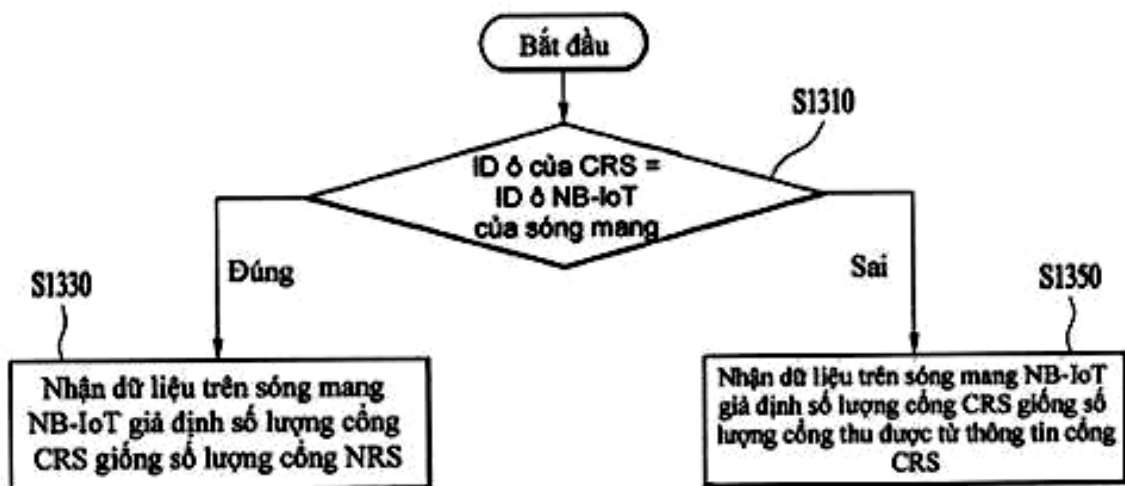
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea

(72) KIM, Eunsun (KR); YI, Yunjung (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG ĐỂ NHẬN TÍN HIỆU ĐƯỜNG XUỐNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ TRẠM CƠ SỞ ĐỂ TRUYỀN TÍN HIỆU ĐƯỜNG XUỐNG**

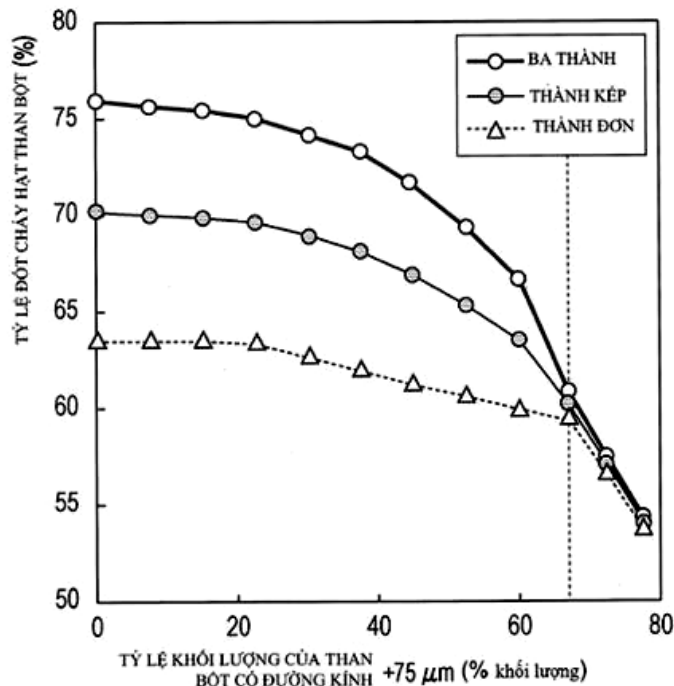
- (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và các thiết bị để truyền/nhận các tín hiệu đường xuống trong hệ thống truyền thông vô tuyến. Thông tin sóng mang được cung cấp cho thiết bị người dùng, thông tin sóng mang bao gồm thông tin ký hiệu nhận dạng ô chỉ báo liệu ký hiệu nhận dạng ô thứ nhất liên quan đến sóng mang thứ nhất hoạt động trên một khối tài nguyên (RB-resource block) và ký hiệu nhận dạng ô thứ hai được sử dụng cho tín hiệu tham chiếu đặc trưng của ô (CRS-cell specific reference signal) trên sóng mang thứ nhất là giống hay khác nhau. Nếu ký hiệu nhận dạng ô thứ hai giống như ký hiệu nhận dạng ô thứ nhất, thì thiết bị người dùng giả sử rằng số lượng cổng anten dùng cho CRS trên sóng mang thứ nhất giống như số lượng cổng anten dùng cho tín hiệu tham chiếu được xác định đối với NB-IoT (tín hiệu tham chiếu đối với NB-IoT, NRS- reference signal for NB-IoT). Nếu ký hiệu nhận dạng ô thứ hai khác với ký hiệu nhận dạng ô thứ nhất, thì thông tin sóng mang còn bao gồm thông tin số cổng anten, và thiết bị người dùng giả sử rằng số lượng cổng anten dùng cho CRS giống như số lượng cổng anten dựa trên thông tin số cổng anten.



- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034058 B</b> |               | (15) 14/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 27/06/2016        | 339        |
| (21) 1-2016-00918       |               | (85) 14/03/2016        |            |
| (22) 26/08/2014         |               | (86) PCT/JP2014/004380 | 26/08/2014 |
| (30) 2013-176537        | 28/08/2013 JP | (87) WO2015/029424 A1  | 05/03/2015 |
- (51) **C21B 5/00**  
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**  
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan  
 (72) FUJIWARA, Daiki (JP); MURAO, Akinori (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHUN DÒNG VẬT LIỆU VÀO LÒ CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành mà làm nó có thể cải thiện thêm nhiệt độ cháy và làm giảm tốc độ tiêu thụ nhiên liệu được cấp.

Không khí nóng được phun vào lò cao từ ống gió của lò cao. Từ ống nhỏ, than bột (chất khử dạng rắn) và ít nhất một trong số LNG (liquefied natural gas-khí tự nhiên hóa lỏng) (chất khử cháy được) và oxy (khí hỗ trợ đốt cháy) được phun vào lò cao từ ống gió cùng với việc phun không khí nóng. Việc làm cho tỷ lệ khối lượng các hạt than bột mà có đường kính hạt lớn hơn hoặc bằng 75µm phải nhỏ hơn hoặc bằng 65% khối lượng tổng lượng than bột, tạo điều kiện thuận lợi trộn lẫn hiệu quả ít nhất một trong số LNG và oxy được phun từ ống nhỏ với than bột, và làm tăng tốc phản ứng giữa than bột và oxy và/hoặc làm tăng đáng kể nhiệt độ của than bột do nhiệt đốt cháy của LNG. Vì vậy, tốc độ cháy của than bột được tăng lên, do đó nhiệt độ cháy được tăng lên đáng kể. Do đó, tỷ lệ chất khử có thể được giảm. Việc phun một phần oxy mà không khí nóng được làm giàu phần oxy này từ ống nhỏ làm nó có thể tránh việc cấp oxy quá mức mà không làm mất sự cân bằng của các khí trong lò cao.



(11) <b>1-0034059 B</b>		(15) 14/10/2022	
(45) 25/11/2022	416B	(43) 25/12/2017	357
(21) 1-2017-03636		(85) 19/09/2017	
(22) 26/02/2015		(86) PCT/EP2015/054043	26/02/2015
		(87) WO2016/134773 A1	01/09/2016

(51) **H01Q 1/12; H01Q 1/24**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

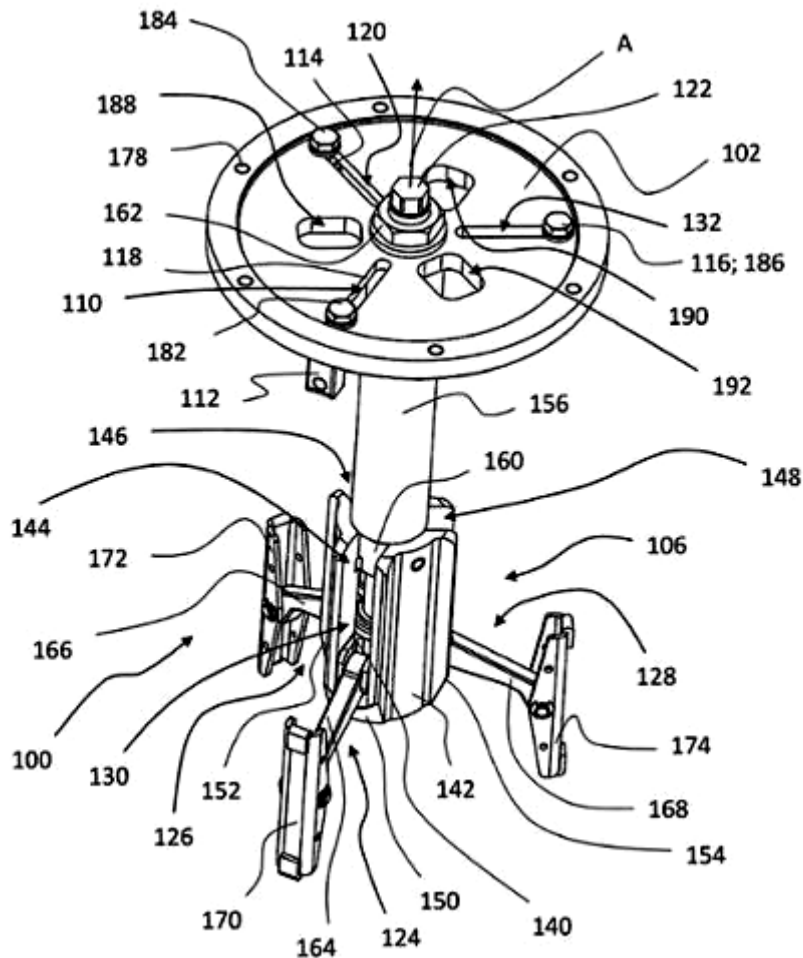
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) EKHOLM, Peter (SE); HOPPE, Joakim (SE)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

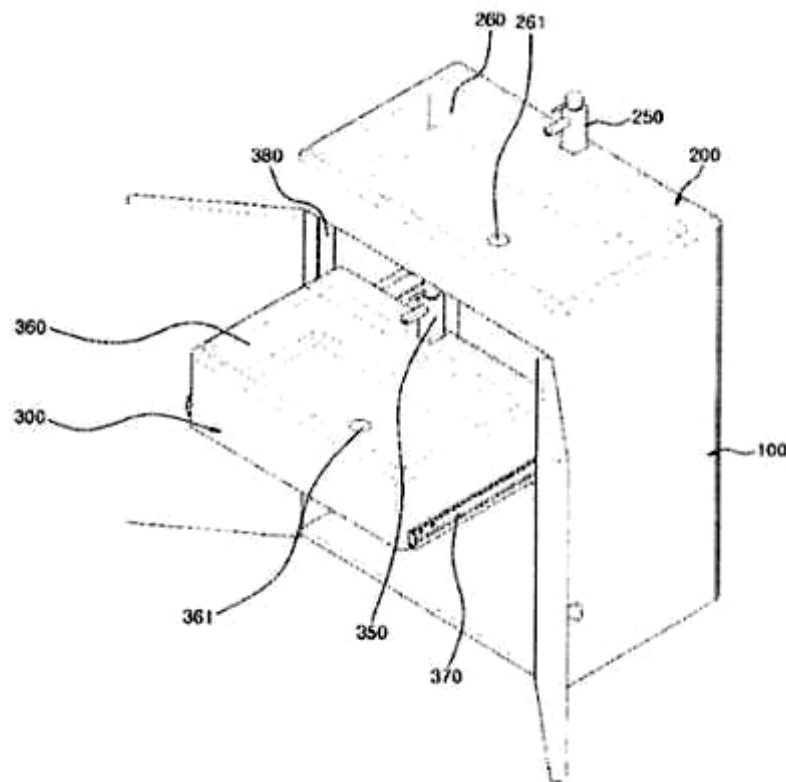
(54) **KHUNG LẮP ĐẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến khung lắp đặt (100), bao gồm bộ đĩa trên đỉnh (102) được cấu tạo bố trí ở đầu đỉnh của chi tiết hình ống (104), và thiết bị kẹp (106) được ghép đôi với bộ đĩa trên đỉnh (102); trong đó thiết bị kẹp (106) được cấu tạo để được kẹp vào tường bên trong (108) của chi tiết hình ống (104) do đó cố định khung lắp đặt (100) với chi tiết hình ống (104) trong trạng thái kẹp.



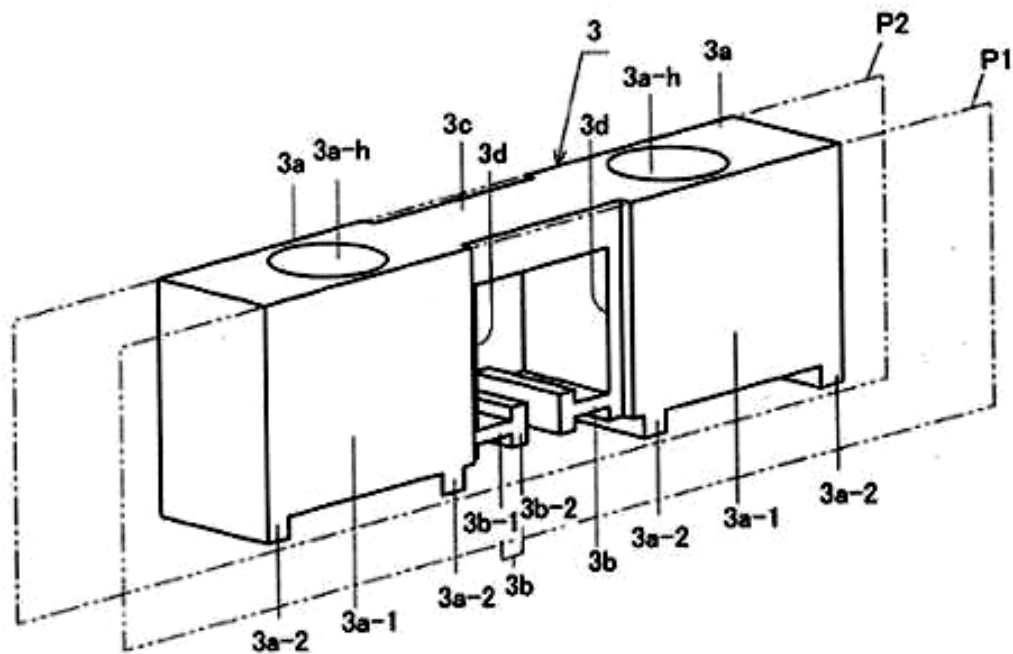
- (11) **1-0034060 B** (15) 14/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2021 396  
(21) 1-2020-02931  
(22) 25/05/2020  
(30) 10-2019-0116766 23/09/2019 KR  
(51) **E03C 1/01; E03C 1/182; E03C 1/02**  
(76) **YEOM, MYEONG HOON (KR)**  
D-408, 281, Hyeomnyeok-ro, Siheung-si, Gyeonggi-do, 15080 Republic of Korea  
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)  
(54) **BỘ BÀN TRANG ĐIỂM HAI TẦNG**

- (57) Sáng chế bộc lộ bộ bàn trang điểm hai tầng. Bộ bàn trang điểm hai tầng bao gồm: tủ; bộ phận bàn trang điểm trên được bố trí trên đỉnh của tủ và lộ ra bên ngoài; bộ phận bàn trang điểm dưới được bố trí bên trong tủ để lựa chọn dầu vào tủ khi không sử dụng và kéo ra khỏi tủ khi sử dụng; ống dẫn được kết nối với bộ phận bàn trang điểm trên và dưới; và ống nước lạnh và nóng được kết nối với bộ phận bàn trang điểm trên. Việc kiểm soát được thực hiện để điều chỉnh một hoặc nhiều kiểu cấp nước và ngắt nước cho bộ phận bàn trang điểm trên hoặc dưới và lượng và nhiệt độ của nước có sẵn theo chế độ hoạt động của cần gạt của vòi được trang bị ở bộ phận bàn trang điểm trên hoặc dưới, qua đó điều khiển kiểu cấp nước có sẵn.



- |  |            |                 |     |
|--|------------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0034061 B</b>                                      |            | (15) 14/10/2022 |     |
| (45) 25/11/2022  | 416B       | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-00721  |            |                 |     |
| (22) 22/02/2018  |            |                 |     |
| (30) 201710101417.0  | 23/02/2017 | CN              |     |
| (51) <b>B23D 79/02</b>                                       |            |                 |     |
| (73) <b>YKK CORPORATION (JP)</b>                             |            |                 |     |
| 1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan         |            |                 |     |
| (72) Takuya NUNOME (JP); Yutaka NAKAMURA (JP)                |            |                 |     |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) |            |                 |     |
| (54) <b>HÀM CẮT MÉP CỦA CƠ CẤU LẤY BAVIA VÀ BÀN GIA CÔNG</b> |            |                 |     |

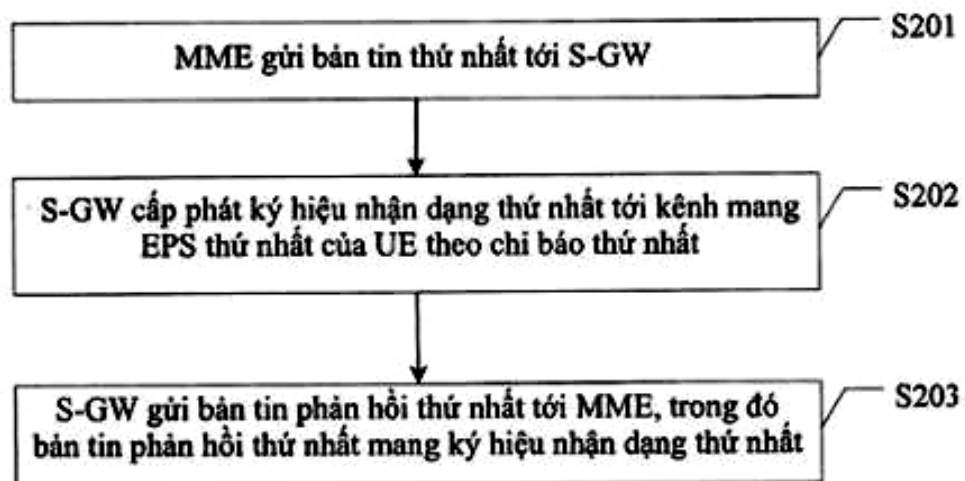
(57) Sáng chế đề cập đến hàm cắt mép dùng cho cơ cấu lấy bavias. Cặp phần gắn được tạo kết cấu để lần lượt được đặt trên cặp chân bên nằm cách nhau theo hướng phải và trái. Cặp phần hàm bên lần lượt nhô ra từ cặp phần gắn để thu hẹp khoảng cách ở giữa chúng. Cặp phần hàm bên được tạo kết cấu để dẫn hướng di chuyển theo đường thẳng thân con trượt theo một hướng trong số các hướng về phía trước và về phía sau và để lấy bavias các bề mặt trong tạo ra đường dẫn bên trong của thân con trượt kéo dài qua đó theo hướng về phía trước và về phía sau. Phần nổi được bố trí bên trên cặp phần hàm bên và được tạo kết cấu để nối cặp phần gắn. Cặp phần gắn, cặp phần hàm bên và phần nổi được chế tạo liền khối.





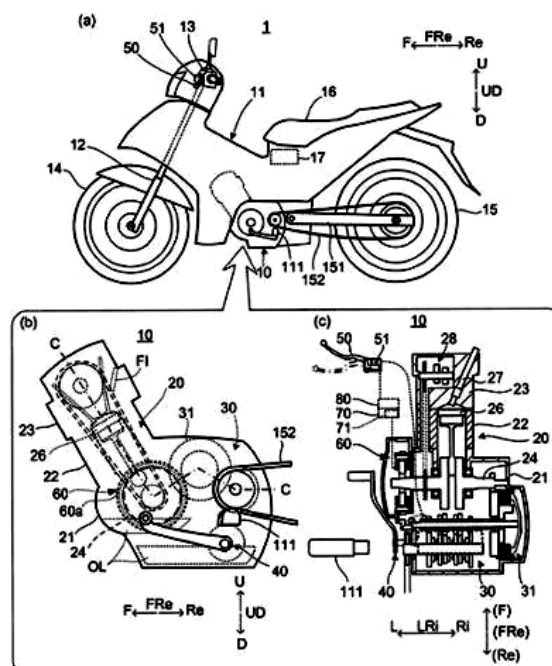
- (11) **1-0034062 B** (15) 14/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2018 363  
(21) 1-2018-01219 (85) 23/03/2018  
(22) 03/08/2016 (86) PCT/JP2016/072764 03/08/2016  
(30) 2015-170454 31/08/2015 JP (87) WO2017/038355 A1 09/03/2017  
(51) **B32B 27/32; B29K 23/00; B29L 9/00; B65D 65/40; B32B 37/15; B29C 48/00; B32B 27/18**  
(73) **PRIME POLYMER CO., LTD. (JP)**  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122 Japan  
(72) YANAGISHITA, Yoshio (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẦM ĐA LỚP**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến tấm đa lớp có độ bền dính cao giữa lớp polyetylen và lớp vật liệu nền mà không sử dụng bất kỳ chất phủ bám giữ. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất tấm đa lớp bao gồm bước cán mỏng ép đùn chế phẩm nhựa chứa chế phẩm polyme gốc etylen chứa polyme gốc etylen và hợp chất chứa phospho có cấu tạo cụ thể với vật liệu nền để chế phẩm nhựa và vật liệu nền tiếp xúc trực tiếp với nhau, trong đó polyme gốc etylen chứa ít nhất một trong số polyetylen tỷ trọng thấp được gia công áp suất cao và copolyme của etylen với  $\alpha$ -olefin có 3 đến 10 nguyên tử cacbon, và đề cập đến chế phẩm polyme gốc etylen đáp ứng các yêu cầu định trước.

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034063 B</b> |               | (15) 14/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 25/03/2019        | 372        |
| (21) 1-2019-00094       |               | (85) 07/01/2019        |            |
| (22) 30/06/2016         |               | (86) PCT/CN2016/087971 | 30/06/2016 |
| (30) PCT/CN2016/085315  | 08/06/2016 CN | (87) WO2017/210941     | 14/12/2017 |
- (51) **H04W 36/00**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China
- (72) YING, Jiangwei (CN); SHI, Xiaoyan (CN); DENG, Qiang (CN); HUANG, Zhenglei (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ CÔNG PHỤC VỤ, THỰC THỂ QUẢN LÝ DI ĐỘNG, HỆ THỐNG THIẾT LẬP KÊNH MANG MẶT PHẶNG NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP KÊNH MANG MẶT PHẶNG NGƯỜI DÙNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thiết lập kênh mang mặt phẳng người dùng, hệ thống thiết lập kênh mang mặt phẳng người dùng, thiết bị công phục vụ và thực thể quản lý di động, để chuyển đổi dữ liệu từ giải pháp mặt phẳng điều khiển thành giải pháp mặt phẳng người dùng. Theo phương pháp trong sáng chế này, thiết bị công phục vụ thu thông tin chỉ báo được gửi bởi thực thể quản lý di động, và cấp phát ký hiệu nhận dạng tới kênh mang theo thông tin chỉ báo này, để thiết lập kênh mang mặt phẳng người dùng giao diện S1. Dữ liệu có thể được chuyển đổi từ giải pháp mặt phẳng điều khiển thành giải pháp mặt phẳng người dùng thông qua thiết lập của kênh mang mặt phẳng người dùng.



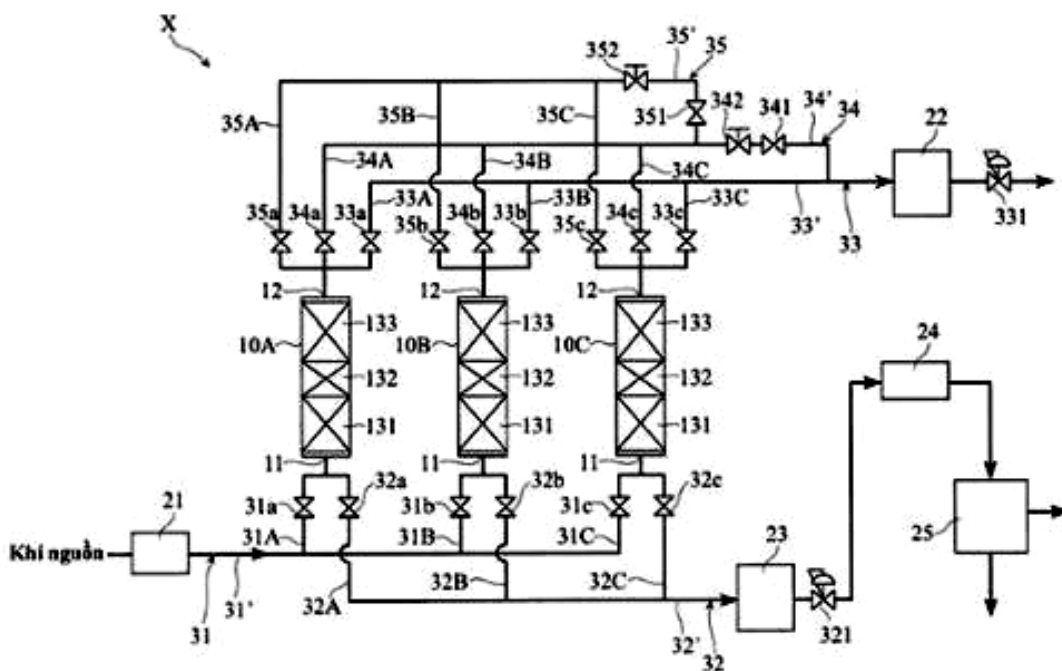
- (11) **1-0034064 B** (15) 14/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/11/2021 404  
 (21) 1-2021-04375 (85) 16/07/2021  
 (22) 24/12/2019 (86) PCT/JP2019/050502 24/12/2019  
 (30) PCT/JP2019/000021 04/01/2019 JP (87) WO2020/141593 09/07/2020  
 (51) **F02N 11/00; F02N 11/04; B62M 25/06**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan  
 (72) Haruyoshi HINO (JP)  
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)  
 (54) **CỤM ĐỘNG CƠ CÓ BÀN ĐẠP SANG SỐ KIỂU TRUYỀN ĐỘNG THỦ CÔNG VÀ XE NGỒI KIỂU YÊN NGỰA LẮP CỤM ĐỘNG CƠ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến cụm động cơ có bàn đạp sang số kiểu truyền động thủ công MT (MT- Manual Transmission), cụm động cơ này có bàn đạp sang số bên trái được bố trí ở bên trái của hộp trục khuỷu và có thể được giảm được kích thước theo chiều trục của trục khuỷu và kích thước theo chiều trước ra sau. Cụm động cơ có bàn đạp sang số kiểu MT có động cơ bốn kỳ biến thiên tải trọng, bộ truyền động thủ công, bàn đạp sang số bên trái, tay ly hợp thủ công, cảm biến vị trí tay ly hợp, động cơ điện không chổi than, bộ dẫn động của động cơ điện, và cơ cấu điều khiển. Động cơ điện không chổi than được bố trí ở đầu trái của trục khuỷu khiến cho đầu trước của động cơ điện không chổi than được định vị lệch về phía trước so với bàn đạp sang số bên trái theo chiều trước ra sau của xe và động cơ điện không chổi than chòng lên ít nhất một phần bàn đạp sang số bên trái theo chiều ngang xe. Cơ cấu điều khiển gây ra vận hành phát lực của động cơ điện không chổi than dựa trên kết quả dò của cảm biến vị trí tay ly hợp để khởi động động cơ bốn kỳ biến thiên tải trọng, mà được bôi trơn bằng dầu có độ nhớt thấp. Sáng chế còn đề cập đến xe ngồi kiểu yên ngựa lắp cụm động cơ này.



- (11) **1-0034065 B** (15) 14/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2019 376  
 (21) 1-2019-02168 (85) 25/04/2019  
 (22) 15/09/2017 (86) PCT/JP2017/033430 15/09/2017  
 (30) 2016-186677 26/09/2016 JP (87) WO2018/056203 29/03/2018  
 2016-238474 08/12/2016 JP  
 (51) **B01D 53/047; C01B 3/56; C01B 23/00**  
 (73) **SUMITOMO SEIKA CHEMICALS CO., LTD.** (JP)  
 346-1, Miyanishi, Harima-cho, Kako-gun, Hyogo 6750145, Japan  
 (72) NAKATANI Mitsutoshi (JP); TANAKA Saori (JP); TSUCHIYA Takahiro (JP)  
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TÍNH SẠCH HYDRO HOẶC HELI VÀ THIẾT BỊ TÍNH SẠCH HYDRO HOẶC HELI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để tinh sạch hydro hoặc heli từ khí nguồn mà chứa ít nhất một trong số hydrocacbon và hydrocacbon dễ bay hơi dưới dạng tạp chất và hydro hoặc heli dưới dạng thành phần chính bằng PSA nhờ sử dụng các tháp hấp phụ (10A đến 10C) được nạp chất hấp phụ bao gồm lặp lại một chu kỳ mà bao gồm bước hấp phụ, bước giảm áp, bước khử hấp thụ, và bước rửa. Mỗi tháp hấp phụ được phân thành vùng thứ nhất, vùng thứ hai, và vùng thứ ba theo thứ tự từ phía trước đến phía sau theo hướng dòng khí nguồn ở tháp hấp phụ. Vùng thứ nhất được nạp chất hấp phụ thứ nhất gốc gel silic oxit (131) với tỷ lệ nạp nằm trong khoảng từ 15 đến 65% theo thể tích tương ứng với tổng thể tích nạp chất hấp phụ. Vùng thứ hai được nạp chất hấp phụ thứ hai gốc than hoạt tính (132) với tỷ lệ nạp nằm trong khoảng từ 10 đến 50% theo thể tích. Vùng thứ ba được nạp chất hấp phụ thứ ba gốc zeolit (133) với tỷ lệ nạp nằm trong khoảng từ 25 đến 75% theo thể tích.



- (11) **1-0034066 B** (15) 14/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
(21) 1-2018-04966 (85) 06/11/2018  
(22) 14/06/2016 (86) PCT/CN2016/085677 14/06/2016  
(30) 201610337991.1 20/05/2016 CN (87) WO2017/197688 05/01/2017  
(51) **A61K 8/97; A61Q 5/02; A61Q 19/10; A61P 17/00; A61P 31/10**  
(76) **WU, SHU-CHUN.** (CN)  
No.67, Jialing St., Qianzhen Dist., Kaohsiung City, Taiwan 80656, China.  
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)  
(54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH CƠ THỂ NGƯỜI**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch cơ thể người và phương pháp sản xuất chất này. Chế phẩm làm sạch cơ thể người chứa chiết phẩm tảo với lượng nằm trong khoảng từ 1% khối lượng đến 60% khối lượng, và tác nhân làm sạch với lượng nằm trong khoảng từ 40% khối lượng đến 99% khối lượng. Phương pháp sản xuất chế phẩm làm sạch cơ thể người bao gồm các bước sau: chuẩn bị một số lượng tảo, bổ sung nước ở tỷ lệ định trước vào một số lượng tảo này để thu được hỗn hợp tảo, bổ sung nấm men ở tỷ lệ định trước vào hỗn hợp tảo và để yên hỗn hợp này trong một khoảng thời gian để lên men để thu được dịch lên men của tảo, tiến hành chưng cất cryo dịch men của tảo để thu được chiết phẩm tảo, và bổ sung tác nhân làm sạch ở tỷ lệ định trước vào chiết phẩm tảo để trộn để thu được chế phẩm làm sạch cơ thể người. Sáng chế sử dụng chế phẩm làm sạch cơ thể người dạng thảo mộc làm từ tảo để làm sạch cơ thể người và làm giảm các triệu chứng của gàu. Hơn nữa, việc sử dụng lâu dài theo sáng chế không gây ra tính kháng kháng sinh hoặc sự suy thoái môi trường.

- |                   |            |                        |                    |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0034067 B  |            | (15) 14/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022   | 416B       | (43) 26/11/2018        | 368                |
| (21) 1-2018-03664 |            | (85) 20/08/2018        |                    |
| (22) 20/01/2017   |            | (86) PCT/EP2017/051214 | 20/01/2017         |
| (30) 16152453.3   | 22/01/2016 | EP                     | (87) WO2017/125563 |
| 16152450.9        | 22/01/2016 | EP                     | 27/07/2017         |

(51) **G10L 19/02; G10L 19/008**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)**

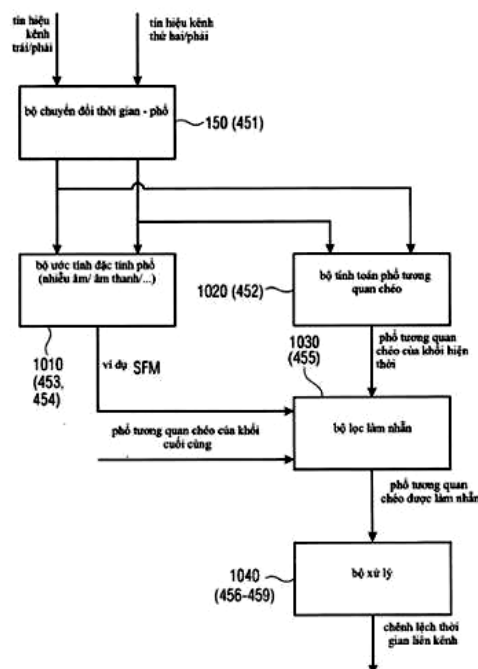
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) BAYER, Stefan (AT); FOTOPOULOU, Eleni (GR); MULTRUS, Markus (DE); FUCHS, Guillaume (FR); RAVELLI, Emmanuel (FR); SCHNELL, Markus (DE); DOEHLA, Stefan (DE); JAEGER, Wolfgang (DE); DIETZ, Martin (DE); MARKOVIC, Goran (RS)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

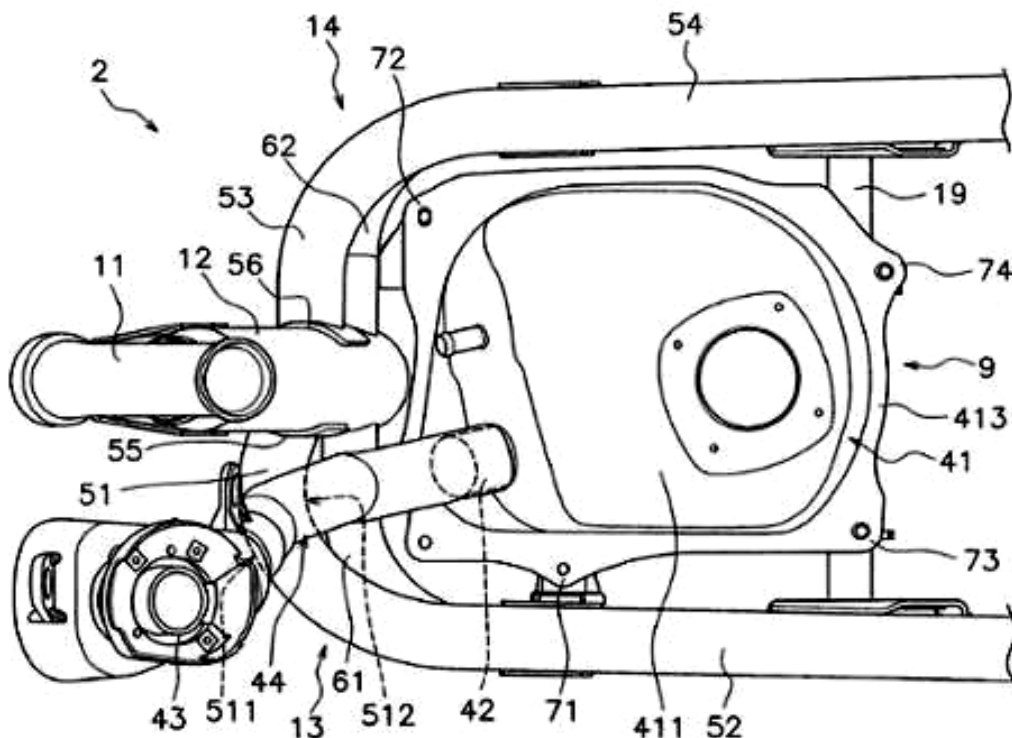
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ƯỚC LƯỢNG CHÊNH LỆCH THỜI GIAN LIÊN KÊNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp ước lượng chênh lệch thời gian liên kênh. Thiết bị ước lượng chênh lệch thời gian liên kênh giữa tín hiệu kênh thứ nhất và tín hiệu kênh thứ hai, bao gồm: bộ tính toán (1020) để tính toán phổ tương quan chéo cho khối thời gian từ tín hiệu kênh thứ nhất trong khối thời gian và tín hiệu kênh thứ hai trong khối thời gian; bộ ước lượng đặc tính phổ (1010) để ước lượng đặc tính của phổ của tín hiệu kênh thứ nhất hoặc tín hiệu kênh thứ hai cho khối thời gian; bộ lọc làm nhẵn (1030) để làm nhẵn phổ tương quan chéo theo thời gian sử dụng đặc tính phổ để thu phổ tương quan chéo được làm nhẵn; và bộ xử lý (1040) để xử lý phổ tương quan chéo được làm nhẵn để thu được chênh lệch thời gian liên kênh.



- (11) **1-0034068 B** (15) 14/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2018 362  
(21) 1-2017-03982  
(22) 06/10/2017  
(30) 105135598 02/11/2016 TW  
(51) *C12N 15/113; A61K 31/713*  
(73) **NATIONAL PINGTUNG UNIVERSITY OF SCIENCE & TECHNOLOGY**  
(TW)  
No.1, Hseuh Fu Road, Neipu Hsiang, Pingtung County, Taiwan  
(72) Wen-Teng Cheng (TW); Chin-Chyuan Chang (TW); Wan-Lin Tsai (TW)  
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)  
(54) **ARN SỢI KÉP ĐỂ CẢI THIỆN HỆ MIỄN DỊCH Ở TÔM**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến ARN sợi kép để cải thiện hệ miễn dịch ở tôm. ARN sợi kép có trình tự ADN được thể hiện như nêu trong SEQ ID NO: 1 và 2, các SEQ ID NO: 3 và 4, hoặc các SEQ ID NO: 5 và 6.

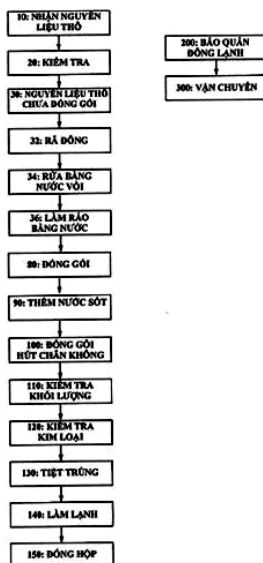
- (11) **1-0034069 B** (15) 14/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 27/04/2020 385  
 (21) 1-2019-05133  
 (22) 20/09/2019  
 (30) 2018-192759 11/10/2018 JP  
 (51) **B62J 37/00; B62J 25/04; B62J 35/00; B62K 19/18; B62K 11/10; B62K 19/00; B62K 19/06; B62J 17/00; B62K 11/04**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Tsutomu KAWAGUCHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó khung dưới thứ nhất (13) gồm phần trước khung thứ nhất (51). Phần trước khung thứ nhất (51) được nối vào khung đi xuống (12), và được bố trí phía trước bình nhiên liệu (9). Phần trước khung thứ nhất (51) được làm cong để nhô ra phía trước hơn nữa so với khung đi xuống (12) khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trên của phương tiện. Ống dẫn nhiên liệu (44) được bố trí để đi qua phía sau phần trước khung thứ nhất (51).



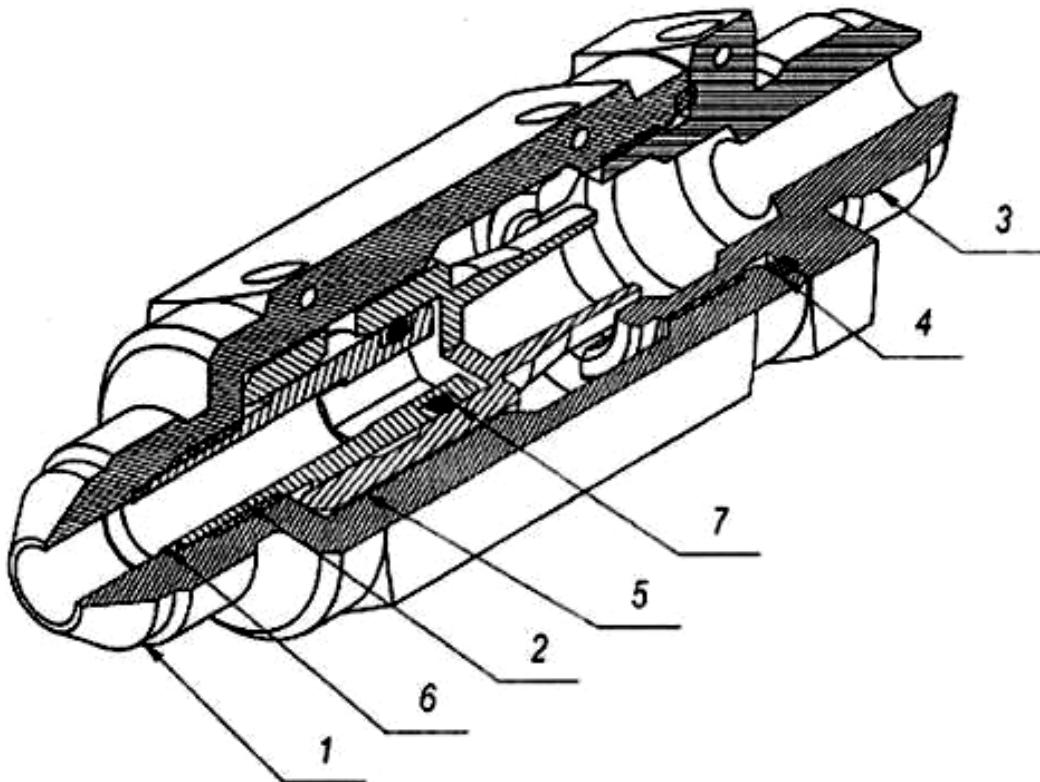


- |                         |                            |                        |            |
|-------------------------|----------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034070 B</b> |                            | (15) 17/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B                       | (43) 26/07/2021        | 400        |
| (21) 1-2021-03066       |                            | (85) 26/05/2021        |            |
| (22) 18/11/2019         |                            | (86) PCT/JP2019/045110 | 18/11/2019 |
| (30) 2018- 217685       | 20/11/2018 JP              | (87) WO2020/105590     | 28/05/2020 |
|                         | 2019- 086400 26/04/2019 JP |                        |            |
- (51) **B65B 31/04; B65D 85/50; B65B 55/14; A23L 17/00**  
 (73) **KYSHOW CORPORATION (JP)**  
 1 -22 Nipponbashi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5420073, Japan  
 (72) TAKADA Makoto (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **SẢN PHẨM HẢI SẢN NẤU CHÍN ĐÓNG GÓI SẴN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất sản phẩm hải sản nấu chín đóng gói sẵn mà có thể được bảo quản ở nhiệt độ bình thường trong thời gian dài, có kết cấu mềm đồng thời vẫn giữ được hình dạng ban đầu của hải sản này, và có thể cho người có chức năng nhai và nuốt giảm sút ăn mà không e ngại; và phương pháp để sản xuất sản phẩm này. Sản phẩm này bao gồm thực phẩm hải sản không đồ khuôn nấu chín; và bao gói chân không, thực phẩm hải sản không đồ khuôn nấu chín được chứa trong bao gói chân không này, thực phẩm hải sản không đồ khuôn có độ cứng  $6 \times 10^5 \text{ N/m}^2$  hoặc nhỏ hơn và  $2 \times 10^4 \text{ N/m}^2$  hoặc lớn hơn và thực phẩm hải sản không đồ khuôn không có mùi hấp, và khi được kiểm nghiệm sau khi bảo quản trong bao gói chân không ở nhiệt độ bình thường ( $25 \pm 2^\circ\text{C}$ ) trong 90 ngày theo phương pháp được mô tả trong phương pháp phân tích tiêu chuẩn trong quy định an toàn thực phẩm - Chỉ tiêu vi sinh (Phiên bản sửa đổi lần thứ 2, 2018), thực phẩm hải sản không đồ khuôn đạt điều kiện vô trùng bao gồm: số lượng vi khuẩn sống nhỏ hơn 300 CFU/g khi được kiểm nghiệm trên môi trường thạch tiêu chuẩn; coliforms được kiểm nghiệm âm tính trên môi trường thạch XM-G; Escherichia coli được kiểm nghiệm âm tính trên môi trường thạch XM-G; và Staphylococcus aureus được kiểm nghiệm âm tính trên môi trường thạch muối manitol lòng đỏ trứng.

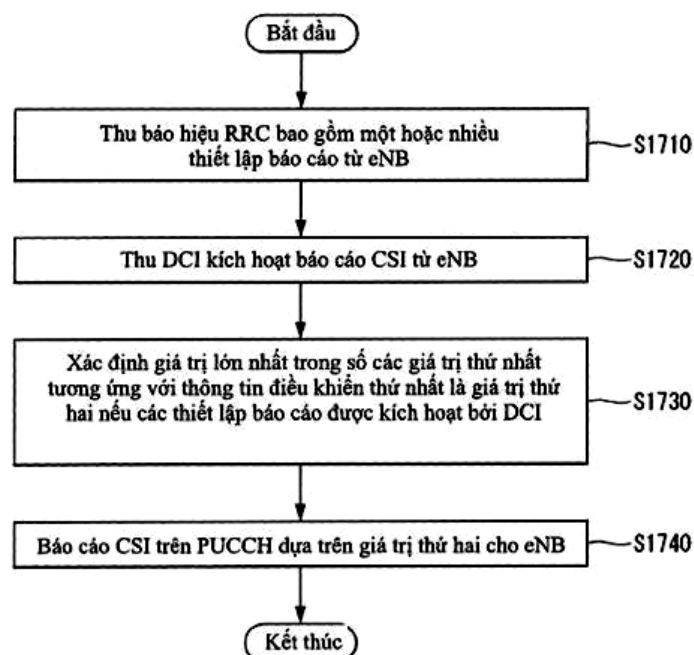


- (11) **1-0034071 B** (15) 17/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2020 390  
(21) 1-2020-02939  
(22) 25/05/2020  
(51) **F16K 15/02**  
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**  
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Nguyễn Duy Tùng (VN); Cao Xuân Duy (VN); Cao Anh Tuấn (VN); Lê Kim Bảo (VN); Trần Quốc Toàn (VN); Phạm Văn Định (VN)  
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)  
(54) **VAN MỘT CHIỀU DẠNG CON TRƯỢT KHÔNG SỬ DỤNG Lò XO**  
(57) Sáng chế van một chiều dạng con trượt không sử dụng lò xo được sử dụng trong trên máy bay, UAV, các thiết bị thám không hoặc công nghiệp, bao gồm: đầu dẫn khí, trục dẫn khí, đầu thoát khí, gioăng tỳ mặt thứ nhất, con trượt, gioăng tỳ mặt thứ hai, gioăng cao su. Van một chiều dạng con trượt vẫn giữ được những đặc trưng của van một chiều, nhỏ gọn, khả năng đáp ứng nhanh, làm việc trong điều kiện áp suất cao, nhiệt độ cao.



- |                         |                               |                        |            |
|-------------------------|-------------------------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034072 B</b> |                               | (15) 17/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B                          | (43) 26/08/2019        | 377        |
| (21) 1-2019-01565       |                               | (85) 28/03/2019        |            |
| (22) 27/11/2018         |                               | (86) PCT/KR2018/014708 | 27/11/2018 |
| (30) 62/591,727         | 28/11/2017 US                 | (87) WO2019/107873     | 06/06/2019 |
|                         | 10-2018-0045456 19/04/2018 KR |                        |            |
- (51) **H04L 1/06; H04L 5/00; H04L 25/02**  
 (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**  
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea  
 (72) KIM, Hyungtae (KR); KANG, Jiwon (KR)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP BÁO CÁO THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp báo cáo, bởi UE (thiết bị người dùng - user equipment), CSI (thông tin trạng thái kênh - Channel State Information) trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp này bao gồm: thu, từ trạm gốc, báo hiệu RRC (điều khiển tài nguyên vô tuyến - radio resource control) mà bao gồm các thiết lập báo cáo, trong đó mỗi thiết lập báo cáo bao gồm danh sách các giá trị thứ nhất tương ứng thể hiện các độ dịch thời gian để truyền báo cáo CSI, tạo ra các danh sách của các giá trị thứ nhất; thu, từ trạm gốc, DCI (thông tin điều khiển đường xuống - downlink control information) kích hoạt báo cáo CSI, trong đó DCI bao gồm giá trị chỉ số liên quan đến ở thời điểm mà để truyền báo cáo CSI trên PUSCH (kênh chia sẻ đường lên vật lý - physical uplink shared channel; xác định, dựa trên DCI, các đường vào danh sách; xác định giá trị thứ hai mà là lớn nhất trong số các đường vào danh sách; và truyền, đến trạm gốc, báo cáo CSI trên PUSCH dựa trên giá trị thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng.



- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034073 B</b> |      | (15) 17/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B | (43) 25/02/2019        | 371        |
| (21) 1-2018-05265       |      | (85) 26/11/2018        |            |
| (22) 29/04/2016         |      | (86) PCT/CN2016/080844 | 29/04/2016 |
|                         |      | (87) WO2017/185382     | 02/11/2017 |

(51) **H04W 8/02; H04W 4/02**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

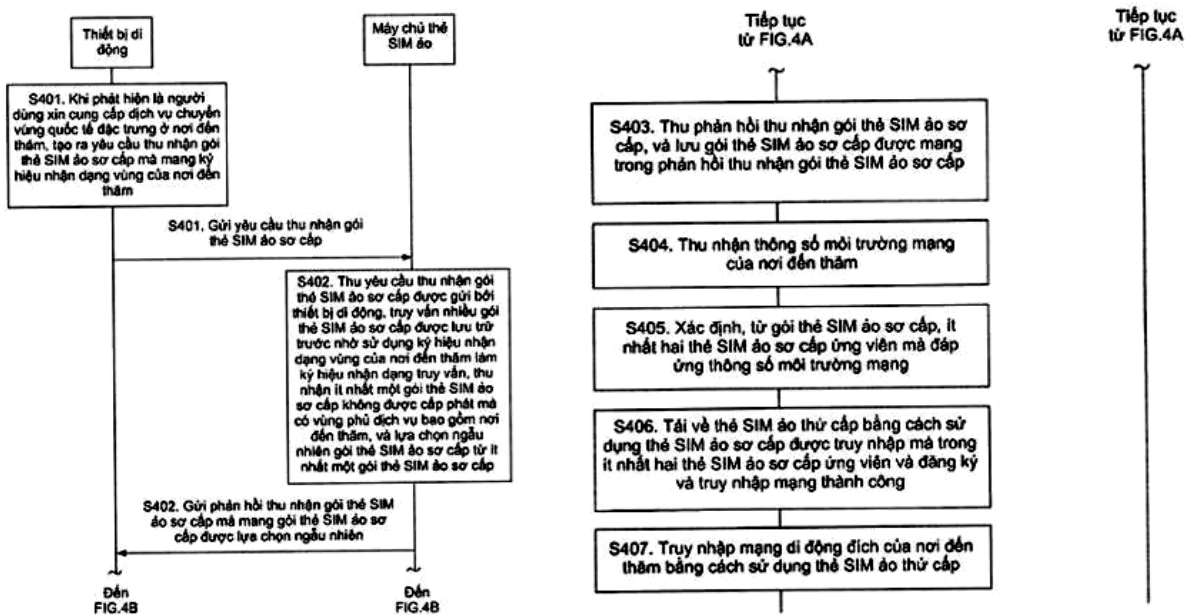
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) XIONG, Yingying (CN)

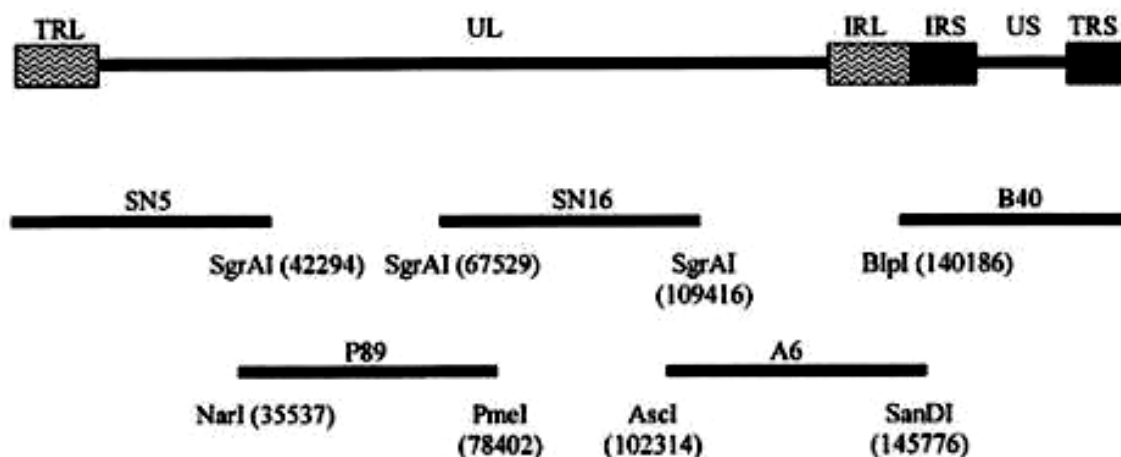
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI THẺ MÔĐUN NHẬN DẠNG THUÊ BAO (SIM) ẢO, PHƯƠNG PHÁP TRUY NHẬP MẠNG, THIẾT BỊ DI ĐỘNG, PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH VÀ MÁY CHỦ THẺ SIM ẢO**

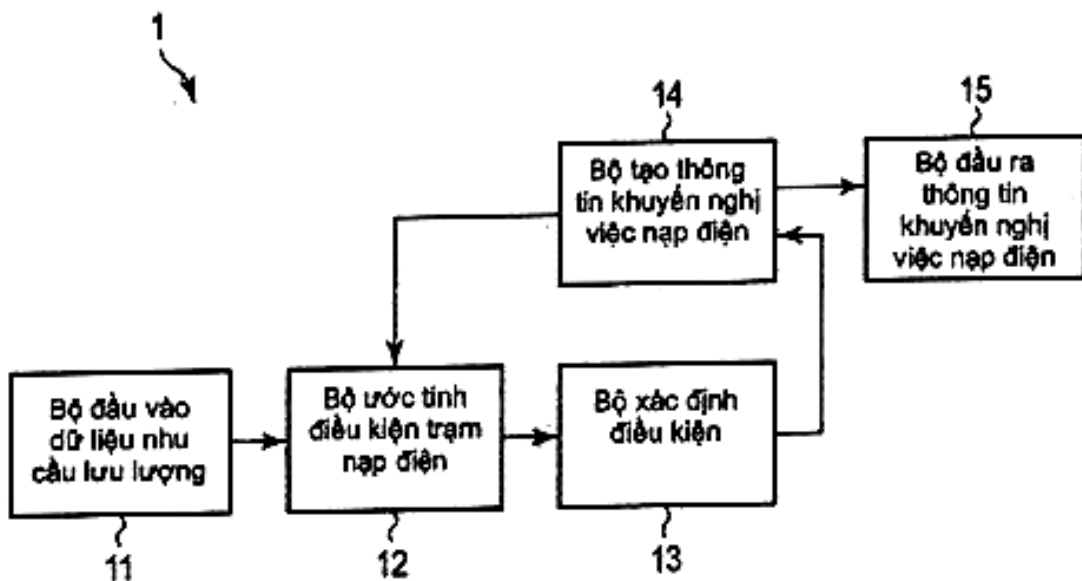
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân phối thẻ môđun nhận dạng thuê bao (SIM) ảo, phương pháp truy nhập mạng, và các thiết bị liên quan. Phương pháp truy nhập mạng bao gồm: xác định, từ ít nhất hai thẻ SIM ảo sơ cấp, ít nhất hai thẻ SIM ảo sơ cấp ứng viên mà đáp ứng thông số môi trường mạng của nơi đến thăm của thiết bị di động; tải về thẻ SIM ảo thứ cấp bằng cách sử dụng thẻ SIM ảo sơ cấp được truy nhập mà trong số ít nhất hai thẻ SIM ảo sơ cấp ứng viên và đăng ký và truy nhập mạng thành công; và truy nhập mạng di động đích của nơi đến thăm bằng cách sử dụng thẻ SIM ảo thứ cấp. Các phương án của sáng chế giúp cải thiện tỷ lệ truy nhập mạng thành công và độ tin cậy truy nhập mạng của thiết bị di động và làm giảm chi phí vận hành.



- (11) **1-0034074 B** (15) 17/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2014 321  
 (21) 1-2014-03447 (85) 16/10/2014  
 (22) 15/03/2013 (86) PCT/US2013/032539 15/03/2013  
 (30) 61/614,142 22/03/2012 US (87) WO2013/142377 26/09/2013  
 (51) **A61K 39/255**  
 (73) **BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA INC. (US)**  
 3239 Satellite Blvd. Duluth, GA 30096, United States of America  
 (72) PRITCHARD, Joyce (US); MEBATSION, Teshome (US); BUBLOT, Michel (FR)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **VIRUT GÂY BỆNH MAREK (MDV) ĐÃ BIẾN NẠP ỔN ĐỊNH VỚI CẤU TRÚC ADN NGOẠI LẠI, CHẾ PHẨM CHỨA VIRUT GÂY BỆNH MAREK (MDV) TÁI TỔ HỢP ĐƯỢC BIẾN NẠP ỔN ĐỊNH VỚI CẤU TRÚC ADN NGOẠI LẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA TÁC NHÂN VIRUT CÓ TÁC DỤNG BẢO VỆ GIA CẦM CHỐNG LẠI BỆNH MAREK**
- (57) Sáng chế đề cập đến vaccin có tác dụng hiệu quả đối với bệnh Marek, có thể được bào chế bằng cách sử dụng virus gây bệnh Marek tái tổ hợp (MDV), chủng CVI988, đã được biến nạp với cấu trúc ADN ngoại lai gồm cả trình tự đoạn lặp ở đầu cuối của virus gây bệnh lưới nội mô không tăng bạch cầu. Tác nhân virus an toàn này tạo ra đáp ứng miễn dịch bảo vệ mức cao ở gà chống lại MDV thử nghiệm có độc tính mà không gây ra tình trạng bệnh lý nghiêm trọng. Các thành phần thích hợp của vaccin để dùng cho gà bao gồm liều tạo miễn dịch hữu hiệu của tác nhân virus mới này, cùng với chất mang hoặc chất pha loãng được dụng.

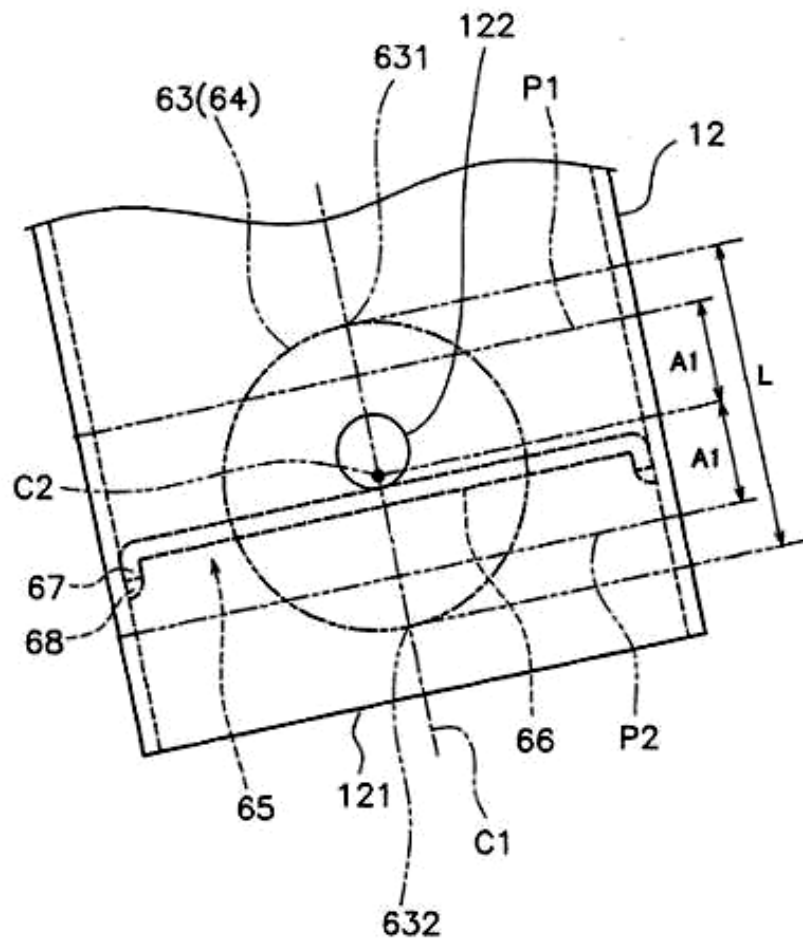


- (11) **1-0034075 B** (15) 17/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2015 330  
 (21) 1-2015-02315 (85) 26/06/2015  
 (22) 28/11/2013 (86) PCT/JP2013/082035 28/11/2013  
 (30) 2012-263385 30/11/2012 JP (87) WO2014/084305 A1 05/06/2014  
 (51) **G08G 1/00; H02J 7/00; B60L 3/00**  
 (73) 1. **KABUSHIKI KAISHA TOSHIBA (JP)**  
 1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8001, Japan  
 2. **TOSHIBA SOLUTIONS CORPORATION (JP)**  
 72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-8585, Japan  
 (72) KANO, Makoto (JP); SUZUKI, Hiroyuki (JP); YAMAMOTO, Junichi (JP);  
 SHIMADA, Tsuyoshi (JP); MATSUI, Kiyoshi (JP); NAKAMURA, Junichi (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ QUẢN LÝ VIỆC NẠP ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị quản lý việc nạp điện bao gồm bộ đầu vào, bộ ước tính thứ nhất, bộ xác định, bộ tạo ra, và bộ đầu ra. Bộ đầu vào chấp nhận đầu vào của dữ liệu nhu cầu lưu thông chỉ báo số lượng các phương tiện. Bộ ước tính thứ nhất đánh giá các thời gian chờ nạp điện ở các trạm nạp điện dựa vào dữ liệu nhu cầu lưu thông. Bộ xác định so sánh các thời gian chờ nạp điện đã được ước tính tại các trạm nạp điện tương ứng và xác định xem điều kiện mong muốn có được thỏa mãn hay không. Bộ tạo ra tạo ra thông tin khuyến nghị việc nạp điện chỉ báo trạm nạp điện theo kết quả xác định. Bộ đầu ra đưa ra thông tin khuyến nghị việc nạp điện tới thiết bị đầu cuối bên ngoài.



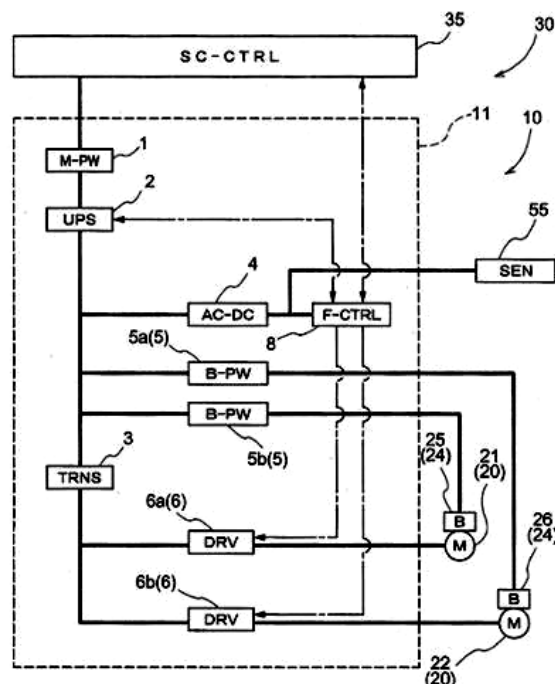
- |  |            |                 |     |
|--|------------|-----------------|-----|
| (11) <b>1-0034076 B</b>  |            | (15) 17/10/2022 |     |
| (45) 25/11/2022  | 416B       | (43) 27/04/2020 | 385 |
| (21) 1-2019-05132  |            |                 |     |
| (22) 20/09/2019  |            |                 |     |
| (30) 2018-192757   | 11/10/2018 | JP              |     |
| (51) <b>B62K 19/28; B62K 11/04; B62K 19/20; B62J 35/00; B62K 19/06</b> |            |                 |     |
| (73) <b>YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)</b>                     |            |                 |     |
| 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan                  |            |                 |     |
| (72) Tsutomu KAWAGUCHI (JP)  |            |                 |     |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)            |            |                 |     |
| (54) <b>PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN</b>           |            |                 |     |

(57) Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó bộ phận nắp chặn (65) được bố trí ở khung đi xuống (12) và được cố định vào khung đi xuống (12). Khung bên thứ nhất (61) và khung bên thứ hai (62) là các bộ phận tách biệt với nhau. Khung bên thứ nhất (61) gồm đầu nối thứ nhất (63) được nối vào khung đi xuống (12). Khung bên thứ hai (62) gồm đầu nối thứ hai (64) được nối vào khung đi xuống (12). Trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, bộ phận nắp chặn (65) gối chông đầu nối thứ nhất (63).



- (11) **1-0034077 B** (15) 17/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/08/2019 377  
 (21) 1-2019-02982 (85) 05/06/2019  
 (22) 21/11/2017 (86) PCT/JP2017/041857 21/11/2017  
 (30) 2016-230456 28/11/2016 JP (87) WO2018/097139 31/05/2018  
 (51) **B65G 1/04**  
 (73) **DAIFUKU CO., LTD. (JP)**  
 2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5550012 (JP)  
 (72) SHIINO Makoto (JP); TAGUCHI Kazuhiro (JP); MIYAMOTO Masaya (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **THIẾT BỊ CHUYỂN DỜI VẬT PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chuyển dời vật phẩm mà được tạo kết cấu để sự cố sập tải trọng khó xảy ra ngay cả khi có sự cố mất điện trong quá trình hoạt động chuyển dời một hoặc nhiều vật phẩm. Thiết bị chuyển dời vật phẩm (10) bao gồm: một hoặc nhiều bộ truyền động của bộ phận đỡ (20) để nhô và rút bộ phận đỡ (37) dùng cho một hoặc nhiều vật phẩm (B) cần được đỡ bởi bộ phận đỡ giữa vị trí rút vào và vị trí nhô ra; bộ điều khiển của bộ phận đỡ (8); và nguồn cấp điện chính (1) để nhận nguồn điện để cấp điện đến một hoặc nhiều bộ truyền động của bộ phận đỡ (20) và bộ điều khiển của bộ phận đỡ (8). Thiết bị chuyển dời vật phẩm (10) còn bao gồm nguồn cấp điện phụ (2) để cấp điện đến một hoặc nhiều bộ truyền động của bộ phận đỡ (20) và bộ điều khiển của bộ phận đỡ (8) nếu điện năng đang được cấp đến nguồn cấp điện chính (1) bị ngắt. Nếu xảy ra sự cố mất điện mà trong đó điện năng đang được cấp đến nguồn cấp điện chính (1) bị ngắt, bộ điều khiển của bộ phận đỡ (8) ưu tiên thực hiện hoạt động truyền động của một hoặc nhiều bộ truyền động của bộ phận đỡ (20) để nhô hoặc rút bộ phận đỡ (37), bằng cách sử dụng điện năng của nguồn cấp điện phụ (2).







- (11) **1-0034079 B** (15) 17/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2018 358  
(21) 1-2017-03773 (85) 26/09/2017  
(22) 08/01/2016 (86) PCT/JP2016/000072 08/01/2016  
(30) 2015-071372 31/03/2015 JP (87) WO2016/157665 06/10/2016  
(51) **C23C 2/26; C23C 8/16; C23C 28/00; C23C 2/06**  
(73) **NISSHIN STEEL CO., LTD.** (JP)  
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan  
(72) Shin UENO (JP); Tadashi NAKANO (JP); Masaya YAMAMOTO (JP)  
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)  
(54) **TẤM THÉP HẤP THỤ VÀ BỨC XẠ NHIỆT, VÀ CHI TIẾT HẤP THỤ VÀ BỨC XẠ NHIỆT**  
  
(57) Sáng chế đề xuất tấm thép hấp thụ và bức xạ nhiệt bao gồm tấm thép, lớp mạ nhúng nóng phủ trên bề mặt của nó. Độ phát xạ của tấm thép hấp thụ và bức xạ nhiệt là 0,4 hoặc lớn hơn. Lớp mạ nhúng nóng bao gồm Zn, 1,0 đến 22,0% theo khối lượng của Al, 1,3 đến 10,0% theo khối lượng của Mg, và oxit và/hoặc hydroxit có các khuyết tật mạng và được phân bố theo dạng phân lớp. Sáng chế cũng đề xuất chi tiết hấp thụ và bức xạ nhiệt được tạo thành từ tấm thép hấp thụ và bức xạ nhiệt ở trên.

- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034080 B</b> |            |    | (15) 17/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       |    | (43) 25/06/2013        | 303        |
| (21) 1-2013-00911       |            |    | (85) 22/03/2013        |            |
| (22) 25/08/2011         |            |    | (86) PCT/KR2011/006290 | 25/08/2011 |
| (30) 61/377,057         | 25/08/2010 | US | (87) WO2012/026770 A2  | 01/03/2012 |
| 61/380,104              | 03/09/2010 | US |                        |            |
| 61/392,847              | 13/10/2010 | US |                        |            |
| 13/214,936              | 22/08/2011 | US |                        |            |

(51) **H04J 11/00; H04W 72/04; H04B 7/04**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

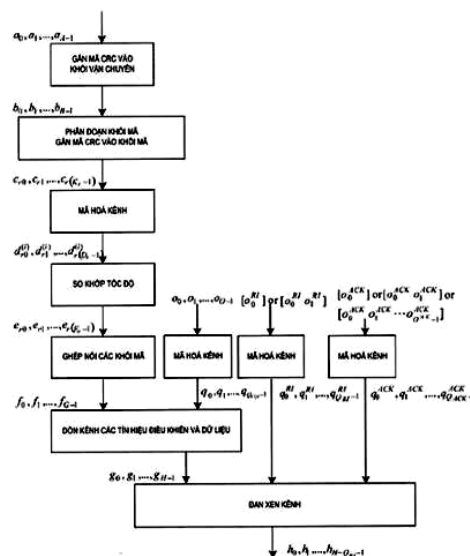
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

(72) NAM, Young-Han (KR); HAN, Jin-Kyu (KR); ZHANG, Jianzhong (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)

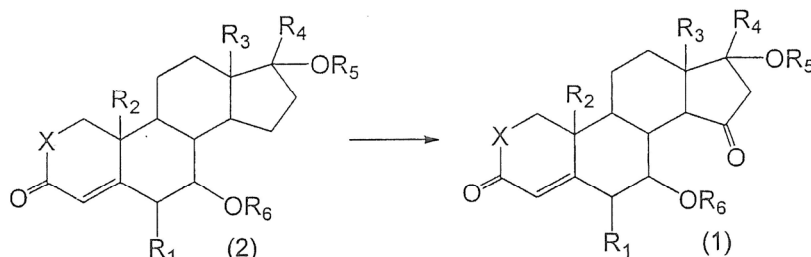
(54) **PHƯƠNG PHÁP HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM CƠ SỞ**

(57) Trong mạng không dây hoạt động theo tiêu chuẩn phát triển dài hạn cải tiến (Long-Term Evolution Advanced), trạm di động xác định số lượng phần tử tài nguyên dùng cho thông tin báo nhận theo quy trình yêu cầu truyền lại tự động lai (Hybrid Automatic-Repeat-Request ACKnowledgement, HARQ-ACK) hoặc thông tin chỉ báo hạng (Rank Indication, RI) trên kênh dùng chung liên kết lên vật lý (Physical Uplink Shared Channel, PUSCH) trong hệ thống có nhiều đầu vào nhiều đầu ra (Multiple-Input Multiple-Output, MIMO). Theo phương án thực hiện sáng chế, trạm di động xác định số lượng bit  $o$  của tải hữu ích dùng cho thông tin HARQ-ACK hoặc thông tin RI. Khi số lượng bit  $o$  của tải hữu ích nằm trong khoảng giá trị thứ nhất, trạm di động xác định số lượng phần tử tài nguyên tối thiểu  $Q_{min}$  được dùng dựa vào biểu thức thứ nhất. Khi số lượng bit  $o$  của tải hữu ích nằm trong khoảng giá trị thứ hai, trạm di động xác định số lượng phần tử tài nguyên tối thiểu  $Q_{min}$  được dùng dựa vào biểu thức thứ hai. Sau đó, trạm di động xác định số lượng phần tử tài nguyên  $Q$  dựa vào  $Q_{min}$  và biểu thức thứ ba.



- (11) **1-0034081 B** (15) 17/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2019 379  
 (21) 1-2019-04920 (85) 09/09/2019  
 (22) 08/02/2018 (86) PCT/JP2018/004295 08/02/2018  
 (30) 2017-023569 10/02/2017 JP (87) WO2018/147345 16/08/2018  
 (51) **C07J 73/00; C07J 75/00**  
 (73) **ASKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**  
 5-1, Shibaura 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1088532 Japan  
 (72) TAKENAKA Yosuke (JP); ISOMURA Norihito (JP); ASAGARASU Akira (JP);  
 UCHIDA Hiroshi (JP)  
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)  
 (54) **HỢP CHẤT 15-OXOSTEROIT VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỢP CHẤT NÀY**

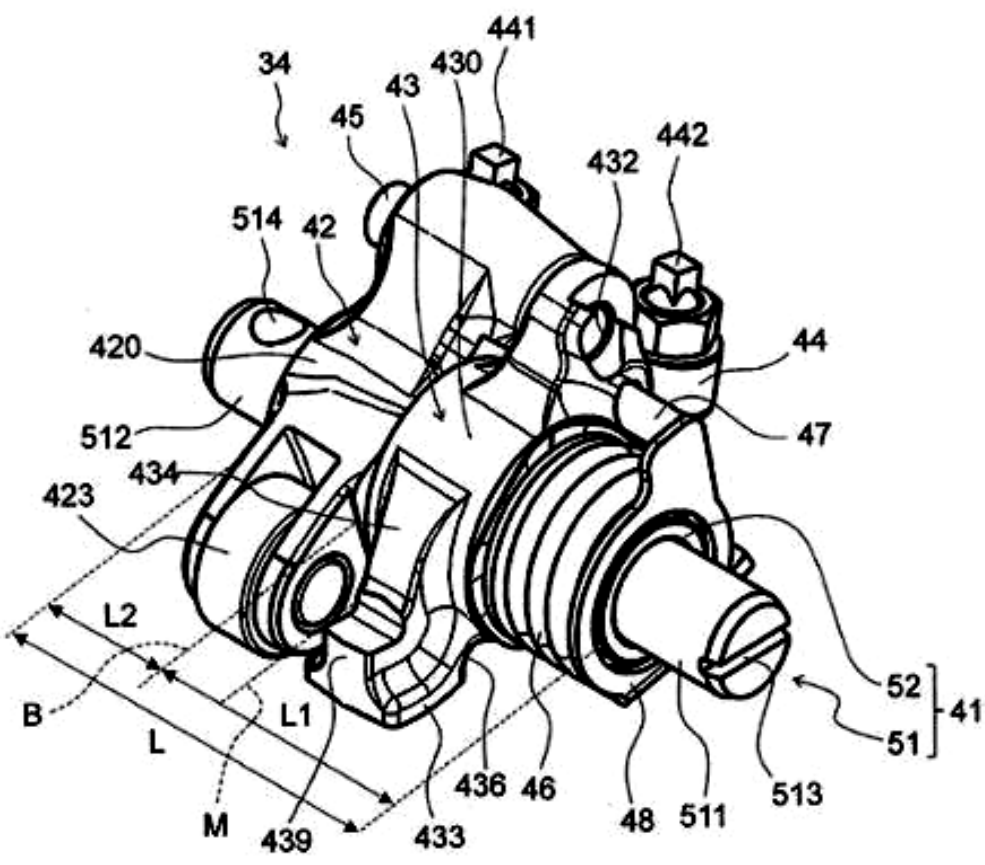
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất và quy trình sản xuất hợp chất, trong đó hợp chất này có nhóm oxo được đưa cụ thể vào vị trí 15 của khung steroid và hữu dụng làm chất trung gian, với hiệu suất cao mà không cần các bước phức tạp. Hợp chất được biểu diễn bằng công thức (2) được cho phản ứng với chất oxy hóa (ví dụ, hợp chất iot siêu oxy hóa trị) và chất đồng oxy hóa (ví dụ, peroxit) để sản xuất hợp chất 15-oxosteroid được biểu diễn bằng công thức (1), hữu dụng làm chất trung gian:



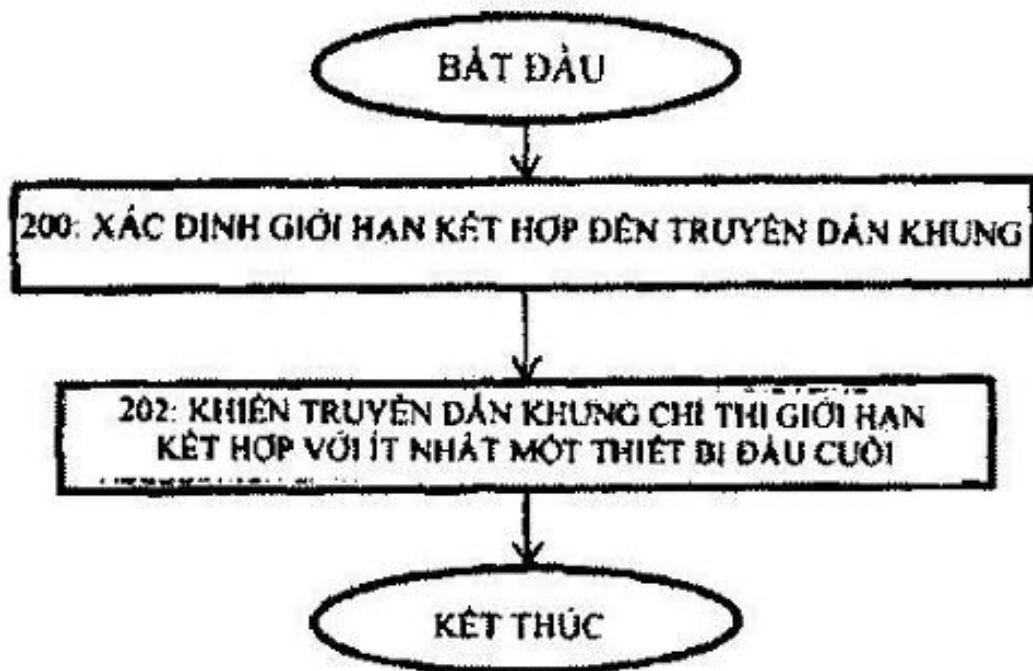
trong đó R<sub>1</sub> đến R<sub>3</sub> là giống hoặc khác nhau và mỗi nhóm biểu thị nguyên tử halogen, nhóm alkyl, nhóm haloalkyl, nhóm alkoxy, hoặc nhóm haloalkoxy, R<sub>4</sub> biểu thị nguyên tử hydro, nguyên tử halogen, nhóm alkyl, nhóm alkoxy, nhóm axyl, hoặc nhóm alkoxy-carbonyl, R<sub>5</sub> biểu thị nguyên tử hydro, nhóm alkyl, hoặc nhóm axyl, R<sub>6</sub> biểu thị nguyên tử hydro, nhóm alkyl, nhóm axyl, hoặc nhóm sulfonyl, X biểu thị nguyên tử oxy (O) hoặc nhóm metylen (CH<sub>2</sub>).

- |   |            |                        |            |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034082 B</b>   |            | (15) 17/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B       | (43) 25/07/2018        | 364        |
| (21) 1-2017-00511   |            | (85) 15/02/2017        |            |
| (22) 12/10/2016   |            | (86) PCT/JP2016/080242 | 12/10/2016 |
| (30) 2015-203543  | 15/10/2015 | JP (87) WO2017/065168  | 20/04/2017 |
| (51) <b>F01L 1/18; F01L 13/00; F01L 1/26</b>  |            |                        |            |
| (73) <b>YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)</b><br>2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan |            |                        |            |
| (72) Masayuki AOYAMA (JP)   |            |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)   |            |                        |            |
| (54) <b>ĐỘNG CƠ</b>   |            |                        |            |

(57) Cần đẩy xupáp thứ nhất gồm con lăn và bộ phận ép. Bộ phận ép ép xupáp. Cần đẩy xupáp thứ hai gồm con trượt. Khi tốc độ quay động cơ nằm ở vùng tốc độ thấp được xác định trước, bộ phận ép ép xupáp theo chuyển động quay của cần đẩy xupáp thứ nhất. Khi tốc độ quay động cơ nằm ở vùng tốc độ cao được xác định trước, bộ phận ép ép xupáp theo chuyển động quay của cần đẩy xupáp thứ hai. Con lăn thực hiện việc tiếp xúc lăn với trục cam. Con trượt thực hiện việc tiếp xúc trượt với trục cam. Đầu mút của con trượt gần đường trục của trục cần đẩy hơn so với đầu mút của con lăn khi được quan sát từ phương dọc trục của trục cần đẩy. Bề rộng lớn nhất của con trượt lớn hơn so với bề rộng của con lăn theo phương dọc trục của trục cần đẩy.

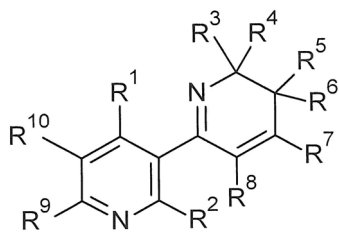


- (11) **1-0034083 B** (15) 17/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/07/2015 328  
(21) 1-2015-01311 (85) 14/04/2015  
(22) 18/09/2012 (86) PCT/FI2012/050901 18/09/2012  
(87) WO2014/044899 27/03/2014
- (51) **H04W 48/20; H04W 48/16; H04W 48/18**  
(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**  
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland  
(72) KNECKT, Jarkko, Lauri, Sakari (FI); KIUKKONEN, Niko, Tapani (FI); KASSLIN, Mika (FI)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DỪNG CHO TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến mạng không dây trong đó nút truy cập có thể xác định các giới hạn kết hợp để ưu tiên một số thiết bị đầu cuối này hơn so với thiết bị khác. Thiết bị đầu cuối có thể xác định các giới hạn kết hợp trên cơ sở khung được nhận từ nút truy cập và chọn, trên cơ sở khung nhận được, có kết hợp với nút truy cập hay không.



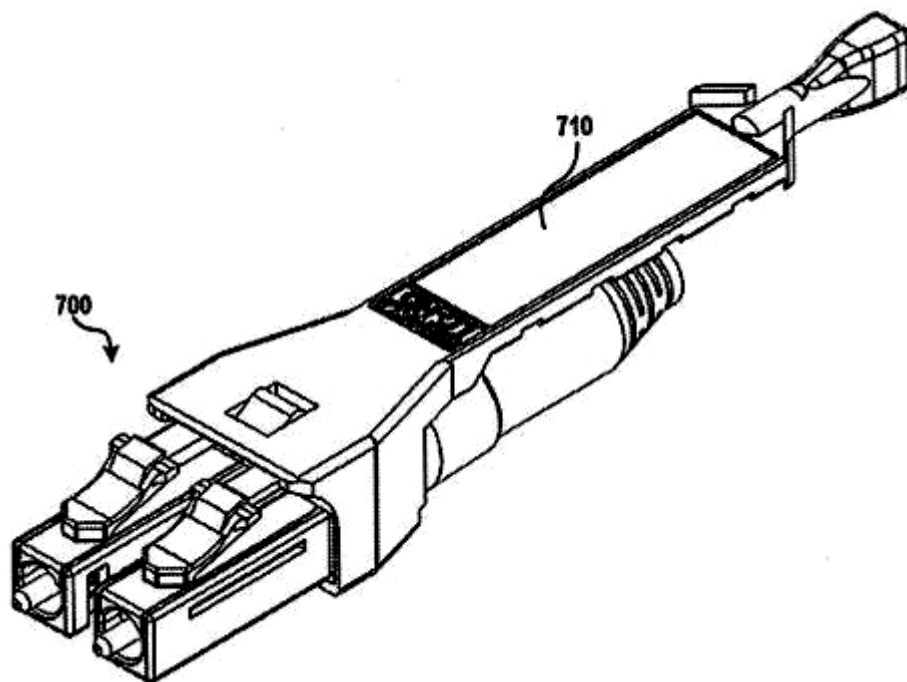
- (11) **1-0034084 B** (15) 17/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/04/2018 361  
 (21) 1-2018-00581 (85) 08/02/2018  
 (22) 18/07/2016 (86) PCT/EP2016/067039 18/07/2016  
 (30) 15178246.3 24/07/2015 EP (87) WO2017/016915 02/02/2017  
 (51) **C07D 401/04; A01N 43/40**  
 (73) **BASF SE (DE)**  
 Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany  
 (72) GRAMMENOS, Wassilios (GR); WINTER, Christian (DE); MUELLER, Bernd (DE); WOLF, Antje (DE); ESCRIBANO CUESTA, Ana (ES); CAMBEIS, Erica (US); LOHMANN, Jan Klaas (DE); Grote, Thomas (DE); KRETSCHMER, Manuel (DE); RIEDIGER, Nadine (DE); CRAIG, Ian Robert (GB); WIEBE, Christine (DE); TERTERYAN-SEISER, Violeta (DE); KOCH, Andreas (DE); FEHR, Marcus (DE)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **HỢP CHẤT PYRIDIN, CHẾ PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỐNG NẤM GÂY BỆNH THỰC VẬT**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức I:



trong đó các tham biến được xác định như nêu trong phần mô tả và yêu cầu bảo hộ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các quy trình tổng hợp các hợp chất này, các chế phẩm chứa các hợp chất này, và các phương pháp chống nấm gây bệnh thực vật sử dụng các hợp chất và các chế phẩm này. Sáng chế cũng đề cập đến các hợp chất trung gian để tổng hợp các hợp chất có công thức I.

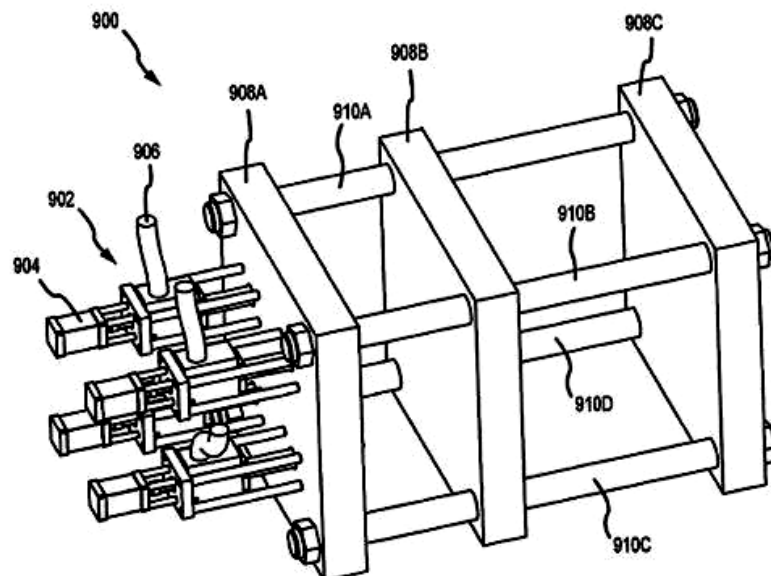
- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0034085 B</b> |            | (15) 17/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/02/2020        | 383                |
| (21) 1-2019-06600       |            | (85) 25/11/2019        |                    |
| (22) 25/05/2018         |            | (86) PCT/US2018/034658 | 25/05/2018         |
| (30) 62/511,303         | 25/05/2017 | US                     | (87) WO2018/218153 |
| 15/819,629              | 21/11/2017 | US                     | 29/11/2018         |
- (51) **G02B 6/00; G02B 6/36; G02B 6/38; G02B 6/24**
- (73) **SENKO ADVANCED COMPONENTS, INC. (US)**  
450 Donald Lynch Boulevard, Unit D, Marlborough, Massachusetts 01752, United States of America
- (72) TAKANO, Kazuyoshi (JP); CHANG, Jimmy Jun-Fu (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CỤM ĐẦU NỐI**
- (57) Sáng chế đề cập đến cụm đầu nối. Ví dụ, cụm đầu nối bao gồm: vỏ được tạo kết cấu để nhận đầu bịt thứ nhất và đầu bịt thứ hai. Cụm đầu nối này có thể cũng có chốt được nối theo cách tháo ra được với vỏ, trong đó chốt được tạo kết cấu để quay xung quanh vỏ. Chốt có thể có phần tử khóa thứ nhất được tạo kết cấu để lắp khớp với phần tử khóa thứ hai để ngăn không cho chốt này quay ở ít nhất một trong vị trí cực tính thứ nhất và vị trí cực tính thứ hai. Hơn nữa, đầu nối có thể còn bao gồm then đẩy-kéo được nối theo cách tháo ra được với vỏ và được tạo kết cấu để dịch chuyển thẳng đứng dọc theo vỏ khi tác dụng lực đẩy theo ít nhất một trong hai hướng tiến và hướng lùi. Do đó, then đẩy-kéo có thể nén chốt khi dịch chuyển thẳng đứng dọc theo vỏ.



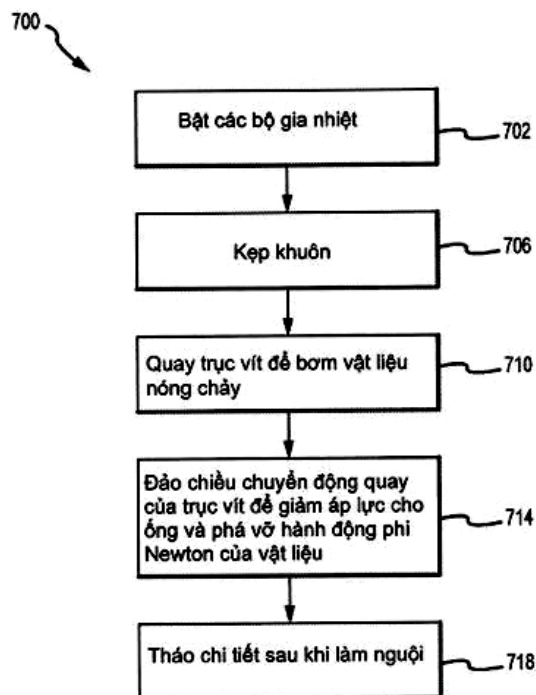


- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034086 B</b> |               | (15) 17/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 25/12/2018        | 369        |
| (21) 1-2018-02673       |               | (85) 20/06/2018        |            |
| (22) 02/12/2016         |               | (86) PCT/US2016/064801 | 02/12/2016 |
| (30) 14/959,921         | 04/12/2015 US | (87) WO2017/096288     | 08/06/2017 |
| 14/960,101              | 04/12/2015 US |                        |            |
| 14/960,115              | 04/12/2015 US |                        |            |
| PCT/US2015/064110       | 04/12/2015 US |                        |            |
| PCT/US2015/064045       | 04/12/2015 US |                        |            |
| PCT/US2015/064073       | 04/12/2015 US |                        |            |
| 15/177,302              | 08/06/2016 US |                        |            |
- (51) **B29C 45/47; B29C 45/77; B29C 45/16**
- (73) **EXTRUDE TO FILL, INC. (US)**  
985 North Wilson Avenue, Suite 100, Loveland, CO 80537, United States of America
- (72) FITZPATRICK, Richard Ernest (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MÁY ĐÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC CHI TIẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến máy đúc và phương pháp đúc chi tiết. Máy đúc có thể bao gồm nhiều hệ thống đúc (ví dụ các máy ép đùn) để bơm vật liệu nóng chảy vào một hoặc nhiều hốc khuôn. Các hệ thống đúc có thể bơm cùng một vật liệu hoặc các vật liệu khác nhau vào một hoặc các hốc khuôn. Các hệ thống đúc có thể được điều khiển riêng rẽ và/hoặc chung. Phương pháp đúc chi tiết có thể bao gồm bơm vật liệu vào một hoặc nhiều hốc khuôn qua các hệ thống đúc, dùng bơm vật liệu vào một hoặc các hốc khuôn khi đạt được một hoặc nhiều áp suất được liên kết với các hệ thống đúc, và lấy chi tiết đã đúc ra khỏi một hoặc nhiều hốc khuôn sau khi đạt được một hoặc nhiều áp suất.

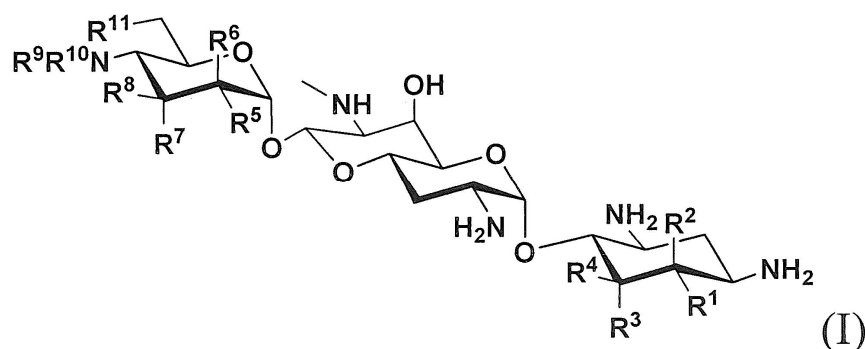


- |                         |            |                        |            |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034087 B</b> |            | (15) 17/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/12/2018        | 369        |
| (21) 1-2018-02672       |            | (85) 20/06/2018        |            |
| (22) 02/12/2016         |            | (86) PCT/US2016/064781 | 02/12/2016 |
| (30) 14/959,921         | 04/12/2015 | US (87) WO2017/096272  | 08/06/2017 |
| 14/960,101              | 04/12/2015 | US                     |            |
| 14/960,115              | 04/12/2015 | US                     |            |
| PCT/US15/064110         | 04/12/2015 | US                     |            |
| PCT/US15/064045         | 04/12/2015 | US                     |            |
| PCT/US15/064073         | 04/12/2015 | US                     |            |
| 15/177,301              | 08/06/2016 | US                     |            |
- (51) **B29C 45/76; B29C 45/77; B29C 45/47**
- (73) **EXTRUDE TO FILL, INC. (US)**  
985 North Wilson Avenue, Suite 100, Loveland, CO 80537, United States of America
- (72) FITZPATRICK, Richard Ernest (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÚC CHI TIẾT**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp đúc chi tiết. Phương pháp này có thể bao gồm bước quay trục vít bên trong ống để ép đùn vật liệu nóng chảy qua miệng vòi phun vào trong hốc khuôn để điền đầy hốc khuôn bằng vật liệu nóng chảy; dừng chuyển động quay của trục vít khi hốc khuôn được điền đầy bằng vật liệu nóng chảy; theo dõi thông số chỉ báo áp lực trong hốc khuôn; và tiếp tục quay trục vít để ép đùn vật liệu nóng chảy bổ sung vào trong hốc khuôn khi phát hiện có việc sụt giảm áp lực trong hốc khuôn.



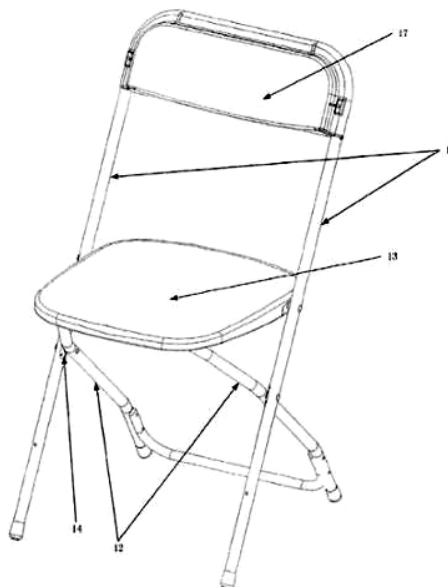
- (11) **1-0034088 B** (15) 18/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2019 381  
(21) 1-2019-02464 (85) 30/01/2012  
(22) 29/06/2010 (86) PCT/US2010/040486 29/06/2010  
(30) 61/221,430 29/06/2009 US (87) WO2011/002817 06/01/2011  
61/292,360 05/01/2010 US
- (51) **A61K 31/497**  
(62) 1-2012-00240  
(73) **AGIOS PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
88 Sidney Street, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America  
(72) SAUNDERS, Jeffrey, O. (US); SALITURO, Francesco, G. (US); YAN, Shunqi (US)  
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
(54) **HỢP CHẤT ĐIỀU BIẾN PYRUVAT KINAZA M2 (PKM2) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ**
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất và dược phẩm chứa hợp chất điều biến pyruvat kinaza M2 (PKM2) được mô tả trong bản mô tả. Hợp chất điều biến PKM2 và dược phẩm chứa hợp chất này được sử dụng trong việc điều trị bệnh ung thư.

- (11) **1-0034089 B** (15) 18/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2018 363  
 (21) 1-2018-00816 (85) 27/02/2018  
 (22) 29/07/2016 (86) PCT/JP2016/072400 29/07/2016  
 (30) 2015-151250 30/07/2015 JP (87) WO2017/018528 02/02/2017  
 (51) **C07H 15/224; A61K 31/7036; A61P 31/04**  
 (73) 1. **MICROBIAL CHEMISTRY RESEARCH FOUNDATION** (JP)  
 3-14-23, Kamiosaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan  
 2. **MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD.** (JP)  
 4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan  
 (72) TAKAHASHI Yoshiaki (JP); UMEMURA Eijiro (JP); IDA Takashi (JP);  
 IGARASHI Masayuki (JP)  
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
 (54) **HỢP CHẤT THUỘC NHÓM AMINOGLYCOSIT DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH NHIỄM KHUẨN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức chung (I) hoặc muối dược dụng hoặc hydrat của nó, và dược phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất có công thức (I) có hoạt tính kháng khuẩn chống lại cả vi khuẩn gram âm và gram dương, và hữu ích trong việc ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh nhiễm trùng do những vi khuẩn này gây ra.



- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034090 B  |               | (15) 18/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B          | (43) 30/01/2020        | 382        |
| (21) 1-2019-04845   |               | (85) 03/09/2019        |            |
| (22) 02/04/2018   |               | (86) PCT/CN2018/081590 | 02/04/2018 |
| (30) 201720473321.2   | 02/05/2017 CN | (87) WO2018/201836     | 08/11/2018 |
| (51) <i>A47C 4/04; A47C 7/24; A47C 7/00; A47C 4/24; A47C 4/48</i>                             |               |                        |            |
| (73) <b>DONGGUAN SHICHANG METALS FACTORY LIMITED (CN)</b>                                     |               |                        |            |
| The Second Industrial Zone, Xiaobian Village, Chang'an Town Dongguan, Guangdong 523851, China |               |                        |            |
| (72) LIN, Chenkang (CN)   |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)                                       |               |                        |            |
| (54) <b>GHẾ GẤP</b>   |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến ghế gấp bao gồm hai chân ống phía trước (11), hai chân ống phía sau (12) và tấm đệm ghế (13), một trong hai chân ống phía trước (11) giao nhau với một trong hai chân ống phía sau (12), trong đó ghế gấp còn bao gồm hai khối đệm vênh (14) được bố trí tại vị trí giao nhau của các chân ống phía trước (11), tức là, khối đệm vênh (14) nằm giữa các chân ống phía trước (11) và phía sau (12), và chốt (18) lắp xuyên qua lần lượt chân ống phía trước (11), khối đệm vênh (14) và chân ống phía sau (12); khối đệm vênh (14) được tạo đế cong (141) và gối đỡ hình bát côn (142) được bố trí ở khu vực trung tâm của đế cong (141), và lỗ thông được tạo ra ở tâm của gối đỡ hình bát côn (142); và đế cong (141) được liên kết cố định với chân ống phía trước (11). Hiệu quả thuận lợi của sáng chế là khối đệm vênh (14) được bố trí ở chân ống phía trước (11), có đế cong (141) và gối đỡ hình bát côn (142), và đế cong (141) tương ứng với hình dạng của bề mặt của chân ống sao cho liên kết chắc chắn với chân ống, và chân ống phía trước (11) được đặt cách khỏi chân ống phía sau (12) thông qua gối đỡ hình bát côn (142), sao cho cấu trúc này có thể làm giảm ma sát giữa hai chân ống để ngăn không bị kẹt và có thể tăng khả năng chịu tải trong khi giảm trọng lượng của ghế gấp. Theo sáng chế, ghế gấp có thể tăng sức chịu tải của bài kiểm tra tác động.



(11) 1-0034091 B (15) 18/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2019 378  
 (21) 1-2019-01165  
 (22) 07/03/2019  
 (30) 2018-040627 07/03/2018 JP

(51) **B62K 21/12; B62K 21/18; B62K 19/28**

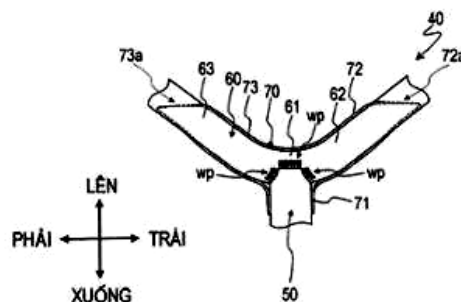
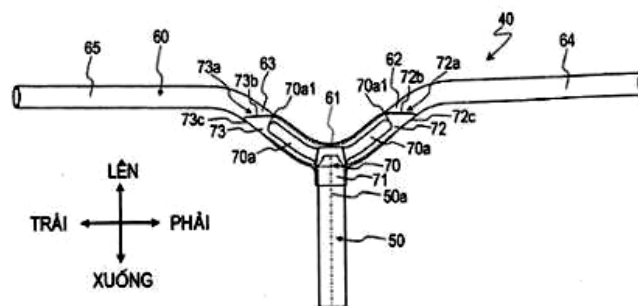
(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) Tsutomu KAWAGUCHI (JP)

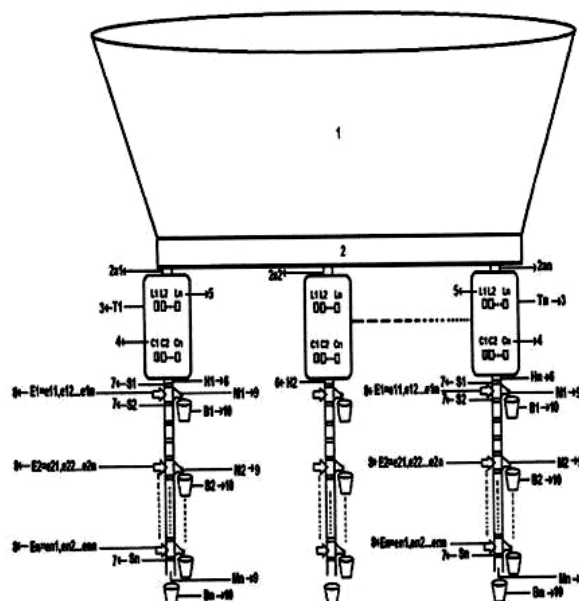
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) **CỤM LẮP RÁP TAY LÁI CHO PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

(57) Cụm lắp ráp tay lái cho các phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm trụ đỡ tay lái, ống tay lái và bộ phận tăng cứng được nối vào đó. Ống tay lái gồm phần giữa, phần đuôi phải trên và phần đuôi trái trên. Bộ phận tăng cứng được xếp chồng trên trụ đỡ tay lái và ống tay lái theo hướng trước-sau, ít nhất một phần của nó kéo dài dọc theo phương dọc theo chu vi của ống tay lái. Bộ phận tăng cứng gồm phần gối chông ống phải, phần gối chông ống trái, và phần gối chông trụ đỡ gối chông vùng từ phần giữa của ống tay lái tới trụ đỡ tay lái. Ít nhất một trong số phần gối chông ống phải và phần gối chông ống trái gồm phần lồi nhô lên, trên mặt cắt vuông góc với đường tâm ống, từ mặt biên ngoài của ống tay lái theo phương xuyên tâm. Phần lồi hoặc các phần lồi kéo dài theo hướng mà đường tâm ống kéo dài, và được nằm không tại mép của đầu phải của phần gối chông ống phải và cũng không tại mép của đầu trái của phần gối chông ống trái.

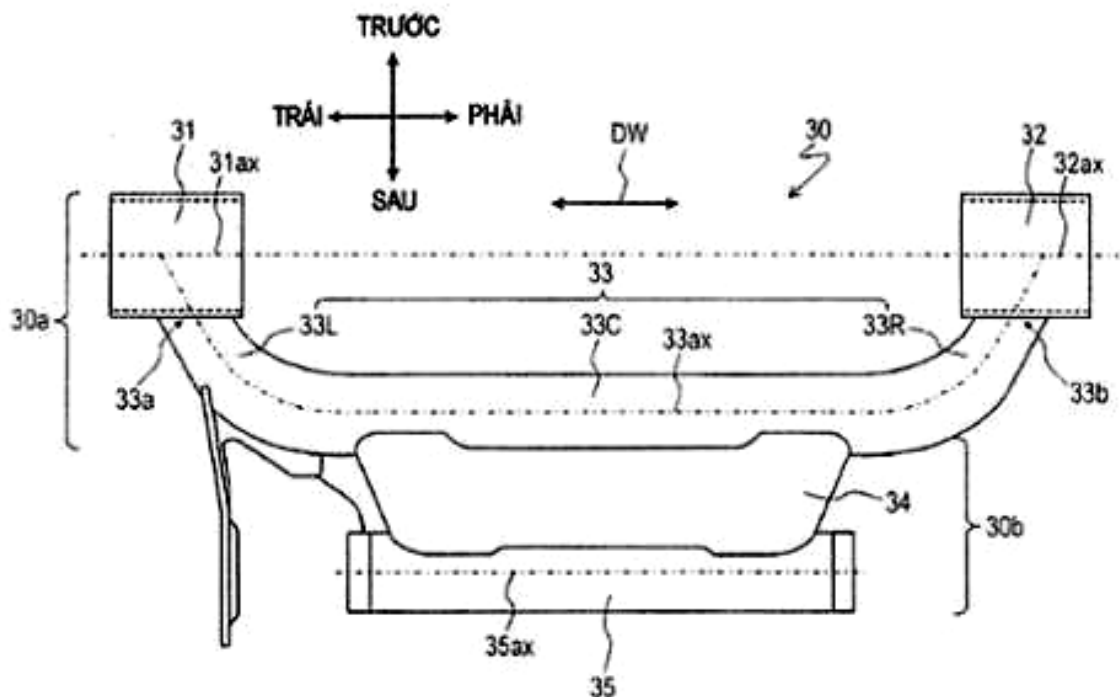


- (11) **1-0034092 B** (15) 18/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/02/2018 359  
 (21) 1-2017-04088 (85) 16/10/2017  
 (22) 16/03/2016 (86) PCT/IN2016/000068 16/03/2016  
 (30) 1291/CHE/2015 16/03/2015 IN (87) WO2016/147203 22/09/2016  
 (51) **B07C 5/10; B07C 5/36**  
 (73) **NANOPIX INTEGRATED SOFTWARE SOLUTIONS PRIVATE LIMITED**  
 (IN)  
 3rd Floor, Plot No. 1 & 2, Akshay Colony, R.S. No 563 + 564, 4th Phase, Chetana  
 College Road, Hubli, Dharwad, Karnataka-580031, India  
 (72) ANUP VIJAPUR (IN); SASISEKAR KRISHNAMOORTHY (IN)  
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **MÁY PHÂN LOẠI THÔNG MINH VÀ ĐA RÃNH CÓ MẠNG CẢM BIẾN THEO DÕI QUỸ ĐẠO ĐỂ PHÂN LOẠI VẬT THỂ VÀ QUY TRÌNH PHÂN LOẠI VẬT THỂ**  
 (57) Sáng chế đề cập đến máy phân loại thông minh và đa rãnh có mạng cảm biến theo dõi quỹ đạo để phân loại các vật thể thành nhiều loại trong một luồng đơn dựa vào các đặc tính bên ngoài như kích thước, hình dạng, màu sắc, kết cấu, tính năng bề mặt hoặc bất kỳ đặc tính bên ngoài có thể nào khác bằng cách theo dõi một cách liên tục quỹ đạo của các vật thể. Máy phân loại bao gồm phễu (1); ít nhất một bộ phận cấp (2); nhiều bộ phận quang học (3); nhiều ống dẫn (6); nhiều mạng cảm biến trong nhiều ống dẫn (6); ít nhất một bộ điều khiển chính (26); ít nhất một bộ phận phun (27) bao gồm các dây bộ phun một góc hoặc bộ phun nhiều góc trong mỗi ống dẫn (6); nhiều bộ tạo chân không đặt đối diện tương ứng với mỗi bộ phun; nhiều máng thu (9); và nhiều vị trí thu. Máy phân loại là cực kỳ đơn giản, chính xác, và tự động hóa, tiết kiệm điện và chi phí. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình phân loại vật thể thành các loại trong một luồng đơn nhờ theo dõi một cách liên tục quỹ đạo của các vật thể dựa vào các đặc tính bên ngoài.



- (11) **1-0034093 B** (15) 18/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2020 383  
 (21) 1-2019-03377  
 (22) 26/06/2019  
 (30) 2018-141404 27/07/2018 JP  
 (51) **B62K 25/28**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Tsutomu KAWAGUCHI (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

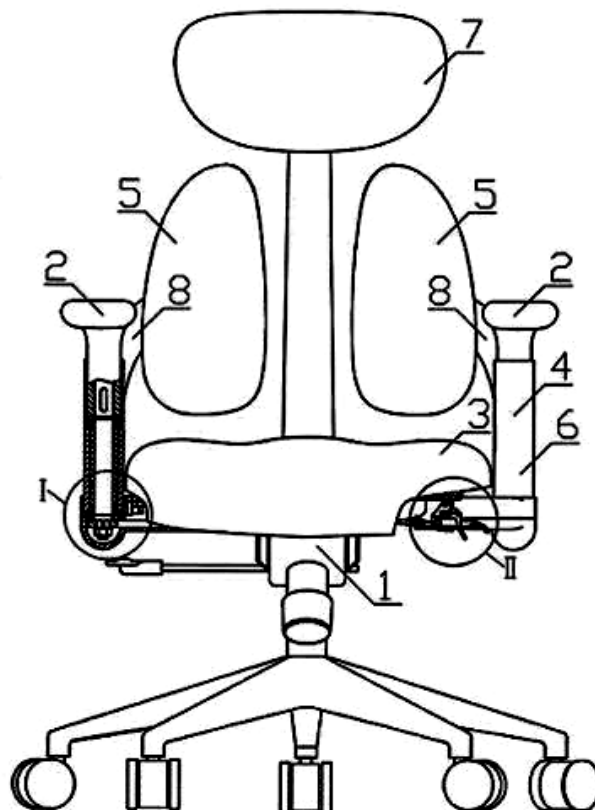
- (57) Bộ phận liên kết (30) của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) gồm các ống trước trái và phải (31, 32) và ống ngang (33). Ống ngang gồm: phần giữa (33C) mà đường trục giữa (33ax) của nó kéo dài theo phương bề rộng phương tiện (DW) tại một khoảng cách từ các đường trục ống trước (31ax, 32ax); phần cong trái (33L) kéo dài từ phần giữa tới ống trước trái; và phần cong phải (33R) kéo dài từ phần giữa tới ống trước phải. Tại ít nhất một trong số đầu thứ nhất và đầu thứ hai của ống ngang, kích cỡ d2 của ống ngang theo phương (DP) vuông góc với phương bề rộng phương tiện lớn hơn so với kích cỡ d1 của nó theo phương bề rộng phương tiện, và đường trục giữa của ống ngang cắt chéo các đường trục ống trước.





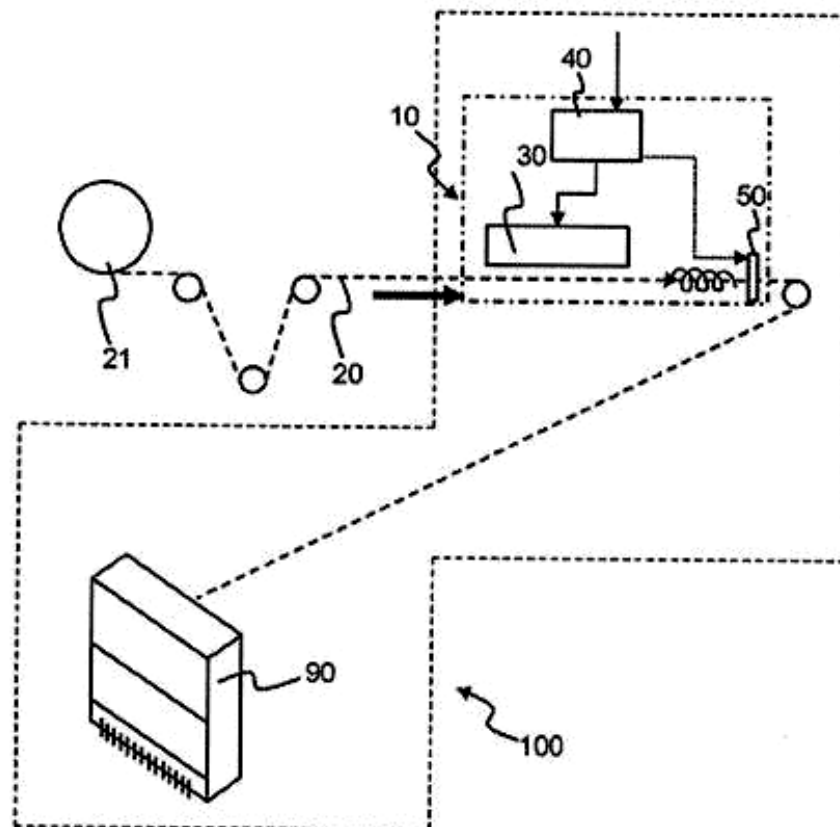
- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034094 B</b>  |   | (15) 18/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B  | (43) 25/10/2019        | 379        |
| (21) 1-2019-01307  |   | (85) 14/03/2019        |            |
| (22) 20/12/2017  |   | (86) PCT/CN2017/117472 | 20/12/2017 |
| (30) 201720095339.3  | 19/01/2017 CN   | (87) WO2018/133616     | 26/07/2018 |
| (51) <b>A47C 7/46; A47C 7/44; A47C 7/74; A47C 7/72; A47C 7/40</b>      |   |                        |            |
| (73) <b>ANJI SHENGXING OFFICE FURNITURE CO., LTD. (CN)</b>             |   |                        |            |
|  | Tangpu Industrial Park, Anji County, Huzhou City, Zhejiang Province, 313300 China |                        |            |
| (72) Yaping OU (CN); Qingsong WU (CN)                                  |   |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD) |   |                        |            |
| (54) <b>GHẾ CÓ BỘ PHẬN ĐỠ THẮT LƯNG</b>                                |   |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực sản xuất và thiết kế ghế, và cụ thể hơn là đề cập đến ghế có bộ phận đỡ thắt lưng. Ghế có bộ phận đỡ thắt lưng theo sáng chế bao gồm bộ phận đỡ thắt lưng và lò xo nén; trong đó bộ phận đỡ thắt lưng ôm khít vào lưng của người dùng nhờ sự giãn ra của lò xo nén khi lưng của người dùng chuyển động, tạo ra lực nâng đỡ liên tục và không thay đổi. Mục tiêu của sáng chế là đề xuất ghế có bộ phận đỡ thắt lưng khắc phục được các nhược điểm của các sản phẩm hiện có. Khi người dùng thay đổi tư thế ngồi ghế về trước hoặc ngả về sau, bộ phận đỡ thắt lưng có thể di chuyển đồng thời để tiếp xúc với lưng của người dùng và ôm khít vào vào thắt lưng người dùng, qua đó làm tăng lực đỡ cho phần thắt lưng của người dùng.



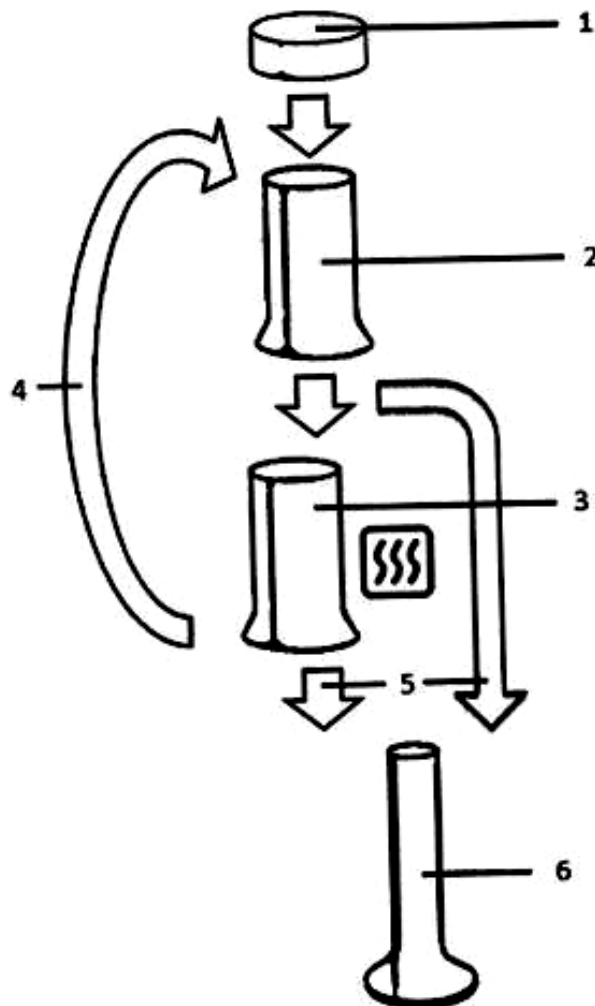
- (11) **1-0034095 B** (15) 18/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2019 371  
 (21) 1-2018-05655 (85) 13/12/2018  
 (22) 17/05/2017 (86) PCT/SE2017/050516 17/05/2017  
 (30) 1650668-5 17/05/2016 SE (87) WO2017/200473 23/11/2017  
 (51) **D05C 11/24; D04B 35/22; D06P 5/30; D03J 1/04; D05B 67/00**  
 (73) **COLOREEL GROUP AB (SE)**  
 Science Park, SE-553 18 Jönköping, Sweden  
 (72) EKLIND, Martin (SE); STABERG, Joakim (SE)  
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ SỢI CHỈ TRONG DÂY CHUYỀN, THIẾT BỊ TIÊU THỤ CHỈ BAO GỒM HỆ THỐNG NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP BỐ TRÍ HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý ít nhất một sợi chỉ trong dây chuyền. Hệ thống này được tạo kết cấu để được sử dụng cùng với thiết bị tiêu thụ chỉ và bao gồm bộ xử lý có các đầu phun được sắp xếp ở các vị trí khác nhau so với ít nhất một sợi chỉ, ít nhất một sợi chỉ này dịch chuyển trong quá trình sử dụng, từng đầu phun được tạo kết cấu để cấp phát một hoặc nhiều chất phủ lên ít nhất một sợi chỉ khi được kích hoạt; và ít nhất một cơ cấu mắc chỉ được tạo kết cấu để quay ít nhất một sợi chỉ dọc theo trục dọc của nó khi ít nhất một sợi chỉ di chuyển qua bộ xử lý này.



- (11) **1-0034096 B** (15) 18/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2016 340
- (21) 1-2016-00221 (85) 18/01/2016
- (22) 19/06/2014 (86) PCT/EP2014/062974 19/06/2014
- (30) 13003120.6 19/06/2013 EP (87) WO2014/202737 24/12/2014  
14165027.5 16/04/2014 EP
- (51) **C07D 239/84; A61K 31/517; A61P 31/22**
- (73) **AICURIS ANTI-INFECTIVE CURES GMBH (DE)**  
Friedrich-Ebert-Str. 475 42117 Wuppertal, Germany
- (72) SCHWAB, Wilfried (DE); JUNG, Dirk (DE); SCHICKANEDER, Christian (DE);  
MARTENS, Welljanne (DE); LIMMERT, Michael (DE); BOTHE, Clemens (DE);  
BERWE, Mathias (DE); RINDERMANN, Nicole (DE)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK  
CO., LTD.)
- (54) **LETERMOVIR VÔ ĐỊNH HÌNH VÀ DƯỢC PHẨM DẠNG RẮN DÙNG QUA ĐƯỜNG MIỆNG CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất Letermovir vô định hình và dược phẩm dạng rắn dùng qua đường miệng chứa hợp chất này (chế phẩm giải phóng tức thì). Letermovir vô định hình này thích hợp cho chế phẩm giải phóng tức thì nếu được tách ra khỏi dung dịch hữu cơ bằng cách sấy bằng trục cán dung môi hữu cơ này trong dung môi hữu cơ dễ bay hơi, cụ thể là axeton, ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 30°C đến 60°C, và sau đó sấy Letermovir vô định hình thu được, hoặc tách Letermovir vô định hình này bằng cách kết tủa từ dung môi trộn lẫn được với nước được chọn từ axeton hoặc axetonitril trong một lượng nước dư làm chất chống hòa tan, và sau đó lọc hoặc ly tâm letermovir vô định hình thu được. Chế phẩm giải phóng tức thì chứa Letermovir vô định hình được dự định để dùng trong các phương pháp phòng hoặc điều trị bệnh có liên quan đến nhóm *Herpesviridae*, tốt hơn là có liên quan đến virus dạng hạt vùi cự bào (CMV), thậm chí tốt hơn nữa là có liên quan đến virus dạng hạt vùi cự bào của người (HCMV).

- |  |  |                        |            |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034097 B</b>                                    |  | (15) 18/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B   | (43) 26/08/2019        | 377        |
| (21) 1-2019-03238  |  | (85) 19/06/2019        |            |
| (22) 22/11/2017  |  | (86) PCT/EP2017/080115 | 22/11/2017 |
| (30) 16200246.3  | 23/11/2016 EP                                | (87) WO2018/095993     | 31/05/2018 |
| (51) <b>C21D 7/02; C22C 38/38; C22C 38/04</b>              |  |                        |            |
| (73) <b>OUTOKUMPU OYJ (FI)</b>                             |  |                        |            |
|  | Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland |                        |            |
| (72) FRÖHLICH, Thomas (DE); LINDNER, Stefan (DE)           |  |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)                          |  |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN TẠO HÌNH PHỨC HỢP</b> |  |                        |            |
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bộ phận tạo hình phức hợp (6) bằng cách sử dụng các thép austenit trong quy trình nhiều giai đoạn (4) trong đó bước tạo hình nguội (2) và gia nhiệt (3) được luân phiên trong ít nhất hai bước quy trình nhiều giai đoạn (4). Vật liệu trong mỗi bước quy trình và bộ phận được sản xuất có tổ chức tế vi austenit với các đặc tính không có từ tính có thể phục hồi.



- |                         |            |                        |                       |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0034098 B</b> |            | (15) 18/10/2022        |                       |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/01/2018        | 358                   |
| (21) 1-2017-04454       |            | (85) 08/11/2017        |                       |
| (22) 08/04/2016         |            | (86) PCT/KR2016/003723 | 08/04/2016            |
| (30) 62/144,916         | 08/04/2015 | US                     | (87) WO2016/163814 A1 |
|                         | 62/150,234 | 20/04/2015             | US                    |
|                         | 62/174,539 | 12/06/2015             | US                    |
|                         | 62/251,088 | 04/11/2015             | US                    |

(51) **H04L 5/00; H04L 5/14**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

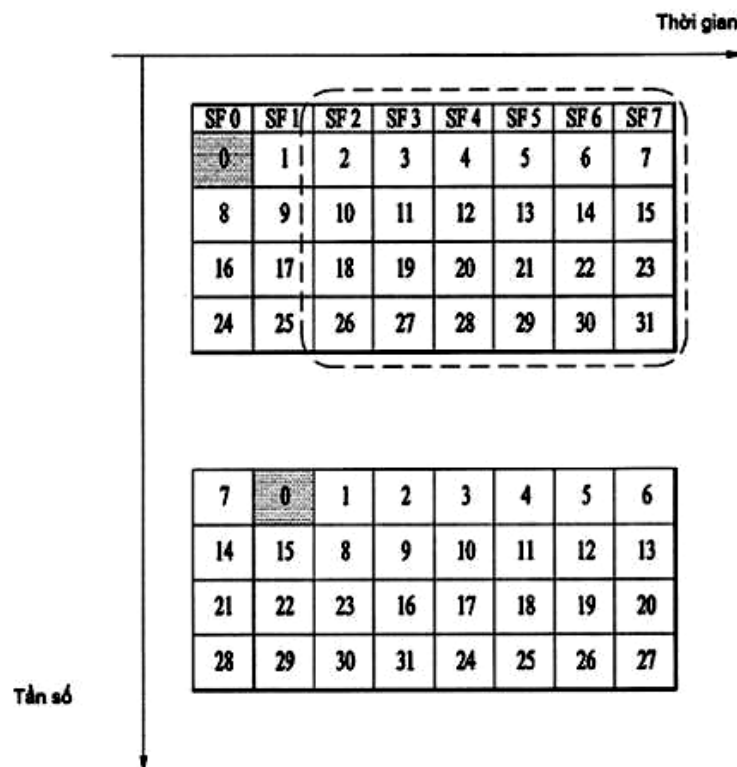
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) CHAE, Hyukjin (KR); SEO, Hanbyul (KR); LEE, Seungmin (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

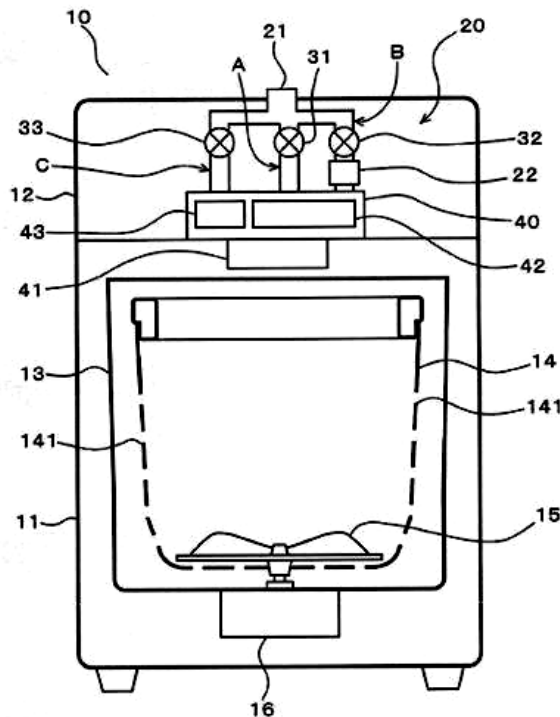
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU PHÍA LIÊN KẾT TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu phát hiện trong hệ thống truyền thông không dây, bao gồm các bước: chọn từ nguồn tài nguyên  $n$  ( $n > 0$ ) đơn vị tài nguyên để truyền tín hiệu phát hiện; và truyền tín hiệu phát hiện bằng cách sử dụng  $n$  đơn vị tài nguyên đã được chọn, trong đó, khi  $n$  đơn vị tài nguyên được chọn, đơn vị tài nguyên thứ  $k$  ( $0 < k \leq n$ ) được chọn từ các khung con ngoại trừ các khung con gồm đơn vị tài nguyên thứ nhất đến đơn vị tài nguyên thứ  $k-1$ .



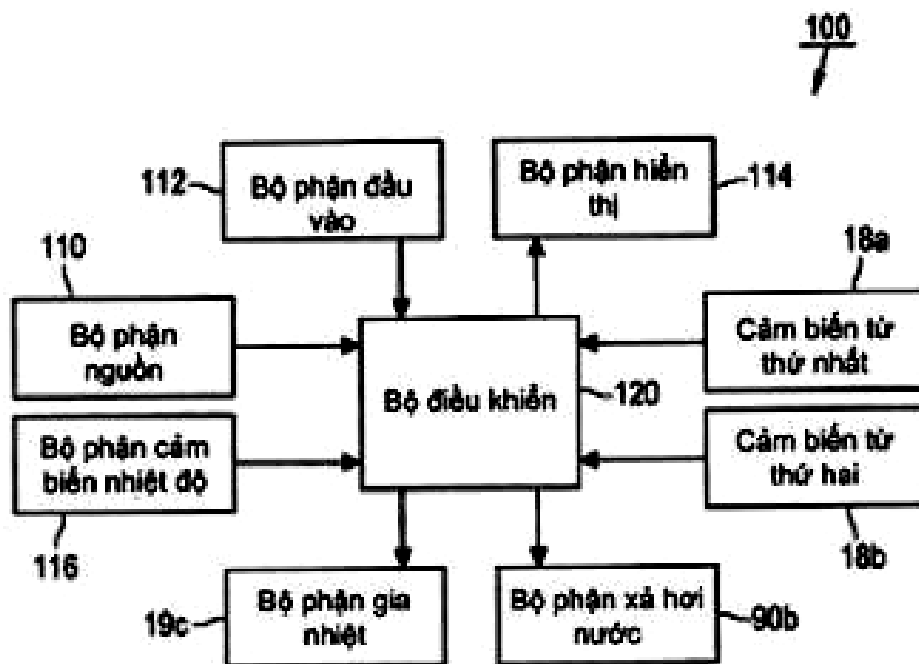
- (11) **1-0034099 B** (15) 18/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2019-00744 (85) 15/02/2019  
 (22) 01/08/2017 (86) PCT/JP2017/027873 01/08/2017  
 (30) 2016-160539 18/08/2016 JP (87) WO2018/034144 A1 22/02/2018  
 (51) **D06F 39/08; B01F 5/06; D06F 39/02; B01F 3/04; D06F 33/02**  
 (73) **TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS & SERVICES CORPORATION (JP)**  
 25-1, Ekimae-honcho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan  
 (72) Tomonori UCHIYAMA (JP); Hironori SASAKI (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÁY GIẶT**

(57) Sáng chế đề cập đến máy giặt (10) bao gồm thùng giặt được kết cấu bởi thùng chứa nước (13) và thùng quay (14); công nối (21) được nối với nguồn nước; thùng cấp nước (40) được nối với công nối (21) để nhận nước từ nguồn nước và bao gồm bộ phận chứa chất tẩy rửa (42) mà chất tẩy rửa được chứa trong bộ phận chứa chất tẩy rửa này; công cấp nước thứ nhất (41) được kết cấu để cấp nước đã bay vào trong thùng cấp nước (40) vào trong thùng giặt; máy tạo bọt nhỏ (22) được kết cấu để tạo ra các bọt nhỏ trong nước đi qua đó; đường dẫn nước chứa bọt nhỏ (B) kéo dài từ công nối (21) và đi vào trong thùng giặt từ công cấp nước thứ nhất (41) sau khi đi qua máy tạo bọt nhỏ (22) và bộ phận chứa chất tẩy rửa (42) bên trong thùng cấp nước (40); đường dẫn nước máy (A) kéo dài từ công nối (21) đến thùng giặt mà không đi qua máy tạo bọt nhỏ (22); van cấp nước để cấp nước máy (31) được tạo ra ở giữa đường dẫn nước máy (A) và có thể mở và đóng đường dẫn nước máy (A); và van cấp nước để cấp nước chứa bọt nhỏ (32) được tạo ra ở giữa đường dẫn nước chứa bọt nhỏ (B) và có thể mở và đóng đường dẫn nước chứa bọt nhỏ (B).



- (11) **1-0034100 B** (15) 18/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/03/2019 372  
 (21) 1-2018-03947  
 (22) 07/09/2018  
 (30) 10-2017-0115411 08/09/2017 KR  
 10-2017-0115410 08/09/2017 KR  
 (51) **F27D 11/00; A47J 27/08; A47J 27/09; A47J 27/00; A47J 27/086**  
 (73) **CUCKOO ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
 (Kyo-dong) 14, Yusangongdan 2-gil, Yangsan-si, Gyeongsangnam-do 50592,  
 Republic of Korea  
 (72) BANG, Ho Sang (KR); SHIN, Young Bae (KR); BAE, Ho Jun (KR); KIM, Duck  
 Cheon (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **NỒI ĐIỆN CÓ KHẢ NĂNG CHUYỂN ĐỔI GIỮA CHẾ ĐỘ ÁP SUẤT CAO  
 VÀ CHẾ ĐỘ KHÔNG DỪNG ÁP SUẤT**

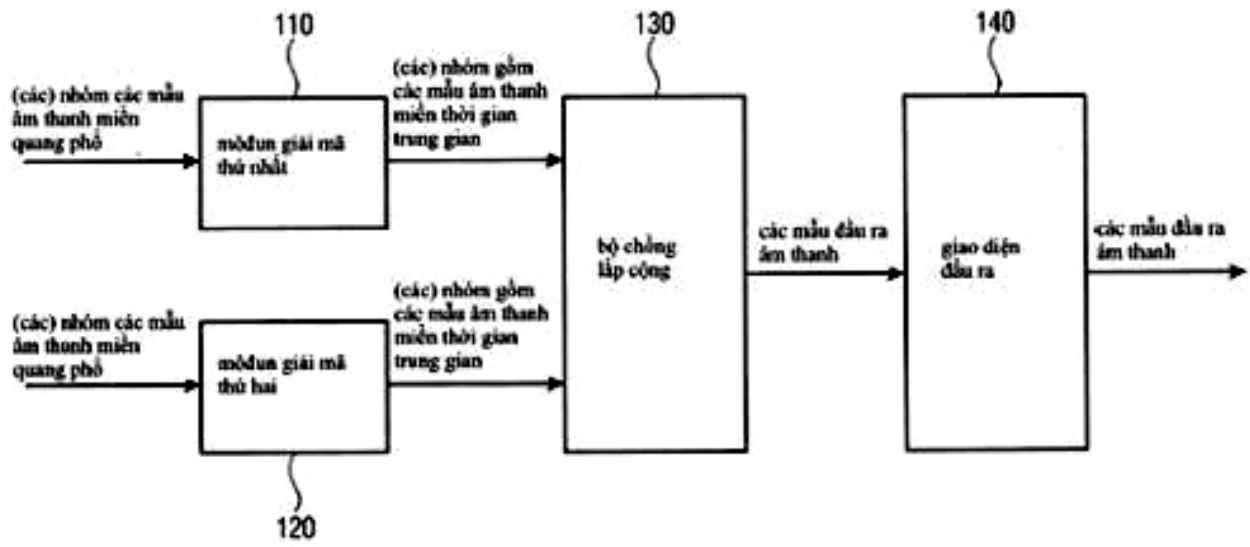
(57) Sáng chế đề cập đến nồi điện có khả năng chuyển đổi giữa chế độ áp suất cao và chế độ không dừng áp suất và nấu thực đơn tương ứng với chế độ đã thay đổi. Nồi điện theo sáng chế bao gồm vỏ nồi có không gian chứa trong đó để chứa ruột nồi, nắp liên kết với phần trên của vỏ nồi để được mở và đóng, bộ phận chuyển đổi áp suất để chọn chế độ áp suất cao và chế độ không dừng áp suất bằng cách mở và đóng nhiều đường xả được tạo kết cấu đi qua và chặn khe hở giữa bên trong ruột nồi và bên ngoài nắp, cảm biến để cảm biến chế độ áp suất cao hoặc chế độ không dừng áp suất được chọn bằng bộ phận chuyển đổi áp suất và bộ điều khiển để xác định chế độ áp suất dựa vào tín hiệu cảm biến từ cảm biến trong các chế độ áp suất ít nhất bao gồm chế độ áp suất cao hoặc chế độ không dừng áp suất.



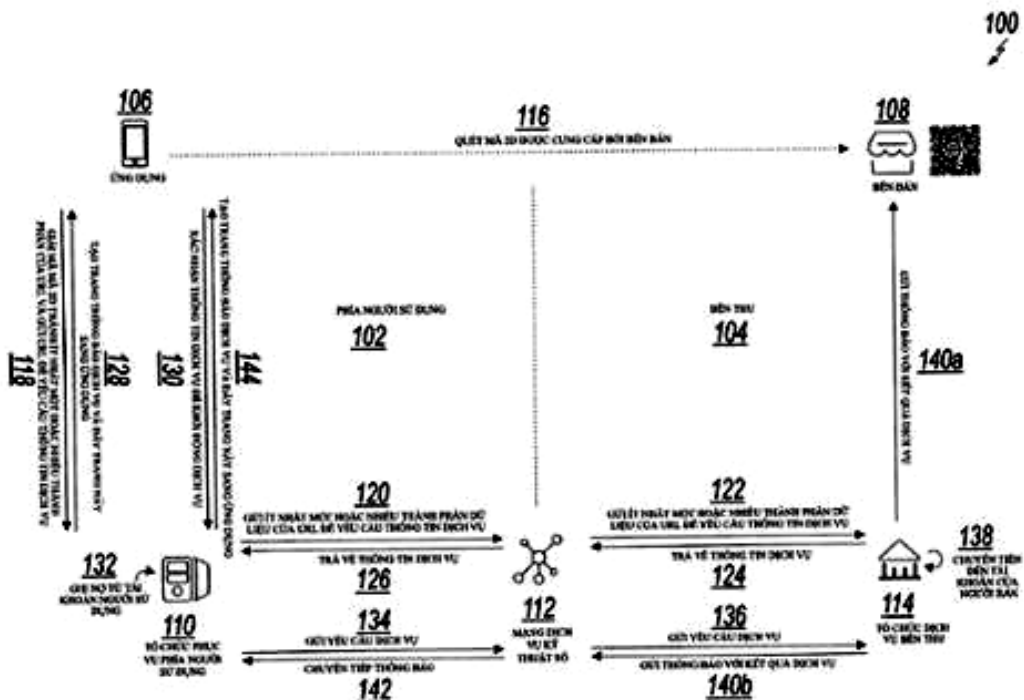
- (11) **1-0034101 B** (15) 18/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2019 381  
(21) 1-2019-03447 (85) 28/06/2019  
(22) 05/01/2018 (86) PCT/US2018/012491 05/01/2018  
(30) 62/443,244 06/01/2017 US (87) WO2018/129258 12/07/2018  
62/581,355 03/11/2017 US  
62/585,326 13/11/2017 US  
(51) **C07D 233/91; A61P 3/04; A61P 9/00; A61K 31/4168; A61P 3/10**  
(73) **RIVUS PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
706B Forest Street, Charlottesville, VA 22903, United States of America  
(72) KHAN, Shaharyar M. (US)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **HỢP CHẤT PHENYL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất là dẫn xuất của phenyl, 5-[(2,4-dinitrophenoxy)metyl]-1-metyl-2-nitro-1H-imidazol hoặc muối dược dụng của nó, hợp chất này hữu ích để điều hòa hoạt tính ty thể, làm giảm tình trạng béo phì, điều trị các bệnh bao gồm bệnh đái tháo đường và các biến chứng liên quan đến bệnh đái tháo đường. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.



- |  |   |                        |               |
|--|---|------------------------|---------------|
| (11) <b>1-0034102 B</b>  |   | (15) 18/10/2022        |               |
| (45) 25/11/2022  | 416B  | (43) 25/06/2018        | 363           |
| (21) 1-2018-01734  |   | (85) 23/04/2018        |               |
| (22) 23/09/2016  |   | (86) PCT/EP2016/072739 | 23/09/2016    |
| (30) PCT/EP2015/072186   | 25/09/2015 EP   | (87) WO2017/050993 A1  | 30/03/2017    |
|  | PCT/EP2015/080334   |                        | 17/03/2018 EP |
| (51) <b>G10L 19/022; G10L 19/22; G10L 19/02</b>  |   |                        |               |
| (73) <b>FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)</b>   |   |                        |               |
|  | Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany   |                        |               |
| (72) HELMRICH, Christian (DE); EDLER, Bernd (DE); SCHWEGLER, Tobias (DE); SCHUH, Florian (DE)  |   |                        |               |
| (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)   |   |                        |               |
| (54) <b>BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ NHIỀU MẪU ÂM THANH MIỀN QUANG PHỔ, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA NHIỀU MẪU ÂM THANH MIỀN THỜI GIAN, HỆ THỐNG GIẢI MÃ VÀ MÃ HÓA</b> |   |                        |               |
| (57)   | <p>Sáng chế đề xuất bộ giải mã và phương pháp giải mã nhiều mẫu âm thanh miền quang phổ, bộ mã hóa và phương pháp mã hóa nhiều mẫu âm thanh miền thời gian, hệ thống giải mã và mã hóa. Bộ giải mã bao gồm môđun giải mã thứ nhất (110) để tạo ra nhóm thứ nhất và nhóm thứ hai gồm các mẫu âm thanh trung gian miền thời gian từ các mẫu âm thanh miền quang phổ. Hơn nữa, bộ giải mã bao gồm bộ chồng lấp-cộng (130) để chồng lấp-cộng nhóm thứ nhất gồm các mẫu âm thanh trung gian miền thời gian với phép chồng lấp lớn hơn 5% và tối đa 50% với nhóm thứ hai gồm các mẫu âm thanh trung gian miền thời gian. Hơn nữa, Bộ giải mã bao gồm môđun giải mã thứ hai (120) để tạo ra nhóm thứ ba và nhóm thứ tư gồm các mẫu âm thanh trung gian miền thời gian từ các mẫu âm thanh miền quang phổ. Hơn nữa, bộ giải mã bao gồm giao diện đầu ra (140). Bộ chồng lấp-cộng (130) được tạo cấu hình để chồng lấp-cộng ít nhất nhóm thứ ba gồm các mẫu âm thanh trung gian miền thời gian với phép chồng lấp lớn hơn 60% và nhỏ hơn 100% với nhóm thứ tư gồm các mẫu âm thanh trung gian miền thời gian. Hơn nữa, bộ chồng lấp-cộng (130) được tạo cấu hình để chồng lấp-cộng ít nhất nhóm thứ hai và nhóm thứ ba gồm các mẫu âm thanh trung gian miền thời gian, hoặc để chồng lấp-cộng ít nhất nhóm thứ tư và nhóm thứ nhất gồm các mẫu âm thanh trung gian miền thời gian.</p> |                        |               |



- (11) **1-0034103 B** (15) 18/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2020 386
- (21) 1-2019-00922 (85) 22/02/2019
- (22) 29/06/2018 (86) PCT/CN2018/093696 29/06/2018
- (87) WO2020/000381 02/01/2020
- (51) **G06Q 20/12; H04W 4/18; G06K 9/18**
- (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**  
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
- (72) Ji ZHENG (CN); Tianshun LU (CN); Xi SUN (CN); Yong PAN (CN); Qiaojian ZHENG (CN); Jiaqi FENG (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ QUẢN LÝ CÁC DỊCH VỤ ĐƯỢC KẾT HỢP VỚI MÃ HAI CHIỀU DỰA VÀO URL VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**
- (57) Các phương án của sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống xử lý dịch vụ được kết hợp với mã hai chiều dựa vào địa chỉ định vị tài nguyên thông nhất (URL). Theo một phương án, URL nhận được từ tổ chức dịch vụ thứ nhất. URL thu bởi thiết bị di động từ việc quét mã 2D được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ và được gửi đến tổ chức dịch vụ thứ nhất. URL sau đó được phân tách để nhận dạng một hoặc nhiều thành phần dữ liệu bao gồm mã nhận dạng mạng dịch vụ, mã nhận dạng tổ chức dịch vụ, và tài hữu ích bao gồm mã nhận dạng đối tượng dịch vụ. Một hoặc nhiều thành phần dữ liệu được gửi đến tổ chức dịch vụ thứ hai dựa vào mã nhận dạng tổ chức dịch vụ. Thông tin dịch vụ được kết hợp với đối tượng dịch vụ được nhận từ tổ chức dịch vụ thứ hai dựa vào mã nhận dạng đối tượng dịch vụ, và thông tin dịch vụ được gửi đến tổ chức dịch vụ thứ nhất để thể hiện trên thiết bị di động.



(11) <b>1-0034104 B</b>		(15) 19/10/2022	
(45) 25/11/2022	416B	(43) 25/04/2019	373
(21) 1-2018-04286			
(22) 27/09/2018			
(30) 2017-187433	28/09/2017	JP	
2018-139976	26/07/2018	JP	

(51) **G03G 15/00**

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**

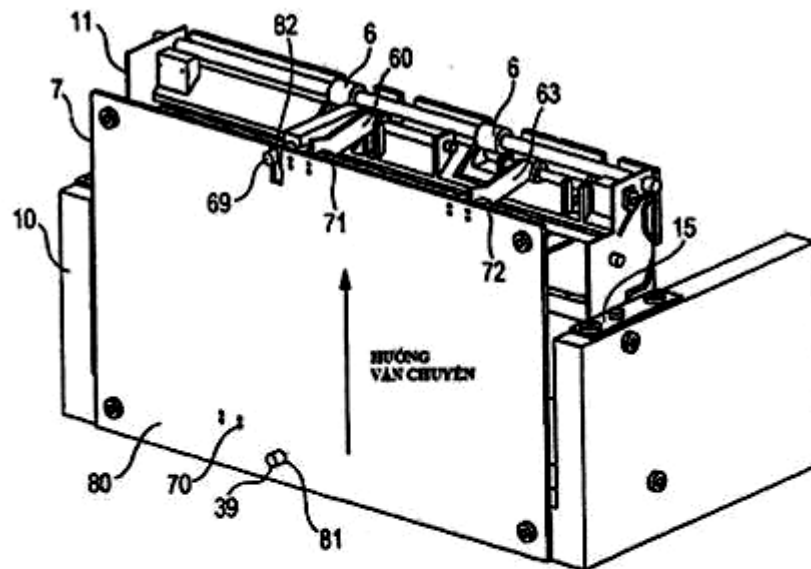
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

(72) Ryuji Hamasaki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ TẠO ẢNH**

(57) Thiết bị tạo ảnh bao gồm cụm thứ nhất, cụm thứ hai được cố định với cụm thứ nhất ở phần đầu vào của cụm thứ nhất theo hướng vận chuyển mà tấm được vận chuyển theo đó; và bảng điện. Trong thiết bị tạo ảnh này, việc bố trí bảng điện được giới hạn bởi cụm thứ nhất và cụm thứ hai.



- (11) **1-0034105 B** (15) 19/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-00667 (85) 13/02/2018  
 (22) 13/07/2016 (86) PCT/US2016/042074 13/07/2016  
 (30) 62/192,269 14/07/2015 US (87) WO2017/011544 A1 19/01/2017  
 62/197,966 28/07/2015 US  
 62/277,201 11/01/2016 US  
 (51) **A61K 38/16; A61K 39/395; A61K 39/00**  
 (73) **IMMUNEXT, INC. (US)**  
 16 Cavendish Court, Lebanon, New Hampshire 03766, US  
 (72) ROTHSTEIN Jay (US); HOLGATE Robert George Edward (GB); HEARN Arron (GB)  
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)  
 (54) **KHÁNG THỂ KHÁNG CD154 HOẶC ĐOẠN KHÁNG THỂ VÀ CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Các kháng thể kháng CD154 được cải tiến được đề xuất ở đây mà có tiềm năng điều trị, thời gian bán hủy *in vivo* và việc gắn FcR được cắt bỏ và/hoặc sự kích hoạt/gắn bổ sung được cải thiện. Sáng chế còn mô tả việc sử dụng các kháng thể này để tạo dung nạp và điều trị các bệnh miễn dịch bao gồm tự miễn, viêm, cho người nhận cấy ghép, xơ hóa và các rối loạn dị ứng. Sáng chế cũng bộc lộ được phẩm chứa kháng thể kháng CD154.

**Chuỗi năng**

Vùng biến đổi được in đậm

Các CDR được bôi vàng

Các phần dư được tạo đột biến thành ái lực được gạch chân

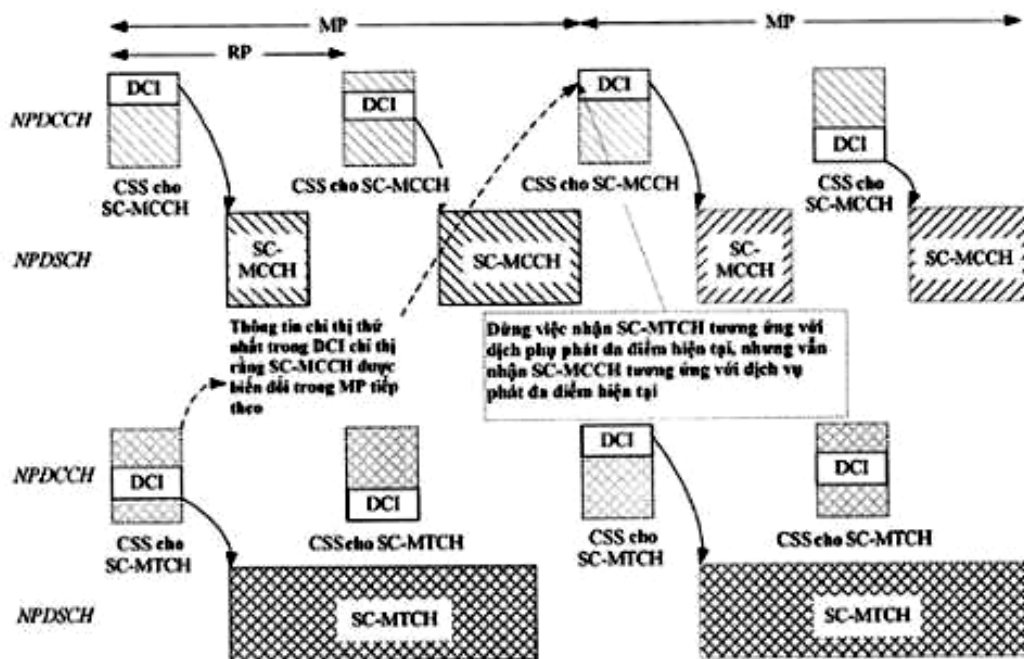
Các đột biến Fc (E đến R và K đến A) được in đỏ

10	20	30	40	50	60
EVQLQESGGP	LVKPSETLSL	TCTVSGDSIT	NGFWIWIRKP	PGMKLEYMGY	ISYSGSTYYN
70	80	90	100	110	120
PSLKRISIS	RDTSKNQFSL	KLSSVTAADT	GVYYCA <del>Y</del> RSY	GRTPIYFD <del>Y</del> W	GQGTTLTVSS
130	140	150	160	170	180
ASTRGPSVFP	LAPSSKSTSG	GTAALGCLVK	DYFPEPVTVS	WNSGALTSGV	HTFPAVLQSS
190	200	210	220	230	240
GLYSLSSVVT	VPSSSLGTQT	YICNVNHRPS	HTKVDKKAEP	KSCDKTHTCP	PCPAPELLGG
250	260	270	280	290	300
PSVFLPPPKP	KDTLMI <del>S</del> RTP	EVTCVVVDV <del>S</del>	HPDPEVKFNW	YVDGVEVHNA	KTKPREEQYN
310	320	330	340	350	360
STYRVVSVLT	VLHQDWLNGK	EYKCAVSNKA	LPAPIERTIS	KAKGQPREPQ	VYTLPPSRDE
370	380	390	400	410	420
LTRKQVSLTC	LVRGFYPSDI	AVENESNGQP	ENNYKTPPVV	LDSGDGFPLY	SKLTVDKSRW
430	440	450			
QQGNVFPSCSV	MHEALHNHYT	QKSLSLSPGK			

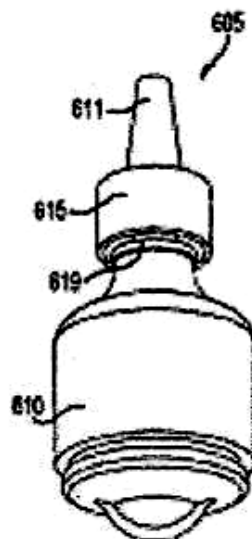
- (11) **1-0034106 B** (15) 19/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2019 379
- (21) 1-2019-02895 (85) 31/05/2019
- (22) 08/11/2017 (86) PCT/US2017/060690 08/11/2017
- (30) 62/419,062 08/11/2016 US (87) WO2018/089532 17/05/2018
- (51) **C07K 16/28; A61K 39/395**
- (73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**  
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591, United States of America
- (72) Jesper GROMADA (DK); Panayiotis STEVIS (US); Judith ALTAREJOS (CA)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **KHÁNG THỂ LIÊN KẾT VỚI THỤ THỂ LEPTIN NGƯỜI VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể liên kết với thụ thể leptin người (LEPR) và dược phẩm chứa kháng thể này. Theo các phương án nhất định, sáng chế bao gồm kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể liên kết với LEPR và đối kháng tín hiệu LEPR. Theo các phương án nhất định, sáng chế bao gồm kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể liên kết với LEPR khi có mặt hoặc vắng mặt leptin. Theo các phương án khác, sáng chế còn bao gồm kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên của kháng thể thể hiện chủ vận một phần của tín hiệu LEPR. Kháng thể và mảnh liên kết kháng nguyên theo sáng chế có hiệu quả trong điều trị nhiều tình trạng khác nhau, bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở, suy mòn do chứng liệt tim xung huyết, suy mòn phổi và suy mòn do ung thư, rối loạn tự miễn như bệnh viêm ruột, bệnh lupus ban đỏ, đa xơ cứng, bệnh vẩy nến, bệnh tim mạch, cao huyết áp, rối loạn thoái hóa thần kinh, trầm cảm, bệnh ung thư như ung thư biểu mô tế bào gan, ung thư hắc tố, ung thư vú, và các bệnh và rối loạn khác liên quan đến hoặc gây ra bởi tín hiệu leptin tăng.

- (11) **1-0034107 B** (15) 19/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 27/05/2019 374  
 (21) 1-2018-05473 (85) 05/12/2018  
 (22) 30/09/2016 (86) PCT/CN2016/101257 30/09/2016  
 (30) PCT/CN2016/094775 11/08/2016 CN (87) WO2018/028038 15/02/2018  
 (51) **H04W 4/06; H04W 68/00**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong  
 518129, China  
 (72) TIE, Xiaolei (CN); JI, Tong (CN); HUA, Meng (CN)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY DỰA TRÊN VIỆC PHÁT ĐA ĐIỂM, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM CƠ SỞ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế này đề xuất phương pháp truyền thông không dây dựa trên việc phát đa điểm, thiết bị đầu cuối, trạm cơ sở, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: trong quá trình xử lý việc nhận dịch vụ phát đa điểm hiện thời thì nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin điều khiển nối xuống (downlink control information - DCI) được truyền bởi trạm cơ sở, trong đó DCI được sử dụng để lập lịch kênh lưu lượng truyền đa điểm (multicast traffic channel - MTCH) hiện thời, và DCI chứa thông tin chỉ thị được sử dụng để chỉ thị rằng thông tin đặt cấu hình của MTCH được biến đổi trong chu kỳ biến đổi (modification period - MP) tiếp theo hoặc MP hiện tại; và đạt được, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin đặt cấu hình được biến đổi theo thông tin chỉ thị. Tính linh hoạt của hệ thống sẽ được cải thiện theo các phương án thực hiện của sáng chế này.

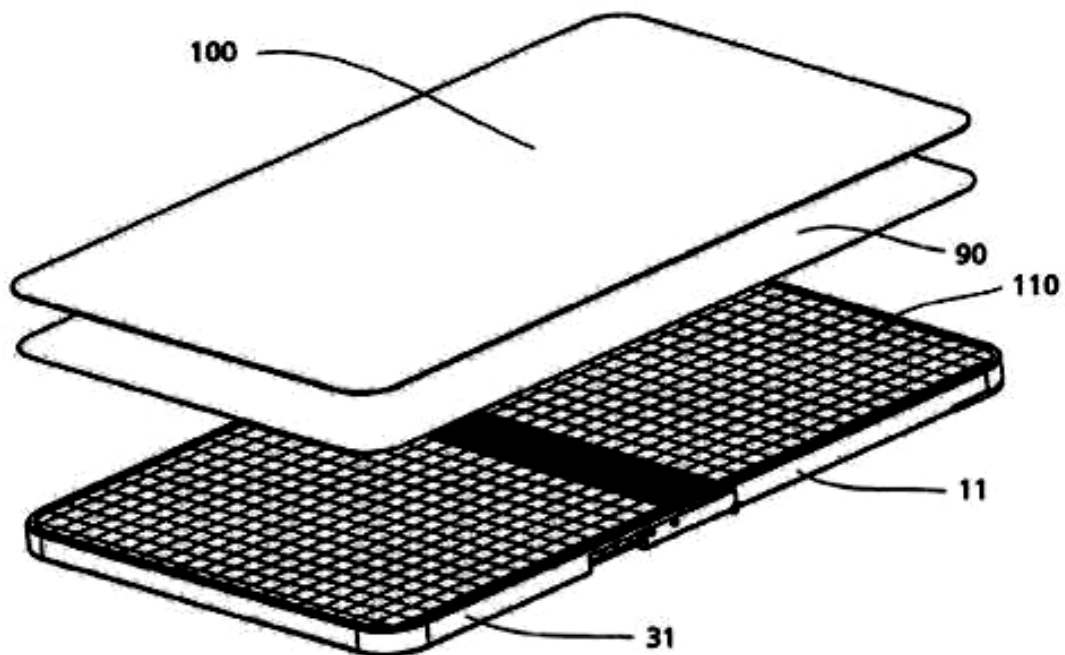


- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034108 B</b> |            |    | (15) 19/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       |    | (43) 25/07/2019        | 376        |
| (21) 1-2018-05551       |            |    | (85) 10/12/2018        |            |
| (22) 28/06/2018         |            |    | (86) PCT/US2018/040098 | 28/06/2018 |
| (30) 15/636,120         | 28/06/2017 | US | (87) WO2019/006173     | 03/01/2019 |
| 15/691,500              | 30/08/2017 | US |                        |            |
| 15/716,661              | 27/09/2017 | US |                        |            |
| 15/842,063              | 14/12/2017 | US |                        |            |
| 15/903,597              | 23/02/2018 | US |                        |            |
| 201821014426            | 16/04/2018 | IN |                        |            |
- (51) *A61K 9/00; B05B 11/00; A61M 15/08; A61K 47/02; A61M 11/00*
- (73) **GLENMARK SPECIALTY S.A.** (CH)  
Avenue Léopold-Robert 37, 2300 La Chaux-De-Fonds, Switzerland
- (72) DHUPPAD, Ulhas R. (IN); KATKURWAR, Ashok (IN); GUPTA, Yashwant (IN); ANKAM, Rajesh (IN); DHATRAK, Chandrakant (IN); KHAIRATKAR-JOSHI, Neelima (IN); KULKARNI, Abhay (IN); WALE, Dinesh Pradeep (IN); BHOSALE, Vikram Mansingh (IN); AGARWAL, Piyush (IN); KEOHANE, Patrick (GB); TANTRY, Sudeesh K. (US); OH, Chad (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THIẾT BỊ PHÂN PHỐI DƯỢC PHẨM DÙNG QUA ĐƯỜNG MŨI CHO NGƯỜI**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân phối dược phẩm dùng qua đường mũi cho người, bao gồm bình chứa; đầu phân phối có ít nhất là bơm, kênh phân phối, và lỗ phân phối; ống nhúng; và dược phẩm chứa mometason, este của nó (ví dụ, mometason furoat), hoặc muối của nó và olopatadin hoặc muối của nó (ví dụ, olopatadin hydroclorua). Bình chứa này có thể có đáy bên trong hình nón, được làm nghiêng xuống hướng đến tâm, và hốc sâu nghiêng hơn, nằm giữa, với ống nhúng kéo dài vào trong hốc. Nắp tùy ý được bố trí bao gồm đai bịt kín nối với chu vi của thành bên của đầu phân phối theo cách bịt kín.





- (11) **1-0034109 B** (15) 19/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2019 371  
(21) 1-2018-04459 (85) 10/10/2018  
(22) 18/03/2017 (86) PCT/KR2017/002918 18/03/2017  
(30) 10-2016-0034313 22/03/2016 KR (87) WO2017/164578 28/09/2017  
(51) **H04M 1/02; G09F 9/30**  
(73) 1. **AUFLEX CO., LTD.** (KR)  
77, Banwollam-gil, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, zipcode: 18383, Republic of Korea  
2. **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)  
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, zipcode: 17113, Republic of Korea  
(72) PARK, Hyun Min (KR)  
(74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)  
(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG DI ĐỘNG CÓ LẮP MÀN HIỂN THỊ UỐN CONG VỚI CẤU TRÚC TRÁNH TẠO RA BỌT KHÍ**  
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông di động có lắp màn hiển thị uốn cong với cấu trúc tránh tạo ra bọt khí, và cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông di động có lắp màn hiển thị uốn cong tránh tạo ra bọt khí, bọt khí đó có thể được tạo ra trong quá trình sản xuất thiết bị truyền thông di động như máy điện thoại thông minh có màn hiển thị uốn cong được lắp trên mặt ngoài của thiết bị và đoạn giữa gập lại được, trên mặt trong của màn hiển thị uốn cong, và tránh được tình trạng mặt ngoài của màn hiển thị uốn cong bị vỡ khi màn hiển thị uốn cong được gập vào hoặc mở ra.



- |                         |                        |                 |            |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) <b>1-0034110 B</b> | (15) 19/10/2022        |                 |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B                   | (43) 27/04/2020 | 385        |
| (21) 1-2019-07196       | (85) 19/12/2019        |                 |            |
| (22) 21/06/2017         | (86) PCT/JP2017/022895 |                 | 21/06/2017 |
|                         | (87) WO2018/235204     |                 | 27/12/2018 |

(51) **H01M 2/10; B60K 1/04; B62M 6/90**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

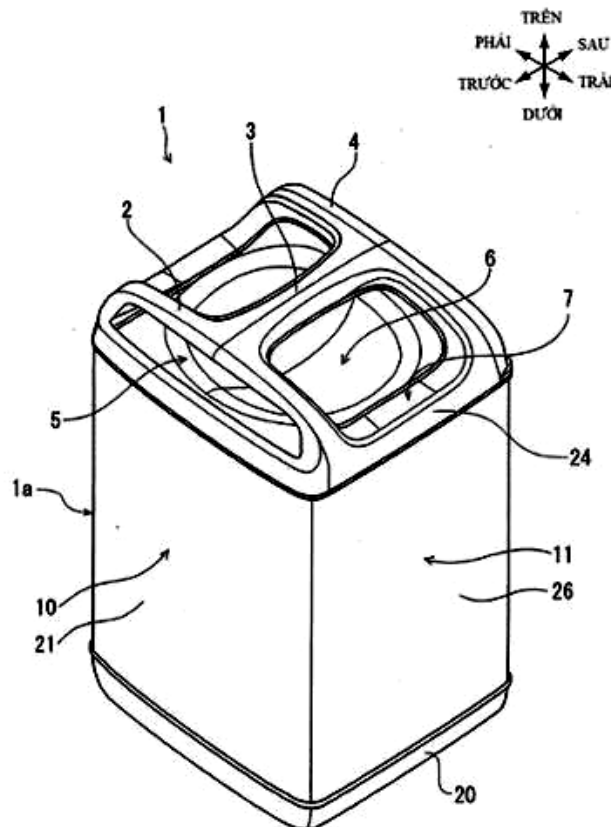
(72) TAKAHASHI Yasushi (JP); KATO Takaaki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CỤM ẮC QUY**

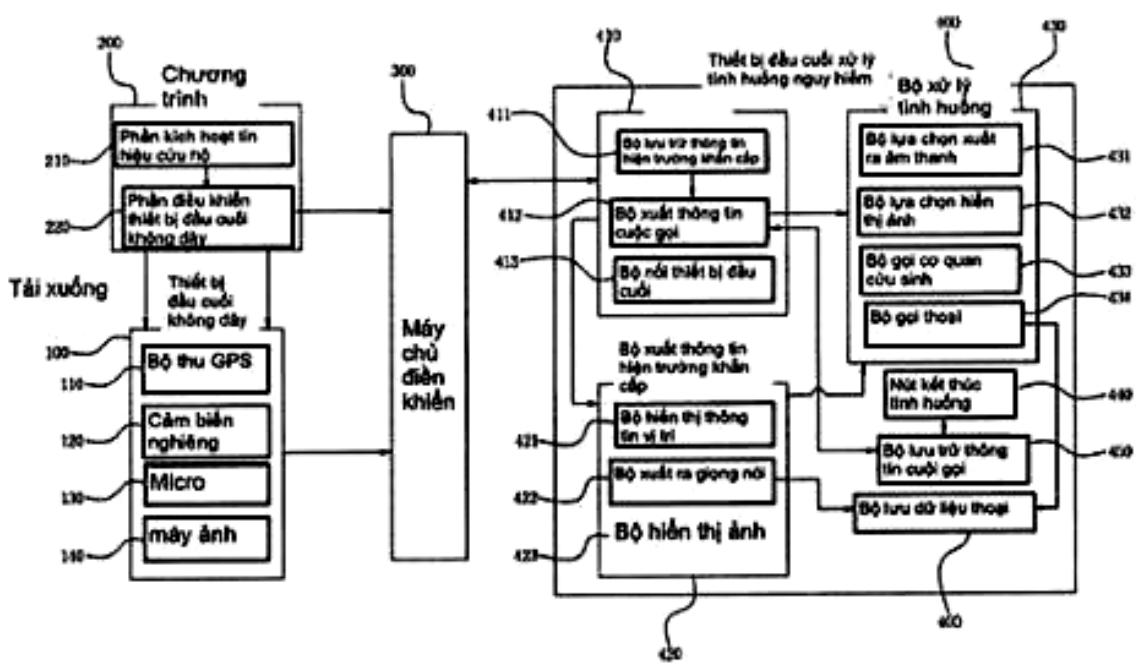
(57) Sáng chế đề xuất cụm ắc quy có khả năng bảo vệ đầu cực nổi và tạo thuận lợi cho quá trình gắn/tháo vào/ra khỏi bộ phận chứa.

Trong cụm ắc quy (1) có ắc quy (B) mà được chứa trong thân chính (1a) có dạng hình hộp gần như hình chữ nhật kéo dài theo hướng thẳng đứng, và đầu cực nổi (17) được bố trí trên bề mặt dưới (12) của thân chính (1a), phần nắm (2) được đặt sát với một bên của bề mặt trên (7) của thân chính (1a). Đầu cực nổi (17) được bố trí sát với một bên mà phần nắm 2 được đặt ở đó. Phần nắm (2) bao gồm phần dạng thanh gần như song song với bề mặt trên (7), và phần nắm thứ hai dạng thanh (3) kéo dài gần như vuông góc với phần nắm (2) từ phần giữa của phần nắm (2). Hốc (6) được tạo trong bề mặt trên (7) của thân chính (1a) và ở vị trí bên dưới phần nắm thứ hai (3).



- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0034111 B   |   | (15) 19/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B  | (43) 25/11/2019        | 380        |
| (21) 1-2018-04448  |   | (85) 09/10/2018        |            |
| (22) 20/12/2017  |   | (86) PCT/KR2017/015103 | 20/12/2017 |
| (30) 10-2017-0018897   | 10/02/2017  | KR (87) WO2018/147548  | 16/08/2018 |
| (51) <b>G06Q 50/10; H04M 1/725; G06Q 50/26; G01S 19/14</b>     |   |                        |            |
| (73) <b>AHRANTA CO., LTD.</b> (KR)                             |   |                        |            |
|  | 2nd Floor 88, World Cup-ro, Mapo-gu, Seoul 03996, Republic of Korea |                        |            |
| (72) YOUN, Sang Kwon (KR)                                      |   |                        |            |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD) |   |                        |            |
| (54) <b>HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CỨU SINH KHẨN CẤP</b>          |   |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cứu sinh khẩn cấp. Hệ thống cứu sinh khẩn cấp bao gồm thiết bị đầu cuối không dây được cấu hình để tải xuống chương trình qua Internet; chương trình tải xuống được cấu hình để được tải xuống thiết bị đầu cuối không dây qua Internet; máy chủ điều khiển được cấu hình để truyền thông với phần điều khiển thiết bị đầu cuối không dây để xác định xem tín hiệu điều khiển vận hành bộ thu GPS, micro và máy ảnh của thiết bị đầu cuối không dây có được tạo ra hay không; và thiết bị đầu cuối xử lý tình huống nguy hiểm bao gồm bộ thu được cấu hình để nhận thông tin hiện trường khẩn cấp bằng cách truyền thông với máy chủ điều khiển, bộ xuất ra thông tin hiện trường khẩn cấp được cấu hình để xuất ra thông tin hiện trường khẩn cấp mà bộ thu nhận được để xác định mức độ nguy hiểm tại hiện trường khẩn cấp, và bộ xử lý tình huống được cấu hình để xử lý tình huống khẩn cấp theo mức độ nguy hiểm tại hiện trường khẩn cấp.



- (11) **1-0034112 B** (15) 19/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 27/08/2018 365  
 (21) 1-2018-02381 (85) 04/06/2018  
 (22) 02/11/2016 (86) PCT/JP2016/082690 02/11/2016  
 (30) 2015-218199 06/11/2015 JP (87) WO2017/078105 11/05/2017  
 (51) **C23C 22/42; C09D 175/04; C09D 7/12; C09D 161/06; C09D 5/02**  
 (73) **1. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**  
 6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan  
**2. NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)**  
 15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan  
 (72) TOSHIN, Kunihiko (JP); SHOJI, Hiromasa (JP); UENO, Keiichi (JP);  
 YAMAMOTO, Shigeki (JP); NAKAJIMA, Keiichi (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **DUNG DỊCH XỬ LÝ BỀ MẶT VẬT LIỆU THÉP MẠ KẼM HOẶC VẬT  
 LIỆU THÉP MẠ HỢP KIM KẼM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT  
 LIỆU THÉP CÓ LỚP PHỦ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG DUNG DỊCH XỬ LÝ  
 NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch xử lý bề mặt vật liệu thép mạ kẽm hoặc vật liệu thép mạ hợp kim kẽm, dung dịch này cho phép tạo ra lớp phủ mà thỏa mãn các tính năng, như khả năng chịu ăn mòn, khả năng chịu ăn mòn sau khi tẩy dầu mỡ, lớp phủ có khả năng bám dính, lớp phủ có khả năng bám dính sau khi tẩy dầu mỡ, chịu được sự hóa đen, chịu được sự hóa trắng do ngưng tụ sương, độ ổn định của chất xử lý, có khả năng vận hành trên dây chuyền sản xuất và các tính năng tương tự, ngoài ra còn cho phép tạo ra lớp phủ chịu được sự hóa trắng trong điều kiện nhiệt độ và độ ẩm cao và có độ bền với băng dính nhạy áp mỹ mãn; phương pháp phủ bằng cách sử dụng dung dịch xử lý này; và vật liệu thép có lớp phủ thu được bằng cách sử dụng phương pháp này.

Dung dịch xử lý bề mặt vật liệu thép mạ kẽm hoặc vật liệu thép mạ hợp kim kẽm được tạo ra bằng cách trộn nhựa polyuretan cation (A), nhựa phenol cation (B), chất liên hợp silan (C), phức chất của axetylaxeton và titan (D), sáp olefin (F), hợp chất vanadi (E), thành phần axit axetic (G), và thành phần axit phosphoric (H) trong nước.

- |                   |             |            |                        |            |
|-------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034113 B  |             |            | (15) 19/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B        |            | (43) 25/06/2018        | 363        |
| (21) 1-2018-01413 |             |            | (85) 03/04/2018        |            |
| (22) 20/06/2016   |             |            | (86) PCT/JP2016/068217 | 20/06/2016 |
| (30) 2015-175135  | 04/09/2015  | JP         | (87) WO2017/038211     | 09/03/2017 |
|                   | 2015-250549 | 22/12/2015 | JP                     |            |

(51) *A41D 13/11; A62B 18/02*

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

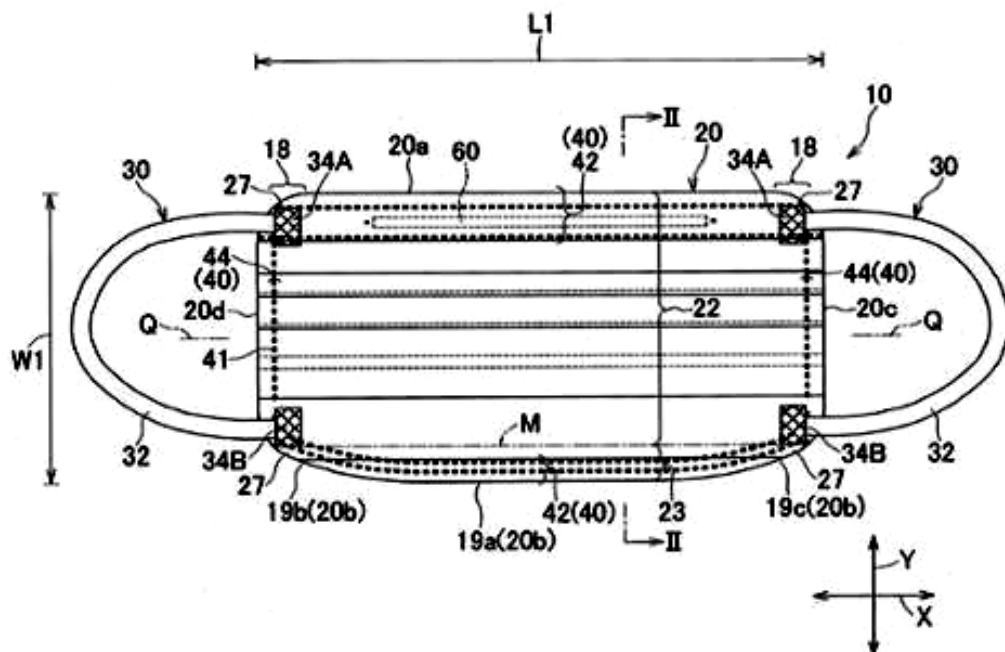
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) WAKASUGI, Kei (JP); SHIBATA, Akira (JP); KAMIYAMA, Ryuichi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

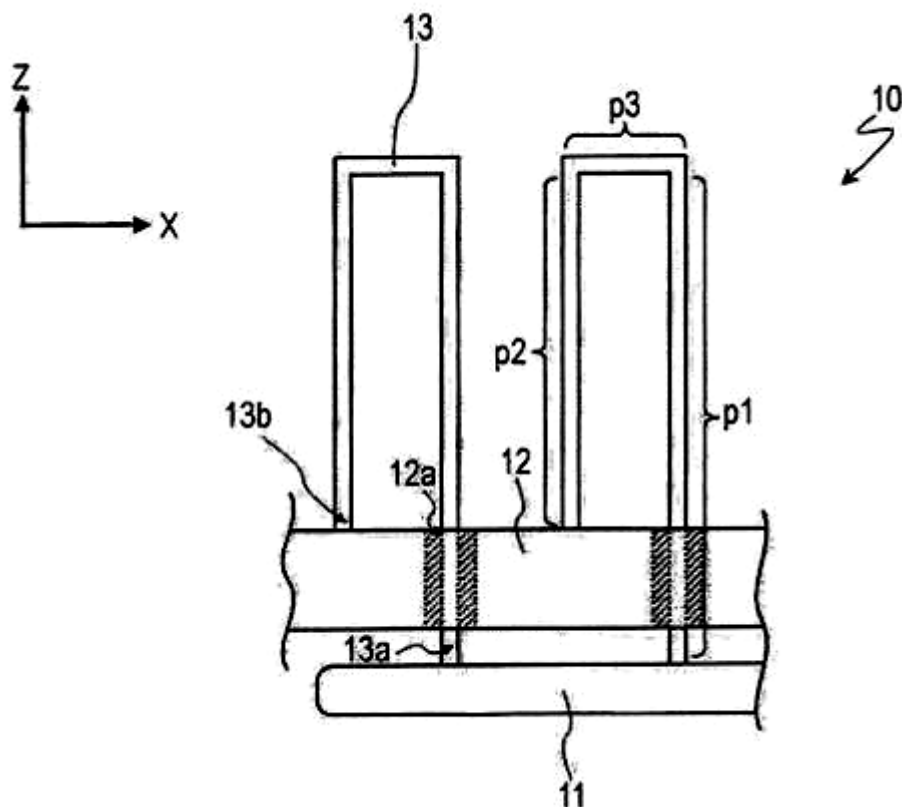
(54) **KHẨU TRANG DÙNG MỘT LẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến khẩu trang dùng một lần mà ngăn khe hở khỏi khoảng hở giữa mặt và thân khẩu trang, mà qua đó phấn hoa và bụi trong không khí có thể đi vào. Thân khẩu trang (20) có mép trên và dưới (20a, 20b), hai mép bên (20c, 20d), phần tiếp xúc với mặt (22) che miệng và mũi của người dùng, và phần tiếp xúc với hàm (23) nhô ra về phía dưới theo dạng lồi từ phần tiếp xúc với mặt. Cả hai đầu của dây đeo tai (30) được cố định vào mép trên và dưới (20a, 20b) ở cả hai phần bên của phần tiếp xúc với mặt (22), và phần tiếp xúc với hàm có vùng có độ cứng cao (55) có độ cứng cao hơn là của các phần khác, kéo dài theo hướng chiều ngang dọc theo mép dưới (20b).



- (11) **1-0034114 B** (15) 19/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2020 387  
 (21) 1-2019-05135 (85) 20/09/2019  
 (22) 26/09/2018 (86) PCT/JP2018/035756 26/09/2018  
 (30) 2017-194143 04/10/2017 JP (87) WO2019/069768 A1 11/04/2019  
 (51) **B22C 9/06; B33Y 80/00; B22F 3/16; B33Y 10/00; B22C 9/24; B22F 3/105**  
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan  
 (72) Masao SONOBE (JP); Akihiro SUZUKI (JP); Yasumi YAMAMURA (JP); Ryodai ITO (JP); Shimpei TAKEDA (JP)  
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)  
 (54) **KHUÔN ĐÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHUÔN ĐÚC**

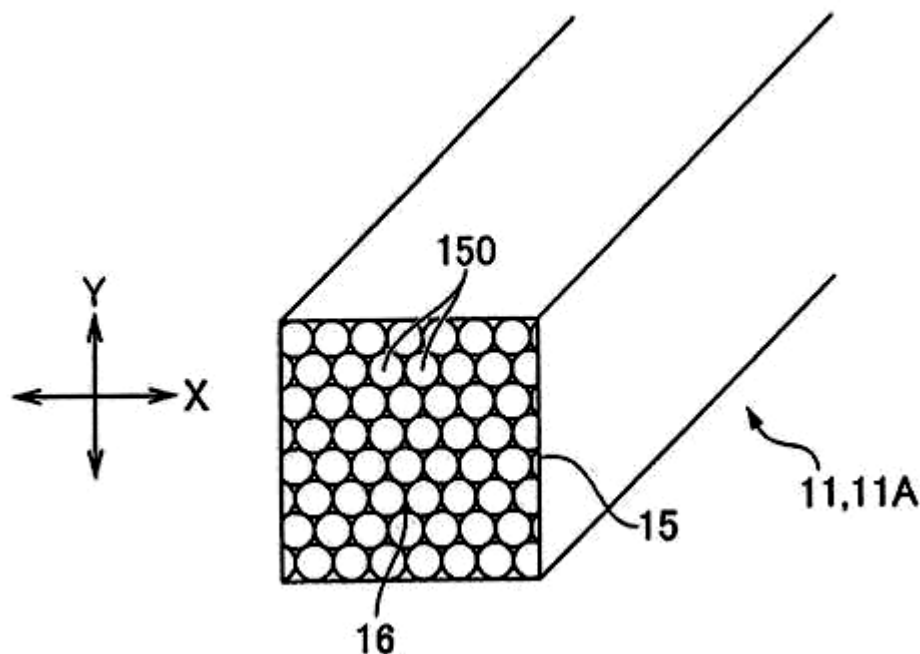
- (57) Khuôn đúc (1) gồm: rãnh môi trường nhiệt (10); cửa đưa môi trường vào (4); và cửa xả môi trường ra (5). Rãnh môi trường nhiệt gồm: phần rãnh thứ nhất (11) được tạo ra để cho liên tục từ cửa đưa môi trường vào; phần rãnh thứ hai (12) được tạo ra để cho liên tục vào trong cửa xả môi trường ra; và nhiều phần rãnh thứ ba (13) mỗi phần nhỏ hơn về đường kính so với phần rãnh thứ nhất và phần rãnh thứ hai, một đầu (13a) của mỗi phần được nối vào phần rãnh thứ nhất và đầu khác (13b) của mỗi phần được nối vào phần rãnh thứ hai. Phần rãnh thứ nhất hoặc phần rãnh thứ hai gồm nhiều phần đặc (11a, 12a). Mỗi phần trong số các phần rãnh thứ ba kéo dài xuyên qua một trong số nhiều phần đặc.



- (11) **1-0034115 B** (15) 19/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2019 375  
(21) 1-2018-04688 (85) 23/10/2018  
(22) 29/03/2017 (86) PCT/IB2017/051797 29/03/2017  
(30) 1652697 29/03/2016 FR (87) WO2017/168344 05/10/2017  
(51) *A61K 9/08; A61K 33/40; C11D 3/48; A61P 31/12; A61P 31/22; A61K 33/24*  
(73) **OXYMO TECHNOLOGIES INC. (CA)**  
730 rue Delage, Longueuil, Québec J4G 2V8, Canada  
(72) WILMOTTE, Rémi (FR); LORENZO, Frédéric (FR); CHRETIEN, Denis Olivier (FR)  
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
(54) **CHẾ PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PEROXOMETALAT, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NÓ**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp hoặc chế phẩm, tốt hơn là có hoạt tính điều trị bệnh qua đường khu trú, chứa:  
- ít nhất một muối kim loại, kim loại này được chọn từ nhóm bao gồm molybden (Mo), vonfram (W), vanadi (V), vàng (Au), dãy lantanoid, cụ thể là lantan;  
- ít nhất một chất cation hóa;  
- ít nhất một nguồn chứa gốc peroxit hóa;  
- ít nhất một chất đệm;  
cũng như dược phẩm bào chế được bởi hỗn hợp này hoặc chứa hỗn hợp này, phương pháp sản xuất hỗn hợp này và sử dụng nó, cụ thể là để dùng trong phương pháp điều trị bệnh nhiễm virus, và cụ thể là kể cả virus thuộc họ *Herpesviridae*; hoặc điều trị bệnh kháng viêm.

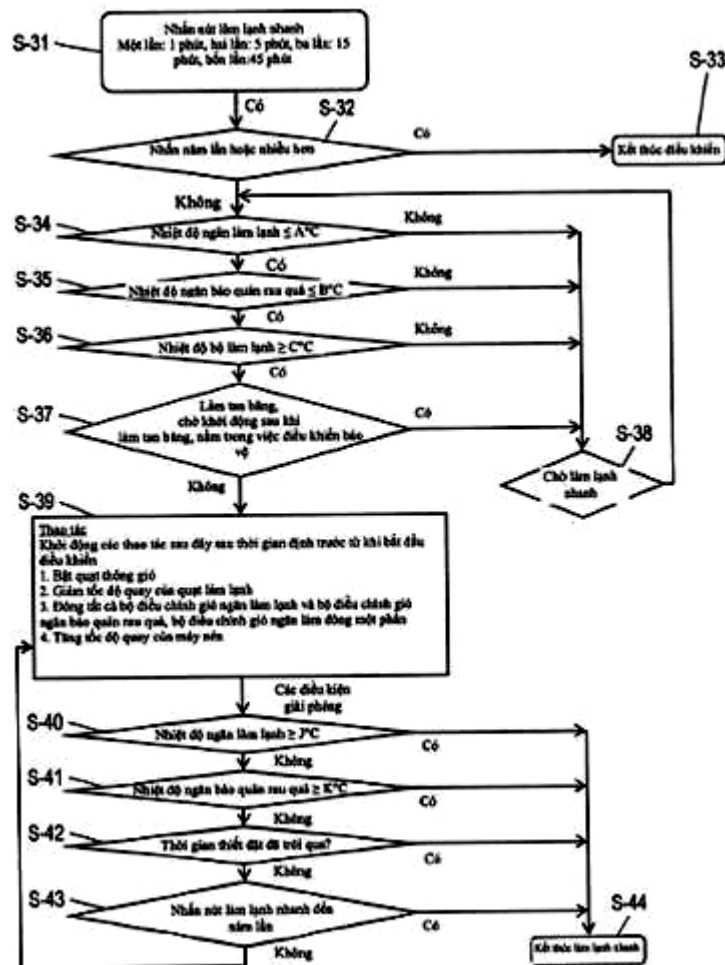
- (11) **1-0034116 B** (15) 19/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2015 333  
 (21) 1-2015-03724 (85) 07/10/2015  
 (22) 07/03/2014 (86) PCT/JP2014/056028 07/03/2014  
 (30) 2013-046982 08/03/2013 JP (87) WO2014/136954 12/09/2014  
 (51) **B24D 3/00; B24D 3/28; A46D 1/00; B24D 13/14**  
 (73) 1. **TAIMEI CHEMICALS CO., LTD.** (JP)  
 3685-2, Minamiminowa-mura, Kamiina-gun, Nagano, 399-4597 Japan  
 2. **XEBEC TECHNOLOGY CO., LTD.** (JP)  
 7-25, Koujimachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 102-0083 Japan  
 (72) MATSUSHITA Suguru (JP); AKASHI Mitsuhsa (JP)  
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
 (54) **CHI TIẾT MÀI THẲNG, ĐÁ MÀI DẠNG CHỖI BAO GỒM CHI TIẾT MÀI THẲNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT MÀI THẲNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến đá mài dạng chổi (1) bao gồm chi tiết mài thẳng (11) thu được bằng cách tăng cứng, bằng chất kết dính nhựa, sợi hỗn hợp gồm các tơ vô cơ. Đối với chi tiết mài thẳng (11), chi tiết mài thẳng (11A) có hình dạng mặt cắt ngang hình vuông, chi tiết mài thẳng (11B) có hình dạng mặt cắt ngang hình chữ nhật, hoặc chi tiết mài thẳng (11C) có hình dạng mặt cắt ngang hình elip được sử dụng. Chi tiết mài thẳng (11A) khó uốn cong theo hướng đường chéo của mặt cắt ngang. Chi tiết mài thẳng (11B) và chi tiết mài thẳng (11C) khó uốn theo hướng chiều dài của mặt cắt ngang. Do vậy, các chi tiết mài thẳng (11A đến 11C) có tác dụng lưỡi cắt và tạo ra tính năng cao. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chi tiết mài thẳng.



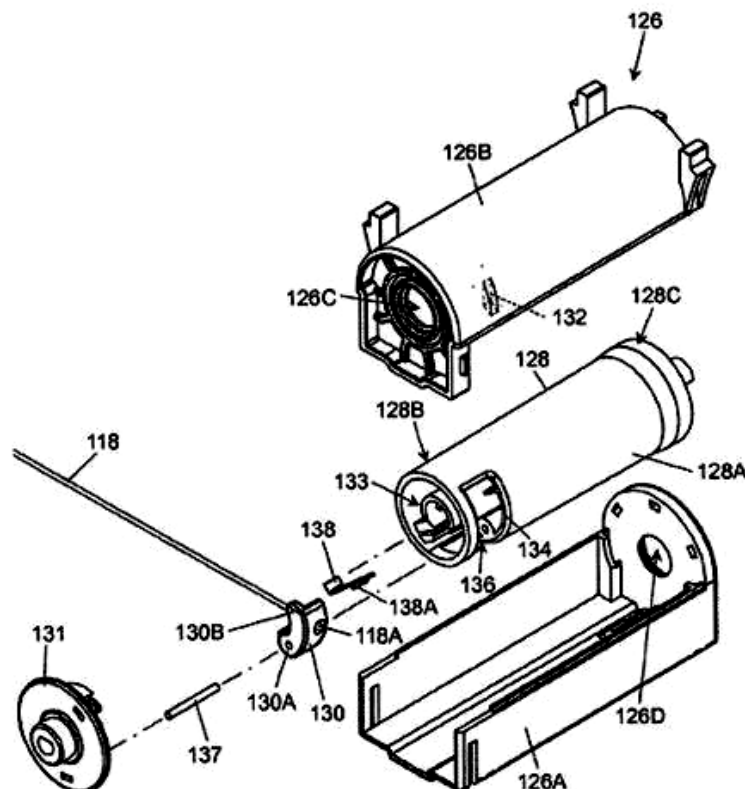


- (11) **1-0034117 B** (15) 19/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2021 399  
 (21) 1-2020-05545 (85) 28/09/2020  
 (22) 22/02/2019 (86) PCT/JP2019/006738 22/02/2019  
 (30) 2018-072012 04/04/2018 JP (87) WO2019/193861 10/10/2019  
 (51) **F25D 17/08; F25D 23/06; F25D 11/00**  
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**  
 (JP)  
 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan  
 (72) Shota KAKIUCHI (JP); Keishu ARITOSHI (JP); Kazusa TAGA (JP); Akira KAWAWA (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **TỦ LẠNH**  
 (57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh bao gồm ngăn bảo quản, quạt thông gió được bố trí ở bề mặt trên cùng của ngăn bảo quản và xả không khí lạnh, bộ phận thiết đặt để thiết đặt thời gian làm lạnh nhanh dựa vào lệnh của người sử dụng, và bộ phận điều khiển thực hiện hoạt động làm lạnh nhanh sử dụng quạt thông gió dựa vào thời gian làm lạnh nhanh được thiết đặt bởi bộ phận thiết đặt. Sáng chế đề xuất tủ lạnh trong đó người sử dụng có thể thiết đặt thời gian làm lạnh nhanh.



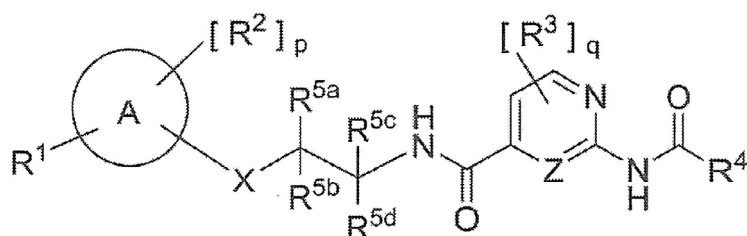
- |  |   |                        |            |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034118 B</b>  |   | (15) 19/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B  | (43) 25/08/2017        | 353        |
| (21) 1-2016-03890  |   | (85) 14/10/2016        |            |
| (22) 24/12/2014  |   | (86) PCT/US2014/072337 | 24/12/2014 |
| (30) 103139810   | 17/11/2014  | TW (87) WO2016/081016  | 26/05/2016 |
| (51) <b>E06B 9/322; E06B 9/88</b>  |   |                        |            |
| (73) <b>TEH YOR CO., LTD. (TW)</b>   |   |                        |            |
|  | 129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road Sec. 1 Taipei, 10418, Taiwan |                        |            |
| (72) Chin-Tien HUANG (TW); Fu-Lai YU (TW)                                      |   |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)                   |   |                        |            |
| (54) <b>MÀN HỒI CỬA SỔ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG DÙNG CHO MÀN HỒI CỬA SỔ NÀY</b> |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến màn hồi cửa sổ và hệ thống truyền động sử dụng trong màn hồi cửa sổ này bao gồm bộ phận treo, hộp có mẫu nhô cố định, trục truyền động được đặt xuyên qua hộp này, trống quay được bố trí trong hộp và được lắp quay được với trục truyền động này, và bộ phận chặn được nối với trống quay và được gắn với một đầu của bộ phận treo. Trống quay này có thể quay theo hướng thứ nhất để cuộn bộ phận treo, và theo hướng thứ hai để xả cuộn bộ phận treo. Bộ phận chặn có thể di chuyển so với trống quay giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai, bộ phận chặn này khi ở vị trí thứ nhất có thể được di chuyển cùng với trống quay qua mẫu nhô theo bất kỳ hướng thứ nhất hoặc hướng thứ hai, và bộ phận chặn khi ở vị trí thứ hai có thể khớp với mẫu nhô để chặn chuyển động quay của trống quay theo hướng thứ hai.



- (11) **1-0034119 B** (15) 19/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/08/2020 389  
 (21) 1-2019-06996 (85) 11/12/2019  
 (22) 20/06/2018 (86) PCT/JP2018/023412 20/06/2018  
 (30) 62/522,215 20/06/2017 US (87) WO2018/235851 27/12/2018  
 (51) **C07D 213/81**; A61K 31/506; A61P 1/00; A61P 1/18; A61P 19/02; A61P 25/08; C07D 401/12; A61P 25/24; A61P 25/28; A61P 29/00; C07D 239/42; A61K 31/444; A61P 25/22  
 (73) **RAQUALIA PHARMA INC. (JP)**  
 1-21-19 Meieki Minami, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi 4500003 (JP)  
 (72) YAMAGISHI, Tatsuya (JP); MORITA, Mikio (JP); SHISHIDO, Yuji (JP); YAMAGUCHI, Ryuichi (JP); GAJA, Norikazu (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **DẪN XUẤT AMIT, DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG VÀ QUY TRÌNH BẢO CHẾ DƯỢC PHẨM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến các dẫn xuất amit mà có các hoạt tính chặn các kênh natri đóng mở theo điện áp màng như là các kênh Nav1.7 và Nav1.8, và là hữu ích trong việc điều trị hoặc phòng ngừa các rối loạn và các bệnh có liên quan đến các kênh natri đóng mở theo điện áp màng. Sáng chế cũng đề cập đến các dược phẩm chứa hợp chất này, quy trình bào chế dược phẩm chứa hợp chất này và mô tả việc sử dụng các hợp chất và dược phẩm này trong việc phòng ngừa hoặc điều trị các bệnh có liên quan đến các kênh natri đóng mở theo điện áp màng.



(I)

- |                   |            |                        |                    |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0034120 B  |            | (15) 19/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022   | 416B       | (43) 25/07/2017        | 352                |
| (21) 1-2016-03899 |            | (85) 14/10/2016        |                    |
| (22) 04/11/2015   |            | (86) PCT/US2015/058994 | 04/11/2015         |
| (30) 62/075,339   | 05/11/2014 | US                     | (87) WO2016/073577 |
|                   |            |                        | 12/05/2016         |

(51) **E06B 9/322**

(73) **TEH YOR CO., LTD. (TW)**

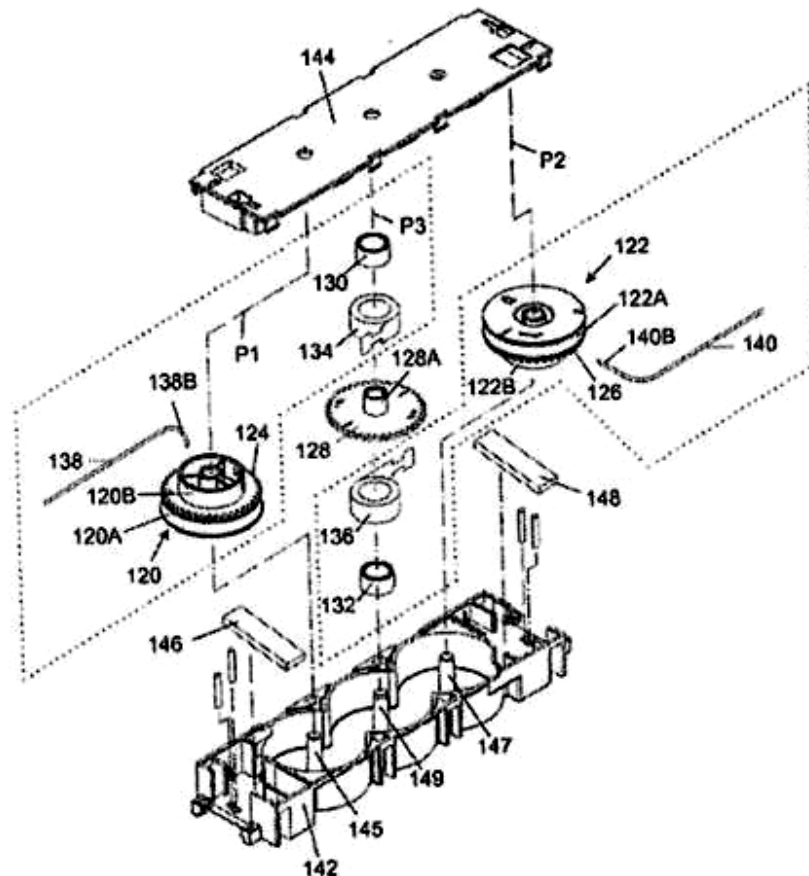
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road Sec. 1, Taipei, 10418, Taiwan

(72) Chin-Tien HUANG (TW); Fu-Lai YU (TW)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

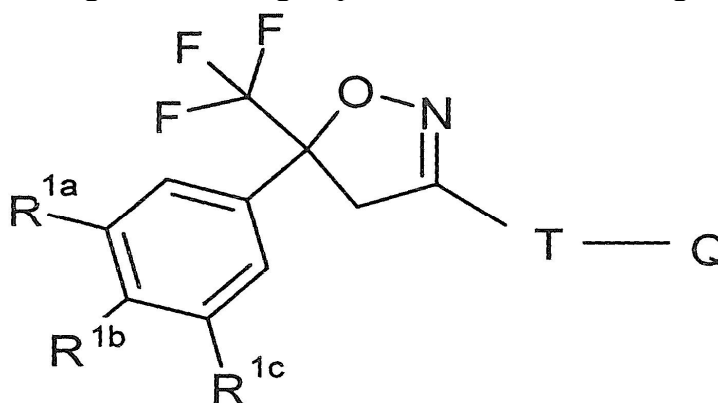
(54) **MÀN HỒI SỔ KHÔNG DÂY VÀ HỆ THỐNG DẪN ĐỘNG LÒ XO DÙNG CHO MÀN HỒI SỔ NÀY**

(57) Hệ thống dẫn động lò xo dùng cho màn hồi sổ không dây bao gồm nhiều trống quay tương ứng được nối với các dây treo, và một hoặc nhiều lò xo tương ứng được nối với các trống quay này. Các trống quay này được nối vận hành được với nhau, sao cho chúng có thể quay đồng thời để cuộn và nhả các dây treo này. Ngoài ra, mỗi trống quay này được nối với đầu của một lò xo. Mô men xoắn lò xo có thể tác động để giữ bộ phận đáy của màn hồi sổ này ở bất kỳ độ cao mong muốn nào, và dẫn động quay các trống quay này để cuộn các dây treo này khi thanh ray dưới được nâng lên trên.

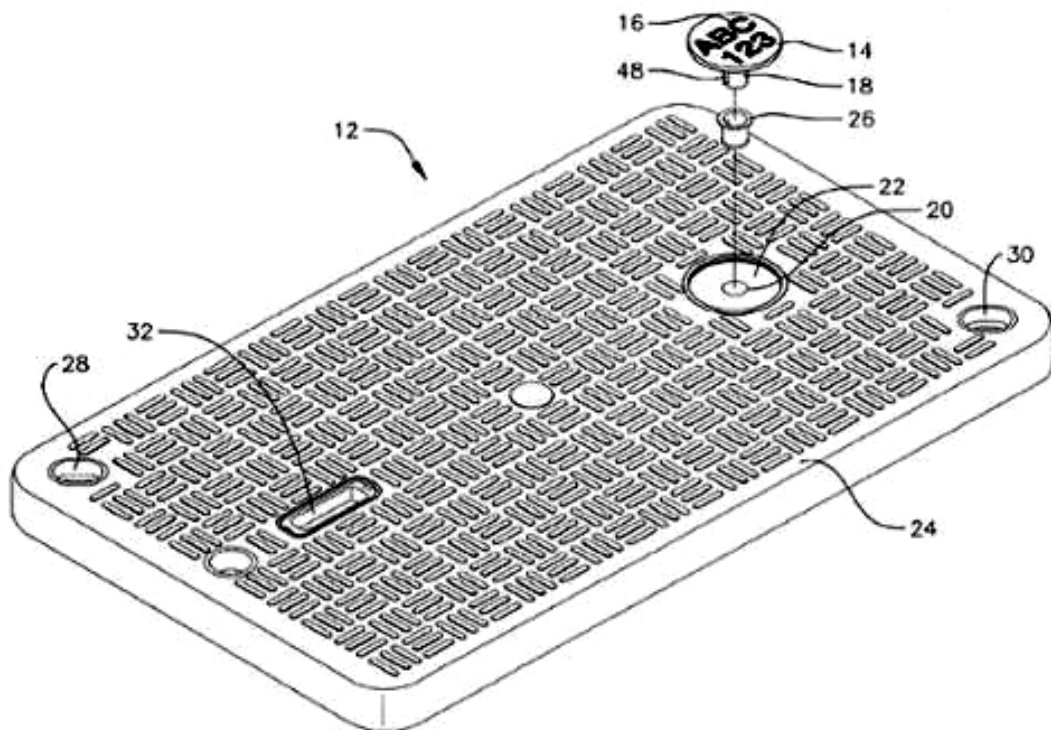


- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034121 B</b> |               | (15) 19/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 25/06/2019        | 375        |
| (21) 1-2019-01907       |               | (85) 17/04/2019        |            |
| (22) 10/10/2017         |               | (86) PCT/JP2017/036683 | 10/10/2017 |
| (30) 2016-206143        | 20/10/2016 JP | (87) WO2018/074285 A1  | 26/04/2018 |
- (51) **D04B 1/18; D04B 1/00**
- (73) **ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan
- (72) WATANABE, Tetsuyuki (JP); AKITA, Shoichi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **QUẦN ÁO ĐƯỢC LÀM TỪ VẢI DỆT KIM TRÒN ĐÀN HỒI**
- (57) Sáng chế đề cập đến vải dệt kim tròn đàn hồi có thể được sử dụng cho quần áo như quần áo lót, quần áo thể thao, hoặc quần áo bình thường, và có thể kéo giãn và có cảm giác dễ chịu. Vải dệt kim tròn đàn hồi này gồm có các vòng sợi dệt kim (c1) bao gồm xơ không đàn hồi, và các vòng sợi dệt kim (c2) bao gồm xơ không đàn hồi và xơ đàn hồi. Các vòng sợi dệt kim (c2) bao gồm xơ không đàn hồi và xơ đàn hồi có mặt trong vải dệt kim tròn đàn hồi ở tỷ lệ một hàng ngang cho mỗi hai hàng ngang. Về độ dốc của đường cong độ giãn-ứng suất theo hướng sợi dọc và hướng sợi ngang của vải dệt kim tròn đàn hồi, tỷ số (a2/a1) của độ dốc (a1) ở độ giãn nằm trong khoảng từ 0 đến 40% với độ dốc (a2) ở độ giãn nằm trong khoảng từ 40 đến 80% là không lớn hơn 1,0 theo các hướng tương ứng, và độ lệch chuẩn của độ không đều giữa các vòng sợi trên mặt sau của vải dệt kim tròn đàn hồi là thấp hơn hoặc bằng 0,5.

- (11) **1-0034122 B** (15) 19/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/12/2016 345  
 (21) 1-2016-02398 (85) 30/06/2016  
 (22) 19/12/2014 (86) PCT/EP2014/078636 19/12/2014  
 (30) 13199007.9 20/12/2013 EP (87) WO2015/091900 25/06/2015  
 (51) *A61K 31/42; A61K 31/422; A01N 43/80; A01P 7/00*  
 (73) **INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)**  
 Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, the Netherlands  
 (72) HECKEROTH, Anja Regina (DE); ZOLLER, Hartmut (DE); FLOCHLAY-SIGOGNAULT, Annie (FR); HUYGHE, Bruno (FR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ NƯỚC UỐNG CHỨA HỢP CHẤT ISOXAZOLIN DÙNG TRONG ĐIỀU TRỊ HOẶC NGĂN NGỪA SỰ NHIỄM ĐỘNG VẬT CHÂN ĐÓT KÝ SINH Ở GIA CẦM**  
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế nước uống để điều trị hoặc ngăn ngừa nhiễm động vật chân đốt ở gia cầm và kiểm soát nhiễm động vật chân đốt ở môi trường của gia cầm bằng cách sử dụng hợp chất isoxazolin có công thức (I):



- (11) **1-0034123 B** (15) 20/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2021 398  
 (21) 1-2019-07090 (85) 16/12/2019  
 (22) 27/08/2019 (86) PCT/US2019/048288 27/08/2019  
 (30) 16/116664 29/08/2018 US (87) WO2020/046897 05/03/2020  
 (51) **B65D 88/76; G09F 3/20; G09F 3/02; B65D 90/10; E02D 29/14**  
 (73) **CHANNELL COMMERCIAL CORPORATION (US)**  
 P.O. Box 9022 Temecula, CA 92589-9022 United States of America  
 (72) Michael A. Lemacks (US); Christopher M. Watson (US); Timothy S. Safranek (US);  
 Edward J. Burke (US)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **HỆ THỐNG GẮN CHẶT DÙNG ĐỂ GẮN BẢNG NHẬN DẠNG CÓ TRỤ VÀO NẮP DÙNG CHỖ HÀM TỪ MỘT PHÍA CỦA NẮP**  
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận gắn chặt dùng để gắn bảng nhận dạng có trụ vào nắp dùng cho hàm kỹ thuật từ một phía của nắp, bộ phận gắn chặt này có phần thân để định vị bên trong lỗ trong nắp, bộ phận gắn chặt có các tai để giữ bộ phận gắn chặt vào nắp và các vấu để ngăn không cho gài quá mức bộ phận gắn chặt vào trong lỗ trong nắp và lỗ khoan kéo dài qua hoặc một phần qua phần thân để tiếp nhận và giữ bằng ma sát và/hoặc khóa liên động cơ học trụ của bảng nhận dạng.



- (11) **1-0034124 B** (15) 20/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2017 352  
 (21) 1-2017-00680 (85) 24/02/2017  
 (22) 12/02/2015 (86) PCT/CN2015/072843 12/02/2015  
 (30) 2014105138677 29/09/2014 CN (87) WO2016/050030 07/04/2016  
 (51) **B01D 53/78; B01D 53/50; B01D 47/06; B01D 53/18**

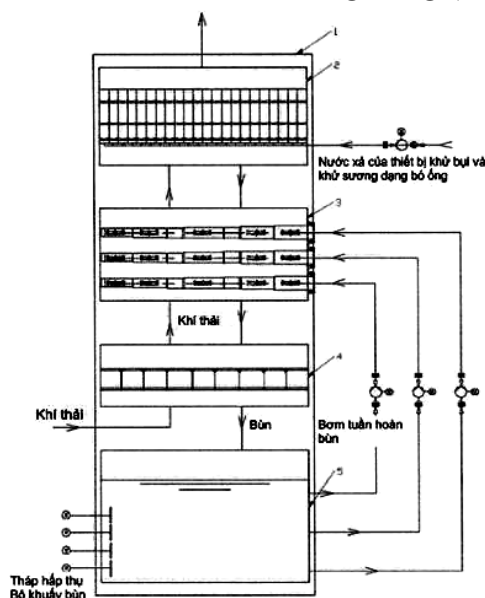
(73) **BEIJING SPC ENVIRONMENT PROTECTION TECH CO., LTD.** (CN)  
 Huang Zhaoyang Journal of the CPPCC Building 9F1, 69 Balizhuang West Road,  
 Haidian District Beijing 100036, China

(72) ZHANG, Kaiyuan (CN)

(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)

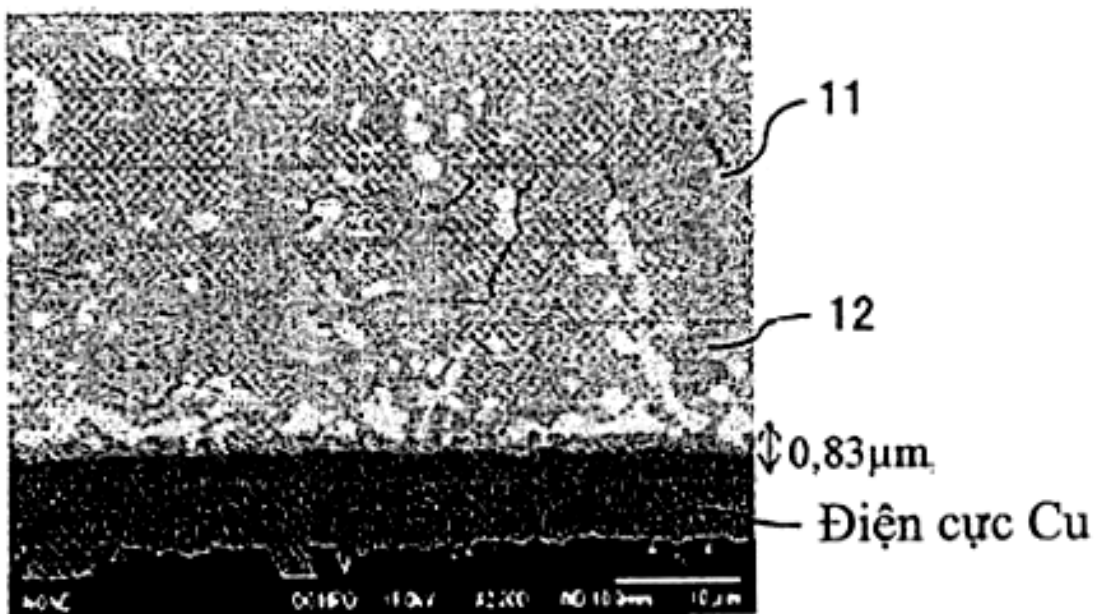
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍCH HỢP PHỐI HỢP DÒNG XOÁY VÀ DÒNG CHÌM ĐỂ KHỬ LƯU HUỖNH VÀ KHỬ BỤI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tích hợp phối hợp dòng xoáy và dòng chìm để khử sạch lưu huỳnh và bụi và phương pháp khử sạch lưu huỳnh và bụi. Hệ thống này bao gồm lớp phun (3), bể bùn (5) và bơm tuần hoàn (6), và còn bao gồm thiết bị phối hợp dòng xoáy và dòng chìm (4) và thiết bị khử bụi và khử sương kiểu chùm ống (2) trong đó thiết bị phối hợp dòng xoáy và dòng chìm (4) được lắp phía trên bể bùn (5) và nằm dưới lớp phun (3), và thiết bị khử bụi và khử sương kiểu chùm ống (2) được bố trí trên đỉnh của thân tháp (1), và thiết bị phối hợp dòng xoáy và dòng chìm (4) bao gồm nhiều bộ phối hợp dòng xoáy và dòng chìm (41) và dầm đỡ (42) để cố định nằm bên dưới, mỗi bộ phối hợp dòng xoáy và dòng chìm (41) bao gồm xilanh dòng xoáy (44), rôto dòng xoáy (43) và thiết bị dẫn hướng dòng (45), rôto dòng xoáy (43) bao gồm thân xilanh trong (431) và các cánh gạt dòng xoáy (432), trong đó đường kính trong của thiết bị dẫn hướng dòng (45) ở vị trí nơi khí thải chảy ra nhỏ hơn ở vị trí mà khí thải chảy vào. Thiết bị khử bụi và khử sương kiểu chùm ống (2) bao gồm các bộ khử bụi và khử sương, mỗi bộ khử bụi và khử sương bao gồm xilanh dẫn hướng dòng (21), và n rôto dòng chảy rối (22) được tạo ra bên trong xilanh dẫn hướng dòng (21), các rôto dòng chảy rối (22) được bố trí lên và xuống vuông góc với thành của xilanh dẫn hướng dòng (21).



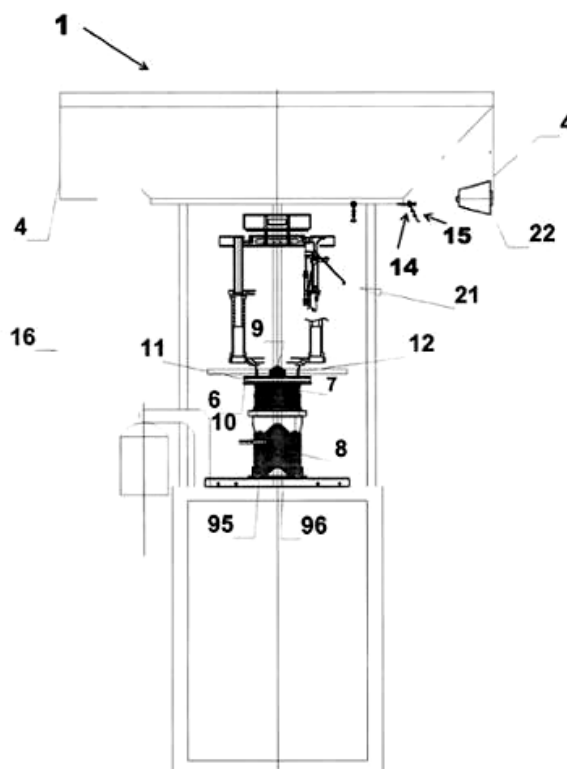


- |                                |                                   |
|--------------------------------|-----------------------------------|
| (11) <b>1-0034125 B</b>        | (15) 20/10/2022                   |
| (45) 25/11/2022                | 416B (43) 25/02/2021 395          |
| (21) 1-2020-01817              | (85) 27/03/2020                   |
| (22) 22/02/2019                | (86) PCT/JP2019/006702 22/02/2019 |
| (30) 2018-042041 08/03/2018 JP | (87) WO2019/171978 12/09/2019     |
| 2018-197327 19/10/2018 JP      |                                   |
- (51) **B23K 35/26; B23K 35/22; C22C 13/02; C22C 12/00; B23K 35/14**  
 (73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)  
 23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan  
 (72) YOKOYAMA Takahiro (JP); MATSUFUJI Takahiro (JP); NOMURA Hikaru (JP);  
 YOSHIKAWA Shunsaku (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **HỢP KIM HÀN, KEM HÀN, BI HÀN, CHẤT HÀN CÓ LỖI TRỢ DUNG NHỰA THÔNG VÀ MÔI HÀN**
- (57) Sáng chế đề xuất hợp kim hàn, kem hàn, bi hàn, chất hàn có lõi trợ dung nhựa thông và môi hàn, tất cả chúng có điểm nóng chảy thấp để ngăn chặn lỗi nóng chảy xảy ra, nâng cao độ dẻo dai và độ bền cắt, và có độ bền chu kỳ nhiệt tốt. Hợp kim hàn bao gồm thành phần hợp kim chứa từ 35 đến 68 % khối lượng của Bi, từ 0,1 đến 2,0 % khối lượng của Sb, từ 0,01 đến 0,10 % khối lượng của Ni, và lượng còn lại là Sn. Thành phần hợp kim có thể chứa ít nhất một nguyên tố trong số Co, Ti, Al và Mn với tổng lượng là 0,1 % khối lượng hoặc nhỏ hơn. Hợp kim hàn có thể được sử dụng thích hợp cho kem hàn, bi hàn, chất hàn có lõi trợ dung nhựa thông và môi hàn.



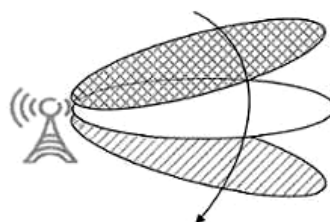
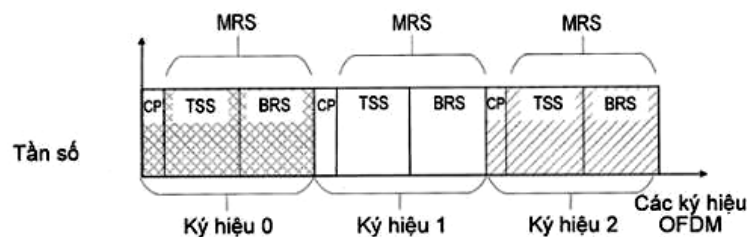
- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034126 B</b>                             |   | (15) 20/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022                                     | 416B  | (43) 25/06/2019        | 375        |
| (21) 1-2019-02422                                   |   | (85) 10/05/2019        |            |
| (22) 11/10/2017                                     |   | (86) PCT/EP2017/075984 | 11/10/2017 |
| (30) 102016000102720                                | 13/10/2016 IT                                       | (87) WO2018/069417     | 19/04/2018 |
| (51) <b>D04B 9/38; D04B 15/32</b>                   |   |                        |            |
| (73) <b>JVC HOLDING SRL (IT)</b>                    |   |                        |            |
|   | Via Alessandrini 14, 25086 Rezzato (Brescia), Italy |                        |            |
| (72) GOLIN, Giuseppe (IT); LENZI, Paolo (IT)        |   |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)                   |   |                        |            |
| (54) <b>MÁY CHẾ TẠO PHẦN BÊN TRÊN DÙNG CHO GIÀY</b> |   |                        |            |

(57) Máy (1) chế tạo phần bên trên (2) dùng cho giày (3) bao gồm giá đỡ guồng (4), đĩa kim (5) và vành platin (6), xi lanh kim (7) với trục tung và sự di chuyển về phía trước và về phía sau có nhiều đường rãnh (8), bên trong của chúng các kim (9) có thể trượt, được kiểm soát bởi phương tiện lựa chọn (10) của nó, chi tiết hình chén (11), ít nhất bốn bộ cấp (12) được lắp ráp dọc theo chu vi của máy, phương tiện dẫn hướng (13), phương tiện phanh thứ nhất (14), phương tiện khôi phục thứ nhất (15) để khôi phục mỗi trong số các sợi chỉ (18) cần phải được cấp đến các kim (9) để tạo ra phần bên trên và miệng hút (16) để không tải phần bên trên (2), phương tiện lựa chọn (10) trong số các kim (9) bao gồm cam lựa chọn trước (95) xác định đường làm việc và đường không làm việc của các phần gót (85a) của các kích đàn hồi (89) của các kim (9) và các kim phụ (84) tương ứng của xi lanh (7) và cam nâng (96) xác định đường thứ nhất để tạo ra các đường khâu làm việc và đường được hạ thấp thứ hai so với đường thứ nhất để tạo ra các đường khâu gập.



- |  |                             |                        |            |
|--|-----------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034127 B   |                             | (15) 20/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B                        | (43) 26/08/2019        | 377        |
| (21) 1-2019-02952  |                             | (85) 04/06/2019        |            |
| (22) 03/11/2017  |                             | (86) PCT/SE2017/051100 | 03/11/2017 |
| (30) PCT/CN2016/104755   | 04/11/2016 CN               | (87) WO2018/084798     | 11/05/2018 |
| (51) <i>H04W 72/04; H04W 72/08</i>   |                             |                        |            |
| (73) TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)   |                             |                        |            |
|  | SE-164 83 Stockholm, Sweden |                        |            |
| (72) UGURLU, Umut (TR); DA SILVA, Icaro L. J. (BR); FAN, Rui (CN); RAMACHANDRA, Pradeepa (SE); TIDESTAV, Claes (SE)                  |                             |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  |                             |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI LIÊN KẾT VÔ TUYẾN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, NÚT TRUY CẬP, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH</b> |                             |                        |            |

(57) Sáng chế đề xuất nút truy cập để tạo cấu hình cho thiết bị người dùng (User Equipment - UE) để thực hiện các phép đo quản lý di động nhờ sử dụng ít nhất là tập hợp con thứ nhất của các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm và thực hiện việc theo dõi liên kết vô tuyến (Radio Link Monitoring - RLM) nhờ sử dụng ít nhất một số tín hiệu của tập hợp con thứ nhất của các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm mà được sử dụng cho các phép đo quản lý di động này. Nút truy cập này truyền, trong tín hiệu đường xuống thứ nhất có loạt khung con, tín hiệu tham chiếu được tạo chùm trong mỗi trong số các khung con này, trong đó các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm này là được truyền trong ít khung con hơn so với tất cả trong số các khung con của tín hiệu đường xuống này. UE này nhận, trong tín hiệu đường xuống được tạo chùm này, tín hiệu tham chiếu được tạo chùm trong mỗi trong số các khung con này. UE này thực hiện các phép đo quản lý di động nhờ sử dụng ít nhất là tập hợp con thứ nhất của các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm nhận được và thực hiện việc RLM nhờ sử dụng ít nhất một số tín hiệu của tập hợp con thứ nhất của các tín hiệu tham chiếu được tạo chùm mà được sử dụng cho các phép đo quản lý di động này. Phương pháp theo dõi liên kết vô tuyến và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính cũng được đề xuất.

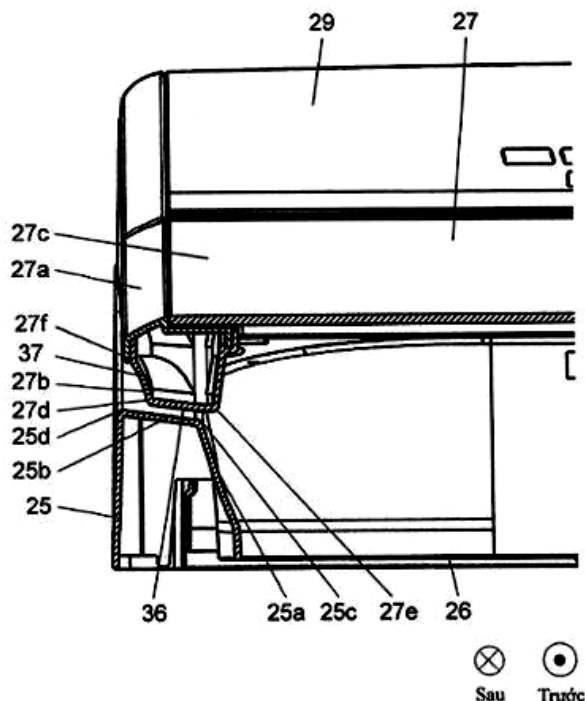


- (11) **1-0034128 B** (15) 20/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2020 390  
(21) 1-2020-04144  
(22) 17/07/2020  
(51) *C01F 17/00; C01G 49/02; C02F 1/28; C01G 45/02*  
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Tầng 3, nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Vũ Thế Ninh (VN); Lưu Minh Đại (VN); Nguyễn Việt Dũng (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU NANO TỪ TÍNH SPINEL  $Fe_{1-x}Mn_xFe_2O_4$  LÀM VẬT LIỆU HẤP PHỤ ASEN, CHÌ TỪ NGUỒN NƯỚC SINH HOẠT BỊ Ô NHIỄM VÀ VẬT LIỆU NANO TỪ TÍNH SPINEL  $Fe_{0,9}Mn_{0,1}Fe_2O_4$  THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo nano từ tính spinel  $Fe_{1-x}Mn_xFe_2O_4$  ( $0 \leq x \leq 1$ ) bằng cách đồng kết tủa dung dịch các muối  $FeCl_3$ ,  $FeCl_2$ ,  $MnCl_2$  trong pha vi nhũ tương nước/dầu (N/D) với tác nhân tạo vi nhũ tương là DGDE. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến vật liệu nano từ tính spinel thu được từ phương pháp chế tạo nêu trên ứng dụng loại bỏ asen, chì trong nguồn nước sinh hoạt bị ô nhiễm.

- (11) **1-0034129 B** (15) 20/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/09/2014 318
- (21) 1-2014-01989 (85) 17/06/2014
- (22) 19/12/2011 (86) PCT/CN2011/084191 19/12/2011
- (87) WO2013/091154 A1 27/06/2013
- (51) *A01N 25/04; A01N 53/08; A01P 7/00; A01N 47/42*
- (73) **ROTAM AGROCHEM INTERNATIONAL CO., LTD.** (CN)  
26/F, E-Trade Plaza, 24 Lee Chung Street, Chai Wan, Hong Kong, China
- (72) BRISTOW, James Timothy (GB)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM DẠNG NHŨ TƯƠNG-HUYỀN PHÙ TRONG NƯỚC VÀ QUY TRÌNH TẠO RA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng nhũ tương-huyền phù (SE) trong nước chứa thành phần chất rắn được tạo huyền phù là Lufenuron và thành phần được nhũ hóa là Lamda-xyhalothrin. Sáng chế còn đề cập đến quy trình tạo ra chế phẩm này.

- |  |            |                          |            |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034130 B</b>  |            | (15) 20/10/2022          |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B       | (43) 25/10/2019          | 379        |
| (21) 1-2019-00499  |            | (85) 28/01/2019          |            |
| (22) 25/12/2017  |            | (86) PCT/JP2017/046278   | 25/12/2017 |
| (30) 2017-010908   | 25/01/2017 | JP (87) WO2018/139137 A1 | 02/08/2018 |
| (51) <b>D06F 39/14; D06F 37/28</b>                                     |            |                          |            |
| (73) <b>PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.</b>       |            |                          |            |
| (JP)   |            |                          |            |
| 1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan        |            |                          |            |
| (72) Yuji HIRASAWA (JP); Tadao HASE (JP)                               |            |                          |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) |            |                          |            |
| (54) <b>MÁY GIẶT</b>   |            |                          |            |

(57) Sáng chế đề cập đến máy giặt bao gồm phần thân chính, thùng nước, và thùng giặt và vắt khô được bố trí theo cách quay được trong thùng nước. Máy giặt cũng bao gồm phần thân khung bên trên (25) mà được gắn ở phần bên trên của phần thân chính và bao gồm, ở trung tâm của nó, cửa nạp quần áo (26) trong đó đồ giặt được đưa vào và lấy ra, và phần nắp (27) mà được gắn theo cách quay được vào phần thân khung bên trên (25) để che theo cách mở được cửa nạp quần áo (26). Phần nắp (27) bao gồm khung nắp bên trên (27a) và khung nắp bên dưới (27b) mà được bố trí ở dưới khung nắp bên trên (27a) dọc theo phần ngoại vi của khung nắp bên trên (27a) và được tạo nên để bao gồm phần lõm theo mặt cắt thẳng đứng. Mặt trên (25b) của phần thân khung bên trên (25) dốc hướng xuống về phía cửa nạp quần áo (26). Mặt đáy của khung nắp bên dưới (27b) dốc hướng xuống về phía trong ở phía bên trái và bên phải của khung nắp bên dưới (27b). Mặt đáy (36) của phần nắp (27) tạo nên khe hở được định trước với mặt trên (25a) của phần thân khung bên trên (25).



- |                      |               |                        |            |
|----------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034131 B     |               | (15) 20/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022      | 416B          | (43) 25/08/2021        | 401        |
| (21) 1-2020-02858    |               | (85) 21/05/2020        |            |
| (22) 20/02/2020      |               | (86) PCT/KR2020/002482 | 20/02/2020 |
| (30) 10-2019-0170453 | 19/12/2019 KR | (87) WO2021/125441     | 24/06/2021 |

(51) **E02D 7/20**

(73) **GS ENGINEERING & CONSTRUCTION CORP.** (KR)

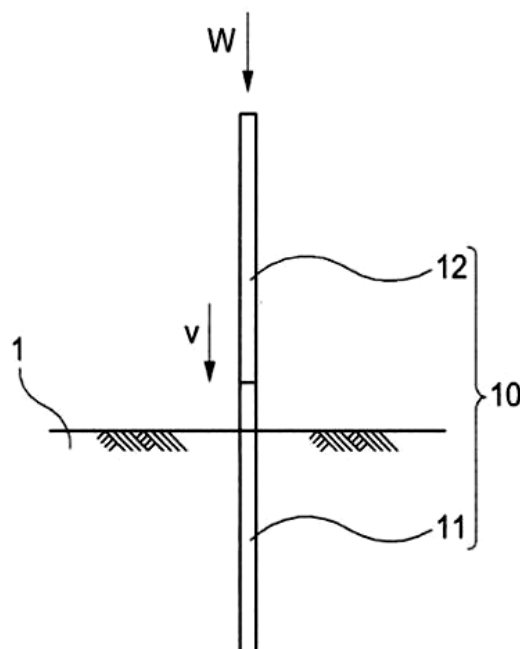
(Cheongjin-dong) 33, Jong-ro, Jongno-gu, Seoul 03159, Republic of Korea

(72) PARK, Hong (KR); SONG, Hyun Yong (KR); JEON, Il Soo (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

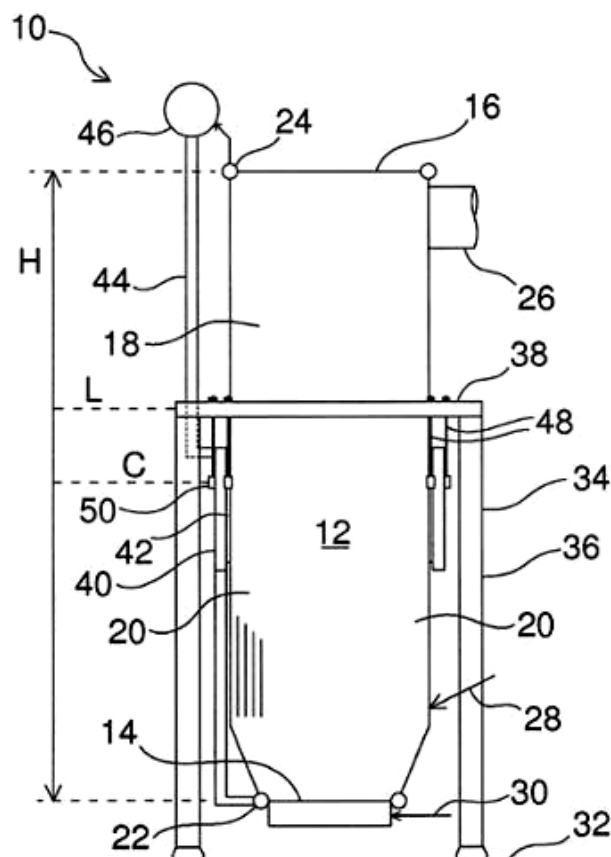
(54) **PHƯƠNG PHÁP ÉP CỌC BẰNG LỰC NÉN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ ÉP CỌC BẰNG LỰC NÉN**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp ép cọc bằng lực nén bao gồm: quy trình ép sơ cấp để di chuyển cọc thứ nhất (11) trong số các cọc (10), đặt thẳng cọc thứ nhất (11) ở trạng thái đứng trên điểm ép cọc lên nền đất, và ép cọc thứ nhất (11) lên nền đất; quy trình ép cọc thứ cấp để di chuyển cọc thứ hai (12) trong số các cọc (10), đặt thẳng cọc thứ hai (12) ở trạng thái đứng trên điểm ép lên nền đất trong lúc ghép đầu dưới của cọc thứ hai (12) với đầu trên của cọc thứ nhất (11), và ép cọc thứ hai (12) lên nền đất; quy trình ép cọc liên tục để ép liên tục các cọc (10) trong khi ghép các cọc (10) với nhau theo cùng một phương pháp như quy trình ép thứ cấp; quy trình thiết lập vận tốc đích để thiết lập tải trọng ép ( $W$ ) và vận tốc ép ( $v$ ) khi lực đỡ của kết cấu móng cọc được đảm bảo là tải trọng đích ( $W1$ ) và vận tốc đích ( $v1$ ); và quy trình kết thúc thao tác ép để kết thúc quy trình ép liên tục khi tải trọng ép ( $W$ ) của cọc (10) đạt đến tải trọng đích thiết lập trước ( $W1$ ) và vận tốc ép ( $v$ ) của cọc (10) đạt đến vận tốc đích thiết lập trước ( $v1$ ) trong quy trình ép liên tục. Do đó, sáng chế có thể dễ dàng đảm bảo sự ổn định kết cấu của tất cả các kết cấu móng cọc xây dựng.



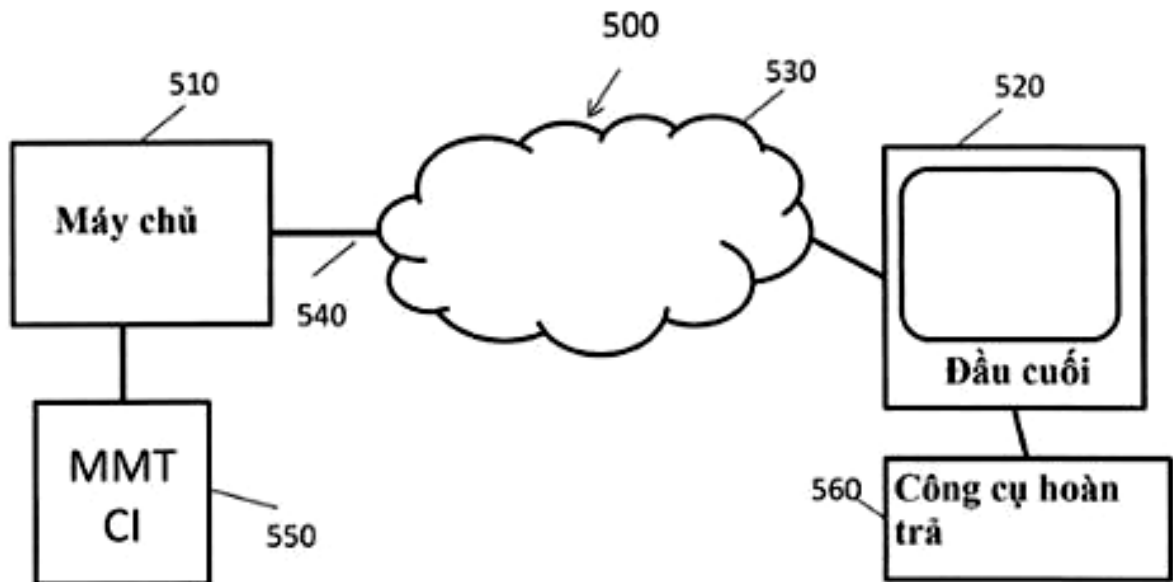
- |                         |      |                        |            |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034132 B</b> |      | (15) 20/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B | (43) 27/07/2020        | 388        |
| (21) 1-2020-01949       |      | (85) 06/04/2020        |            |
| (22) 16/10/2017         |      | (86) PCT/EP2017/076329 | 16/10/2017 |
|                         |      | (87) WO2019/076427     | 25/04/2019 |
- (51) **F22B 37/14; F22B 37/24; F22B 37/20**  
 (73) **SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY (FI)**  
 Metsänneidonkuja 10, 02130 Espoo, Finland  
 (72) LANKINEN, Pentti (FI); HOLOPAINEN, Heikki (FI); POLLARI, Jussi (FI);  
 POREBA-SEBASTJAN, Martyna (PL); SOLIPIWKO, Slawomir (PL)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **KẾT CẤU LÒ HƠI**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lò hơi (10) bao gồm thân áp lực lò hơi (12) có đáy (14) và mái (16) ở độ cao H từ đáy và ít nhất bốn vách ống nước phẳng (18) tạo ra mặt cắt hình đa giác nằm ngang với ít nhất bốn phần góc (20), và kết cấu thép đỡ cứng (34), thân áp lực lò hơi đang được đỡ bởi kết cấu thép đỡ cứng ở độ cao giữa đáy và mái, trong đó cột góc theo phương thẳng đứng (40) được gắn ở bên ngoài ít nhất bốn trong số ít nhất bốn phần góc (20) ở vùng độ cao giữa đáy và mái, và việc đỡ của thân áp lực lò hơi (12) được tạo ra bằng cách đỡ mỗi trong số các cột góc theo phương thẳng đứng (40) bởi kết cấu thép đỡ cứng (34) ở độ cao từ 0,1 H đến 0,9 H từ đáy để cân bằng các tải trọng theo phương thẳng đứng của thân áp lực lò hơi.

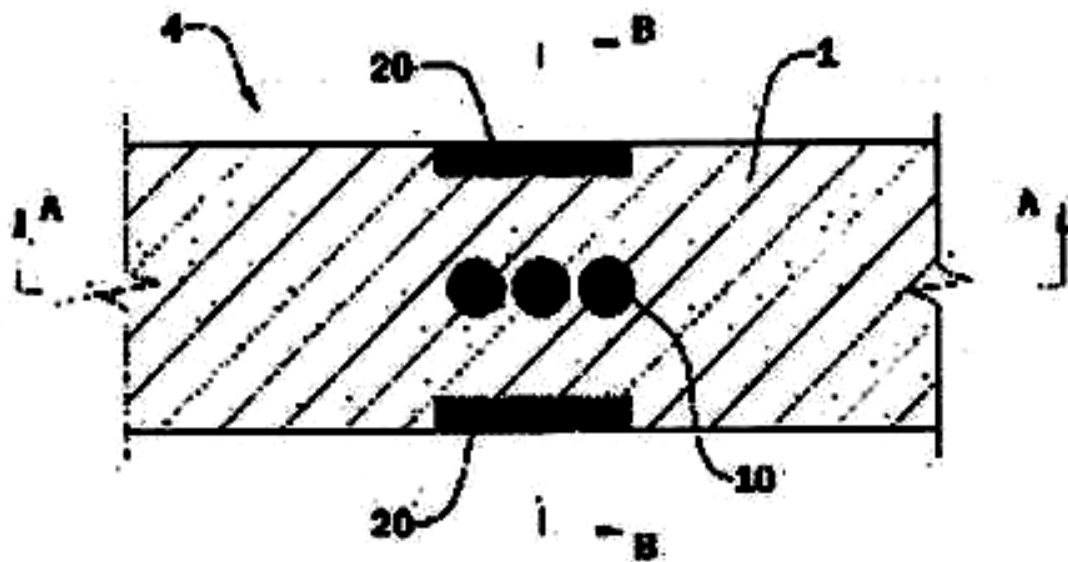




- (11) **1-0034133 B** (15) 20/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/05/2017 350  
 (21) 1-2017-00270 (85) 23/01/2017  
 (22) 25/06/2015 (86) PCT/EP2015/064358 25/06/2015  
 (30) 14306052.3 30/06/2014 EP (87) WO2016/001051 07/01/2016  
 (51) **H04L 29/08; H04N 21/00; H04L 29/06**  
 (73) **INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)**  
 3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France  
 (72) CHAMPEL, Mary-Luc (FR); DECENEUX, Alexandre (FR); GUEDE, Céline (FR);  
 RICARD, Julien (FR); LLACH PINSACH, Joan (ES); AUMONT, Franck (FR)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CHO GÓI PHƯƠNG TIỆN,  
 THIẾT BỊ TRUYỀN VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CHO GÓI PHƯƠNG TIỆN, VÀ  
 VẬT GHI PHI CHUYÊN TIẾP ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**  
 (57) Sáng chế đề cập tới việc cung cấp cho từng gói phương tiện nhiều bộ dữ liệu thành phần không gian, định nghĩa việc hoàn trả theo không gian ban đầu của các thực thể phương tiện của gói phương tiện và cho từng bộ dữ liệu thành phần không gian, nhiều tập dữ liệu thành phần theo thời gian. Sáng chế có thể được áp dụng cho dữ liệu vận chuyển đa phương tiện MPEG (MPEG Multimedia Transport hoặc MMT).



- (11) **1-0034134 B** (15) 21/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2019 381  
 (21) 1-2018-02965 (85) 10/07/2018  
 (22) 21/05/2018 (86) PCT/KR2018/005781 21/05/2018  
 (30) 10-2017-0066719 30/05/2017 KR (87) WO2018/221883A1 06/12/2018  
 (51) **B65G 15/32**  
 (73) **KIM, WOOJEONG (KR)**  
 101-1604, CJ Nine Park, 92, Gyeryong-ro Yuseong-gu, Daejeon, Republic of Korea, 34179  
 (72) KIM, Woojeong (KR); LIM, O Sik (KR); SIM, Eun Gu (KR); CHOI, II Ho (KR); KIM, Jae Kwan (KR); Park, Jong Uk (KR); Kim, Soo Hwan (KR)  
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)  
 (54) **ĐAI BĂNG TẢI CHO PHÉP DỰ BÁO TUỔI THỌ GIỚI HẠN**  
 (57) Sáng chế đề cập tới đai băng tải cho phép dự báo tuổi thọ giới hạn, trong đó đai băng tải (4) có lớp cao su trên (1) và lớp cao su dưới (3) được tạo ra liền khối; và các chi tiết cao su có màu để kiểm tra mài mòn (10 và 10a) được gắn chìm cục bộ bên trong lớp cao su trên (1) ở khoảng cách bằng nhau theo chiều dọc hoặc chiều rộng của đai băng tải (4). Các chi tiết cao su có màu để kiểm tra mài mòn (10 và 10a) được tạo ra theo nhiều lớp từ trên xuống dưới và số lượng của các chi tiết (10 và 10a) này được giảm dần theo hướng xuống dưới. Tuổi thọ của đai băng tải (4) được dự đoán theo các bước bằng cách kiểm tra số lượng của các chi tiết cao su có màu để kiểm tra mài mòn (10 và 10a) được làm lộ ra ngoài trong khi diễn ra sự mài mòn của lớp cao su trên (1).



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034135 B</b> |            | (15) 21/10/2022          |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 27/03/2017          | 348        |
| (21) 1-2017-00247       |            | (85) 20/01/2017          |            |
| (22) 15/07/2015         |            | (86) PCT/US2015/040488   | 15/07/2015 |
| (30) 62/027,623         | 22/07/2014 | US (87) WO2016/014306 A1 | 28/01/2016 |
|                         | 14/567,989 | 11/12/2014               | US         |

(51) **H04W 24/10**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

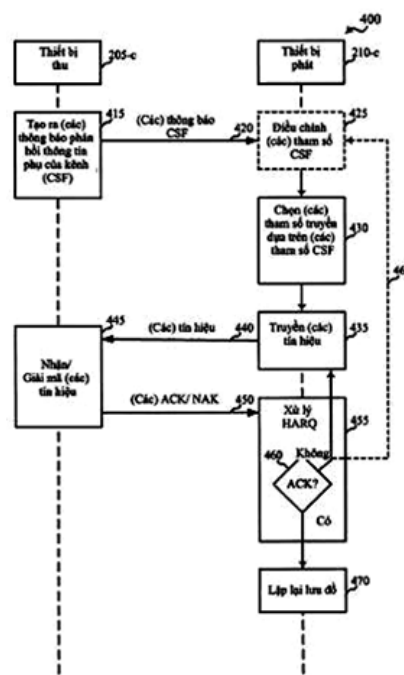
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) JI, Tingfang (US); SMEE, John, Edward (CA); SORIAGA, Joseph (US); BHUSHAN, Naga (US); AZARIAN YAZDI, Kambiz (US); MUKKAVILLI, Krishna, Kiran (IN); GOROKHOV, Alexei, Yurievitch (US); GAAL, Peter (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính. Phương pháp thứ nhất bao gồm bước đo, bởi thiết bị thứ nhất, điều kiện của kênh không dây; và tạo ra ít nhất một thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh dựa trên điều kiện đo được trên kênh không dây. Ít nhất một thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh cung cấp thông tin về mối quan hệ của tập tham số, bao gồm tham số tốc độ dữ liệu, tham số xác suất sai số, và ít nhất một trong tham số hạn chót hoặc tham số liên kết truyền. Phương pháp thứ hai bao gồm bước đo, bởi thiết bị thứ nhất, nhiễu trên kênh không dây; nhận dạng thiết bị gây nhiễu cho kênh không dây dựa trên phép đo này; và tạo ra thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh dựa trên nhiễu đo được trên kênh không dây. Thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh chỉ báo thiết bị gây nhiễu cho kênh không dây và tương quan của nhiễu từ thiết bị gây nhiễu với thời gian hoặc tần số.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0034136 B</b> |            | (15) 21/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 26/11/2018        | 368                |
| (21) 1-2018-03397       |            | (85) 02/08/2018        |                    |
| (22) 11/01/2017         |            | (86) PCT/US2017/012916 | 11/01/2017         |
| (30) 62/277,579         | 12/01/2016 | US                     | (87) WO2017/123573 |
|                         | 62/288,827 | 29/01/2016             | US                 |
|                         | 62/303,608 | 04/03/2016             | US                 |

(51) *C03C 21/00; C03C 3/097; C03C 3/091; C03C 23/00; C03C 3/087*

(73) **CORNING INCORPORATED (US)**

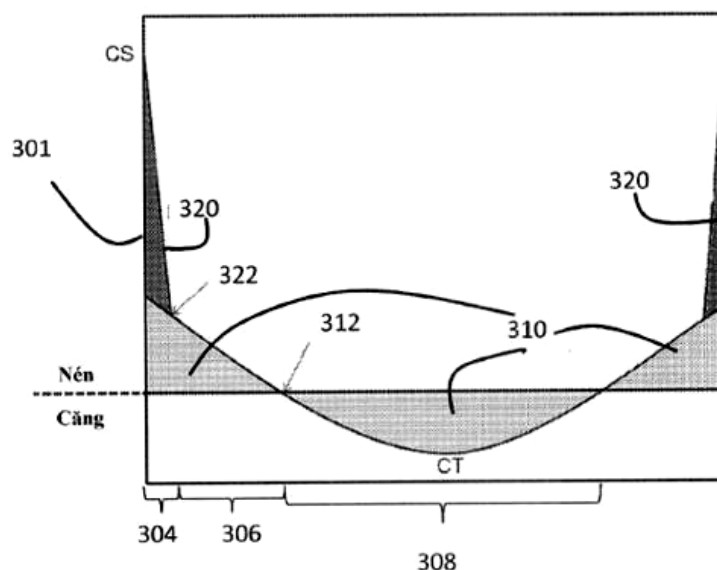
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) FINKELDEY, John Philip (US); GASKILL, Linda (US); GROSS, Timothy Michael (US); LEZZI, Peter Joseph (US); MASCHMEYER, Richard Orr (US); SMITH, Charlene Marie (US); THOMAS, John Christopher (US); WASSON, Kevin Lee (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

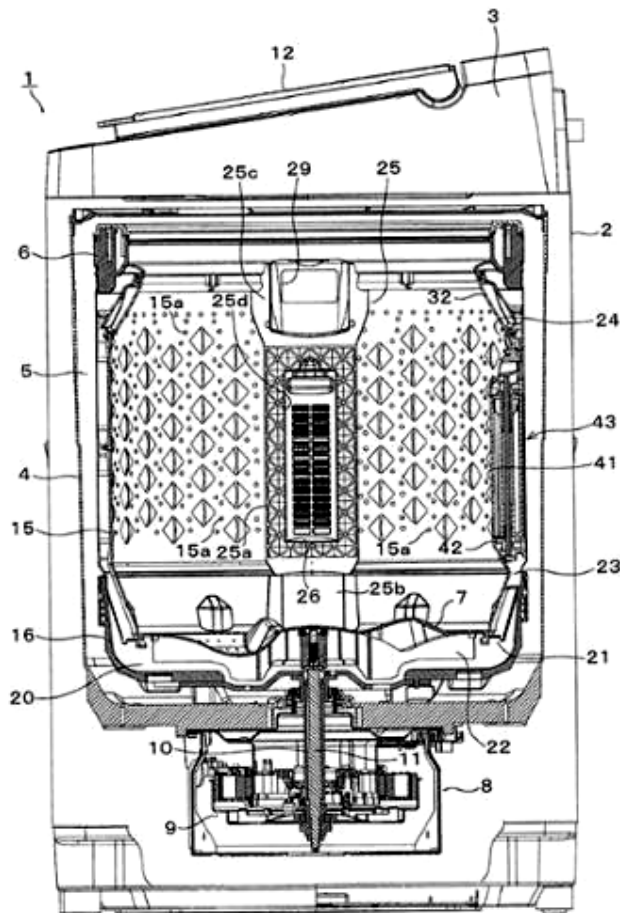
(54) **VẬT PHẨM GỐC THỦY TINH VÀ SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ TIÊU DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập tới các phương án thực hiện của vật phẩm gốc thủy tinh, sản phẩm điện tử tiêu dùng, tấm cán và phương tiện giao thông bao gồm vật phẩm gốc thủy tinh và phương pháp gia cường tấm thủy tinh. Theo một hoặc nhiều phương án thực hiện, các vật phẩm gốc thủy tinh có thể chứa bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai đối diện bề mặt thứ nhất xác định độ dày (t), vùng CS thứ nhất chứa nồng độ của oxit kim loại là cả khác không và thay đổi dọc theo phần của độ dày, và vùng CS thứ hai về cơ bản là không có oxit kim loại của vùng CS thứ nhất, vùng CS thứ hai mở rộng từ bề mặt thứ nhất tới độ sâu nén là khoảng 0,17•t hoặc lớn hơn. Theo một hoặc nhiều phương án thực hiện, bề mặt thứ nhất là phẳng tới mức 100 μm độ lệch bộ chỉ thị tổng cộng (total indicator run-out - TIR) dọc theo 50 mm bất kỳ hoặc nhỏ hơn biên dạng của bề mặt thứ nhất. Sáng chế cũng đề cập tới các phương pháp gia cường tấm thủy tinh, cùng với sản phẩm điện tử tiêu dùng, tấm cán và phương tiện giao thông chứa chúng.



- |  |   |                          |            |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034137 B</b>  |   | (15) 21/10/2022          |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B  | (43) 25/12/2019          | 381        |
| (21) 1-2019-05145  |   | (85) 20/09/2019          |            |
| (22) 19/01/2018  |   | (86) PCT/JP2018/001598   | 19/01/2018 |
| (30) 2017-073739   | 03/04/2017  | JP (87) WO2018/185996 A1 | 11/10/2018 |
| (51) <b>D06F 13/06</b>   |   |                          |            |
| (73) <b>TOSHIBA LIFESTYLE PRODUCTS &amp; SERVICES CORPORATION (JP)</b>               |   |                          |            |
|  | 25-1, Ekimae-honcho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan |                          |            |
| (72) SINARD, Theerakaew (TH); CHOTIKA, Chalotorn (TH); SITTIPORN, Thangtongchai (TH) |   |                          |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)               |   |                          |            |
| (54) <b>MÁY GIẶT</b>   |   |                          |            |

(57) Sáng chế đề cập đến máy giặt (1) bao gồm: lồng giặt loại trục thẳng đứng (5) mà đồ giặt và chất lỏng giặt được chứa trong đó và hoạt động giặt bao gồm bước giặt được thực hiện; và con lăn (41, 71, 81) được bố trí quay được trong phần thành trong của lồng giặt (5) ở trạng thái mà ở đó trục quay được định hướng thẳng đứng, con lăn được quay để tạo điều kiện cho chuyển động của đồ giặt, trong đó mức nước của chất lỏng giặt trong lồng giặt (5) có thể thiết lập ở nhiều mức nằm trong khoảng từ mức nước nhỏ nhất đến mức nước lớn nhất, và con lăn (41, 71, 81) được bố trí sao cho toàn bộ độ dài theo chiều thẳng đứng kéo dài qua hai hoặc nhiều mức nước trong số nhiều mức nước được thiết lập.



- |                         |            |                        |                       |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) <b>1-0034138 B</b> |            | (15) 21/10/2022        |                       |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 27/03/2017        | 348                   |
| (21) 1-2017-00249       |            | (85) 20/01/2017        |                       |
| (22) 15/07/2015         |            | (86) PCT/US2015/040487 | 15/07/2015            |
| (30) 62/027,623         | 22/07/2014 | US                     | (87) WO2016/014305 A1 |
|                         | 14/567,914 | 11/12/2014             | US                    |

(51) **H04W 24/10**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

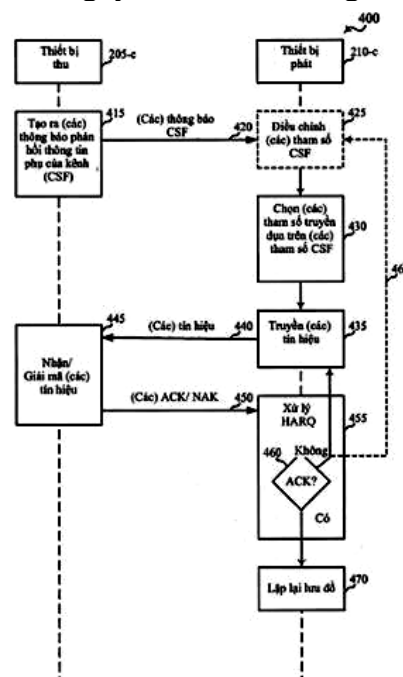
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) JI, Tingfang (US); SMEE, John, Edward (CA); SORIAGA, Joseph (US); BHUSHAN, Naga (US); AZARIAN YAZDI, Kambiz (US); MUKKAVILLI, Krishna, Kiran (IN); GOROKHOV, Alexei, Yurievitch (US); GAAL, Peter (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

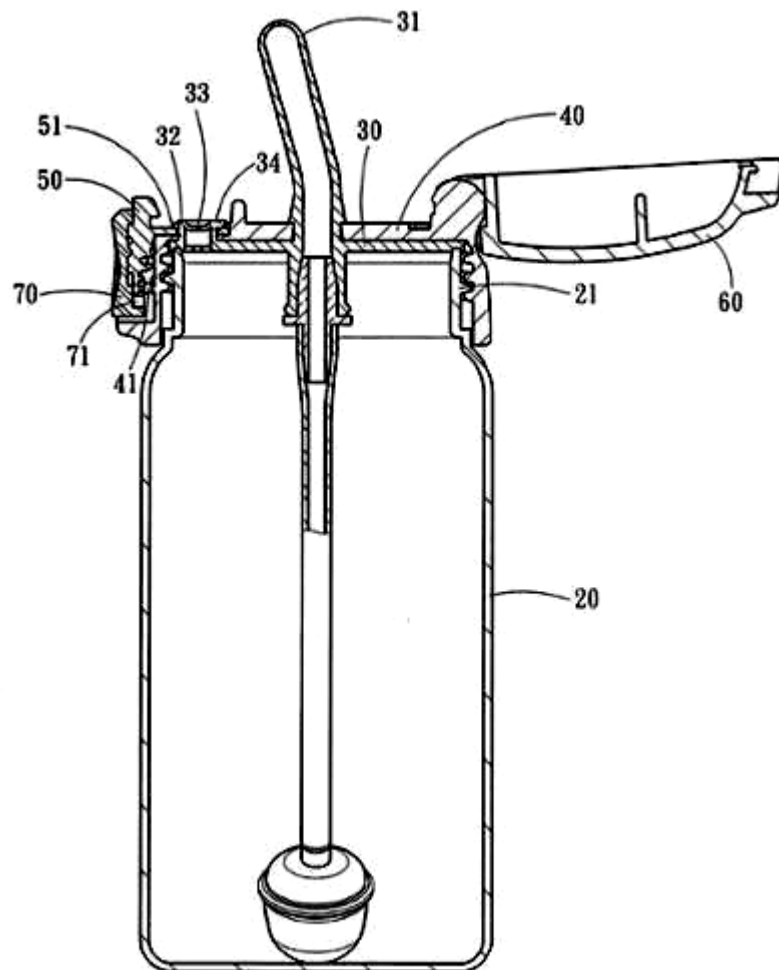
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây và phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính. Phương pháp thứ nhất bao gồm bước đo, bởi thiết bị thứ nhất, điều kiện của kênh không dây; và tạo ra ít nhất một thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh dựa trên điều kiện đo được trên kênh không dây. Ít nhất một thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh cung cấp thông tin về mối quan hệ của tập tham số, bao gồm tham số tốc độ dữ liệu, tham số xác suất sai số, và ít nhất một trong tham số hạn chót hoặc tham số liên kết truyền. Phương pháp thứ hai bao gồm bước đo, bởi thiết bị thứ nhất, nhiễu trên kênh không dây; nhận dạng thiết bị gây nhiễu cho kênh không dây dựa trên phép đo này; và tạo ra thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh dựa trên nhiễu đo được trên kênh không dây. Thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh chỉ báo thiết bị gây nhiễu cho kênh không dây và tương quan của nhiễu từ thiết bị gây nhiễu với thời gian hoặc tần số.



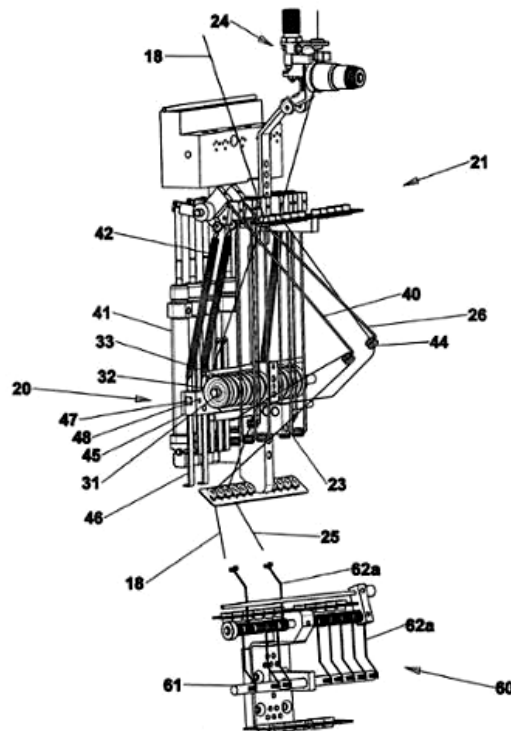
- (11) **1-0034139 B** (15) 21/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2020 383  
(21) 1-2018-03437  
(22) 06/08/2018  
(51) **A47G 19/22**  
(73) **SONISON BABY PRODUCTS CO., LTD. (TW)**  
1F, No. 64, 6th Rd., 14th St., Shalu District, Taichung City, Taiwan  
(72) TE-TUN Wang (TW)  
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)  
(54) **NẮP BÌNH NƯỚC CÓ THIẾT BỊ XẢ ÁP**

(57) Sáng chế đề cập đến nắp bình nước với thiết bị xả áp bao gồm vòi hút bình nước, nắp miệng bình, bộ phận xiết, nắp ngoài và bộ phận mở. Vòi hút bình nước gắn trên nắp miệng bình bao gồm phần hút, và phần van có khe xả áp, phần hút và phần van được phơi ra ngoài. Nắp miệng bình bị khóa khi mở bình. Bộ phận xiết được kết nối quay với nắp mở bình và được tạo thành tích hợp với bộ phận kéo. Nắp ngoài được kết nối quay với nắp miệng bình, và được khóa bằng bộ phận xiết và được cố định vào nắp miệng bình.



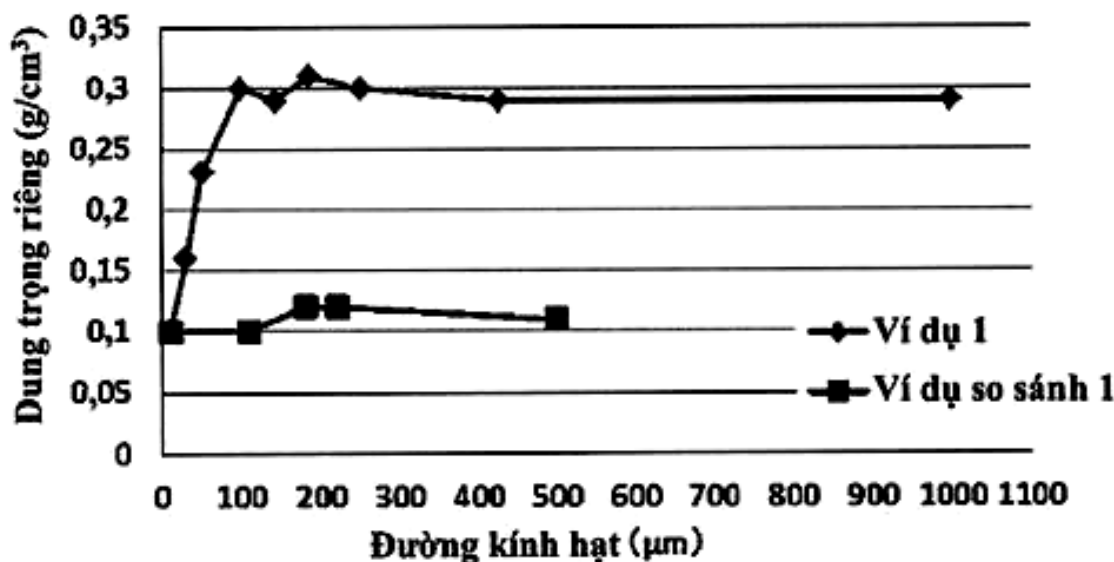
- (11) **1-0034140 B** (15) 21/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/06/2019 375  
 (21) 1-2019-02423 (85) 10/05/2019  
 (22) 11/10/2017 (86) PCT/EP2017/075964 11/10/2017  
 (30) 102016000102672 13/10/2016 IT (87) WO2018/069406 19/04/2018  
 (51) **D04B 9/20; D04B 15/44**  
 (73) **JVC HOLDING SRL (IT)**  
 Via Alessandrini 14, 25086 Rezzato (Brescia), Italy  
 (72) GOLIN, Giuseppe (IT); LENZI, Paolo (IT)  
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
 (54) **MÁY THÍCH HỢP ĐỂ CHẾ TẠO PHẦN BÊN TRÊN DÙNG CHO GIÀY**

(57) Máy (1) chế tạo phần bên trên (2) dùng cho giày (3) bao gồm giá đỡ guồng (4), đĩa kim (5) và vành platin (6), xi lanh kim (7) với trục tung và sự di chuyển về phía trước và về phía sau có nhiều đường rãnh (8), bên trong của chúng các kim (9) có thể trượt, được kiểm soát bởi phương tiện lựa chọn (10) của nó, chi tiết hình chén (11), ít nhất bốn bộ cấp (12) được lắp ráp dọc theo chu vi của máy, các phương tiện dẫn hướng (13), phương tiện phanh thứ nhất (14), phương tiện khôi phục thứ nhất (15) để khôi phục mỗi trong số các sợi chỉ (18) cần phải được cấp đến các kim (9) để tạo ra phần bên trên và đai hút (16) để không tải phần bên trên (2), bên dưới phương tiện phanh thứ nhất ít nhất phương tiện phanh thứ hai (20) có để phanh hoặc khóa mỗi sợi chỉ (18) dùng cho việc tạo thành của phần bên trên trong suốt ít nhất phần thứ nhất của sự di chuyển quay trở lại của xi lanh đỡ kim (7) và phương tiện khôi phục thứ hai (21) để khôi phục sợi chỉ (18) từ xi lanh (7), ngăn chặn sự khôi phục của nó bởi guồng (22) của các ống, phương tiện phanh thứ hai (20) được kích hoạt và được khử kích hoạt bởi phương tiện khôi phục thứ hai (21).





- (11) **1-0034141 B** (15) 21/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2018 367  
 (21) 1-2018-03608 (85) 16/08/2018  
 (22) 13/01/2017 (86) PCT/JP2017/000967 13/01/2017  
 (30) 2016-007915 19/01/2016 JP (87) WO2017/126421 A1 27/07/2017  
 2016-256447 28/12/2016 JP  
 (51) **C01B 32/318; B01J 20/28; B01J 35/10; B01J 20/20; B01J 32/00**  
 (73) **DEXERIALS CORPORATION (JP)**  
 Gate City Osaki, East Tower 8th Floor, 11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo  
 141-0032 Japan  
 (72) TAKEKUMA, Hirofumi (JP); YAMADA, Shinichiro (JP); KIMURA, Kazuhiro  
 (JP); ISHII, Takuhiro (JP); TANBA, Katsuya (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **VẬT LIỆU CACBON XÓP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU  
 CACBON XÓP, BỘ LỌC, TẮM VÀ CHẤT MANG XÚC TÁC**  
 (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu cacbon xóp,  
 trong đó đường kính hạt là lớn hơn hoặc bằng 10  $\mu\text{m}$  và nhỏ hơn hoặc bằng 1cm;  
 trong đó dung khối riêng là lớn hơn hoặc bằng 0,20  $\text{g}/\text{cm}^3$ ; và  
 trong đó thể tích lỗ trung bình lớn hơn hoặc bằng 0,10  $\text{cm}^3/\text{g}$ .  
 Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu cacbon xóp, bộ  
 lọc, tấm và chất mang xúc tác.



(11) <b>1-0034142 B</b>		(15) 21/10/2022	
(45) 25/11/2022	416B	(43) 26/11/2018	368
(21) 1-2018-03222		(85) 24/07/2018	
(22) 10/02/2016		(86) PCT/JP2016/053943	10/02/2016
		(87) WO2017/138109 A1	17/08/2017

(51) **F25D 21/14**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

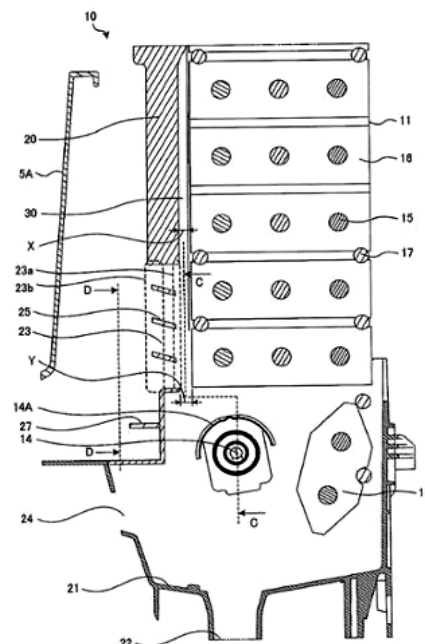
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

(72) YASUDA, Naofumi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

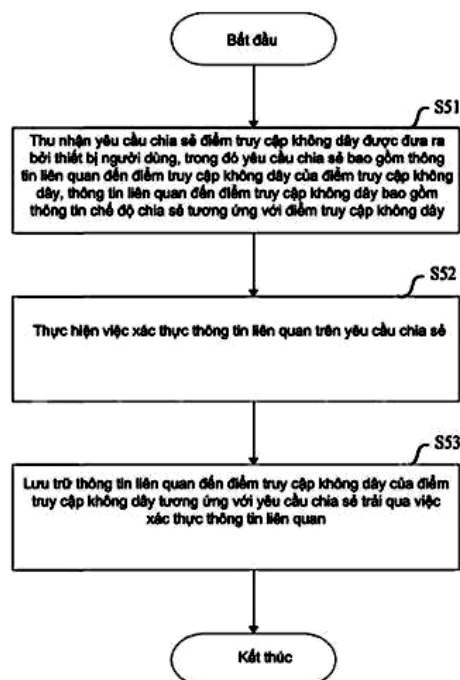
(54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1) bao gồm khoang chứa được cấu tạo để thực hiện ít nhất một trong số việc làm đông lạnh và việc làm lạnh thức ăn, khoang làm lạnh (10) bao gồm dàn lạnh (11) được cấu tạo để tạo không khí được làm lạnh để làm lạnh khoang chứa, và bộ gia nhiệt (14) được bố trí bên dưới dàn lạnh (11), và được cấu tạo để làm tan băng bám vào dàn lạnh (11), và thành cách ly (20) ngăn khoang chứa và khoang làm lạnh (10), thành cách ly (20) bao gồm cổng hồi lưu không khí được làm lạnh (23, 24) có mặt phẳng mở thứ nhất (23a) được mở về phía khoang làm lạnh, và mặt phẳng mở thứ hai (23b) được mở về phía khoang chứa, và được cấu tạo để cho phép thông nhau giữa khoang chứa và khoang làm lạnh (10), để khiến không khí hồi lưu từ khoang chứa thổi vào khoang làm lạnh (10), và tấm hướng luồng không khí (25) được bố trí tại cổng hồi lưu không khí được làm lạnh (23, 24), và được làm nghiêng xuống phía dưới từ phía khoang chứa về phía dàn lạnh. Khoảng tối thiểu trong khe được giới hạn giữa mặt phẳng mở thứ nhất (23a) của cổng hồi lưu không khí được làm lạnh (23, 24) và bề mặt của dàn lạnh (11) ở cạnh khoang chứa bằng hoặc nhỏ hơn khoảng tối thiểu trong khe được giới hạn giữa bề mặt của thành cách ly (20) ở cạnh khoang làm lạnh và bề mặt của dàn lạnh (11) ở cạnh khoang chứa.



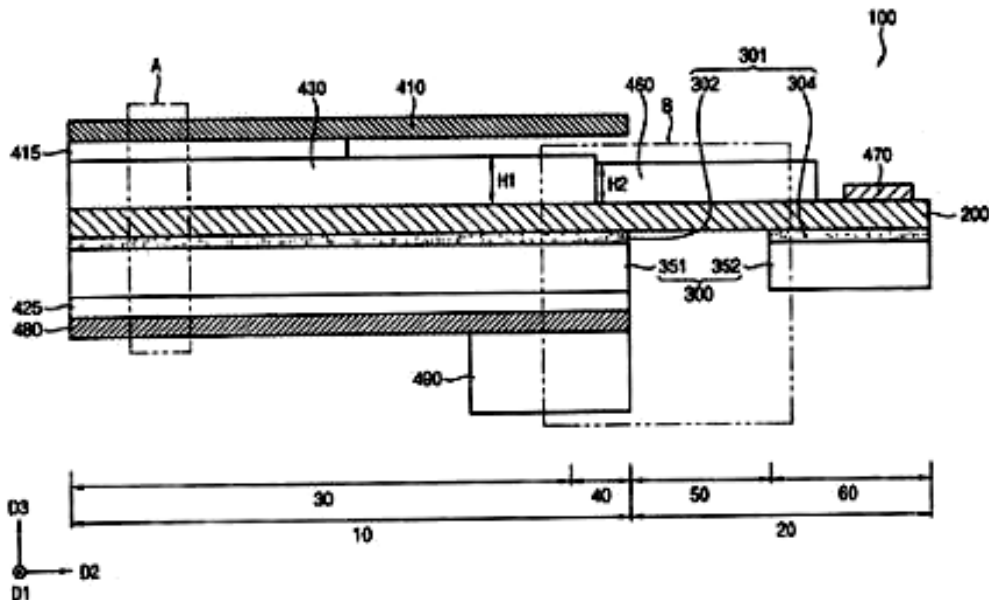
- |   |               |                        |            |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034143 B</b>   |               | (15) 21/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B          | (43) 25/10/2018        | 367        |
| (21) 1-2018-03610   |               | (85) 16/08/2018        |            |
| (22) 22/03/2016   |               | (86) PCT/CN2016/076945 | 22/03/2016 |
| (30) 201610031075.5   | 18/01/2016 CN | (87) WO2017/124620 A1  | 27/07/2017 |
| (51) <b>H04W 48/20</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)</b>  |               |                        |            |
| GAN, Zhangguai Room N2025, Building NO.24, NO.2, Xincheng Road, Nicheng Town, Pudong Shanghai 201306, China |               |                        |            |
| (72) GU, Zhengxiang (CN)  |               |                        |            |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)                                      |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHIA SẺ ĐIỂM TRUY CẬP KHÔNG DÂY</b>   |               |                        |            |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị chia sẻ điểm truy cập không dây. Phương pháp bao gồm các bước: thu nhận yêu cầu chia sẻ điểm truy cập không dây được đưa ra bởi thiết bị người dùng, yêu cầu chia sẻ bao gồm thông tin liên quan đến điểm truy cập không dây của điểm truy cập không dây, và thông tin liên quan đến điểm truy cập không dây bao gồm thông tin chế độ chia sẻ tương ứng với điểm truy cập không dây; thực hiện việc xác thực thông tin liên quan trên yêu cầu chia sẻ; và lưu trữ thông tin liên quan đến điểm truy cập không dây của điểm truy cập không dây, tương ứng với yêu cầu chia sẻ trải qua việc xác thực thông tin liên quan. So với kỹ thuật đã biết trong lĩnh vực, thiết bị mạng theo sáng chế có thể thu nhận thông tin liên quan đến điểm truy cập không dây của điểm truy cập không dây, được chia sẻ bởi các thiết bị người dùng, sao cho điểm truy cập không dây có cơ hội được thu nhận và được sử dụng bởi nhiều người dùng yêu cầu hơn. Tỷ lệ sử dụng của các tài nguyên mạng không dây tương ứng với điểm truy cập không dây tăng, các yêu cầu sử dụng đối với việc kết nối mạng sử dụng của các người dùng yêu cầu được đáp ứng hoàn toàn để thực hiện việc chia sẻ nguồn thông tin trong phạm vi rộng hơn.



- (11) **1-0034144 B** (15) 21/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2018 364  
 (21) 1-2017-04980  
 (22) 08/12/2017  
 (30) 10-2017-0003750 10/01/2017 KR  
 (51) **H01L 51/56**  
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**  
 1, Samsung-ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Korea  
 (72) Euncheol Son (KR); Donbin Um (KR); Kichang Lee (KR); Myoung-Ha Jeon (KR); Sangkyu Choi (KR)  
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)  
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT QUANG HỮU CƠ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị phát quang hữu cơ. Thiết bị hiển thị phát quang hữu cơ này bao gồm panen hiển thị gồm vùng hiển thị trong đó nhiều điểm ảnh được bố trí, vùng đế hàn gồm vùng uốn cong và vùng điện cực đế hàn trong đó các điện cực đế hàn được bố trí, lớp phân cực được bố trí trong vùng hiển thị, và màng bảo vệ bên dưới được bố trí ở bề mặt bên dưới của panen hiển thị. Màng bảo vệ bên dưới bao gồm hình mẫu màng bảo vệ bên dưới thứ nhất và thứ hai. Hình mẫu màng bảo vệ bên dưới thứ nhất được bố trí trong vùng hiển thị, và hình mẫu màng bảo vệ bên dưới thứ hai trong vùng điện cực đế hàn sao cho bề mặt bên dưới của panen hiển thị trong vùng uốn cong được lộ ra. Lớp bảo vệ uốn cong có bề mặt bên trên có độ cao nhỏ hơn độ cao của lớp phân cực, và được bố trí trong vùng uốn cong trên panen hiển thị.



- |                         |            |                        |                    |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) <b>1-0034145 B</b> |            | (15) 21/10/2022        |                    |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 25/01/2019        | 370                |
| (21) 1-2018-01639       |            | (85) 18/04/2018        |                    |
| (22) 02/09/2016         |            | (86) PCT/US2016/050190 | 02/09/2016         |
| (30) 62/220,550         | 18/09/2015 | US                     | (87) WO2017/048539 |
| 15/252,628              | 31/08/2016 | US                     | 23/03/2017         |

(51) **G01N 1/20; G01N 1/14**

(73) **MUSTANG SAMPLING LLC (US)**

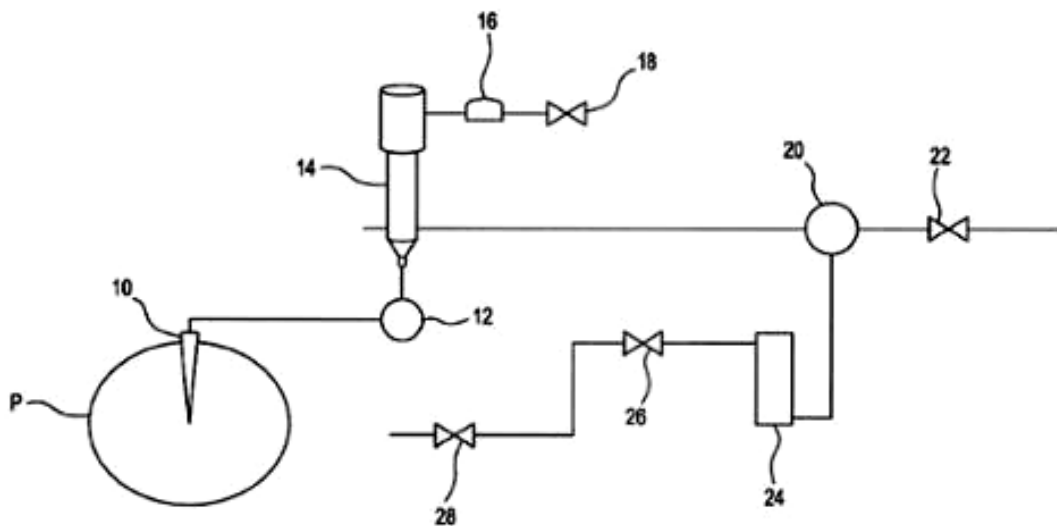
Ritmore Glen, P.O. Box 490, Ravenswood, West Virginia 26164, United States of America

(72) CURTIS, Micah A. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

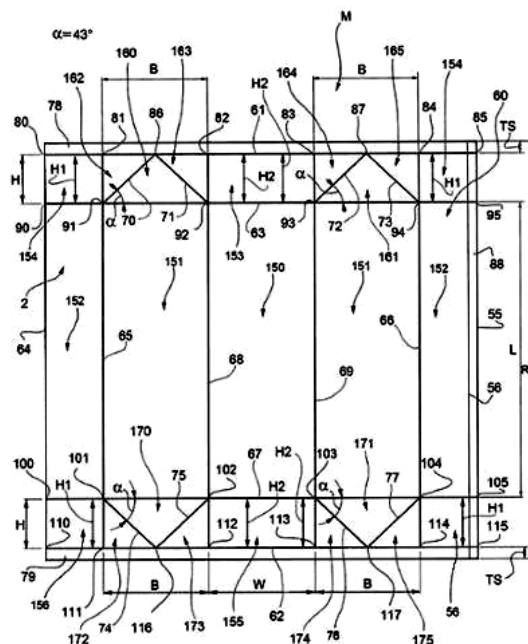
(54) **HỆ THỐNG TÁCH MẪU LỎNG NHIỀU PHA VÀ PHƯƠNG PHÁP TỐI ĐA HÓA MẪU LỎNG MỘT TRẠNG THÁI CỦA CHẤT LỎNG TÁCH TỪ KHÍ TỰ NHIÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tách mẫu và phương pháp tối đa hóa mẫu. Trong đó, hệ thống tách mẫu có đầu dò lấy mẫu từ đường ống để tách chất lỏng, cụm xử lý mẫu để xử lý chất lỏng đã tách ở khoảng nhiệt độ và áp suất lựa chọn nhằm phân tích mẫu lỏng bằng bộ phân tích kết hợp mà không làm giảm điểm ngưng tụ hoặc gây ra sự phân tách pha, và bơm định lượng, để bảo đảm việc thay đổi pha toàn toàn của chất lỏng nhiều pha như chất lỏng tách từ khí tự nhiên (NGL), bố trí trực tiếp giữa đầu dò lấy mẫu và cụm xử lý mẫu để ép mẫu lỏng ngưng tụ thành pha gần như hoàn toàn lỏng và để giảm thời gian trễ giữa việc tách và việc xử lý mẫu lỏng.



- (11) **1-0034146 B** (15) 24/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2017 352  
 (21) 1-2017-01678 (85) 05/05/2017  
 (22) 27/10/2015 (86) PCT/EP2015/074830 27/10/2015  
 (30) 14190892.1 29/10/2014 EP (87) WO2016/066624 A1 06/05/2016  
 (51) **B65D 5/06; B65D 85/72; B65D 5/42**  
 (73) **TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)**  
 70, Avenue General-Guisan, CH-1009 Pully, Switzerland  
 (72) BARBIERI, Marcello (IT); PUTZER, Siegrid (IT); CEREDA, Massimiliano (IT);  
 POPPI, Marco (IT); DE PIETRI TONELLI, Roberto (IT)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **VẬT LIỆU ĐÓNG GÓI DẠNG TÂM DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT BAO GÓI ĐƯỢC ĐÓNG KÍN DÙNG CHO THỰC PHẨM RÓT ĐƯỢC, VÀ BAO GÓI ĐƯỢC ĐÓNG KÍN DÙNG CHO THỰC PHẨM RÓT ĐƯỢC**

- (57) Vật liệu đóng gói dạng tâm (M, M', M'', M''') dùng để sản xuất bao gói (1) bao gồm ít nhất một đường gấp nếp thứ nhất (65; 66) và ít nhất một đường gấp nếp thứ hai (68; 69), ít nhất một đường gấp nếp thứ ba (63; 67) mà giao cắt đường gấp nếp thứ nhất (65; 66) tại ít nhất một điểm thứ nhất (91; 94; 101; 104) và đường gấp nếp thứ hai (68; 69) tại ít nhất một điểm thứ hai (92; 93; 102; 103), ít nhất một đường gấp nếp thứ tư (61; 62), ít nhất một đường gấp nếp thứ năm (70, 73; 74, 77), mà mở rộng giữa điểm thứ nhất (91, 94; 101, 104) và đường gấp nếp thứ tư (61; 62), ít nhất một đường gấp nếp thứ sáu (71, 72; 75, 76), mà mở rộng giữa điểm thứ hai (92, 93; 102, 103) và đường gấp nếp thứ tư (61; 62), điểm thứ nhất (91; 94; 101; 104) và đường gấp nếp thứ tư (61; 62) được cách quãng bởi khoảng cách thứ nhất (H1), điểm thứ hai (92, 93; 102, 103) và đường gấp nếp thứ tư (61; 62) được cách quãng bởi khoảng cách thứ hai (H2), đường gấp nếp thứ nhất (65; 66) và đường gấp nếp thứ hai (68; 69) được cách quãng bởi khoảng cách thứ ba (B), trong đó tổng khoảng cách thứ nhất (H1) và khoảng cách thứ hai (H2) nhỏ hơn khoảng cách thứ ba (B).



(11) 1-0034147 B		(15) 24/10/2022	
(45) 25/11/2022	416B	(43) 25/11/2016	344
(21) 1-2016-03261		(85) 01/09/2016	
(22) 02/02/2015		(86) PCT/KR2015/001066	02/02/2015
(30) 10-2014-0012244	03/02/2014 KR	(87) WO2015/115868	06/08/2015
	10-2014-0040181 03/04/2014 KR		

(51) **A45D 34/04**

(73) **LG HOUSEHOLD & HEALTH CARE LTD.** (KR)

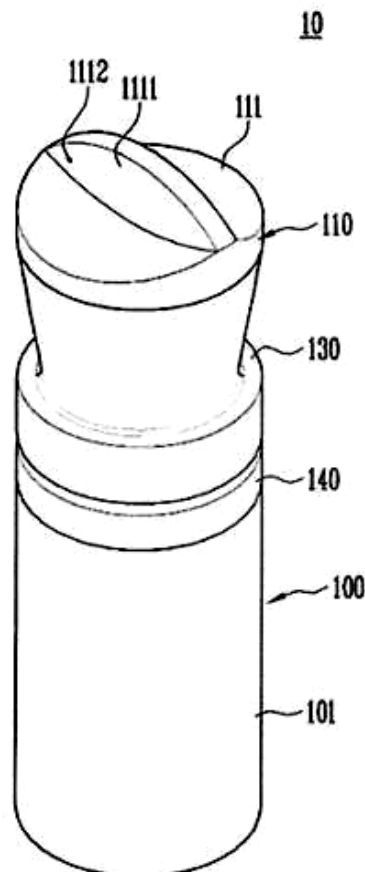
(Sinmunno 2-ga) 58, Saemunan-ro, Jongno-gu, Seoul 110-783, Republic of Korea

(72) LEE, Henson (KR); RYU, Jong-kuk (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **LỌ MỸ PHẨM**

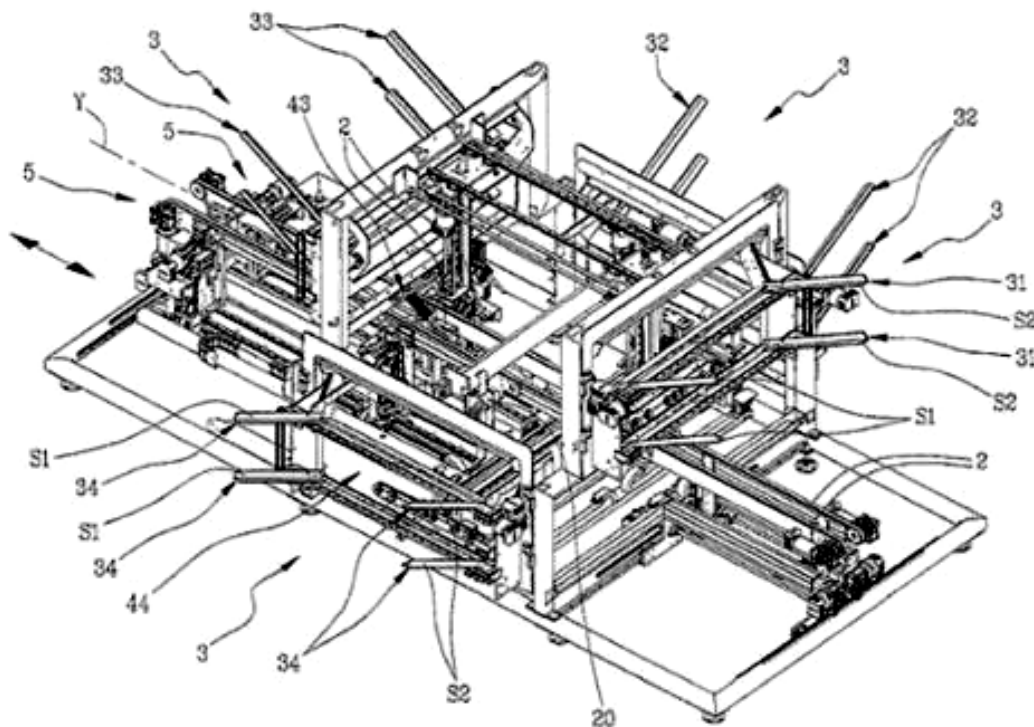
(57) Sáng chế đề cập đến lọ mỹ phẩm bao gồm nắp có phần thoa ghép với phần dưới của nó; và phần ấn ghép với phần trên của thân chứa chính, và được tạo ra kết cấu để điều khiển việc xả các mỹ phẩm chứa trong thân chứa chính bằng cách nâng lên hoặc hạ xuống, và đặt phần thoa bên trong phần ấn khi nắp được ghép với phần trên của phần ấn, sao cho khi vòi phun của thân chứa chính được ấn bởi phần ấn, các mỹ phẩm phun qua vòi phun có thể được cấp trực tiếp đến bề mặt của phần thoa bố trí trong phần ấn, nhờ đó cho phép các mỹ phẩm được bôi đều lên toàn bộ phần thoa và nâng cao sự thuận tiện cho người sử dụng.



- (11) **1-0034148 B** (15) 24/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 27/02/2017 347  
(21) 1-2016-03792 (85) 07/10/2016  
(22) 14/04/2015 (86) PCT/EP2015/058036 14/04/2015  
(30) 14164939.2 16/04/2014 EP (87) WO2015/158695 22/10/2015  
(51) *A01N 25/00; A01P 21/00; A01N 59/06; A01C 1/06; A01N 59/00*  
(73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland  
(72) FURUKAWA, Makoto (JP); HIRATA Tetsuya (JP); TOMIOKA, Atsushi (JP)  
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)  
(54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ HẠT LÚA GIEO TRỰC TIẾP GIEO ƯỚT VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN ĐẶC ĐIỂM TĂNG TRƯỞNG CỦA CÂY LÚA GIEO TRỰC TIẾP GIEO ƯỚT**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xử lý hạt lúa gieo trực tiếp gieo ướt có thể chứa chất tạo oxy, chất làm tăng khối lượng hạt, chất liên kết polyme không tan trong nước và chất liên kết polyme tan trong nước. Hạt lúa có thể được xử lý bằng chế phẩm này ở dạng đã nghiền bột bằng cách thêm nó vào hạt lúa kết hợp với nước. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến quy trình chuẩn bị hạt lúa gieo trực tiếp gieo ướt được bao và phương pháp cải thiện đặc tính tăng trưởng của cây lúa gieo trực tiếp gieo ướt.

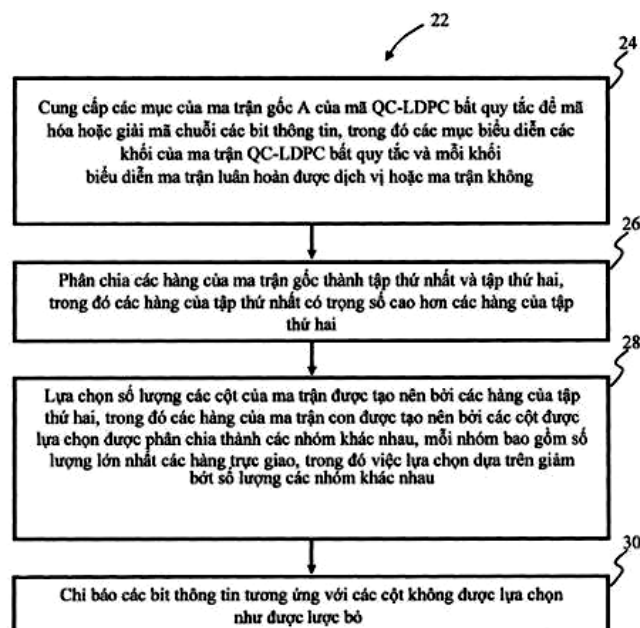


- (11) **1-0034149 B** (15) 24/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
 (21) 1-2018-03588 (85) 15/08/2018  
 (22) 24/02/2017 (86) PCT/IB2017/051077 24/02/2017  
 (30) 102016000021752 02/03/2016 IT (87) WO2017/149422 08/09/2017  
 (51) **B65B 23/20**; B65B 11/54; B65B 11/58; B65B 41/06; B65B 43/44; B65D 85/46;  
 B65B 49/08; B65B 5/02; B65B 51/02; B65B 59/00; B65B 59/02; B65B 11/48; B65B  
 49/00  
 (73) **SYSTEM CERAMICS S.P.A. (IT)**  
 Via Ghiarola Vecchia 73, 41042 Fiorano Modenese, Modena, Italy  
 (72) TORO, Andrea (IT)  
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)  
 (54) **MÁY ĐÓNG THÙNG CẢI TIẾN**
- (57) Sáng chế đề xuất máy đóng thùng cải tiến, bao gồm: mặt kê (2) để đỡ một hoặc nhiều phôi (B) để tạo thùng (C) hình tứ giác; bộ phận chứa (3) được cấu trúc để chứa nhiều phôi (B) để tạo thành thùng; bộ chuyển vận (4) được cấu trúc để lấy phôi (B) từ bộ phận chứa (3) và đặt chúng lên mặt kê (2); bộ phận gấp (5) được cấu trúc để gấp phôi (B) theo đường gấp để tạo thành thùng; vị trí chứa (31, 32, 33, 34) cho mỗi cạnh của thùng (C); phương tiện chuyển vận (41, 42, 43, 44) cho mỗi cạnh của thùng (C).



- (11) **1-0034150 B** (15) 24/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/08/2019 377  
 (21) 1-2019-02852 (85) 30/05/2019  
 (22) 25/05/2017 (86) PCT/CN2017/086017 25/05/2017  
 (30) PCT/RU2016/000746 03/11/2016 RU (87) WO2018/082290 11/05/2018  
 (51) **H03M 13/11; H04L 1/00**  
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)  
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong  
 518129, P.R. China  
 (72) SHUTKIN, Yurii Sergeevich (RU); PANTELEEV, Pavel Anatolyevich (RU);  
 LETUNOVSKIY, Aleksey Alexandrovich (RU); GASANOV, Elyar Eldarovich  
 (RU); KALACHEV, Gleb Vyacheslavovich (RU); MAZURENKO, Ivan  
 Leonidovich (RU)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN  
 THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC  
 ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông không dây, phương pháp truyền thông không dây và phương tiện lưu trữ bất biến đọc được bởi máy tính. Các khía cạnh của sáng chế đề xuất các giải pháp mã hóa kênh. Chuỗi các bit thông tin được mã hóa hoặc được giải mã dựa vào ma trận gốc. Ma trận gốc có nhiều hàng và nhiều cột. Các cột bao gồm ít nhất một cột được lược bỏ và các cột không được lược bỏ. Các hàng bao gồm tập hợp các hàng thứ nhất và tập hợp các hàng thứ hai. Các hàng của tập hợp thứ hai bao gồm ít nhất một nhóm. Mỗi nhóm bao gồm ít nhất hai hàng liên tiếp. Ít nhất hai hàng liên tiếp gồm có phần thứ nhất và phần thứ hai. Phần thứ nhất ít nhất là một cột được lược bỏ và các hàng của phần thứ nhất là không trực giao, và phần thứ hai là các cột không được lược bỏ, và các hàng của phần thứ hai là trực giao.

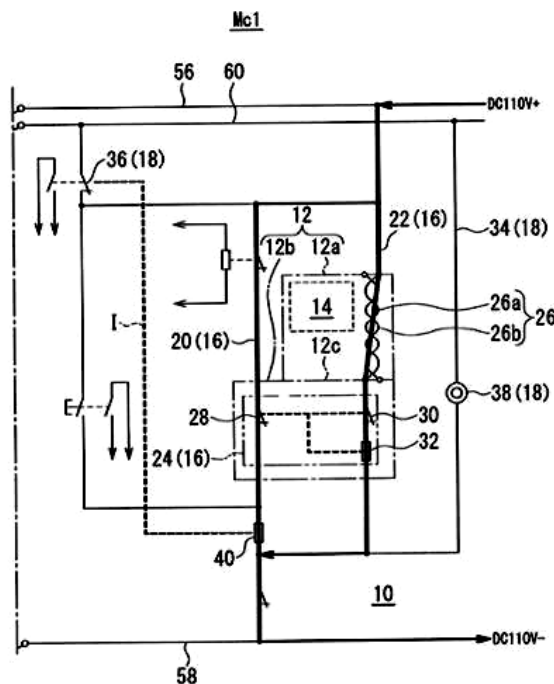


- (11) **1-0034151 B** (15) 24/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/08/2019 377  
(21) 1-2019-02153 (85) 25/04/2019  
(22) 06/10/2017 (86) PCT/JP2017/036523 06/10/2017  
(30) 2016-210936 27/10/2016 JP (87) WO2018/079237 A1 03/05/2018  
(51) **B29C 33/72; C08K 5/098**  
(73) **ASAHI KASEI KABUSHIKI KAISHA (JP)**  
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006 Japan  
(72) TAKAMORI Hisayoshi (JP); WATANABE Taku (JP); NIIHAMA Tomohiro (JP)  
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
(54) **HỢP CHẤT LÀM SẠCH VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM SẠCH MÁY GIA CÔNG NHỰA**  
  
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất làm sạch bao gồm nhựa nhiệt dẻo olefin và muối kẽm của axit béo, trong đó tỷ lệ giảm trọng lượng sau khi sấy khô ở nhiệt độ 80°C trong thời gian 2 giờ là 0,2% hoặc ít hơn, và phương pháp làm sạch máy sản xuất tấm và/hoặc màng trong khi tạo màng liên tục bằng cách sử dụng hợp chất làm sạch.

- |                         |                        |                 |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) <b>1-0034152 B</b> | (15) 24/10/2022        |                 |
| (45) 25/11/2022         | 416B                   | (43) 26/11/2018 |
| (21) 1-2018-04250       | (85) 26/09/2018        | 368             |
| (22) 26/02/2016         | (86) PCT/JP2016/055871 | 26/02/2016      |
|                         | (87) WO2017/145374 A1  | 31/08/2017      |
- (51) **G08B 17/06; H01M 10/48; H01M 10/42; B61D 37/00**  
 (73) **JAPAN TRANSPORT ENGINEERING COMPANY (JP)**  
 3-1 Okawa, Kanazawa-ku, Yokohama-shi Kanagawa 2360043, Japan  
 (72) HIRABAYASHI, Kenichi (JP); YAMAMOTO, Toru (JP); OKABE, Hiroaki (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **HỆ THỐNG CẢM BIẾN CHÁY DỪNG CHO TOA TÀU HỎA**

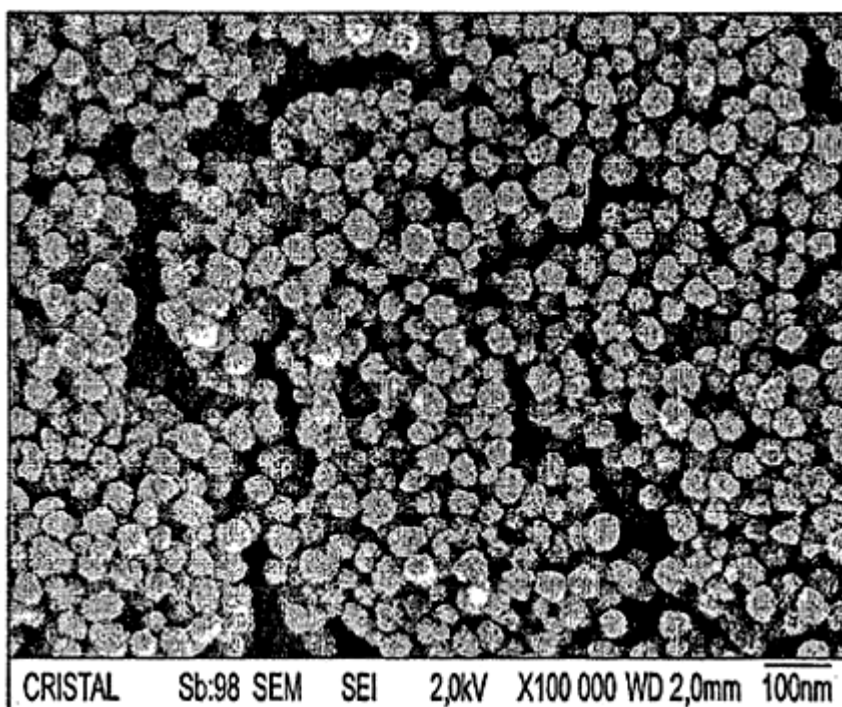
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cảm biến cháy dùng cho toa tàu hỏa mà cải thiện tính chính xác của khả năng cảm biến, hệ thống này phát hiện cháy trong thiết bị tạo nhiệt được lắp trong thân hộp được bố trí trên toa tàu hỏa.

Trong trạng thái mà bộ ắc quy (14) gây ra cháy, do cháy trong bộ ắc quy (14), mạch cấp điện phụ (22) được bố trí song song với mạch cấp điện chính (20) được cấp điện (thể hiện bằng đường nét đậm). Cụ thể là, lớp phủ của dây cảm ứng ngắn mạch (26) trong mạch cấp điện phụ (22) bị nóng chảy bởi nhiệt, vì thế cặp dây dẫn song song (26a), (26b) bị ngắn mạch để truyền mạch cấp điện phụ (22). Sau khi cấp điện cho mạch cấp điện phụ (22), trong bộ phận chuyển mạch (24), tiếp điểm mở thông thường chính (28) và tiếp điểm mở thông thường phụ (30) được chuyển tới vị trí ngắt mạch bằng bộ ngắt mạch thứ nhất (32) được mắc nối tiếp với mạch cấp điện phụ (22). Kết quả là, mạch cấp điện chính (20) và mạch cấp điện phụ (22) đều được tắt. Sau khi ngắt mạch cấp điện chính (20) đóng vai trò như là bộ kích hoạt, mạch báo động cháy (34) của bộ phận báo động cháy (18) được cấp điện để kích hoạt bộ phận báo động cháy (18).



- |   |   |                        |            |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034153 B</b>   |   | (15) 24/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022   | 416B  | (43) 25/05/2017        | 350        |
| (21) 1-2016-04167   |   | (85) 31/10/2016        |            |
| (22) 30/03/2015   |   | (86) PCT/US2015/023263 | 30/03/2015 |
| (30) 14/230,435   | 31/03/2014  | US (87) WO2015/153413  | 08/10/2015 |
| (51) <b>H01M 4/485; C01G 23/00</b>  |   |                        |            |
| (73) <b>TRONOX LLC (US)</b>   |   |                        |            |
|   | 3301 NW 150th St, Oklahoma City, OK 73134, United States of America |                        |            |
| (72) Guoyi FU (US)  |   |                        |            |
| (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)                  |   |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP TẠO RA HẠT CHỨA LITHI, HẠT NANO CHỨA LITHI VÀ PIN</b> |   |                        |            |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra hạt chứa lithi thích hợp để sử dụng trong điện cực của pin, phương pháp này bao gồm các bước: tạo ra hỗn hợp của các hạt tiền chất titan đioxit và dung dịch nước chứa hợp chất lithi; và gia nhiệt hỗn hợp này ở nhiệt độ cao trong bình áp suất kín để tạo ra các hạt titan đioxit có lithi đã được đưa vào, trong đó ít nhất một đặc tính cỡ hạt được chọn từ cỡ hạt sơ cấp trung bình, sự phân bố theo cỡ hạt, kích thước lỗ rỗng trung bình trong hạt, kích thước lỗ rỗng trung bình giữa các hạt, sự phân bố theo kích thước lỗ rỗng, và hình dạng hạt của các hạt titan đioxit không thay đổi đáng kể bởi bước gia nhiệt. Sáng chế còn đề cập đến pin bao gồm điện cực thứ nhất, điện cực thứ hai, và bộ phận phân cách chứa chất điện ly giữa điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai, trong đó một trong số điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai chứa các hạt titan đioxit có lithi đã được đưa vào hoặc các hạt spinel lithi titanat được tạo ra theo sáng chế.



- (11) **1-0034154 B** (15) 24/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2021 394  
(21) 1-2020-06436  
(22) 05/11/2020  
(51) *C07C 209/00; C07C 211/38; C07C 209/08*  
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC, HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**  
160, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội  
(72) Phan Đình Châu (VN); Vũ Bình Dương (VN); Nguyễn Việt Lượng (VN); Nguyễn Trường Giang (VN); Nguyễn Duy Bắc (VN); Phạm Đức Thịnh (VN); Phạm Văn Hiền (VN)  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP N,N-DIETYL-3-TOLUAMIT TỪ AXIT 3-TOLUIC VÀ DIETYLAMIN**  
  
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tổng hợp *N,N*-dietyl-3-toluamit (**1**) có quy trình thao tác đơn giản, giảm được số bước tối đa của quá trình tổng hợp, tiết kiệm được nguyên liệu, rút ngắn thời gian thao tác, quy trình có hiệu suất cao, chất lượng đạt tiêu chuẩn dược dụng.  
Theo giải pháp này, quy trình tổng hợp *N,N*-dietyl-3-toluamit (**1**) gồm hai phản ứng, được thực hiện trong một bước, trên cùng một thiết bị phản ứng (one-pot): thứ nhất là cho axit 3-toluic (**2**) tác dụng với diimidazol-xeton trong diclometan ở 35-40 °C để tạo ra hợp chất có nhóm axyl đã được hoạt hóa là 1-N-(3-metylbenzoyl)imidazol (**A**, 3-metyl-phenyl, imidazol xeton), sau đó cho hỗn hợp này tác dụng với dietylamin ở 35-40°C để được *N,N*-dietyl-3-toluamit (**1**).

- |                         |               |                        |            |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034155 B</b> |               | (15) 24/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B          | (43) 26/08/2019        | 377        |
| (21) 1-2019-02274       |               | (85) 03/05/2019        |            |
| (22) 22/09/2017         |               | (86) PCT/CN2017/102963 | 22/09/2017 |
| (30) 201610934258.8     | 31/10/2016 CN | (87) WO2018/076976     | 03/05/2018 |

(51) **H04W 8/20**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

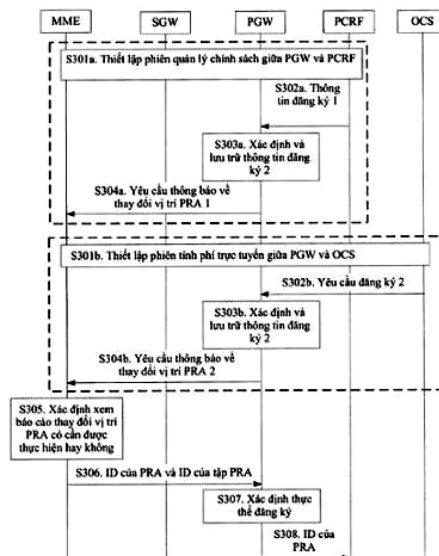
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SHI, Shufeng (CN); DING, Hui (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG BÁO CÁO THAY ĐỔI VỊ TRÍ, THỰC THỂ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ PHIÊN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống báo cáo thay đổi vị trí, thực thể chức năng quản lý phiên và phương tiện lưu trữ bất biến đọc được bằng máy tính, để giải quyết ít nhất vấn đề tồn tại rằng thực thể chức năng quản lý phiên không thể quyết định cách thức báo cáo sự kiện thay đổi vị trí của thiết bị người dùng (UE) trong vùng báo cáo có mặt (PRA) cho thực thể đăng ký vì sự kiện thay đổi vị trí của UE trong PRA mà được báo cáo bởi thực thể quản lý di động chỉ mang (các) ký hiệu nhận dạng (ID) của PRA khi ID của tập PRA được sử dụng để đăng ký cho sự kiện thay đổi vị trí của UE trong PRA trong kịch bản nhiều PRA. Phương pháp bao gồm: thu, bởi thực thể chức năng quản lý phiên, thông tin thay đổi vị trí của UE trong PRA, ký hiệu nhận dạng của PRA, và ký hiệu nhận dạng của tập PRA mà PRA tương ứng với ký hiệu nhận dạng của PRA thuộc về mà được gửi bởi thực thể quản lý di động; xác định, bởi thực thể chức năng quản lý phiên dựa trên ký hiệu nhận dạng của tập PRA và thông tin đăng ký PRA được lưu trữ, thực thể đăng ký mà đăng ký cho sự kiện thay đổi vị trí của UE trong PRA bất kỳ trong tập PRA; và gửi, bởi thực thể chức năng quản lý phiên, ký hiệu nhận dạng của PRA và thông tin thay đổi vị trí của UE trong PRA đến thực thể đăng ký. Sáng chế có thể áp dụng được đến lĩnh vực các kỹ thuật truyền thông.



- (11) **1-0034156 B** (15) 24/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/11/2018 368  
(21) 1-2018-03987 (85) 11/09/2018  
(22) 08/07/2016 (86) PCT/CN2016/089432 08/07/2016  
(87) WO 2018/006418 A1 11/01/2018

(51) **G02B 6/00**

(73) **HONOR DEVICE CO., LTD.** (CN)

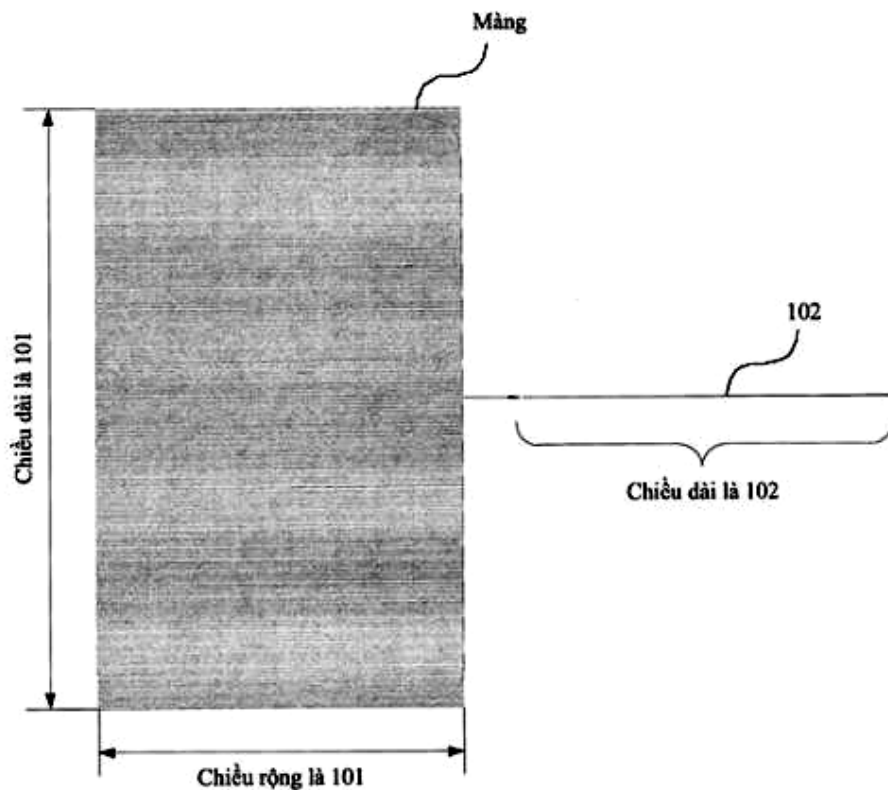
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

(72) LI, Meng (CN); WANG, Huie (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÀNG ĐƯỢC PHỦ LÊN MÀN HÌNH HIỂN THỊ, MÀN HÌNH HIỂN THỊ VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

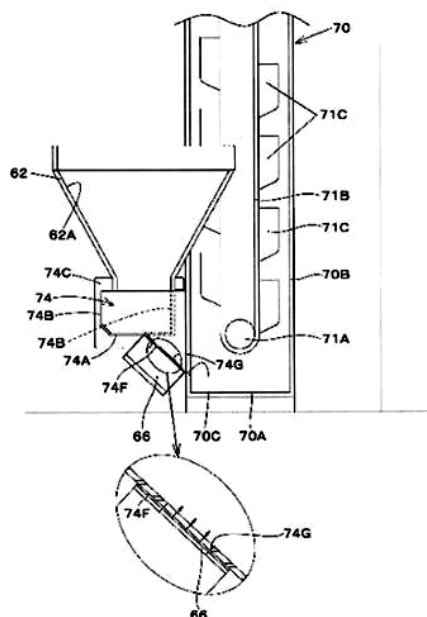
- (57) Sáng chế đề cập đến màng (12,14) được phủ lên màn hình hiển thị, màn hình hiển thị, và thiết bị đầu cuối. Màng (12,14) bao gồm thân màng (101) và các phần nhô thẳng (102), các phần nhô thẳng (102) này được phân bố trên bề mặt của thân màng (101), và các phần nhô thẳng lân cận (102) song song với nhau. Khi màng (12,14) được dính chặt vào bề mặt sau của kính bảo vệ (11,15), độ nhạy phân lớp và độ trong suốt của kính bảo vệ (11,15) có thể được nâng cao, nhờ đó nâng cao hữu hiệu hiệu quả hiển thị của màn hình hiển thị.





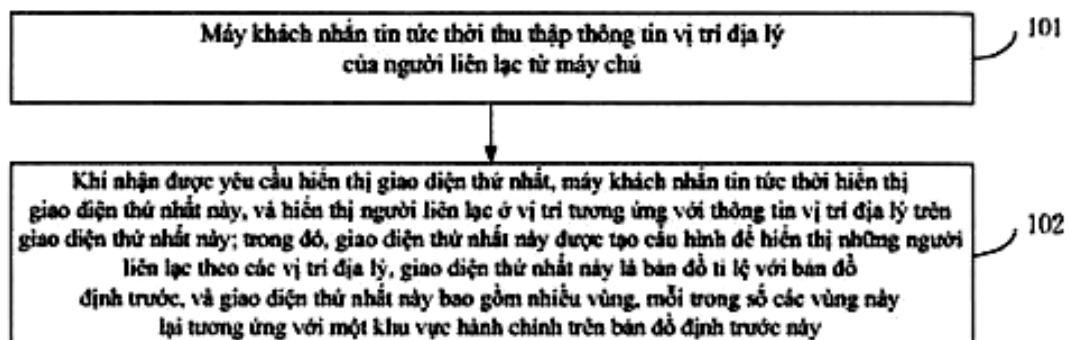
- |                         |            |    |                        |            |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034157 B</b> |            |    | (15) 24/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       |    | (43) 25/01/2018        | 358        |
| (21) 1-2017-04276       |            |    | (85) 27/10/2017        |            |
| (22) 28/12/2015         |            |    | (86) PCT/JP2015/086511 | 28/12/2015 |
| (30) 2015-071870        | 31/03/2015 | JP | (87) WO2016/157660     | 06/10/2016 |
| 2015-071871             | 31/03/2015 | JP |                        |            |
| 2015-071875             | 31/03/2015 | JP |                        |            |
| 2015-071873             | 31/03/2015 | JP |                        |            |
| 2015-071874             | 31/03/2015 | JP |                        |            |
| 2015-071872             | 31/03/2015 | JP |                        |            |
- (51) **F26B 17/14; F26B 25/00; B02B 5/02; B02B 7/00**
- (73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**  
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan
- (72) KURODA Tadahiro (JP); DANGURI Akio (JP); NAKAZAWA Yasuhiro (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **MÁY SẤY VÀ THIẾT BỊ HỖ TRỢ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy sấy để đo một cách đầy đủ các đặc tính của ngũ cốc được chuyển theo chu kỳ. Máy sấy (61A) bao gồm phần nạp liệu (62) được tạo kết cấu để nạp ngũ cốc, phần chứa (63) được tạo kết cấu để chứa ngũ cốc đã được nạp vào trong phần nạp liệu (62), phần sấy (64) được tạo kết cấu để sấy khô ngũ cốc đã được chứa trong phần chứa (63) này, phần luân chuyển (65) được tạo kết cấu để chuyển ngũ cốc đã được sấy khô bởi phần sấy (64) vào phần chứa (63), và thiết bị đo (66) được tạo cấu hình để đo các đặc tính của ngũ cốc được chuyển bởi phần luân chuyển (65). Phần luân chuyển (65) bao gồm cơ cấu chuyển nằm ngang (65A) được tạo kết cấu để chuyển theo phương nằm ngang ngũ cốc đã được sấy khô bởi phần sấy và cơ cấu chuyển thẳng đứng (65B) được tạo kết cấu để chuyển lên trên ngũ cốc đã được chuyển bởi cơ cấu chuyển nằm ngang, và thiết bị đo (66) được bố trí trên cơ cấu chuyển nằm ngang (65A).

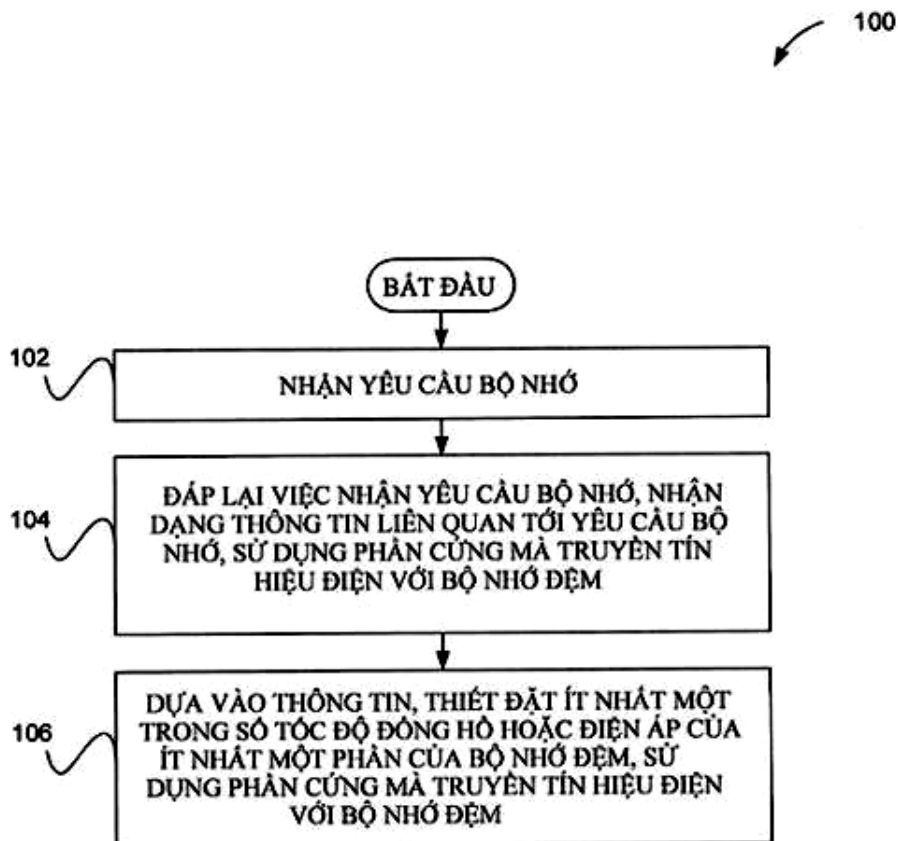


- |  |               |                        |            |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034158 B</b>  |               | (15) 24/10/2022        |            |
| (45) 25/11/2022  | 416B          | (43) 25/08/2014        | 317        |
| (21) 1-2014-01337  |               | (85) 24/04/2014        |            |
| (22) 18/07/2012  |               | (86) PCT/CN2012/078802 | 18/07/2012 |
| (30) 201110320427.6  | 20/10/2011 CN | (87) WO2013/056579     | 25/04/2013 |
| (51) <b>H04W 4/02</b>  |               |                        |            |
| (73) <b>TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)</b>                                     |               |                        |            |
| Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District Shenzhen, Guangdong 518000, China |               |                        |            |
| (72) LIU, Shilei (CN)  |               |                        |            |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)                                       |               |                        |            |
| (54) <b>PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG HIỂN THỊ NGƯỜI LIÊN LẠC</b>  |               |                        |            |

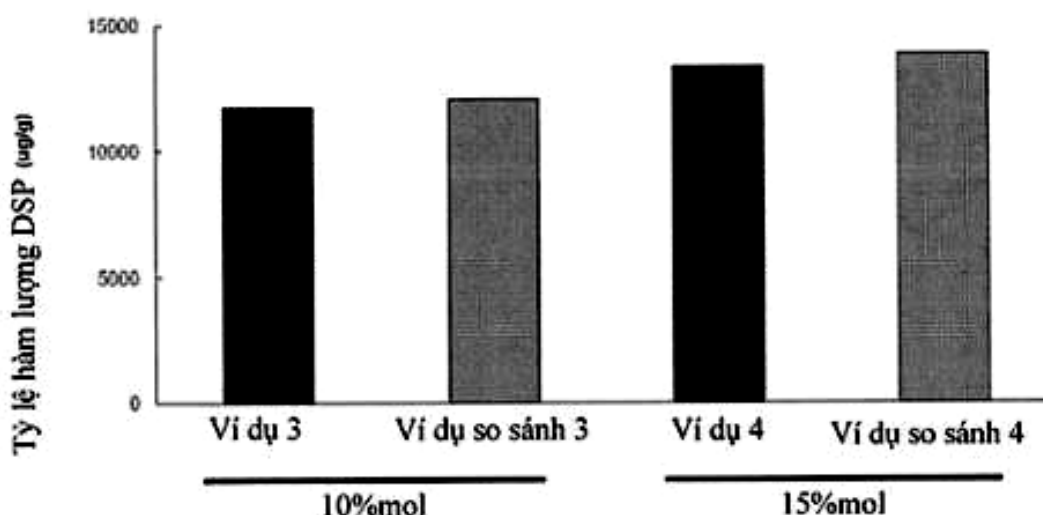
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống hiển thị người liên lạc. Phương pháp này bao gồm các bước: thu thập, bởi máy khách nhắn tin tức thời, thông tin vị trí địa lý của người liên lạc từ máy chủ; và khi nhận được yêu cầu hiển thị giao diện thứ nhất, thì hiển thị, bởi máy khách nhắn tin tức thời, giao diện thứ nhất, và hiển thị người liên lạc này ở vị trí tương ứng với thông tin vị trí địa lý, trên giao diện thứ nhất. Máy khách nhắn tin tức thời này bao gồm môđun nhận và môđun hiển thị. Theo các phương án theo sáng chế, thông tin vị trí địa lý của người liên lạc được thu thập, và người liên lạc được hiển thị ở vị trí tương ứng trên giao diện bản đồ theo thông tin vị trí địa lý của người liên lạc. Theo cách này, danh sách liên lạc sẽ không cần phải được xác định lại, nhờ đó đơn giản hoá các thao tác đối với danh sách liên lạc. Ngoài ra, những người liên lạc có thể được phân biệt theo các vị trí địa lý của họ, nên những người liên lạc sẽ được hiển thị trực quan hơn, điều này tạo thuận lợi cho các thao tác được thực hiện đồng thời đối với những người liên lạc thuộc cùng một khu vực.



- |                         |            |                          |            |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) <b>1-0034159 B</b> |            | (15) 24/10/2022          |            |
| (45) 25/11/2022         | 416B       | (43) 27/05/2019          | 374        |
| (21) 1-2019-00775       |            | (85) 18/02/2019          |            |
| (22) 13/07/2017         |            | (86) PCT/CN2017/092860   | 13/07/2017 |
| (30) 15/217,911         | 22/07/2016 | US (87) WO2018/014784 A1 | 25/01/2018 |
- (51) **G06F 12/08**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) ORAKWUE, Chukwuchebem (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG THIẾT ĐẶT TỐC ĐỘ ĐỒNG HỒ/ĐIỆN ÁP CỦA BỘ NHỚ ĐỆM DỰA VÀO THÔNG TIN YÊU CẦU BỘ NHỚ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp thiết đặt tốc độ đồng hồ/điện áp của bộ nhớ đệm dựa vào thông tin yêu cầu bộ nhớ. Đáp lại việc nhận yêu cầu bộ nhớ, thông tin được xác định liên quan đến yêu cầu bộ nhớ, sử dụng phân cứng mã thông điệp với bộ nhớ đệm. Dựa vào thông tin, tốc độ đồng hồ và/hoặc điện áp của ít nhất một phần của bộ nhớ đệm được thiết đặt, sử dụng phân cứng mã thông điệp với bộ nhớ đệm.



- (11) **1-0034160 B** (15) 24/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 26/04/2021 397  
 (21) 1-2020-07103 (85) 08/12/2020  
 (22) 25/06/2019 (86) PCT/JP2019/025070 25/06/2019  
 (30) 2018-120663 26/06/2018 JP (87) WO2020/004362 02/01/2020  
 (51) **G02C 7/04; A61F 9/007; A61K 31/352; A61K 31/661; A61L 27/52; A61L 27/54; A61P 27/02; A61F 2/16; A61L 27/16**  
 (73) 1. **SEED CO., LTD.** (JP)  
 40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138402 (JP)  
 2. **SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)  
 1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048 (JP)  
 (72) ITO, Yuki (JP); WATANABE, Yasuka (JP); KODA, Sho (JP); MATSUNAGA, Toru (JP); SATO, Takao (JP)  
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)  
 (54) **THIẾT BỊ NHÃN KHOA CHỨA THUỐC DẠNG ANION**
- (57) Sáng chế đề cập đến gel nước có độ ổn định hình dạng tốt không chỉ sau khi giải phóng thuốc anion đã có mà còn trong quá trình giải phóng thuốc anion này khi được so sánh với các kỹ thuật thông thường; và thiết bị nhãn khoa chứa thuốc dạng anion thu được bằng việc áp dụng gel nước. Sáng chế còn đề xuất thiết bị nhãn khoa chứa thuốc dạng anion bao gồm: (1) thuốc dạng anion; và (2) copolyme mà chứa monome cation và monome có khả năng đồng trùng hợp với monome cation, trong đó monome cation bao gồm, làm thành phần cấu tạo, sản phẩm ngưng tụ của axit (met)acrylic với hợp chất amoni bậc bốn aminoalkyl có nhóm aralkyl được thế hoặc không được thế, hoặc muối của sản phẩm ngưng tụ; và tương tự.

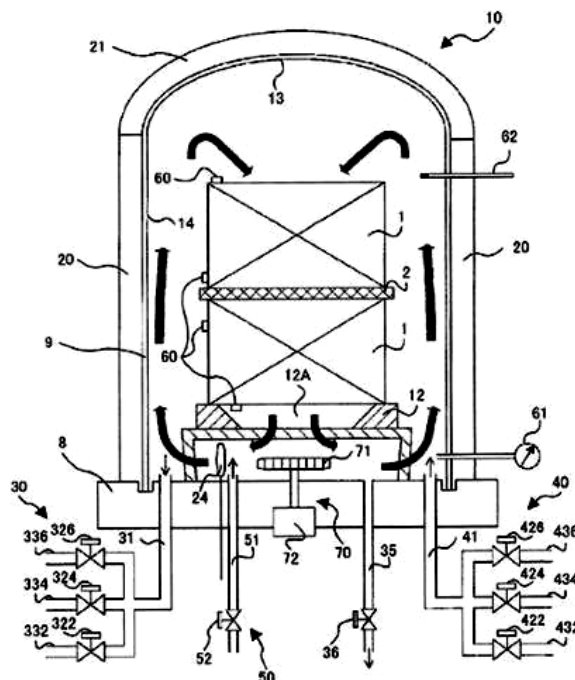


- (11) **1-0034161 B** (15) 24/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/11/2019 380  
(21) 1-2019-01245 (85) 18/03/2010  
(22) 16/09/2008 (86) PCT/EP2008/062279 16/09/2008  
(30) 07116844.7 20/09/2007 EP (87) WO2009/037242 26/03/2009  
(51) **A01N 63/00**  
(62) 1-2010-00677  
(73) **BAYER CROPSCIENCE LP (US)**  
800 North Lindbergh Boulevard, St. Louis, Missouri 63167, United States of America  
(72) SCHOEFL, Ulrich (DE); SCHERER, Maria (DE); HADEN, Egon (DE)  
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)  
(54) **CHẾ PHẨM DIỆT NẤM CHỨA CHỦNG DIỆT NẤM VÀ HOẠT CHẤT DIỆT NẤM, CHẤT DIỆT NẤM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ NẤM GÂY BỆNH HẠI THỰC VẬT**  
  
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm diệt nấm chứa:  
1) chủng diệt nấm (I) được chọn từ  
a) chủng *Bacillus substilis* có số hiệu nộ lưu NRRL B-21661, và  
b) chủng *Bacillus pumilus* có số hiệu nộ lưu NRRL B-30087,  
hoặc thể đột biến của các chủng này có tất cả các đặc tính nhận diện của chủng tương ứng, hoặc chất chuyển hóa được sinh ra bởi chủng tương ứng mà có hoạt tính kháng nấm gây bệnh ở thực vật, và  
2) ít nhất một hợp chất hóa học (II), được chọn từ nhóm hoạt chất từ A) đến F):  
A) azol;  
B) strobilurin;  
C) carboxamit;  
D) hợp chất dị vòng;  
E) carbamat;  
F) chất diệt nấm khác;  
với lượng hữu hiệu để tạo ra tác dụng hiệp đồng, phương pháp phòng trừ nấm hại bằng cách sử dụng chế phẩm chứa thành phần 1) và 2) và cũng đề cập đến chất diệt nấm và hạt chứa chế phẩm này.

- (11) **1-0034162 B** (15) 24/10/2022
- (45) 25/11/2022 416B (43) 25/10/2019 379
- (21) 1-2019-04443 (85) 13/08/2019
- (22) 17/01/2018 (86) PCT/JP2018/001153 17/01/2018
- (30) 2017-006606 18/01/2017 JP (87) WO2018/135518 26/07/2018
- (51) **C23C 2/26; C23C 8/16; C23C 28/00; C23C 2/06**
- (73) **NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)**  
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan
- (72) YAMAMOTO Masaki (JP); NAKANO Tadashi (JP); TAKAHASHI Ichiro (JP); NAKAMIZO Hiroyuki (JP); SATO Toshiaki (JP); KURISU Yoshinobu (JP); SAKURABA Yuuki (JP); YUKURA Yoshitaka (JP); OHTA Tsutomu (JP); KAJIMOTO Shinichi (JP); SUZUKI Noboru (JP); TSUCHIYAMA Masahiko (JP); MURAI Yuusuke (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

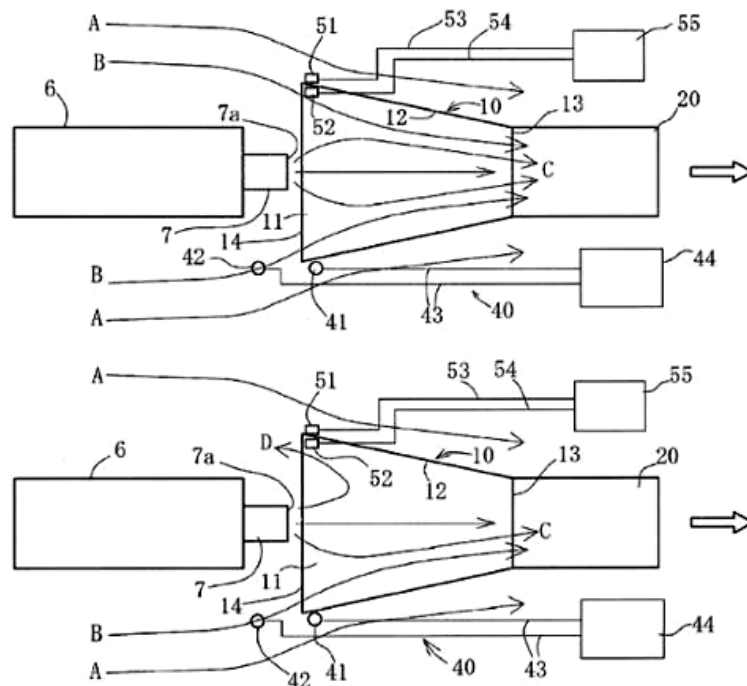
**(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ SẢN XUẤT TẤM THÉP ĐƯỢC MẠ ĐEN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để sản xuất tấm thép được mạ đen bằng cách đưa tấm thép mạ Zn chứa Al và Mg nóng chảy đến tiếp xúc với hơi nước trong buồng kín, mà nhờ đó thu được lớp phủ được làm đen đồng đều và có bề ngoài cải thiện. Phương pháp sản xuất tấm thép mạ đen bằng cách đưa tấm thép mạ Zn chứa Al và Mg nóng chảy (1) đến tiếp xúc với hơi nước trong buồng kín (10), buồng kín (10) được tạo kết cấu sao cho hoặc tốc độ dòng của hơi nước mà được dẫn vào trong buồng kín (10) hoặc tốc độ dòng của hơi nước mà được xả ra khỏi buồng kín (10) được điều khiển một cách biến thiên, nhờ đó áp suất trong buồng kín (10) được duy trì ở trị số định trước, và hơi nước mà được dẫn vào trong buồng kín (10) và tấm thép mạ Zn chứa Al và Mg nóng chảy (1) được đưa đến tiếp xúc với nhau trong buồng kín (10) trong đó áp suất của nó có thể được duy trì ở trị số định trước.



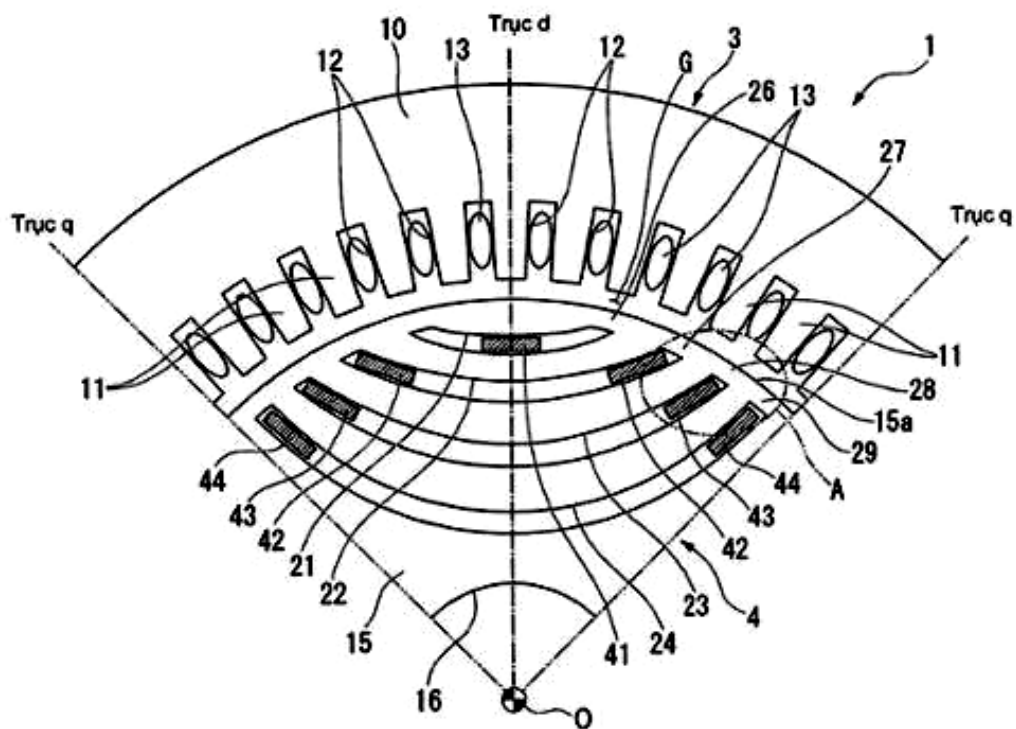
- (11) **1-0034163 B** (15) 24/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/12/2018 369  
 (21) 1-2018-04102 (85) 18/09/2018  
 (22) 28/02/2017 (86) PCT/JP2017/008019 28/02/2017  
 (30) 2016-046373 09/03/2016 JP (87) WO2017/154687 14/09/2017  
 (51) **G01N 1/00; G01M 15/10; G01N 1/22; F01N 3/00; G01M 3/02**  
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)  
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan  
 (72) FUJII Satoshi (JP); OKONOGI Takuma (JP); NIHEI Hideo (JP)  
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)  
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN SỰ RÒ RỈ ĐỂ PHÂN TÍCH KHÍ THẢI KIỂU HỖ VÀ THIẾT BỊ PHÂN TÍCH KHÍ THẢI KIỂU HỖ**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và thiết bị đơn giản và tin cậy để phát hiện khí thải rò rỉ bằng cách phân tích khí thải kiểu hở. Khí thải xả ra từ cửa xả (7a) được hút vào trong cụm lấy mẫu khí thải (10) cùng với không khí xung quanh bên ngoài. Cơ cấu phát hiện sự rò rỉ (50) để phát hiện khí thải rò rỉ từ cửa lấy mẫu (11) được bố trí. Cơ cấu phát hiện sự rò rỉ (50) có cảm biến nhiệt độ bao gồm cảm biến nhiệt độ bên ngoài (51) và cảm biến nhiệt độ bên trong (52), và dụng cụ đo nhiệt độ (55) để đo sự chênh lệch nhiệt độ giữa các nhiệt độ bên trong và bên ngoài dò được bởi cảm biến nhiệt độ. Các cảm biến nhiệt độ ghép cặp bên trong/bên ngoài được bố trí cách đều theo hướng chu vi của cửa lấy mẫu (11). Khi sự rò rỉ xuất hiện, nhiệt độ của các cảm biến nhiệt độ bên trong (52) tăng lên và sự chênh lệch nhiệt độ giữa các cảm biến nhiệt độ bên trong (52) và các cảm biến nhiệt độ bên ngoài (51) cũng sẽ tăng lên, và nhờ vậy dụng cụ đo nhiệt độ 55 sẽ phát hiện ra sự rò rỉ. Khi sự rò rỉ xuất hiện ở một phần theo hướng chu vi, chỉ sự chênh lệch nhiệt độ của phần nơi sự rò rỉ xuất hiện được tăng lên, và vì vậy vị trí rò rỉ được nhận biết.



- (11) **1-0034164 B** (15) 24/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/07/2019 376  
 (21) 1-2019-02065 (85) 23/04/2019  
 (22) 05/10/2017 (86) PCT/JP2017/036312 05/10/2017  
 (30) 2016-199227 07/10/2016 JP (87) WO2018/066654 A1 12/04/2018  
 (51) **H02K 19/10; H02K 17/16**  
 (73) **TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)**  
 580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013 Japan  
 (72) Kazuhiro TODA (JP); Takashi ARAKI (JP); Masaaki MATSUMOTO (JP);  
 Katsutoku TAKEUCHI (JP); Makoto MATSUSHITA (JP); Toshio HASEBE (JP)  
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)  
 (54) **MÁY ĐIỆN QUAY KIỂU TỪ TRỞ ĐỒNG BỘ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy điện quay kiểu từ trở đồng bộ bao gồm lõi rôto, các thanh dẫn, vòng ngắn mạch, lõi stato, và các dây quấn phân ứng nhiều pha. Lõi rôto được tạo ra để có thể quay được quanh trục quay, và bao gồm các bộ phận rỗng nhiều lớp có dạng lõi về phía trong hướng tâm được tạo ra cho từng cực ở mặt cắt ngang, và chi tiết nối cầu được tạo ra giữa mỗi bộ phận rỗng và mặt theo chu vi ngoài của nó. Các thanh dẫn được bố trí trong các bộ phận rỗng tương ứng và kéo dài theo hướng trục và trên gần như toàn bộ chiều dài của lõi rôto. Các vòng ngắn mạch nối các thanh dẫn với nhau. Tiếp đó, trong tất cả các bộ phận rỗng của lớp thứ hai và các lớp tiếp theo không phải bộ phận rỗng của lớp thứ nhất nằm ở vị trí xa nhất so với trục quay của lõi rôto, các thanh dẫn được bố trí ở cả hai đầu của nó gần với chi tiết nối cầu ở khoảng cách định trước so với chi tiết nối cầu này.





PHẦN II

**GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN**

- (11) **2-0003002 B** (15) 26/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/08/2020 389  
(21) 2-2022-00289  
(22) 24/04/2020  
(51) **A61B 1/00**  
(67) 1-2020-02353

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ (VN)**

Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

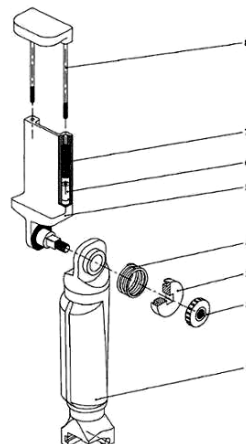
(72) Huỳnh Quốc Khanh (VN); Võ Nguyên Hồng Phúc (VN)

(74) Công ty TNHH Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)

(54) **BỘ GÁ ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH VỚI MÁY QUAY PHIM NỘI SOI KỸ THUẬT SỐ VÀ LƯỚI ĐÈN SOI THANH QUẢN ĐỂ ĐẶT NỘI KHÍ QUẢN**

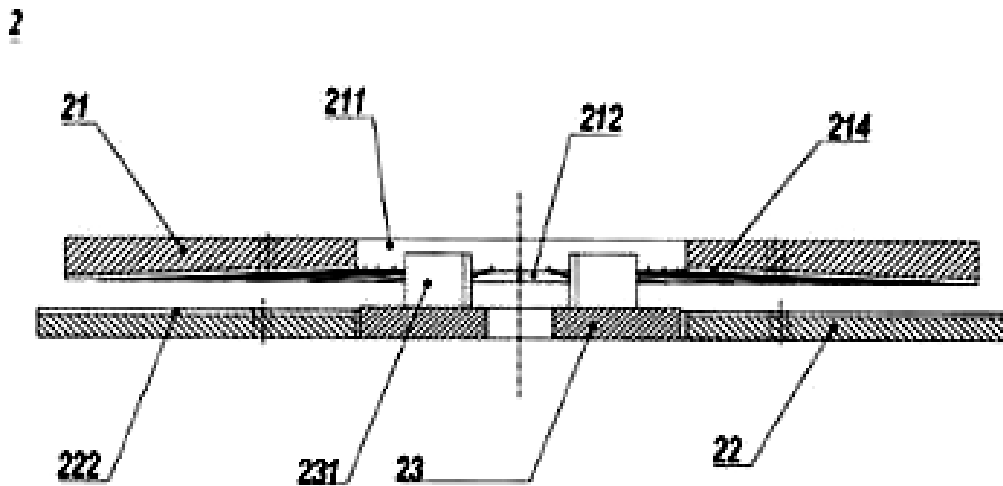
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ gá điện thoại thông minh với máy quay phim nội soi kỹ thuật số và lưới đèn soi thanh quản để đặt nội khí quản, bộ gá này bao gồm: thân (1); núm xoay (2); vòng chặn lò xo (3); lò xo (4); đế xoay (5); trụ trượt có ren (6); lò xo nhỏ (7); và tấm ép (8), trong đó khác biệt ở chỗ lưới đèn soi thanh quản (9) được lắp vào thân (1) cho đến khi gờ nổi trên lưới đèn soi thanh quản (9) ăn khớp với rãnh và chốt có sần trên thân (1), máy quay phim nội soi kỹ thuật số (10) được lắp vào lưới đèn soi thanh quản (9), điện thoại thông minh (11) được lắp vào khoảng trống giữa tấm ép (8) và đế xoay (5) bằng cách nâng tấm ép (8) lên cao để đưa điện thoại thông minh (11) vào, lực đẩy của hai lò xo nhỏ (7) tác động lên trụ trượt có ren (6) để ép tấm ép (8) đè và giữ chặt điện thoại thông minh (11), thực hiện điều chỉnh lực giữ chặt đế xoay (5) trên thân (1) bằng cách thực hiện xoay núm xoay (2).

Giải pháp theo giải pháp hữu ích có thể gá lắp được đồng thời các thiết bị hỗ trợ gồm nhiều loại điện thoại thông minh với kích thước khác nhau, có khả năng xoay được giúp cho điều chỉnh góc quan sát màn hình điện thoại thông minh, hiển thị dữ liệu hình ảnh quan sát trực tiếp trên màn hình của điện thoại thông minh, và có thể lưu trong bộ nhớ của điện thoại thông minh, truy xuất lại cũng như truyền tải dễ dàng nhờ khả năng kết nối mạnh mẽ của điện thoại thông minh.



- (11) **2-0003003 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2019 370  
(21) 2-2018-00257  
(22) 25/07/2018  
(51) *A23N 5/00*  
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**  
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
(72) Vũ Đình Tiến (VN); Vũ Hồng Thái (VN)  
(54) **BỘ ĐĨA NGHIỀN ĐỂ TÁCH VỎ SACHA INCHI VÀ THIẾT BỊ TÁCH VỎ  
CÓ BỘ ĐĨA NGHIỀN NÀY**

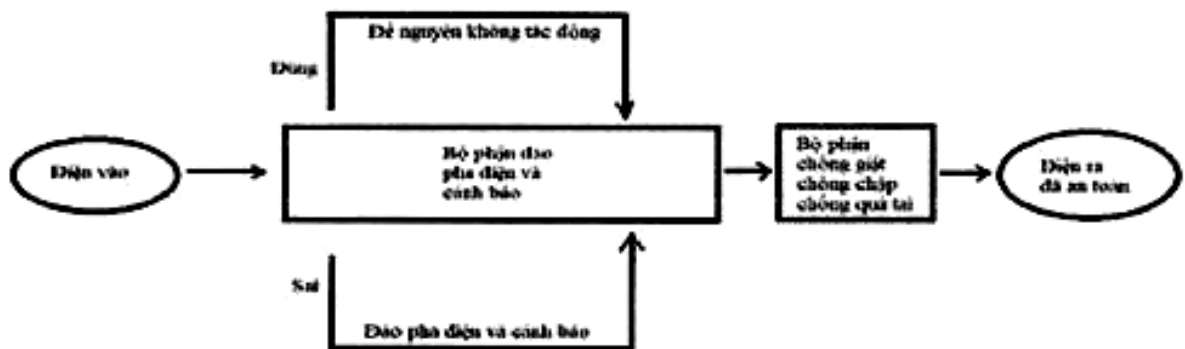
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ đĩa nghiền quả và hạt sacha inchi và thiết bị tách vỏ có bộ đĩa nghiền này có khả năng tách vỏ quả và bóc hạt hiệu quả, giảm tỷ lệ vỡ nhân hạt. Bộ đĩa nghiền bao gồm đĩa nghiền cố định, đĩa nghiền quay được bố trí tách khỏi đĩa nghiền cố định sao cho có thể điều chỉnh khoảng cách để tạo thành không gian nghiền, trên mỗi đĩa nghiền có các rãnh cắt được tạo cách đều tỏa tròn trên bề mặt, và bộ phận gạt liệu có các cánh gạt được bố trí cách đều tỏa tròn trên mặt đỉnh để gạt nguyên liệu vào không gian nghiền giữa hai đĩa nghiền.



- (11) **2-0003004 B** (15) 27/09/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/07/2021 400  
(21) 2-2021-00200  
(22) 13/05/2021  
(51) *A01N 63/02; A01P 3/00; C09J 189/00; A01P 1/00*  
(73) **MAP PACIFIC PTE LTD (SG)**  
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore (048979)  
(72) Chan Chek Chiew (SG); Chan Yi Xuan, Charmaine (SG)  
(74) VPĐD MAP PACIFIC PTE LTD TẠI TP.HỒ CHÍ MINH ()  
(54) **CHẾ PHẨM ĐỂ PHÒNG TRỪ BỆNH HẠI CHO CÂY TRỒNG VÀ PHƯƠNG  
PHÁP PHÒNG TRỪ BỆNH HẠI CHO CÂY TRỒNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm thuốc bảo vệ thực vật, cụ thể là đề cập đến chế phẩm để phòng trừ bệnh hại cho cây trồng chứa hợp chất Zhongshengmycin và papain có hiệu quả tối ưu bảo vệ cây trồng trước vi khuẩn và nấm gây hại. Chế phẩm theo sáng chế còn có thể chứa thành phần bổ trợ bao gồm chất diệt nấm, chất kháng sinh và chất mang nông dụng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ bệnh hại cho cây trồng bao gồm việc sử dụng chế phẩm theo sáng chế lên khu vực trồng cây để bảo vệ cây trồng trước hoặc trong khi xuất hiện vi khuẩn gây bệnh thuộc loài *Xanthomonas*, *Erwnia*, *Pectobacteriu*, *Pseudomona* và/hoặc nấm bệnh thuộc loài *G. album*, *G. perennans*, *Colletotrichum spp*, *Neofabraea perennans*, *Alternria*, *Stemphylium*, *Cladosporium*, *Epicoccum* và/hoặc *Thyrostroma carpophilum*.

- (11) **2-0003005 B** (15) 21/10/2022  
 (45) 25/11/2022 416B (43) 25/08/2020 389  
 (21) 2-2020-00101  
 (22) 12/03/2020  
 (51) **H02H 3/00; H01R 13/00; G01R 1/067; H01H 83/00**  
 (73) **LÊ MẠNH HÀ (VN)**  
 Xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc  
 (72) Lê Mạnh Hà (VN); Lê Thanh Hằng (VN)  
 (54) **Ổ CẮM ĐIỆN CHỐNG GIẬT, CHỐNG CHẬP VÀ CHỐNG QUÁ TẢI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến ổ cắm điện chống giật, chống chập và chống quá tải bao gồm bộ phận tự động đảo pha điện được nối với bộ phận chống giật/chống chập/chống quá tải. Trong đó, bộ phận tự động đảo pha điện thực hiện chức năng phát hiện trạng thái ngược pha đồng thời tự động đảo chiều pha điện và phát tín hiệu cảnh báo bằng đèn và loa cảnh báo khi phát hiện trạng thái ngược pha. Bộ phận chống giật/chống chập/chống quá tải được bố trí phía sau bộ phận tự động đảo pha điện sao cho đầu vào pha lửa của bộ phận chống giật/chống chập/chống quá tải được đấu với pha điện đầu ra thứ nhất của pha điện đầu ra. Bộ phận chống giật/chống chập/chống quá tải thực hiện chức năng ngắt nguồn điện khi phát hiện có sự cố dòng điện, cụ thể là, phát hiện có dòng dò dựa trên nguyên tắc phát hiện sự chênh lệch dòng điện đi và về, tình trạng chập điện và tình trạng dòng điện chạy qua ổ cắm vượt ngưỡng cho phép để bảo vệ an toàn cho lưới điện và quan trọng hơn là sự an toàn của con người đối với các nguy cơ bị điện giật. Trong đó, bộ phận tự động đảo pha điện bao gồm cuộn cảm ứng được bố trí liền kề với pha điện đầu vào thứ nhất, và cuộn cảm ứng được nối với mạch đóng ngắt role đảo chiều pha điện. Khi pha điện đầu vào thứ nhất là pha lửa, cuộn cảm ứng xuất hiện dòng cảm ứng điện, dòng cảm ứng điện được cấp tới cực điều khiển của mạch đóng ngắt role đảo chiều pha điện, tại đây, dòng điều khiển được khuếch đại nhiều lần trước khi kích hoạt role thực hiện việc đảo chiều pha điện đầu ra.



- (11) **2-0003006 B** (15) 21/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/01/2021 394  
(21) 2-2022-00234  
(22) 25/07/2018  
(51) **B82B 3/00**  
(67) 1-2020-05255  
(76) **TRẦN THỊ NGỌC DUNG (VN)**  
117 phố Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO PHỨC CHẤT KEO ONG VÀ NANO BẠC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo phức chất keo ong và nano bạc, trong đó phương pháp này bao gồm bước chuẩn bị dung dịch nano bạc và keo ong; và tạo phức chất keo ong và nano bạc bằng cách phối trộn keo ong và nano bạc. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phức chất keo ong và nano bạc thu được bằng phương pháp này, phương pháp bào chế chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa phức chất này và chế phẩm chăm sóc răng miệng chứa phức chất này.

- (11) **2-0003007 B** (15) 21/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 26/10/2020 391  
(21) 2-2022-00096  
(22) 01/07/2020  
(51) **C12Q 1/68**  
(67) 1-2020-03843  
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ ADN VÀ PHÂN TÍCH DI TRUYỀN (VN)**  
Chung cư F5, khu đô thị mới Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
(72) Phạm Thị Trà (VN); Võ Thị Thương Lan (VN)  
(54) **QUY TRÌNH THỰC HIỆN PHẢN ỨNG PCR ĐA MÔI VÀ QF-PCR ĐA MÔI SỬ DỤNG MÔI HUỖNH QUANG ĐỂ PHÁT HIỆN ĐỒNG THỜI 8 ĐỘT BIẾN MẮT ĐOẠN VÙNG AZF TRÊN NHIỄM SẮC THỂ Y LIÊN QUAN ĐẾN VÔ SINH Ở NAM GIỚI**  
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thực hiện ứng PCR đa môi để phát hiện 8 đột biến trên 4 vùng AZFa,b,c,d trên nhiễm sắc thể Y bao gồm các bước:  
i) thiết kế 10 cặp môi cho phản ứng đa môi đặc hiệu từng vùng AZFa,b,c,d  
ii) thu ADN tổng số từ mẫu sinh phẩm bằng kit tách ADN và chuẩn nồng độ ADN về nồng độ 10-30 ng/ $\mu$ l  
iii) thực hiện phản ứng PCR đa môi sau đó điện di sản phẩm của phản ứng PCR đa môi trên gel acrylamit và nhuộm ethidium bromit, chụp ảnh trên hệ thống chụp ảnh gel có tia tử ngoại UV bước sóng 260 nm.  
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình thực hiện phản ứng QF-PCR đa môi bằng cách sử dụng 10 cặp môi với trình tự như đã được thể hiện trong bước i) nêu trên, khác biệt ở chỗ tất cả các môi xuôi có đánh dấu huỳnh quang FAM ở đầu 5' của mỗi môi và sản phẩm của phản ứng QF-PCR được điện di mao quản trên máy phân tích di truyền.  
Các quy trình này đã thiết kế được các môi đặc hiệu để sử dụng trong 1 phản ứng PCR đa môi (hoặc QF-PCR đa môi) nhằm mục đích sàng lọc, chẩn đoán được nam giới mang đột biến ở vùng AZFa,b,c,d liên quan đến bệnh vô sinh.

- (11) **2-0003008 B** (15) 21/10/2022  
(45) 25/11/2022 416B (43) 25/02/2021 395  
(21) 2-2020-00506  
(22) 15/10/2020  
(51) **A01K 61/00**  
(73) **VIỆN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG BIỂN – VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**  
Số 246, đường Đà Nẵng, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng  
(72) Nguyễn Xuân Thành (VN); Lê Minh Hiệp (VN); Đào Thị Ánh Tuyết (VN)  
(54) **QUY TRÌNH NUÔI CÁ RÔ PHI *Oreochromis* SP. BẰNG CÔNG NGHỆ BIOFLOC TRONG MÔI TRƯỜNG NƯỚC LỢ**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình nuôi cá rô phi *Oreochromis* sp. bằng công nghệ biofloc trong môi trường nước lợ bao gồm các bước:
- (i) Chuẩn bị ao nuôi;
  - (ii) Tạo biofloc cho ao nuôi;
  - (iii) Chọn cá giống, vận chuyển và thả cá giống;
  - (iv) Chăm sóc và quản lý ao nuôi; và
  - (v) Thu hoạch cá thương phẩm.

Trong đó quy trình nuôi cá rô phi theo sáng chế được thực hiện ở quy mô sản xuất. Trong bước tạo biofloc cho ao nuôi, biofloc được tạo bằng cách sử dụng hỗn hợp chứa rỉ đường, giúp tận dụng được nguồn phụ phẩm nông nghiệp, giảm được giá thành sản xuất nên rất thích hợp cho việc áp dụng vào thực tế sản xuất. Rỉ đường được sử dụng trong bước này là rỉ đường chứa 50% cacbonhydrat, được sử dụng trong hỗn hợp với thức ăn cho cá và bột đậu nành. Ngoài ra, quy trình theo sáng chế còn duy trì biofloc trong ao nuôi với tỷ lệ C/N là 13/1 - 15/1, là tỷ lệ tối ưu cho việc duy trì sự ổn định của ao nuôi.

**PHẦN III**

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,  
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

**1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***a- Sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định số: 16584w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01896 Ngày nộp: 01/9/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-13334	27/10/2014

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: KAISER ALUMINUM WARRICK, LLC (US)  
4000 West State Route 66, Newburgh, Indiana 47630, United States of America

---

Quyết định số: 16585w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01895 Ngày nộp: 01/9/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-11940	22/10/2013

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: KAISER ALUMINUM WARRICK, LLC (US)  
4000 West State Route 66, Newburgh, Indiana 47630, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Quyết định số: 16586w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00981 Ngày nộp: 12/4/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-30226	22/10/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)  
2-3, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117, Japan

---

Quyết định số: 16588w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00403 Ngày nộp: 24/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-27520	20/01/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Hitachi Astemo, Ltd. (JP)  
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

---

Quyết định số: 16589w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00185 Ngày nộp: 20/01/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-19032	09/04/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: AVIENT COLORANTS ITALY S.R.L. (IT)  
Milan (Mi) Via Vittor, Pisani 20 Cap 20124, Italia

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Quyết định số: 17065w/QĐ-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00789 Ngày nộp: 29/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-14247	29/06/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)  
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

---

Quyết định số: 17067w/QĐ-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00915 Ngày nộp: 06/4/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31339	10/02/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: SHOWA ALUMINUM CAN GLOBAL CORPORATION (JP)  
30-2, Nishigotanda 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0031 Japan

---

Quyết định số: 17068w/QĐ-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-01766 Ngày nộp: 21/6/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-30925	24/12/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: EyeVerify Inc. (US)  
1740 Main Street, Suite 100, Kansas City, MO 64108, United States of America

---

**2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế***

Thông báo số: 23732w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07465 Ngày nộp: 29/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5773	18/07/2006	17	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)  
54, rue Anatole France - 59620 Aulnoye-Aymeries- France  
SUMITOMO METAL INDUSTRIES LTD. (JP)  
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041, Japan

Thông báo số: 23733w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05198 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7109	10/06/2008	15	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 23734w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07890 Ngày nộp: 11/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25138	16/07/2020	3	16/07/2023

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 23735w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05194 Ngày nộp: 16/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28034	16/03/2021	2	16/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENANTA PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
500 Arsenal Street, Watertown, MA 02472, United States of America

Thông báo số: 23736w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04770 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21047	02/05/2019	4	02/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)  
P. O. Box 2189 (CORP-URC-SW359), Houston, Texas  
77252-2189, United States of America

Thông báo số: 23737w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08822 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14374	27/07/2015	8	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 23738w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08825 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14372	27/07/2015	8	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 23739w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08879 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29389	30/07/2021	2	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 23740w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08533 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25677	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

---

Thông báo số: 23741w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08506 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25686	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC. (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

---

Thông báo số: 23742w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08223 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9557	16/08/2011	12	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

---

Thông báo số: 23743w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-05962 Ngày nộp: 26/05/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6391	05/06/2007	16	05/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
D-67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 23866w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07918 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7695	27/04/2009	14	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BELOTSEKOVSKI, ANDREI SERGEEVICH (RU)  
ul. Seregina, 3-42, Moscow, 125167 Russian Federation  
PASEKUNOV, IGOR VLADIMIROVICH (RU)  
ul. Svodody, 91-1-327, Moscow, 123481 Russian Federation  
KANEVSKI, MIKHAIL IGOREVICH (RU)  
Altufievskoe sh., 93-8, Moscow, 127572 Russian Federation  
BARANOV, NIKOLAI ALEKSEEVICH (RU)  
Zhulebinsky bulvar, 40-1-100, Moscow, 109153 Russian Federation  
JOINT-STOCK COMPANY "RUSSIAN STOCK COMPANY ASSOCIATION SPETZTEKHNIKA" (RU)  
2a, ul. Zhukovskogo, Dubna, Moskovskaya obl., 141980, Russian Federation  
FEDERAL STATE INSTITUTION "FEDERAL AGENCY FOR LEGAL PROTECTION OF MILITARY, SPECIAL AND DUAL USE INTELLECTUAL ACTIVITY RESULTS" UNDER MINISTRY OF JUSTICE OF THE RUSSIAN FEDERATION (RU)  
4, ul. Vorontsovo Pole, Moscow, 109028, GSP, Russian Federation

Thông báo số: 23867w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07919 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7820	06/07/2009	14	06/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BELOTSEKOVSKI, ANDREI SERGEEVICH (RU)  
ul. Seregina, 3-42, Moscow, 125167 Russian Federation  
PASEKUNOV, IGOR VLADIMIROVICH (RU)  
ul. Svodody, 91-1-327, Moscow, 123481 Russian Federation  
KANEVSKI, MIKHAIL IGOREVICH (RU)  
Altufievskoe sh., 93-8, Moscow, 127572 Russian Federation

BARANOV, NIKOLAI ALEKSEEVICH (RU)  
Zhulebinsky bulvar, 40-1-100, Moscow, 109153 Russian Federation  
JOINT-STOCK COMPANY "RUSSIAN STOCK COMPANY ASSOCIATION SPETZTEKHNIKA" (RU)  
2a, ul. Zhukovskogo, Dubna, Moskovskaya obl., 141980, Russian Federation  
FEDERAL STATE INSTITUTION "FEDERAL AGENCY FOR LEGAL PROTECTION OF MILITARY, SPECIAL AND DUAL USE INTELLECTUAL ACTIVITY RESULTS" UNDER MINISTRY OF JUSTICE OF THE RUSSIAN FEDERATION (RU)  
4, ul. Vorontsovo Pole, Moscow, 109028, GSP, Russian Federation

---

Thông báo số: 23868w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07920 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7861	24/07/2009	14	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BELOTSEKOVSKI, ANDREI SERGEEVICH (RU)  
ul. Seregina, 3-42, Moscow, 125167 Russian Federation  
PASEKUNOV, IGOR VLADIMIROVICH (RU)  
ul. Svodody, 91-1-327, Moscow, 123481 Russian Federation  
KANEVSKI, MIKHAIL IGOREVICH (RU)  
Altufievskoe sh., 93-8, Moscow, 127572 Russian Federation  
BARANOV, NIKOLAI ALEKSEEVICH (RU)  
Zhulebinsky bulvar, 40-1-100, Moscow, 109153 Russian Federation  
JOINT-STOCK COMPANY "RUSSIAN STOCK COMPANY ASSOCIATION SPETZTEKHNIKA" (RU)  
2a, ul. Zhukovskogo, Dubna, Moskovskaya obl., 141980, Russian Federation  
FEDERAL STATE INSTITUTION "FEDERAL AGENCY FOR LEGAL PROTECTION OF MILITARY, SPECIAL AND DUAL USE INTELLECTUAL ACTIVITY RESULTS" UNDER MINISTRY OF JUSTICE OF THE RUSSIAN FEDERATION (RU)  
4, ul. Vorontsovo Pole, Moscow, 109028, GSP, Russian Federation

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 23869w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07921 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30273	27/10/2021	2	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHIỆP RỪNG - VIỆN KHOA HỌC LÂM NGHIỆP VIỆT NAM (VN)  
Số 46, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23870w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07922 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29366	28/07/2021	2	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23871w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07923 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29184	09/07/2021	2	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23872w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07924 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22758	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
Nhà 2B, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23873w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07925 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19874	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23874w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07926 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17325	11/08/2017	6	11/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23875w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07927 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16271	28/11/2016	7	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23876w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07928 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14731	27/10/2015	8	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 23877w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07934 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20192	13/11/2018	10	13/11/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH ĐÌNH NĂNG (VN)  
Tổ 1, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

---

Thông báo số: 23878w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07935 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20192	13/11/2018	11	13/11/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH ĐÌNH NĂNG (VN)  
Tổ 1, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

---

Thông báo số: 23879w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07936 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20192	13/11/2018	12	13/11/2030

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH ĐÌNH NĂNG (VN)  
Tổ 1, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

---

Thông báo số: 23880w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07937 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20192	13/11/2018	13	13/11/2031

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH ĐÌNH NĂNG (VN)  
Tổ 1, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

---

Thông báo số: 23881w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07938 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20192	13/11/2018	14	13/11/2032

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH ĐÌNH NĂNG (VN)  
Tổ 1, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

---

Thông báo số: 23882w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07939 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20192	13/11/2018	15	13/11/2033

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH ĐÌNH NĂNG (VN)  
Tổ 1, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

---

Thông báo số: 23883w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07940 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20192	13/11/2018	16	13/11/2034

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH ĐÌNH NĂNG (VN)  
Tổ 1, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

---

Thông báo số: 23884w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07941 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20192	13/11/2018	17	13/11/2035

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH ĐÌNH NĂNG (VN)  
Tổ 1, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

---

Thông báo số: 23885w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07942 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20192	13/11/2018	18	13/11/2036

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH ĐÌNH NĂNG (VN)  
Tổ 1, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 23886w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07943 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19683	24/07/2018	5	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 23887w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07961 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9472	25/07/2011	12	25/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Intellectual Property Department, Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 23888w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07962 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12992	28/07/2014	9	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 23889w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07963 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15715	18/07/2016	7	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 23890w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07964 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17237	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE BAHAMAS LTD. (BS)  
Sassoon House, Shirley Street & Victoria Avenue, New Providence, Nassau, The Bahamas

Thông báo số: 23891w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07965 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8608	19/07/2010	13	19/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINAT NEUROSCIENCE CORP (US)  
230 E. Grand Avenue, South San Francisco, CA 94080, United States of America



REGENTS OF THE UNIVERSITY OF MINNESOTA  
(US)  
1000 Westgate Drive, Suite 160 Saint Paul, MN 55114-  
8658, United States of America

Thông báo số: 23892w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07966 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25181	20/07/2020	3	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi  
4678561, JP

Thông báo số: 23893w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07967 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8618	20/07/2010	13	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 23894w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07968 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29315	22/07/2021	2	22/07/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Intellectual Property Department. Schwarzwaldallee 215,  
4058 Basel, Switzerland  
SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research  
Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

---

Thông báo số: 23895w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07969 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25217	22/07/2020	3	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 23896w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07970 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29322	23/07/2021	2	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 23897w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07971 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21556	23/07/2019	4	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 23898w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07972 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25235	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 23899w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07973 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25245	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 23900w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07974 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25247	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 23901w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07975 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25269	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

---

Thông báo số: 23902w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07976 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10507	26/07/2012	11	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 23903w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07977 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10509	26/07/2012	11	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 23904w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07978 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8620	26/07/2010	13	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 23905w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07979 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25298	27/07/2020	3	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi  
4678561, JP.

---

Thông báo số: 23906w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07980 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29353	27/07/2021	2	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 23907w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07981 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29354	27/07/2021	2	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064,  
United States of America

---

Thông báo số: 23908w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07982 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25344	28/07/2020	3	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 23909w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07983 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29359	28/07/2021	2	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 23910w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07984 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8629	26/07/2010	13	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: N.V. ORGANON (NL)  
Kloosterstraat 6, NL-5349 AB Oss, The Netherlands

---

Thông báo số: 23911w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07985 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25386	30/07/2020	3	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG CHINT ELECTRICS CO., LTD. (CN)  
No.1, CHINT Road, CHINT Industrial Zone, North  
Baixiang Yueqing, Zhejiang 325603 China

---

Thông báo số: 23912w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07987 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16008	26/09/2016	7	26/09/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENYO KOGYO CO., LTD. (JP)  
8-15, Motomachi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka  
5560016, Japan

Thông báo số: 23913w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07988 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21674	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLIMAND (FR)  
1250 Avenue Jean Jaures, 38140 Rives, France

Thông báo số: 23914w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07989 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29761	10/09/2021	2	10/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI RO CO., LTD. (JP)  
3-6-1, Hiranomachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

Thông báo số: 23915w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07990 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29270	19/07/2021	2	19/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN HỒNG CẦU (VN)  
Số 9 ngõ 2, phố Yên Phúc, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

NGUYỄN TÁT THĂNG (VN)

Số 29 tổ 14, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

VŨ MINH DƯƠNG (VN)

Số 6, tổ 1 Ngọc Trục, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

PHẠM HỒNG PHÚC (VN)

12C5 tổ 7, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

ĐOÀN THỊ HỢP (VN)

Số 29 tổ 14, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23916w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07991 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8587	12/07/2010	13	12/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 23917w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07992 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8588	12/07/2010	13	12/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 23918w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07993 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10472	12/07/2012	11	12/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI MARINE UNITED INC. (JP)  
22-23, Kaigan 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-0022,  
Japan  
OSAKA UNIVERSITY (JP)  
1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 565-0871, Japan

---

Thông báo số: 23919w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07994 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29200	12/07/2021	2	12/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)  
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001, Japan

---

Thông báo số: 23920w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07995 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29207	12/07/2021	2	12/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FARM LAND CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Tonya-machi, Maebashi-shi, Gunma, 3710855 Japan

---

Thông báo số: 23921w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07996 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14306	13/07/2015	8	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 23922w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07997 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25071	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 23923w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07998 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25074	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUSASHI ENGINEERING, INC. (JP)  
1-11-6, Iguchi, Mitaka-shi, Tokyo 181-0011 Japan

---

Thông báo số: 23924w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07999 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25077	13/07/2020	3	13/07/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)  
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005,  
Japan

Thông báo số: 23930w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08000 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25078	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FITT S.P.A. (IT)  
Via Piave, 8 36066 Sandrigo (VI), Italy

Thông báo số: 23931w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08001 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25082	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064  
(JP)

Thông báo số: 23932w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08002 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25083	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINTOKOGIO, LTD. (JP)  
11-11, Nishiki 1-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi  
4600003, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23933w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08003 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25088	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: Merial, Inc. (US)  
3239 Satellite Blvd., Bldg. 500, Duluth, Georgia 30096,  
United States of America

---

Thông báo số: 23934w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08004 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25095	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: Wacom Co., Ltd. (JP)  
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

---

Thông báo số: 23935w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08005 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25099	14/07/2020	3	14/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)  
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

---

Thông báo số: 23936w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08006 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25100	14/07/2020	3	14/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

---

Thông báo số: 23937w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08007 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29234	14/07/2021	2	14/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRODA INTERNATIONAL PLC (GB)  
Cowick Hall, Snaith, Goole, Yorkshire DN14 9AA, United  
Kingdom

---

Thông báo số: 23938w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08008 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14308	13/07/2015	8	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANDVIK OSPREY LIMITED (GB)  
Red Jacket Works, Milllands, Neath SA11 1NJ, Great  
Britain  
SAPA HEAT TRANSFER AB (SE)  
S-612 81 Finspang, Sweden

---

Thông báo số: 23939w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08009 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8712	30/08/2010	13	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIH YEU SENG INDUSTRIES. CO., LTD. (TW)  
No. 160, Heping E. Rd., Yung Kang City, Tainan Country,  
Taiwan

---

Thông báo số: 23940w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08010 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29333	23/07/2021	2	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANTAS PDG INC. (US)  
5200 North Second Street, St. Louis, MO 63147, USA

---

Thông báo số: 23941w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08011 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25354	29/07/2020	3	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 23942w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08012 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17289	01/08/2017	6	01/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 23943w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08013 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21632	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 23944w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08014 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14394	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of  
America

Thông báo số: 23945w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08015 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10517	03/08/2012	11	03/08/2023



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)  
2525 Dupont Drive, T2-7h, Irvine, California 92612,  
United States of America

Thông báo số: 23946w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08016 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17280	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)  
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,  
Dublin 18 Ireland

Thông báo số: 23947w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08017 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21616	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC., (US)  
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States  
of America

Thông báo số: 23948w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08018 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29370	29/07/2021	2	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANCO TIERGESUNDHEIT AG (CH)  
Mattenstrasse 24A, 4058 Basel, Switzerland

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23949w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08020 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25346	29/07/2020	3	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

---

Thông báo số: 23950w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08021 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25394	31/07/2020	3	31/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 23951w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08022 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29408	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Wim de Körverstraat 35, NL-5831 AN Boxtmeer, Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23952w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08023 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29404	02/08/2021	2	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)  
100 Abbott Park Road, Abbott Park, Illinois 60064, United States of America

---

Thông báo số: 23953w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08024 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19728	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 23954w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08025 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21594	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 23955w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08026 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32393	25/05/2022	2	25/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 23956w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08027 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32393	25/05/2022	3	25/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 220-8401, Japan

---

Thông báo số: 23957w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08028 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29401	02/08/2021	2	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CERAMETAL CO., LTD. (KR)  
Na, 479-60, geumil-ro, Geumwang-eup Eumseong-gun  
Chungcheongbuk-do 369-902, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23958w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08030 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19750	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23959w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08031 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29452	06/08/2021	2	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23960w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08032 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19770	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23961w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08033 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9526	09/08/2011	12	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23962w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08034 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21703	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23963w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08035 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21706	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23964w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08036 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29464	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23965w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08037 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29483	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23966w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08029 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19729	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23967w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08038 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29485	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23968w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08039 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29487	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23969w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08040 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29488	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23970w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08041 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29489	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23971w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08042 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29490	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23972w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08043 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29491	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23973w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08044 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29492	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23974w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08045 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29505	13/08/2021	2	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23975w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08046 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19809	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23976w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08047 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19812	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23977w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08048 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15835	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23978w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08049 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17333	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23979w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08050 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29549	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23980w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08051 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29566	20/08/2021	2	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23981w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08052 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15862	22/08/2016	7	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 23982w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08053 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29573	23/08/2021	2	23/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23983w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08054 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29592	24/08/2021	2	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23984w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08055 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29595	24/08/2021	2	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 23985w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08056 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29598	24/08/2021	2	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23986w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08057 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29601	25/08/2021	2	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23987w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08058 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25644	26/08/2020	3	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 23988w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08059 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29613	26/08/2021	2	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 23991w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08063 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9468	18/07/2011	12	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONESEAL A/S (DK)  
Vibe Alle 2, DK-2980 Kokkedal, Denmark

---

Thông báo số: 23992w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08064 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26054	22/09/2020	3	22/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
1-1 Tsujido, Arida-shi, Wakayama, 649-0311, Japan

---

Thông báo số: 23993w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08065 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17380	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 23994w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08066 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19853	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 23995w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08067 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25321	27/07/2020	3	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 23998w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08070 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11828	30/09/2013	10	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 23999w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08071 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13194	15/09/2014	9	15/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 24000w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08072 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13191	15/09/2014	9	15/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO. LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 24001w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08073 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19810	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, HEUI BONG (KR)  
#103-805, Hyeonjin Evervill Apt., 22, Bonggok-dong,  
Gumi-si, Gyeongsangbuk-do 730-750, Republic of Korea

Thông báo số: 24003w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08075 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30030	06/10/2021	2	06/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOMITA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
85-1, Aza-Maruyama, Akinokami, Seto-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 771-0360 Japan

Thông báo số: 24004w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08076 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27441	13/01/2021	2	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)  
Viện Công nghệ sinh học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Nhà A10, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24006w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08078 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26338	12/10/2020	3	12/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)  
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

---

Thông báo số: 24007w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08079 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29303	21/07/2021	2	21/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHOU (BEIJING) AUTOMOTIVE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
Room 515, Yijing Business Hotel, Madian, Haidian District, Beijing, P.R.China

---

Thông báo số: 24008w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08080 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7911	14/08/2009	14	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)  
12, place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex, France

---

Thông báo số: 24009w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08081 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11641	05/08/2013	10	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24010w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08082 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15816	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)  
Dept 377/AP6P-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park, Illinois 60064, United States of America

Thông báo số: 24011w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08083 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7899	10/08/2009	14	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM FLARION TECHNOLOGIES, INC (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24012w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08084 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29486	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)  
Dept. 377/AP6A-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park,  
Illinois 60064, United States of America

---

Thông báo số: 24013w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08085 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19797	13/08/2018	5	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)  
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, United States of America

---

Thông báo số: 24014w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08086 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14434	17/08/2015	8	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24015w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08087 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29531	17/08/2021	2	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 24016w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08088 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21668	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)  
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019, United States of America

---

Thông báo số: 24017w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08089 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19767	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 4678561, JP

---

Thông báo số: 24018w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08090 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14452	17/08/2015	8	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24019w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08092 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11694	19/08/2013	10	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24020w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08093 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17309	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS TIERGESUNDHEIT AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland.

---

Thông báo số: 24021w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08094 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21761	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 24022w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08095 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29457	09/08/2021	2	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 24023w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08096 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7898	10/08/2009	14	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM FLARION TECHNOLOGIES, INC (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24024w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08097 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21684	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 24025w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08098 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21693	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 24026w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08099 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19799	13/08/2018	5	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road North Chicago, IL 60064, United  
States of America

---

Thông báo số: 24027w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08100 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25446	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi  
4678561, JP.

Thông báo số: 24028w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08101 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19820	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 24029w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08103 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15831	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 24030w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08104 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15857	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road, North Chicago, IL 60064, United States of America

---

Thông báo số: 24031w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08106 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17350	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24032w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08107 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9548	16/08/2011	12	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 24033w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08108 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9418	05/07/2011	12	05/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NYCOMED PHARMA AS (NO)  
Drammensveien 852, NO-1385 Asker, Norway

---

Thông báo số: 24034w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08109 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29105	02/07/2021	2	02/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEVSIMAL-WEIDENHOFFER, VLADIMIR (FR)  
36, rue des Bleuets, F-94000 Creteil, France

---

Thông báo số: 24035w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08110 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24891	01/07/2020	3	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BARRICK GOLD CORPORATION (CA)  
Bce Place, Canada Trust Tower 161 Bay Street, Suite 3700  
Toronto, Ontario, M5J 2S1 Canada

---

Thông báo số: 24036w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08111 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21482	09/07/2019	4	09/07/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECTON, DICKINSON AND COMPANY (US)  
1 Becton Drive, Franklin Lakes, New Jersey 07417, United States of America

Thông báo số: 24037w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08112 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19574	03/07/2018	5	03/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EWOS INNOVATION AS (NO)  
N-4335 Dirdal, Norway  
CHEMOFORMA LTD. (CH)  
Rheinstrasse 28-32, CH-4302 Augst, Switzerland

Thông báo số: 24038w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08113 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24903	02/07/2020	3	02/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 24039w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08115 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21477	09/07/2019	4	09/07/2023

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)  
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,  
United States of America.

Thông báo số: 24040w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08116 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25038	09/07/2020	3	09/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)  
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN  
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

Thông báo số: 24041w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08118 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19583	03/07/2018	5	03/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
54, rue Anatole France, F-59620 Aulnoye Aymeries, France  
NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,  
Japan

Thông báo số: 24042w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08119 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24881	01/07/2020	3	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 24043w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08120 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25960	16/09/2020	3	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIANG, JING-BIN (TW)  
7F.-1, No. 633, Sec. 2, Taiwan Boulevard., West Dist.,  
Taichung City 407, Taiwan

---

Thông báo số: 24045w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08122 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29462	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RYUUKI CO.,LTD. (JP)  
5-9,Yanaze 4-Chome,Utsunomiya-City, Tochigi 321-0934,  
Japan

---

Thông báo số: 24046w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08123 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14390	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARGOTEC FINLAND OY (FI)  
Hallimestarinkatu 6, FI-20780 KAARINA, Finland

---

Thông báo số: 24047w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08126 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29407	02/08/2021	2	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C. & E. FEIN GMBH (DE)  
Hans-Fein-Strasse 81, 73529 Schwäbisch Gmünd-Bargau,  
Germany  
ROBERT BOSCH GMBH (DE)  
Wernerstrasse 1, 70469 Stuttgart, Germany

---

Thông báo số: 24048w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08127 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29261	16/07/2021	2	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEVECOM S.P.A. (IT)  
Via Marradi 1, I-20121 Milano, Italy

---

Thông báo số: 24049w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08128 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29450	06/08/2021	2	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,  
Japan

Thông báo số: 24050w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08129 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29572	23/08/2021	2	23/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,  
Japan

Thông báo số: 24051w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08130 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25798	07/09/2020	3	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STARCH CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
3-29, Mitsuyakita 3-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 532-0032 Japan

Thông báo số: 24052w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08131 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26350	13/10/2020	3	13/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSAN CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)  
7-1, Kanda Nishiki-cho 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0054 Japan

Thông báo số: 24053w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08132 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25812	07/09/2020	3	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)  
235 East 42nd Street, New York, New York 10017, USA

Thông báo số: 24054w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08133 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25813	07/09/2020	3	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 24055w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08134 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13156	08/09/2014	9	08/09/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 24056w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08135 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25819	08/09/2020	3	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

Thông báo số: 24057w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08136 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21917	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

Thông báo số: 24058w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08137 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21939	09/09/2019	4	09/09/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 24059w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08138 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25846	09/09/2020	3	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 24060w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08139 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25808	07/09/2020	3	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BMIC LLC (US)  
251 Little Falls Drive, Wilmington DE 19808

---

Thông báo số: 24061w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08140 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30209	21/10/2021	2	21/10/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OK ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
1-3-3-603, Teradacho, Tennoji-ku Osaka-shi Osaka  
5430045, Japan

Thông báo số: 24062w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08141 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25779	04/09/2020	3	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24063w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08142 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25780	04/09/2020	3	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24064w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08144 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14529	07/09/2015	8	07/09/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 24065w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08145 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21872	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)  
Kaiser-Wilhelm-Allee 20, 51373 Leverkusen, Germany

---

Thông báo số: 24066w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08146 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13118	03/09/2014	9	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24067w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08147 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13119	03/09/2014	9	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24068w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08148 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13120	03/09/2014	9	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24069w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08149 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13140	03/09/2014	9	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24070w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08150 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9597	30/08/2011	12	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MSD K.K. (JP)  
Kitanomaru Square, 1-13-12, Kudankita, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8667, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24071w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08152 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21789	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

Thông báo số: 24072w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08151 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15886	22/08/2016	7	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)  
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 24073w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08153 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25658	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)  
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24074w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08154 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14507	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 24075w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08155 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19873	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUDWIG INSTITUTE FOR CANCER RESEARCH LTD.  
(CH)  
Stadelhoferstrasse 22 CH-8001 Zurich, Switzerland

---

Thông báo số: 24076w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08156 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19880	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)  
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064,  
United States of America

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24077w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08157 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25718	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey, 07065,  
United States of America.

---

Thông báo số: 24078w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08158 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6545	20/08/2007	16	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 24079w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08159 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10582	22/08/2012	11	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway NJ 07065-0907, United States of America  
ISTITUTO DI RICERCHE DI BIOLOGIA  
MOLECOLARE P. ANGELETTI SPA (IT)  
Via Pontina Km, 30,600, I-00040 Pomezia, Italy

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24080w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08160 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25579	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24081w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08161 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22074	23/09/2019	4	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECH CORPORATION CO., LTD. (JP)  
2-6, Mikawa-cho, Naka-ku, Hiroshima-City, Hiroshima 730-0029 Japan  
FAINE ELECTRONIC INC. (JP)  
48-4, Fukudaazaomachi, Shinchi-machi, Soma-gun, Fukushima 979-2708 Japan

Thông báo số: 24082w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08162 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14491	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24083w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08163 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15928	05/09/2016	7	05/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24084w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08164 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21765	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24085w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08165 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21768	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24086w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08166 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19788	13/08/2018	5	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGAT - CONTROL SYSTEMS OPEN JOINT STOCK COMPANY - MANAGING COMPANY OF GEOINFORMATION CONTROL SYSTEMS HOLDING (BY) Republic of Belarus, 220114, Minsk, 117 Nezavisimosti Ave., Office 1

---

Thông báo số: 24087w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08168 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17301	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) 416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 24088w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08169 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19787	13/08/2018	5	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) 416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 24089w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08170 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21725	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 24090w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08171 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10587	22/08/2012	11	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 24091w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08172 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25678	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24092w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08173 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14512	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
442-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 24093w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08174 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29655	31/08/2021	2	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 24094w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08175 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26528	27/10/2020	3	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG ĐƯỜNG THỦY (VN)  
29F5 đường DD9, phường Tân Hưng Thuận, quận 12,  
thành phố Hồ Chí Minh

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24095w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08176 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29522	17/08/2021	2	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,  
Japan

---

Thông báo số: 24096w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08177 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25531	18/08/2020	3	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005, United States  
of America

---

Thông báo số: 24097w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08178 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25522	18/08/2020	3	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24098w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08179 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29543	18/08/2021	2	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

---

Thông báo số: 24456w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09919 Ngày nộp: 24/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21847	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTTGC INNOVATION AMERICA CORPORATION (US)  
42 Cummings Park, Woburn, MA 01801, United States of America

---

Thông báo số: 24463w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07781 Ngày nộp: 07/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15845	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITI SAINS MALAYSIA (MY)  
11800 Minden, Pulau Pinang, Malaysia

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24464w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07782 Ngày nộp: 07/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29219	13/07/2021	2	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 24465w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07783 Ngày nộp: 07/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12944	15/07/2014	9	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

---

Thông báo số: 24466w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07784 Ngày nộp: 07/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25086	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24467w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07785 Ngày nộp: 07/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25090	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken,  
4678561, JP

Thông báo số: 24468w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07786 Ngày nộp: 07/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25080	13/07/2020	3	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

Thông báo số: 24469w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07788 Ngày nộp: 08/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20221	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG (VN)  
336/13 Phan Huy ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố  
Hồ Chí Minh

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24470w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07789 Ngày nộp: 08/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19498	21/06/2018	5	21/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG (VN)  
336/13 Phan Huy ích, phường 12, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 24471w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-12025 Ngày nộp: 18/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24298	26/05/2020	2	26/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)  
18/2/9 đường 266 Bùi Minh Trực, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 24472w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07618 Ngày nộp: 01/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24298	26/05/2020	3	26/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN TIẾN DŨNG (VN)  
18/2/9 đường 266 Bùi Minh Trực, phường 6, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 24473w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04072 Ngày nộp: 15/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28375	15/04/2021	2	15/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLANT PROTECTION RESEARCH INSTITUTE OF GUANGDONG ACADEMY OF AGRICULTURAL SCIENCES (CN)  
No.7 Jinying Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province 510640, P. R. China

---

Thông báo số: 24474w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04110 Ngày nộp: 18/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28429	20/04/2021	2	20/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NV BEKAERT SA (BE)  
Bekaertstraat 2, B-8550 Zwevegem, Belgium

---

Thông báo số: 24475w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06949 Ngày nộp: 20/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19623	10/07/2018	5	10/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF CORPORATION (US)  
100 Park Avenue, Florham Park, 07932, New Jersey, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 24476w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01788 Ngày nộp: 21/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11167	25/02/2013	11	25/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENRY FORD HEALTH SYSTEM (US)  
1 Ford Place, Detroit, MI 48202, United States of America

---

Thông báo số: 24632w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08181 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25560	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 24633w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08182 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25559	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24634w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08183 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25557	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 24635w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08184 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25552	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 24636w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08185 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25554	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CELGENE CAR LLC (US)  
AON House, 30 Woodbourne Avenue, Pembroke, HM 08 BM  
SANOFI (FR)  
54 rue La Boétie, F-75008 Paris, France

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24637w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08186 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21742	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24638w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08187 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21769	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI KIGENSO KAGAKU KOGYO CO., LTD. (JP)  
1-6-38, Hirabayashiminami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka  
5590025, Japan

---

Thông báo số: 24639w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08188 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21743	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-  
0111, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24640w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08189 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25551	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 24641w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08190 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11707	19/08/2013	10	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OILES CORPORATION (JP)  
30-5, Hamamatsucho 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 1058584, Japan

---

Thông báo số: 24642w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08191 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21727	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)  
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631 Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24643w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08192 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21735	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8164,  
Japan

---

Thông báo số: 24644w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08193 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21740	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 24645w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08194 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25541	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD. (JP)  
2-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8322  
Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24646w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08195 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21688	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC (JP)  
8-1, Akashi-cho, Tokyo 104-0044, Japan

---

Thông báo số: 24647w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08196 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29460	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)  
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi,  
Osaka 5550012, Japan

---

Thông báo số: 24648w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08198 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21704	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

---

Thông báo số: 24649w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08199 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13060	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)  
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo,  
1058660, Japan  
TOHO SHOJI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
16-5, Tamadenishi 1-chome, Nishinari-ku, Osaka-shi,  
Osaka, 5570045, Japan

---

Thông báo số: 24650w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08200 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13052	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
Japan

---

Thông báo số: 24651w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08201 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25424	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)  
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321  
Japan

---

Thông báo số: 24652w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08202 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29503	13/08/2021	2	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, Republic of China

Thông báo số: 24653w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08203 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25467	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 24654w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08204 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25466	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 24655w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08205 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25463	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24656w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08206 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25462	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24657w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08207 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25453	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24658w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08208 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25451	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24659w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08209 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25444	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24660w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08210 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25443	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24661w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08211 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25436	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24662w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08212 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19796	13/08/2018	5	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24663w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08213 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19793	13/08/2018	5	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)  
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

---

Thông báo số: 24664w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08214 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25438	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHOKUBAI CO., LTD. (JP)  
4-1-1, Koraibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0043  
Japan

---

Thông báo số: 24665w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08215 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8704	25/08/2010	13	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DECATHLON (FR)  
4 Boulevard de Mons, 59650 Villeneuve D'ASCQ, France

---

Thông báo số: 24667w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08217 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15852	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)  
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,  
Japan

---

Thông báo số: 24668w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08218 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17351	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
Sanno Park Tower, 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku  
Tokyo, 100-6150, Japan

Thông báo số: 24669w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08219 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10557	16/08/2012	11	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 24670w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08220 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9545	16/08/2011	12	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 24671w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08221 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29520	16/08/2021	2	16/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 24672w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08222 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29514	16/08/2021	2	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 24673w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08224 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29516	16/08/2021	2	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 24674w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08225 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25510	17/08/2020	3	17/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

---

Thông báo số: 24675w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08226 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29534	17/08/2021	2	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

---

Thông báo số: 24676w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08227 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29528	17/08/2021	2	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

---

Thông báo số: 24677w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08228 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25513	17/08/2020	3	17/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken  
799-0111 Japan

Thông báo số: 24678w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08229 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25514	17/08/2020	3	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 24679w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08230 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29530	17/08/2021	2	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 24680w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08231 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29533	17/08/2021	2	17/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 24681w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08232 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25518	17/08/2020	3	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK AP INC. (JP)  
1, Kandaizumi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-0024 Japan

Thông báo số: 24682w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08233 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25517	17/08/2020	3	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)  
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka, Japan

Thông báo số: 24683w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08234 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25511	17/08/2020	3	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24684w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08235 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14435	17/08/2015	8	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 24685w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08236 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29501	13/08/2021	2	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 24686w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08237 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19785	13/08/2018	5	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24687w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08238 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25482	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, BE

---

Thông báo số: 24688w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08239 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19822	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24689w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08240 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19814	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24690w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08241 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19802	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASAYUKI IZUME (JP)  
112, Joshungamae-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto  
612-8384, Japan

---

Thông báo số: 24691w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08242 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25481	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
652-8585 Japan

---

Thông báo số: 24692w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08243 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25471	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571 Japan

---

Thông báo số: 24693w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08244 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25489	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

---

Thông báo số: 24694w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08245 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25484	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)  
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001, Japan

---

Thông báo số: 24695w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08246 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19803	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 24696w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08247 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19804	14/08/2018	5	14/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 24697w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08248 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15836	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 24698w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08249 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17353	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

Thông báo số: 24699w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08250 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17331	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL LTD. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24700w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08251 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17349	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24701w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08252 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17335	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742 Republic of Korea

---

Thông báo số: 24702w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08253 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17332	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)  
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi,  
Osaka 537-8686, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24703w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08254 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7916	14/08/2009	14	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, FINLAND

---

Thông báo số: 24704w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08255 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7218	19/08/2008	15	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAVARIAN NORDIC A/S (DK)  
Boegeskovvej 9, DK-3490 Kvistgaard, Denmark.

---

Thông báo số: 24705w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08256 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9517	09/08/2011	12	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24706w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08257 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8675	09/08/2010	13	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHARA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 1100008, Japan

---

Thông báo số: 24707w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08258 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29459	09/08/2021	2	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)  
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi  
Osaka 5550012, Japan

---

Thông báo số: 24708w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08259 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11661	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO BAKELITE CO., LTD (JP)  
5-8, Higashishinagawa 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo  
140-0002 Japan

---

Thông báo số: 24709w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08260 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8672	09/08/2010	13	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
JAPAN

---

Thông báo số: 24710w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08261 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11655	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

Thông báo số: 24711w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08262 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11656	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

Thông báo số: 24712w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08263 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14417	10/08/2015	8	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEVRON JAPAN LTD. (JP)  
Mitsui Asahi Building, 10th Floor, 1, Kanda, Suda-cho,  
Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041, Japan

Thông báo số: 24713w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08264 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8679	10/08/2010	13	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimo-hozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680,  
Japan

Thông báo số: 24714w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08266 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29471	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 24715w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08267 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25431	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24716w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08268 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25428	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)  
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,  
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,  
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

---

Thông báo số: 24717w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08269 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21695	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24718w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08270 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29479	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Rd., Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 24719w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08272 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13040	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHINYAKU CO., LTD. (JP)  
14, Kisshoin Nishinoshō Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8550, Japan

Thông báo số: 24720w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08273 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13050	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUNZE LIMITED (JP)  
1, Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi, Kyoto, 6238511, Japan

Thông báo số: 24721w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08274 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21680	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)  
1-25, Kanda-sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041, Japan.

---

Thông báo số: 24722w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08275 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21654	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOH INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)  
1-23-23, Ebisu, Shibuya-ku, Tokyo 150-0013 Japan

---

Thông báo số: 24723w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08276 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19754	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215, Japan

---

Thông báo số: 24724w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08277 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19763	06/08/2018	5	06/08/2023

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)  
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025 Japan

---

Thông báo số: 24725w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08278 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21659	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 24726w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08265 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13045	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24727w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08279 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21652	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)  
840 Kokubu, Ueda-shi, Nagano, 3868505 Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24728w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08280 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21653	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)  
840 Kokubu, Ueda-shi, Nagano, 3868505 Japan

---

Thông báo số: 24729w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08281 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19773	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 24730w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08282 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19779	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24731w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08283 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17315	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24732w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08284 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15814	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYAMA CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
2-5, Nishishinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 24733w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08285 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15804	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)  
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime  
7990122, Japan

---

Thông báo số: 24734w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08286 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15813	08/08/2016	7	08/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)  
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo-To, Japan  
THE KITASATO INSTITUTE (SCHOOL JURIDICAL  
PERSON) (JP)  
9-1, Shirokane 5-chome, Minato-ku, Tokyo-to, Japan

Thông báo số: 24735w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08287 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17312	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO BOSEKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308230, Japan

Thông báo số: 24736w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08288 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17304	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

Thông báo số: 24737w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08289 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17306	08/08/2017	6	08/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 24738w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08290 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15823	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 24739w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08291 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15824	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 24740w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08292 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15825	08/08/2016	7	08/08/2023



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 24741w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08293 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17310	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)  
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda-shi, Saitama 361-8506, Japan

---

Thông báo số: 24742w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08294 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11652	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24743w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08295 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10525	03/08/2012	11	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M & G POLIMERI ITALIA S.P.A. (IT)  
Via Morolense km. 10, I-03010 PATRICA (Frosinone)  
Italy

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 24744w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08296 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8649	03/08/2010	13	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)  
Ottoliavej 9, DK-2500, Valby-Copenhagen, Denmark

---

Thông báo số: 24745w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08297 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17297	03/08/2017	6	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

---

Thông báo số: 24746w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08298 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29423	04/08/2021	2	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGIOS PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
88 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

---

Thông báo số: 24747w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08299 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29442	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24748w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08300 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13012	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)  
4-1-28 Toranomom, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 24749w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08301 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13021	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NSK-WARNER K.K., (JP)  
6-3, Ohsaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo, 141-0032,  
Japan

---

Thông báo số: 24750w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08302 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11636	05/08/2013	10	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
JAPAN

---

Thông báo số: 24751w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08303 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21640	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 24752w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08304 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21639	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 970005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 24753w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08305 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21637	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

---

Thông báo số: 24754w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08306 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19756	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24755w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08307 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21677	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24756w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08308 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21645	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 24757w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08309 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21644	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 24758w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08310 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21671	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United  
States of America

Thông báo số: 24759w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08311 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19758	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DUPONT NUTRITION BIOSCIENCES APS (DK)  
Langebrogade 1, P.O. Box 17, DK-1001 Copenhagen K,  
Denmark

---

Thông báo số: 24760w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08312 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19749	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
2-9, Kanda-Tsukasamachi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535,  
Japan

---

Thông báo số: 24761w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08313 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19765	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKAI KOGYO CO., LTD. (JP)  
4-1, Nagane-cho, Obu-shi, Aichi 4748688 Japan

---

Thông báo số: 24762w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08314 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21510	16/07/2019	4	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)  
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

---

Thông báo số: 24763w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08315 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21534	16/07/2019	4	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,  
Tokushima 772-8601, Japan

---

Thông báo số: 24764w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08316 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19741	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)  
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

---

Thông báo số: 24765w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08317 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17277	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24766w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08318 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19734	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 24767w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08320 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15782	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS STATIONERY CORPORATION (JP)  
4-1-28, Toranomom, Minato-Ku, Tokyo 1050001, Japan

---

Thông báo số: 24768w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08321 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17284	01/08/2017	6	01/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)  
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0122, Japan

Thông báo số: 24769w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08322 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19742	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 24770w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08323 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15793	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 5500002, Japan

Thông báo số: 24771w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08324 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15770	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON MEKTRON, LTD. (JP)  
1-12-15, Shiba-Daimon, Minato-ku, Tokyo, 105-8585, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

SOMAR CORPORATION (JP)

11-2, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo, 104-8109 Japan

Thông báo số: 24772w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08325 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17287	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO SEIKO CO., LTD. (JP)  
20 Umegahata, Inokura-cho, Ayabe-shi, Kyoto 6230054,  
JAPAN

Thông báo số: 24773w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08326 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17276	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 24774w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08327 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17281	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 24775w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08328 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29399	02/08/2021	2	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24776w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08329 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9506	02/08/2011	12	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: M & G POLIMERI ITALIA S.P.A. (IT)  
Via Morolense km.10, I-03010 Patrica (Frosinone) Italy

---

Thông báo số: 24777w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08330 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9507	02/08/2011	12	02/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRYDEL RESEARCH PTY. LTD. (AU)  
31 Cornhill Street, Ferntree Gully, Melbourne, Victoria  
3156, Australia

Thông báo số: 24778w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08331 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9492	02/08/2011	12	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON THERMOSTAT CO., LTD. (JP)  
59-2, Nakazato 6-chome, Kiyose-shi, Tokyo 204-0003,  
Japan

Thông báo số: 24779w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08332 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9510	02/08/2011	12	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
JAPAN

Thông báo số: 24780w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08333 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10513	03/08/2012	11	03/08/2023

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 24781w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08334 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6488	03/08/2007	16	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIKASA CORPORATION (JP)  
11-2, Kusunoki-cho 3-chome, Nishi-ku, Hiroshima-shi,  
Hiroshima-ken, Japan

---

Thông báo số: 24782w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08335 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6497	09/08/2007	16	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTN CORPORATION (JP)  
3-17, Kyomachibori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka-fu,  
Japan

---

Thông báo số: 24783w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08336 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8686	17/08/2010	13	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WURTH ELEKTRONIK IBE GMBH (DE)  
Gewerbepark 8, 94136 Thyrnau, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 24784w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08337 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15728	18/07/2016	7	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRESH WATER (BEIJING) TECHNOLOGY CO., LTD.  
(CN)  
Suite 807, Bldg. 7, No. A-13 Huayuan Road, Haidian District, Beijing 100088, China

---

Thông báo số: 24785w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08338 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30162	18/10/2021	2	18/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BILL & MELINDA GATES FOUNDATION (US)  
500 5th Avenue North, Seattle, WA 98109, United States of America

---

Thông báo số: 24786w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08339 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27493	18/01/2021	2	18/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)  
Kaiser-Wilhelm-Allee 10, 51373 Leverkusen, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24787w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08340 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21961	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YJM GAMES CO., LTD. (KR)  
8F, Teheran-ro 77-gil 11-9, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea.

---

Thông báo số: 24788w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08341 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7962	21/09/2009	14	21/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America

---

Thông báo số: 24789w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08342 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26048	22/09/2020	3	22/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)  
Wagistrasse 18 CH-8952 Schlieren (CH)

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 24790w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08343 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11817	23/09/2013	10	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24791w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08344 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26135	28/09/2020	3	28/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)  
2525 Dupont Drive, T2-H7, Irvine, California 92612, United States of America

---

Thông báo số: 24792w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08345 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29295	21/07/2021	2	21/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)  
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24793w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08346 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14331	21/07/2015	8	21/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)  
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,  
United States of America

---

Thông báo số: 24794w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08347 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25232	22/07/2020	3	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 24795w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08348 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25267	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)  
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24796w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08349 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21590	23/07/2019	4	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R & D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,  
Japan

---

Thông báo số: 24797w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08350 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25271	24/07/2020	3	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)  
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United  
States of America

---

Thông báo số: 24798w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08351 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19698	24/07/2018	5	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)  
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, U.S.A

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24799w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08352 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17258	25/07/2017	6	25/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENSLEY INDUSTRIES, INC. (US)  
2108 Joe Field Road, P.O. Box 29779, Dallas, Texas  
75229, United States of America

---

Thông báo số: 24800w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08353 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9681	28/09/2011	12	28/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,  
United States of America

---

Thông báo số: 24801w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08354 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16538	07/02/2017	6	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)  
Unit 32, The Hyde Building, The Park Carrickmines,  
Dublin 18, Ireland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 24802w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08355 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22093	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)  
2525 Dupont Drive, Irvine, California 92612, United States of America

---

Thông báo số: 24803w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08356 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25843	09/09/2020	3	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATCO PHARMA LIMITED (IN)  
Natco House, Road No. 2, Banjara Hills, Telangana, Hyderabad 500034, India

---

Thông báo số: 24804w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08357 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17176	06/07/2017	6	06/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN GIA LONG (VN)  
187 Đê La Thành, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24805w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08358 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9680	20/09/2011	12	20/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN GIA LONG (VN)  
187 Đê La Thành, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội  
PHẠM HIỀN (VN)  
242 Đê La Thành, Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội  
HOÀNG TIẾN LỰC (VN)  
35/74 Thịnh Hào I, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24806w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08359 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15485	09/05/2016	7	09/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN GIA LONG (VN)  
187 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24807w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08360 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6502	09/08/2007	16	09/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, GI CHAN (KR)  
C-606, Mokdong Twinvil, 905-22 Mok-dong, Yangcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 24808w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08361 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22108	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24809w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08362 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22109	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24810w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08363 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26177	30/09/2020	3	30/09/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 24811w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08364 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26044	21/09/2020	3	21/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVERY DENNISON CORPORATION (US)  
207 Goode Avenue, Glendale, California 91203, United States of America

Thông báo số: 24812w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08365 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22019	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24813w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08366 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19936	17/09/2018	5	17/09/2023



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 24814w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08367 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25991	17/09/2020	3	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 24815w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08368 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25993	17/09/2020	3	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 24816w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08369 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26007	18/09/2020	3	18/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EASTMAN CHEMICAL COMPANY (US)  
200 South Wilcox Drive, Kingsport, TN 37660, United States of America

Thông báo số: 24817w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08370 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26011	18/09/2020	3	18/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080, United States of America

Thông báo số: 24818w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08371 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17501	19/09/2017	6	19/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK CANADA INC. (CA)  
16711 Trans-Canada Highway, Kirkland, Québec H9H 3L1, Canada

Thông báo số: 24819w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08372 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10678	20/09/2012	11	20/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,  
United States of America.

---

Thông báo số: 24820w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08373 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14583	21/09/2015	8	21/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, California 92121, United States of  
America

---

Thông báo số: 24821w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08374 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22005	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (BUSINESS  
ENTITY ID NUMBER: 7954401000) (US)  
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-  
0907, United States of America

---

Thông báo số: 24822w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08375 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24554	15/06/2020	3	15/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)  
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021,  
Japan

---

Thông báo số: 24823w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08376 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25880	10/09/2020	3	10/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse  
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of  
America

---

Thông báo số: 24824w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08377 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24516	11/06/2020	3	11/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)  
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021,  
Japan

---

Thông báo số: 24825w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08378 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24186	19/05/2020	3	19/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)  
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

Thông báo số: 24826w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08379 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10661	12/09/2012	11	12/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)  
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America

Thông báo số: 24827w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08380 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17023	30/05/2017	6	30/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES MAYOLY SPINDLER (FR)  
6, Avenue de L'Europe, F-78400 Chatou, France

Thông báo số: 24828w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08381 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25128	15/07/2020	3	15/07/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORATANI CO., LTD. (JP)  
6-4, Matsuhama Ha, Kahoku-shi, Ishikawa, Japan

---

Thông báo số: 24829w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08382 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25114	15/07/2020	3	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 24830w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08383 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15966	12/09/2016	7	12/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)  
Dept. 377 AP6A-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park, IL  
60064-6008, United States of America

---

Thông báo số: 24831w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08384 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29239	15/07/2021	2	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NV BEKAERT SA (BE)  
Bekaertstraat 2, 8550 Zwevegem, Belgium

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 24832w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08385 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19907	13/09/2018	5	13/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 24833w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08386 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12941	15/07/2014	9	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 24834w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08387 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7168	15/07/2008	15	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUREHA CORPORATION (JP)  
3-3-2, Nihonbashi-Hamacho, Chuo-ku, Tokyo 103-8552, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 24835w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08388 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29623	27/08/2021	2	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH HOLDINGS LLC (US)  
235 East 42nd Street, New York, New York 10017 USA

---

Thông báo số: 24836w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08389 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19908	13/09/2018	5	13/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

---

Thông báo số: 24837w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08390 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22003	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)  
Wagistrasse 18, CH-8952 Schlieren, Switzerland

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 24838w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08391 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25124	15/07/2020	3	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICETEC AKTIENGESELLSCHAFT (LI)  
Bergstrasse 5, Postfach 366, FL-9490 Vaduz, Liechtenstein

---

Thông báo số: 25050w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06567 Ngày nộp: 17/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28626	17/05/2021	2	17/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORDSON CORPORATION (US)  
28601 Clemens Road, Westlake, OH 44145-1119, United States of America

---

Thông báo số: 25051w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-03635 Ngày nộp: 05/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19051	17/04/2018	5	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)  
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin 18 Ireland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25052w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08197 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21700	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)  
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8117  
Japan

---

Thông báo số: 25053w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09135 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25553	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW PHARMACEUTICAL SCIENCES, INC. (US)  
1330 Redwood Way, Petaluma, California 94954, United  
States of America

---

Thông báo số: 25054w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08392 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25760	03/09/2020	3	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)  
Ottiliavej 9, DK-2500 Valby, Denmark

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25055w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08393 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25757	03/09/2020	3	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARVER SCIENTIFIC, INC. (US)  
8000 GSRI Avenue, Baton Rouge, LA 70820, United States of America

---

Thông báo số: 25056w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08394 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25773	03/09/2020	3	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, USA

---

Thông báo số: 25057w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08395 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17428	06/09/2017	6	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25058w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08396 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14535	07/09/2015	8	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

Thông báo số: 25059w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08397 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25830	08/09/2020	3	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
USA

---

Thông báo số: 25060w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08398 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25832	08/09/2020	3	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
USA

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25061w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08399 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25955	15/09/2020	3	15/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 25062w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08400 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22001	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
USA

---

Thông báo số: 25063w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08401 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22008	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY  
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25064w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08402 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19934	17/09/2018	5	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
USA

---

Thông báo số: 25065w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08403 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14574	21/09/2015	8	21/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

Thông báo số: 25066w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08404 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14589	21/09/2015	8	21/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)  
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,  
United States of America

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25067w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08405 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13205	22/09/2014	9	22/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 25068w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08406 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11809	23/09/2013	10	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

---

Thông báo số: 25069w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08407 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22035	23/09/2019	4	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,  
USA

---

Thông báo số: 25070w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08408 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26122	25/09/2020	3	25/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017  
USA

Thông báo số: 25071w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08409 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13235	29/09/2014	9	29/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 25072w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08410 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14599	29/09/2015	8	29/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)  
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 25073w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08411 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26178	30/09/2020	3	30/09/2023



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)  
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017  
USA

Thông báo số: 25074w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08412 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30038	06/10/2021	2	06/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)  
Ottiliavej 9, 2500 Valby, Denmark

Thông báo số: 25075w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08413 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29548	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)  
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,  
Japan

Thông báo số: 25076w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08414 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29558	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)  
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,  
Japan

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25077w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08415 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21775	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

---

Thông báo số: 25078w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08416 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21763	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOKOGAWA ELECTRIC CORPORATION (JP)  
9-32, Naka-cho 2-chome, Musashino-shi, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 25079w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08417 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21764	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 25080w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08418 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29547	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 25081w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08419 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21718	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---

Thông báo số: 25082w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08420 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21739	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---

Thông báo số: 25083w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08421 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29546	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 25084w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08422 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25574	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 25085w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08423 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25573	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)  
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken  
799-0111 Japan

---

Thông báo số: 25086w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08424 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25576	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 25087w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08425 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25562	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan

---

Thông báo số: 25088w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08426 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6560	20/08/2007	16	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)  
1-2, Yuraku-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8440 Japan

---

Thông báo số: 25089w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08427 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25583	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA LAMPHUN LTD. (TH)  
60/26, Moo 4 Tambol Banklang, Amphur Muang, Lamphun  
51000 Thailand  
HOYA CORPORATION (JP)  
6-10-1 Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 160-8347  
Japan

---

Thông báo số: 25090w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08428 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25577	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)  
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1508522, Japan

---

Thông báo số: 25091w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08429 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29560	20/08/2021	2	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)  
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 950-3131  
Japan

---

Thông báo số: 25092w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08430 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6536	20/08/2007	16	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)  
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka, Japan  
THE SIAM KUBOTA INDUSTRY CO., LTD. (TH)  
101/19-24, Moo 20, Navanakorn, Khlongneung,  
Khlongluang, Pathumtani 12120, THAILAND

Thông báo số: 25093w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08431 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29568	20/08/2021	2	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 25094w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08432 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25607	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUHAN CORPORATION (KR)  
74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu, Seoul 06927, Republic of Korea

Thông báo số: 25095w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08433 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25715	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,  
Japan  
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)  
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027,  
Japan

Thông báo số: 25096w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08434 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25704	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

Thông báo số: 25097w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08435 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19875	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 25098w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08436 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17400	29/08/2017	6	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,  
Hyogo 6508670 Japan

---

Thông báo số: 25099w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08437 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15900	29/08/2016	7	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,  
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

---

Thông báo số: 25100w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08438 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15910	29/08/2016	7	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)  
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

---

Thông báo số: 25101w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08439 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17391	29/08/2017	6	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

---

Thông báo số: 25102w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08440 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17392	29/08/2017	6	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu city, Shizuoka-ken, 432-8611, Japan

---

Thông báo số: 25103w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08441 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17394	29/08/2017	6	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)  
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-8686, Japan

---

Thông báo số: 25104w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08442 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17411	29/08/2017	6	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)  
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 25105w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08443 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15911	29/08/2016	7	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)  
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi 485-8550, JAPAN

---

Thông báo số: 25106w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08444 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15906	29/08/2016	7	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)  
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo, 1048518, Japan

---

Thông báo số: 25107w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08445 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29635	30/08/2021	2	30/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 25108w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08446 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29629	30/08/2021	2	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25109w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08447 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29637	30/08/2021	2	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)  
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25110w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08448 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29653	31/08/2021	2	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)  
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States of America

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25111w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08449 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29649	31/08/2021	2	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 25112w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08450 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14513	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)  
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

---

Thông báo số: 25113w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08451 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29651	31/08/2021	2	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)  
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25114w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08452 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29650	31/08/2021	2	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)  
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008324,  
Japan

---

Thông báo số: 25115w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08455 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17365	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 25116w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08456 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29581	23/08/2021	2	23/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25117w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08457 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29577	23/08/2021	2	23/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038210, Japan

---

Thông báo số: 25118w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08458 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29570	23/08/2021	2	23/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680  
Japan

---

Thông báo số: 25119w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08459 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9570	24/08/2011	12	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25120w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08460 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29593	24/08/2021	2	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 25121w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08461 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25619	24/08/2020	3	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 25122w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08462 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29589	24/08/2021	2	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-  
0111, Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25123w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08463 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14463	24/08/2015	8	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444,  
Japan

---

Thông báo số: 25124w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08464 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14481	24/08/2015	8	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka  
432-8611 Japan

---

Thông báo số: 25125w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08465 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25615	24/08/2020	3	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25126w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08466 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29596	24/08/2021	2	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 25127w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08467 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9575	24/08/2011	12	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)  
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France  
SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD. (JP)  
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

---

Thông báo số: 25128w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08468 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25618	24/08/2020	3	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25129w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08469 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9574	24/08/2011	12	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

Thông báo số: 25130w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08470 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9576	24/08/2011	12	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150  
JAPAN

---

Thông báo số: 25131w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08472 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19829	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPPAN PRINTLNG CO., LTD. (JP)  
5-1, Taito 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-0016, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25132w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08473 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25592	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8642 Japan

---

Thông báo số: 25133w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08474 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19852	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)  
8-2-1, Kokuryo-cho, Chofu-shi, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 25134w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08475 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25605	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)  
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310  
Japan

---

Thông báo số: 25135w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08476 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25594	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS YUASA INTERNATIONAL LTD. (JP)  
1, Inobaba-cho, Nishinosho, Kisshoin, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8520 JAPAN

---

Thông báo số: 25136w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08477 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19831	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATLON (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

---

Thông báo số: 25137w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08478 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19840	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

---

Thông báo số: 25138w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08479 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19859	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 25139w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08480 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10583	22/08/2012	11	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 25140w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08481 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17357	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 25141w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08482 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10598	22/08/2012	11	22/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYO ELECTRIC CO., LTD. (JP)  
5-5, Keihanhondori 2-chome, Moriguchi-shi, Osaka 570-8677, Japan

Thông báo số: 25142w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08483 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15878	22/08/2016	7	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008162, Japan

Thông báo số: 25143w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08484 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15884	22/08/2016	7	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 25144w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08485 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17378	22/08/2017	6	22/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-2-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8672, Japan

---

Thông báo số: 25145w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08486 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17379	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-2-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8672, Japan

---

Thông báo số: 25146w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08487 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10591	22/08/2012	11	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKAI RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)  
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN  
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

---

Thông báo số: 25147w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08488 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15860	22/08/2016	7	22/08/2023



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

Thông báo số: 25148w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08489 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15885	22/08/2016	7	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

Thông báo số: 25149w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08490 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17382	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

Thông báo số: 25150w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08491 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25879	10/09/2020	3	10/09/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONG JOHN TSUNG RIGHT INDUSTRIAL CO., LTD  
(TW)  
No. 350 Fuhsing Rd. Pei-Tou Chang-Hwa, Taiwan

Thông báo số: 25151w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08492 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23890	27/04/2020	3	27/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER NEW ZEALAND LIMITED (NZ)  
c/- Level 12, KPMG Centre, 85 Alexandra Street,  
Hamilton, 3204, New Zealand

Thông báo số: 25152w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08493 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24721	22/06/2020	3	22/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER NEW ZEALAND LIMITED (NZ)  
c/- Level 12, KPMG Centre, 85 Alexandra Street,  
Hamilton, 3204, New Zealand

Thông báo số: 25153w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08494 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27721	09/02/2021	2	09/02/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER NEW ZEALAND LIMITED (NZ)  
C/- Level 12, KPMG Centre, 85 Alexandra Street,  
Hamilton 3204, New Zealand

Thông báo số: 25154w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08495 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25665	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 25155w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08496 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29624	27/08/2021	2	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 25156w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08497 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25659	27/08/2020	3	27/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

Thông báo số: 25157w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08498 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25660	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan  
YOSHINO KOGYOSHO CO., LTD. (JP)  
2-6, Ojima 3-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8531 (JP)

Thông báo số: 25158w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08499 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25661	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

Thông báo số: 25159w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08500 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25651	27/08/2020	3	27/08/2023

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 25160w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08501 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19882	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)  
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

---

Thông báo số: 25161w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08502 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25692	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)  
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,  
United States of America

---

Thông báo số: 25162w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08503 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25683	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25163w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08504 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25693	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 25164w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08505 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25687	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang  
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 25165w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08507 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25711	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)  
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25166w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08508 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25712	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)  
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 25167w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08509 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25709	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan

---

Thông báo số: 25168w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08510 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25717	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)  
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 103-8666, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25169w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08511 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25713	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)  
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1508522 Japan

---

Thông báo số: 25170w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08512 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19885	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 25171w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08513 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25691	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011 Japan

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25172w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08514 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25679	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,  
Japan

---

Thông báo số: 25173w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08515 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17370	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHWEIZER ELECTRONIC AG (DE)  
Einsteinstr. 10, 78713 Schramberg, Germany

---

Thông báo số: 25174w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08517 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9566	24/08/2011	12	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTN CORPORATION. (JP)  
3-17, Kyomachibori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka-fu,  
Japan.

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25175w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08518 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25641	26/08/2020	3	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)  
2-10, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8908, Japan

---

Thông báo số: 25176w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08519 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29617	26/08/2021	2	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD. (JP)  
13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027 Japan

---

Thông báo số: 25177w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08520 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29612	26/08/2021	2	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)  
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan

---

Thông báo số: 25178w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08521 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11721	26/08/2013	10	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)  
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,  
Shizuoka, Japan

---

Thông báo số: 25179w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08522 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21829	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

---

Thông báo số: 25180w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08523 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29610	26/08/2021	2	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)  
1-1 Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8251,  
Japan

---

Thông báo số: 25181w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08524 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21835	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIONOGI & CO., LTD. (JP)  
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045, Japan

---

Thông báo số: 25182w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08525 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21817	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 25183w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08526 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21818	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
103-8210, Japan

---

Thông báo số: 25184w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08527 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21822	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038210 Japan

---

Thông báo số: 25185w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08528 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21823	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)  
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo  
1038210 Japan

---

Thông báo số: 25186w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08529 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11719	26/08/2013	10	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)  
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,  
Japan  
UBE INDUSTRIES, LTD. (JP)  
1978-96, Oaza Kogushi, Ube-shi, Yamaguchi 755-8633,  
Japan

---

Thông báo số: 25187w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08530 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29616	26/08/2021	2	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008280  
Japan

---

Thông báo số: 25188w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08531 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21799	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)  
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

---

Thông báo số: 25189w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08532 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25673	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)  
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle  
Road, Lexington, KY 40550, United States of America

---

Thông báo số: 25190w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08534 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29620	27/08/2021	2	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

---

Thông báo số: 25191w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08535 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29621	27/08/2021	2	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

---

Thông báo số: 25192w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08536 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25654	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

---

Thông báo số: 25193w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08516 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27550	22/01/2021	2	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)  
S-151 85 Södertälje, Sweden

---

Thông báo số: 25194w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08537 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14468	24/08/2015	8	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,  
Japan

---

Thông báo số: 25195w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08538 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13100	25/08/2014	9	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYTEC TECHNOLOGY CORP. (US)  
300 Delaware Avenue, Wilmington, Delaware 19801,  
United States of America

---

Thông báo số: 25196w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08539 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13097	25/08/2014	9	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4 FIN-02150 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 25197w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08540 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25633	25/08/2020	3	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 25198w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08542 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25630	25/08/2020	3	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)  
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan  
SEIKO EPSON CORPORATION (JP)  
1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

---

Thông báo số: 25199w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08543 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8699	25/08/2010	13	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)  
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France  
SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD., (JP)  
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

---

Thông báo số: 25200w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08544 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13112	25/08/2014	9	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150 Japan

---

Thông báo số: 25201w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08545 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13113	25/08/2014	9	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)  
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150 Japan

---

Thông báo số: 25202w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08546 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21825	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)  
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 25203w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08548 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21800	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,  
Shenzhen, Guangdong 518129, China

---

Thông báo số: 25204w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08550 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21787	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
2-9, Kanda-Tsukasamachi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535,  
Japan

---

Thông báo số: 25205w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08551 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21830	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo  
1018535, Japan

---

Thông báo số: 25206w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08552 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21815	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 25207w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08553 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21803	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)  
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu city, Shizuoka  
432-8611, Japan

---

Thông báo số: 25208w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08554 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21832	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI PLASTICS CO., LTD. (JP)  
4-4, Nishitenma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5308565, Japan

Thông báo số: 25209w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08555 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29608	26/08/2021	2	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)  
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

Thông báo số: 25210w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08556 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21805	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
652-8585, Japan

Thông báo số: 25211w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08557 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21425	27/06/2019	4	27/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG VĂN HỘI (VN)  
Xóm 6, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

Thông báo số: 25212w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08558 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15947	05/09/2016	7	05/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY VẬT LIỆU VÀ CÔNG NGHỆ (MATECH) (VN)  
P311, Nhà 2B, Khu Thử nghiệm công nghệ Nghĩa Đô, số 18 Hoàng Quốc Việt - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Thông báo số: 25213w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08559 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17221	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGZHENG ENGINEERING CO., LTD. (CN)  
Aerospace Science Park A, No. 6 Jinxiu Street, Beijing Economic Technological Development Area, Daxing District, Beijing 100176, China

Thông báo số: 25214w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08560 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15788	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECKA GRANULES GERMANY GMBH (DE)  
Frankenstrasse 12, 90 762 Furth, Germany

Thông báo số: 25215w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08561 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15810	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)  
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan  
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)  
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan  
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)  
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan  
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)  
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan  
COSMO OIL CO., LTD. (JP)  
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan  
NIPPON STEEL & SUMIKIN ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
Osaki Center Building, 1-5-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan

Thông báo số: 25217w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08563 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21525	16/07/2019	4	16/07/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,  
Japan

Thông báo số: 25218w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08564 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21538	16/07/2019	4	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON TORYO CO., LTD. (JP)  
1-124, Nishikujo 6-chome, Konohana-ku, Osaka-shi Osaka  
5540012, JAPAN

Thông báo số: 25219w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08566 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29262	16/07/2021	2	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORATANI CO., LTD. (JP)  
6-4, Matsuhama Ha, Kahoku-shi, Ishikawa 929-1172, Japan

Thông báo số: 25220w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08547 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21814	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)  
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25221w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08541 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25638	25/08/2020	3	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)  
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,  
Kanagawa 2208401 Japan

---

Thông báo số: 25222w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08568 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19670	17/07/2018	5	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25223w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08569 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19671	17/07/2018	5	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25224w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08570 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25164	17/07/2020	3	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)  
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366,  
Japan

---

Thông báo số: 25225w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08571 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25165	17/07/2020	3	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JDC CORPORATION (JP)  
9-9, Akasaka 4-chome, Minato-ku, Tokyo 1078466, Japan

---

Thông báo số: 25226w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08572 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25168	17/07/2020	3	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 25227w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08573 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25176	17/07/2020	3	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

---

Thông báo số: 25228w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08574 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9457	18/07/2011	12	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ OY (FI)  
Tammasaarenkatu 1, FI-00180 Helsinki, Finland

---

Thông báo số: 25229w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08575 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15713	18/07/2016	7	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 25230w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08576 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15721	18/07/2016	7	18/07/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA, INC. (US)  
2621 N. Belt Highway, St. Joseph, MO 64506, United  
States of America

Thông báo số: 25231w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08577 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17209	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)  
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 25232w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08578 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17217	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 25233w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08579 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17218	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25234w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08580 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17228	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 25235w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08581 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17231	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

---

Thông báo số: 25236w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08582 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17235	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25237w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08583 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29357	27/07/2021	2	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)  
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 104-8280,  
Japan

---

Thông báo số: 25238w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08584 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29847	20/09/2021	2	20/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIMIZU CORPORATION (JP)  
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370, Japan

---

Thông báo số: 25239w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08585 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8601	19/07/2010	13	19/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500, Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25240w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08586 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10487	19/07/2012	11	19/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 25241w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08587 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29272	19/07/2021	2	19/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)  
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 25242w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08588 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29273	19/07/2021	2	19/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 25243w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08589 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25782	04/09/2020	3	04/09/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25244w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08590 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25775	04/09/2020	3	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25245w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08591 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16038	03/10/2016	7	03/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOHO KOGYO CO., LTD. (JP)  
36, Kashibuchi, Shimoyamatashiro-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 444-3222 Japan

Thông báo số: 25246w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08592 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11632	05/08/2013	10	05/08/2023



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KPI CO., LTD. (KR)  
169-7, Bangchuk-ri, Yangsung-Myeon, Anseong-si,  
Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 25247w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08593 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8581	05/07/2010	13	05/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)  
Route 206 and Province Line Road, Princeton, NJ 08543-4000, United States of America

Thông báo số: 25248w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08594 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25270	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)  
292, Ssangnim-dong, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea

Thông báo số: 25249w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08595 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14516	07/09/2015	8	07/09/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD CONNECTICUT, INC. (US)  
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States  
of America

---

Thông báo số: 25250w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08596 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11662	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research  
Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

---

Thông báo số: 25251w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08597 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13063	18/08/2014	9	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel Switzerland

---

Thông báo số: 25252w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08598 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29237	15/07/2021	2	15/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERMASCAND AB (SE)  
Folkets Husvaegen 50 SE-840 10 Ljungaverk Sweden

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25253w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08599 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11678	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)  
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Shanghai  
201900 China

---

Thông báo số: 25254w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08600 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22206	15/10/2019	4	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOMEWAY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)  
No. 3, Lane 25, Taizi 4th Street, Rende District, Tainan  
City, Taiwan

---

Thông báo số: 25255w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08601 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25564	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)  
No. 885, Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900,  
China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25256w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08602 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19860	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)  
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Baoshan District, Shanghai 201900 China

---

Thông báo số: 25257w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08603 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29542	18/08/2021	2	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTRAJET INC. (TW)  
No. 33, Gongyequ 24th Rd., Nantun Dist, Taichung City 408, Taiwan

---

Thông báo số: 25258w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08604 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17290	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)  
Neulaender Kamp 3, 21079 Hamburg, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25259w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08605 Ngày nộp: 19/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20045	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKAO CORP. (KR)  
(Yeongpyeong-dong) 242, Cheomdan-ro, Jeju-si, Jeju-do,  
Republic of Korea.

---

Thông báo số: 25260w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08607 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25240	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHERRY GMBH (DE)  
Cherrystrasse, 91275 Auerbach/Opf, Germany

---

Thông báo số: 25261w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08610 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29552	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEB S.A. (FR)  
Les 4 M - Chemin du Petit Bois, F-69130 Ecully, France

---

Thông báo số: 25262w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08611 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25516	17/08/2020	3	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)  
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

---

Thông báo số: 25263w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08612 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25526	18/08/2020	3	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMISSARIAT A L'ENERGIE ATOMIQUE ET AUX ENERGIES ALTERNATIVES (FR)  
Bâtiment "Le Ponant D" - 25, rue Leblanc - 75015 Paris - France

---

Thông báo số: 25264w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08613 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13054	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AFFIVAL (FR)  
70 rue de l'Abbaye, F-59730 Solesmes, France

---

Thông báo số: 25265w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08614 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10576	22/08/2012	11	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESKISS PACKAGING (FR)  
Les Grands Tiolans, F-03800 Saint Bonnet De Rochefort,  
France

---

Thông báo số: 25266w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08615 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10529	03/08/2012	11	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WMF AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Eberhardstrasse, 73309, Geislingen / Steige, Germany

---

Thông báo số: 25267w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08616 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8703	25/08/2010	13	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTR MANUFACTURING INDUSTRIES LIMITED (IN)  
Nagar Road, Poona 411 014, Maharashtra, India

---

Thông báo số: 25268w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08617 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14349	21/07/2015	8	21/07/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT INTERNATIONAL LTD (CH)  
Rothausstrasse 61, 4132 Muttenz, Switzerland

Thông báo số: 25269w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08618 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25387	30/07/2020	3	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809, USA

Thông báo số: 25270w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08619 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21636	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF AS (NO)  
Lilleakerveien 2B, 0283 Oslo, Norway

Thông báo số: 25271w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08620 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29453	06/08/2021	2	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25272w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08621 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14389	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ID PLATECH CO., LTD. (KR)  
46-1, Yongwoi-ri, Samjuk-myeon, Anseong-Si, Gyeonggi-do 456-883, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25273w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08622 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29911	24/09/2021	2	24/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATSUNO CORPORATION (JP)  
2-6, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-0073, Japan

---

Thông báo số: 25274w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08623 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13078	18/08/2014	9	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)  
8-1, Akashicho, Chuo-ku, Tokyo 104-8518, Japan  
JFE PROJECT ONE CO., LTD. (JP)  
6-1, Nakase 2-chome, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba 261-7130, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25275w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08624 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19766	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A. MENARINI ASIA-PACIFIC HOLDINGS PTE LTD (SG)  
30 Pasir Panjang Road, #08-32 Maple Tree Business City, Singapore 117440

---

Thông báo số: 25276w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08625 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12961	22/07/2014	9	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1057117, Japan

---

Thông báo số: 25277w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08626 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12970	22/07/2014	9	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25278w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08627 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14333	21/07/2015	8	21/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA GIKEN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN  
DAI NIPPON TORYO CO., LTD. (JP)  
6-1-124, Nishikujo, Konohana-ku, Osaka-shi, Osaka 554-0012 JAPAN

---

Thông báo số: 25279w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08628 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25220	22/07/2020	3	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CIPRIANI, GIUSEPPE (IT)  
Via Fortunato Depero 25, I-38068 Rovereto TN, Italy

---

Thông báo số: 25280w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08629 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25224	22/07/2020	3	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25281w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08630 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14341	21/07/2015	8	21/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN KEDA MARBLE PROTECTIVE MATERIALS CO., LTD. (CN)  
No. 2, Zhangbai Road, Dongxihu District, Wuhan, Hubei, China 430040

Thông báo số: 25282w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08631 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28476	26/04/2021	2	26/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESTETRA SPRL (BE)  
Rue Saint-Georges 5-7, BE-4000 Liège, Belgium

Thông báo số: 25283w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08632 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25179	20/07/2020	3	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)  
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25284w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08634 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25183	20/07/2020	3	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064 (JP)

---

Thông báo số: 25285w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08635 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25194	20/07/2020	3	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

---

Thông báo số: 25286w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08636 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25203	20/07/2020	3	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)  
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-0072 Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25287w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08637 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25207	20/07/2020	3	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 25288w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08638 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25225	22/07/2020	3	22/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ HYDRO CANADA INC. (CA)  
6100 Trans-Canada Hwy., Pointe-Claire, Québec H9R 1B9, Canada

---

Thông báo số: 25289w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08639 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29278	20/07/2021	2	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 541-0048, JAPAN  
SEED CO., LTD. (JP)  
40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138402 (JP)

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25290w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08640 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26064	23/09/2020	3	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUKISHIMA KIKAI CO., LTD. (JP)  
5-1, Harumi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0053 Japan  
SANKI ENGINEERING CO., LTD. (JP)  
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-8506 Japan

Thông báo số: 25291w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08641 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29289	20/07/2021	2	20/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTS CO., LTD. (KR)  
77, Mijuk 1-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si,  
Chungcheongnam-do, Republic of Korea

Thông báo số: 25353w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08642 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16239	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25354w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08643 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31398	21/02/2022	2	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEYSTONE TOWER SYSTEMS, INC. (US)  
5390 Pecos Street, Denver, CO 80221, United States of America

---

Thông báo số: 25355w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08644 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25530	18/08/2020	3	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTEX THERAPEUTICS LIMITED (GB)  
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge,  
Cambridgeshire, CB4 0QA, United Kingdom

---

Thông báo số: 25356w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08645 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15832	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFICON GMBH (DE)  
Bonner Strasse 498, 50968 Koln, Germany

---



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25357w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08647 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25575	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J.M. HUBER CORPORATION (US)  
3100 Cumberland Blvd. Suite 600 Atlanta, GA 30339 (US)

---

Thông báo số: 25358w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08648 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29345	26/07/2021	2	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OCEAN TEAM GROUP A/S (DK)  
Vesterhavsgade 56, DK-6700 Esbjerg, Denmark

---

Thông báo số: 25359w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08649 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29348	26/07/2021	2	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)  
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America

---

Thông báo số: 25360w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08650 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15755	26/07/2016	7	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 25361w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08651 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14357	27/07/2015	8	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESTERGAARD FRANDBSEN SA (CH)  
Chemin Messidor 5-7, CH-1006 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 25362w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08652 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29358	27/07/2021	2	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SWIMC LLC (US)  
101 West Prospect Avenue, Cleveland, Ohio 44115, United States of America

Thông báo số: 25363w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08653 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8632	27/07/2010	13	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT PRODUCTION TECHNOLOGY, INC. (US)  
15381 Hallmark, Macomb, MI 48042, United States of America

---

Thông báo số: 25364w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08654 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12988	28/07/2014	9	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERAVANCE, INC. (US)  
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, CA 94080,  
United States of America

---

Thông báo số: 25365w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08655 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25353	29/07/2020	3	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEMPEL A/S (DK)  
Lundtoftegårdsvej 91, DK-2800 Kgs. Lyngby, Denmark

---

Thông báo số: 25366w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08657 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25388	30/07/2020	3	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ST. JUDE CHILDREN'S RESEARCH HOSPITAL (US)  
262 Danny Thomas Place, Memphis, TN 38105-3678,  
United States of America

Thông báo số: 25367w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08658 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9499	02/08/2011	12	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAGA TEKKOHSO CO., LTD (JP)  
5-30, Kamizono 1-chome, Saga-shi, Saga 840-0806 Nhật Bản  
HONDA MOTOR CO., LTD (JP)  
1-1, Minami Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 25368w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08660 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17355	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAATI S.P.A. (IT)  
Via Milano, 14 I-22070 Appiano Gentile (CO), Italy

Thông báo số: 25369w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08661 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27582	26/01/2021	2	26/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ THT (VN)  
Tổ dân phố Lộc, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 25370w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08662 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23239	21/01/2020	4	21/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TRƯỜNG MINH HOÀNG (VN)  
Số 448 Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 25371w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08663 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29681	06/09/2021	2	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048, Japan

---

Thông báo số: 25372w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08664 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25290	24/07/2020	3	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT INTERNATIONAL LTD (CH)  
Rothausstrasse 61, 4132 Muttenz, Switzerland

---

Thông báo số: 25373w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08665 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19851	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIBRAMEDICINA, INC (JP)  
611, Tokyo Life Science Incubation Center, 1-7-8, Kaigan,  
Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

---

Thông báo số: 25374w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08666 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9604	30/08/2011	12	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000  
Australia

---

Thông báo số: 25375w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08667 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8682	10/08/2010	13	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Vic 3000,  
Australia

---

Thông báo số: 25376w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08668 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17305	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,  
Australia

---

Thông báo số: 25377w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08669 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29468	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**  
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2 I-23870 Cernusco  
Lombardone (Lecco) Italy

---

Thông báo số: 25378w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08670 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29466	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**  
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2 I-23870 Cernusco  
Lombardone (Lecco) Italy

---

Thông báo số: 25379w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08671 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22120	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BIC TOOL CO., LTD. (JP)**  
38, Oaza-Hiezu, Hiezu-son, Saihaku-gun, Tottori 6893553  
Japan

---

Thông báo số: 25380w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08673 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13046	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **FISCHERWERKE GMBH & CO.KG (DE)**  
Weinhalde 14-18, 72178 Waldachtal, Germany

---

Thông báo số: 25381w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08674 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29418	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 25382w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08675 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29567	20/08/2021	2	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 25383w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08676 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29625	27/08/2021	2	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 25384w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08677 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29643	31/08/2021	2	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen Germany

---

Thông báo số: 25385w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08678 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29416	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 25386w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08679 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29618	26/08/2021	2	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 25387w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08680 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29632	30/08/2021	2	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG  
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 25388w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08681 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17334	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAVENCIA SA (FR)  
42, rue Rieussec, F-78223 Viroflay, France

Thông báo số: 25389w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08682 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25886	11/09/2020	3	11/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANOME SEWING MACHINE CO., LTD. (JP)  
1463 Hazama-machi, Hachioji-shi, Tokyo 193-0941, Japan

Thông báo số: 25390w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu  
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08683 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30087	13/10/2021	2	13/10/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANOME SEWING MACHINE CO., LTD. (JP)  
1463, Hazama-machi, Hachioji-shi, Tokyo 1930941, Japan

---

Thông báo số: 25391w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08684 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13029	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)  
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8117  
Japan  
MITSUBISHI SHINDOH CO., LTD. (JP)  
4-7-35, Kita-shinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo, 140-8550  
Japan

---

Thông báo số: 25392w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08685 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29960	29/09/2021	2	29/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG VIỆT HÀ (VN)  
Tổ 7A, Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 25393w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08686 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21631	30/07/2019	4	30/07/2023

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINSEKY SYSTEM CO., LTD. (KR)  
628-11 Gojan-ri, Cheongbuk-myeon, Pyeongtaek-si,  
Gyeonggi-do 451-832, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25394w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08687 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29539	18/08/2021	2	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELIY POWER CO., LTD. (JP)  
6-4, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032 (JP)

---

Thông báo số: 25395w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08688 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16033	26/09/2016	7	26/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEI DENGYO KAISHA, LTD. (JP)  
2-4, Kanda Jimbo-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018416 Japan

---

Thông báo số: 25399w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08689 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17292	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25400w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08690 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25432	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,  
LUXEMBOURG

---

Thông báo số: 25401w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08691 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25455	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,  
JAPAN

---

Thông báo số: 25402w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08692 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13093	25/08/2014	9	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIRE BIOPHARMACEUTICALS HOLDINGS  
IRELAND LIMITED (GB)  
22 Grenville Street, St Helier, JE4 8PX, Jersey, United  
Kingdom

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25403w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08693 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21796	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,  
Japan

---

Thông báo số: 25404w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08694 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25667	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, Boulevard d'Avranches, LUXEMBOURG, L-1160  
LUXEMBOURG

---

Thông báo số: 25405w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08695 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25668	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, Boulevard d'Avranches, LUXEMBOURG, L-1160  
LUXEMBOURG

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25406w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08696 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25690	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, Boulevard d'Avranches Luxembourg, L-1160  
Luxembourg

---

Thông báo số: 25407w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08697 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29477	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN CERAMICS & PLASTICS, INC. (US)  
One New Bond Street, US, Worcester, Massachusetts  
01615-0138, United States of America

---

Thông báo số: 25408w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08698 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10520	03/08/2012	11	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)  
LG Twin Tower, East Tower, 20, Yoido-dong,  
Youngdeungpo-gu, Seoul 150-010, Republic of Korea

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25409w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08699 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29519	16/08/2021	2	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 25410w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08700 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19839	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul.

---

Thông báo số: 25411w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08701 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26001	18/09/2020	3	18/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25412w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08702 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29922	24/09/2021	2	24/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 25413w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08703 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29971	29/09/2021	2	29/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)  
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu,  
Seoul 07336, Korea

---

Thông báo số: 25414w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08704 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29340	26/07/2021	2	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LƯU XUÂN BÌNH (VN)  
Thôn Đền, xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25415w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08706 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25568	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WURTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)  
Max-Eyth-Strasse 1, 74638 Waldenburg, Germany

---

Thông báo số: 25416w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08102 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15830	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)  
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,  
Dublin 18 Ireland

---

Thông báo số: 25418w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08707 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25439	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZAHORANSKY AG (DE)  
Anton-Zahoransky-Str. 1, 79674 Todtnau, Germany

---

Thông báo số: 25419w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08708 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17319	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)  
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1760 Copenhagen, Demark

---

Thông báo số: 25420w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08709 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9415	05/07/2011	12	05/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A2 CORPORATION LIMITED (NZ)  
Level 5, 235 Broadway, Newmarket, Auckland, New Zealand

---

Thông báo số: 25421w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08710 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19960	24/09/2018	5	24/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANNY SARL (FR)  
La Condemine, Cidex 1556, F-71260 Peronne, France

---

Thông báo số: 25422w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08711 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25629	24/08/2020	3	24/08/2023

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)  
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

---

Thông báo số: 25423w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08712 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21782	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)  
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

---

Thông báo số: 25424w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08713 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29470	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka  
5300047, Japan

---

Thông báo số: 25425w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08714 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29275	19/07/2021	2	19/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO SEWING MACHINE MFG. CO. LTD. (JP)  
4-12, Nishitenma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka-fu  
530-0047, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25426w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08715 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11658	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANGEL YEAST CO., LTD. (CN)  
168 Cheng Dong Avenue, Yichang, Hubei 443003, P.R. China.

---

Thông báo số: 25427w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08716 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29784	14/09/2021	2	14/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048 Japan

---

Thông báo số: 25436w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08718 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11833	30/09/2013	10	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTI HOLDINGS LIMITED (SG)  
Block 25, #03-06, Kallang Avenue, Kallang Basin Industrial Estate, Singapore 339416

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25437w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08719 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20086	22/10/2018	5	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI ENGINEERING & SHIPBUILDING CO., LTD.  
(JP)  
6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048439, Japan

---

Thông báo số: 25438w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08720 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15772	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU YANGNONG CHEMICAL CO., LTD. (CN)  
LV Yang, NO. 39 WenfengRoad, Yangzhou, Jiangsu  
225009, China  
YOUTH CHEMICAL CO., LTD. (CN)  
LV Yang, NO. 3 DalianRoad, Yizheng, Jiangsu 225009,  
China

---

Thông báo số: 25439w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08721 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25415	03/08/2020	3	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG  
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25440w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08722 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25413	31/07/2020	3	31/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 25441w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08723 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25416	03/08/2020	3	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)  
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

---

Thông báo số: 25442w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08724 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19703	30/07/2018	5	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITI SAINS MALAYSIA (MY)  
11800 USM, Penang, Malaysia

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25443w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08725 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15748	26/07/2016	7	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 25444w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08726 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29329	23/07/2021	2	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOUSE FOODS GROUP INC. (JP)  
5-7, Mikuriyasakae-machi 1-chome, Higashiosaka-shi,  
Osaka 5778520, Japan

---

Thông báo số: 25445w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08727 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25243	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,  
Australia

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25446w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08728 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10499	26/07/2012	11	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)  
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

---

Thông báo số: 25447w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08729 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15749	26/07/2016	7	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED (JP)  
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405, Japan

---

Thông báo số: 25448w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08730 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25249	23/07/2020	3	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ INC (US)  
One Namic Place, Glens Falls, NY 12801, United States of America

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25449w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08731 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11676	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTANA ELECTRICAL INSULATION GMBH (DE)  
Abelstr. 45, 46483 Wesel, Germany

---

Thông báo số: 25450w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08732 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21377	18/06/2019	4	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPAN COMPANY (US)  
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States of America

---

Thông báo số: 25451w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08733 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6467	24/07/2007	16	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Wittelsbacherplatz 2, 80333 Munchen, Germany

---

Thông báo số: 25452w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08734 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29326	23/07/2021	2	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENSO CORPORATION (JP)  
1-1, Showa-cho, Kariya-city, Aichi 448-8661, Japan

---

Thông báo số: 25453w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08735 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15761	26/07/2016	7	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25454w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08736 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25288	24/07/2020	3	24/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25455w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08737 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22102	30/09/2019	4	30/09/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan  
ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002 Japan

---

Thông báo số: 25456w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08738 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29946	28/09/2021	2	28/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UENO FOOD TECHNO INDUSTRY, LTD. (JP)  
2-5-6, Hirakawacho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0093 Japan

---

Thông báo số: 25457w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08739 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21949	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIKOKU SEIYAKU CO., LTD. (JP)  
567, Sanbonmatsu, Higashikagawa-shi, Kagawa 769-2695, Japan

---

Thông báo số: 25458w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08741 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29571	23/08/2021	2	23/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TVS MOTOR COMPANY LIMITED (IN)  
No. 29, Haddows Road 600006 Chennai, India

Thông báo số: 25459w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08742 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14399	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SADAO SHINOHARA (JP)  
2-27-15, Sumida, Sumida-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25460w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08743 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21650	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)  
Corner Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western Australia 6154, Australia

Thông báo số: 25461w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08744 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21651	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)  
Corner Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western Australia 6154, Australia

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25462w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08745 Ngày nộp: 25/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19815	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SADAO SHINOHARA (JP)  
2-27-15, Sumida, Sumida-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 25463w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08746 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17474	12/09/2017	6	12/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIDO KOGYO CO., LTD. (JP)  
I-197 Kumasaka-cho, Kaga, Ishikawa Pref., JAPAN

Thông báo số: 25464w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08747 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9746	19/10/2011	12	19/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAMOTO, TOMIZO (JP)  
13-11, Nagakawa, 5-Chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka  
5440005 Japan

Thông báo số: 25465w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08748 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7982	28/09/2009	14	28/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIM JUN GI (KR)  
1341-1402, Greentown, 1185-2, Jung-dong, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do 420-020, Republic of Korea  
SIM TAE YOUNG (KR)  
1341-1402, Greentown, 1185-2, Jung-dong, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do 420-020, Republic of Korea  
KOREA INSTITUTE OF CONSTRUCTION TECHNOLOGY (KR)  
2311, Taehwa-dong, Ilsan-gu, Koyang-si, Gyeonggi-do 411-712, Republic of Korea  
KOREA BRIDGE LABORATORY CO., LTD (KR)  
1331, Dealim Acrotel, 402-1, Sang-dong, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do 420-030, Republic of Korea  
SHINSUNG ENGINEERING & CONSTRUCTION CO., LTD (KR)  
820-8, Yeoksam-dong, Kangnam-gu, Seoul 135-081, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25466w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08750 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19740	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WESTROCK PACKAGING SYSTEMS, LLC (US)  
Attn: IP Law Department, 501 South 5th Street, Richmond, Virginia 23219-0501, United States of America

---

Thông báo số: 25467w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08751 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19739	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEADWESTVACO PACKAGING SYSTEMS, LLC (US)  
IP Law Department, 501 South 5th Street, Richmond, VA  
23219-0501, United States of America

Thông báo số: 25468w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08752 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19732	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 25469w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08755 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10638	06/09/2012	11	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 25470w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08756 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14456	17/08/2015	8	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KE-KELIT KUNSTSTOFFWERK GESELLSCHAFT  
M.B.H. (AT)  
Ignaz-Mayer-StraBe 17, A-4020 Linz Austria

Thông báo số: 25471w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08757 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29541	18/08/2021	2	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 25472w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08758 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29509	16/08/2021	2	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KORDSA TEKNİK TEKSTİL ANONİM ŞİRKETİ (TR)  
Alikahya Fatih Mahallesi, Sanayici Caddesi, No:90  
Izmit/Kocaeli, Turkey

Thông báo số: 25473w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08759 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29444	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FERRING B.V. (NL)  
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, Netherlands

---

Thông báo số: 25474w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08760 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17381	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 25475w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08761 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25580	20/08/2020	3	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 25476w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08762 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14429	10/08/2015	8	10/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY COURT OF THE UNIVERSITY OF ABERDEEN (GB)  
Research and Innovation, University Office, Kings College,  
Aberdeen AB24 3FX, United Kingdom

Thông báo số: 25477w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08763 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11626	05/08/2013	10	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KNOWLES ELECTRONICS, LLC (US)  
1151 Maplewood Drive, Itasca, IL 60143, United States of America

Thông báo số: 25478w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08764 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21638	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE LP (US)  
2 T.W. Alexander Drive, Room 1115, P.O. Box 12014,  
Research Triangle Park, NC 27709, United States of America

Thông báo số: 25479w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08765 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19764	06/08/2018	5	06/08/2023

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 25480w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08766 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15797	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 25481w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08767 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29482	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)  
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America

---

Thông báo số: 25482w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08768 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25474	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25483w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08769 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25473	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 25484w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08770 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19805	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)  
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

---

Thông báo số: 25485w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08771 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15838	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)  
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

---

Thông báo số: 25486w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08772 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13075	18/08/2014	9	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)  
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 25487w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08773 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21760	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 25488w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08749 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6574	04/09/2007	16	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)  
12, place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex,  
France

Thông báo số: 25585w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08646 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10572	16/08/2012	11	16/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC INTERNATIONAL OY (FI)  
Veininlaaksontie 1, 02620 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 25599w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06888 Ngày nộp: 20/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21520	16/07/2019	4	16/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)  
34 Avenue Franklin Roosevelt, F-92150 Suresnes, France

---

Thông báo số: 25600w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07813 Ngày nộp: 08/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25056	10/07/2020	3	10/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES FRANCE BEBE NUTRITION (FR)  
7 avenue de Lattre de Tassigny Laval F-53000, France

---

Thông báo số: 25601w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09491 Ngày nộp: 17/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22017	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25602w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09499 Ngày nộp: 17/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25525	18/08/2020	3	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan  
YUTAKA GIKEN CO., LTD. (JP)  
508-1, Yutaka-machi, Higashi-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 431-3194, Japan.

---

Thông báo số: 25603w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08124 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17225	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN DỊCH VỤ CTV VIỆT NAM (VN)  
Tầng 8 tòa nhà Nam Anh, số 68/166 phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 25604w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-04764 Ngày nộp: 28/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14322	13/07/2015	7	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THÂN THẾ HÀO (VN)  
23-25 Nguyễn Kiệm, phường 03, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25700w/TB-SHTT, ngày 11/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-01020 Ngày nộp: 07/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12362	07/02/2014	9	07/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DROSSAPHARM AG (CH)  
Birsweg 1, CH-4144 Arlesheim, Switzerland

---

Thông báo số: 25750w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10254 Ngày nộp: 06/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25920	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 2WP INTERNATIONAL PTY LTD (AU)  
6/27 Laser Drive, Rowville, Victoria 3178, AUSTRALIA

---

Thông báo số: 25751w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10427 Ngày nộp: 09/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25920	14/09/2020	3	14/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 2WP INTERNATIONAL PTY LTD (AU)  
6/27 Laser Drive, Rowville, Victoria 3178, AUSTRALIA

---

Thông báo số: 25752w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10739 Ngày nộp: 20/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22147	07/10/2019	4	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTICAST CORPORATION (KR)  
(Seocho-dong, Park Bldg.) 6th floor, 16, Banpo-daero 27-gil, Seocho-gu, Seoul 137-952, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25753w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06765 Ngày nộp: 20/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29221	13/07/2021	2	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan  
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)  
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan

---

Thông báo số: 25754w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08633 Ngày nộp: 20/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29475	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EINNOVATIONS HOLDINGS PTE. LTD. (SG)  
100 Beach Road, #25-06 Shaw Towers, Singapore 189702, Singapore

---

Thông báo số: 25755w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09970 Ngày nộp: 25/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17895	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)  
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5500002, Japan

---

Thông báo số: 25756w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10590 Ngày nộp: 15/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17599	10/10/2017	6	10/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, JAPAN

---

Thông báo số: 25757w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08774 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21754	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

---

Thông báo số: 25758w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08775 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25550	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 25759w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08776 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25591	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 25760w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08777 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15883	22/08/2016	7	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 25761w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08778 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10586	22/08/2012	11	22/08/2023

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 25762w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08779 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8698	25/08/2010	13	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUN YEONG-GWON (KR)  
31/3, 588-22, Dongsam-Dong, Youngdo-Gu, Busan-Si,  
R.O. Korea

---

Thông báo số: 25763w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08780 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29626	27/08/2021	2	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)  
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 25764w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08781 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19884	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-StraBe 10, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25765w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08782 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9599	30/08/2011	12	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
9, Kandatsukasa-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan  
OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 25766w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08783 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21728	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN SHAN YIN INTERNATIONAL CO., LTD. (SMALL ENTITY) (TW)  
9 F.-2, No. 290, Ersheng 1st Rd., Qianzhen Dist., Kaohsiung City 806, Taiwan

Thông báo số: 25767w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08784 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29432	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo, 108-0075, Japan

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25768w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08785 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13027	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng District, Beijing, 100032, P.R. China

---

Thông báo số: 25769w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08787 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25351	29/07/2020	3	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)  
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District, Beijing, 100093 P. R. China

---

Thông báo số: 25770w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08788 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19737	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)  
800 North Lindbergh Boulevard, Mail Zone E1NA, St. Louis, MO 63167, United States of America

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25771w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08789 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17282	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

---

Thông báo số: 25772w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08790 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29414	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25773w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08791 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29413	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25774w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08792 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29412	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25775w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08793 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29411	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25776w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08794 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29409	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25777w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08795 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14388	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 25778w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08797 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14385	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 25779w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08798 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14384	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

---

Thông báo số: 25780w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08799 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14383	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)  
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,  
Germany

---

Thông báo số: 25781w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08800 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29431	04/08/2021	2	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25782w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08801 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29430	04/08/2021	2	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25783w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08802 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29429	04/08/2021	2	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25784w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08803 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29428	04/08/2021	2	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25785w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08804 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29427	04/08/2021	2	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25786w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08805 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29426	04/08/2021	2	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **KT CORPORATION (KR)**  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25787w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08806 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29425	04/08/2021	2	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **KT CORPORATION (KR)**  
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do  
463-711, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25788w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08807 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29484	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25789w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08808 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30060	08/10/2021	2	08/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong  
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 25790w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08809 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14358	27/07/2015	8	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG GLASS IND. CO., LTD. (KR)  
610, Songcheon-ri, Cheongtong-myeon, Yeongcheon-si,  
Gyeongsangbuk-do 770-894 Republic of Korea

Thông báo số: 25791w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08796 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14386	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVERIO PHARMA GMBH (DE)  
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany

Thông báo số: 25792w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08810 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13174	15/09/2014	9	15/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)  
Gyomroi út. 19-21, H-1103 Budapest, Hungary

---

Thông báo số: 25793w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08811 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15956	12/09/2016	7	12/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)  
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

---

Thông báo số: 25794w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08812 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29731	09/09/2021	2	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)  
Gyömrői út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

---

Thông báo số: 25795w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08813 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30829	14/12/2021	2	14/12/2023



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo  
1078556, Japan

Thông báo số: 25796w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08814 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29881	22/09/2021	2	22/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)  
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 25797w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08815 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14443	17/08/2015	8	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OCEAN UNIVERSITY OF CHINA (CN)  
No. 5 Yushan Road, Shinan Qingdao, Shandong 266003, China

Thông báo số: 25798w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08816 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9502	02/08/2011	12	02/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED VEHICLE CONCEPTS LIMITED (GB)  
7 Stadium Way, Cradock Road, Luton, Bedfordshire LU4  
0JF, United Kingdom

Thông báo số: 25799w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08817 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19723	30/07/2018	5	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, HYUN TAE (KR)  
(Banyeo-dong, Myeongjang SK Apt.) 116-2001, 55,  
Sameo-ro Haeundae-gu, Busan 612-798, Republic of Korea

Thông báo số: 25800w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08818 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10514	03/08/2012	11	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)  
314, Maetan, 3- Dong, Yeongtong-gu, Suwon, Gyunggi-do,  
Republic of Korea

Thông báo số: 25801w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08819 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19718	30/07/2018	5	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, YOUNG CHUL (KR)  
201-104, Hyundai apt., 654, Gaepo-dong, Gangnam-gu  
Seoul 135-240, Republic of Korea

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

YANG, WAN SUK (KR)  
104-201, Raemian bangbae 1st, 2626 Bangbae2-dong,  
Seocho-gu Seoul 137-062, Republic of Korea

Thông báo số: 25802w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08820 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21660	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEHKY, PAVEL (CH)  
Imfeldstrasse 16, CH-8037 Zurich, Switzerland  
LEHKY HAGEN, MONIQUE (CH)  
Untere Briggasse 29, CH-3902 Brig-Glis, Switzerland  
LEHKY, JAN MARC (CH)  
Imfeldstrasse 16, CH-8037 Zurich, Switzerland

Thông báo số: 25803w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08821 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14366	27/07/2015	8	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)  
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

Thông báo số: 25804w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08823 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25320	27/07/2020	3	27/07/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 25805w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08824 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25316	27/07/2020	3	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)  
18-1, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8280, Japan

Thông báo số: 25806w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08826 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25304	27/07/2020	3	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064 (JP)

Thông báo số: 25807w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08827 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25326	28/07/2020	3	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENDO LIGHTING CORPORATION (JP)  
1-6-19, Hommachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0053 Japan

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25808w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08828 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14359	27/07/2015	8	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25809w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08829 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14360	27/07/2015	8	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25810w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08830 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7198	29/07/2008	15	29/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25811w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08831 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25301	27/07/2020	3	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 590-8502,  
Japan

---

Thông báo số: 25812w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08832 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29356	27/07/2021	2	27/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502,  
Japan

---

Thông báo số: 25813w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08833 Ngày nộp: 27/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25330	28/07/2020	3	28/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN CO., LTD. (JP)  
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo  
1418640, Japan  
MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY  
SYSTEMS, LTD. (JP)  
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo  
6528585 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25814w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08834 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29463	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DINNTECO INTERNATIONAL, S.L. (ES)  
C/.Pau Claris no 77, 2o 1a 08010 Barcelona (ES)

Thông báo số: 25815w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08835 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21790	26/08/2019	4	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FITFLOP LIMITED (GB)  
Eighth Floor, 6 New Street Square, London, EC4A 3AQ,  
United Kingdom

Thông báo số: 25816w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08836 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7926	24/08/2009	14	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LTD (TH)  
42/58 Moo 5 Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking,  
Sampran Nakhonpathom 73210 Thailand

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25817w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08838 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25608	24/08/2020	3	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUXHAMMAR OY (FI)  
Maaherrankatu 34, FI-50100 Mikkeli (FI), Finland

---

Thông báo số: 25818w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08839 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30223	22/10/2021	2	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPRO CORPORATION (JP)  
9-3, Honjo-nishi 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 531-8510, Japan

---

Thông báo số: 25819w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08840 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19844	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAJOR BRAVO LIMITED (VG)  
OMC Chambers, Wickhams Cay 1, Road Town, Tortola, British Virgin Islands.

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25820w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08841 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25640	26/08/2020	3	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CP KELCO APS (DK)  
Ved Banen 16, DK-4623 Lille Skensved (DK)

---

Thông báo số: 25821w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08842 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29529	17/08/2021	2	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YISSUM RESEARCH DEVELOPMENT COMPANY OF THE HEBREW UNIVERSITY OF JERUSALEM LTD. (IL)  
POB 39135, Hi Tech Park, Edmond J. Safra Campus, Givat Ram, 91390 Jerusalem, Israel

---

Thông báo số: 25822w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08843 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25685	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)  
No.885, Fujin Road, Baoshan District, Shanghai, 201900, P.R.China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25823w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08845 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27809	24/02/2021	2	24/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUCEL CO., LTD. (KR)  
444-39, Sunhwaro, Iksan-si Jeollabuk-do, 570-977, Korea (South)

---

Thông báo số: 25824w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08846 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9585	24/08/2011	12	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOMATEC (DK)  
v/Torben Jorgensen, Vesterlundvej 9, DK-2730 Herlev, Denmark

---

Thông báo số: 25825w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08847 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21707	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YU-FEN CHI (TW)  
3F., No. 9, Alley 27, Lane 67, Minzu ST., Yonghe District, New Taipei City 234, Taiwan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25826w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08844 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13037	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIMED PHARMACEUTICALS LLC (US)  
901 Sawyer Road, MARIETTA, GA 30062, United States of America  
LABORATOIRES BESINS INTERNATIONAL (FR)  
5, Rue du Bourg l'Abbé 75003 Paris, France

---

Thông báo số: 25827w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08848 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28872	10/06/2021	2	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SNU R&DB FOUNDATION (KR)  
Seoul National University Daehak-dong, Gwankak-gu  
Seoul 151-742, Korea

---

Thông báo số: 25828w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08849 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29402	02/08/2021	2	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan  
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)  
54 rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25829w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08850 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25464	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)  
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW89GS,  
United Kingdom

---

Thông báo số: 25830w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08851 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17345	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

---

Thông báo số: 25831w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08852 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15829	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California  
91320, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25832w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08853 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19816	14/08/2018	5	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 25833w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08854 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25483	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-Ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

---

Thông báo số: 25834w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08855 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25434	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25835w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08856 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25437	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)  
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

---

Thông báo số: 25836w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08857 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29495	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR  
CONDITIONING, INC. (JP)  
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

---

Thông báo số: 25837w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08858 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29497	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR  
CONDITIONING, INC. (JP)  
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25838w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08859 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14423	10/08/2015	8	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 25839w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08860 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9519	09/08/2011	12	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 25840w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08861 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10544	09/08/2012	11	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25841w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08862 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17314	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)  
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

---

Thông báo số: 25842w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08863 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15815	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EATON CORPORATION (US)  
1111 Superior Avenue, Cleveland, Ohio 44114, United States of America

---

Thông báo số: 25843w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08864 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17303	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)  
c/o Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN, Amsterdam Zuid-Oost, Netherlands

---



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25844w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08865 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19747	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California  
91320-1799, United States of America

---

Thông báo số: 25845w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08866 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13033	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)  
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,  
United States of America

---

Thông báo số: 25846w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08867 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14398	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)  
Viale Asiago 34, I-36061 Bassano Del Grappa (Vicenza),  
Italy

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25847w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08868 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25417	03/08/2020	3	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku Tokyo, 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 25848w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08869 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19743	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)  
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

---

Thông báo số: 25849w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08870 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17286	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 25850w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08871 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15775	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 25851w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08872 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25452	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC POWER CO., LTD. (KR)  
(Sudong-ri) 26, Chugokgogae 2-gil Namsan-myeon,  
Chuncheon-si Gangwon-do 24465, Republic of Korea.

Thông báo số: 25852w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08873 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13016	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOROIL (FR)  
10 rue Lincoln F-75008 Paris, France

Thông báo số: 25853w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08874 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26245	06/10/2020	3	06/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AICURIS ANTI-INFECTIVE CURES GMBH (DE)  
Friedrich-Ebert-Str. 475, 42117 Wuppertal, Germany

Thông báo số: 25854w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08875 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19701	30/07/2018	5	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 25855w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08876 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19710	30/07/2018	5	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMETALS TECHNOLOGIES USA LLC (US)  
5895 Winward Parkway, Alpharetta, GA 30005, United States of America

Thông báo số: 25856w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08877 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21597	30/07/2019	4	30/07/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,  
Japan

---

Thông báo số: 25857w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08878 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21598	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,  
Japan

---

Thông báo số: 25858w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08880 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25390	31/07/2020	3	31/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)  
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071  
Japan

---

Thông báo số: 25859w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08882 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25409	31/07/2020	3	31/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25860w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08883 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25410	31/07/2020	3	31/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25861w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08884 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25411	31/07/2020	3	31/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25862w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08885 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25400	31/07/2020	3	31/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NUCOR CORPORATION (US)  
1915 Rexford Road, Charlotte, North Carolina 28211,  
United States of America

---

Thông báo số: 25863w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08887 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15776	01/08/2016	7	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTETU MFG. CO. LTD. (JP)  
6-11, Osaki 3-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032,  
Japan

Thông báo số: 25864w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08888 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15984	19/09/2016	7	19/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKO YAKUHIN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
14-25, Naniwa-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0022  
Japan

Thông báo số: 25865w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08889 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26149	28/09/2020	3	28/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)  
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa,  
JAPAN

Thông báo số: 25866w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08890 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26836	23/11/2020	3	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)**  
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi 457-0828  
Japan

---

Thông báo số: 25867w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08891 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17293	01/08/2017	6	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)**  
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

---

Thông báo số: 25868w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08892 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19736	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **RICOH COMPANY, LTD. (JP)**  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 25869w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08893 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19738	01/08/2018	5	01/08/2023



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINTOKOGIO, LTD. (JP)  
28-12, Meieki 3-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi  
450-0002, Japan

---

Thông báo số: 25873w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08894 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19744	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ INC. (US)  
One Namic Place, Glens Falls, NY 12801, United States of America

---

Thông báo số: 25874w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08895 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21634	01/08/2019	4	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522, Japan

---

Thông báo số: 25875w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08896 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29439	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDA AB (SE)  
Pipers väg 2A 170 09 Solna, Sweden

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25876w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08897 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24060	13/05/2020	3	13/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEN, SHANE (US)  
4901 NW Camas Meadows Drive, Camas, WA 98607,  
United States of America  
CHEN, YWANNE (US)  
4901 NW Camas Meadows Drive, Camas, WA 98607,  
United States of America

---

Thông báo số: 25877w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08898 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19837	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EIK ENGINEERING SDN. BHD. (MY)  
Lot 16 (PTD 5749), Jalan Kemahiran SILC, 79200 Taman  
Perindustrian Nusajaya, Johor, Malaysia

---

Thông báo số: 25878w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08899 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19735	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTEGI, YOSHIO (JP)  
251, Isawacho-ichibe, Fuefuki-shi, Yamanashi 4060031,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25879w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08900 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30426	10/11/2021	2	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)  
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1 Taipei, 10418,  
Taiwan

---

Thông báo số: 25880w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08901 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29553	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SE GYUNG HI TECH CO., LTD. (KR)  
(Gosaek-dong) 128, Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu,  
Suwon-si, Gyeonggi-do, 16648, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25881w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08902 Ngày nộp: 29/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29554	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SE GYUNG HI TECH CO., LTD. (KR)  
(Gosaek-dong) 128, Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu,  
Suwon-si, Gyeonggi-do, 16648, Republic of Korea

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25882w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08904 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9591	30/08/2011	12	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANE KOUGYOU CO., LTD. (JP)  
2036 Oaza-okusa, Komaki-shi, Aichi-ken, 485-0802 Japan

Thông báo số: 25883w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08905 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11664	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIM TRIPLE SEVEN SDN. BHD. (MY)  
No. 21 & 23, Jalan Seksyen 3/7, Taman Kajang Utama  
43000 Kajang, Selangor D.E., Malaysia

Thông báo số: 25884w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08908 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25902	11/09/2020	3	11/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANHUI CONCH GROUP COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
ANHUI CONCH KAWASAKI ENGINEERING  
COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
BUILDING MATERIAL DESIGN AND RESEARCH  
INSTITUTE OF ANHUI CONCH (CN)  
1017, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

ANHUI TONGLING CONCH CEMENT COMPANY LIMITED (CN)  
Gu Sheng Village, Suburb Tongling, Anhui 244000, China  
KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi, Hyogo 6508670, Japan  
ANHUI CONCH KAWASAKI ENERGY CONSERVATION EQUIPMENT MANUFACTURING COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China

Thông báo số: 25885w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08909 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25901	11/09/2020	3	11/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANHUI CONCH GROUP COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
ANHUI CONCH KAWASAKI ENGINEERING COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
BUILDING MATERIAL DESIGN AND RESEARCH INSTITUTE OF ANHUI CONCH (CN)  
1017, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China  
ANHUI TONGLING CONCH CEMENT COMPANY LIMITED (CN)  
Gu Sheng Village, Suburb Tongling, Anhui 244000, China  
KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)  
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi, Hyogo 6508670, Japan  
ANHUI CONCH KAWASAKI ENERGY CONSERVATION EQUIPMENT MANUFACTURING COMPANY LIMITED (CN)  
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China

Thông báo số: 25886w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08910 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29622	27/08/2021	2	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)  
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,  
LUXEMBOURG

---

Thông báo số: 25887w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08911 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25635	25/08/2020	3	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS INC. (US)  
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South  
Plainfield, NJ 07080, United States of America

---

Thông báo số: 25888w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08912 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14482	24/08/2015	8	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501  
JAPAN

---

Thông báo số: 25889w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08913 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14480	24/08/2015	8	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,  
Japan

---

Thông báo số: 25890w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08914 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9550	16/08/2011	12	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

---

Thông báo số: 25891w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08915 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19730	01/08/2018	5	01/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501  
Japan

---

Thông báo số: 25892w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08916 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25650	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPINNOVA OY (FI)  
Asematie 11, 40800 Vaajakoski, Finland

---

Thông báo số: 25894w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08917 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29984	30/09/2021	2	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)  
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606,  
Japan

---

Thông báo số: 25895w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08918 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18292	29/01/2018	6	29/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: T-FIBER INNOVATION CO. LTD (TH)  
120 Moo 4, Ratchasima-Chokechai Rd., Muang Nakhon  
Ratchasima, 30000, Thailand

---

Thông báo số: 25896w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08919 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13055	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)  
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, China

Thông báo số: 25897w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08920 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14422	10/08/2015	8	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)  
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, China

Thông báo số: 25898w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08921 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26301	08/10/2020	3	08/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BHARAT BIOTECH INTERNATIONAL LIMITED (IN)  
Genome Valley, Turkapally, Shameerpet Hyderabad  
500078, India

Thông báo số: 25899w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08922 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21942	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)  
11, Kandamikiracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 25900w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08924 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29527	17/08/2021	2	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOWA HAKKO BIO CO., LTD. (JP)  
1-6-1, Ohtemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 1008185 (JP)

---

Thông báo số: 25901w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08925 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21984	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGASE & CO., LTD. (JP)  
1-1-17, Shinmachi, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-8668  
Japan  
KAMI ELECTRONIC INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
6, Azashimonome-kaminarikita, Kami-cho, Kami-gun,  
Miyagi 981-4302 Japan

---

Thông báo số: 25902w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08927 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21696	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,  
USA

---

Thông báo số: 25903w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08928 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25419	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,  
Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 25904w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08929 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29600	25/08/2021	2	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,  
Germany

---

Thông báo số: 25905w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08930 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29447	06/08/2021	2	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF MARYLAND BALTIMORE COUNTY (US)  
1000 Hilltop Circle, Baltimore, MD 21250, United States of America

---

Thông báo số: 25906w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08931 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29843	17/09/2021	2	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAMLET PROTEIN A/S (DK)  
Saturnvej 51 DK-8700 Horsens (DK)

---

Thông báo số: 25907w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08932 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27681	04/02/2021	2	04/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKEBIA THERAPEUTICS, INC. (US)  
245 First Street, Suite 1100, Cambridge, Massachusetts 02142, United States of America

---

Thông báo số: 25908w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08933 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30137	14/10/2021	2	14/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUARRYMEN & CO. INC. (JP)  
14-23, Seijo 6-chome, Setagaya-ku, Tokyo 1570066, Japan.

---

Thông báo số: 25909w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08934 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30137	14/10/2021	3	14/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUARRYMEN & CO. INC. (JP)  
14-23, Seijo 6-chome, Setagaya-ku, Tokyo 1570066, Japan.

---

Thông báo số: 25910w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08935 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30137	14/10/2021	4	14/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUARRYMEN & CO. INC. (JP)  
14-23, Seijo 6-chome, Setagaya-ku, Tokyo 1570066, Japan.

---

Thông báo số: 25911w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08936 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17699	24/10/2017	6	24/10/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNOPLAN INC. (JP)  
4th floor, Kobe Fashion Mart, 6-9, Koyo-cho-naka,  
Higashinada-ku, Kobe-shi Hyogo 6580032, Japan

---

Thông báo số: 25912w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08937 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29443	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NS SOLUTIONS CORPORATION (JP)  
20-15, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku Tokyo 1048280, Japan

---

Thông báo số: 25913w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08938 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29419	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)  
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,  
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

---

Thông báo số: 25914w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08939 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30094	13/10/2021	2	13/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25915w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08940 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30222	22/10/2021	2	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 25916w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08941 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30527	17/11/2021	2	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

Thông báo số: 25917w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08942 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30138	14/10/2021	2	14/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25918w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08943 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29804	15/09/2021	2	15/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 25919w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08944 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25792	04/09/2020	3	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITO, HIROAKI (JP)  
11-6-3001, Tukuda 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040051, Japan  
MYTECH CO., LTD. (JP)  
4652-4, Funatsu-cho, Himeji-shi, Hyogo 6792101, Japan

Thông báo số: 25920w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08945 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29656	31/08/2021	2	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU HUAXINKE INTELLIGENT MANUFACTURING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
19 Shenzhou Road, Science Town, Guangzhou, Guangdong, 510663, P.R.China



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)  
No. 381 Wushan Road, Tianhe District, Guangzhou,  
Guangdong, 510640, P.R.China

Thông báo số: 25921w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08946 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27695	05/02/2021	2	05/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES URGO (FR)  
42, Rue de Longvic, F-21300 Chenove, France

Thông báo số: 25922w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08947 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29685	06/09/2021	2	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou,  
Guangdong 510663, China

Thông báo số: 25923w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08948 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29715	08/09/2021	2	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou  
City, Guangdong 510663, China

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25924w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08949 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29725	08/09/2021	2	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

---

Thông báo số: 25925w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08950 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29687	06/09/2021	2	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663, China

---

Thông báo số: 25926w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08951 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21974	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25927w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08952 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27716	08/02/2021	2	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKWAX LIMITED (GB)  
Unit F, Durgates Industrial Estate, Wadhurst, East Sussex,  
TN5 6DF, United Kingdom

---

Thông báo số: 25928w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08953 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22167	07/10/2019	4	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO.,  
LTD. (JP)  
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo-To, Japan

---

Thông báo số: 25929w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08954 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29424	04/08/2021	2	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)  
1-1, Ichigaya-kaga-cho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo-to,  
Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25930w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08955 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29446	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25931w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08956 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11645	05/08/2013	10	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25932w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08957 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11644	05/08/2013	10	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 25933w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08958 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11637	05/08/2013	10	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 25934w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08959 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14397	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 25935w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08960 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14393	04/08/2015	8	04/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)  
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522  
Japan

Thông báo số: 25936w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08961 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14378	04/08/2015	8	04/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA, INC. (US)  
2621 N. Belt Highway Saint Joseph, MO 64506, United States of America

Thông báo số: 25937w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08962 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8664	03/08/2010	13	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 25938w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08963 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7891	03/08/2009	14	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 25939w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08964 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6486	03/08/2007	16	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25940w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08965 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29397	02/08/2021	2	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)  
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya - shi, Tochigi  
3213231, Japan

---

Thông báo số: 25941w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08966 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29810	15/09/2021	2	15/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUNDAI PHARM CO., LTD. (KR)  
55 Jandari-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si,  
Chungcheongnam-do 31213, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25942w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08967 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25504	17/08/2020	3	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,  
Fukuoka, 802-8601, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25943w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08968 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30149	15/10/2021	2	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEMISCHE FABRIK BUDENHEIM KG (DE)  
Rheinstraße 27, 55257 Budenheim, Germany

---

Thông báo số: 25944w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08969 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21940	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)  
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,  
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25945w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08970 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29943	28/09/2021	2	28/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOVEA CO., LTD. (KR)  
(Yakdae-dong, Bucheon Technopark) #202-401, 388,  
Songnae-daero, Wonmi-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do, 420-733, Republic of Korea

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25946w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08971 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30466	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMBCORP MARINE INTEGRATED YARD PTE LTD.  
(SG)  
29 Tanjong Kling Road, Singapore 628054, Singapore

---

Thông báo số: 25947w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08972 Ngày nộp: 02/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26280	07/10/2020	3	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka  
5448666, Japan

---

Thông báo số: 25948w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08973 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10633	06/09/2012	11	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOUNG SUNG ENTERPRISE, INC. (KR)  
163-2 Yagam-ri, Daegot-myeon, Gimpo-si, Gyeonggi-do  
415-830, Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25949w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08974 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21666	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)  
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America

---

Thông báo số: 25950w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08975 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21655	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 25951w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08976 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19774	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)  
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1,  
9005 Cayman Islands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25952w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08977 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19777	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS, LLC. (US)  
550 West Adams Street Chicago, Illinois 60661-3676,  
United States of America

---

Thông báo số: 25953w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08978 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21685	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)  
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United  
States of America

---

Thông báo số: 25954w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08979 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29474	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARS, INCORPORATED (US)  
6885 Elm St., McLean, VA 22101, United States of  
America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25955w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08980 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25425	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 25956w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08981 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25447	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARBO-UA LIMITED (US)  
P.O. Box 5126 Beverly Hills, CA 90209-5126 (US)

Thông báo số: 25957w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08982 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11638	05/08/2013	10	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH (US)  
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America  
MEDIMMUNE LIMITED (GB)  
Milstein Building, Granta Park, Cambridge CB21 6GH, Great Britain

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25958w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08983 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6501	09/08/2007	16	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)  
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

---

Thông báo số: 25959w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08984 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11660	09/08/2013	10	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM B.V. (NL)  
Arkelsedijk 46, NL-4200 AA Gorinchem, The Netherlands

---

Thông báo số: 25960w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08985 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10551	09/08/2012	11	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,  
Japan

---

Thông báo số: 25961w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08988 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26078	23/09/2020	3	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAGIO HIGH PRESSURE CONTAINERS CO.,LTD. (JP)  
5-50, Takihama 3-chome, Niihama-shi Ehime 7920893,  
Japan  
TOUWA INDUSTRY CO.,LTD. (JP)  
7-38, Nishibara-cho 2-chome, Niihama-shi Ehime 7920011,  
Japan

---

Thông báo số: 25962w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08989 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20584	29/01/2019	5	29/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIKO ELECTRONICS CO., LTD. (JP)  
5-14-15, Ogami, Ayase-shi, Kanagawa 2521104 - Japan

---

Thông báo số: 25963w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08990 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19992	01/10/2018	5	01/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA N.E.D. MACHINERY CORPORATION (JP)  
5-12, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka  
5500012 Japan

---

Thông báo số: 25964w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08991 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30056	07/10/2021	2	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 990-0561  
Japan  
TPR CO., LTD. (JP)  
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005  
Japan

---

Thông báo số: 25965w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08992 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10567	16/08/2012	11	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RNL BIO CO., LTD. (KR)  
2nd Floor, Seong-moon Bldg., 1-26, Yangjae-dong,  
Seocho-gu, Seoul, 137-130, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25966w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08993 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21673	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMTC CO., LTD (KR)  
277, Gongdan 2-daero, Siheung-si, Gyeonggido, Republic  
of Korea

---

Thông báo số: 25967w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08994 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29420	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRAHARAJU LAXMINARAYANA (IN)  
35E, Phase V, IDA Cherlapally, Hyderabad - 500051, India  
KUMAR SINGH, AJAY (IN)  
35E, Phase V, IDA Cherlapally, Hyderabad - 500051, India

---

Thông báo số: 25968w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08995 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29590	24/08/2021	2	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LIMITED (IN)  
D 6-11, Sector 59, Noida, Uttar Pradesh, India

---

Thông báo số: 25969w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08996 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30225	22/10/2021	2	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAFETY ENGINEERING LTD. (BG)  
Mladost 4, 10 Arch. Bogdan Tomalevski str., 1715 Sofia, Bulgaria

---

Thông báo số: 25970w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08997 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26924	27/11/2020	3	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRAVI FLOAT AS (NO)  
P.O.Box 2424, N-5824 Bergen, Norway

---

Thông báo số: 25971w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08998 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25664	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSG TECHNOLOGY HOLDINGS LTD. (VG)  
Craigmuir Chambers, P.O. Box 71, Road Town, Tortola,  
British Virgin Islands

---

Thông báo số: 25972w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08999 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19760	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO ENGINEERING & CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)  
568-1, Goedong-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongbuk,  
790-704, Republic of Korea  
TRIPOD CO. INC (KR)  
202, Chosan B/D, 316-6, Jangdae-Dong, Yuseong-Gu,  
Daejeon, 305-308, Republic of Korea

---

Thông báo số: 25973w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09000 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19919	14/09/2018	5	14/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)  
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo  
1600023, Japan

---

Thông báo số: 25974w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09001 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11819	23/09/2013	10	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANO KINYA (JP)  
7-4-501, Sugahara 4-chome, Higashi Yodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 5330022, Japan

---

Thông báo số: 25975w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09002 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26132	28/09/2020	3	28/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)  
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo  
1600023, JAPAN

---

Thông báo số: 25976w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09003 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29451	06/08/2021	2	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TREAMID THERAPEUTICS GMBH (DE)  
Building S141, Muellerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

---

Thông báo số: 25977w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09005 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27971	10/03/2021	2	10/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLEXXIKON INC. (US)  
91 Bolivar Drive, Suite A, Berkeley, CA 94710, United States of America

---

Thông báo số: 25978w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09006 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19454	13/06/2018	5	13/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNOVATION FIRST, INC. (US)  
1519 Int. 30 W., Greenville, Texas 75402 UNITED STATES OF AMERICA

---

Thông báo số: 25979w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09007 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29410	03/08/2021	2	03/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE BOARD OF TRUSTEES OF THE UNIVERSITY OF ARKANSAS (US)  
2404 North University Avenue, Little Rock, AR 72207,  
United States of America

---

Thông báo số: 25980w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09008 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13032	05/08/2014	9	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DREDGING INTERNATIONAL ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)  
371 Beach Road, #24-08 KeyPoint, Singapore 199597,  
Singapore  
OLDENDORFF CARRIERS GMBH & CO. KG (DE)  
Willy-Brandt-Allee 6, 23554 Luebeck, Germany

---

Thông báo số: 25981w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09009 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30875	21/12/2021	2	21/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)  
No. 9 & 11 Kelin Road, Science City, High-tech Industry Development Zone, Guangzhou, Guangdong 510663, P.R. China

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 25982w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09010 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24706	19/06/2020	3	19/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PT. SANKEN ARGADWIJA (ID)  
Jl. Veteran Kp. Cisereh Cukang Galih - Curug Tangerang,  
Banten, Indonesia

---

Thông báo số: 25983w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09011 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14490	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WURTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)  
Max-Eyth-Strasse 1, 74638 Waldenburg, German

---

Thông báo số: 25984w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09012 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22286	21/10/2019	4	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANABU IGUCHI (JP)  
12-23 Chuo-daiichi-komuinshukusha kita-8-jo, nishi-5,  
kita-ku, Sapporo-shi, Hokkaido, Japan  
HUENS CO., LTD. (JP)  
No.19 higashi-4-jo, minami 13, Obihiro-shi, Hokkaido,  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 25985w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09013 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14465	24/08/2015	8	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)  
No. 18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien,  
Taiwan

---

Thông báo số: 25986w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09014 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6514	13/08/2007	16	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)  
No.18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien,  
Taiwan

---

Thông báo số: 25987w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09016 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26104	24/09/2020	3	24/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)  
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-  
0011, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25988w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09017 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29458	09/08/2021	2	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANYTOY CO., LTD. (KR)  
#609, 59, Gwangnyeocheonam-ro, Naeseo-eup,  
MasanHoewon-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do,  
51233, Republic of Korea

Thông báo số: 25989w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09018 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29557	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUPPREMOL GMBH (DE)  
Am Klopferspitz 19a, 82152 Martinsried/München,  
Germany

Thông báo số: 25990w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09019 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26106	25/09/2020	3	25/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611  
Japan

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 25991w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09020 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17372	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)  
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543 Japan

Thông báo số: 25992w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09021 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21844	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ KIM CHI (VN)  
C1 - C2 đường Lê Lai, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Thông báo số: 26219w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09079 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5100	08/08/2005	18	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)  
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, GERMANY

Thông báo số: 26221w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09367 Ngày nộp: 17/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25895	11/09/2020	3	11/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)  
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

---

Thông báo số: 26222w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09804 Ngày nộp: 19/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25534	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

---

Thông báo số: 26223w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09868 Ngày nộp: 23/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26622	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA ALUMINUM CAN CORPORATION (JP)  
30-2, Nishigotanda 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo, 1410031, Japan

---

Thông báo số: 26224w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09853 Ngày nộp: 22/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20377	25/12/2018	5	25/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BÙI TRỌNG TÍN (VN)  
747/1 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 26226w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06555 Ngày nộp: 16/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27351	05/01/2021	2	05/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Nhà số 5, ngõ 158/43, Nguyễn Khánh Toàn, thành phố Hà Nội  
NGUYỄN THANH TÚ (VN)  
Số nhà 55 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 26227w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-06556 Ngày nộp: 16/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27351	05/01/2021	3	05/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐẶNG THỊ CẨM HÀ (VN)  
Nhà số 5, ngõ 158/43, Nguyễn Khánh Toàn, thành phố Hà Nội  
NGUYỄN THANH TÚ (VN)  
Số nhà 55 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26239w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09022 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10820	12/11/2012	11	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VN)  
khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

---

Thông báo số: 26240w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09023 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17406	29/08/2017	6	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)  
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

---

Thông báo số: 26241w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09024 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30168	18/10/2021	2	18/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QURIENT CO., LTD. (KR)  
C-dong, 8th floor, Pangyo-ro 242, Bundang-gu, 463-400  
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

INSTITUT PASTEUR KOREA (KR)  
16, Daewangpangyo-ro 712 beon-gil, Bundang-gu, 463-400  
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 26242w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09025 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19973	24/09/2018	5	24/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)  
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

Thông báo số: 26243w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09031 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25648	26/08/2020	3	26/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI LUMOSA THERAPEUTICS CO., LTD.  
(CN)  
Room 3026, 3rd Floor, Building 1, No.146, 1st East Fute Road, Shanghai Pilot Free Trade Zone, Shanghai 200131, PR of China

Thông báo số: 26244w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09032 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29500	13/08/2021	2	13/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NJT COPPER TUBE CORPORATION (JP)  
100, Shinmichi, Ogi-cho, Toyokawa-city, Aichi 441-1295,  
Japan

Thông báo số: 26245w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09033 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25468	13/08/2020	3	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 26246w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09034 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19866	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSENG, TZU-HSIANG (TW)  
5F., No. 367, Sec.4, Hankou Rd., North District, Taichung  
City 404, Taiwan

Thông báo số: 26247w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09036 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17324	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ QUANG (VN)  
52 Nguyễn Bá Tông, phường 11, quận Tân Bình, thành phố  
Hồ Chí Minh

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26248w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09037 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19886	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 26249w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09038 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25477	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE SA (CH)  
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,  
Switzerland

---

Thông báo số: 26250w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09039 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10562	16/08/2012	11	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS, N.V. (NL)  
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The  
Netherlands

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26251w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09040 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19798	13/08/2018	5	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDIMMUNE LIMITED (GB)  
Milstein Building, Granta Park, Cambridge CB21 6GH,  
England.

---

Thông báo số: 26252w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09041 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17367	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BESINS HEALTHCARE LUXEMBOURG SARL (LU)  
67, Boulevard Grande-Duchesse Charlotte L-1331  
Luxembourg, Grand-Duché de Luxembourg

---

Thông báo số: 26253w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09029 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17419	29/08/2017	6	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)  
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu,  
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26254w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09030 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17452	06/09/2017	6	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)  
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Thông báo số: 26255w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09042 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15818	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)  
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 26256w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09043 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17308	08/08/2017	6	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)  
7-1, Shimomeguro 1-chome Meguro-ku, Tokyo 1530064 Japan

---



## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26257w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09044 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29433	05/08/2021	2	05/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)  
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,  
Australia

---

Thông báo số: 26258w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09045 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19748	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)  
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

---

Thông báo số: 26259w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09046 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19761	06/08/2018	5	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)  
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088  
Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 26260w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09047 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21662	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)  
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 26261w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09048 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21664	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY (FI)  
Metsanneidonkuja 8, FI-02130 Espoo, Finland

---

Thông báo số: 26262w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09049 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21676	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)  
6-35, Suzuya 4-chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama  
3380013, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26263w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09050 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19772	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGAINPHARM GMBH (AT)  
Worthersee-Suduferstr. 163 c.5, A-9082 Maria Worth,  
Austria

---

Thông báo số: 26264w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09051 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15799	08/08/2016	7	08/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

---

Thông báo số: 26268w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09052 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21683	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JACOBS CHRISTOPHER A. (US)  
4011 Livingston, Midland, Texas 79707, United States of  
America

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26269w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09053 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19849	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUROTEC GMBH (AT)  
Wartenburgerstrasse 1a, A-4840 Vocklabruck, Austria

---

Thông báo số: 26270w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09054 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29565	20/08/2021	2	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)  
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,  
Fukuoka 8028601 Japan

---

Thông báo số: 26271w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09055 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29461	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINDE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Klosterhofstrasse 1, 80331 München, Germany

---

Thông báo số: 26272w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09056 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17902	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH (US)  
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America

Thông báo số: 26273w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09059 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29885	22/09/2021	2	22/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIRAE AUTOMATION TECHNOLOGY (KR)  
372, Ihwa-ro, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do, 17875, Republic of Korea

Thông báo số: 26274w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09060 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26539	27/10/2020	3	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)  
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, Japan

Thông báo số: 26275w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09061 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16072	10/10/2016	7	10/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS  
MANUFACTURING CORPORATION (JP)  
2121, Oazanao, Asahi-cho, Mie-gun, Mie, Japan

---

Thông báo số: 26276w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09062 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27707	08/02/2021	2	08/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADELAIDE RESEARCH & INNOVATION PTY LTD  
(AU)  
Level 14, 115 Grenfell Street, Adelaide, South Australia  
5000, Australia

---

Thông báo số: 26277w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09063 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25761	03/09/2020	3	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)  
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan  
3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)  
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota  
551333427 US

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 26278w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09064 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25548	19/08/2020	3	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)  
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,  
Illinois 60017-5017, United States of America

---

Thông báo số: 26279w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09065 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15890	29/08/2016	7	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)  
67056 Ludwigshafen, Germany

---

Thông báo số: 26280w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09066 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11701	19/08/2013	10	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)  
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,  
USA

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26281w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09067 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29472	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)  
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

---

Thông báo số: 26282w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09068 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29469	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SAN SO CORPORATION (JP)  
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558  
Japan

---

Thông báo số: 26283w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09069 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25429	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEXT ENERGY & RESOURCES CO., LTD. (JP)  
11465-6, Akaho, Komagane-shi, Nagano 399-4117, Japan

---

Thông báo số: 26284w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09070 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25423	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)  
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070, China

---

Thông báo số: 26285w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09072 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21694	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

---

Thông báo số: 26286w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09073 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21686	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)  
4-78, Wakinoama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-0072 Japan

---

Thông báo số: 26287w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09074 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13053	12/08/2014	9	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 26288w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09075 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14408	10/08/2015	8	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)  
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26289w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09076 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8684	10/08/2010	13	10/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WINNER INDUSTRIES (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)  
Winner Industrial Park, Bulong Road, Longhua, Shenzhen, Guangdong 518109, China

Thông báo số: 26290w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09077 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11665	09/08/2013	10	09/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKUTAMA KOGYO CO., LTD. (JP)  
18-2, Akebono-cho 1-chome, Tachikawa-shi, Tokyo 190-0012 Japan

---

Thông báo số: 26291w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09078 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8674	09/08/2010	13	09/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKURA KOGYO CO., LTD (JP)  
18, Handacho, Hamamatsu-shi, Shizuoka 4313124 Japan

---

Thông báo số: 26292w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09057 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11761	06/09/2013	10	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICOX S.A. (FR)  
Taissounières HB4, 1681 route des Dolines-BP313, 06560 Sophia Antipolis-Valbonne, France

---

Thông báo số: 26294w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09081 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14501	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)  
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26295w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09082 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17415	29/08/2017	6	29/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)  
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

---

Thông báo số: 26296w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09083 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25698	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

---

Thông báo số: 26297w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09084 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19876	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR COMPONENTS INDUSTRIES, LLC (US)  
5005 East McDowell Road, Phoenix, Arizona 85008, United States of America

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26298w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09085 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19871	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARGILL, INCORPORATED (US)  
15407 McGinty Road W., Wayzata, MN 55391, United States of America

---

Thông báo số: 26299w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09086 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25707	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)  
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America

---

Thông báo số: 26300w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09087 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25655	27/08/2020	3	27/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26301w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09089 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25634	25/08/2020	3	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)  
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

---

Thông báo số: 26302w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09090 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9582	24/08/2011	12	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY INTERACTIVE ENTERTAINMENT INC. (JP)  
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan

---

Thông báo số: 26303w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09091 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9586	24/08/2011	12	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

---

Thông báo số: 26304w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09092 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29585	24/08/2021	2	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)  
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591, USA

Thông báo số: 26305w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09093 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17363	22/08/2017	6	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Thông báo số: 26306w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09094 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25595	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FELICA NETWORKS, INC. (JP)  
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, Japan

Thông báo số: 26307w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09095 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25589	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045 Japan

---

Thông báo số: 26308w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09096 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25600	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)  
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka  
541-0045, Japan

---

Thông báo số: 26309w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09098 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21721	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)  
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,  
United States of America

---

Thông báo số: 26310w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09099 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19847	21/08/2018	5	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.  
(NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 26311w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09100 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13082	18/08/2014	9	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)  
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 26312w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09101 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29540	18/08/2021	2	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)  
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 26313w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09102 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25496	17/08/2020	3	17/08/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)  
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 26314w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09103 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14441	17/08/2015	8	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)  
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 26315w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09104 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25498	17/08/2020	3	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)  
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 26316w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09105 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17344	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY (NO.2) LIMITED (GB)  
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,  
United Kingdom

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 26317w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09106 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17352	15/08/2017	6	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR COMPONENTS INDUSTRIES, LLC (US)  
5005 East McDowell Road, Phoenix, Arizona 85008,  
United States of America

---

Thông báo số: 26318w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09107 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29942	28/09/2021	2	28/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)  
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-  
8556 Japan

---

Thông báo số: 26319w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09108 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29502	13/08/2021	2	13/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA INTES INDUSTRIA TERAPEUTICA  
SPLENDORE S.R.L. (IT)  
Via F.lli Bandiera, 26, I-80026 Casoria (NA), Italy

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26320w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09109 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29525	17/08/2021	2	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRÄNGES SWEDEN AB (SE)  
S-612 81 Finspång, Sweden

---

Thông báo số: 26321w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09111 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8685	17/08/2010	13	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)  
125 South Franklin Street Chicago IL 60606 United States of America

---

Thông báo số: 26322w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09112 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21729	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENI S.P.A. (IT)  
Piazzale E. Mattei, 1 I-00144 Roma, Italy

---

Thông báo số: 26323w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09113 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21726	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)  
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

---

Thông báo số: 26324w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09114 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21746	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W.R. GRACE & CO.-CONN (US)  
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America.

---

Thông báo số: 26325w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09115 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21749	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)  
(SE)  
SE-164 83 Stockholm, Sweden

---

Thông báo số: 26326w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09117 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26000	18/09/2020	3	18/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHO INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)  
2813-1, Oaza Nakabaru, Kasuya-machi, Kasuya-gun,  
Fukuoka 811-2304, Japan  
YUKI CORPORATION (JP)  
63, Aza Miyashita, Oaza Kamiarakuda, Machikita-machi,  
Aizuwakamatsu-shi, Fukushima 965-0053, Japan

Thông báo số: 26327w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09118 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26164	29/09/2020	3	29/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAKHTESHIM CHEMICAL WORKS LTD. (IL)  
P.O.Box 60, 84100 Beer-Sheva, Israel

Thông báo số: 26328w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09119 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19665	17/07/2018	5	17/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARK RUDOLFOVICH SHIROKIKH (RU)  
ul. Kommuny, 139b-29 Chelyabinsk, 454000, Russia

Thông báo số: 26329w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09120 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14442	17/08/2015	8	17/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHAO, BAOMIN (CN)  
Suite 3-202, Building No. 1, New World Villa, Chongwen District, Beijing 100062, P.R.China

Thông báo số: 26330w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09121 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29555	19/08/2021	2	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA STEEL CORPORATION (TW)  
1, Chung-Kang Road, Hsiao Kang, Kaohsiung 81233, Taiwan

Thông báo số: 26331w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09122 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15851	15/08/2016	7	15/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)  
Unit 32, The Hyde Building, The Park Carrickmines, Dublin 18, Ireland

Thông báo số: 26332w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09124 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26487	22/10/2020	3	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No.184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 26333w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09125 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13307	20/10/2014	9	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 26334w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09126 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14547	14/09/2015	8	14/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan

---

Thông báo số: 26335w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09127 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14541	14/09/2015	8	14/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
No. 184, Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu County 304, Taiwan.

---

Thông báo số: 26336w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09128 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31169	17/01/2022	2	17/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 26337w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09129 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29562	20/08/2021	2	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)  
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008280 Japan

---

Thông báo số: 26338w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09130 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31168	17/01/2022	2	17/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)  
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

---

Thông báo số: 26339w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09131 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17662	17/10/2017	6	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)  
115, Aza Kuguhara Tateiwa, Muiyacho, Naruto-shi,  
Tokushima 772-8601, Japan

---

Thông báo số: 26341w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09132 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31684	17/03/2022	2	17/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAP PACIFIC PTE LTD (SG)  
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore  
(048979)

---

Thông báo số: 26342w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09133 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31312	09/02/2022	2	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAP PACIFIC PTE LTD (SG)  
20 Malacca Street, # 02-00 Malacca Centre, Singapore  
(048979)

Thông báo số: 26343w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09154 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30352	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI INFRASTRUCTURE SYSTEMS CO., LTD. (JP)  
3-Banchi, Ohama-Nishimachi, Sakai-ku, Sakai-city, Osaka  
590-0977, Japan

Thông báo số: 26344w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09153 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31302	08/02/2022	2	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "ATOMENERGOPROEKT"  
(RU)  
ul. Bakuninskaya, 7, str. 1 Moscow, 105005, Russia

Thông báo số: 26345w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09149 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25596	21/08/2020	3	21/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)  
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Frazione Biadene, Italy

---

Thông báo số: 26346w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09148 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17594	10/10/2017	6	10/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)  
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

---

Thông báo số: 26347w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09147 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15877	22/08/2016	7	22/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 4SC DISCOVERY GMBH (DE)  
Am Klopferspitz 19a, 82152 Planegg-Martinsried, Germany

---

Thông báo số: 26348w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09146 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29775	13/09/2021	2	13/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF SOUTH FLORIDA (US)  
3802 Spectrum Blvd., Suite 100, Tampa, Florida 33612,  
United States of America

---

Thông báo số: 26349w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09145 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29740	09/09/2021	2	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUERTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)  
Max-Eyth-Str. 1 74638 Waldenburg, Germany

---

Thông báo số: 26350w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09144 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25725	01/09/2020	3	01/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)  
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

---

Thông báo số: 26351w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09142 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19514	27/06/2018	5	27/06/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOLDATENKOV ANATOLY TIMOFEEVICH (RU)  
Russia, Moscow, 117485, B-485, Akademika Volgina street, house 9, korpus 1, apartment 79.  
LÊ TUẤN ANH (VN)  
Số 3, ngách 1/5, ngõ 1, đường Âu Cơ, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội  
TRƯƠNG HỒNG HIẾU (VN)  
9/1C Phan Huy ích, phường 14, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh  
TÔ HẢI TÙNG (VN)  
12 Hàng Tre, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội  
NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG (VN)  
339-A7/ thôn 25, Mai Đình, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội  
PHẠM THỊ HÀ (VN)  
Nhà số 16, ngõ 44, Vũ Hữu, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 26352w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09141 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29660	01/09/2021	2	01/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)  
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 26353w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09140 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22119	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO.,LTD (CN)  
No. 2 Building, Institute for Application of Atomic Energy, Institute of Plant Protection, No. 2 Yuanmingyuan West Road, Haidian District, Beijing 100193, P. R. China

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 26354w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09139 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22118	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO.,LTD (CN)  
No. 2 Building, Institute for Application of Atomic Energy,  
Institute of Plant Protection, No. 2 Yuanmingyuan West  
Road, Haidian District, Beijing 100193, P. R. China

---

Thông báo số: 26355w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09138 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22117	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO.,LTD (CN)  
No. 2 Building, Institute for Application of Atomic Energy,  
Institute of Plant Protection, No. 2 Yuanmingyuan West  
Road, Haidian District, Beijing 100193, P. R. China

---

Thông báo số: 26356w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09137 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21852	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON MAGNETIC DRESSING CO., LTD. (JP)  
6-42, Bashaku 3-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,  
Fukuoka 8020077, Japan

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26357w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09136 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24873	01/07/2020	3	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GATES CORPORATION (US)  
1144 15th Street, Suite 1400, Denver, Colorado, 80202,  
United States of America

---

Thông báo số: 26358w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09134 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21883	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIANT (KUNSHAN) CO., LTD. (CN)  
No. 889, Honghu Rd., Kunshan City 215300, China, P.R.C.

---

Thông báo số: 26359w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09156 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30148	15/10/2021	2	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIMIZU CORPORATION (JP)  
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370, Japan

---

Thông báo số: 26360w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09155 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25872	10/09/2020	3	10/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROBUST SEED TECHNOLOGY A&F AKTIEBOLAG (SE)  
Mastgränden 2, S-224 74 Lund, Sweden

Thông báo số: 26361w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09152 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19870	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENTOP CO., LTD. (KR)  
Suits 717, 716 & 715, Gyeongnam Robot Land Foundation #59, Gwangryecheon - namro, Naeseo-Eup, Masanhoiwon-gu, Changwon-City, GyeongNam, 51233 Republic of Korea.

Thông báo số: 26362w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09151 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26792	16/11/2020	3	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINFUJI KUUCHOU CO., LTD. (JP)  
1-12, Matsubara 1-chome, Kounosu-shi, Saitama 365-0042, Japan.

Thông báo số: 26363w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09150 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22575	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EASYLINK INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)  
6F.-1, No 284, Zhongzheng 1st Rd., Lingya Dist.,  
Kaohsiung City, Taiwan

Thông báo số: 26364w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09143 Ngày nộp: 10/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25776	04/09/2020	3	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO JIANN TSANG ELECTRIC CO., LTD. (TW)  
No.51, Lane 2, Yung Lo St., Gangshan Dist., Kaohsiung  
City, Taiwan

Thông báo số: 26365w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09157 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28815	03/06/2021	2	03/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT (VN)  
Số 8, tổ dân phố Chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà  
Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 26366w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09192 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13106	25/08/2014	9	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)  
Neulander Kamp 3, D-21079 Hamburg, Germany

---

Thông báo số: 26367w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09191 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31303	08/02/2022	2	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "ATOMENERGOPROEKT" (RU)  
ul. Bakuninskaya, 7, str. 1 Moscow, 105005, Russia

---

Thông báo số: 26368w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09190 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25708	28/08/2020	3	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I-TECH. SPORTING ENTERPRISE LTD. (TW)  
No. 2, Fugong Rd., Fuxing Township, Changhua County, Taiwan

---

Thông báo số: 26369w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09189 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17426	06/09/2017	6	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)  
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

---

Thông báo số: 26370w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09188 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30082	13/10/2021	2	13/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)  
No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

---

Thông báo số: 26371w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09186 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16865	17/04/2017	6	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTR MANUFACTURING INDUSTRIES LIMITED (IN)  
Nagar Road, Poona 411 014, Maharashtra, India

---

Thông báo số: 26372w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09185 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11930	22/10/2013	10	22/10/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTONI S.P.A. (IT)  
Via Carlo Fenzi, 14, 25135 Brescia, Italy

Thông báo số: 26373w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09162 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29644	31/08/2021	2	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, HEEDAE (KR)  
(Yonsan-dong, Yonsan LG Apt) #122-802, 200, Gobun-ro, Yonje-gu, Busan, Republic of Korea.

Thông báo số: 26374w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09161 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29701	07/09/2021	2	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, HEEDAE (KR)  
(Yonsan-dong, Yonsan LG Apt) #122-802, 200, Gobun-ro, Yonje-gu, Busan, Republic of Korea

Thông báo số: 26375w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09168 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26180	30/09/2020	3	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 26376w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09167 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29955	29/09/2021	2	29/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 26377w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09166 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26033	21/09/2020	3	21/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 26378w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09165 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25996	18/09/2020	3	18/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26379w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09164 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25963	16/09/2020	3	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

Thông báo số: 26380w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09163 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22024	16/09/2019	4	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721  
Republic of Korea

Thông báo số: 26381w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09160 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7266	15/09/2008	15	15/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26382w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09159 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8724	06/09/2010	13	06/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)  
20, Yoido-Dong, Yongdungpo-gu, Seoul, Korea

---

Thông báo số: 26383w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09158 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15960	12/09/2016	7	12/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)  
No.: 2 Xinjie Kouwai Street, Beijing 100088, China

---

Thông báo số: 26384w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09179 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29921	24/09/2021	2	24/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

---

Thông báo số: 26385w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09177 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29822	16/09/2021	2	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 26386w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09176 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21670	06/08/2019	4	06/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIIV HEALTHCARE COMPANY (US)  
Five Moore Drive, Research Triangle Park, North Carolina,  
27709, United States of America  
SHIONOGI & CO., LTD. (JP)  
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka, Japan

---

Thông báo số: 26387w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09175 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27063	08/12/2020	3	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU JINKU ELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)  
2 of 68#, Xiao Tang Road, Bai Yun District, Guangzhou City, Guang Dong, China, 510000  
GUANGZHOU BAOSHEN SCIENCE & APPLIED TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)  
68#, Xiao Tang Road, Jiang Gao Town, Bai Yun District, Guangzhou City, Guang Dong, China, 510000

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 26388w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09174 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27017	04/12/2020	3	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU BAOSHEN SCIENCE & APPLIED TECHNOLOGIES CO., LTD (CN)  
68#, Xiao Tang Road, Jiang Gao Town, Bai Yun District, Guangzhou City, Guang Dong, China, 510000

---

Thông báo số: 26389w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09173 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22365	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)  
3-1-9, Kawara-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048, Japan.

---

Thông báo số: 26390w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09171 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29898	23/09/2021	2	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN EYEQ TECH (VN)  
Tầng 1, tòa nhà Packsimex, 52 Đông Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26391w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09170 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11212	18/03/2013	10	18/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 4SC AG (DE)  
Am Klopferspitz 19a, 82152 Planegg-Martinsried,  
Germany

---

Thông báo số: 26392w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09169 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10650	12/09/2012	11	12/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-A PHARM. CO., LTD. (KR)  
252, Yongdu-dong, Dongdaemun-ku, Seoul 130-823, Korea

---

Thông báo số: 26393w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09187 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16035	26/09/2016	7	26/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILKROAD C&T (KR)  
(Diplomatic Center, Seocho-dong) 9th Fl., 2558  
Nambusunhwan-ro, Seocho-gu, Seoul 137-070 Republic of  
Korea

---

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26394w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09184 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25487	14/08/2020	3	14/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 26395w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09183 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29467	12/08/2021	2	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 26396w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09180 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29920	24/09/2021	2	24/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 26400w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09199 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29705	07/09/2021	2	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 26401w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09198 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15932	05/09/2016	7	05/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea

Thông báo số: 26402w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09197 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25770	03/09/2020	3	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 26403w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09196 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21869	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26404w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09208 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25983	17/09/2020	3	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26405w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09207 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25982	17/09/2020	3	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26406w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09206 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25981	17/09/2020	3	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26407w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09205 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25980	17/09/2020	3	17/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26408w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09204 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25968	16/09/2020	3	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26409w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09203 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29803	15/09/2021	2	15/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26410w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09202 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25893	11/09/2020	3	11/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26411w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09201 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25891	11/09/2020	3	11/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26412w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09200 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25856	09/09/2020	3	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26413w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09218 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11847	30/09/2013	10	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RHODIA UK LIMITED (GB)  
Oak House, Reeds Crescent, Watford, Hertfordshire WD24  
4QP, United Kingdom

---

Thông báo số: 26414w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09216 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13962	06/04/2015	8	06/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTENNIAL TECHNOLOGY COMPANY (KR)  
816, Technology Enhancement Center Gyeonggi Techno  
Park, 1271-11 Sa-dong, Sangnok-gu, Ansan-si Gyeonggi-  
do 426-170, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26415w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09215 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14519	07/09/2015	8	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)  
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

---

Thông báo số: 26416w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09214 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29928	27/09/2021	2	27/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26417w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09213 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16006	26/09/2016	7	26/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea.

---

Thông báo số: 26418w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09212 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22057	23/09/2019	4	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26419w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09211 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29871	21/09/2021	2	21/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26420w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09210 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15988	19/09/2016	7	19/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
443-742, Korea

---

Thông báo số: 26421w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09209 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26012	18/09/2020	3	18/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)  
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,  
16677, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26422w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09222 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30257	26/10/2021	2	26/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGATOOL, INC. (US)  
2202 West Flora St., Santa Ana, California 92704, United States of America

---

Thông báo số: 26423w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09221 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17540	26/09/2017	6	26/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CECA S.A. (FR)  
89 boulevard National, F-92250 La Garenne Colombes,  
France

---

Thông báo số: 26424w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09220 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29536	18/08/2021	2	18/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DS LIQUID CO., LTD. (KR)  
712, Kislugodohwa center 705, Haeon-ro, Sangnok-gu,  
Ansan-si, Gyeonggi-do 15588, Republic of Korea

---

Thông báo số: 26425w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09223 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21888	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)  
Syngenta Limited, European Regional Centre Priestley  
Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH  
United Kingdom

---

Thông báo số: 26426w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09224 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14523	07/09/2015	8	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 26427w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09225 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9624	07/09/2011	12	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 26428w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09226 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13152	08/09/2014	9	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)  
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

---

Thông báo số: 26445w/TB-SHTT, ngày 21/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09854 Ngày nộp: 22/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22676	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BÙI TRỌNG TÍN (VN)  
747/1 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

---

Thông báo số: 26659w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08923 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10528	03/08/2012	11	03/08/2023

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMHWA ACE CO., LTD. (KR)  
1558-20 Seocho 3-dong, Seocho-gu, Seoul, 137-873,  
Republic of Korea

---

Thông báo số: 26660w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12161 Ngày nộp: 13/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13352	27/10/2014	9	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLOORING INDUSTRIES LIMITED SARL (LU)  
10b, rue des Mérovingiens (ZI Bourmicht) L-8070  
Bertrange, Luxembourg

---

Thông báo số: 26661w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09004 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28696	21/05/2021	2	21/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)  
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 26662w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10233 Ngày nộp: 05/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9723	11/10/2011	12	11/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANTECH INC. (KR)  
Pantech bldg, 179, Seongam-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea

---

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

Thông báo số: 26663w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10260 Ngày nộp: 06/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13147	08/09/2014	9	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 26664w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10261 Ngày nộp: 06/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13144	08/09/2014	9	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 26665w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10262 Ngày nộp: 06/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13143	08/09/2014	9	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

---

Thông báo số: 26666w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10263 Ngày nộp: 06/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7253	08/09/2008	15	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)  
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

---

Thông báo số: 26667w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10264 Ngày nộp: 06/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29702	07/09/2021	2	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

---

Thông báo số: 26668w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10142 Ngày nộp: 30/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15946	05/09/2016	7	05/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)  
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan

---

Thông báo số: 26669w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10161 Ngày nộp: 30/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14505	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 26670w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10160 Ngày nộp: 30/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14508	31/08/2015	8	31/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)  
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 26671w/TB-SHTT, ngày 24/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10181 Ngày nộp: 31/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21857	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC (US)  
The Takeda Oncology Company, 40 Landsdowne Street  
Cambridge, MA 02139, United States of America  
AMGEN BRITISH COLUMBIA INC (CA)  
7990 Enterprise Street Burnaby, BC V5A 1V7, Canada

***b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích***

Thông báo số: 23730w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-07730 Ngày nộp: 06/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1373	04/04/2016	7	04/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN TRÍ (VN)  
24 Lô L Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

---

Thông báo số: 23731w/TB-SHTT, ngày 26/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-06562 Ngày nộp: 16/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2548	18/12/2020	2	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI KHU CÔNG NGHỆ CAO (VN)  
Lô I3 đường N2 Khu Công nghệ cao, phường Tân Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh  
CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI GEN (GENEWORLD) (VN)  
Lô I5-1, đường N7, khu Công nghệ cao, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 23925w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-07929 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1837	28/08/2018	5	28/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23926w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-07930 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2468	02/10/2020	3	02/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23927w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-07931 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2121	19/08/2019	4	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN HOÁ HỌC - VẬT LIỆU, VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ, BỘ QUỐC PHÒNG (VN)  
17 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội  
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 23928w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-07932 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2141	04/09/2019	4	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23929w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-07933 Ngày nộp: 12/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2467	02/10/2020	3	02/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)  
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 23989w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08060 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1585	17/10/2017	6	17/10/2023

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 23990w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08062 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1936	04/12/2018	5	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 23996w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08068 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1802	30/07/2018	5	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700, Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime 799-2692, Japan

---

Thông báo số: 23997w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08069 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2388	14/07/2020	3	14/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 24002w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08074 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2413	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOUTH PLASTIC INDUSTRY CO., LTD. (TW)  
18F.-13, No. 79, Sec. 1, Xintai 5th Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 221, Taiwan

---

Thông báo số: 24005w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08077 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2360	12/06/2020	3	12/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)  
Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Nhà A10, số 18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 24044w/TB-SHTT, ngày 27/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08121 Ngày nộp: 14/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2416	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LTD. (TH)  
42/58 Moo 5, Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking,  
Sampran, Nakhonpathom, 73210, Thailand

Thông báo số: 24462w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09080 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2378	18/06/2020	3	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LƯƠNG XUÂN CHIỀU (VN)  
B10-H2, Tập thể Đại học Giao thông, phường Ngọc  
Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 24477w/TB-SHTT, ngày 30/09/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08061 Ngày nộp: 13/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1585	17/10/2017	7	17/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC QUỐC  
GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)  
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ  
Chí Minh

Thông báo số: 24666w/TB-SHTT, ngày 03/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08216 Ngày nộp: 15/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2431	25/08/2020	3	25/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City,  
Taiwan

---

Thông báo số: 25216w/TB-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08562 Ngày nộp: 18/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1544	18/07/2017	6	18/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT CỬA VÀ CỬA SỔ  
WEATHER SAFE WINDOWS (VN)  
Lô 18, đường 4, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân,  
thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 25396w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08659 Ngày nộp: 21/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2259	28/11/2019	4	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI (VN)  
Số 3 đường Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa,  
thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 25397w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08903 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2687	19/07/2021	2	19/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM NHIỆT ĐỐI VIỆT - NGA, BỘ QUỐC PHÒNG (VN)  
Nguyễn Văn Huyền, Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 25398w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08926 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2699	02/08/2021	2	02/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG (VN)  
55 Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

---

Thông báo số: 25417w/TB-SHTT, ngày 10/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08705 Ngày nộp: 22/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2366	16/06/2020	3	16/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH GIAI KHÁNH (VN)  
Số 9C, đường An Dương Vương, phường 16, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

---

Thông báo số: 25871w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08837 Ngày nộp: 28/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2093	30/07/2019	4	30/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN PHƯƠNG (VN)  
Hẻm 146, nhà số 14, đường 21/8 Phước Mỹ, Phan Rang,  
Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

---

Thông báo số: 25872w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-07837 Ngày nộp: 08/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2839	25/01/2022	2	25/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAI TRIỆU QUANG (VN)  
K58/4 Hà Huy Tập, phường Thanh Khê Đông, quận  
Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

---

Thông báo số: 25893w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08906 Ngày nộp: 01/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2282	18/02/2020	3	18/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN BẢO QUÂN (VN)  
19 Võ Minh Đức, khu phố 5, phường Phú Thọ, thành phố  
Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

---

Thông báo số: 25993w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08986 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2529	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN CÔNG THẮNG (VN)  
Bộ môn Vật liệu xây dựng - Trường Đại học Xây dựng -  
55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà  
Nội  
HOÀNG TUẤN NGHĨA (VN)  
Bộ môn Công trình Thép gỗ - Trường Đại học Xây dựng -  
55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà  
Nội  
NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)  
Bộ môn Vật liệu xây dựng - Trường Đại học Xây dựng -  
55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 25994w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-08987 Ngày nộp: 03/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2530	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOÀNG TUẤN NGHĨA (VN)  
Bộ môn Công trình Thép gỗ - Trường Đại học Xây dựng -  
55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội  
NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)  
Bộ môn Vật liệu xây dựng - Trường Đại học Xây dựng -  
55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội  
NGUYỄN CÔNG THẮNG (VN)  
Bộ môn Vật liệu xây dựng - Trường Đại học Xây dựng -  
55 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

---

Thông báo số: 25995w/TB-SHTT, ngày 13/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09015 Ngày nộp: 04/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2733	01/10/2021	2	01/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENG LONG PLANTS ENTERPRISE CO., LTD.  
(TW)  
Rm. 123, 12F., No. 53, Zhonghua 4th Rd., Lingya Dist.,  
Kaohsiung City 80245, Taiwan

---

Thông báo số: 26225w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-10198 Ngày nộp: 31/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2166	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT  
THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI HOÀNG  
KIM (VN)  
Thôn 8, xã Long Hưng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình  
Phước

---

Thông báo số: 26228w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-06559 Ngày nộp: 16/06/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2354	10/06/2020	3	10/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ADC (VN)  
101 Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều,  
thành phố Cần Thơ

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỂN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 26265w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09027 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2224	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)  
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Thông báo số: 26266w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09028 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1917	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)  
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

---

Thông báo số: 26267w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09035 Ngày nộp: 05/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2414	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)  
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

---

**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26293w/TB-SHTT, ngày 19/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09058 Ngày nộp: 08/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2108	12/08/2019	4	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MEDHUB VIỆT NAM (VN)  
Tầng 6 Tòa nhà Việt A, số 9 Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 26340w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09116 Ngày nộp: 09/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2133	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ĐÌNH DUY (VN)  
Đội 11, thôn Bằng Xăm, xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 26397w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09178 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2457	22/09/2020	3	22/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

Thông báo số: 26398w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09181 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2163	30/09/2019	4	30/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 26399w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09182 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2412	12/08/2020	3	12/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)  
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

---

Thông báo số: 26429w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09194 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2134	03/09/2019	4	03/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOREVERTRUST INTERNATIONAL (S) PTE. LTD. (SG)  
51 Changi Business Park Central 2, #09-09 The Signature, Singapore 486066

---



**CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)**

---

Thông báo số: 26430w/TB-SHTT, ngày 20/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09219 Ngày nộp: 12/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2486	06/10/2020	3	06/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONG JOHN TSUNG RIGHT INDUSTRIAL CO., LTD.  
(TW)  
No. 350 Fuhsing Rd. Pei-Tou Chang-Hwa Taiwan

---

Thông báo số: 26444w/TB-SHTT, ngày 21/10/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-09172 Ngày nộp: 11/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2713	20/08/2021	2	20/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH RESIST ALL (VN)  
Lầu 1 PVFCco Tower, 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

---

**3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ**

***Cấp lại Bằng độc quyền sáng chế***

Quyết định số: 16587w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00271 Ngày nộp: 21/02/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
27520	20/01/2021	01

---

Quyết định số: 16590w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-02558 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
28210	01/4/2021	01

---

Quyết định số: 16591w/QĐ-SHTT, ngày 28/09/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-02559 Ngày nộp: 28/12/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
28262	06/4/2021	01

---

Quyết định số: 17069w/QĐ-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-01855 Ngày nộp: 29/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

---

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22660	25/11/2019	02

---

Quyết định số: 17605w/QĐ-SHTT, ngày 12/10/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00655 Ngày nộp: 04/04/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18907	26/3/2018	01

---

**PHẦN IV**

**CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

**1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

Quyết định 17082w/QĐ-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00708

Ngày nộp: 21/06/2022

Chủ đơn: SUNTON HOLDINGS LIMITED (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 21/12/2021;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** **OGAWA & CO., LTD. (JP)**

4-1-11, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 1030023 Japan

**Bên được chuyển nhượng:** **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**

2-1-40 Dojimahama, Kita-ku, Osaka City, Osaka, Japan

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dịch chiết trà xanh và đồ uống chứa dịch chiết này	23568	23/03/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

---

Quyết định 17083w/QĐ-SHTT, ngày 05/10/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00576

Ngày nộp: 26/05/2022

Chủ đơn: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

**Ngày ký:** 11/9/2019;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

## CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 416 TẬP B – QUYỀN 1 (11.2022)

**Bên chuyển nhượng:** INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)  
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

**Bên được chuyển nhượng:** INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS,  
SAS (FR)  
3 rue du Colonel Moll 75017, Paris, France

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp thay đổi kênh nhanh của thiết bị bộ nhận âm thanh/video và thiết bị bộ nhận âm thanh/video này	26852	24/11/2020

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

Quyết định 17627w/QĐ-SHTT, ngày 12/10/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp  
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00339  
Ngày nộp: 04/04/2022

Chủ đơn: ANDRITZ AKTIEBOLAG (SE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

**Tên hợp đồng:** Hợp đồng chuyển nhượng.

**Ngày ký:** 11/3/2022;

**Số trang và ngôn ngữ:** gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

**Bên chuyển nhượng:** GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)  
Brown Boveri Strasse 7, CH-5400 Baden, Switzerland

**Bên được chuyển nhượng:** ANDRITZ AKTIEBOLAG (SE)  
P.O. Box 29, Köpmangatan 9, SE-891 21 Örnköldsvik,  
Sweden

**Đối tượng được chuyển nhượng:** toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Bộ chuyển đổi nguồn cấp điện cho thiết bị lọc tĩnh điện, phương pháp vận hành bộ chuyển đổi nguồn cấp điện và hệ thống lọc	18907	26/03/2018

**Giá chuyển nhượng:** 1 USD.

PHẦN V

**THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*1 - Ghi nhận Tổ chức đại diện Sở hữu công nghiệp*

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ BẢNG LIÊN QUAN</b>
1	4258/QĐ-SHTT	14/09/2022	TCĐD-2022-00009

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4258/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2022- 00009

Ngày nộp đơn: 22/8/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH BUD & PRAIRIE

Địa chỉ: Số 2, ngõ 60, phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

**Tên Tổ chức:** CÔNG TY TNHH BUD & PRAIRIE.

**Tên bằng tiếng nước ngoài:** BUD & PRAIRIE LIMITED LIABILITY COMPANY.

**Tên viết tắt:** BUD & PRAIRIE LLC.

**Địa chỉ trụ sở:** Số 2, ngõ 60, phố Lương Ngọc Quyến, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

**Mã số:** 296

**Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:**

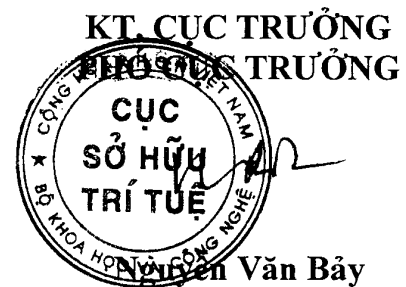
Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Nguyễn Ngọc Thanh	030082020773	12-2017/CCĐD	Đại diện theo pháp luật

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH BUD & PRAIRIE (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).





**2 - Thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp**

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ BẢNG LIÊN QUAN</b>
1	4257/QĐ-SHTT	14/09/2022	SĐĐD-2022-00029
2	4464/QĐ-SHTT	21/09/2022	SĐĐD-2022-00028
3	4465/QĐ-SHTT	21/09/2022	SĐĐD-2022-00027
4	4466/QĐ-SHTT	21/09/2022	SĐĐD-2022-00030
5	4467/QĐ-SHTT	21/09/2022	SĐĐD-2022-00032
6	4980/QĐ-SHTT	17/10/2022	SĐĐD-2022-00033
7	4981/QĐ-SHTT	17/10/2022	SĐĐD-2022-00034
8	4982/QĐ-SHTT	17/10/2022	SĐĐD-2022-00035

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4257/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00029

Ngày nộp đơn: 04/8/2022

Bổ sung ngày: 16/8/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Asoka Việt Nam

Địa chỉ: Số 1 ngõ 3 Yết Kiêu, Phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Asoka Việt Nam (mã số tổ chức: 256):

**Địa chỉ trụ sở mới:** Số 18, ngõ 143 phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Asoka Việt Nam (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4464/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00028

Ngày nộp đơn: 02/8/2022

Bổ sung ngày: 11/8/2022

Chủ đơn: Tô Xuân Tuyền

Địa chỉ: P309-C18 Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Trường Xuân (mã số tổ chức: 023):

Ông: Tô Xuân Tuyền, số Chứng chỉ 210-2007/CCDD (kể từ ngày 29/6/2022).

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Trường Xuân (để thông báo);
- Ông Tô Xuân Tuyền (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4465/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp**

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00027

Ngày nộp đơn: 02/8/2022

Bổ sung ngày: 12/9/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và Đầu tư (CONCETTI)

Địa chỉ: Tầng 5, số 38 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ghi nhận bổ sung thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và Đầu tư (mã số tổ chức: 007):

Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Tô Xuân Tuyền	034053003249	210-2007/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyên giao công nghệ và Đầu tư (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4466 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00030

Ngày nộp đơn: 04/8/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và Đầu tư (CONCETTI)

Địa chỉ: Tầng 5, số 38 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và Đầu tư (mã số tổ chức: 007):

Ông: Nguyễn Bá Hội, số Chứng chỉ 46-2007/CCDD (kể từ ngày 31/3/2022).

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và Đầu tư (để thông báo);
- Ông Nguyễn Bá Hội (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Bảy**

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4467/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

**CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00032

Ngày nộp đơn: 16/8/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Trường Xuân

Địa chỉ: Tầng 11, số 102 đường Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ghi nhận bổ sung thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Trường Xuân (mã số tổ chức: 023):

Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Đoàn Thị Định	008187000074	04-2021/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Trường Xuân (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4980/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00033

Ngày nộp đơn: 09/9/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP Group

Địa chỉ: Số 7 đường 52, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP Group (mã số tổ chức: 279):

**Địa chỉ trụ sở mới:** 129/15 Bình Thới, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP Group (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4981/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00034

Ngày nộp đơn: 19/9/2022

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT

Địa chỉ: Số 28 ngõ 191 đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ văn phòng giao dịch của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (mã số tổ chức: 258):

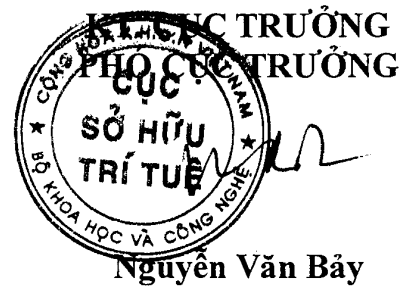
**Địa chỉ mới của văn phòng giao dịch:** Số 3-B1, dự án Khu nhà ở phường Xuân Tảo, tổ dân phố số 5, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH Quốc tế ICT (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4982/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00035

Ngày nộp đơn: 22/9/2022

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ghi nhận thay đổi địa chỉ chi nhánh của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (mã số tổ chức: 002):

**Địa chỉ mới của chi nhánh:** Phòng 504, lầu 5, Tòa nhà Citilight, số 45 Võ Thị Sáu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

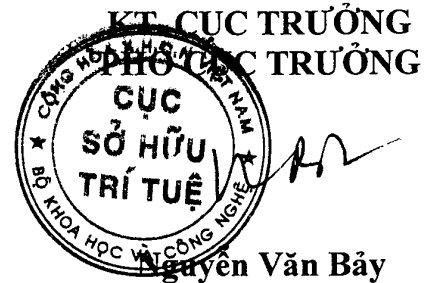
**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.



**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ADB*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



**3 - Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp**

<b>STT</b>	<b>SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN</b>	<b>NGÀY BAN HÀNH</b>	<b>SỐ BẢNG LIÊN QUAN</b>
1	4516/QĐ-SHTT	23/09/2022	CLCC-2022-00011

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *4516* /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày *23* tháng 9 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

#### CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 55 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CLCC - 2022 - 00011

Ngày nộp đơn: 03/8/2022

Ngày bổ sung: 20/9/2022

Chủ đơn: Nguyễn Bùi Anh Tuấn

Địa chỉ: Số 158 đường Vũ Quang, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp lại (lần 1) Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 18-2012/CCĐD cấp ngày 26/3/2012:

**Ông:** Nguyễn Bùi Anh Tuấn.

**Ngày sinh:** 11/11/1984.

**CCCD:** số 056084011101 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021.

**Địa chỉ thường trú:** Số 158 đường Vũ Quang, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2.** Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



## **CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP**

*Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.*

### ***Địa chỉ liên hệ:***

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội, Việt Nam  
ĐT: 024. 38583069  
Fax: 024. 38588449